

DIỆP HÁCH NA LẠP - ĐỒ HỒNG

CÀN LONG ĐẠI ĐỂ



ILLUSTRATION
DESIGNER



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

CÀN LONG ĐẠI BẾ
(TẬP II)

DIỆP HÁCH NA LẠP - ĐỒ HỒNG

CÀN LONG ĐẠI ĐỀ

(TẬP II)

HOÀNG NGHĨA QUÂN (dịch)
(Trong nhóm dịch Trầg An của Ông Văn Tùng)

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN, 2000

Dịch từ nguyên bản Trung Văn "**Cần Long Đại Đế**" do Nhà xuất bản "**Trung Quốc nhân sự xuất bản xã**" ấn hành năm 1996 tại Bắc Kinh.

Trọng Vinh Đàn, sau khi dâng bản chiết lên rồi, trong lòng thắc thỏm, vì ông cảm thấy lấy chuyện Trương Chiêu cầm trống trò mà đàn hặc ông ta là không đắc sách. Hơn nữa ông vẫn nghi ngờ chẳng biết Ngạc Dung An có giữ được bí mật cho ông không. Sau khi cùng Ngạc Dung An dâng sớ đàn hặc, ông hồi hận, đáng lẽ không nên cùng Dung An làm việc ấy. Nhưng việc đã rồi, ông chẳng còn làm sao được nữa, đành bình võ đập cho nát luôn. Hơn nữa, Ngạc Dung An là con trai trưởng của thầy, nếu mình xúi quẩy, thầy cũng chẳng yên đâu. Ông biết năm ngoài một chuyện làm lộ bí mật hoàng thượng đã xử nhẹ, năm nay e sẽ xử cách khác, chỉ sợ cái chức tả phó đô ngự sử của mình cũng không giữ được.

Hai hôm nay lên chầu, để giữ yên lòng Trọng Vinh Đàn, Càn Long cứ giữ thái độ bình thường với ông. Nhưng trong lòng Càn Long cũng đang nghĩ tới vô số những điều không phải của Trọng Vinh Đàn: nông cuồng tự đại, nông nổi, thích cố chấp để đâm vào ngõ cụt. Đã từng có một dạo, Càn Long nghi ngờ là Trương Chiêu vu cáo Trọng Vinh Đàn, nhưng chẳng mấy chốc ý nghĩ đó tự ông phủ nhận, vì Trương Chiêu, con người đã thâm dòn từ lâu, một mực thuần phục, không thể lại chơi trò mạo hiểm như thế. Ông tin Trương Chiêu nói đúng sự thực. Trọng Vinh Đàn tiết lộ bí mật hoàn toàn là có thực. Nhưng hai hôm nay ông không muốn để Trọng Vinh Đàn công đá lên lưng, vì Càn Long rất không muốn kết luận tùy tiện trước khi sự việc đã làm rõ ràng thoả đáng. Vì thế Càn Long vẫn đối xử với Trọng Vinh Đàn rất tốt.

Trọng Vinh Đàn trong lòng thực không yên, ông đã biết

hoàng thượng sai tám người trong ban chuyên án thẩm xét ông. Hai hôm nay, Càn Long đối với ông rất tốt, ông càng sợ hãi. Vì ông hiểu Càn Long ghét nhất là đại thần được mình tin nhiệm phần lại mình hoặc đi ngược với mình. Sự kiện Ngạc Thiện trước kia là minh chứng rõ ràng. Bề ngoài Càn Long bình tĩnh thì Trọng Vinh Đan ruột gan càng rối bời.

Hai hôm nữa, Trọng Vinh Đan không lên chầu được nữa, vì ông bị tám vị đại thần xét hỏi. Lúc đầu, Trọng Vinh Đan ra sức chối cãi, nhưng ông không chống nổi tám người luân phiên nhau chất vấn, nhất là Trương Đình Ngọc, với khí thế hùng hục khiếp người, Trọng Vinh Đan càng chịu không nổi. Còn ba vị thân vương, vì có quan hệ thân thiết với Ngạc Nhĩ Thái, cho nên, yêu người yêu cả đường đi, thẩm vấn Trọng Vinh Đan có phần không gay gắt. Nhưng họ cũng không dám tự ý bao che cho Trọng Vinh Đan, vì hoàng thượng đã dặn dò kỹ càng.

Vì đã có tám người thẩm vấn Trọng Vinh Đan, Càn Long tập trung sự chú ý vào việc điện thí sắp mở. Đã mấy năm rồi không mở điện thí, năm nay là lần đầu kể từ năm Càn Long thứ hai đến nay, Càn Long không thể xem thường.

Đúng như Trương Chiêu dự đoán, Trọng Vinh Đan khai ra toàn bộ tội trạng. Trước khi tâu lên, có bàn bạc với Ngạc Dung An, sau khi Trương Chiêu biết lại bí mật bàn bạc với Dung An cách đối phó. Tám đại thần đem kết quả thẩm vấn báo cáo với Càn Long. Càn Long trước đó đã dự đoán những khả năng này, nhưng ông vẫn rất phẫn nộ. Ông cảm thấy một sự lừa dối mà ông chưa từng tưởng tượng đến, ông thăm thẽ nguyện trong lòng: ta quyết không thể chịu để cho những việc dối vua thế này tiếp tục xảy ra. Ông lệnh cho Trương Chiêu hạ ngục Trọng Vinh Đan, cách chức Ngạc Dung An để điều tra, chuẩn bị phát văng ra biên cương.

Trọng Vinh Đàn cũng đã tính trước ngày hôm nay, cho nên ông thần nhiên vào ngục. Nhưng trời đất tối tăm, thái độ của bọn sai dịch ông chịu không nổi. Bây giờ ông bắt đầu nghĩ về cuộc đời của mình, nghĩ tới đã có người nói mình phóng đảng, có phần nông nổi, lại có người đoán trước mình sẽ trượt ngã vì những cái đó. Trọng Vinh Đàn ngửa mặt thở dài, nhưng ông không nhìn thấy ánh mặt trời chói lọi ngoài kia, cũng không nhìn thấy trời xanh, ông chỉ than thở với trần nhà ngục. Trọng Vinh Đàn định hét, nhưng ông hét không ra tiếng, vì ông không có dũng khí ấy, không có can đảm ấy, mấy tay sai dịch ở đây đã được Trương Chiêu căn dặn, phải quản Trọng Vinh Đàn thật nghiêm để ông ta nghĩ lại mà hối hận, cho nên bọn sai dịch không chút khách khí với Trọng Vinh Đàn. Nói theo lời của bọn sai thì, ai bảo ông đắc tội với Trương đại nhân chúng tôi?

Trọng Vinh Đàn nhìn ra mảnh sân trống không bên ngoài, lại nghĩ tới hoàng ân của thánh thượng đã ban cho mình. Năm ngoái cũng vào thời gian này, được hoàng thượng hậu đãi, được trao chức tả phó đô ngự sử, lúc bấy giờ trong lòng rộn rã, thực có cảm giác xuân phong đắc ý, vó ngựa phi nhanh. Hồi đó ông biết vì hoàng thượng quá thất vọng đối với Ngạc Thiện mới đề bạt mình nhanh như thế. Nhưng lúc đó ông không nghĩ tới mình sẽ phụ ơn hoàng thượng. Hơn nữa, hoàng thượng cũng sẽ xử phạt như đối với Ngạc Thiện, không chút nể nang. Nhưng hôm nay so với năm ngoái ngày này, thực là một trời một vực, năm ngoái bầu bạn nườm nượp, người tâng bốc kẻ vuốt ve, thế mà nay có khổ lệnh đênh, chẳng ai thèm ngó ngang tới, thỉnh thoảng còn bị bọn sai dịch nạt nộ. Tráng chí trước đây của Trọng Vinh Đàn hoàn toàn sụp đổ trước hiện thực phũ phàng.

- Trọng Vinh Đàn, Trương đại nhân tới thăm ông!

Trọng Vinh Đàn đang nghĩ ngợi thì nghe tiếng hét của sai dịch.

Trương đại nhân? Trương đại nhân là ai nhỉ? Trọng Vinh Đàn tự hỏi mình, lẽ nào lại là Trương Chiêu? Nghĩ tới Trương Chiêu, ông chỉ muốn chửi. Ông chuẩn bị sẵn, nếu quả thật Trương Chiêu đến thăm, ông quyết không thêm đếm xỉa.

Quả như Trọng Vinh Đàn dự đoán, Trương Chiêu đến thăm ông. Nhìn dáng gầy gò xanh xao của Trọng Vinh Đàn, Trương Chiêu buồn, nhưng cảm giác nhiều hơn là hạnh tai lạc họa, vui mừng vì thấy tai họa gieo vào đối phương. Ông nhìn Trọng Vinh Đàn ngồi thu lu trong góc tường chẳng nói chẳng rằng, sau đó thở dài nói:

- Trọng Vinh Đàn, địch thủ của ông, Trương Chiêu đến thăm ông đây.

Trọng Vinh Đàn từ từ quay đầu lại, nhìn Trương Chiêu, bằng ánh mắt oán hờn, nhìn xoáy vào, khiến Trương Chiêu run lên, nổi da gà. Ông chưa từng thấy ánh mắt ai oán như vậy. Ông cố gắng tránh ánh mắt của Trọng Vinh Đàn, ngảnh nhìn ánh nắng đẹp đẽ bên ngoài. Ông biết Trọng Vinh Đàn rất căm thù ông, ông có nói gì cũng vô ích, nhưng những lời khoải khẩu của ông chỉ có nói với Trọng Vinh Đàn.

- Trọng Vinh Đàn, đã biết cầm đá vạng vào chân mình chưa? Ông là một tấm gương! - Trương Chiêu quay lưng nói với Trọng Vinh Đàn, nói xong cười ha hả.

- Trương Chiêu, đồ tiểu nhân, đừng có đắc ý quá sớm nhé. Hôm nay Trọng Vinh Đàn coi như ngã gục dưới tay ông, nhưng, ta mà về chín tuổi, nhất định không buông tha người, ta biến thành ma quỷ vẫn tìm người tính sổ. - Trọng Vinh Đàn căm giận nói.

- Trọng Vinh Đàn, ông thực tin ở kiếp sau như thế, xem ra ông còn chịu ảnh hưởng Phật giáo khá nặng đấy. - Trương

Chiếu quay đầu lại, như cười mà không phải cười, nói với Trọng Vinh Đàn.

- Trương Chiếu, bây giờ thì ông phản khởi rồi chứ! Đánh ngã tôi rồi, tôi ngồi tù rồi, còn ông vẫn yên vị ở ngôi cửu khanh, lại còn được hoàng thượng ưa thích nữa. Nhưng, Trương Chiếu tiểu nhân, người có nghĩ ra chưa? Người không nghĩ xem sẽ có một ngày như ta hôm nay?

- Trọng Vinh Đàn, tôi nói thực với ông nhé! - Trương Chiếu e hèm một tiếng - Khi hoàng thượng lên ngôi chưa bao lâu, tôi cũng đã từng bị hạ ngục, nhưng lúc đó hoàng thượng không nỡ lòng đối với tôi, bảo toàn tôi, tôi mới có hôm nay, cho đến bây giờ hoàng thượng vẫn yêu thích tôi, vì ngài thích tài văn bút, âm nhạc, hội họa của tôi, ngài không nỡ lòng nào đối với tôi, cho nên chỉ cần tôi không phạm phải trọng tội, hoàng thượng đều tha thứ hết. Nhưng hoàng thượng đối với ông lại khác, ông là con chó của Ngạc Nhi Thái, rắp tâm cắn cho tôi ngã gục, ông luôn luôn dăng sớ để thể hiện chăm lo trách nhiệm gián quan của ông, nhưng vốn không biết rằng thế là con đường đưa ông tới chỗ chết, tự chuốc lấy tai vạ. Hơn nữa, ông ngông cuồng kiêu ngạo, từ lâu hoàng thượng đã gai mắt, chỉ vì chưa có gì xung đột với hoàng thượng. Nhưng nay thì tốt rồi, hoàng thượng chop được thóp của ông rồi. Hơn nữa hoàng thượng căm ghét sâu cay đối với đảng tranh không kém gì căm ghét tội bất kính. Nhưng ông, Trọng Vinh Đàn... - Trương Chiếu nói đến đây, trên mặt thoáng một nụ cười chế giễu - lại phạm vào chính điều này. Ông cất lực phò tá Ngạc Nhi Thái, cũng giống như tôi hồi ấy cất lực phò Trương tướng mà bị hạ ngục. Nay ông chẳng phải vì thế mà ngồi tù đó sao?

Trọng Vinh Đàn không hé miệng, vì Trương Chiếu nói quá đúng, ông chẳng có cách gì đáp lại, vì ông chẳng biết mình nói gì cho phải. Ông chỉ căm giận nhìn Trương Chiếu một chớp mắt rồi ngánh đi nơi khác.

- Trọng Vinh Đàn, ông là người Hán, nhưng tôi không hiểu vì sao ông chạy vào làm học trò của Ngạc Nhĩ Thái, chẳng lẽ vì có một con đường lên quan đầy găm vóc? Mất mặt, thực là mất mặt với người Hán, vì tiền đồ của cá nhân mà không ngại quỳ gối dưới chân người Mãn.

- Ông quản được việc ấy chẳng? Tôi nguyện làm môn hạ của Ngạc tướng vì tôi căm ghét các ông, chán ghét các ông, chỉ vì tôi không ngờ tới tôi vô ý mà để ông trị tôi đến nước này, mà còn liên lụy tới thầy tôi. - Trọng Vinh Đàn ngừng đầu thở dài, nói. - Ta quả tình không ngờ tới.

- Hừ! Không ngờ tới! Kỳ thực, loại người như ông nên nghĩ tới vận mệnh mình sớm đi thì vừa. Không hạ ngục ông thì hạ ngục tôi chẳng? Có thể thế chẳng? Tôi cười là cười ông công danh làm cho tôi mất, muốn đập nát tôi làm đá lát cho con đường công danh của ông. Nhưng ông nhầm rồi, hơn nữa làm sai rồi. Tôi với chức cửu khanh mà chơi trống, nếu hoàng thượng có giận, quá lắm cũng chỉ khiển trách mà thôi. Nhưng điều này cũng không thể xảy ra, vì lúc tôi chơi trống, long nhan rất vui, nên hoàng thượng không thể trách mắng, cho nên ông không tố cáo nổi tôi. Trọng Vinh Đàn ơi, Trọng Vinh Đàn, ông ngờ nghịch lắm. Tại sao lần này ông cứ đòi tố cáo tôi bằng được, nếu chờ khi nhằm đúng cơ hội, ông tố cáo tôi, có phải ông danh lợi đôi đường đều được không? Đến lúc đó có phải tôi ngồi vị trí của ông bây giờ, còn ông thì đứng đấy mà vô tay reo mừng! Ha! ha! - Trương Chiêu nói xong, cười như điên.

- Trương Chiêu, cứ coi ông khá lắm, cứ coi ông cứng cáp lắm. Trọng Vinh Đàn tôi hôm nay ngã rồi, nhưng tôi phải cảm ơn lời dạy bảo của ông hôm nay. Tôi sẽ ghi lòng tạc dạ, chờ có một ngày như thế, tôi lại dùng những lời của ông hôm nay nói với ông - Trọng Vinh Đàn tức tối cực độ, mặt

đỏ gay, gân cổ nổi xù lên, ông chỉ lưng lửng chống chế vót vát thể diện. Trọng Vinh Đàn lại là người rất coi trọng thể diện, ông tin tưởng chắc chắn rằng, người thì có mặt, cây thì có da, dù thể nào cũng không thể để mình mất mặt.

- Trọng Vinh Đàn, hôm nay ông thấy cần giữ thể diện rồi chứ? - Trương Chiêu hỏi như giễu cợt.

- Trương Chiêu, ông cút đi cho tôi. - Câu nói này thoát ra, lồng ngực Trọng Vinh Đàn như vỡ tung.

- Trọng Vinh Đàn, ông đừng lo, tôi sẽ nhanh chóng đi ngay, nhưng đương nhiên không phải là "cút" - Vì trong lòng Trương Chiêu rất phấn khởi, cho nên ông cứ nói giọng châm chọc - nhưng, trước lúc đi, còn phải nói với ông một câu, ông không có hy vọng ra khỏi tù ngục nữa.

Trương Chiêu nói xong, mỉm cười, rồi đi ra, sai dịch đóng cánh cửa "dầm" một tiếng. Trọng Vinh Đàn nhìn Trương Chiêu đi ra, cứ muốn xoạc mồm chửi cho một trận, nhưng ông không thể chửi nên lời. Ông chỉ phẫn nộ dấm vào song sắt, lại dùng đầu húc vào bức tường gạch thô. Những lời của Trương Chiêu quất vào ông mạnh quá, ông không chịu nổi nữa. Bây giờ, ông thấy con người hắt hủt, đứng mà như lão đảo trôi trên không. Ông ngồi thụp xuống đất, lời nói của Trương Chiêu cứ vẫn văng vẳng bên tai.

- Trọng Vinh Đàn, ông ngốc lắm! - Câu nói này của Trương Chiêu cứ quẩn quanh bên tai ông, Trọng Vinh Đàn âm thầm tự hỏi: Ta ngốc thực chăng? Cuối cùng ông không thể không thừa nhận rằng mình ngốc quá, cũng không thể không nhận rằng, lần này mình quá nông nổi để đến nông nổi này. Trọng Vinh Đàn muốn chửi mình, nhưng ông lại nghĩ, chửi mình thì ích vị gì? Cho nên ông lại bỏ phất ý định ấy đi.

Câu nói "ông đã không còn hy vọng ra khỏi tù ngục nữa rồi" của Trương Chiêu, nghe ra lạnh lùng đến thế, nhưng lại chân thực đến thế! Trọng Vinh Đàn nghĩ lại thấu đáo, cũng cảm thấy mình có thể không có cơ hội ra khỏi tù nữa. Nghĩ tới những ngày trời đất tối tăm, nghĩ tới tiền đồ của mình, Trọng Vinh Đàn cảm thấy kinh khủng. Tiếp theo cơn hoảng sợ là đau văng mắt hoa, rồi đau đầu, Trọng Vinh Đàn võ xuống đất một cái rồi nằm lăn ra đau khổ rên rĩ. Hai hôm nay ông ta tiểu tụy, lại thêm thân thể vốn không khoẻ mạnh gì, ông ốm lăn ra.

Bọn sai dịch canh ngục thấy thế, biết ngay là Trọng Vinh Đàn ốm rồi, lập tức báo cho Trương Chiêu. Trương Chiêu sai ngục y đến khám cho Trọng Vinh Đàn. Ngục y khám xong nói là thân thể Trọng Vinh Đàn quá suy nhược, phải nghỉ ngơi vài ba hôm, và cho Trọng Vinh Đàn một liều thuốc - Không cần thấy thuốc khám, Trọng Vinh Đàn cũng tự biết mình ốm vì hai hôm nay suy nghĩ lung quá, nhưng ông vẫn không thể không nghĩ tới lời nói của Trương Chiêu, nhất là câu "ông không mong có dịp ra khỏi ngục nữa đâu". Những câu nói ấy cứ quay cuồng trong đầu Trọng Vinh Đàn, cho nên bệnh tình chẳng những không thuyên giảm, mà trái lại, ngày càng nặng.

Trương Chiêu cũng biết trận ốm của Trọng Vinh Đàn là do mình gây ra, nhưng ông không dám giấu Càn Long, đem bệnh tình của Vinh Đàn báo cáo với Càn Long y như sự thực xảy ra. Trương Chiêu vốn nghĩ là Càn Long sẽ cho người tra hỏi việc này, nhưng không ngờ, vài hôm nay Càn Long bận chuẩn bị cho điện thí, đã quên khuấy chuyện Trọng Vinh Đàn đi rồi, ông chỉ trả lời mấy tiếng "trăm biết rồi", rồi chẳng nói gì nữa. Trương Chiêu nghe Càn Long nói thế, mới yên trong lòng, ông ta cứ sợ hoàng thượng phái

cận thân hay thái giám xuống hỏi Trọng Vinh Đàn. Trọng Vinh Đàn đem chuyện kể ra hết thì ông nguy, ít nhất cũng bị hoàng thượng khiển trách, nặng ra thì bị giáng chức, đó là điều Trương Chiêu thấy khó chịu nhất.

Ngạc Nhĩ Thái thì vì Trọng Vinh Đàn đã khai hết sự thực, cho nên ông cũng bị Càn Long xử phạt và trách mắng.

- Ngạc Nhĩ Thái, Trọng Vinh Đàn là con người không ngay ngắn như thế, mà người nhiều lần tâu với ta là ông ấy đứng đắn, ngay thẳng. Hoàn toàn không đếm xỉa đến chuẩn tắc tiến cử đại thần mà trầm đòi hỏi, hơn nữa chỗ bệ đảng ở đây càng rõ ràng. Chẳng biết là trầm đã dận dò người bao nhiêu lần rồi, nhưng người không nghĩ tới những lời răn bảo đó, đó là việc lôi kéo bè đảng. Trước kia, trầm nghĩ người là lão thần của ba triều, có công với quốc gia, cho nên nhiều lần khoan dung cho người. Nhưng người không chịu hiểu lòng nhân của trầm, cứ làm theo ý riêng, kết bè đảng, che chở cho học trò, tiến cử người cùng phe cánh, công kích phe phái khác mình, không đếm xỉa đến triều chính, cũng không đếm xỉa đến lời của trầm. Cái án lần này của Trọng Vinh Đàn là sự kiện điển hình. Trọng Vinh Đàn và con trai cả người đi lại với nhau mật thiết, người chẳng những không dạy bảo, trái lại làm chỗ dựa ngấm ngấm cho hai người kia. Ngạc Nhĩ Thái, người tự nghĩ xem, trước đây trầm đối xử với người không tốt chăng? Mà người không thêm hiểu bụng trầm. Trầm vô cùng thất vọng. Nói cho người biết, Ngạc Nhĩ Thái, trước đây trầm có thể dùng người, nay cũng có thể khoan dung cho người, nhưng tương lai trầm không thể trị người được nữa chẳng?

Càn Long nói một tràng, Ngạc Nhĩ Thái một mực khầu đầu, chẳng dám nói gì, còn Trương Đình Ngọc bên cạnh thì

vui mừng ra mặt. Càn Long đã nhìn thấy, ông nói với Trương Đình Ngọc:

- Trương Đình Ngọc, trẫm khiển trách Ngạc Nhĩ Thái, người ở bên cạnh vui mừng, thực đã không có cái tình đồng liêu, mà chỉ có cái nhìn bè phái. Trương Đình Ngọc, người có biết là người phạm tội bất kính không? Trẫm đang nói lời huân thị mà người có thể đứng bên cạnh vui mừng trên tai hoạ người khác?

- Thần biết tội ạ. - Trương Đình Ngọc hoảng sợ, vội quỳ xuống khấu đầu.

- Lần này ta tha tội, lần sau không được tái phạm. Nếu không trẫm cũng không thể cứu người.

- Dạ! Tâu hoàng thượng. - Trương Đình Ngọc khấu đầu ba lần, ông không hề nghĩ rằng Càn Long lại nhìn biết nỗi vui mừng của mình, ông cảm thấy sợ hãi trước cái nhìn sắc sảo, tinh vi của Càn Long.

Ngạc Nhĩ Thái quỳ bên cạnh, vô cùng mãn nguyện khi nghe Càn Long quở trách Trương Đình Ngọc, nhưng ông không bộc lộ sự từng trải như Trương Đình Ngọc, ông vẫn đang khấu đầu để cầu xin Càn Long tha thứ, bởi vì quả thực câu nói sau cùng vừa rồi của Càn Long làm ông khiếp vía, "tương lai trẫm không thể trị được người nữa chăng?" Ngạc Nhĩ Thái hiểu hết thâm ý trong đó.

Càn Long quở trách Trương Đình Ngọc, rồi nhìn vẻ ngoan ngoãn của Ngạc Nhĩ Thái, ông nghĩ không thể phạt Ngạc Nhĩ Thái quá nặng, nếu không Trương Đình Ngọc lại được thể, vả chăng, vị lão thần Ngạc Nhĩ Thái vẫn còn hữu dụng. Nghĩ thế, Càn Long quyết định xử nhẹ đối với Ngạc Nhĩ Thái.

- Ngạc Nhĩ Thái, trẫm nghĩ, người xưa nay chăm chỉ công

việc, lại rất cẩn thận, trầm tĩnh khoan thứ người, cho người cơ hội lập công chuộc tội, sẽ giáng người ba cấp, điều công việc khác.

- Tạ ơn hoàng thượng khoan dung. - Ngạc Nhĩ Thái liền tiếp khẩu đầu ba cái. Đến khi Ngạc Nhĩ Thái ngừng đầu lên, Càn Long phát hiện ra, vì khẩu đầu nhiều lần, trán Ngạc Nhĩ Thái sưng tím lên. Nhìn mái tóc bạc phơ của Ngạc Nhĩ Thái, Càn Long bỗng thấy có phần thương tâm và không nỡ, nhưng là cơn giận của một hoàng đế, ông đã dập tắt ngay nỗi thương xót đó.

Trong lúc Càn Long khiển trách Ngạc Nhĩ Thái thì Trọng Vinh Đàn trên đường đi tới tuổi vàng. Ông mơ hồ cảm thấy có người gọi ông, ông muốn nắm chộp lấy âm thanh ấy, nhưng chộp vào khoảng trống không. Ông lại nghe như có người chửi mình, ông định chửi trả, nhưng chợt nhận ra rằng, miệng mình khép chặt. Ông lại nghe hoàng thượng đang quở trách mình, ông muốn đáp lại, nhưng cảm thấy tim gan mình bị người moi sạch rồi. Trọng Vinh Đàn sợ hãi định kêu cha kêu mẹ, nhưng kêu không được. Trọng Vinh Đàn rời dương gian trong tình trạng mơ mơ màng màng như vậy, bước trên con đường về địa ngục.

Càn Long sau khi biết tin Trọng Vinh Đàn chết, chỉ hạ dụ thủ tiêu tội trạng của Trọng Vinh Đàn, Ngạc Dung An cũng được xử nhẹ, cách chức thêm sự phủ thiên sự, miễn tội phá vãng đi Tân Cương.

Đối với cái chết của Trọng Vinh Đàn, Trương Chiêu có phần hối hận, dẫu sao, Trương Chiêu và Trọng Vinh Đàn cùng làm quan với nhau nhiều năm. Sau khi Trọng Vinh Đàn chết, ông đưa một trăm lạng bạc cho vợ Trọng Vinh Đàn lo tang ma. Còn Trương Đình Ngọc thì không thể, ông tuy bị hoàng thượng quở trách, nhưng trong lòng vẫn căm

giận Trọng Vinh Đàn, từ lâu ông đã mong Trọng Vinh Đàn chết, như thế đảng của Ngạc Nhi Thái bớt đi một con chó dại hay cắn người, Trương Đình Ngọc cảm thấy nhẹ nhõm chút ít.

Còn Ngạc Nhi Thái đối với cái chết của Trọng Vinh Đàn thì rất phức tạp. Trọng Vinh Đàn là môn sinh của ông, lại là môn sinh ông yêu thích nhất, ông có một tình cảm đặc biệt với Trọng Vinh Đàn. Năm ấy, Trọng Vinh Đàn tố cáo Trương Đình Ngọc, Ngạc Thiện, trong lòng Ngạc Nhi Thái phẫn khởi lắm, vì ông cho rằng Trọng Vinh Đàn đã lập công lớn đối với ông, vì thế càng mến Trọng Vinh Đàn vượt xa bất cứ môn sinh nào, hơn nữa, ông còn định lợi dụng Trọng Vinh Đàn là gián quan để đàn hặc nhiều quan viên của phái Trương Đình Ngọc, làm cho đảng mình chiếm ưu thế hẳn trong triều. Nhưng sau này, Trọng Vinh Đàn làm tả phó đô ngự sử, ông phát hiện ra, hành vi của Trọng Vinh Đàn rõ ràng là nông nổi, làm việc nhiều lúc thiếu suy nghĩ. Không biết bao lần Ngạc Nhi Thái đã khuyên bảo Trọng Vinh Đàn những điều đó. Nhưng chứng nào tật ấy, bản tính khó đổi, rốt cục Trọng Vinh Đàn không sửa đổi được chút nào. Lần này, Trọng Vinh Đàn để tiết lộ bí mật, Ngạc Nhi Thái căm giận tận xương tuỷ, giận Trọng Vinh Đàn đã không nghe lời ông chỉ bảo, để bây giờ, vì nông nổi mà đâm đầu vào đá, lại giận ông lôi kéo cả con trai mình vào trong đó. Ông giận Trọng Vinh Đàn không có chí lớn, chẳng những không giúp mình đánh được người của Trương Đình Ngọc, trái lại để mình phải liên lụy. Nhưng Trọng Vinh Đàn vẫn là môn sinh của ông, khi biết tin Trọng Vinh Đàn chết, những ưu điểm của Trọng Vinh Đàn lại hiện lên trong đầu óc ông, ông đưa hai trăm lạng bạc cho vợ Trọng Vinh Đàn làm tang chay.

Điện thí tiến hành tại Càn Thanh điện, do Càn Long

dịch thân chủ trì. Càn Long nhìn những thí sinh điện thí, ai nấy đang múa bút viết nhanh, ông rất hài lòng. Từ nhỏ Càn Long đã đọc thuộc sử sách, biết rằng trước kia tuyển chọn quan viên, dựa vào tiến cử, đến thời Đường mới thực sự dùng chế độ khoa cử, tức là dùng việc thi cử để chọn nhân tài. Cho nên Càn Long rất khâm phục hoàng đế Lý Đường đã dùng khoa cử để lung lạc nhân tài, cho rằng đây là cách tốt nhất để nắm được đám văn nhân. Đặc biệt triều Đại Thanh là Mãn tộc thống trị Hán tộc, đối với văn nhân càng quan trọng. Càn Long cũng như tổ tiên ông, đều rất sợ trong đám văn nhân nảy ra tư tưởng chống Thanh, nếu dùng công danh buộc văn nhân lại, thì văn nhân ắt sẽ quanh quẩn trong cái vòng nhỏ hẹp ấy, nhờ thế thiên hạ sẽ yên định lâu dài.

Càn Long nhìn mấy chục thí sinh, bỗng hứng lên, cầm danh sách thí sinh bộ Lễ trình lên. Càn Long xem, cái tên Thẩm Đức Tiềm sao mà quen thuộc thế! Khi Càn Long đọc đến tên Thẩm Đức Tiềm, trong lòng tự hỏi như vậy. Ô! Nhớ lại, hồi đi săn bắn, ta đã từng đọc thơ ông này, mà thơ ông viết rất khá, rất ý vị. Ông còn nhớ Uông Do Đôn nói Thẩm Đức Tiềm là một lão danh sĩ Giang Nam.

- Ai là Thẩm Đức Tiềm? - Càn Long nhìn xuống dưới, hỏi.

- Bẩm, thần ạ! - Một ông già lập tức đứng dậy nói.

Thoạt nhìn, Càn Long quả không tin vào mắt mình, con người trên mặt đã đầy nếp nhăn, Thẩm Đức Tiềm, làm sao còn tham dự cuộc điện thí này nữa? Ông nhìn Thẩm Đức Tiềm, cười:

- Người là lão danh sĩ Giang Nam, làm sao cứ rề rà mãi chưa xong quyền à?

Thoạt nghe, Thẩm Đức Tiêm biết ngay là hoàng thượng đang quan tâm tới mình, trong lòng thấy run sợ vì được sủng ái. Ông khấu đầu nói:

- Được hoàng thượng quá yêu, thần đã xong rồi ạ, thần chỉ đang xem lại.

Ủa? Thì ra thế, Càn Long hiểu ý, gật đầu:

- Người đã làm xong, nạp cho ta xem xem.

Thẩm Đức Tiêm chưa từng nghĩ tới, lại được hoàng thượng để tâm tới như hôm nay. Ông quỳ gối lết tới trước mặt Càn Long, dâng quyển thi cho Càn Long. Càn Long cầm lấy quyển, đọc một cách đầy thú vị, còn Thẩm Đức Tiêm ở dưới thì lo lắng, sốt ruột. Ông sợ hoàng thượng phê bài thi không tốt, uống cái tiếng thơm lão danh sĩ Giang Nam, mà cái danh thứ cát sĩ của mình suốt đời không tăng tiến lên được. Nếu xem xong hoàng thượng khen, thì tiến đồ của mình sản lạn.

- Tốt! Rất tốt! - Tiếng khen của Càn Long đánh đứt mạch nghĩ của Thẩm Đức Tiêm, và cũng cắt đi hòn đá treo nặng trong tim họ Thẩm. Thẩm Đức Tiêm lập tức khấu đầu nói:

- Tạ ơn hoàng thượng quá khen.

- Thẩm Đức Tiêm, người không hổ thẹn với tiếng danh sĩ Giang Nam. - Càn Long mỉm cười nói.

- Tạ ơn hoàng thượng. - Thẩm Đức Tiêm nói xong lại khấu đầu ba cái.

Những thí sinh khác thấy hoàng thượng coi trọng Thẩm Đức Tiêm như thế, lại khen Đức Tiêm ngay trước mặt mọi người, biết là hoàng thượng đã từng lưu ý đến Thẩm Đức Tiêm. Thi xong, Càn Long trước khi rời điện, còn đặc biệt để ý nhìn Thẩm Đức Tiêm một lần nữa. Thẩm Đức Tiêm cũng luôn luôn chú ý tới Càn Long. Bây giờ, trước khi đi,

hoàng thượng còn nhìn mình, biết là lần điện thi này mình có hy vọng, ông phảng phất như nhìn thấy một con đường đầy găm vóc đang trải dài trước mắt mình.

Các thí sinh ra khỏi điện, có một số tỏ ra chẳng để ý tới việc Càn Long khen Thẩm Đức Tiềm trước mặt mọi người, nhưng họ đều nhất trí rằng, Thẩm Đức Tiềm bắt đầu đầy nghiệp rồi. Nhìn ông già lục tuần này, họ lại bắt đầu bàn tán về ông.

- Cái ông già hơn sáu mươi ấy, không về nhà yên hưởng tuổi già, còn tới đây làm gì? Rõ ràng là cái đầu óc danh lợi mạnh quá.

- Cái lão già sáu mươi kia, còn chen cạnh bát cơm với chúng ta, tởn tiếc là không đánh cho lão ta bẹp dí ra. - Một thí sinh khác nói.

- Anh em ơi, đừng âm ỉ, anh dám đánh cái lão già chết tiệt ấy ư? Ông ta bây giờ là người được hoàng thượng mến rồi đấy. Trừ phi anh quên cái mạng anh đi thì dám đánh ông ấy, còn nếu như anh còn nghĩ tới tiền đồ của anh thì đừng đánh ông ấy là hơn.

- Cái này, cái này... - Vị thí sinh kia ngấp ngong nói, - chỉ vì cái lão già ấy đáng ghét quá.

- Người anh em, anh nghĩ xem, cái năm xương già ấy còn chịu đựng được bao lâu nữa, nhiều lắm thì cũng mười năm nữa thôi mà, lúc đó thì ô hô, ôi thôi. Người nối tiếp ông ta chẳng phải là anh hay sao?

Vị kia đang định trả lời, thì một thí sinh khác chen vào:

- Ô, người anh em, anh có biết vì sao Thẩm Đức Tiềm đã sáu mươi tuổi rồi mà được hoàng thượng ban thưởng không?

- Không biết - Mọi người đồng thanh đáp - Chả lẽ anh biết?

Thí sinh kia tỏ ra đắc ý, cười:

- Tôi sao không biết, tôi và Thẩm Đức Tiềm đều là người Tô Châu. Từ mấy năm trước tôi đã nghe chuyện này, có điều là chuyện không thể cho các vị biết được.

- Vì sao? Anh đã hỏi chúng tôi, lại không muốn nói với chúng tôi, thế không cần chúng tôi hay sao? Thẩm Đức Tiềm chúng tôi không dám đánh, chứ anh thì chúng tôi dám đấy. Người anh em, nói đi! Nếu không đừng trách năm năm chúng tôi không khách khí. - Mọi người cùng dọa anh chàng tự xưng là từ Tô Châu tới kia.

Anh chàng thí sinh muốn moi chuyện ở người khác kia thấy tình thế không lành, định tìm cách chuồn, nhưng không dám, đành phải đem câu chuyện anh ta biết được thành thực kể lại:

- Nhưng tôi kể cho mọi người nghe xong, nhất thiết đừng nói cho người khác biết, nếu không tôi chẳng kể.

Những thí sinh này thích nhất là tò mò để biết những câu chuyện riêng tư của người khác, cho nên đồng thanh đáp lại:

- Được! Không nói ra đâu, chúng tôi không nói thì chẳng ai biết. Nhưng anh phải kể cho thực đấy, kể cho thực, chúng tôi nghe.

- Các anh còn có chỗ chưa biết, ông Thẩm Đức Tiềm này nói là tuổi cao đi, nhưng hùng tâm của ông ta chưa nguội đâu. Năm hai mươi hai tuổi ông ta bắt đầu dự hương thí rồi, vì vận hội của ông ta không đẹp, mấy lần thi không đậu. Liên tục mười bảy lần, vẫn không đậu.

- Ông lão Thẩm Đức Tiềm thực là người kiên nhẫn vô

địch, vẫn khăng khăng quyết tâm làm cho được cái tú tài mới chịu. - Một thí sinh chen vào.

- Lại chẳng phải ư? Ông ta một mực học, đi thi, nhưng nhà rất nghèo, ăn bữa trưa chưa có bữa tối! Có lúc đói quá, ông ta phải ăn rau dại, cho nên có lúc, ông ta phải đi sang thôn khác dạy học, lấy tiền nuôi sống gia đình. Ông ta nghèo, nhưng thơ thì rất hay, trên đất Giang Nam thì ông quả thực xứng đáng là một danh sĩ. Rất nhiều quan liêu Giang Nam muốn vời ông ra làm việc cho họ, nhưng ông quyết tâm đeo đuổi con đường khoa cử, không để ý gì đến những lời ngon ngọt của bọn quan liêu, cứ vẫn đi thi hương thí như cũ.

- Tôi cho là lòng danh lợi ông ta nặng lắm. - Người lúc này đôi đánh Thẩm Đức Tiềm nói chen vào.

- Tuy mười bảy lần thi không đậu, nhưng năm sáu trăm tuổi thì vận số ông ta thay đổi, ông gặp một người... - Thí sinh này cố làm ra vẻ bí mật, nói - một người phụ nữ.

Mọi người cười âm lên, cười Thẩm Đức Tiềm hơn sáu mươi tuổi rồi còn có cuộc giai ngộ như thế.

- Thế Thẩm Đức Tiềm sáu trăm tuổi, gặp người đàn bà e cũng đến khoảng bốn trăm rồi chứ?

- Ông già lấy bà lão, vừa đôi phải lứa quá!

- Các anh đừng nói mò, nếu Thẩm Đức Tiềm gặp một bà lão, thì ông ta chẳng có ngày nay đâu. - Thí sinh người Tô Châu nói với vẻ đứng đắn. - Ông ta gặp một cô nữ tỳ mới có mười tám tuổi.

- Ủa? - Cả đám thí sinh đều ngạc nhiên, đều trừng mắt nhìn anh chàng quê Tô Châu, như muốn nhìn xuyên thủng những lời nói hoang đường của anh bạn kia - Thực có chuyện ấy ư? Mọi người tỏ ra hết sức nghi ngờ cái tình tiết ly kỳ này về Thẩm Đức Tiềm.

- Đương nhiên là có thực. Năm ấy ông ta dạy học tại thị trấn chúng tôi. Một buổi tối, học sinh về hết, một mình ông ngâm thơ, ngâm mãi đến khuya. Nhưng tiếng ngâm thơ của ông lôi cuốn một cô gái ở nhà bên cạnh lớp học của ông. Cô gái này dệt vải, cô ta bị giọng ngâm của Thẩm Đức Tiềm cuốn hút. Cho nên, mỗi bận Thẩm Đức Tiềm ngâm thơ đến khi nào thì cô ta thức dệt vải đến lúc ấy. Chủ nhà cô gái thấy lạ, hỏi cô vì sao có khi thức dệt đến tận lúc trời sáng. Cô gái trả lời "Lão tướng công họ Thẩm, không biết mệt mỏi, không biết đêm khuya" Chủ nhà bèn đùa với cô gái: "Cô mà phải lòng Thẩm tiên sinh, thì cô lấy ông ấy đi". Vận đỏ của Thẩm Đức Tiềm bắt đầu từ đây - Anh chàng kể chuyện cố ý dừng lại, xem phản ứng của mọi người ra sao.

- Cô gái ấy lấy Thẩm Đức Tiềm chứ? - Một thí sinh vội vàng hỏi.

- Đương nhiên là lấy rồi! Sau đó người nhà cô gái đến xin chủ chuộc cô về để gả chồng, nhưng cô kiên quyết không về. Chủ nhà của cô hỏi cô vì sao. Cô gái nói "Ông chủ đã nói rồi, sao ông lại đổi ý?" Ông chủ rất ngạc nhiên, nhưng sự đã rồi, không có cách gì hơn, ông chủ đành hỏi Thẩm Đức Tiềm có bằng lòng lấy cô gái hay không.

- Chắc chắn là bằng lòng quá đi rồi! Cô gái non trẻ ấy lại không khoải bằng mấy mẹ vợ già năm sáu mươi tuổi kia ư - Một thí sinh khẳng định như vậy.

Anh chàng thí sinh người Tô Châu nhìn anh chàng kia một cái.

- Nhưng Thẩm Đức Tiềm cự tuyệt, vì ông ta quá nghèo. Ông không lấy đâu ra tiền chuộc và tiền cưới, ông đành phải cự tuyệt. Nhưng nhà chủ kia rất tốt, ông ta biết không phải Thẩm Đức Tiềm không thích cô gái này, mà chỉ vì Thẩm Đức Tiềm quá nghèo, không có tiền chuộc mà thôi, để tác thành cho hai người, ông chủ biểu không cô gái này cho Thẩm Đức Tiềm. Sau khi lấy cô gái này, Thẩm Đức Tiềm rất xúc động. Tôi nghe nói hôm ấy ông ta viết hơn ba chục bài thơ để nói nỗi lòng mình.

- Ghê nhỉ! Ghê nhỉ! Nếu bảo tôi viết hơn ba chục bài thơ tôi chết ngạt mất - Một thí sinh nói.

- Ôi, anh chưa biết đấy thôi, trai gái thích nhau, mỗi bên tìm cái mình cần! Sao anh ngốc thế? Đến chuyện ấy mà không biết - Một thí sinh khác nói.

Thế rồi, tất cả, kể năm câu người ba câu, vây lấy anh chàng quê Tô Châu mà bàn luận. Cuối cùng, anh chàng Tô Châu có lẽ nghĩ tới tình đồng hương, bèn ho một tiếng rồi nói:

- Từ sau khi Thẩm Đức Tiềm lấy cô gái ấy. Ông ta gặp vận may. Năm sau thi trúng cử nhân, năm sau nữa trúng tiến sĩ, sau được tuyển vào thứ cát sĩ, năm nay lại được hoàng thượng mến thích, vận may của ông ta quả là hiếm có. - Anh chàng thí sinh người Tô Châu nói xong rồi thở dài.

- Có lẽ đấy là kết quả hút âm bổ dương, nếu không làm sao Thẩm Đức Tiềm có được vận may lớn thế. Những cái gì mà trước kia ông ta và bà vợ già không có được, nay hết thảy do cô gái đem lại cho. Ha! Ha! Anh em ơi, các vị bảo tôi nói có đúng không? - Anh chàng này nói xong, cười ha hả với mọi người.

- Đồ thôi! - Một thí sinh khác đáp lại. Anh kia nhìn vào người vừa chửi mình, thấy anh ta cao lớn hơn mình, giữa hai lông mày hiện ra khí tượng vẻ anh hùng, biết mình không thể là đối thủ của anh ta, bèn nén nhịn - Mẹ kiếp, anh nghĩ thế chứ người khác ai nghĩ thế bao giờ! Đồ dê tiện, vô liêm sỉ, đồ tồi!

Vì có anh chàng này bênh vực Thẩm Đức Tiêm, những người khác chẳng ai dám nói xấu Thẩm Đức Tiêm.

- Tôi nghĩ, có thể do Thẩm Đức Tiêm có được cô gái này, linh cảm được kích thích, cho nên mỗi khi đi thi đều được phát huy một cách tốt đẹp. Còn cái tài của ông ta vẫn là cái tài ấy, chỉ có điều là trước đó bị cái gì che lấp đi, đến sau khi cô gái này xuất hiện, thì cái tài ấy mới phát tán ra, anh hoa mới phát tiết ra ngoài - Một thí sinh khác nói.

- Ủ, kỳ lạ thật! - Mọi người đều tấm tắc - Nói rằng Thẩm Đức Tiêm được nhà vua yêu mến, nhận được hoàng ân, xem ra cũng do ông trời kia định sẵn.

Đang lúc chàng thí sinh này than thở, thì có một người đứng sau lưng họ từ bao giờ, anh ta chẳng nói gì nên chẳng ai để ý đến. Sau khi đám thí sinh này bàn luận, than thở, anh ta mới chêm vào.

- Thẩm Đức Tiêm các vị vừa nói đó là ai vậy?

Bấy giờ mọi người mới quay lại nhìn, thấy người này ăn bận như một thị lang, thần thái đàng hoàng. Biết trước mặt mình là viên quan, chẳng ai dám từ chối, vội vàng đáp:

- Là cái ông già sáng nay diện thí được hoàng thượng để ý đấy.

Không sai. Người hỏi đó chẳng phải ai khác, chính là đại thần Phó Hằng, người đang được hoàng thượng vô cùng tin yêu đấy. Nghe đám thí sinh đáp vậy ông ta gật gật đầu:

- Vì sao các vị để tâm đến ông ấy nhiều vậy, đến nỗi hào hứng bàn tán mãi về gia thế của ông ta? - Phó Hằng nói xong, nghiêm nghị nhìn mọi người - Các vị có biết các vị như thế là hết sức bất kính với hoàng thượng không? Hoàng thượng mến Thẩm Đức Tiềm vì thơ ông ấy hay, còn các vị thì vì không được hoàng thượng mến mà bàn luận xằng bậy về chuyện này, như thế chẳng ra cái gì cả.

Mọi người nghe thế, sợ ngó người cả ra, "thế tại sao lại đại bất kính với hoàng thượng nhỉ?". Ai nấy tự hỏi trong lòng, nhưng người này đã nói như thế, họ cũng không tranh cãi nhau nữa, đành nói:

- Thưa đại nhân, bọn tiểu sinh này quả tình không biết, xin đại nhân lượng thứ cho.

- Được! Nghĩ các người là thư sinh, quả không hiểu biết nhiều lễ phép của triều đình, lần này tha tội chết cho các người. Nhưng, các người phải bảo đảm là sau này không bao giờ đoán mò nói xấu người ta nữa nhé, nếu không, tự chuốc họa vào thân đấy.

- Dạ! - Đám thí sinh khấn.

Phó Hằng thấy đám thí sinh này như thế, trong bụng cười thầm, rồi quay mình, mang theo tùy tùng rời khỏi đám đông.

- Lão gia, cái ông Thẩm Đức Tiềm này quả thực là khó hiểu, sáu mươi bảy tuổi rồi còn thi tiến sĩ. - Một tùy tùng đi sau Phó Hằng lẩm bẩm nói:

- Đúng vậy! Cái ông Thẩm Đức Tiềm này quả là khó hiểu, không hiểu vì sao sau khi lấy cô gái ấy, đường công danh của ông liền trở nên suôn sẻ thế, xem ra trời xanh thấy thương ông mới sai một tì nữ đến giúp ông ta. Có lẽ ông là tiến sĩ nhiều tuổi nhất từ đầu triều Đại Thanh đến nay.

Nếu cứ thế mà tính thì năm nay ông ta phải bảy mươi rồi, tuổi này, đối với các đại thần nói chung, là thời cơ xin thoái lưu tốt nhất, ông ta thì lại cái tuổi này mới được hoàng thượng ân sủng. Tôi dự đoán ông Thẩm Đức Tiêm này gặp vận may rồi. - Phó Hằng vừa đi vừa nói.

Vừa về đến nhà, Phó Hằng thấy có thái giám đến truyền chỉ hoàng thượng triệu kiến tại Dưỡng Tâm điện. Phó Hằng lập tức sửa soạn, cùng với thái giám đến Dưỡng Tâm điện.

- Tâu hoàng thượng, nô tài Phó Hằng bệ kiến hoàng thượng - Phó Hằng vào cửa, quỳ ngay xuống, tâu.

- Phó Hằng, ta triệu ngươi vào là muốn phái ngươi đi Triều Nam một chuyến, gặp tổng đốc Tôn Gia Kiểm thẩm lý cái án tham ô.

- Dạ, nô tài về chuẩn bị xong là đi ngay ạ. Chẳng hay hoàng thượng dân gì ạ?

- Ô! Phó Hằng, lần đi này, cố gắng hết sức tra xét cho rõ ràng. Trưa nay trẫm nhận được sớ của Hồ Định, ngụ sử đạo Hồ Nam, nói lần trước trẫm cách chức Tạ Tế Thế là giúp cho bọn tham ô lợi dụng, lại nói tuần phủ Hà Nam và quan niết đài đều có thù hằn với Tạ Tế Thế, nói Tạ Tế Thế hoàn toàn bị phiêu đài và niết đài hãm ép. Trẫm xem xong, thấy lời lẽ gay gắt, nhưng trẫm nghĩ trong đó có thể có chỗ oan khuất, vì thế phái ngươi đi một chuyến, ngày mai ngươi lên đường đi!

- Dạ, tâu hoàng thượng. - Phó Hằng đứng dậy định đi, bỗng nhớ tới Thẩm Đức Tiêm, lại khấu đầu nói.

- Nô tài nghe người ta nói hoàng thượng gặp một thi nhân bảy mươi tuổi, hoàng thượng rất thích, nô tài chúc mừng hoàng thượng.

- Ha! Ha! Ô, sao anh nhạy tin thế? Khá lắm, sáng nay

điện thì trăm gặp một ông già bảy mươi, tên là Thẩm Đức Tiêm. Thơ ông này viết khá lắm, trăm rất thích ông ta, và chẳng sức vóc còn khá chán, trăm định dùng ông ta làm thị thần văn học.

Phó Hằng thoáng nghe, trong thâm tâm đã hiểu ý của hoàng thượng. Ý của hoàng thượng là, ta sẽ cho Thẩm Đức Tiêm quan cao lộc hậu, để giới văn nhân thấy rằng, đối với một ông già bảy mươi ta vẫn quý mến như thế, họ sẽ hiểu rằng ta yêu quý tài năng, từ đó họ say mê với khoa cử mà ít chú ý hơn đến những vấn đề thời sự. Nghĩ đến đó, Phó Hằng khẩu đầu nói:

- Hoàng thượng thánh minh, nô tài kính chúc hoàng thượng.

Phó Hằng đi ra, vì ngày mai đã phải đi Hồ Nam, bèn về ngay phủ mình. Nghĩ tới ngày mai phải đi Hồ Nam, lại phải chia tay với Y Tú yêu dấu, Phó Hằng thấy xao xuyến trong lòng, không muốn rời xa. Nhưng vì tiền đồ, ông vẫn phải nén đau ly biệt, ai bảo ông là đại thần của hoàng thượng? Hoàng thượng dùng đại thần theo ý mình, còn đại thần không có quyền lựa chọn. Chả bảo là quân xử thần tử, thần bất đắc bất tử đó sao? Phó Hằng nghĩ trong lòng như thế. Nhưng ông cũng nghĩ nhiều như thế là nghĩ đến tiền đồ của ông, ông biết hoàng thượng sai ông đi công cán nhiều như vậy là để thử thách tài năng của ông để sau này đại dụng, ít nhất là để biểu thị tài năng của ông trước quần thần, sau này dùng ông sẽ tránh được sự phản đối của họ. Phó Hằng thích những chuyện khâm sai thế này, vì chiếc mũ đỏ trên đầu, vì tiền đồ của mình, ông bằng lòng rời xa Y Tú yêu mến của ông.

- Tú, viên ngọc bé bỏng của anh, hoàng thượng lại phải

anh ngày mai đi Hồ Nam. - Phó Hằng vuốt ve khuôn mặt Y Tú, nói.

- Luôn luôn làm khâm sai, chẳng kể gì đến em cả. - Y Tú trong lòng thấy khó chịu. Một bên là người chồng nổi tóc ở đời, một bên là thiên triều của thánh thượng, cô không biết cân cân trong lòng cô nghiêng về bên nào.

- Viên ngọc bé bỏng của anh, không đi được ư? Đó là hoàng thượng thích anh mới sai anh đi, có người muốn đi mà chẳng được đi đấy! - Phó Hằng cười, nói.

- Hừ! Anh biết là hoàng thượng thích, chứ không thèm biết em thích hay không thích. - Y Tú giận, nói.

- Y Tú, lần sau nhất định anh phải hỏi em, nhưng lần này em tha thứ cho anh nhé. - Phó Hằng nói một cách nghiêm chỉnh.

- Lần này anh đi thì đi bao lâu? - Y Tú bỗng trở nên dịu dàng, hỏi.

- Một tháng! Không lâu lắm đâu, anh cũng không muốn xa em lâu. - Phó Hằng tỏ ra rất vui mừng.

- Đừng có phỉnh phờ người ta nhé, có trời biết được anh đi bao lâu. - Y Tú như giận mà không giận, như cười mà không cười, nũng nịu nói với Phó Hằng.

- Tú, viên ngọc bé bỏng của anh, em phải tin anh chứ? Sau một tháng nhất định anh trở về bên em. Được không? - Bây giờ Phó Hằng mới nói nghiêm chỉnh - Tú, lại một tháng anh không thấy em, em nhớ anh không?

- Em chẳng nhớ! - Kỳ thực câu nói này vừa thực lòng, vừa không thực lòng, vì Phó Hằng hề đi xa, Y Tú lại nũng nịu ngã vào lòng Càn Long, ai bảo lúc đó Y Tú còn nhớ tới Phó Hằng không? Nhớ, khẳng định là nhớ. Nhưng về phong lưu đa tình của Càn Long làm sao cô không nhớ được. Nhưng,

câu nói này Phó Hằng nghe thấy vẫn ngọt ngào biết bao, ông bước lên, ôm chặt tâm lưng ông của Y Tú, cặp môi nồng gần chặt lên mặt nàng.

Ngày hôm sau, khi Y Tú ngủ dậy, Phó Hằng đã xa cô để đến Càn Thanh điện hỏi thăm Càn Long, rồi theo đường quan đi về phía Hồ Nam. Hơn mười ngày vất vả dọc đường thì đến Trường Sa. Tuần phủ Hồ Nam là Hứa Dung và bố chính sử Trương Xán cùng ra đón tiếp ông. Sau khi đến Vũ Hán, tổng đốc Hồ Quảng là Tôn Gia Kiêm đưa Phó Hằng đi về phía nam, cho nên sau khi đến Trường Sa, Tôn Gia Kiêm cũng chuyển đến ở đó. Hứa Dung và Trương Xán lấy cớ đón tiếp khách xa tới, mở tiệc đãi tổng đốc đại nhân và khâm sai đại nhân rất hậu hĩnh.

Phó Hằng định không đi, nhưng lại nghĩ mình đến đây để điều tra oan án, hơn nữa còn phải gặp gỡ với Hứa Dung và Trương Xán, nếu lần này mình không đi, Hứa Dung và Trương Xán nhất định không hài lòng, như thế, họ ra sức làm khó dễ cho mình trong việc điều tra án kiện, nếu thế mình sẽ gặp nhiều phiền phức. Nghĩ thế, Phó Hằng quyết định đi dự tiệc, và cũng không ngại dùng kế dương đông kích tây, trước là làm cho Hứa Dung và Trương Xán yên tâm đã, sau đó, trong lúc họ không chú ý, mình ngấm ngấm điều tra.

- Phó đại nhân, ty chức Hứa Dung và niết đài Trương Xán, từ lâu đã ngưỡng mộ quý danh của đại nhân, nay may được gặp, ty chức cảm thấy vô cùng vinh hạnh. Ty chức nghe nói Phó đại nhân tới để điều tra vụ án, ty chức là quan phụ mẫu ở địa phương, phải ra sức phối hợp. Còn chỗ có liên quan đến ty chức, ty chức không dám chối từ. Về điểm này, Phó đại nhân an tâm. Lần này Phó đại nhân từ kinh đô xa xôi về đây, ty chức và niết đài đặc biệt mở tiệc

tiếp đãi, nào, Phó đại nhân, ty chức xin mời ngài một chén.
- Hứa Dung nói xong, ngửa cổ nốc cạn, rồi rất tự nhiên, úp chén xuống.

- Hứa đại nhân và Trương đại nhân, tôi lần này đặc phụng hoàng mệnh đi điều tra vụ án Tạ Tế Thế, trước lúc đi, hoàng thượng dặn dò phải chú ý đến hai vị, nói là hai vị có thể liên can đến vụ án, nhưng sau khi cùng nói chuyện với Tôn đại nhân mới biết kỳ thực hai vị bị vu oan. Xin hai vị yên tâm. Tôi đã phụng mệnh hoàng thượng đi thẩm tra vụ án này, tất nhiên phải làm rõ trắng đen, tôi tuyệt nhiên không thể nghe người khác vu cáo cho hai vị, tôi sẽ minh oan cho hai vị. Nhưng khi tôi ở Trường Sa, hai vị phải phối hợp cho tốt. Nếu không, đến lúc tôi không điều tra được rõ ràng thì dẫu muốn minh oan cho hai vị cũng không được. - Nói xong, Phó Hằng cũng thoải mái nốc cạn chén rượu.

Cuộc nói chuyện làm cho Hứa Dung và Trương Xán vừa mừng vừa lo. Mừng là Phó Hằng cho rằng họ không can dự vào vụ án Tạ Tế Thế, lo là nếu họ phối hợp điều tra tốt, thế tất sẽ điều tra ra tội của họ, nếu không phối hợp tốt thì chắc chắn không thoát khỏi bị nghi là có liên can đến vụ án. Hứa Dung, Trương Xán tuy vui mà lo, nhưng bề mặt sự việc thì có thể trót lọt, cả hai vội vàng quỳ xuống nói:

- Phó đại nhân, ty chức không dám làm trái ý đại nhân, cứ khi nào Phó đại nhân cần điều tra là ty chức chúng tôi xin phối hợp ngay tức khắc ạ.

- Các vị cứ mặc tôi, các vị cứ lo lắng công việc của các vị, không cần phải suốt ngày chạy quanh tôi. Nhưng xin hai vị yên tâm, tôi đã đến đây, là phải ra sức làm rõ nỗi oan khuất của các vị, nếu không có oan khuất, đương nhiên lúc đó sẽ bàn cách khác. - Phó Hằng nói và đưa mắt nhìn khắp một lượt những quan viên ngồi phía trước. Bỗng nhiên, ông

phát hiện ra Hồ Định tỏ rõ bất bình trước những lời nói của ông. Nhưng ông làm ra vẻ không biết gì hết, ông nhìn sang những người khác cho hết khắp mọi người trong tiệc, nhưng không chú ý đến những biểu hiện của những người khác.

Tiệc chưa lâu, nhưng vì nghĩ rằng Phó Hằng vừa mới tới, còn mệt, cần phải nghỉ ngơi, cho nên bữa tiệc kết thúc, Hứa Dung sắp xếp cho Phó Hằng nghỉ trong nhà môn tuần phủ Hồ Nam. Sau khi nghỉ ngơi, Phó Hằng nghĩ tới vẻ mặt bất cần của Hồ Định, quyết định tìm ông ta. Ông gọi tùy tùng của ông vào bảo:

- Tiểu đình, người đi mời Hồ Định đến cho ta.

Tiểu đình ra đi, Phó Hằng đưa thơ văn ra đọc.

áo gia, Hồ đại nhân đến rồi! - Tiểu đình vào báo.

Mời ông ấy vào! - Phó Hằng không chú ý Hồ Định đã đi sau tiểu đình, nên ông nói với vẻ không lưu tâm lắm.

- Phó đại nhân, ty chúc Hồ Định tham kiến Phó đại nhân.

- Hồ Định quỳ một chân chào Phó Hằng.

Phó Hằng ngạc nhiên, làm sao ông ta đến nhanh thế, sau đó ông mới biết là Hồ Định đã đi đến theo sau tiểu đình, vì mình sơ ý không nhìn thấy mà thôi. Ông nhìn Hồ Định từ đầu đến chân, thấy khuôn mặt rộng, cặp mắt to sáng, thoáng nhìn biết là một quan viên ngay thẳng.

- Đứng dậy đi! Hồ Định, tôi tìm ông đến, có việc cần hỏi.

- Phó Hằng vừa nói, vừa buông cuốn thơ ông đang cầm trong tay - Vừa rồi ông có dâng tấu sớ lên hoàng thượng phải không? - Hồ Định định đáp "vâng", nhưng Phó Hằng đưa tay ra hiệu dừng lại - Có phải trong sớ đàn hặc Hứa Dung và Trương Xán vu oan cho Tạ Tế Thế không?

Không thấy Phó Hằng đưa tay ngăn lại nữa, Hồ Định mới đáp:

- Thừa vâng, Phó đại nhân. Ty chức đàn hặc Hứa Dung và Trương Xán, vì tội chúng họ vu cáo Tạ Tế Thế là xác thực.

- Vừa rồi trên tiệc ông tỏ ra bất bình, vì ông cho rằng tôi đang nói thay cho Hứa Dung và Trương Xán phải không? - Phó Hằng bình thần hỏi.

- Đúng vậy, Phó đại nhân, ty chức quả tình thấy đại nhân bênh vực cho Hứa Dung và Trương Xán, cảm thấy bất bình. Tạ Tế Thế làm lương trứ đạo, nói tiếng nói cho dân, đàn hặc bọn tham quan ô lại, không ngờ lại bị Hứa Dung và Trương Xán vu cáo, mà Phó đại nhân là khâm sai, lại không rõ sự việc, đi bênh vực cho Hứa Dung, Trương Xán, ty chức quả thấy không bằng lòng.

Những lời nói bộc trực ấy, nếu để người khác nghe thấy, sẽ khép ngay vào tội coi thường quan khâm sai, nhưng Phó Hằng nghe xong rất phấn khởi, vì ông thấy có hy vọng phá được án này, vì Hồ Định có thể cung cấp nhiều chứng cứ, mạnh mẽ. Vừa rồi ông cố ý hỏi Hồ Định như thế là muốn kích cho Hồ Định nói ra một phần sự thực. Thấy mình đang dần dần đạt được mục đích, ông lại hỏi:

- Hồ Định, ông có chứng cứ gì để nói Tạ Tế Thế nói tiếng nói cho dân nào?

- Phó đại nhân, chứng cứ cụ thể tôi không đưa ra được, việc này chỉ có Tạ Tế Thế có thể đưa ra chứng cứ, nhưng ty chức có ca dao dân gian làm chứng.

- Ủa? - Phó Hằng rất thích thú với ca dao, nên nghe Hồ Định nói tới ca dao liền hỏi - Ca dao nào có thể chứng minh Tạ Tế Thế nói cho dân nào?

"Hồ Nam có ông Tạ Tế Thế,

Muốn cho dân đỡ đói khổ,

*Già làm ông dân đi nạp thuế,
Để dò bọn quan gian tham
Lý Bành ở Hành Dương mắc phải kế
Lý Bành câu kết Phán Đức Di
Tri huyện Thiện Hoá có kém gì?
Đức Di, Đức Di ơi Đức Di,
Vợ con để cho Hứa Dung cười.
Hứa Dung được lợi, quen mặt lì,
Vu oan cho người dưng số tổ
Tế Thế mắc oan phải về vườn.
Hồ Nam bao giờ dân hết khổ".*

Hồ Định đọc hết, đứng lặng người hồi lâu.

- Đó là ca dao của dân Hồ Nam ư? - Nghe hồi lâu, Phó Hằng đã rõ, sững sờ hỏi Hồ Định.

- Đúng thế, thưa đại nhân. Đó chưa đủ nói rõ Tạ Tế Thế bị oan hay sao. - Hồ Định lấy làm lạ trước thái độ của Phó Hằng, hay nói cách khác, ông không ngờ tới.

- Hồ Định, Tạ Tế Thế hiện ở đâu? Vẫn ở Trường Sa chứ? Phó Hằng không trả lời câu hỏi của Hồ Định, quay sang hỏi Tạ Tế Thế ở đâu.

- Phó đại nhân, Tạ Tế Thế đang ở Trường Sa. Ông tuy bị vu cáo mà mất chức, nhưng ông không tin là hoàng thượng bị bọn quan lại tham ô ấy che được mắt, cho nên ông chưa về nhà, ông ở lại Trường Sa chờ hoàng thượng phải khâm sai tới điều tra oan ức cho ông.

Nghe Hồ Định nói thế, Phó Hằng xúc động. Tạ Tế Thế tin hoàng thượng sẽ minh oan cho ông ta, đó là một đại thần rất tốt! Tin ở hoàng thượng, tin ở phép nước, mặc dầu mình bị vu cáo mà mất chức, mặc dầu hai cuốn sách mình

viết bị hoàng thượng thiêu hủy, nhưng Tạ Tế Thế vẫn tin hoàng thượng. Phó Hằng nghĩ, nếu hoàng thượng biết chuyện này, nhất định ngài cũng sẽ xúc động, xúc động vì mình có một bề tôi trung thành như thế. Qua nói chuyện với Hồ Định, bây giờ Phó Hằng tin là Tạ Tế Thế bị người vu cáo.

- Hồ Định, người có chỗ chưa biết, tôi vừa tới Trường Sa, nếu không đánh một đòn cho Hứa Dung và Trương Xán yên tâm, thế tất họ sẽ gây khó dễ cho tôi rất nhiều. Nếu thế công việc điều tra của tôi sẽ phiền phức không biết bao nhiêu mà kể. - Phó Hằng nói một cách bình tĩnh. Hồ Định nghe Phó Hằng nói câu tâm phúc ấy, rất cảm động, xuyết nữa ông ứa nước mắt, ông xúc động nói:

- Tấm lòng của Phó đại nhân thật hiếm có, ty chức cảm thấy xấu hổ, vừa rồi ty chức hiểu nhầm ý của đại nhân, xin Phó đại nhân lượng thứ cho chỗ không phải của ty chức.

- Hồ Định, tôi biết ông là người ngay thẳng, cho nên đến Trường Sa, trước hết tôi gặp ông. Hồ Định, lần này tôi phụng mệnh hoàng thượng đi điều tra vụ án này, ông nhất định phải phối hợp thật tốt để tôi điều tra được thật nhanh chóng.

- Dạ, Phó đại nhân, đó là phận sự của ty chức. Đối với hành vi của Hứa đại nhân và Trương đại nhân ty chức rất không tán đồng, cho nên ty chức không hài lòng với họ. Từ lâu đã mong hoàng thượng phái người tới tra xét Hứa đại nhân và Trương đại nhân. Còn Tạ đại nhân, ty chức rất khâm phục phẩm cách của ông ấy, ty chức cho rằng ông là đại thần ngay thẳng, chính là nhân tài mà hoàng thượng cần. Ty chức cứ mong có người minh oan cho ông ấy, cho nên ty chức xin hết lòng hết sức điều tra cái án này cho Phó đại nhân, chỉ cần Phó đại nhân gọi một tiếng là có.

- Hồ Định, ngày mai ông đi gọi Tạ Tế Thế tới, tôi cần gặp ông ấy tìm hiểu tình hình.

- Vâng, thưa Phó đại nhân. Tối nay tôi đi ngay. Ông ta ở cách đây không xa, tôi sẽ báo cho ông ấy trước để ông ta bình tĩnh gặp ngài.

- Ừ, được, ông đi đi! - Phó Hằng thấy không có chuyện gì nữa, liền tiễn Hồ Định đi. Sau khi Hồ Định đi, Phó Hằng đắm chìm vào suy nghĩ. Vì sao Hứa Dung và Trương Xán hãm hại Tạ Tế Thế? Vì sao sau khi Hồ Định tâu lên, Tôn Gia Kiềm không hề tiến hành điều tra chút nào cả? Chẳng lẽ vị đại thần thẳng thắn như Tôn Gia Kiềm, người đã dám đắc tội với cả thầy học của hoàng thượng, mà lại không thích người ngay thẳng như Tạ Tế Thế? Khi Phó Hằng còn làm thị vệ đã biết tiếng Tạ Tế Thế, nhưng ông ta vẫn không được hoàng thượng trọng dụng, chẳng lẽ vì ông ta không biết cách xử lý các quan hệ mà bị người khác hãm hại sao? Một loạt câu hỏi của Phó Hằng không trả lời được, vì căn bản ông không thể một mình làm sáng tỏ ra được. Ông còn nhớ rõ, lúc hoàng thượng mới lên ngôi, Tôn Gia Kiềm là tả đô ngự sử. Thế rồi Tôn Gia Kiềm tố cáo thầy của hoàng thượng già yếu, thường xuyên không đến nhiệm sở làm việc, xử sự lại hay thiên chấp, sau khi thẩm xét ông thấy bị giáng ba cấp, nhưng bản thân Tôn Gia Kiềm cũng không có đường rút. Sau nửa năm ông ta bị thiên chức sang làm thượng thư bộ Hình, sau đó bị đưa ra ngoài kinh làm tổng đốc, trước ở Trục Lệ, tiếp đến ở Hồ Quảng. Những việc đó, Phó Hằng biết rất rõ, lúc đó hoàng thượng luôn nói đến Tôn Gia Kiềm mua danh chuốc tiếng, Phó Hằng cũng biết rõ điều này. Hồi đó Phó Hằng cho rằng Tôn Gia Kiềm là bề tôi ngay thẳng trong triều đình. Rồi sau đó, Tôn Gia Kiềm lại không nhận hối lộ của Hoàng Tích. Ông ta càng được tiếng là trung thần

và rất được hoàng thượng mến thích. Lẽ nào một bề tôi ngay thẳng, trung thành như thế lại che giấu hoàng thượng? Lẽ nào Tà Tế Thế đích thực bị người ta chán ghét đến thế?

Phó Hằng suy nghĩ những vấn đề này, trần trọc mãi trên giường. Rồi ông lại nghĩ tới Y Tú dịu dàng xinh đẹp của ông, chẳng biết Y Tú có nhớ mình hay không. Ông không biết rõ, nhưng ông không thể có cách gì làm nguôi nỗi nhớ Y Tú. Trong nỗi nhớ nhưng đau khổ, Phó Hằng mơ màng, dần dần ngủ thiếp đi.

Sau khi Phó Hằng đi, Y Tú luôn luôn vào hoàng cung, có lúc ở ngay trong cung, suốt đêm chung sống với Càn Long, hưởng sự vuốt ve âu yếm của hoàng thượng, hưởng thụ tình yêu của con người đệ nhất thiên hạ. Y Tú cảm thấy rất hạnh phúc, rất mãn nguyện, chỉ cần cô đừng nghĩ đến Phó Hằng. Nhưng Càn Long thỉnh thoảng lại nhắc tới Phó Hằng.

- Tú này, trái tim bé bỏng của ta, nằng so ta với Phó Hằng thấy thế nào? Vượt ông ấy hay kém ông ấy?

- Hoàng thượng, đừng dày vò nô tài nữa. Kỳ thực nô tài cũng không biết, chỉ biết nô tài rất muốn ở bên hoàng thượng, nhiều lúc Xuân Hoà ở bên cạnh thiếp, thiếp vẫn nghĩ tới nỗi ngọt ngào êm ái bên cạnh hoàng thượng. Hoàng thượng còn nhớ hồi đi săn, thiếp đâm choàng vào trong trường hoàng thượng không? - Y Tú cảm thấy hạnh phúc vô vàn, dựa vào lòng Càn Long.

- Nhớ chứ! Làm sao mà không nhớ được! Hồi ấy ta không muốn gặp nàng mà! - Càn Long vuốt ve mái tóc Y Tú, nói.

- Hoàng thượng, hồi ấy ngài không biết nô tài khao khát được gặp ngài như thế nào đâu!

- Tú, đừng trách ta hôm ấy không gặp nàng. Thực tình,

khi đó Phó Hằng còn ở bên cạnh, ta đâu dám tự ý liễu lĩnh chiếm vợ của một đại thần? Đâu có như bây giờ, Phó Hằng đã đi Hồ Nam rồi, ông ấy không thấy nàng thì thôi, chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Ta tin là các đại thần khác không dám nói với Phó Hằng đâu, vả chăng, các đại thần có thể không biết đâu, vì mỗi lần đưa nàng vào cung ta đều dùng kiệu bịt kín, ai biết được trong đó là nàng? Phải không, trái tim của ta?

- Hoàng thượng, nô tài ngổn ngang khó nghĩ lắm, có lúc nghĩ rằng Xuân Hoà vĩnh viễn không trở về, nô tài sẽ có thể ngày nào cũng ở bên hoàng thượng, nô tài tránh khỏi nỗi đau khổ vì nhớ ngài mà không gặp được ngài - Y Tú buồn bã nói.

- Tú, viên ngọc bé bỏng, trái tim bé bỏng, sao lại như thế được? Phó Hằng hiện nay là đại thần ta đang cậy dựa, ta không thể rời ông ấy được, ta lòng dạ nào để những nửa năm mà không gặp ông ta? Vả chăng, Tú à, lẽ nào nàng không yêu ông ta? - Càn Long nói câu sau cùng với vẻ chua xót.

- Hoàng thượng, nô tài không phải không thích Xuân Hoà, nhưng nô tài lại thích hoàng thượng hơn anh ấy. Kỳ thực, thiếp cũng biết chuyện này không thể được đâu, dẫu Xuân Hoà mãi mãi không trở về, hoàng thượng cũng không thể lấy vợ của đại thần, như thế hai chúng ta cũng chỉ có thể sống vụng trộm thế này thôi. Hơn nữa, hiện nay thiếp thấy thiếp thích Xuân Hoà, giá như một ngày nào đó, Xuân Hoà gặp chẳng may, thiếp sẽ hết sức đau lòng. - Y Tú nói rồi thở dài - Ái à, hoàng thượng, đừng nói chuyện Xuân Hoà tốt hay không, yên lặng cho nô tài ở bên cạnh ngài một lúc, được không? - Y Tú mở to đôi mắt biết nói nhìn khuôn mặt tuần tú, thông minh của Càn Long.

- Được! - Càn Long buộc phải nói một tiếng, hai người ôm chặt lấy nhau. Càn Long thường thức tấm thân mềm mại thơm tho của Y Tú, Y Tú cảm nhận con người rộng rãi, hào phóng và nhiệt tình của Càn Long. Có lẽ lúc hai người xoắn xuýt với nhau thế này, họ quên bẵng đi rằng Phó Hằng ở Hồ Nam đang chau mày nhú mắt.

Sáng hôm sau, trời sáng đã lâu mà Phó Hằng vẫn chưa dậy. Tiểu đình đành phải đánh thức ông. Phó Hằng trở mình bò dậy, nhìn tiểu đình ngơ ngác, hầu như ông không nhận ra tiểu đình của mình nữa. Tiểu đình thấy lạ quá, lay cánh tay Phó Hằng nói:

- Lão gia, làm sao vậy? Tiểu nhân là tiểu đình đây mà, chả lẽ lão gia không nhận ra sao?

- Ô, ra là người. - Sau khi tiểu đình lay gọi, Phó Hằng mới thực sự tỉnh ra. Vốn là đêm qua ông nằm mơ, mơ thấy Y Tú đang chung đụng với một người đàn ông khác. Người đàn ông ấy trông mặt rất quen, nhưng Phó Hằng không nhớ ra tên họ. Ông định bước lên kéo người đàn ông ra, nhưng không ngờ, có hai người khác mang dao găm xông đến, kéo Phó Hằng ra, lôi đến pháp trường để chém đầu. Ông đang kinh hãi thì tiểu đình gọi dậy.

- Tôi hôm nay sao ngủ mê đến thế?

- Lão gia, cùng trưa rồi ạ, Tạ đại nhân và Hồ đại nhân chờ ngoài cửa đã lâu rồi ạ.

- Ô, mời họ vào. - Bây giờ Phó Hằng mới nghĩ tới Tạ Tế Thế. Nhân lúc tiểu đình đi ra, ông vội vã mặc áo quần tiếp khách. Nhưng giấc mơ không thể nào rời khỏi tâm trí ông, ông cố gắng nghĩ xem người đàn ông kia là ai? Vì sao lại

chiếm đoạt viên ngọc bẻ bóng của ông? Nhưng ông nghi không ra, bây giờ Tạ Tế Thế và Hồ Định đã vào.

- Phó đại nhân, tỳ chúc Tạ Tế Thế hầu gặp đại nhân! - Tạ Tế Thế bước lên quỳ một chân chào.

- Đứng dậy đi! - Phó Hằng vừa nói, vừa ngẩng nhìn Tạ Tế Thế đứng trước mặt. Tạ Tế Thế tuổi ngoài năm mươi, ăn mặc như một sĩ dân bình thường, vì chức quan của ông đã bị giải nhiệm, nên không thể mặc quan phục, hai chùm râu đã lốm đốm bạc, mặt vuông vắn, cặp mắt hơi sâu, trên mặt đầy nếp nhăn, lưng hơi gù, sắc mặt có phần nhợt nhạt, xem ra sức khỏe chẳng tốt gì. Áo quần thì hơi ngắn, hai bàn tay lộ ra ngoài, xem qua có chút hài hước, buồn cười. Thấy Tạ Tế Thế, Phó Hằng xót xa trong lòng. Một bậc lão thần như vậy, mà sau khi bị giải chức, không có lấy một bộ áo quần cho ra hồn. Một đại thần thanh liêm, ngay thẳng như thế, chỉ đáng tiếc là trên quan trường lại bị người khác ghen ghét, hãm hại - Bằng trực giác, Phó Hằng cảm thấy Tạ Tế Thế thực bị oan khuất.

- Tạ Tế Thế, lần này tôi đến Trường Sa là để điều tra cái án của ông, có gì cứ nói với tôi đi! Tôi sẽ minh oan cho ông. - Phó Hằng vừa nhấp trà vừa nói với Tạ Tế Thế. - Tạ Tế Thế, tôi xem ra sức khỏe ông cũng không tốt lắm đâu, ông ngồi nói tôi nghe đi!

- Tạ ơn Phó đại nhân - Tạ Tế Thế vừa cảm ơn, vừa ngồi lên chiếc ghế tiểu đình mới đưa tới. - Phó đại nhân, tỳ chúc khi còn tại nhiệm, biết được tri huyện Hành Dương là Lý Bành, buông thả cho đình dịch lạm thu thuế má. Hạ quan giá dạng thường dân đi nộp thuế, thấy quả như vậy, hạ quan cũng biết tri huyện Thiện Hoá là Phạm Đức Di cùng hà thu lạm bổ như vậy, liền báo cho tuần phủ Hứa đại nhân. Nhưng không ngờ Hứa đại nhân câu kết với Phàn Đức Di,

vu cho hạ quan bịa chuyện, dính vào những chuyện không đầu. Hứa đại nhân bèn dang tấu chiết giải chức hạ quan.

- Vì sao Hứa Dung lại hăm hại ông? - Phó Hằng lạnh lùng nhìn Tạ Tế Thế và hỏi.

- Phó đại nhân, ngài còn có chỗ chưa rõ, Hứa đại nhân vốn đã có bất hoà với hạ quan. Hứa Dung gian dâm với con gái và vợ người khác, hạ quan không chịu được, nhiều lần tố cáo lên bề trên, nhưng hoàng thượng không xử phạt, cho nên Hứa Dung càng đem lòng oán giận ty chức, ngầm ngầm tìm cơ hội trả thù.

- Ô? Loại quan liêu như vậy mà cứ yên vị ngôi ghế tuần phủ, quả là nhục nhã cho nhà Đại Thanh. Tạ Tế Thế, ông có chứng cứ gì chứng minh lời ông nói là sự thực nào?

- Phó đại nhân, điểm này Phó đại nhân có thể hỏi tri phủ Trường Sa là Trương Lâm, ty chức đã từng cùng ông ấy thẩm vấn đình dịch Hành Dương, đình dịch Hành Dương đã khai nhận toàn bộ âm mưu và hành vi phi pháp của chúng.

- Trương Lâm? - Tri phủ Trường Sa? - Phó Hằng hình như mình tự hỏi mình - Hồ Định, ông đi gọi Trương Lâm tới cho tôi.

- Dạ, Phó đại nhân - Hồ Định quay ra đi ngay.

- Khoan đã ! - Hồ Định vừa tới cửa phòng thì Phó Hằng gọi lại.

- Còn việc gì nữa ạ? Thưa Phó đại nhân? - Hồ Định không hiểu Phó Hằng gọi lại có ý gì.

- Hồ Định, cái thế bài này tôi tính mọi người đều coi trọng. Nếu đi gọi Trương Lâm tới, Hứa Dung thế nào cũng biết, sẽ tìm cách gây khó khăn cho tôi. Hồ Định, để tránh bớt phiền hà, phải gấp rút điều tra xong án này, ông không

cần gọi Trương Lâm tới, chỉ cần biên bản thẩm vấn về là được,

- Da, Phó đại nhân. Hồ Định đã hiểu ý Phó Hằng, ra khỏi nha môn của tuần phủ đi ngay.

Lại nói Hứa Dung, Trương Xán và án sát sứ Vương Du hai hôm nay họp nhau bí mật bàn kế đối phó, nhằm giữ cho được chức vụ của mình, để phòng Phó Hằng điều tra rõ được việc này. Nhưng họ cũng biết, làm được điều đó cũng khó. Việc đã như vậy họ chẳng có cách gì hơn, đành liều mạng mà làm.

- Trương đại nhân, nghe nói Phó Hằng đã gặp Hồ Định, không hiểu để làm gì? - Hứa Dung mở đầu.

- Hồ Định dưng sớ, tất nhiên trước tiên Phó Hằng phải gặp ông ta. Điều đó chẳng có gì lạ. - Trương Xán nói, tỏ ra chẳng để tâm đến việc này.

- Tôi xem chừng Hồ Định cũng chẳng nắm được gì về việc làm của chúng ta. Ông ta nắm được cũng không gì hơn mấy câu ca dao của dân địa phương. Phó Hằng tuyệt nhiên không thể chỉ căn cứ mấy câu ca ấy mà bắt tội chúng ta được - Vương Du nói tiếp.

- Tôi sợ Hồ Định đưa Tạ Tế Thế đến. Tạ Tế Thế tất sẽ nói hết tình hình mà ông ta biết, như thế Phó Hằng sẽ tìm ra chứng cứ. - Hứa Dung lo lắng nói.

- Ừ! - Trương Xán và Vương Du đều gật đầu. - Phải rồi, Tạ Tế Thế nắm được nhiều tình hình, cần phải tìm cách đẩy ông ta đi, Phó Hằng mới hết đường moi ra chứng cứ! - Trương Xán nhìn Vương Du nói.

- Hay lắm. Vậy thì chúng ta phải tìm cách lừa cho Tạ Tế Thế đi đi - Vương Du hạ giọng nói.

- Đúng, kéo Tạ Tế Thế đi nơi khác đi - Ba người cùng

nhất trí. Nhưng làm thế nào để kéo được thì chẳng ai nghĩ ra cách, bởi vì hiện nay Tạ Tế Thế đã là dân thường, họ không thể lấy quan ép dân, lấy quyền lực mà đẩy Tạ Tế Thế đi được. Họ đành phải nghĩ kế khác.

- Tạ Tế Thế là người đại hiếu - Chẳng biết ai đang lăm nhăm một câu như vậy.

- Phải rồi! - Hứa Dung vỗ tay lên trán nói. - Chúng ta mạo tử một lá thư nhà, nói mẹ ốm nặng, bảo Tạ Tế Thế phải mau về ngay, như thế Tạ Tế Thế tất sẽ rời đây ngay, ông ta không thể bỏ mặc mẹ già ở nhà.

- Kế hay, kế hay! - Trương Xán và Vương Du cùng khen. Vì thường ngày họ rất biết nét chữ mẹ Tạ Tế Thế, cho nên ba người dễ dàng mạo tử một lá thư, sai một người tâm phúc đưa nhanh lá thư tới tận tay Tạ Tế Thế.

- Trương huynh, Vương huynh, trước kia các huynh đã nể tình tôi mà không tâu báo tình hình lên hoàng thượng, thế thì hiện nay các huynh càng không thể tâu báo lên được nữa. Bây giờ ba chúng ta bị buộc chặt vào một con thuyền rồi. Chúng ta cần phải cứu vớt lẫn nhau - Hứa Dung nhìn Trương Xán và Vương Du nói.

Phải, bây giờ ba người đã cùng buộc vào một con thuyền rồi, giả sử bây giờ Trương Xán, Vương Du có khai báo hết tình hình với Phó Hằng đi nữa, họ cũng bị khiển trách và giáng chức. Vì như thế họ bị khép tội không làm tròn chức trách, khi sự việc xảy ra đã không tâu báo lên trên, đến khi điều tra khẩn cấp mới buộc lòng khai báo ra. Còn như không khai báo ra, nếu Phó Hằng không điều tra ra được, thì sự việc trôi qua, quan chức của họ vẫn giữ nguyên.

Nhưng, rốt cục, họ nghĩ đơn giản quá. Khi người tâm phúc đưa thư trở về báo là Tạ Tế Thế đã đến chỗ Phó Hằng

một ngày rồi, ba người mới thấy rằng họ đã tính lỡ một bước. Phó Hằng đã chạy trước họ. Bây giờ họ mới biết Phó Hằng không đơn giản như họ tưởng, trước mặt thừa nhận họ không vu cáo Tạ Tế Thế, nhưng đằng sau ngấm ngấm điều tra họ.

- Chẳng việc gì, Tạ Tế Thế cũng chỉ có chứng cứ bằng lời thôi, khẩu thiết vô bằng. Chứng cứ thực là ở Trương Lâm cơ, Trương Xán, ông đi lấy sổ sách của Trương Lâm về thủ tiêu quách đi, như thế cho Phó Hằng chẳng có gì chứng cứ thực cả. - Hứa Dung nói - Còn Vương đại nhân, phiền ông đi Hành Dương, Thiện Hoá một chuyến, nhưng tốt nhất là người tâm phúc của ông chứ không phải ông, bảo Lý Bành và Phan Đức Di, cho họ cứng vào, đừng trả lời thực những điều Phó Hằng hỏi. Được rồi, hai vị chia nhau đi đi! Tôi ở trong phủ chờ tin lành của các vị.

Trương Xán nhanh chóng đến chỗ tri phủ Trương Lâm, Trương Lâm vội tiếp đón rất nồng nhiệt, xuýt xoa khúm núm, rót trà cho Trương Xán. Còn Trương Xán thì không thêm để tâm đến thái độ đó của Trương Lâm, nói thẳng ngay:

- Trước khi Phó đại nhân về đây, ta bảo ông chuẩn bị cho hai cuốn sổ của phủ, một thật, một giả, ông chuẩn bị chưa?

- Chuẩn bị rồi ạ, ty chức đang chuẩn bị đưa tới cho đại nhân ạ, đại nhân đã tới lấy, xin ngài tiện thể cầm luôn - Trương Lâm nhìn người đứng cạnh mình nói:

- Mang cuốn sổ buộc sợi đỏ lại đây cho ta.

Một lúc cuốn sổ buộc sợi đỏ đưa tới, Trương Lâm cung kính đưa cho Trương Xán. Trương Xán cầm ngay lấy.

- Trương Lâm, việc này ông làm được tốt, sau này tôi ta

ơn ông, có điều là, hiện nay ông cùng đứng trên một sợi dây với chúng tôi, mọi việc đều phải cẩn thận đấy, không nên nói là không nói, không thể nói là tuyệt đối không nói, biết chứ? - Trương Xán nói với Trương Lâm.

- Dạ, Trương đại nhân, ty chức xin cẩn thận ạ. - Trương Lâm gật đầu, khom lưng nói.

- Ủ, thế thì tốt - Trương Xán vừa định đi, phía ngoài có người truyền vào.

- Hồ Định, Hồ đại nhân tới!

Trương Xán vừa nghe nói Hồ Định tới, vội vã nháy mắt cho Trương Lâm. Trương Lâm biết ý, vội đi ra đón tiếp, còn Trương Xán thì lợi dụng lúc này nép mình trốn đi.

- Hồ đại nhân, hôm nay làm sao rồi rồi hạ cố đến tiện xá? - Trương Lâm kéo tay Hồ Định, nói nửa đùa nửa thực.

- Trương đại nhân, hôm nay tôi đến đây không gì khác là theo lệnh Phó đại nhân đến phủ ngài lấy biên bản thẩm vấn.

Trương Xán ở trong xó nghe câu này thậm phục Hứa Dung tinh nhạy, nếu mình đến chậm một tí, chẳng phải là bị Hồ Định lấy đi rồi hay sao, như vậy bọn mình sẽ hỏng bét. Trương Xán nghĩ đến đó, lại tiếp tục lắng nghe, chỉ nghe tiếng Trương Lâm đang sai người mang sổ sách ra.

- Hồ đại nhân, biên bản đây ạ, ngài cầm lấy. - Trương Lâm bình tĩnh nói với Hồ Định.

Hồ Định mở ra nhìn lướt qua, phát hiện ra nhiều chỗ khác xa với những gì tối qua Tạ Tế Thế nói ra, có chỗ, thậm chí còn trái ngược lại, trong lòng Hồ Định biết ngay đây là biên bản giả. Nhưng ông không tỏ ý gì, bình thản hỏi:

- Trương đại nhân, làm sao đình dịch ở đây toàn nói tốt về Lý Bành, không có chỗ nào xấu cả?

- Dạ! Trương Lâm không ngờ Hồ Định lại hỏi vấn đề này
- ông ta không chuẩn bị trước, đành nói chống chế.

- Sự thực đình dịch nói như thế mà.

- Ủa? Lý Bành đã tốt thế này, đình dịch của ông ta tất nhiên cũng rất khá, vậy tại sao còn tra hỏi đình dịch? Điểm này tôi không rõ, xin Trương đại nhân nói tôi nghe.

Trương Lâm không ngờ Hồ Định lại hỏi đến vấn đề này, nhưng ông ta vẫn phản ứng rất nhanh, nghĩ ngay ra lời lẽ để biện bạch.

- Hồ đại nhân, chỗ này đại nhân chưa rõ đấy thôi, chính do đình dịch tốt, Lý Bành không có tội, Tạ đại nhân mới vì vu cáo người khác mà mất chức. Tôi nghĩ, Hồ đại nhân ở trong quan trường đã nhiều năm điểm này chắc ngài cũng thừa biết chứ? Vu cáo người khác là tội gì ngài cũng đã rõ. Tạ đại nhân điều tra không có căn cứ thực, lại không tìm được lý do gì khác cho nên bị mất chức, đó là điều hợp tình hợp lý - Trương Lâm càng nói càng hùng hồn.

- Trương đại nhân, tôi nghĩ, cũng không cần phải nhiều lời như vậy. Nói thẳng ra, tôi cảm thấy, biên bản này đã bị đánh tráo rồi. Nhưng cũng không việc gì, tôi tin rằng Phó đại nhân sẽ nhìn thấu chân tơ kẽ tóc, đến lúc rồi cũng điều tra được rõ ràng. Trương đại nhân, tôi biết ngài cũng bị người khác bức ép, dụ dỗ, mới làm việc trái lương tâm như thế, nhưng ngài đã nghĩ kỹ chưa? Rồi sự việc được vạch rõ ra, chẳng những chức vị ngài không giữ được, mà đến tính mệnh cũng khó bảo toàn. Điểm này, tôi nghĩ Trương đại nhân là người rất mực thông minh, không thể không biết.

- Hồ đại nhân, cảm ơn lòng tốt của đại nhân. Nhưng trên thực tế, trên phủ tôi chỉ giữ có một biên bản ấy, tuyệt nhiên không có bản thứ hai. Hay nói cách khác, bản thật đã bị

người ta lấy đi hoặc thiêu huỷ mất rồi. Tôi làm tri phủ, cũng rất biết cái lợi hại nơi quan trường, tôi cũng không muốn đến đây là hết, mà còn muốn được tăng thưởng nữa chứ! Hồ đại nhân, ngài bảo, tôi đâu dám đem tiền đồ của tôi vào canh bạc?

Kỳ thực, câu nói vừa rồi của Hồ Định đã làm cho Trương Lâm ôn lạnh, đại danh của Phó Hằng, Trương Lâm không phải chưa từng biết, ông còn nhớ hồi Phó Hằng đến Sơn Đông chẩn cứu nạn lụt, quan lại địa phương chuẩn bị đón tiếp ông đã bị ông khiển trách. Ông cũng còn nhớ Tôn tổng đốc đánh giá Phó Hằng rất cao. Nhưng việc đã lỡ trớn, còn biết làm thế nào? Quả thực Trương Lâm không tìm ra lối thoát, đành phải đâm lao, liều mạng.

- Được, Trương đại nhân, cứ coi ông thông minh đi, nhưng sau này gặp phải đen đủi, ông nghĩ lại, tôi nói đây không phải để hại ông đâu, nếu bây giờ ông muốn hồi cải, cũng còn kịp, còn có thời gian. - Hồ Định nói thùng thảng, với giọng tưng tưng.

- Cảm ơn lòng tốt Hồ đại nhân, ở chỗ tôi quả thực chỉ có một bản này. Hồ đại nhân nói rất phải, nhưng đáng tiếc là hoàn toàn không hợp với tôi. Xin mời! - Trương Lâm vừa nói, vừa nâng chén trà.

Hồ Định biết đó là có ý tiễn khách, muốn đuổi khách đi. Ông không nói gì, từ từ đứng lên, cầm lấy biên bản, ngừng đầu thờ dài nói:

- Chỉ đáng tiếc chó sủa Lã Đông Tân - không hiểu lòng người tốt! Ta vốn có ý giúp đỡ, lại gặp những lời canh khoé! Ái à! - Hồ Định lại thờ dài, lắc đầu, không quay đầu lại nữa, đi ra khỏi nha môn phủ Trường Sa.

Trương Xán chờ cho Hồ Định đi rồi, từ trong góc tối đi

ra. Ông ta hết lời khen Trương Lâm nhanh trí, ứng phó tài tình:

- Tốt! Tốt! Trương Lâm, vừa rồi ông trả lời rất tốt, chỉ cần Hồ Định và Phó đại nhân không lấy được biên bản, thế tất họ phải ra sức nghĩ cách khác, xoay xở nhiều mới nắm được sự thực. Đến lúc đó, ta lại tìm cách đôi phó, mà Phó đại nhân chẳng lòng dạ nào mà ở lại lâu, như thế ông ta sẽ bấm báo lên hoàng thượng như ý chúng ta đã tâu trình, thế là Tạ Tế Thế đừng mong có ngày ngóc đầu lên nữa - Trương Xán nói xong, nhếch mép cười nham hiểm.

Hồ Định trở về nha môn tuần phủ, lại gặp một người khác, người này chính là người thay thế Tạ Tế Thế, tên là Thương Đức, trước kia đã từng đàn hặc Tạ Tế Thế. Hồ Định thấy rất bức mình, sao Thương Đức lại tới đây? Ông ta nhớ Thương Đức và Tạ Tế Thế vốn không ưa nhau, Thương Đức đã từng đàn hặc Tạ Tế Thế về việc tâu trình không phải phép, sao bây giờ lại chủ động đến đây để lật án cho Tạ Tế Thế, chẳng phải là để tranh công hay sao? Ông bước tới gặp Thương Đức, Thương Đức cũng khoanh tay đáp lễ.

- Phó đại nhân, khi ty chức đến chỗ Trương Lâm, ông ta chỉ đưa cho ty chức tập biên bản giả. Bản thực không biết mất đâu rồi. Phó đại nhân, ngài xem bản này! - Hồ Định nói và đưa tập biên bản cho Phó Hằng.

- Ông đưa cho Tạ Tế Thế xem đã. - Phó Hằng không cảm, vì ông không biết rõ việc này, chỉ có Tạ Tế Thế đã từng tham gia thẩm vấn, những tình tiết trong đó cũng chỉ Tạ Tế Thế biết rõ. Biên bản thực giả tất nhiên cũng chỉ ông ta phân biệt được thôi, vì thế Phó Hằng bảo để cho Tạ Tế Thế xem trước.

Tạ Tế Thế cầm ngay lấy tập giấy, ông đọc lướt rất nhanh, rồi nói:

- Hồ Định nói rất đúng, biên bản thực đã bị người ta đánh tráo rồi, không hiểu bản thực ai cầm. - Tạ Tế Thế nói rồi thở dài, cảm thấy rất bức mình vì không lấy được biên bản thực.

- Phó đại nhân, không hề gì! - Thương Đức ngồi bên cạnh lúc này đến giờ không mở miệng, bây giờ mới nói - Phó đại nhân, lúc ty chúc đến nhận việc cũng là lúc Tạ đại nhân vừa bị giải chức, Hứa đại nhân bảo ty chúc thế chỗ Tạ đại nhân, ý muốn lợi dụng chỗ bất hoà vốn có giữa ty chúc và Tạ đại nhân để đẩy Tạ đại nhân đi, và Trương đại nhân cũng hứa theo Hứa đại nhân, lệnh cho ty chúc đổi biên bản của phủ Trường sa - Thương Đức vừa nói vừa rút trong người ra một bức thư đưa lên cho Phó Hằng đang ngồi ở phía trên - Đây là thư Trương đại nhân lệnh cho ty chúc sửa đổi biên bản ấy.

Phó Hằng cầm lá thư của Trương Xán gửi cho Thương Đức, xem rất kỹ, quả thực như ông đã dự đoán, trong thư này Trương Xán nói Tạ Tế Thế vô cùng xấu xa, bảo Thương Đức nhân cơ hội đánh vào Tạ Tế Thế, cách duy nhất là sửa đổi biên bản của phủ. Nhưng trong thư này, Trương Xán không nói rõ những vấn đề khác, chỉ nói Hứa đại nhân vốn rất ghét Tạ Tế Thế, Trương Xán ví Tạ Tế Thế như một con rắn độc, sẵn sàng hãm người khác vào chỗ chết, chỉ có đánh chết con rắn này, cả Trường Sa mới được sống yên ổn. Trương Xán nói một cách lơ mơ về chuyện Tạ Tế Thế tố cáo Hứa Dung câu kết với Phàn Đức Di, nhưng có nhận xét, đánh giá gì về việc này, chỉ nói Tạ Tế Thế nói xấu Phàn Đức Di một cách độc ác.

Thương Đức thấy Phó Hằng gật gật đầu, ông nói tiếp:

- Ty chức không dám hứa theo, cho nên trình lên tổng đốc đại nhân Tôn đại nhân và Cố đại nhân. Ty chức nghe nói Tôn đại nhân giữ bản trình của ty chức lại, còn Cố đại nhân thì đem trình cho đô sát viện. Không biết việc đó có thực hay không - Thương Đức nhìn Phó Hằng đang chau mày ngồi ở trên. Nhưng ông ta đang nghĩ gì ai mà biết được, trừ ông ta ra.

- "Không ngờ Tôn Gia Kiêm cũng bao che cho Hứa Dung, xem ra Hứa Dung làm quan quả thực có ngón, đến một người ngay thẳng như Tôn Gia Kiêm cũng bị ông ta xỏ mũi" Phó Hằng trầm nghĩ.

- Phó đại nhân, ngài còn có chỗ chưa rõ, Hứa Dung tuy thông minh, nhưng không đưa thông minh dùng vào việc quan, luôn luôn nghĩ cách móc nối, lấy lòng quan trên, làm sao để ông ta có thể gian dâm với vợ con người khác, làm sao để ông ta ăn được hối lộ - Giọng Tạ Tế Thế từ phía dưới vang lên - cho nên ty chức coi khinh ông ta. Ông ta cũng coi ty chức là cái gai trong mắt, vẫn tìm cơ hội trị ty chức.

Ồ! Thì ra thế. Phó Hằng lại nghĩ tới việc hai hôm nay Hứa Dung và Trương Xán đến nha môn tuần phủ bài kiến minh, họ nói năng cực kỳ nhã nhặn, lễ độ, tạo cho người khác một cảm giác họ là những người quân tử, không ngờ họ hiểm ác đến thế. Tôn Gia Kiêm là cấp trên của họ, nên khuyết điểm của họ được che đậy khéo léo. Tạ Tế Thế là cấp dưới của họ, thì khuyết điểm của Tạ Tế Thế được phơi bày không bỏ sót, đó là lý do vì sao Tôn Gia Kiêm lại bênh vực Hứa Dung, và vì sao Hứa Dung và Tạ Tế Thế thành đối đầu một sống một chết. Tôn Gia Kiêm liên quan tới sự việc, vậy án này nên xử lý thế nào? Phó Hằng chưa nghĩ ra cách gì, vì chỉ dựa vào lời nói ba người này và một lá thư, chưa đủ làm căn cứ để kết tội họ hãm hại Tạ Tế Thế. Muốn

có được căn cứ đầy đủ, còn phải tự mình thăm vấn đình dịch. Phó Hằng quyết định ngày mai đi Hành Dương một chuyến, thăm vấn lại đình dịch mà lần trước Tạ Tế Thế đã thăm vấn.

Bây giờ đã là tiết trọng thu, hoa nở rộ, khi trời dần dần trở nên mát mẻ. Sáng hôm nay, khi đi từ Dương Tâm điện sang Từ Ninh cung, Càn Long bỗng cảm thấy sự thay đổi ấy. Suốt đường ông nghĩ, trời mát thế này nên ra ngoài đi lại một lúc mới phải. Ông nhớ tới chuyện hoàng tổ đến Thịnh Kinh. Minh lên ngôi bảy tám năm nay, ngoài chuyến tuần hạnh Mộc Lan năm ngoái, chưa hề đi bái lăng mộ tổ tiên. Nay thiên hạ thái bình, phải đi thấp hương lăng mộ tổ mới phải, cầu khẩn tổ tiên phù hộ cho nhà Đại Thanh trị thiên hạ lâu dài, cho thiên hạ thái bình. Càn Long vừa đi vừa nghĩ, bất giác đã đến Từ Ninh cung.

- Lão Phật gia, con trai đến hỏi thăm người.

Lúc này hoàng thái hậu đang dùng bữa sáng, đang định ăn xong thì đi Ngự Hoa viên.

- Hoàng thượng, người dùng bữa sáng chưa? - Hoàng thái hậu cười, hỏi Càn Long. Lúc này Càn Long mới ngừng đầu nhìn hoàng thái hậu, vừa nhìn, ông mới giật mình, thì ra chỗ mình quỳ còn có hai người đã quỳ đó rồi: Hoàng Trú và em út Hoàng Chiêm.

Hai người này thấy Càn Long từ lúc này, vội đứng dậy cho Càn Long thỉnh an. Càn Long "hừ" một tiếng, nhưng rồi không tiện tỏ thái độ trước mặt hoàng thái hậu, ông liền chuyển sang tươi cười hỏi hoàng thái hậu:

- Lão Phật gia, con trai nghĩ rằng từ khi lên ngôi tới nay

chưa hề đi cúng lăng mộ tổ, con muốn tháng bảy năm nay đi Thịnh Kinh, lão Phật gia nghĩ thế nào ạ?

Hoàng thái hậu đang ăn, nghe Càn Long nói, liền vui vẻ nói:

- Hoàng đế, tốt, nghĩ thế rất tốt. Khi thánh tổ còn tại thế, thường đến Thịnh Kinh viếng lăng mộ tổ, cho nên thiên hạ thái bình. Khi phụ hoàng của con tại thế, tuy chưa đến viếng và tế tổ, nhưng lòng người rất kiên thành. Con trai ạ, con kế tục thống trị thiên hạ, lại là lúc thái bình thịnh thế, tất nhiên không thể quên ơn của tổ tiên phù hộ, con nên đi cúng lăng mộ tổ đi, một là đi thăm họ, để họ phù hộ cho Đại Thanh trị thiên hạ lâu dài, hai là để con thể nghiệm nỗi gian nan sáng nghiệp của tổ tiên, để con biết rằng có được thiên hạ không phải dễ, để con kiên định lòng tin trị vì thiên hạ và trị cho thiên hạ thái bình.

- Lão Phật gia dạy rất phải. Con trai từ lâu cũng đã muốn đi Thịnh Kinh, chỉ vì năm ngoái vừa đi Mộc Lan, quốc khố không thể một lúc mà bù lại được, vì thế năm ngoái chưa đi. Năm ngoái tuy thiên hạ bị hạn hán, nhưng nguồn thu quốc khố không bị ảnh hưởng, cho nên năm nay có khả năng để đi viếng lăng mộ tổ ở Thịnh Kinh được. Và chẳng, tiết trời ngày càng mát mẻ, thích hợp cho lão Phật gia đi ra ngoài - Càn Long vừa cười vừa nói - Lão Phật gia, người xem khi nào đi tốt nhất?

- Hồi thánh tổ, mỗi năm đi Thịnh Kinh cứ vào tháng bảy, lúc đó Thịnh Kinh tiết trời êm ả lại dần, đến Thịnh Kinh là vừa tháng tám, lúc thời tiết ở đó tốt nhất, ta xem ra, tháng bảy đi là hợp nhất.

- Dạ, lão Phật gia nói phải, con trai sẽ bảo quần thần chuẩn bị cho tốt. - Càn Long nói xong, nhìn sang Hoàng Trú

và Hoàng Chiêm đang quỳ bên cạnh, rồi lại quay sang hỏi thăm hoàng thái hậu và đi ra.

Càn Long ra khỏi Từ Ninh cung, trên đường cứ nghĩ làm sao Hoàng Trú, Hoàng Chiêm quỳ không đúng chỗ. Đó là chỗ của mình, sao có thể để người khác tự tiện quỳ vào đó được. Tuy Hoàng Trú, Hoàng Chiêm là anh em của mình, nhưng đồng thời họ là bề tôi của mình, quần thần sao có thể làm loạn lễ pháp được? Càn Long càng nghĩ càng tức, quyết định sẽ trừng phạt Hoàng Trú, còn Hoàng Chiêm, tuổi còn nhỏ chỉ khiển trách là được.

Sau khi về đến Càn Thanh cung, Càn Long lập tức lệnh cho Cao Vân gọi Hoàng Trú, Hoàng Chiêm tới. Hoàng Trú và Hoàng Chiêm sau khi ra khỏi Từ Ninh cung, cũng biết hôm nay là hoàng thượng tức giận. Hai người đang lo sợ, thì vừa gặp thái giám Cao Vân đến tìm họ. Vừa nghe nói hoàng thượng triệu kiến, hai người tim giật thon thót.

- Hoàng thượng, nô tài Hoàng Trú khấu kiến hoàng thượng. - Hoàng Trú đi trước, dẫn cả Hoàng Chiêm đi vào Càn Thanh cung.

- Hoàng thượng, nô tài Hoàng Chiêm khấu kiến hoàng thượng. - Hoàng Chiêm quỳ sát cạnh Hoàng Trú.

Càn Long nhìn hai anh em cùng quỳ cạnh nhau, rồi nghiêm mặt nói.

- Các người có biết vì sao trẫm gọi các người vào không?
- Có thể thấy Càn Long khi hỏi như thế, nét mặt có vẻ tức giận.

- Nô tài không biết ạ - Cả hai đồng thanh đáp.

- Hừ! - Mặt Càn Long sa sầm - Là không biết thực hay là không biết giả đấy?

- Nô tài quả thực không biết ạ. - Hoàng Chiêm ngậy thơ

hơn, thấy hoàng thượng hỏi thế, Hoàng Trú không nói gì, bèn tranh nói trước.

- Người không biết chẳng lẽ chẳng ai biết nữa chẳng? -
Càn Long rất tức giận.

Hoàng Trú nghe ra ngữ khí của hoàng thượng đằng đằng sát khí, và rõ ràng câu nói này chia vào chính Hoàng Trú. Hoàng Trú sợ hãi khấu đầu liên tục, chẳng dám nói gì. Hoàng Chiêm thấy Hoàng Trú như vậy, tuy không hiểu vì sao, nhưng cũng bắt chước Hoàng Trú, khấu đầu lia lịa.

Càn Long thấy hai anh em khấu đầu như già tởm, cơn giận dần dần nguôi, ông lấy lại bình tĩnh rồi nói:

- Hai anh em người đến bái kiến lão Phật gia là tốt. Nhưng các người không coi trọng lễ nghi, đứng ngồi tùy tiện, hơn nữa lại quỳ vào chỗ thường ngày trăm quỳ. Hoàng Trú, người lớn tuổi hơn Hoàng Chiêm, lẽ nào lại không biết là chỗ thường ngày trăm quỳ, quỳ các người không được tùy tiện quỳ vào đó sao?

- Nô tài biết tội. - Thực ra, Hoàng Trú biết tổng vì sao Càn Long nổi giận, nhưng khi Càn Long đang nổi nóng, Hoàng Trú không thể nói là biết, nếu không Hoàng Trú sẽ nguy to, cho nên Hoàng Trú chỉ một mực khấu đầu. Bây giờ hoàng thượng nguôi giận rồi, Hoàng Trú lại nói, chẳng việc gì.

- Nô tài cũng biết tội ạ. - Hoàng Chiêm thấy Hoàng Trú đáp thế, cũng đáp theo.

Càn Long không quan tâm tới câu đáp của Hoàng Chiêm, vì nó còn nhỏ tuổi, nhiều việc không thể trách nó được. Nhưng ông rất chú ý đến câu nói của Hoàng Trú. Cho nên, Hoàng Trú vừa nói nô tài biết tội, Càn Long tiếp ngay luôn.

- Biết tội là tốt. Trăm nghĩ, người lớn hơn Hoàng Chiêm,

nó có sai trái gì là do người dạy dở không tốt, cho nên trăm quyết định phạt người ba năm tiền lương để răn dạy, mong sau này người đừng làm trăm phải tức giận, đồng thời phải dạy dỗ Hoàng Chiêm cho tốt.

- Dạ. - Hoàng Trú không thể không vui lòng đáp lại một cách thành thực.

- Hoàng Chiêm, người cũng không nhỏ nữa, cũng nên hiểu nhiều việc rồi. Từ nhỏ người đã được học thi thư lễ nghĩa, người không phải không biết lễ nghi. Lần này, trăm nghĩ người còn nhỏ tuổi, tạm miễn phạt người, nhưng về sau phải biết giữ lễ nghi đấy, nếu không, trăm cũng không tha người đâu.

- Dạ, về sau nô tài phải biết giữ lễ nghi mới phải. - Hoàng Chiêm còn nhỏ tuổi, khẩu khí đầy vẻ trẻ con. Càn Long cũng không quở trách nữa, nó còn con nít, không nỡ nào quở trách quá nhiều.

Hoàng Trú và Hoàng Chiêm vừa đi ra thì Thẩm Đức Tiềm tới. Từ sau khi diện thí, Thẩm Đức Tiềm được Càn Long mến thích, ông luôn luôn được Càn Long gọi vào họa thơ, và rất được Càn Long hài lòng. Hôm nay Thẩm Đức Tiềm lại theo lệnh hoàng thượng đến họa thơ.

- Thần Thẩm Đức Tiềm khấu kiến hoàng thượng vạn tuế! vạn tuế, vạn vạn tuế! - Thẩm Đức Tiềm vừa bước vào đã hô vang ba tiếng chúc hoàng thượng, Càn Long rất vui mừng.

- Thẩm Đức Tiềm, người già tâm không già - Càn Long cười nói.

- Hoàng thượng, thần hổ thẹn, người già tâm cũng già ạ, nếu không được hoàng thượng yêu mến, e có lẽ lòng thần

cũng nguội lạnh rồi - Thấm Đức Tiềm cười mừng đáp lại, nhưng trên khuôn mặt vô cùng nghiêm túc.

- Thấm Đức Tiềm, hai hôm nay trăm hoa thơ với người rất vui, hôm nay trăm không định hoạ thơ, nhưng trăm phải thưởng người - Càn Long cười híp mắt, nói.

- Tạ ơn vạn tuế ban thưởng - Không chờ Càn Long thưởng, Thấm Đức Tiềm đã tạ ơn trước, chiều này rất hiệu nghiệm, cù cho Càn Long vui hẳn lên.

- Thấm Đức Tiềm, trăm vốn định thưởng người chức kiểm thảo, nhưng trăm nghĩ người khá thành thực, lại có văn chương, tuổi tác lại cao, trăm quyết định thưởng người chức biên tu.

- Tạ ơn hoàng thượng ban thưởng! Thần chúc hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế. - Thấm Đức Tiềm tạ ơn rồi còn hô ba lần vạn tuế. Ba tiếng hô này không giống ba tiếng hô như khi Thấm Đức Tiềm mới vào. Ba tiếng hô lần này đầy cảm kích, còn ba tiếng hô trước là do tôn kính, cho nên Càn Long nghe ra cảm thấy ngọt ngào hơn mặt ong, mà có một cảm giác tự hào trào dâng trong lòng. Ta nắm quyền thưởng phạt mọi người, ta muốn thưởng ai thì thưởng người ấy, thưởng rồi họ còn cảm ơn ta, lời cảm ơn này giành được quá dễ dàng. Sao không bảo là muốn lung lạc người thì dùng quan cao lộc hậu mà mới như họ, Càn Long nghĩ trong lòng, kỳ thực, họ cứ nói là học để trí dụng, không cầu nổi tiếng trong chư hầu, thực là những câu nói xa xỉ, còn mục đích thực sự của họ không gì ngoài việc kiếm cái chức quan, sao cho tử ấm thê phong.

Phó Hằng ở Hành Dương trong lòng đang rối bời bời, giờ

đây, tâm tình ông khác hẳn với Càn Long. Ông ta buồn bực, lo lắng. Giấc mơ tồi qua cứ lớn vồn trong đầu ông. Người đàn ông chung đụng với Y Tú là ai? Vì sao nó lại phải giết mình? Và hôm nay không lấy được biên bản ở Trường Sa, rõ ràng là Hứa Dung đang gây rắc rối cho mình, xem chừng việc tiếp tục điều tra còn rất nhiều gay cấn. Ai à, chiêm bao chẳng lành, điều tra án không tiến triển, ai bảo, Phó Hằng không buồn được sao?

Phó Hằng, Hồ Định và Tạ Tế Thế đến Hành Dương, tri huyện Lý Bành ra sức khoản đãi. Mặc dầu Lý Bành biết lần này Phó Hằng đến, là người đến chẳng cần, người cần chẳng đến. Nhưng Phó Hằng là khâm sai, ông ta không dám không chiêu đãi. Trên chiếu tiệc, Lý Bành vô cùng cung kính, nhưng rất cẩn thận, Vương Du đã phái người đến dặn dò Lý Bành rồi, muốn giữ được chiếc ghế, phải hết sức cẩn thận. Cho nên ông ta không dám sơ hở? Trên tiệc, Phó Hằng hỏi một câu, ông ta trả lời một câu. Phó Hằng không hỏi, ông ta hỏi thăm nôi vát vả của Phó Hằng, đại nhân vát vả, ty chức xin tiếp ngài v. v..., tuyệt đối không đụng đến vụ án. Phó Hằng vừa đến, cũng biết có hỏi cũng chẳng moi được gì, bèn cũng để nước chảy bèo trôi, chỉ nói chuyện trên đường đi phong cảnh đẹp đẽ, vì thế tiệc trở nên thoải mái, nhẹ nhõm. Phó Hằng và Lý Bành đều rất vui.

Sau khi tiệc tan, Phó Hằng đưa cả Hồ Định, Tạ Tế Thế, nghỉ lại tại nha môn huyện, gạt Lý Bành sang một bên. Về đến chỗ nghỉ, Phó Hằng, Hồ Định, Tạ Tế Thế lại ngồi bàn bạc.

- Chắc chắn là đã có người mách và dặn dò Lý Bành, nếu không, ông ta không cẩn thận dè dặt đến thế - Phó Hằng nhìn hai người, Hồ Định và Tạ Tế Thế nói.

- Hừ! Phó đại nhân, theo ty chức, nếu muốn moi ra chứng

cứ từ miệng Lý Bành thì khó lắm. Ty chức cho rằng không ngại trực tiếp thẩm vấn những đình dịch kia, như thế, có được chứng cứ rồi, Lý Bành muốn chống lại nữa cũng không được, chẳng hay Phó đại nhân nghĩ thế nào? - Tạ Tế Thế nhíu cặp lông mày đã lốm đốm bạc, nói.

- Tạ đại nhân nói phải. Phó đại nhân, ty chức cũng cho rằng trực tiếp thẩm vấn càng nhanh, càng tốt - Hồ Định cũng nói.

- Hai vị nói rất đúng, ngày mai chúng ta bắt đình dịch đến thẩm vấn. Chỉ cần đình dịch cung khai ra, Lý Bành ắt không còn chỗ chối cãi nữa. Mà Lý Bành không chống lại, ắt hẳn ta sẽ cung khai Hứa Dung. Hứa Dung bị điều tra, ắt sẽ khai ra ông ta đã câu kết với Trương Xán như thế nào, và như thế cũng có thể điều tra ra Tôn Gia Kiêm có che chở hay không cho bọn họ.

- Phó đại nhân anh minh, ty chức xin bái phục. - Kỳ thực, Hồ Định và Tạ Tế Thế trong lòng đều biết rõ, chỉ có điều họ không nói ra, để cho Phó Hằng nói mà thôi, cũng là giữ thể diện cho Phó Hằng thôi mà.

Ngày hôm sau Phó Hằng chuẩn bị hỏi cung đình dịch mà trước kia Tạ Tế Thế đã hỏi, nhưng không ngờ, đình dịch này về nhà đã lâu rồi, không làm việc phủ dịch này nữa. Trong lòng Phó Hằng biết rõ đây là Lý Bành bố trí gây trở ngại, chỉ nhằm ra sức kéo dài tiến độ điều tra vụ án, sao cho Phó Hằng chán nản, để cuối cùng phải bỏ qua. Nhưng Phó Hằng không mắc cái bẫy này, ông thâm thể trong lòng: ta nhất định vạch trần vụ án, quyết không để cho kẻ dối lừa hoàng thượng được thắng quan phát tài mà người lo lắng cho dân lại bị oan ức mất chức. Nhất thiết không thể thế được! Nếu việc này được kết thúc qua loa, nửa vời, thế tất sẽ ảnh hưởng đến tác phong của quan lại, quan trọng

hơn nữa là ảnh hưởng đến tiền đồ của ta, ảnh hưởng sự tin nhiệm của hoàng thượng đối với ta.

Phó Hằng quyết định bắt tay vào dân chúng địa phương, không, nên nói là ông quyết định lợi dụng chứng cứ của dân chúng địa phương. Ngày hôm sau ông mang theo Hồ Định và Tạ Tế Thế, đều mặc thường phục, đến một nhà nông dân gần đây. Nhà nông dân này ở dưới gốc một cây hoè, một cái vườn nhỏ bao quanh, phòng ốc rách nát, bốn bề trống trải, xem ra gia cảnh rất mực khó khăn.

Phó Hằng đi vào sân, gõ cửa phòng. Người mở cửa là một cô gái. Cô gái tuy áo quần hơi ngắn, nhưng người dong dả, khuôn mặt tròn trĩnh, cặp lông mày lá liễu, mái tóc dài buông xoã sau lưng, đi đôi giày vải đã sờn rách, cô gái ăn mặc đơn sơ, nhưng cũng có điểm hấp dẫn người.

Phó Hằng không nghĩ tới người mở cửa lại là một cô gái, ông ngăn người một lúc, hai mắt nhìn chăm chăm vào khuôn mặt xinh xắn của cô gái, nhưng trong mắt không gọn một tí sắc tình nào.

- Thừa tướng công, ngài tìm ai ạ? - Cô gái nói uyển chuyển duyên dáng.

Nói rồi, cô gái thẹn đỏ mặt, như đoá hoa hồng đang nở, Phó Hằng càng ngăn người ra. Hồ Định ở phía sau thấy thế biết là chàng công tử phong lưu này mê cô gái rồi, bèn đưa tay kéo ống áo Phó Hằng nói:

- Phó Hằng, cô gái hỏi ngài kia.

Bây giờ Phó Hằng như tỉnh mộng, vội vàng vòng tay chào hỏi.

- Ba chúng tôi đi buôn, đi đường khát quá, nhân qua đây ghé vào xin ngụm nước ạ.

Phó Hằng nói rất khách khí, cô gái yên tâm, cô ta nói một cách cười mở.

- Mời ba vị tướng công vào nhà ngồi! Tiểu nữ đi lấy nước mời ba vị. - Cô gái vừa nói vừa nhường chỗ cho khách đi vào, cô đi lấy nước.

Trong phòng rất tối, nhưng cũng rất mát mẻ, mặc dầu ngoài trời nắng chói chang, nhưng phẳng phất như phía ngoài là tiết trọng xuân mà trong phòng là tiết cuối thu. Vào phòng, ba vị thấy mồ hôi ráo ngay, không thấy mệt nhọc nữa. Vừa ngồi xuống đã thấy cô gái bưng nước ra. Cô đi chậm chậm đến trước mặt Phó Hằng, bàn tay thon thả cầm chiếc gáo đưa lên phía Phó Hằng:

- Tướng công, xin mời nước, nhà tiểu nữ không có nước nóng, đành xin ba vị đừng cười, tạm uống ngụm nước lạnh đỡ khát.

Phó Hằng đưa tay đỡ gáo nước rồi lại ngừng lên nhìn cô gái nghèo khổ. Ông phát hiện ra, cô gái cũng đang nhìn mình, cặp mắt chan chứa cảm tình, như có vô số điều muốn nói cùng ông. Cô gái thấy Phó Hằng nhìn mình, cười thẹn thùng rồi cúi đầu mân mê bím tóc buông từ trên vai xuống. Phó Hằng nhìn cô gái, cười, rồi xúc động bưng nước uống. Trong lúc uống nước, ông nghĩ về cô gái có nụ cười tươi như hoa, có cặp mắt long lanh tình tứ, cảm thấy cơn khát tan biến đâu hết, uống hai ngụm rồi chuyển sang cho Hồ Định và Tạ Tế Thế bên cạnh. Hai người không như Phó Hằng, họ khát quá rồi, vì thế cầm lấy đốc đầy bụng mới thôi.

Phó Hằng nhìn hai người, rồi quay sang nhìn cô gái đang ghé mắt nhìn trộm mình, cười hỏi:

- Cô gái, tại sao trong nhà chỉ một mình cô?

- Không, còn có bố tiểu nữ nữa - Cô gái nói thế, mắt đỏ hoe, hai giọt nước mắt ứa ra.

Cảnh tượng ấy làm cho Phó Hằng và Hồ Đình, Tạ Tế Thế đang uống nước cảm thấy kỳ lạ, Phó Hằng nghĩ, có thể lại là một chuyện thương tâm, bèn vội hỏi tiếp:

- Cô, còn cô hiện tại thế nào? Có gì khó khăn, nói tôi nghe, cô cứ nói tự nhiên, chúng tôi bảo đảm cho cô.

- Tướng công, ngài không thể bảo đảm được. - Cô gái nói xong liền khóc hu hu. Lúc này, từ phòng trong vọng ra tiếng nói của một người già yếu.

- Lan Nhi, con khóc làm gì? Ai dọa con phải không, ai dọa nạt con ta sẽ liều mạng với hắn, cái thân già này chẳng sợ chết nữa.

Vừa nghe tiếng nói, vừa nghe có tiếng người bước xuống giường, cô gái vội chạy vào dìu đỡ người già nằm xuống. Phó Hằng cũng theo cô gái vào phòng trong, trong này càng tối tăm, nhưng cũng còn có thể thấy lờ mờ khuôn mặt ông lão nằm trên giường. Khuôn mặt gầy guộc xanh xao, tay như que củi khô, hốc mắt sâu lõm xuống.

Phó Hằng nhìn ông lão, rồi hỏi một cách quan tâm:

- Lan Nhi, bố cô thế nào? Ốm phải không? Không có tiền chạy chữa cho bố, ta cho cô tiền đây, mời thầy thuốc đi. Hôm nay ta đi mai ta trở lại - Phó Hằng vừa nói, vừa rút ra năm lạng bạc đưa cho Lan Nhi, rồi đi ra cửa.

- Lan Nhi, trả tiền cho ông ấy, ta không cần thứ tiền tanh hôi ấy. Lan Nhi, con biết không? Ông ấy để ý mày đấy, mau trả tiền cho người ta đi - Ông già nằm trên giường nói với giọng nghiêm khắc.

Lan Nhi rất khó xử, cô không biết nên nhận lấy hay nên trả lại cho Phó Hằng. Năm lạng bạc đối với cô nhiều lắm,

cô cần bạc, cô cần tiền để chữa bệnh cho bố, nhưng bố lại bắt đưa tiền trả lại cho tướng công, cô cứ do dự.

Phó Hằng thấy thế, bước tới an ủi ông già.

- Lão bá, chẳng đâu gì, tôi là khâm sai của hoàng thượng phái về Hành Dương điều tra vụ án. Hôm nay tôi định đi một vòng, hỏi thăm tình hình, không ngờ lại gặp hai cha con lão bá. Lão bá, hãy tin tưởng tôi, tôi không phải là kẻ lừa bịp, không phải là người xấu.

Khi biết rõ danh phận, ông già cảm thấy hơi xấu hổ, thực là đã suy bụng tiểu nhân ra dạ quân tử, ông cảm thấy mình thô lỗ, nhưng ông vẫn chưa tin hẳn lời chàng trai trẻ tuổi, tuấn tú đứng trước mặt mình, vẫn nhìn Phó Hằng với ánh mắt ngờ vực.

Tạ Tế Thế khó chịu nhất là nhìn thấy cảnh nông dân nghèo khổ. Hễ gặp họ là ông ta mũi lòng, nếu không sao người ta lại nói "ông Tạ Tế Thế, muốn cho dân đỡ đói khổ". Nhìn ánh mắt ngờ vực của ông già đáng thương ấy, Tạ Tế Thế biết là ông vẫn chưa tin Phó Hằng. Ông bước tới nói:

- Lão bá, lão bá biết Tạ Tế Thế không?

- Tạ đại nhân, tôi biết, ông ấy vì muốn cho dân khỏi khổ mà bị bãi quan đấy, người ở đây ai cũng biết - Nói tới Tạ Tế Thế, ánh mắt ông già sáng lên.

- Lão bá, tôi là Tạ Tế Thế - Tạ Tế Thế thấy nói ai cũng biết, bèn tự giới thiệu. Vừa nghe thấy thế, ông già vội trở mình ngồi dậy khẩu đầu, Tạ Tế Thế ngăn ông lại, bảo không cần phải khách khí nhiều. Ông già nghe thế, khóc hu hu, vừa khóc vừa nói:

- Tạ đại nhân cứu tôi, Tạ đại nhân cứu tôi.

Cô gái gọi là Lan Nhi ấy đứng bên cạnh cũng rơi nước mắt.

- Lão bá, tôi bây giờ là phật đất sét qua sông, giữ cho thân mình tôi cũng còn khó, nhưng vì đứng trước mặt lão bá đây, Phó đại nhân đây có thể cứu lão bá. - Tạ Tế Thế vừa nói, vừa chỉ vào Phó Hằng.

Ông lão nghe Tạ Tế Thế nói, bây giờ mới thực sự tin rằng vừa rồi Phó Hằng không phải lừa ông, quay sang nhìn Phó Hằng, mắt vẫn ứa lệ. Phó Hằng cười nhìn ông lão. Ông lão nói lầm rầm:

- Ngài thực có thể cứu tôi?

- Lão bá, hãy tin tưởng. Ngài là Phó đại nhân, khâm sai của hoàng thượng phái xuống, chuyên trách thẩm tra vụ án Tạ đại nhân đây. Nếu lão bá có điều gì oan ức, cứ nói thẳng với Phó đại nhân! Ngài sẽ bảo đảm cho lão bá - Hồ Định đứng bên cạnh thấy ông già chưa thực tin ở Phó Hằng, liền giải thích thêm.

- Phó đại nhân, ngài chắc chắn giải oan cho dân chứ? - Rốt cục ông già tin, rơi nước mắt nói với Phó Hằng.

- Lão bá, hãy uống ngụm nước đã, bình tĩnh lại đi, có gì cứ từ từ nói. Hễ có oan là tôi nhất định minh oan cho lão bá. - Phó Hằng vừa nói, vừa lấy nước từ Lan Nhi đưa cho ông già uống hai ngụm.

Nuốt ngụm nước, ông già dần dần trở lại bình tĩnh. Ông nhìn Phó Hằng, nói:

- Tiểu dân Đỗ Bàn, trước hôm mồng mười lên huyện thành nộp thuế, bị bọn đinh dịch hạch sách đòi lạm thu. Tiểu dân nhà nghèo, không có tiền, thằng cha ấy nhìn thấy con gái lão, đòi con gái lão đi với hắn, hắn mới thu thuế cho. Tất nhiên lão không chịu, nó đá lão một cái, đá đúng ngay vào bụng, cho nên lão bị ốm. Sau đó lão chống gậy mang tấm thân ốm yếu lên huyện kêu oan, nhưng chẳng ai

phân xử cho, tri huyện Lý đại nhân cũng không xử oan cho dân, lại còn nói tiểu dân không biết điều, nói tiểu dân sao không nhượng cô con gái của mình cho đình dịch. Tiểu dân rất tức, thân thể đã ốm yếu càng thêm ốm yếu, cho nên cứ nằm liệt trên giường, tuy có con gái chăm sóc, nhưng cũng không khá lên được, xem ra không sống nổi, hôm nay may có Phó đại nhân đến đây, nếu không, xuống địa ngục lão cũng không nhắm mắt được.

Đỗ Bân nói xong, hai hàng nước mắt già nua chảy giàn giụa.

Lan Nhi đứng cạnh, khóc nước mắt đầm đìa. Phó Hằng nghe thấy, không nén nổi cảm giận:

Trước lúc ra đi, hoàng thượng dặn tôi nhất thiết phải quan tâm nỗi khổ của dân chúng, mình oan cho dân, trừng trị bọn quan lại bất pháp. Trước đây tôi cho là không thể có người dám làm cá làm thịt dân chúng của hoàng thượng thánh minh, nhưng không ngờ, loại người này còn nhiều thế. Không xử lý bọn người này thì còn gì là phép nước nữa? Còn gì là phép vua nữa? Còn đâu lòng thương xót muôn dân của hoàng thượng nữa?

Phó Hằng đang cảm tức, quay nhìn Lan Nhi đang khóc lóc đến đau lòng, bước lên, kéo tay Lan Nhi nói:

- Lan Nhi, đừng khóc nữa, từ nay trở đi, không ai dám đụng tới cô nữa đâu, cô có thể yên tâm chăm sóc bệnh tình cho bố, không ai dám dọa nạt cha con cô nữa đâu.

- Cảm ơn cứu mạng của Phó đại nhân. - Lan Nhi cảm ơn, vừa định quỳ xuống. Nhưng Phó Hằng đưa hai tay đỡ dậy.

- Cô Lan, đừng khách khí thế, tôi là khâm sai, về đây làm những việc này. Nên nói là, khâm sai tôi làm chưa tốt,

chưa chủ động quan tâm đến dân chúng, để dân chúng chịu khổ.

- Phó đại nhân, ngài tốt quá! - Đồ Bân vừa nói, vừa tụt xuống giường, khấu đầu ba cái trước Phó Hằng. Phó Hằng vội bước lên kéo ông già đang quỳ trên đất đứng dậy:

- Lão bá, tôi xin lỗi vì chưa chăm sóc được thân dân của hoàng thượng, để lão bá phải khổ sở ốm đau - Phó Hằng vừa nói, vừa rung rung mắt, có lẽ vì xúc động, cũng có thể vì hối hận, nếu không ức chế mạnh, Phó Hằng cũng rơi nước mắt.

- Đồ lão bá, lão bá yên tâm! Phó đại nhân chúng tôi sẽ giải oan cho lão bá - Hồ Định đứng bên cạnh nói và cầm lấy cánh tay gầy đét như que củi khô của ông già, dìu ông lên giường.

- Đồ lão bá, lão bá có biết tên đình dịch đã lão bá không? - Tạ Tế Thế hỏi.

- Dẫu nó biến thành quỷ, cháy thành tro, tôi cũng nhận ra. - Nói đến tên đình dịch ấy, hai mắt ông già phát ra những tia nhìn căm thù, ai oán.

- Thế được rồi, Đồ lão bá, lão bá có thể cùng chúng tôi đến nha môn của huyện được không? Chỉ cho tôi tên đình dịch ấy, tôi lập tức giải oan cho lão bá - Phó Hằng cảm giận và kiên quyết, nói:

- Được! - Nghe nói tới giải oan, lão già phấn chấn hẳn lên, ông già lồm ngồm bò xuống giường, chuẩn bị đi ra cửa. Phó Hằng quay lại nhìn Lan Nhi bên cạnh, nói:

- Lan Nhi, mặc cho Đồ lão bá thêm chiếc áo, ra ngoài lạnh.

Nhưng câu này Phó Hằng nói sai, Lan Nhi làm sao tìm ra chiếc áo ra hồn cho ông già mặc, trong nhà quá ư khốn

khó. Thấy thế Phó Hằng cởi áo khoác trên mình khoác lên cho ông già. Ông già rất cảm động, chỉ biết rung rung nước mắt và mấp máy đôi môi, nói không ra câu nói cảm ơn.

Một đoàn người ra khỏi nhà họ Đỗ. Hồ Định và Tạ Tế Thế điu ông lão đi trước, Phó Hằng và Lan Nhi đi một bên. Dưới ánh nắng mặt trời, khuôn mặt Lan Nhi ửng hồng, đẹp như vầng sáng chiếu nơi chân trời, thật mê người. Bộ áo quần hơi ngắn của cô không che nổi nhịp thở thanh xuân trên người cô. Đi bên cạnh cô gái, Phó Hằng cảm nhận được tim mình đang đập mạnh. Ông nhìn Lan Nhi, Lan Nhi cúi đầu đi, không biết là Phó Hằng đang nhìn mình. Thần thái của cô gái, khiến Phó Hằng nhìn ra một vẻ đẹp khác của Lan Nhi: vẻ đẹp tâm hồn. Phó Hằng trong lòng cảm thấy xót thương cho số phận của Lan Nhi, một cô gái đẹp như hoa mà lại rơi vào một gia đình đói khổ đến thế này, quả thật ông trời bất công quá! Phó Hằng nghĩ, rồi ngửa mặt thở dài.

- Phó đại nhân, gì mà ngài thở dài vậy? - Giọng Lan Nhi nghe trong trẻo, thánh thót như tiếng chim, nhất là vào lúc này, Phó Hằng càng cảm thấy những âm thanh đó như là cái gì đẹp nhất, đẹp nhất trong trời đất này.

- Ô! Tham quan ô lại ghê gớm quá! Làm cho trăm họ không sống yên. Ta trở về nhất định phải bẩm báo với hoàng thượng, cho ngài biết rõ tình hình bọn quan lại này - Phó Hằng nhìn đôi mắt mở to, ngơ ngác của Lan Nhi, rầu rầu nói.

- Phải, giết thêm vài ông quan tham lam, dân chúng chúng tôi dễ thở hơn một chút, nhất là ông Lý Bành kia, càng nên giết. Ông ấy làm tri huyện mấy năm nay, chẳng làm cho dân được việc gì, dân chúng căm giận ông ấy tận xương tủy, nhưng họ nói ông ta có chỗ dựa rất vững, người

thân thích nào đó của ông ấy làm quan to ở Trường Sa, cho nên dân chúng chẳng làm được gì ông, nhưng sau lưng họ chửi ông ấy là "chó Lý", "Lý chết tiệt". Lan Nhi nói một cách ngây thơ, hoàn toàn không giống lời lẽ của cô gái mười tám.

- Cô có chửi ông ấy không? - Phó Hằng cười hỏi Lan Nhi, rõ ra là muốn đùa cho cô vui.

- Chửi chứ! Sao không chửi? Ông ấy đánh bố bị thương, lại xúi giục cho đình dịch hồng bắt chiếm tôi, ngài bảo, tôi không chửi sao được?

- Lan Nhi, hôm nay tôi sẽ giải oan cho cô, tên quan chó đứ kia sẽ hết trò - Phó Hằng nhìn cô gái ngây thơ xinh xắn, nói.

- Cảm ơn Phó đại nhân. Lan Nhi không quen nói hai tiếng đại nhân, nhưng cô cũng miễn cưỡng dùng hai tiếng ngưỡng miệng ấy. Phó Hằng cũng nghe ra cái vẻ cứng ngượng ấy trong câu nói, ông cười, nói với Lan Nhi:

- Lan Nhi, cô không quen nói hai tiếng đại nhân thì đừng nói, quen gọi thế nào cứ thế mà gọi.

- Vâng, Phó tướng công. - Lan Nhi đổi giọng, Phó Hằng nghe ra suôn sẻ hơn nhiều. Ông cười, nhìn Lan Nhi. Lan Nhi cũng nhìn thẳng Phó Hằng. Bốn mắt nhìn nhau, cả hai đều cảm thấy cái dịu dàng trong ánh mắt đối phương, cả hai đều thở gấp hơn, tim đập rộn ràng. Phó Hằng xúc động cầm tay Lan Nhi, cảm thấy như một viên ngọc nhỏ trong lòng bàn tay mình. Lan Nhi e thẹn cúi đầu, mặc cho Phó Hằng giữ lấy tay mình.

Tạ Tế Thế, Hồ Định và Đỗ Bán đi phía trước, lúc này còn nghe tiếng cười, tiếng nói chuyện phía sau, bây giờ không nghe thấy nữa.

Tạ Tế Thế nghĩ là họ còn làm gì phía sau, quay đầu lại gọi:

- Phó đại nhân, nhanh lên tí! - Vừa lên tiếng gọi, ông liền nhìn thấy Phó Hằng đang cầm tay cô gái, định nín đi, nhưng đã lỡ lên tiếng rồi.

Nghe tiếng gọi của Tạ Tế Thế, Lan Nhi vội rút tay mình ra khỏi bàn tay Phó Hằng, mặt đỏ bừng lên vì cô nghĩ là Tạ Tế Thế đã nhìn thấy. Phó Hằng không cầm tay Lan Nhi nữa. Hai người đi cạnh nhau, rào bước cho kịp ba người phía trước.

Năm người đến cổng nha môn huyện, một đình dịch thấy phía trước một ông già có người dìu, theo sau là cô gái áo quần rách rưới. Tên đình dịch nhìn lại, thì, á à, cô gái này chẳng phải ai khác, chính là cô gái mà mình sắp tâm giành lấy! Làm sao hôm nay lại tự đâm đầu vào lưới? Hắn lại nhìn ba người Phó Hằng, Hồ Định và Tạ Tế Thế, hắn không biết ba người này, chỉ thấy Phó Hằng mặc áo khoác. Tạ Tế Thế và Hồ Định mặc thường phục.

- Ê, các ngài làm gì vậy. - Tên đình dịch giờ gây chận ngang, hỏi một cách hách dịch.

Đỗ Bán nghe giọng rất quen, ngừng đầu nhìn, thì chính là tên đình dịch đá ông hôm ấy, thật là chẳng tốn công tìm mà lại thấy. Tên đình dịch cũng nhận ra Đỗ Bán.

- Lão già chết tiệt kia, còn đến đây làm gì? - Tên đình dịch hằm hằm hỏi, xem cái tư thế, như muốn lại đá ông già vài đá.

Bây giờ Phó Hằng đã lên phía trước, đứng bên cạnh Đỗ Bán. Đỗ Bán không thèm đếm xỉa tiếng quát nạt của đình dịch, chỉ nói với Phó Hằng.

- Phó đại nhân, chính tên này đá lão.

- Đá gì? Chưa đá mày cho chết đi là mày còn vận may đấy. Hôm nay đến đây, lại muốn ta đá cho vài cú nữa chứ gì? - Tên đình dịch quát nạt.

Phó Hằng không chịu được nữa, ông từ từ bước lên phía trước, thuận tay đánh hai bạt tai vào mặt tên đình dịch. Hai cái tát trời giáng, làm cho tên kia kêu toáng lên.

- Mẹ nó, các người là ai, muốn chết ư, sao dám đánh ông?

Phó Hằng thấy tên đình dịch vẫn còn chửi, liền giáng cho hai bạt tai nữa. Tên kia choáng váng, kêu trời kêu đất. Khi tên kia tỉnh ra, bên cổng đã ủa ra mấy tên đình dịch. Hắn ta thấy người đông, để khỏi bẽ mặt, hắn rút dao găm ra, nói với Phó Hằng:

- Mày dám đánh ông, hôm nay ông dám sống chết với mày!

- Làm bậy nào, buông dao ra. Đến Phó đại nhân, mệnh quan của triều đình mà mày dám chém ư. Mặt mày to bao nhiêu? - Lúc này Lý Bành đã có mặt bên cạnh, quát mắng tên đình dịch cầm dao kia. Tên đình dịch đành phải nghe lời, buông dao ra. Lý Bành đến cạnh hắn, lại cho hắn mấy bạt tai, đánh cho tên đình dịch chẳng biết trời đất ra sao nữa. Đánh xong, Lý Bành quỳ xuống chào Phó Hằng:

- Phó đại nhân, ty chức dầy dõ không khéo, mong đại nhân giáng tội.

- Hừ! - Phó Hằng tức tối, chỉ "hừ" một tiếng, rồi khoát tay đi vào nha môn, Tạ Tế Thế và Hồ Định diu Đỗ Bân, Lan Nhi theo sau, cùng đi vào. Đỗ Bân và Lan Nhi đi qua Lý Bành đang quỳ trên đất, mỗi người nhổ một bãi nước bọt.

Lý Bành quỳ trên đất, biết mình nguy to rồi, vì Phó Hằng tìm đúng ngay nhà có oan khuất với Lý Bành. Phó Hằng

về đến nha môn, thay quan phục vào, lệnh cho Hồ Định và Tạ Tế Thế cũng mặc quan phục, lên công đường, nổi trống gọi quan viên. Nghe trống, các quan viên chủ yếu trong nha môn huyện tới tập đến công đường chào Phó Hằng. Chỉ thấy không có Lý Bành, thì ra Lý Bành đã bị trói rồi.

- Ta phụng mệnh hoàng thượng đi điều tra vụ án Tạ Tế Thế. Ta vốn nghĩ là, chuyện xảy ra là do các vị ở đây lôi bè kéo cánh, công kích lẫn nhau. Nhưng không ngờ, nguyên nhân lại là do áp bức lê dân quá lắm. Tạ Tế Thế vì dân mà kêu, lại bị vu oan giá họa, còn kẻ vu cáo Tạ Tế Thế lại chễm chệ ngồi yên vị trên công đường, tiếp tục bóp nặn dân. Hoàng thượng xưa nay coi trọng dân, đã từng dạy ta "dân có thể mang thuyền, cũng có thể lật thuyền", hoàng thượng vô cùng quan tâm đến lê dân, còn các người thì phụ lại triều đình như vậy - Phó Hằng càng nói càng giận - giải Lý Bành ra đây cho ta.

Lý Bành bị giải ra ngay. Y như quả bóng xì hơi, đầu cúi gục xuống, rõ ra ủ rũ rã rời. Thấy Phó Hằng ngồi trên công đường, ông ta nghĩ tới vị trí ấy vốn là mình ngồi, mình dựa vào vị trí ấy mà bóp nặn dân đen, đòi hối lộ, vốn ta ngồi chỗ ấy để thẩm vấn người khác. Không ngờ thời vận đổi thay, mình lại trở thành người bị thẩm vấn, Phó Hằng lại là người thẩm vấn, ngồi chỗ ta từng ngồi... Lý Bành cảm thấy một nỗi đau buồn khó tả. Càng khó cho Lý Bành chấp nhận hơn, là mới cách đây nửa giờ, ông ta còn là huyện lệnh, chức quan thất phẩm nho nhỏ, thế mà nửa giờ sau, thành ra người bị thẩm vấn.

- Hạ quan Lý Bành khấu kiến Phó đại nhân. - Vừa bước tới, Lý Bành không quên kính chào Phó Hằng.

- Lột áo quần nó ra! - Phó Hằng lệnh cho sai dịch hai bên. Tuy người quỳ trước mặt họ là huyện lệnh, nhưng họ

không dám trái lệnh Phó Hằng, đành phải bước lên lột quan phục của Lý Bành, đồng thời lột cả mũ để lên bàn.

- Lý Bành, người biết tội chưa? - Phó Hằng nghiêm khắc hỏi.

- Thần không rõ phạm tội gì ạ - Lý Bành có ý chối.

- Đồ Bán, người nói cho ông ta nghe. - Phó Hằng vốn đã liệu trước tình huống này, cho nên cho cả Đồ Bán lên công đường. Đồ Bán nghe gọi, đứng lên, rồi quỳ xuống kể hết tội lỗi của Lý Bành.

Sự thực không thể che đậy bằng nguy biện, Lý Bành thấy mọi việc của mình lộ hết cả rồi, đành thừa nhận sự thực là mình đã cùng với tri huyện Thiện Hoá là Phạm Đức Di câu kết với tuần phủ Hứa Dung. Phó Hằng vừa nghe, vừa bảo Hồ Định ghi lại lời khai của Lý Bành. Bây giờ sự việc đã sáng tỏ, đến đây có thể kết thúc, Phó Hằng có thể trở về kinh phục mệnh hoàng thượng, chỉ đợi ngày mai lại đến Trường Sa đối chứng, thẩm vấn Hứa Dung nữa là xong.

Ở kinh thành, hai hôm nay Càn Long rất bận, vì chuẩn bị cho cuộc đi Thịnh Kinh vào tháng bảy. Phải lệnh cho những vùng đi qua, các quan địa phương phải đốc thúc sửa sang ngự đạo cho bằng phẳng, để tháng bảy này, xe hoàng thái hậu đi được êm ả?

- Nột Thân, người xem lần đi Thịnh Kinh này cần bao nhiêu ngựa? - Trong buổi chiều, Càn Long hỏi Nột Thân đang đứng sau Ngạc Nhi Thái và Trương Đình Ngọc. Ngạc Nhi Thái vì liên can trong vụ Trọng Vinh Đàn, bị giáng hai cấp, nhưng vẫn lĩnh quân cơ đại thần, vẫn là người đứng đầu, nhưng sức khoẻ ông rõ ràng không được như trước nữa, lộ ra vẻ lụ khụ già cỗi rồi, việc này không thể giao cho ông

làm, còn Trương Đình Ngọc? Tuy sức khoẻ còn rất tốt, nhưng ông ta không thuộc con đường này, phải ông ta làm, ắt sẽ lãng phí nhiều tiền bạc, và cũng chưa chắc đã làm tốt. Cho nên Cần Long đành hỏi Nột Thân trẻ trung sức vóc và bảo ông ra sức làm.

- Tâu hoàng thượng, nô tài cho rằng lần đi này cần tất cả hai ngàn năm trăm con. Nột Thân đứng dậy đáp - Nô tài nghĩ, ít nhất hoàng thượng phải để năm trăm dự phòng thay những con ngựa ốm yếu bệnh tật, còn hai ngàn nữa, có năm trăm dùng cho săn bắn, năm trăm dùng cho thị vệ, cấm quân, năm trăm dùng cho các chương kinh, bút thiếp đi theo, còn năm trăm nữa dùng cho hoàng thượng và các đại thần tùy tùng.

- Ủ, được, hai ngàn rưỡi ngựa này do người chuẩn bị nhé!

- Dạ, nô tài xin lo.

- Người có thể bàn với nội vụ phủ mà lo liệu. Còn có cỏ, thức ăn cho ngựa, cũng người lo đấy. Ngoài ra, lần này hoàng thái hậu cũng đi, phải chuẩn bị xe la cho hoàng thái hậu và hoàng hậu ngồi. Rồi còn dùng nhiều xe la chở vật phẩm ngựa dùng, lương thực, và tặng phẩm để trăm ban thưởng nữa. Tổng cộng cần bao nhiêu la, người hạch toán cho sát. Tổng cộng cần bao nhiêu lương thảo, không được qua loa đại khái. Việc này trăm giao cho người và nội vụ phủ lo liệu.

- Tâu hoàng thượng, theo nô tài, la ta dùng là lần trước hoàng thượng dùng đi Mộc Lan ă? La lần ấy đều thuê của dân vùng ngoại ô, những con la này được luyện rất tốt, nô tài cho rằng hoàng thái hậu cũng dùng loại la này ă.

- Ủ! - Cần Long hình như nhớ tới lần đi Mộc Lan, xe la hoàng thái hậu ngồi rất chắc chắn, êm ă - Được, thế thì

thuê xe la của dân vùng ngoại ô, nhưng, đó là cái kiếm sống của dân đấy nhé, đã thuê mượn của họ, phải trả tiền công từ tế, không được để họ thiệt thòi.

- Dạ, hoàng thượng, khi làm, nô tài xin theo chỉ giáo của hoàng thượng, hết sức chiều cố đời sống của dân ạ. Nô tài cho rằng xe la chở hàng mỗi ngày trả bảy tiền, xe la chở cỏ đi theo bên cạnh năm tiền, chẳng hay hoàng thượng nghĩ thế nào? - Nột Thân hỏi.

- Được! Nhưng theo trăm cho thêm hai phân nữa, lừa mang hàng cho bảy tiền hai phân, lừa đi theo cho năm tiền hai phân.

- Dạ, hoàng thượng yêu mến lê dân, bách tính nhất định sẽ cảm ơn hoàng thượng. - Nột Thân không quên dâng Càn Long vài câu.

- Tàu hoàng thượng, nô tài cho rằng cỏ cho lừa ngựa chuẩn bị từng trạm ạ - Tổng lý hành dinh sự vụ Trang thân vương Dận Lộc nói, lần này ông nhận lệnh hoàng thượng lo liệu sắp xếp công việc ở hành dinh - Hoàng thượng sắp xếp, đình nghỉ lại nơi đâu, sẽ lệnh cho quan viên sở tại nơi đó chuẩn bị cỏ. Đồng thời chuẩn bị điều thêm một ít xe để chở cỏ theo dùng trên đường đi, như thế hoàng thượng sẽ tránh được phiền hà là mang cỏ từ kinh thành đi.

- Được, y lời tàu của Dận Lộc. Trương Đình Ngọc, người lập tức thảo chỉ dụ cho trăm, truyền cho các châu huyện trên đường đi chuẩn bị cỏ, nhiều vào, không được thiếu, nhất là những nơi trăm nghỉ đêm, phải chuẩn bị nhiều hơn.

- Dạ, hoàng thượng, thần lập tức thảo. Trương Đình Ngọc nói và lui ra.

- Hoàng thượng, nô tài cho rằng nay phải sắp đặt chương trình trước. Toàn bộ đội ngũ cứ sắp xếp như trước kia, chia

ra tả hữu dục, tông thất, vương công, đại thần, quan viên Mãn Hán, và thị vệ, bãi đường a, chương kinh, hộ quân, bát kỳ... Cọc buộc ngựa đặt tại chính môn loan nghi vệ tuần canh. Chỗ hoàng thượng khởi hành nên đặt tại quân thanh âm đôi bát, chỗ hoàng thái hậu khởi hành nên đặt giữa chính môn tả xuyên đường trưởng phòng thứ trưởng phòng. Rồi quan viên thuộc nha môn các bộ viện tổng quản, nội vụ phủ hộ vệ quân, thái giám... cũng sắp xếp riêng biệt. Những người khác có lẽ không cần sắp xếp quá chặt chẽ, nên phái bốn viên chương kinh, hộ quân hiệu và hộ quân chỉ huy họ - Người Mông Cổ vẫn giao cho lý phiên viện, lệnh cho họ sắp xếp phía ngoài, cách đại doanh mười dặm. Người chặn ngựa và những tùy tùng khác, lần lượt khởi hành, đêm khuya không cho phép ra vào các trạm gác.

- Được, sắp xếp rất tốt, chuẩn lời tâu của Dân Lộc.-Càn Long rất biết chú mười sáu làm việc cẩn thận, cho nên không lệnh cho Hoàng Trú, mà lệnh cho Dân Lộc tổng quản công việc của hành dinh, đó là chỗ biết dùng người.

Ngạc Nhĩ Thái thấy mọi người đều nói, ông không nói hoá ra cái chức đứng đầu trở nên vô vị, cho nên cũng đánh dạn nói:

- Hoàng thượng, nô tài cho rằng, trên đường hoàng thượng đi qua, nên miễn thuế phú, đồng thời hiệu dụ cho các vương công đại thần, si tốt tùy tùng không được giẫm đạp lên lúa, hoa màu của dân, nếu ai trái lệnh, chém đầu. Nô tài cho rằng như thế mới tỏ được lòng thương yêu muôn dân của hoàng thượng.

Càn Long nghe xong, gật đầu nói:

- Ngày xưa Tào A Man cắt tóc tượng trưng cho cắt đầu mình, hiệu dụ cho quân lính không được giẫm đạp lên lúa mạ. Nay tháng bảy trăm đi, đúng vào lúc lúa mạ của miền

bắc đang thời kỳ tốt tươi, cho nên trăm lệnh cho quân thần và binh lính tuy tòng không được giẫm đạp bữa bãi, ai trái lệnh chém đầu. - Càn Long vừa nói vừa nhìn Uông Do Đôn đứng bên cạnh, nói:

- Uông Do Đôn, y lời tâu của Ngạc Nhĩ Thái, thảo cho trăm một đạo dụ để dặn dò quan quân và vương công đại thần.

- Dạ, hoàng thượng, thần xin lập tức khởi thảo. - Uông Do Đôn nói xong, lui ra khỏi Càn Thanh điện.

Chẳng mấy chốc, Trương Đình Ngọc và Uông Do Đôn đều đã thảo xong chỉ dụ, Càn Long xem chỉ dụ hai thầy trò họ thảo ra sao, Càn Long rất khen, nhất là bản của Uông Do Đôn, trích dẫn kinh điển rất văn vẻ, Càn Long rất thích.

"Trăm lệnh cho thiên binh vạn mã, vương công đại thần, rầm rập tiến về Thịnh Kinh, cúng tế lăng mộ tổ tiên. Thời gian đúng vào tiết trọng hạ, lúa mạ của dân chúng đang thời tốt tươi. Dân coi ăn là trời, vì thế dân hai bên đường ta đi coi lúa mạ như mạng sống của họ, nếu các người, hộ quân, thị vệ, vương công cận thần, giẫm xéo bữa bãi lên lúa má của dân, tất dân sẽ căm giận. Thế là cắt đường sống của dân, là trái ý chỉ bái yết lăng mộ tổ tiên của trăm. Từ khi lên ngôi, trăm đã lấy dân làm trọng, yêu muôn dân như yêu con, những mong đổi mới vận mệnh của họ. Xưa Tào Mạnh Đức cắt tóc tượng trưng chém đầu mình, lấy được lòng dân, lòng kẻ sĩ, do đó mà giành được thiên hạ. Giẫm đạp lên lúa má, làm dân đói khổ, không phải là hành động được lòng dân mà là cách làm thất nhân tâm. Vì thế, trước khi khởi hành, trăm dụ lệnh cho quân thần, binh lính, dọc đường phải hết sức cẩn thận, không được làm hỏng lúa má của dân, nếu phát hiện kẻ nào vi phạm, trăm xử nghiêm theo quân pháp, lập tức chém đầu. Mong vương công đại

thần và si tốt hiểu thấu nỗi khổ tâm của trăm, để tránh làm trái bản ý bái yết lăng mộ tổ tiên của trăm.

- Khá lắm, Uông Do Đôn, viết khá lắm, trăm thưởng cho người một tấm đoạn, một hộp trà ngự dụng.

- Tạ ơn hoàng thượng ban thưởng. - Uông Do Đôn vội quỳ tạ ơn.

Nhưng Trương Đình Ngọc đứng bên cạnh thấy khó chịu, ông là thầy học của Uông Do Đôn, lại không bằng học trò, thế bảo ông cất cái mặt già đi đâu được. Kỳ thực, chỉ dụ của ông viết không kém Uông Do Đôn, chỉ có điều là Càn Long muốn chọc tức ông một chút thôi.

Càn Long lại dụ lệnh cho quan viên nội vụ phủ Thịnh Kinh chuẩn bị tất cả thực phẩm ngự dụng. Để thuận tiện ăn uống khi đi đường, Càn Long lại lệnh cho nội vụ phủ kinh thành chuẩn bị gạo và bột trắng, để khi hoàng thái hậu và mình không thích ăn thịt dê, bò, gà, thì thay đổi khẩu vị.

Nột Thân, sau khi bãi triều, tìm đến Vương Di Đức, tay buôn ngựa nổi tiếng ở kinh thành. Vương Di Đức thấy một quân cơ đại thần quyền lực nổi tiếng tìm đến mình, biết là lại có một món làm ăn béo bở, vội bước lên đón tiếp Nột Thân.

- Trung đường đại nhân, mời ngài ngồi. - Vương Di Đức sai người pha trà, vừa đưa thuốc mời, vừa nói, dáng vẻ háo tiền của một thương nhân.

Nột Thân vốn đã từng nghe tiếng tay buôn ngựa này, chỉ có điều là trước kia chưa từng gặp, nay gặp mặt, quả là danh bất hư truyền. Nhìn bề ngoài biết ngay là một tay buôn xảo trá khôn ngoan. Nột Thân không thêm để tâm đến

cử chỉ thân mật vuốt ve của Vương Di Đức, ông chỉ khịt mũi, nói một cách lạnh nhạt:

- Ông là Vương Di Đức, chủ buôn ngựa có tiếng ở kinh thành?

- Vâng, đúng ạ, Nột trung đường. - Vương Di Đức gật đầu, khom lưng nói, đẩy về xun xoe, thon thót.

- Ngựa của ông mua từ đâu về đấy? - Đây mới là thực chất vấn đề mà Nột Thân để tâm đến.

- Bẩm trung đường đại nhân, mua tận bên Tân Cương về ạ.

- Ủ! - Nột Thân gật gật đầu, tỏ ra tin nguồn gốc của đám ngựa này - Ngựa bên ấy đều là ngựa tốt, dùng được, dùng được!

- Trung đường đại nhân, chẳng hay ngài tìm đến tiểu dân có việc gì vậy?

Wương Di Đức thấy Nột Thân gật đầu khen ngựa, biết là Nột Thân thích ngựa của mình rồi, theo kinh nghiệm nhiều năm của ông trên thương trường, ông lập tức biết rằng Nột Thân có thể nói chuyện mua bán.

- Tôi hôm nay tìm đến ông, tất nhiên vô bệnh không vào cửa hàng thuốc làm gì, là muốn trước tháng sáu, ông chuẩn bị cho tôi bốn ngàn con ngựa, ông xem thế nào? - Nột Thân hỏi một cách nghiêm túc.

- Trung đường đại nhân, bây giờ đã là tháng ba rồi, chỉ còn vồn vẹn ba tháng, bảo tại hạ tìm cho ra bốn ngàn ngựa, quả thực là khó khăn ạ. - Vương Di Đức lắc đầu nói.

Từ lâu, Nột Thân đã nghe người ta bàn tán về Vương Di Đức, biết tay này tài bịa có này có nọ, cho đến khi nào anh phải trả giá hời cho ông ta mới thôi. Nột Thân biết Vương Di Đức đang chuẩn bị đòi giá. Ông khịt mũi một tiếng, nói:

- Vương Di Đức, tôi trả ông ba lạng bạc mỗi con, thế nào?

Ba lạng bạc, không ít nữa, nhưng hình như Vương Di Đức vẫn chưa muốn gặt đầu, ông ta nằn nì:

- Trung đường đại nhân, tại hạ muốn đưa được ngần ấy ngựa từ Tân Cương về, ít nhất cũng phải tám chuyến đi. Như vậy tổn phí đi đi về về cũng đã mất đi của tại hạ mấy ngàn lạng rồi, rồi phải bỏ ra mấy ngàn để mua ngựa, như thế tính ra, quả thực tại hạ chẳng được xu nào. Nột trung đường có thể xem xét lại chỗ khó khăn của tại hạ, xem có thể nâng giá một ít cho tại hạ được không. .

- Vương Di Đức, nói thực, tôi chẳng muốn cò kè với ông. Lần này tôi đến đây mua ngựa của ông, chỉ chấp nhận mỗi con ba lạng bạc, nếu ông bằng lòng, tôi lập tức đưa tiền mặt cho ông, nếu ông không ưng thuận, tôi tìm chỗ khác. - Nột Thân vừa nói, vừa cất mình đứng dậy.

- Trung đường đại nhân nán lại đã, tại hạ nhận lời là được - Vương Di Đức thấy Nột Thân sắp đi, liền đứng dậy chặn Nột Thân lại.

- Sao? - Nột Thân cười khẩy một tiếng - Ông nghĩ lại rồi à! Không đòi thêm tiền tôi nữa chứ?

- Trung đường đại nhân, xin đừng cười, nói thực, chuyến này tại hạ chỉ được bao lăm, nhưng vì việc lớn của trung đường, việc của hoàng thượng, tại hạ cũng nghĩ nghĩa bất kha từ, mình cũng phải có trách nhiệm chứ - Vương Di Đức nói với giọng khảng khái, đầy tình nghĩa.

Cái thằng cha này rất khéo hót! Nột Thân nghĩ trong lòng. Mẹ nó, được món bỏ rồi còn phét lác, đâu có chuyện may mà tốt bụng thế. Nột Thân chủn thẳm trong lòng. Ông nghiêm sắc mặt nói:

- Ông đã biết là việc làm cho quan phủ, vậy ông phải

thực thà chứ, không được có ngựa xấu nhá, nếu không tôi tâu lên hoàng thượng trời cổ ông lại. Các ông là nhà buôn, rất giỏi hoạt, chuyên lừa dối. Lần này tôi mua bán với ông, ông nên suy nghĩ cho kỹ, có lừa được hay không, có nên lừa hay không. Tôi tính ông cũng không dám lừa tôi. Tôi đưa trước cho ông sáu ngàn lạng, sau khi ngựa giao đủ số, đưa ông sáu ngàn nữa, ông xem có được không?

Vương Di Đức tỏ ra hoàn toàn đồng ý, hẳn không đồng ý cũng không được, ai bảo hẳn mua bán với quan phủ, ai bảo hẳn là chủ buôn ngựa lớn? Lần này lại bán ngựa cho hoàng thượng.

- Trung đường đại nhân đã dạy thế, tại hạ sẽ hết sức cẩn thận. Lần này tại hạ sẽ đích thân đi Tân Cương chọn ngựa cho trung đường, chọn ngựa tốt. Điều này trung đường đại nhân yên tâm.

- Ô, còn có một điều. - Nột Thân lại nói - Số ngựa này ông phải giao đủ cho tôi trước ngày hai mươi tháng sáu.

Vương Di Đức suy nghĩ một lúc, đại để hẳn tính xem trước hai mươi tháng sáu có thể mua đủ bốn ngàn ngựa hay không, sau đó xới lời nói.

- Trung đường đại nhân đã vội có để dùng, tại hạ sẽ giao đủ số ngựa trước ngày hai mươi tháng sáu. Điểm này trung đường đại nhân khỏi lo. - Vương Di Đức vỗ ngực, cười.

Trước thái độ tự tin của Vương Di Đức, con người Nột Thân cẩn thận lại cảm thấy hẳn nông nổi, bèn thất hẳn:

- Vương Di Đức, chuyện này không phải chuyện đùa đâu nhá, làm không xong là người mất đầu đấy. Nói thẳng ra, đây là mua ngựa cho hoàng thượng, ông phải cẩn thận đấy. - Kỳ thực, đó là Nột Thân coi trời cho mình, nếu Vương Di Đức quả thật không thể hoàn thành việc mua ngựa, thì Nột

Thân cũng biết chạy đằng trời, cho nên ông ta cảnh cáo Vương Di Đức trước.

Không ngờ, Vương Di Đức lại vỗ ngực cười, nói:

- Trung đường đại nhân yên tâm, tại hạ sẽ không để đại nhân không hoàn thành trách nhiệm trước hoàng thượng. - Câu nói này kỳ thực hẳn không khoát lác. Vương Di Đức đã là chủ lái ngựa lớn nhất kinh thành, bạn bè hẳn rất đông, hơn nữa, hẳn thường xuyên lui tới miên Tân Cương, các thủ lĩnh trên ấy hẳn quen hết, cho nên, đối với Vương Di Đức, trong ba tháng trời mưa mấy ngàn con ngựa không có gì là khó khăn cả.

Nột Thân nửa tin nửa ngờ nhìn Vương Di Đức hồi lâu, ông, ánh mắt tự tin của Vương Di Đức thuyết phục được ông, vả chăng, bây giờ ông cũng chẳng còn cách nào hơn, thực ra những động tác vừa rồi của ông là để kích lòng tự tin của Vương Di Đức mà thôi. Bây giờ, thấy mục đích mình đã đạt được, ông sai người đưa ngay sáu ngàn lạng bạc cho Vương Di Đức, Vương Di Đức cũng nhận lấy bạc không chút khách khí. Nột Thân từ giả nhà Vương Di Đức, lại tới nội vụ phủ, bàn bạc với quan viên ở đây việc thuê la, sau đó quyết định giao việc này cho phủ Thuận Thiên lo liệu, để họ ra hiệu dụ, bảo các Châu huyện trưng dụng xe la của dân.

Đang lúc tại kinh thành, tiết tháng bảy, tất cả đang nhộn nhịp chuẩn bị cho chuyến đi Thịnh Kinh của hoàng đế, thì ở Hồ Nam, công tác điều tra vụ án của Phó Hằng cũng đi vào giai đoạn kết thúc. Phó Hằng cùng với Hồ Định, Tạ Tế Thế, bắt Lý Bành giải từ Hành Dương về Trường Sa. Hứa Dung và Trương Xán, Vương Du vốn đã biết tin Lý Bành bị giải chức, nhưng họ là hạ quan của Phó Hằng, phải giữ

lễ nghi, và chẳng họ cũng chưa bị bài **quan**, cho nên vẫn tươi cười ra ngoài thành đón tiếp.

Phó Hằng nhận lễ chào của họ rồi mặt sa sầm đi về nha môn tuần phủ, Thương Đức cũng tới, ông ta nghe nói vụ án trong thời gian ngắn đã **điều tra ra**, liền lớn tiếng tán phục Phó Hằng. Nhưng ông phát hiện ra rằng, bên Phó Hằng có thêm một cô gái xinh đẹp, cô gái này chẳng ai khác, chính là Lan Nhi. Mấy hôm trước, bố cô được giải oan, vì mừng quá, trượt chân ngã chết, Phó Hằng thấy Lan Nhi tội nghiệp, sợ một mình cô ta ở lại trong làng sẽ bị **người ta** làm nhục, bèn giúp cô làm tang chay, rồi đưa cô đi, làm a hoàn cho mình. Thương Đức thấy cô gái, chẳng nói gì, nhưng trong lòng lẩm nhẩm: Phó đại nhân cũng là loại **phong tình**.

Phó Hằng đến nha môn tuần phủ, một lúc Tôn Gia Kiềm cũng đến. Phó Hằng lập tức bước lên chào đón, Tôn Gia Kiềm thấy Tạ Tế Thế cũng có mặt, **bất giác** cảm thấy khó chịu. Nhưng, ông là kẻ kỹ cựu trong **quan trường**, giỏi che giấu, cho nên Phó Hằng không phát hiện ra chỗ lúng túng nơi Tôn Gia Kiềm, nhưng Tạ Tế Thế thì cảm nhận được. Hồ Định và Thương Đức cũng vội chào Tôn Gia Kiềm.

- Phó đại nhân, ty chúc chúc mừng ngài thành công! - Tôn Gia Kiềm giọng cười, nói, rõ ra **không** hài lòng trước việc Phó Hằng điều tra ra vụ án.

Phó Hằng cũng cảm nhận được mùi **thuốc súng**, vị giám chua trong câu nói ấy, liền trả miếng:

- Ái à! Tôn đại nhân, ngài không **biết** việc này khó khăn như thế nào, bọn tham quan và bọn **bao che** cứ như chuột qua đường, ai cũng kêu đánh, có dân **chúng** giúp mới hoàn thành được đại sự của tôi đấy chứ, nếu **không**, tôi cũng chỉ uống gió tây bắc mà thôi. - Phó Hằng vừa nói, vừa cười nhạt.

Tôn Gia Kiềm nghe câu nói này, bất giác trong lòng ớn lạnh. Tên nhãi con ví bọn mình như chuột qua đường phố, thật quá đáng. Nhưng việc này là do chính Tôn Gia Kiềm gây ra, ông không thể nổi cáu được, đành phải thừa nhận:

- Phải, bọn tham quan và bọn bao che ấy đáng ghét quá, Phó đại nhân đừng ngại phệt cho chúng một đòn.

- Tôn đại nhân, ngài yên tâm! Hoàng thượng đã phái tôi làm khâm sai, đương nhiên tôi phải hết sức hoàn thành thánh mệnh, sẽ đem hết bọn tham quan, bọn bao che vào án tất, không để một tên nào lọt lưới. - Phó Hằng vừa nói, vừa tỏ vẻ đầy tự tin - Chỉ e cái án Tạ Tế Thế lần này sẽ làm cho một số quan chức có cỡ phải xuống ngựa.

- Đáng rơi cho nó rơi chứ, không thể mềm tay được - Tôn Gia Kiềm biết câu nói vừa rồi của Phó Hằng là chỉ vào mình, nhưng cứ giả vờ như không biết, cười mĩa mai, đáp.

Phó Hằng muốn cười, nhưng không cười ra tiếng được, ông chỉ mỉm cười.

- Tôn đại nhân, tôi đã thẩm vấn Lý Bành, ông ta khai ra hết mọi tội trạng, trong đó có việc liên can đến Hứa Dung và Phan Di Đức, tôi nghĩ bây giờ thẩm vấn ông ta, ngài đi cùng tôi được không?

Tôn Gia Kiềm không dám từ chối, đành phải đưa Phó Hằng đến công đường thẩm vấn Hứa Dung, vì trước đó Lý Bành đã khai ra rồi. Hứa Dung không dám chối cãi, đành nhận hết, đồng thời còn khai ra Trương Xán, Vương Du, ba người câu kết nhau lấy biên bản thực ở Trường Sa đi. Đến đây, chân tướng sự việc đã rõ ràng, Tạ Tế Thế hoàn toàn bị vu cáo; Hứa Dung che chở cho Lý Bành, Phan Di Đức; Vương Du và Trương Xán cùng nhau che chở cho thuộc hạ;

Trương Lâm, để lấy lòng quan trên, đã tiếp tay cho kẻ xấu làm càn.

Phó Hằng khoan khoái ngả lưng trên ghế, thở phào một hơi, nghĩ rằng việc này đến đó là kết thúc, nào ngờ Thương Đức lại đứng dậy, nói Tôn Gia Kiềm đã đập bản tấu chiết của ông ta, rõ ràng là bao che cho Hứa Dung và Trương Xán. Phó Hằng nhìn vào mặt Tôn Gia Kiềm, phát hiện ra vẻ mặt lúng túng, tái nhợt của Tôn Gia Kiềm. Phó Hằng nghĩ, điều Thương Đức nói không sai.

- Tôn Gia Kiềm là quan to nơi phong cương của triều đình, nếu quả thực có chuyện bao che cho thuộc hạ, sau khi về kinh, tôi sẽ bẩm báo lên hoàng thượng. Hoàng thượng sẽ xử lý. Còn án kiện tôi thẩm xét lần này, ngoài Lý Bành, tội không thể tha, còn có Hứa Dung, Vương Du, Trương Xán, Trương Lâm, Phan Đức Di, sẽ có sự phán quyết của hoàng thượng. Tôi tin tưởng hoàng thượng luôn luôn anh minh, tuyệt đối không bao che cho kẻ có tội lỗi. Ngài sẽ xử lý công minh đối với các người. Trước khi hoàng thượng chưa xử lý, các người cứ tiếp tục tại nhiệm, nhưng các người không được tái phạm tội lỗi, nếu không, phép nước không dung tha.

- Dạ, Phó đại nhân.

Hứa Dung, Tạ Tế Thế, Trương Xán, Trương Lâm, Vương Du đều quỳ xuống nói.

- Tạ Tế Thế hoàn toàn bị người khác vu cáo, tôi sẽ bẩm lại với hoàng thượng, nhưng việc làm kêu khổ cho dân, lòng thương xót dân, cứ nên giữ lấy, tiếp tục như cũ, không được mua danh chuốc tiếng, sau khi có tiếng tốt lại quay sang làm càn.

- Dạ, Phó đại nhân. - Tạ Tế Thế khấu đầu nói.

- Hai vị Hồ An, Thương Đức, tôi thấy hai vị không xu

phụ quyền quý, là kẻ sĩ ngay thẳng, chính là nhân tài triều đình quốc gia cần có. Sau khi tôi về kinh, sẽ bẩm báo lên hoàng thượng. Những biểu hiện của hai vị trong việc điều tra vụ án này, tôi cũng sẽ bẩm báo hoàng thượng.

- Tạ ơn Phó đại nhân. - Cả hai người quý, nói.

Phó Hằng thấy những điều cần nói đã nói, cần dặn dò đã dặn dò rồi, bấy giờ khởi trình về kinh. Tôn Gia Kiêm, Hồ Đình, Thương Đức tiễn ra ngoài thành rất xa mới trở lại. Phó Hằng nghĩ lại trận thế to lớn vừa rồi, mà nay bên mình chỉ có gần mười người, cảm thấy hơi buồn tẻ. Nhưng thấy Lan Nhi bên mình, ông cảm thấy hạnh phúc tràn đầy suốt dọc đường.

- Lan Nhi, cô đang nghĩ gì? - Phó Hằng nhìn Lan Nhi ngồi trên ngựa nhắm mắt trầm tư, hỏi.

- Phó đại nhân, dân nữ đang nghĩ, sau khi đến kinh thành, dân nữ sẽ sống như thế nào. - Lan Nhi mở to cặp mắt xinh đẹp, nói.

- Lan Nhi, cô yên tâm, cô đã thành a hoàn bên cạnh tôi, cô là người của tôi rồi, tôi sẽ săn sóc cô.

- Phó đại nhân, ngài săn sóc tôi, nhưng phu nhân bỏ qua tôi chăng? - Lan Nhi lo lắng hỏi.

- Ngốc ời, phu nhân mới không quên cô. Cô phục dịch trong phòng tôi, ai quên được cô? - Phó Hằng ngồi trên ngựa, không nhịn được cười - Lan Nhi, cô thích múa hát không?

- Hát kịch à? - Lan Nhi tròn xoe đôi mắt, tựa hồ không hiểu gì cả, sau đó gật gật đầu nói - Tôi không biết hát, nhưng tôi rất thích.

- Thế thì tốt, đến nhà tôi, tôi cho cô đi học hát kịch, thế nào? - Phó Hằng nhìn thẳng Lan Nhi, hỏi.

- Phó đại nhân, tôi nay không nơi nương tựa, chỉ có ngài

thôi. Chỉ cần ngài muốn tôi làm việc gì, tôi sẽ làm việc ấy, chỉ cần Phó đại nhân thích là được rồi. - Lan Nhi bỗng rầu rầu, nói.

- Lan Nhi, chả lẽ cô không thích hát kịch? Không thích ở với tôi? - Phó Hằng hỏi với vẻ khó hiểu đối với Lan Nhi.

- Không phải, Phó đại nhân, tôi thích, cái gì tôi cũng thích. - Lan Nhi lắc đầu, cắn răng nói.

- Thế sao cô lại nói như vậy?

- Tôi nghĩ tới bố. - Lan Nhi nói và sắp sửa ứa nước mắt.

- Đừng khóc nữa! Lan Nhi, cô bây giờ ở với tôi nhé! Tôi sẽ không bắt cô đi học hát đâu. - Phó Hằng vừa nói, vừa cầm lấy bàn tay bé nhỏ của Lan Nhi.

- Không, tôi cần. Tôi cần phải hát kịch cho Phó đại nhân mà! - Lan Nhi nũng nịu nói.

- Được, tôi cho cô đi hát kịch - Phó Hằng cười nói.

Suốt dọc đường, Phó Hằng và Lan Nhi đùa vui, yêu mến, cứ như một đôi tân hôn. Phó Hằng không cảm thấy cô đơn buồn tẻ nữa, trái lại cảm thấy rất phấn chấn. Phó Hằng về kinh với niềm phấn khích như vậy.

Tin Phó Hằng khởi trình về kinh đã có người bẩm báo với hoàng thượng. Càn Long gọi Y Tú tới, nói:

- Tú, ta không thể gần nàng được nữa rồi. Phó Hằng sắp về kinh.

Y Tú lặng người, cô chưa biết tin Phó Hằng về kinh, thế mà hoàng thượng lại biết rất rõ. Xem ra hoàng thượng nắm rất chắc mỗi bước đi của Phó Hằng.

- Hoàng thượng, hoàng thượng biết lúc nào Xuân Hoà về không?

- Đại khái trong hai hôm nay. - Càn Long kéo tay Y Tú,

nói. - Tú, nàng về đi, ta không phải sợ Phó Hằng, ta chỉ sợ Phó Hằng chịu không nổi cơn giận hờn này. - Tú, thời gian này nàng ở bên ta, ta rất sung sướng, ta thường nàng ba tấm đoạn, năm hộp bánh điểm tâm, như thế những ngày nàng không thấy ta, nhìn vào tấm đoạn cũng được.

- Hoàng thượng! - Y Tú vô vào lòng Càn Long, khóc nức nở.

- Tú, hãy nghe lời ta, về đi!

Y Tú gật đầu, rời khỏi hoàng cung và hoàng thượng quen thuộc, ngồi trên chiếc kiệu bịt kín Càn Long đã chuẩn bị sẵn, trở về phủ mình, trong nỗi đợi chờ Phó Hằng.

Càn Long nhìn Y Tú đi xa, nghĩ vợ vẫn liên miên. Ái à! Ai bảo ông ta và Phó Hằng, bề tôi của ông, cùng yêu một người đàn bà!

VII. THỊT DA, AI CŨNG LÀ NGƯỜI

Cần Long nhìn thăm thẳm vào cặp mắt long lánh xuân tình của Cao Giai thì ông không nén nổi, dòng nước mắt nóng hổi trào ra. Cần Long là một vị hoàng đế, ông trọng kẻ hiền tài, yêu mến muôn dân, hiền thuận với hoàng thái hậu; nhưng Cần Long cũng là một con người, ông cũng có những ham muốn, những tình cảm của người trần tục.

Phó Hằng mang Lan Nhi về, suốt dọc đường đùa vui, cuối cùng cũng đã đến kinh đô. Phó Hằng sai tiểu đình đưa Lan Nhi về nhà trước, ông sợ Y Tú hỏi vặn tiểu đình, ông dặn dò, nếu phu nhân có hỏi, nói là lão gia chúng tôi mang về để hát kịch đấy, vì Y Tú không nghi ngờ gì việc Phó Hằng thích xem kịch, tiểu đình vâng lời, bấy giờ Phó Hằng mới yên tâm đi bái kiến hoàng thượng.

- Nô tài khấu kiến hoàng thượng vạn tuế. - Vừa đến Dưỡng Tâm điện, Phó Hằng vội quỳ chào Cần Long.

- Phó Hằng, người về rồi đấy à! Có lẽ vất vả nhí? Ta sẽ ban người một chỗ ngồi, hãy bẩm báo tình hình trăm biết đã.- Cần Long tươi cười nói và bảo Cao Vân lấy một chiếc ghế cho Phó Hằng.

- Tạ ơn hoàng thượng. Phó Hằng không dám ngồi chính

diện, ông ngồi xê sang một bên - Tàu hoàng thượng, lần này nô tài đi Hồ Nam điều tra, rõ là Tạ Tế Thế bị người ta vu cáo. Tri huyện Hành Dương dung túng cho đình dịch sách nhiễu tiền của dân. Tạ Tế Thế giả làm dân thường đi điều tra ra sự thực, báo lên trên. Nhưng không ngờ tuân phủ Hứa Dung bao che cho Lý Bành, Phan Đức Di, vu cáo cho Tạ Tế Thế bịa chuyện hại người. Sau đó Tạ Tế Thế và tri phủ Trương Lâm thẩm vấn ra chuyện Lý Bành, Phan Đức Di dung túng binh đình sách nhiễu dân là có thực, nhưng án sát sứ Vương Du và bố chính sứ Trương Xán xúi giục, lại đánh tráo biên bản thẩm vấn ở Trường Sa, Hứa Dung, Tôn Gia Kiểm lại bao che cho Lý Bành, giữ lại, không bẩm báo lên trên.

Nghe Phó Hằng bẩm báo xong, Càn Long nổi giận dùng dùng, đại thần như thế làm sao bảo họ trị yên thiên hạ được, nếu không giết chúng đi làm sao thể hiện được lòng công tâm, yêu mến dân của hoàng thượng được.

- Trẫm chỉ dụ cách chức Hứa Dung, Trương Xán, Vương Du, và cả Lý Bành, Phan Đức Di; triệu hồi Tôn Gia Kiểm về kinh.

- Tàu hoàng thượng, lần đi điều tra án lần này của nô tài tại Hồ Nam, ngự sử Hồ Đình biểu hiện rất tốt, họ không xu phụ quyền quý, để tâm vào chính nghĩa và dân tình, thực là nhân tài đại dụng cho quốc gia, mong hoàng thượng khen thưởng - Phó Hằng nghiêng mình, trình bày khẩn thiết.

- Được! Những lương thần như thế mới được trẫm coi trọng, truyền lệnh ban thưởng cho Hồ Đình và Thương Đức ba tấm đoạn, ba hộp trà, truyền cho các quan viên Hồ nam noi gương Hồ Đình và Thương Đức. Tạ Tế Thế là người nói giúp cho dân, thưởng cho ông ấy làm dinh diêm đạo.

Phó Hằng thấy trong khoảnh khắc mà hoàng thượng đã

quyết định thưởng phạt quần thần một cách xác đáng, trong lòng rất phục:

- Hoàng thượng thánh minh, hoàng thượng thánh minh.-
Từ trên ghế, ông lùi xuống khấu đầu ba cái.

- Phó Hằng, trăm nghĩ người làm việc chăm chỉ, đường xa lặn lội vất vả, trăm đặc chuẩn cho người nghỉ ba ngày, trong ba ngày người không cần phải lên chầu, ở nhà nghỉ ngơi cho tốt, sau ba ngày lên chầu.

- Tạ ơn hoàng thượng rủ lòng thương! - Phó Hằng lại khấu đầu ba cái.

- Phó Hằng, trăm thích người làm việc rõ ràng minh bạch, người hãy cẩn thận công việc của mình, trăm sẽ có chỗ dùng người. - Càn Long nói rất bình thản.

- Dạ, hoàng thượng - Phó Hằng chào Càn Long, trong lòng rất phấn khởi. Vì chỉ trong một năm, đây là lần thứ hai hoàng thượng nói câu này, Phó Hằng biết rõ rằng mình chỉ làm vài năm nữa hoặc xử lý mấy việc quan trọng nữa, là ít nhất cũng được sung vào quân cơ xứ, đây là bước quan trọng trên con đường quan chức.

Phó Hằng về đến nhà, Y Tú đang ngồi trang điểm trước đài gương. Phó Hằng lặng lẽ bước tới sau lưng Y Tú, bất thành linh lấy hai tay bịt chặt mắt Y Tú. Y Tú hốt hoảng kêu lên một tiếng, Phó Hằng thấy Y Tú sợ hãi, bèn buông tay ra. Y Tú thấy Phó Hằng đùa mình, nũng nịu trách:

- Làm người ta hết cả hồn vía!

Phó Hằng nhìn người vợ yêu kiều, tình yêu dâng tràn trong lòng:

- Tú, em đoán lần này anh mang gì về cho em nào?

Y Tú nhìn khuôn mặt tuấn tú, tràn ngập vẻ yêu đương của Phó Hằng trong lòng rất xúc động. Lần này Phó Hằng

lại mang quà về cho cô. Lần nào Phó Hằng cũng không quên một ít quà cho Y Tú, cô nhìn cặp mắt có vẻ thần bí của Phó Hằng, cười, lắc đầu.

Phó Hằng thấy Y Tú không đoán ra, lặng lẽ cười, rồi nhẹ bước tới trước Y Tú, chìa hai bàn tay, mở ra, một chuỗi ngọc trân châu. Y Tú không biết đó là cái gì, đang còn cho rằng hay là tràng hạt của nhà Phật? Vì nhìn rất giống tràng hạt. Phó Hằng thấy Y Tú ngạc nhiên, liền giải thích.

- Tú, đây là khi anh điều tra vụ án ở Hồ Nam, một quan viên tặng anh, ông ta nói đây là một thương nhân ngoại quốc đến triều ta buôn bán, tặng ông ta, ông ta tặng lại anh, nói đây là chuỗi ngọc trân châu người ngoại quốc rất hay mang. Tú, nào anh mang vào cho em xem đẹp không nào. - Phó Hằng vừa nói, vừa quàng chuỗi cườm vào cổ Y Tú trắng nõn.

- Tú, em đẹp lắm! - Phó Hằng lùi ra xa xa ngắm và tấm tắc khen.

Y Tú thấy Phó Hằng khen, trong lòng xúc động. Cô soi vào gương tự thấy mình đẹp thật, chẳng trách Phó Hằng thích ngắm nghía. Cô mỉm cười với Phó Hằng với cặp mắt yêu mến nồng nàn, Phó Hằng xao xuyến, bước lên ôm lấy Y Tú, phả hơi thở của mình lên mặt Y Tú...

Thời gian ngày càng xích lại gần, bây giờ đã là tháng năm rồi, ánh nắng nơi kinh thành gay gắt hơn, một số hoa đã tàn. Hoàng thái hậu và các hậu phi trong cung đều đã mặc trang phục mùa hè, vì không chịu được cái nắng oi nồng nữa rồi. Cần Long cũng cảm thấy khí trời nóng bức, bèn lệnh nội vụ phủ chuẩn bị dưa đỏ và dưa thơm cho Hoàng thái hậu và hoàng hậu giải khát, đồng thời chuẩn bị trà giải nhiệt và một ít được phẩm mát. Nội vụ phủ vâng lệnh làm ngay.

- lão Phật gia, bảy giờ trời nóng rồi, ban ngày nóng bức, sáng và tối lại lạnh, lão Phật gia phải chú ý giữ gìn sức khỏe.- Buổi sáng Càn Long tới vẫn an hoàng thái hậu, thấy bà mặc quần áo phong phanh, bèn nhắc nhở. Rồi ông dặn các thị nữ bên cạnh:

- Các cô ai nấy đều đang trẻ, thân thể khoẻ mạnh, chịu được khí lạnh buổi sáng buổi tối rồi chẳng để ý gì đến lão Phật gia sao? Trẫm bảo các người hầu hạ lão Phật gia là chăm sóc tốt việc ăn mặc đi lại của lão Phật gia, thế mà các người hờ hững thế, còn ra thể thống gì nữa?

Càn Long nói một tràng huân thị, cung nữ thị tì đều quỳ xuống khấu đầu. Càn Long đang định nói tiếp, nhưng hoàng thái hậu đã lên tiếng:

- Hoàng đế, không thể trách họ, tại ta buổi sáng không muốn mặc nhiều, ta ngại tối đến có ra phiền phức, cho nên sáng dậy mặc ít đi một tí.

Càn Long nghe, biết là mình quở oan các cung nữ, nhưng ông vẫn cảm thấy không hài lòng. Nhưng hoàng thái hậu đã nói thế, ông còn biết nói gì nữa! Ông thay đổi thái độ:

- Lão Phật gia, lão Phật gia đừng ngại phiền, thị nữ nhiều thế, lão Phật gia cứ để họ mặc, họ thay cho, có được không? Hoàng hậu, Na La thị ngày nào cũng sang đây, họ cũng có thể thay áo quần cho lão Phật gia chứ! Buổi sáng lão Phật gia mặc mỏng manh thế này, bị cảm hàn thì sao. Nếu thế, chúng ta sẽ nhờ việc đi Thịnh Kinh mất sao? Lão Phật gia, xem con đây, sáng dậy vẫn mặc nhiều thế này, cốt là để tháng bảy đi Thịnh Kinh, có được sức khoẻ dồi dào.

Hoàng thái hậu nhìn kỹ áo quần Càn Long mặc, quá thật như lời ông nói, ông mặc nhiều áo quần. Bà gật đầu nói:

- Được, hoàng thượng nói đúng, sau này sáng dậy ta sẽ mặc nhiều hơn là được. - Hoàng thái hậu mỉm cười.

- Thế mới là lão Phật gia của con chứ! Lão Phật gia không biết chứ con luôn luôn lo lắng sức khỏe của lão Phật gia. Hai lần đi Mộc Lan trước kia con cứ lo sức khỏe của lão Phật gia không chịu nổi, lần này đi Thịnh Kinh đường dài hơn, nếu lão Phật gia mà sức khỏe không tốt là không được đâu!

- Được, được, hoàng thượng, ta biết tấm lòng hiếu kính của hoàng thượng, sau này ta mặc thêm vào là được, có điều là hoàng thượng cũng phải chú ý, công việc bề bộn, suốt ngày chả được nghỉ ngơi mấy, hoàng thượng phải chú ý giữ gìn sức khỏe - Hoàng thái hậu quay lại nhắc nhở Càn Long.

- Lão Phật gia yên tâm, con sẽ lo cho con, mặc dù con đang trẻ trung! - Càn Long cười nói với hoàng thái hậu, về mặt đây phát chán.

Đang nói thì hoàng hậu, Na La thị, Cao Giai thị tới vấn an hoàng thái hậu, họ chào hỏi hoàng thái hậu rồi mới quay sang chào hỏi Càn Long. Hàng ngày, giờ phút này là lúc hạnh phúc nhất của hoàng thái hậu, nhất là khi bà thấy ba người con gái yêu thích vái lạy trước mặt bà.

- Lão Phật gia người khỏe thế cơ à? Sáng sớm mai mặc mỏng manh thế mà không sợ lạnh? - Hoàng hậu thấy hoàng thái hậu mặc ít áo quần, bèn hỏi ngay.

- Vừa rồi hoàng đế cũng nói ta đấy, nói thế này ta dễ bị cảm phong hàn, ta đang định mặc thêm chiếc áo thì các cô tới, nên chờ chào hỏi xong sẽ mặc đây. - Hoàng thái hậu cười thoải mái, nói và sai a hoàn đi lấy cho bà chiếc áo.

Hoàng hậu vốn đã định đi lấy áo cho hoàng thái hậu, nghe hoàng thái hậu bảo a hoàn, hoàng hậu gạt đi:

- Để nô tài đi lấy - Vừa nói, vừa đi vào phòng trong. Một lúc hoàng hậu cầm ra chiếc áo khoác màu vàng, khoác lên cho hoàng thái hậu, rất vừa vặn, rất ấm áp. Hoàng thái hậu rất hài lòng, khen hoàng hậu mãi.

Nghe hoàng thái hậu khen ngợi hoàng hậu, Càn Long ngừng lên nhìn hoàng hậu. Hôm nay hoàng hậu hiện ra vẻ đoan trang, hiền từ rất mực, nhưng dưới chiếc áo khoác ngay ngắn, vẫn nhìn thấy chiếc lưng ong thon thả và cặp chân nhỏ, dài. Càn Long không cho những cái đó là chỗ đẹp của hoàng hậu. Trái lại, ông cứ than thở làm sao hoàng hậu không mập lên được, không khoẻ lên được, như thế thì chịu sao nổi những lúc gian lao. Ông lại nhìn Cao Giai thị, nàng cũng như hoàng hậu, thon thả, yếu điệu, đoan trang, nhưng khí sắc xem ra còn kém hoàng hậu. Càn Long nhìn hoàng hậu và ái phi yêu mến của mình, trong lòng cảm thấy buồn, nhất là đối với Cao Giai thị, ông cứ cảm thấy phúc phận của nàng không dài. Ông lại nhìn Na La thị. Na La thị thân hình bé nhỏ nhưng chắc nịch, mà khí sắc vẫn tốt hơn hoàng hậu và Cao Giai thị. Càn Long cảm thấy có lẽ chỉ có Na La thị phúc phận có phần dồi dào hơn. Còn hoàng thái hậu, tuy bề ngoài Càn Long luôn luôn khuyên bà giữ gìn sức khoẻ, nhưng Càn Long nghĩ, căn bản bà chẳng có việc gì, thân thể khoẻ mạnh, suốt ngày lại có ba ái phi hầu hạ, tâm tình thoải mái, sống đến bảy tám chục tuổi là không thành vấn đề.

Ra khỏi Từ Ninh cung, Càn Long đi thẳng đến thư phòng, mở cuốn sách thuốc ra xem, định tìm ít vị thuốc bổ cho hoàng hậu và Cao Giai thị uống, nhưng không tìm được. Ông thất vọng đi ra khỏi thư phòng, từ từ đến Càn Thanh điện dự buổi chầu của quần thần.

- Thánh thượng vạn tuế! Vạn tuế! Vạn vạn tuế! - Quần

thần hô vang ba lần, xua tan nỗi buồn phiền trong lòng Càn Long. Ông nhìn quần thần trong điện, niềm tự hào trào dâng trong ông, đám đông quần thần này ta trị được, lẽ nào ta lại không làm được việc con con là bổ dưỡng sức khỏe cho hoàng hậu và Cao Giai thị.

Lễ chúc xong, có ngự sử dâng chiết tấu phản đối việc hoàng thượng năm nay đi Thịnh Kinh. Trục sự thái giám nhận chiết tấu dâng cho Càn Long, Càn Long mở xem, xem xong vô cùng tức giận, ông ném bản chiết, rồi hầm hầm nói:

- Các người chỉ biết nói trăm không nên đi Thịnh Kinh, chỉ nói quốc khố thiếu hụt, nhưng các người có biết vì sao trăm đi Thịnh Kinh không? Nhà Đại Thanh phát tích là từ phúc địa Thịnh Kinh, tổ tông tám máu nơi biên cương, mới có được thiên hạ, nhưng các người muốn khuyên trăm đừng bái tế đất tổ tiên, đó là có ý gì? Xưa, thời Thế tổ mấy lần muốn đi bái yết lăng mộ tổ tiên, để tỏ lòng hiếu kính cho con cháu biết, nhưng vì thiên hạ rối loạn, chính cục chưa yên, rốt cục chưa đi được. Đến đời Thánh tổ, thánh tổ hùng tài đại lược, trị vì thiên hạ thái bình thịnh thế, cho nên nổi chí hoàn thành ý nguyện của tổ tiên, ba lần bái yết lăng mộ tổ, tỏ lòng hiếu kính tổ tiên, thể nghiệm nỗi phấn đấu gian khổ dốc hết tâm huyết với tổ tiên để giành cho được thiên hạ. Đến thời phụ hoàng do chính sự bận rộn, thiên hạ không yên định, phía tây phải lo, vì thế chưa thực hiện được chí nguyện của tổ, tuần hạnh lăng mộ tổ tiên, nhưng người cũng không quên nhắc nhở trăm việc này. Nay trăm lên ngôi đã tám năm, chưa làm tròn lời dặn của người xưa, chưa trọn đạo hiếu nghĩa của con cháu. Nay trăm quyết định đi bái yết tổ lăng, mà các người mượn đủ cơ để thoái thác, can ngăn, bảo rằng trăm làm thế là không đúng.

Cao Vân đứng bên cạnh, thấy Càn Long rất xúc động,

vội dâng một chén trà cho Càn Long nhấp giọng, bấy giờ Càn Long mới hơi nguôn cơn thịnh nộ.

- Tổ tông sáng nghiệp thiên hạ, dấy nghiệp từ phúc địa Thịnh Kinh, từ một mảnh đất cỏ con mà thu phục cả thiên hạ, biết bao gian nan. Trẫm là con cháu, là người đời sau, không đi thể nghiệm nỗi gian nan của tổ tông, trẫm yên tâm sao được? Thời thánh tổ, tuần hạnh tổ lăng nhằm hai mục đích, một là để vỗ về Mông Cổ, hai là bái yết tổ lăng cho trọn đạo hiếu. Lần đông tuần này của trẫm, cũng nhằm hai mục đích đó. Di nguyện của thánh tổ, phụ hoàng chưa hoàn thành lẽ nào trẫm không làm cho trọn? Từ nay về sau, không được ai can ngăn việc trẫm đi bái yết tổ lăng.

Càn Long nói một tràng dài, đám quần thần im thin thít. Càn Long nhìn đám quần thần ai cũng cúi đầu cup tai, tự nhiên nguôi giận, trở giọng bình thường:

- Trẫm vốn không muốn nổi giận, nhưng người dâng chiết ấy thực không nhìn nhận tình nghĩa của trẫm đối với tổ tiên. Trẫm nghĩ có thể họ xuất phát từ toàn cục quốc gia mà dâng tấu, trẫm không truy cứu, nhưng về sau, không được dâng chiết tấu ấy nữa.

Càn Long nhìn Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc quỳ ở hàng đầu, lại nhìn Nột Thân và Vương công đại thần:

- Lần này trẫm đông tuần, vẫn để Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc ở lại kinh đô làm việc. Phụ quốc công Dân Đê cũng ở lại kinh làm việc. Còn các thân vương tôn thất khác, hết thấy đều theo trẫm đi bái yết tổ lăng.

Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc và các vương công tôn thất Dân Đê, Dân Lộc, Hoàng Trú đều quỳ xuống nhận vương mệnh.

- Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc, trẫm nghĩ các người

tuổi cao, làm việc cẩn thận, nên để các người ở lại kinh đô làm việc. Mong các người ra sức giúp đỡ trăm xử lý triều chính, để trăm được ung dung thoải mái đi bái yết tổ lăng, sao cho trăm khỏi lo việc ở nhà.

- Dạ, hoàng thượng, nô tài ghi nhớ lời dạy của hoàng thượng. Ngạc Nhĩ Thái từ từ khấu đầu và nói, rõ ra là lão thần rồi, sức vóc và nhanh nhẹn không còn như trước nữa. Trương Đình Ngọc ở bên cạnh, cũng bày tỏ ra sức lo liệu công việc ở kinh để hoàng thượng yên tâm.

- Dân Đế, người là phụ quốc công, trong lúc trăm rời kinh đô đi bái yết tổ lăng, người hãy ra sức làm tròn trọng trách phụ quốc công, ra sức giúp trăm xử lý chính vụ, có việc

bàn bạc với Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc mà xử lý, việc không thể quyết được, bẩm báo lên cho trăm, trăm sẽ xử lý. Nhưng ba người các người không được lợi dụng khi trăm vắng mặt mà trút ra những hiềm khích riêng tư, không dốc sức xử lý công việc cho tốt. Nếu thế, khi về kinh trăm tuyệt đối không tha thứ các người.

- Dạ, tâu hoàng thượng chúng nô tài không dám ạ. - Cả ba người, Dân Đế, Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc đều quỳ nói, vì câu nói của Càn Long là cảnh cáo Dân Đế, cũng là cảnh báo Ngạc Nhĩ Thái và Trương Đình Ngọc.

- Nột Thân, người tuổi trẻ sức mạnh, phải theo trăm bắc hành, bái yết tổ lăng; Phó Hằng, Ưông Do Đôn cũng cùng đi. Ngoài ra, những chương kinh, bút chiếu tùy tùng, do Nột Thân và Trương Đình Ngọc cùng bàn bạc tuyển chọn.

- Dạ, tâu hoàng thượng.- Nột Thân khấu đầu nhận lệnh, vì Trương Đình Ngọc đang quỳ, cho nên ông ta đành phải đáp hoàng thượng.

- Lưu Thống Huân - Càn Long nhìn Lưu Thống Huân

đang đứng trong hàng, nghĩ tới vị trực thần này mình chưa sử dụng. Nếu Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc, Dân Đế ở nhà xảy ra chuyện xích mích công kính nhau, ai sẽ là người đảm bảo sự thực cho mình? Xem ra chỉ có Lưu Thống Huân, ông ta không xu phụ đám đông, lại thanh liêm, tự giữ mình trong sạch, vừa khéo, sai ông ta ở lại kinh giám sát cho ta ba vị đại thần kia. Càn Long gọi Lưu Thống Huân ra khỏi hàng ngũ.

- Có thần! - Nghe gọi, Lưu Thống Huân bước ra, vái lạy Càn Long.

- Người là đại hoàn linh ngoạ, phải làm tròn chức trách đại hoàn, trăm để người ở lại kinh làm việc, phối hợp với Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc, Dân Đế, tổng lý chính vụ.

- Dạ, tâu hoàng thượng!

Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc, Dân Đế ở bên cạnh nghe rất rõ, biết đó là hoàng thượng để ba người ở lại kinh làm việc, nhưng không an tâm mới đặt một nhân viên giám sát. Ba người chẳng những không hài lòng với hoàng thượng quá cẩn thận như vậy, dẫu dò quả trách chưa đủ, còn để Lưu Thống Huân giám sát họ, nhưng nổi bất mãn đó không ai dám để lộ ra. Ai cũng chẳng có cách gì bày tỏ, vì đó là sự sắp xếp của hoàng thượng, ai dám va vào lưỡi dao!

Mọi việc sắp xếp xong xuôi, Càn Long bây giờ mới nghĩ tới việc trước đây đã lệnh cho Nột Thân và Trương Đình Ngọc lo việc lừa ngựa, cỏ giả. Liên hỏi Nột Thân:

- Nột Thân, đã vào tháng năm rồi, ngựa chuẩn bị đủ chưa?

- Khỏi bẩm hoàng thượng, nô tài đang ra sức chuẩn bị,

nay đã có hai ngàn ngựa rồi, nô tài đang tiếp tục mua hai ngàn nữa, cuối tháng sáu sẽ có đủ số.

- Chuẩn bị sớm một tí, cho ngựa nghỉ ngơi. Nếu ngựa không đủ có thể bảo mục trường trích sang một số.

- Dạ, hoàng thượng, nô tài nghỉ ngựa của mục trường có thể để cho thân quân, hộ quân, thị vệ cưỡi.

- Ủ, y theo lời tâu của người! Cỏ giả chuẩn bị xong chưa?

- Nô tài đã bàn bạc với nội vụ phủ, giao cho thương dân chuẩn bị, tùy lúc, đều có thể lấy. Còn các huyện dọc đường, đã lệnh cho tri huyện chuẩn bị cỏ. Cho nên nô tài cho là cỏ không đáng lo nữa. Nô tài nghĩ, đầu tháng bảy trời đang nóng, đã lệnh cho các huyện chuẩn bị dưa đỏ, dưa hương, để hoàng thượng, hoàng thái hậu giải khát.

Cần Long rất hài lòng những việc Nội Thân nghĩ và làm, ông gật gù đầu:

- Còn xe la? Cũng chuẩn bị tốt rồi chứ?

- Khai bẩm hoàng thượng, về xe la, nô tài đã bàn với nội vụ phủ, đến lúc ấy sẽ thuê xe la của lê dân ngoại ô, theo ngày tính tiền. Cho nên nay đã có mấy ngàn chiếc xe la có thể trưng dụng lúc nào cũng được, chỉ cần hoàng thượng quyết định ngày nào khởi trình từ kinh đô, trước hai ngày nô tài sẽ tập trung đủ số xe la. Nô tài cũng nghĩ tới xe la còn dùng để chở các vật phẩm ngự dụng, dưa đỏ, dưa hương, các thứ hoàng thượng sùng để ban thưởng: bạc, đoan, trà, v.v... cho nên chuẩn bị nhiều thêm một số xe la, số xe la các tri châu, tri huyện bẩm báo lên, tổng cộng đã có tám ngàn chiếc đang chờ trưng dụng, chẳng hay hoàng thượng thấy đã đủ chưa, nếu chưa đủ, nô tài tru bị thêm mấy trăm chiếc, nếu đủ rồi, thì trưng tập ngàn ấy là được.

- Đủ rồi, đủ rồi! - Thực ra đâu dùng hết số xe la nhiều

như vậy, đây thuận tuý là kết quả của tác dụng của một thứ hoàng quyền long uy mà thôi. Càn Long nghĩ, cũng giống như mình muốn dùng ai, muốn bỏ ai, đều rất dễ dàng, chỉ cần mình ra chỉ dụ, ra lệnh, chứ trưng dụng mấy ngàn xe la, đâu có phải là chuyện nhỏ nhất. Nhưng ông không muốn lãng phí quá, vì nếu trưng dụng quá nhiều, ắt có một số xe để không, thứ này không những phải trả tiền, mà không phải Càn Long không trả nổi số tiền ấy, điều quan trọng hơn là xe la quá nhiều, ắt nghênh ngang rầm rập đầy đường, khi trú lại đêm rất bất tiện, nghĩ thế, Càn Long bảo chỉ trưng dụng ba bốn ngàn chiếc là đủ.

Tất cả đều chuẩn bị xong cả rồi, chỉ chờ khi nào thì hoàng thái hậu khởi giá. Đến đầu tháng sáu, Vương Di Đức quả đúng lời hẹn, giao đủ hai ngàn ngựa cho Nột Thân. Đến đây, ngựa, la, xe cộ, cỏ giã đều đã có đủ, chỉ chờ cuối tháng sáu đầu tháng bảy trưng dụng, hơn nữa, tuân thủ dụ lệnh của Càn Long, ngựa từ Tân Cương mua về đều đã do thanh niên Mông Cổ huấn luyện, con nào con nấy đều cúi đầu cúp tai ngoan ngoãn, toàn là giống ngựa tốt Y - Lê. Nhưng cái tháng sáu sao mà khó chịu thế, không phải là khí trời tháng sáu làm người ta khó chịu, trong cung đã có dược phẩm giải nhiệt, có trà giải nắng, có dưa hấu dưa hương giải khát, sống qua mùa hè là việc dễ dàng, nhưng cái tháng sáu này lật qua trang trên lịch thật không dễ chút nào. Giai đoạn này Cao Giai thị vì thân thể yếu mà ốm một trận, được ngự y điều trị, cuối tháng sáu có thuyên giảm chút ít. Do Cao Giai thị ốm, trời thì nóng bức, trong lòng Càn Long càng bức rứt, thỉnh thoảng lại nổi cáu. Sau đó, bệnh Cao Giai thị khỏi, tâm tình Càn Long mới trở lại bình thường, ông phát hiện ra rằng, dùng thuốc bổ để vực sức khoẻ của hoàng hậu, của Cao Giai thị lên, không phải là việc dễ, ông

không thể không thừa nhận rằng, cách nghĩ của mình, bồi bổ sức khoẻ cho hoàng hậu và Cao Giai thị bằng thuốc thang, đã thất bại. Nhưng Cao Giai thị đã khoẻ rồi, có thể theo ông đi Thịnh Kinh rồi, điều này làm ông phấn khởi. Khi trong lòng vui vẻ, nhìn cái gì cũng thuận mắt, tháng sáu nóng bức gay gắt, bây giờ Càn Long xem ra cũng thế thôi, rất nhanh chóng trôi qua. Cuối cùng, Càn Long đón tháng bảy đã tới.

Tuy tiết trời tháng bảy chẳng thấy mát mẻ ra chút nào, nhưng tâm tình Càn Long và quần thần đều rộn cả lên, nhất là hoàng thái hậu. Trước kia bà đã từng một lần đi với Ung Chính, nhưng lúc đó Ung Chính chưa lên ngôi hoàng đế, đó là lúc Ung Chính còn là hoàng tử theo phụ hoàng đi báii yết tổ lăng. Nay thì khác rồi, bà là hoàng thái hậu đưa hoàng đế đi báii yết tổ lăng, thời gian cũng không giống nhau, địa vị, thân phận cũng khác, tất nhiên, tâm tình cũng khác.

Mồng tám tháng bảy, Càn Long quyết định để hoàng thái hậu khởi giá. Trước lúc đi, ông dụ lệnh cho Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc, Lưu Thống Huân và các đại thần lưu lại kinh đến Sướng Xuân Viện đưa tiễn, rằng nhất thiết phải làm việc chăm chỉ, tuyệt đối không được vì hoàng thượng đi xa mà để chính vụ phế trễ.

Càn Long dụ lệnh xong, xa giá từ từ khởi hành trong tiếng hô vang của binh sĩ, tiếng pháo tiễn hành. Hoàng thái hậu ngồi xe la, có Thuần phi theo hầu, hoàng hậu và Cao Giai thị ngồi một xe la, Na La thị ngồi một xe la khác - Càn Long cưỡi con ngựa cao lớn, có người đi theo che lọng, ngựa đi bên cạnh xe hoàng thái hậu. Đoàn người rầm rầm rạp rạp đi về phía đông bắc.

Toàn đội quân suốt đường ngày đi đêm nghỉ, lần lượt qua

Nam Thạch Trương, Hoài Nhu hành cung, Mật Vân, Yếu Đình, Tây Gian Phòng, Thường Sơn Cốc, hành cung Ca Lạt Hà Đồn. Càn Long ngồi trên ngựa ngắm nhìn non xanh nước biếc quen thuộc của mình trong lòng vô cùng xúc động.

Hôm nay đã đến sơn trang nghỉ mát, khi trời đang nóng, Càn Long quyết định tạm dừng lại đây mấy hôm, tránh nắng, cho la ngựa nghỉ ngơi, ở đây bơi thuyền, ngắm xem khu phong cảnh được xây dựng theo dụ lệnh của Càn Long. Sơn trang nghỉ mát bây giờ khác xa hồi năm ngoái đi săn bắn ở Mộc Lan, sau dụ lệnh của Càn Long, bây giờ quy mô sơn trang được mở rộng, cảnh vật được tạo dựng thêm nhiều hơn, có rất nhiều cảnh vật được chính tay Càn Long ngự bút đặt tên. Hoàng thái hậu, Càn Long và cả đoàn người nghỉ lại sơn trang bốn ngày, ai nấy đều đã lấy lại tinh thần, la ngựa cũng được nghỉ ngơi lại sức, Càn Long ra lệnh tiếp tục đi.

Rời sơn trang nghỉ mát, đội quân lại vòng vèo đi về phía bắc, lần lượt qua Trung Quan, Ba La Đông Đồn, Tháp Bát Lý Đài, đến trường săn, ở đây các vương công Mông Cổ đã tể tựa nghênh giá. Càn Long gặp những vương công Mông Cổ này, trong lòng hết sức vui mừng, Ông ngợi khen các vương công đã đến nghênh giá, nhất là các vương công đã chuẩn bị sữa bò cho hoàng thái hậu, hoàng thượng, hoàng hậu, trong những ngày nóng nực này, uống sữa bò rất dễ chịu, đó cũng là một trong những lý do Càn Long ngợi khen lòng trung thành của các vương công Mông Cổ.

Đến trường săn, Càn Long quyết định săn bắn mấy hôm, một là để khảo sát quân đội bát kỳ tại đây, hai là để thử xem võ nghệ của các hoàng tử. Quá nhiên, không làm Càn Long thất vọng, quân đội bát kỳ, cho đến hộ quân, thị vệ tùy tùng đều tỏ ra xuất sắc, đều khá hơn hồi thuần túy chỉ

đi săn bắn, không có mặt nào thua kém. Các hoàng tử có người tuổi còn nhỏ, nhưng đều tỏ rõ tinh thần thượng võ hết mức, họ đều gan dạ xông lên phía trước, mà kỹ thuật cũng rất khá, thấy cảnh tượng vui vẻ ấy. Càn Long rạng rỡ mặt mày, lệnh thưởng cho các vương công Mông Cổ, các hoàng tử và binh lính bất kỳ.

Nắng gắt trên thảo nguyên không kém gì ở kinh đô, chỉ có nhiệt độ không khí thấp hơn mà thôi, nhưng buổi tối rõ ràng mát mẻ, dễ chịu, cho nên phần lớn săn bắn vào buổi sáng, buổi tối thì đãi tiệc quần thần. Có một lần, Càn Long hăng máu, hạ lệnh đi săn ban đêm. Lần đi săn này khí thế hùng hục, đèn đuốc rực trời, mà chiến lợi phẩm cũng khá, được một con hổ, hươu có đến một trăm, các loại khác như dạ ung v.v... thì đếm không hết. Càn Long hết sức vui mừng, hôm sau, cả ngày không đi săn, ở lại trong cung đãi yến quần thần.

Rời Thập Bát Lý Đài, vương công Mông Cổ tiễn hành rồi trở về, Càn Long dẫn quân tiếp tục đi về phía Bắc. Dải này toàn là thảo nguyên, hoang mạc bao la, ngắm nhìn khiến tâm trí người ta cảm thấy khoan khoái, dưới bầu trời xanh thẳm, một đoàn quân từ từ tiến bước. Chính giữa đội ngũ, một cây long kỳ nhô cao, chứng tỏ đây là hoàng thượng ngự giá. Bỗng nhiên, từ phía trước có một toán quân đông ngược chiều xông tới, sau vô ngựa đất bụi tung mù trời, làm cho hộ quân và thị vệ đang đi cạnh Càn Long hoảng hốt, họ không rõ toán quân xông tới đó là ai.

Khi hai bên gặp nhau, mọi người thở phào, trở lại bình tĩnh, hòn đá treo trong tim đã rơi rồi. Thì ra, toán quân ấy không phải ai khác, chính là vương công kỳ Ca Lạt Tắm đến tiếp giá. Họ thấy đội quân của hoàng thượng tới, liền xuống ngựa, quỳ bên vệ đường, đón tiếp đội quân Càn Long.

Vùng đất Càn Long đang đi qua là vùng của dân Mông Cổ du mục, dân ở đây dũng mãnh, hung hãn, thường thường tụ tập nhau gây sự, lại lắm thổ phỉ, cho nên vương công kỳ Ca Lạt Tắm quyết định dẫn binh mã đến tiếp giá. Càn Long hết sức ngợi khen lòng trung thành của vương công Mông Cổ kỳ Ca Lạt Tắm. Sau khi vương công kỳ Ca Lạt Tắm bái yết. Càn Long cho quân tiếp tục đi, và giao xe la của hoàng thái hậu cho ngự tiền thị vệ hộ vệ, còn mình thì dẫn Càn Thanh môn thị vệ và một số cấm quân đi theo vương công kỳ Ca Lạt Tắm, vừa đi vừa săn bắn.

Trước lúc trời tối, đoàn quân Càn Long tới một chỗ như là một thôn trang, nhưng không có lầu bat Mông Cổ, xung quanh đó có mấy chục cái giếng, ngàn chiếc xe la, phía trong chứa than, sữa bò, củi và những thứ khác cho hoàng thượng dùng, rất nhiều người đang bận tít tít. Càn Long không biết là chuyện gì, Ca Lạt Tắm nói với Càn Long, đây là nơi chuẩn bị cho hoàng thượng nghỉ lại đêm. Càn Long nghe nói, rất phấn khởi, liền hạ lệnh cho quân nghỉ lại đây.

Phía ngoài nơi ở của Càn Long, có ngự tiền thị vệ tuần tra, xung quanh đó mới là chỗ ở của thân vương và vương công đại thần, bao phía ngoài là Càn Thanh môn thị vệ và hộ quân ở trong những lầu Mông Cổ, còn vương công Ca Lạt Tắm và người tùy tùng của ông thì ở rải rác xung quanh, vành đai này còn có hộ quân của Càn Long giúp tuần tra, toàn bộ hành dinh bố trí kín mít, gió cũng khó lọt vào, an toàn tuyệt đối.

Nhìn thảo nguyên Mông Cổ dưới ráng chiều, Càn Long tràn ngập cảm xúc trong lòng, nhưng ông chẳng muốn nói gì, ông chỉ muốn ngồi yên lặng trên cỏ thưởng thức cái mùi vị thảo nguyên, thưởng thức cái yên ả tĩnh mịch riêng có của thảo nguyên. Ráng chiều tan dần, trăng từ từ nhô lên,

thảo nguyên Mông Cổ dưới ánh trăng lại hiện lên một vẻ khác.

- Hoàng thượng, ngài đang nghĩ gì vậy? Trong lúc Càn Long trầm tư thì có tiếng nói trong trẻo vang lên bên tai.

- Hoàng hậu, ta đang thưởng thức vẻ đẹp của thảo nguyên, lại đây, chúng ta cùng nhau thưởng thức nhé? - Càn Long bảo hoàng hậu ngồi bên cạnh, nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn của hoàng hậu.

Chẳng biết bao lâu rồi Càn Long mới nói chuyện, ông hỏi hoàng hậu có biết Tô Đông Pha không, hoàng hậu đáp không biết. Ông lại hỏi hoàng hậu có biết một bài từ của Tô Đông Pha không, hoàng hậu lắc đầu không nói.

*"Trăng sáng nào mây độ
Nâng rượu hỏi trời xanh
Chẳng hay trên cung khuyết
Đêm nay là đêm nào!
Ta muốn đi về cuối gió
Lại sợ quỳnh lâu ngọc vũ
Nơi cao nặng khí hàn
Dây múa đùa với bóng
Đâu còn giống nhân gian!
Chuyển gác tía
Ghé rèm lụa
Soi người không ngủ
Xin đừng có giận,
Mong gì ly biệt lại đoàn viên?
Người có buồn vui ly hợp
Trăng có với đầy tròn khuyết*

Tự cố khó vẹn vẹn

Chỉ mong người sống mãi

Muôn dặm cùng thiên duyên".

- Đẹp thật! Tô Đông Pha viết hay thật! - Hoàng hậu cúi đầu nói.

- Hoàng hậu, nhìn vầng trăng này ta bất giác nhớ đến bài từ. Tô Đông Pha thơ rất nhiều nhưng từ cũng không ít, nhưng ta thích nhất là bài từ này. - Càn Long rầu rầu nói, dường như nói với hoàng hậu, lại dường như tự nói với mình.

Càn Long và hoàng hậu tựa vào nhau ngồi dưới ánh trăng, cùng thưởng thức cái cảnh đầy thi vị "muôn dặm cùng thiên duyên". Mãi đến lúc đêm khuya người vắng, khí lạnh từng cơn, hoàng hậu mới theo Càn Long về trong lều, hai người ôm nhau ngủ.

Sau trăng sáng là mặt trời, ngày hôm sau Càn Long khởi trình như thường lệ, vì có vương công Ca Lạt Tắm hộ tòng, Càn Long có thể vừa đi vừa săn bắn, cuộc săn bắn chơi, vô mục đích này cũng thu được khá khá. Đi chưa bao xa thì qua kỳ Ca Lạt Tắm đến kỳ Ông Ngưu Đạc, vương công kỳ Ông Ngưu Đạc cũng thế, đã phái người ra đợi chờ tiếp giá, cho nên đội ngũ càng dài ra. Kỳ Ông Ngưu Đạc cũng như kỳ Ca Lạt Tắm, đã chuẩn bị địa điểm cho Càn Long nghỉ đêm: đào giếng, chuẩn bị các thứ vật dụng... Từ đó trở đi, Càn Long đến nơi nào là có các vương công Mông Cổ nơi đó tiếp giá, đội ngũ của Càn Long tiếp tục đi qua kỳ Sát Hán, kỳ Nại Mạn, cuối cùng đến kỳ Khoa Nhĩ Tắm. Vương công kỳ này cũng ra tiếp giá Càn Long. Đến đây qui mô đội ngũ tuần hành của Càn Long lớn nhất, đã có thêm đội ngũ tiếp giá của vương công kỳ Ca Lạt Tắm, Ông Ngưu Đạc, Nại Mạn... May mắn là các vương công Mông Cổ đều mang theo thức ăn vật dụng, cho nên các thứ ngựa dụng Càn Long mang

đi như gạo, bột chỉ khi đãi yến các vương công mới dùng, vì các vương công Mông Cổ không thích ăn những thứ này, họ thích ăn thịt dê, thịt bò, thịt thú rừng.

Khoa Nhi Tắm là kỳ lạc Mông Cổ cuối cùng trên đường tuần hạnh của Càn Long, khoản đãi đoàn quân Càn Long rất hậu. Vì từ trước tới giờ Càn Long chưa đến đây, cho nên các bậc phụ lão hương thân đều rất muốn nhìn thấy long nhan, Càn Long quyết định nghỉ lại đây hai ngày, một là để triệu tập vương công đại thần bàn việc tặng thưởng cho các vương công các kỳ đã tiếp giá tùy hành, hai là để làm vui lòng dân Mông Cổ vùng này.

Về việc thưởng cho các vương công Mông Cổ, ý kiến của Dân Lộc, Hoàng Trú, tổng hành dinh sự vụ đại thần có phần trái ngược với ý kiến của nội vụ phủ đại thần, nhưng sau do Càn Long điều hoà, đã đi đến nhất trí, mọi người đều tán đồng ban thưởng cho lòng trung thành của các vương công Mông Cổ tùy hành.

Trong bữa tiệc chiêu đãi của Càn Long, các vương công đại thần Mông Cổ không có được phong thái hào phóng thoải mái, trái lại, ai cũng vẫn vẻ trang nhã, vì có hoàng thượng ngồi đấy, ai dám phóng túng. Trước mắt bày những món thịt bò tươi, thịt dê nướng, và sữa bò tươi. Chính giữa phòng tiệc là các cô gái Mông Cổ nhảy múa điệu Mông cổ vũ, khoản đãi Càn Long, hoàng thái hậu bữa tiệc thuần túy kiểu Mông Cổ. Điệu múa hào phóng với những cô gái vui vẻ, Càn Long xem rất hứng thú, và cũng hết sức hài lòng. Bữa tiệc nửa chừng, Càn Long quyết định ban thưởng các vương công Mông Cổ. Vương Công Mông Cổ Khoa Nhi Tắm tinh ý nhất, bèn đuổi các ca nữ đang hát say sưa và các vũ nữ đang nhảy múa tung bừng.

Thấy tiệc đã yên lặng, Càn Long bắt đầu nói:

- Lần này trăm đưa hoàng thái hậu đi báii yết tổ lăng, là theo chế độ của tổ tông, không quên những ngày tháng gian nan sáng nghiệp của tổ tông, tổ tông đã trải đủ gian nan mới có được thiên hạ - Tổ tông dấy nghiệp từ một mảnh đất nhỏ hẹp mà giành được thiên hạ bao la, ấy là có công giúp sức rất nhiều của các vương công Mông Cổ, trăm không dám quên may, vì thế, lần đầu tiên đến Mông Cổ, phải thưởng các vương công Mông Cổ. Nay trăm đi qua, các vương công Mông Cổ bày tỏ lòng trung thành vô hạn, mà binh lính Mông Cổ vẫn không quên truyền thống thượng võ của tổ tông. Vì thế trăm tặng thưởng lòng trung thành và vũ công của quần thần, đặc thưởng các bồi lặc, bồi tử tùy hành mỗi người một công tử bội đao, đai cát^(*), thập bố nang^(**), thưởng hai tấm đoạn, đai cát một đôi ủng; các quan viên tùy hành mỗi người một tấm đoạn, binh lính Mông Cổ mỗi người hai lạng bạc, người chờ hàng mỗi xe một lạng bạc một tấm vải.

- Tạ ơn hoàng thượng ban thưởng. Tất cả các Vương công đại viên Mông Cổ đều quỳ xuống khấu đầu nói.

- Lần này trăm đi qua vùng biên giới Vụ Minh, thấy binh lính vùng Chiêu Ô Đạt và Triết Lý Mộc Minh rất siêng năng, lại được bẩm báo là võ nghệ thành thạo, đặc chỉ thưởng mỗi người ba lạng bạc. Việc này giao cho vương công

(*) Đai Cát: Tên gọi quý tộc Mông Cổ trong lịch sử. Vốn có nghĩa là "Thái tử". Thành Cát Tư Hãn chỉ dùng tên gọi này cho hoàng tử, về sau trở thành tên gọi chung cho hậu duệ của ông. Đời Thanh dùng gọi tước hiệu, thấp hơn vương, bồi lặc, bồi tử, công, dùng phong tặng các thủ lĩnh dân tộc vùng biên cương Tây Bắc và Mông Cổ.

(**) Thập bố nang: Vốn dùng để gọi người lấy con gái hậu duệ của Thành Cát Tư Hãn, đời Thanh dùng gọi tước hiệu, tương đương với "đài cát", nhưng chỉ dùng phong tặng quý tộc ba kỳ của bộ Ca Lạt Tầm.

Chiêu Ô Đạt lo liệu, tiền thưởng binh lính phải chiếu số cấp đủ.

- Dạ, thưa hoàng thượng. - Vương công Chiêu Ô Đạt trung thành đáp lại.

Càn Long ban thưởng rộng rãi, lại triệu kiến mục dân Mông Cổ, rất được mục dân hoan hỉ? Càn Long thấy thần dân vui mừng hơn hở, ông cũng vui lây, bỗng cảm thấy như mình trẻ ra rất nhiều. Cũng có lúc ông muốn cất kiếm lên, múa may tự do thoải mái như binh lính Mông Cổ, nhưng ông là hoàng thượng, tuyệt đối không được phép, ông đành ngồi đấy xem binh lính Mông cổ biểu diễn.

Ở đây đã là mé bắc Mông Cổ, nhiệt độ thấp xuống, dầu cho đi dưới nắng cũng không cảm thấy nóng bức, cho nên sau khi dừng lại hai ngày ở kỳ Khoa Nhĩ Tắm, Càn Long quyết định tiếp tục đi. Vương công các kỳ Mông Cổ ân cần đưa tiễn mãi đến gần vùng biên giới Khắc Nhĩ Tố Môn mới trở lại. Đây là giáp giới giữa Mông Cổ và Phụng Thiên, có một dòng sông, là sông Khắc Nhĩ Tố, chỉ qua con sông là đi vào địa phận tỉnh Phụng Thiên.

Đến Khắc Nhĩ Tố Môn, ở đây đã bắc cầu từ lâu. Dòng nước rào rào, trong thấu đáy, có thể thấy cỏ lác lư dưới dòng, trên là chiếc cầu nhỏ, xinh xắn. Càn Long trông thấy, rất phấn khởi, ông biết cầu này do quan quân Phụng Thiên bắc. Một bộ phận hộ quân và thị vệ qua sông trước, tiếp đến, đi trước là vương công đại thần, rồi đến Càn Long và hoàng thái hậu, hoàng hậu, hậu phi, tiếp sau nữa là ngự tiền thị vệ và một bộ phận hộ vệ, vương công đại thần. Qua sông Khắc Nhĩ Tố, Càn Long sắp xếp lại đội ngũ, chuẩn bị đi tiếp. Một toán quan binh rầm rập phi tới. Trên lưng ngựa Càn Long nhìn rõ, người đi tới là tướng quân Phụng Thiên, ông đưa một toán binh mã đến tiếp giá. Nhìn tướng quân Thịnh Kinh gió bụi mặt mù, Càn Long chỉ cười, nhân lễ chào

của tướng quân, rồi sai tướng quân Phụng Thiên đi trước dẫn đường, còn mình vẫn đi với quân đội hộ tống hoàng thái hậu.

Một đoàn ngày đi đêm nghỉ, Càn Long và hoàng thái hậu cũng không nề hà gian khổ, ngong ngóng cho tới Thịnh Kinh. Hôm nay nghe phía trước báo tin lại là sắp đến Hưng Kinh rồi. Càn Long biết là sắp đến lăng thứ nhất: Vĩnh Lăng. Ông dụ lệnh cho nhân viên đi trước, khi cách Vĩnh Lăng không xa thì cho đội ngũ dừng lại, để ông và hoàng thái hậu tới cũng lễ. Ngồi trên ngựa, nghĩ tới cảm giác của mình khi sắp tới tổ lăng, tựa hồ như ông đang chuẩn bị tinh thần, để khi làm lễ bái yết và đại lễ tế tổ càng thêm long trọng.

Đã tới Vĩnh lăng. Càn Long hạ lệnh tối nay nghỉ lại đây, ngày mai làm đại hưởng lễ, hôm nay chỉ làm lễ bái yết.

Ngày hôm sau, Càn Long không nét nổi đau thương trong lòng, tiến hành lễ đại hưởng. Lễ đại hưởng không giống lễ bái yết hôm qua. Lễ hôm nay long trọng hơn nhiều, trước lúc tế, Càn Long cầm bút lựa viết những lời tế tổ tiên đốt, vừa đốt vừa khấu đầu, vừa khấu đầu vừa khóc, mãi cho đến khi bút lựa cháy hết. Thiêu xong, Càn Long lại rượu trước lăng mộ sau đó đọc tế văn do quan viên đã thảo sẵn trước.

Càn Long đọc xong, khóc sụt sùi. Lắm rằm nói:

- Xin tổ tông, hoàng tổ yên nghỉ! Con cháu các ngài không phụ lòng mong ước của các vị, nay đã có cả thiên hạ rồi. Anh linh các vị trên đời cao biết được, chắc cũng ngậm cười nơi chín suối.

Một niềm đau xót nhói lên trong lòng Càn Long, mũi ông cay sè, không nén được, dòng lệ nóng bỏng lại trào ra.

Càn Long biết sức khoẻ hoàng thái hậu không chịu được

quá đau thương, cho nên các nghi thức tế lễ xong xuôi, Càn Long lập tức ra lệnh hồi giá. Ngồi trên ngựa Càn Long nghĩ nhiều về tổ tiên của mình, tuy ông không tận mắt nhìn thấy, nhưng ông được nghe hoàng thái hậu và thánh tổ kể lại, ông có thể tưởng tượng ra tổ tiên đã gian nan như thế nào để giành giật được giang sơn. Thấy đau lòng, Càn Long lại sụt sùi nước mắt. Tất cả những cái đó không thoát khỏi tai hoàng thái hậu đang ngồi trong xe.

- Hoàng đế, đừng quá đau thương, phải giữ gìn sức khoẻ mới đúng. - Hoàng thái hậu đã trở lại trạng thái bình tĩnh, bà khuyên Càn Long. Có thể vì đã thấy nhiều, hay vì đã đau thương nhiều, hoàng thái hậu chỉ khóc khi làm lễ đại hưởng, còn lúc này bà không đau buồn lắm, cho nên bà an ủi Càn Long không nên quá đau buồn, phải giữ gìn sức khoẻ.

- Dạ, lão Phật gia, vì con nghĩ tới nỗi gian nan của tổ tiên sáng nghiệp, lại nghĩ tới con cháu ngày nay sống cuộc sống bậc nhất thiên hạ, không khỏi đau lòng. Càn Long ngồi trên ngựa nói.

- Hoàng thượng, chính vì thế thánh tổ và phụ hoàng của con nỗ lực trị vì cho thiên hạ thái bình, để trao lại cho con cháu mình một cách an toàn thiên hạ mà tổ tông đã khó khăn lắm mới giành được, và đó cũng là tại sao phụ hoàng và hoàng tổ của con bái yết tổ lăng. - Giọng nói hoàng thái hậu lúc này tỏ ra già lão, nhưng vẫn rõ ràng.

- Lão Phật gia, con lần này bái yết tổ lăng cũng chính là để thực hiện di nguyện của hoàng tổ và phụ hoàng, để khuyên khích mình, để phong mình vô tâm vô ý ma để mất thiên hạ, đánh mất con cháu của Ai Tân Giác La thị, để thiên hạ của Ai Tân Giác La thị truyền mãi mãi về sau.

- Ủ, thế mới bỏ nỗi khổ tâm của hoàng thượng trong chuyến đi này. Hoàng thái hậu tỏ rõ ý kháng định những

lời nói của Càn Long - Rồi còn phải bái yết hai tổ lăng nữa, bây giờ con phải giữ gìn sức khoẻ. Thực ra, con chỉ cần đến tổ bái tâm ý của mình một lần là được rồi, không cần phải lo buồn suốt ngày như vậy, sức khoẻ con sẽ không chịu đựng nổi đâu, thế rồi con làm sao tiếp kiến quần thần ở Thịnh Kinh được?

Liên tiếp mấy ngày, Càn Long lần lượt bái yết Phúc Lăng và Chiêu Lăng. Bái yết hai lăng này Càn Long càng đau buồn không nguôi, có lúc ông đau buồn đến rã rời chân tay, nhưng ông không thể để lộ ra ngoài, ông sợ hoàng thái hậu, hoàng hậu lo lắng cho ông, trước mặt hoàng thái hậu và hoàng hậu ông vẫn phải tỏ ra phấn chấn, sức khoẻ dồi dào, chỉ có khi ông ở một mình, ông mới đích thực cảm thấy mình quá mệt mỏi.

Khi tế xong ba lăng, nỗi đau thương của Càn Long lên đến cực độ, ông đập đầu xuống đất, gào khóc đến thất thanh. Văn võ bá quan tùy tùng đều xúc động trước lòng hiếu kính của Càn Long, họ đều rơi nước mắt lạnh lẽ, nếu hoàng thái hậu không khuyên giải, e có lẽ Càn Long khóc không bao giờ dừng nữa. Hoàng hậu và Cao Giai thị hai hôm nay cũng đau buồn cho Càn Long, người gầy guộc đi, mặt nhợt nhạt, không một tia máu, nhưng họ đều không dám lộ ra. Càn Long và hoàng thái hậu cũng đang đau buồn, nên cũng không phát hiện ra. Nhưng bái yết xong lăng thứ ba thì Cao Giai thị không gượng nổi nữa, cô ngã ồm ồm đầu tiên. Cũng may là bây giờ đội quân đã đến Thịnh Kinh, không vất vả trên đường đi nữa, Càn Long sai ngự y bốc một ít thuốc bổ cho Cao Giai thị, chuẩn bị vào Thịnh Kinh sẽ nghỉ ngơi an dưỡng ít ngày.

Đội quân Càn Long đến ngoại ô Thịnh Kinh - quan viên Thịnh Kinh đã chờ sẵn để nghênh giá. Càn Long ngồi trên

ngựa, nhìn bá quan văn võ Thịnh Kinh quý hai bên đường, chỉ mỉm cười, rồi đi xuyên qua giữa hai hàng bá quan văn võ đang quý, đi vào nội thành của Thịnh Kinh. Điều kỳ lạ là, Càn Long phát hiện ra cư dân ở đây rất ít, nhưng nhà dân lại nhiều, mà trên đường phố thì sạch sẽ, trong lòng Càn Long đoán biết có thể trước khi ông đến, dân ở đây đã bị đuổi đi, Càn Long thấy mình có phần không phải đối với dân, nhưng ông lại cảm thấy vì ông là hoàng thượng, người khác ắt phải nghĩ đến sự an toàn cho ông, như thế phải đuổi những cư dân gần kề bên cạnh hoàng cung đi nơi khác.

Vào hoàng cung, Càn Long thấy nhỏ hẹp quá, chỉ có mấy gian cung điện sơ sài, mấy gian cung điện này là nơi vị vua khai quốc thứ hai của nhà Đại Thanh, Thanh Thái Tông, cùng với hậu phi của ngài ở. Nhìn những cung điện này, Càn Long tưởng tượng ra những vị tiên tổ buổi đầu thống nhất giang san đã sống nghèo nàn, gian khổ như thế nào, nghĩ tới chỗ ở hiện nay của mình ở kinh thành, Càn Long thở dài mãi. Tổ tiên từ nơi đây giành được thiên hạ, đây là chỗ ở của tổ tiên, á à, sáng nghiệp thật gian nan!

Càn Long gọi các quan viên chủ yếu của phủ nội vụ Thịnh Kinh tới, bảo họ phải xây dựng thêm phòng ốc ở hai bên vương cung, để sau này bãi yết tổ tiên cho mình và hoàng thái hậu ở. Sau khi sắp xếp mọi việc xong, bấy giờ Càn Long mới thấy yên trong lòng, ông nghĩ tới Cao Giai thì chẳng biết bây giờ thế nào rồi, liền tiện bước, đi tới Diên Khánh cung.

Vừa tới Diên Khánh cung, Càn Long thấy hơi nóng và mùi thuốc phả vào mũi. Hơi nóng là do bếp trong phòng phát ra, mùi thuốc chính là từ chiếc siêu sắc thuốc cạnh bếp bốc lên. Càn Long nhẹ nhẹ đi vào cung, thấy Cao Giai thì đang nằm nghiêng trên lò sưởi, hai cung nữ đang cho

nàng uống thuốc. Cảnh này Can Long nhìn thấy quá nhiều rồi, ông còn nhớ mình cho Cao Giai thị uống thuốc ở trong cung, Cao Giai thị đàn cho mình nghe. Hình ảnh ấy hiện hiện như thực, như vừa xảy ra. Can Long lặng lẽ thở dài, Cao Giai thị ơi! Sao sức khỏe nàng kém sút ghê thế? Hãy để cho ta lo lắng giúp nàng. Can Long khẽ bước tới bên lò, hai a hoàn thấy Can Long, vội chào mời.

Can Long khẽ mỉm cười, rồi để tay lên trán Cao Giai thị đang định xuống giường bái kiến ông. Ông thấy đầu Cao Giai thị rất nóng, rõ ràng là cảm phong hàn rồi. Ông hỏi a hoàn Cao Giai thị đã dùng thuốc gì - Can Long nghe, biết là thuốc khử hàn, bèn gật gật đầu.

- Ài phi, bây giờ nàng có cảm thấy đỡ chút nào không?

Cao Giai thị khẽ ho một tiếng, lấy lại hơi rồi chậm chậm nói:

- Tạ ơn hoàng thượng quan tâm, sức khỏe nô tài không hề gì ạ.

- Ài à, ài phi, sức khỏe nàng cứ kém sút mãi, không chịu được gió. Nàng biết đấy, ta lo nhất là sức khỏe của nàng. Lão Phật gia tuy tuổi cao, nhưng gân cốt hãy còn khoẻ, khoẻ hơn nàng nhiều. Can Long nhẹ thở dài.

- Hoàng thượng, đừng lo cho nô tài, ngài phải giữ gìn sức khỏe của ngài cho tốt mới phải, đừng để nô tài lại phải lo lắng vì sức khỏe của ngài. Thực ra, hoàng thượng, chỉ cần ngài khoẻ mạnh là nô tài sẽ khoẻ hơn lên, cứ nhìn thấy hoàng thượng buồn phiền là sức khỏe nô tài lại sa sút. Cao Giai thị nhếch mép khẽ cười và nói. Nhưng trong nét cười lộ rõ vẻ buồn bã, còn phảng phất nỗi u oán, bất đắc dĩ.

Can Long hiểu ý Cao Giai thị, ý nói thời gian này do bái yết tổ lăng, ông quá buồn đau, nàng không chịu được cũng

sinh ra buồn khổ, vì buồn mà ngã bệnh. Càn Long nắm chặt tay Cao Giai thị, trầm ngâm, chẳng nói gì. Cao Giai thị hiền dịu thế, cứ kết chặt năng với mình mà suy nghĩ, mình mừng, nàng mừng, mình lo nàng cũng lo, cùng chung vinh nhục!

Càn Long ở trong cung của Thịnh Kinh, ngoài thiết tiệc quân thần, còn làm đại lễ cho hoàng thái hậu, còn duyệt võ nghệ của binh lính bất kỳ tại đây.

Tại Thịnh Kinh, Càn Long vừa tế tự, vừa yến đãi quần thần, vừa chờ cho Cao Giai thị khỏi bệnh, là sẽ khởi giá hồi kinh. Đã là tháng mười rồi, khi trời Thịnh Kinh lạnh dần, trong phòng nếu không có lò sưởi thì không thể nào chịu được. Cao Giai thị được ngự y điều trị, hai hôm nay bệnh đỡ dần, và cuối cùng đã khỏi hẳn.

Càn Long thấy trời trở lạnh, Cao Giai thị thì đã khỏe, mình xa kinh thành cũng lâu rồi, phải trở về xem sao, Càn Long quyết định khởi giá hồi kinh. Quan viên Thịnh Kinh đều ra tận ngoại ô tiễn đưa xa giá hoàng thượng. Càn Long nhìn quan viên lục bộ trong phủ Thịnh Kinh, quan viên nội vụ phủ, quan viên võ chức của Thịnh Kinh tướng quân, cảm thấy có một số việc cần phải dặn dò, bèn ngồi trên lưng ngựa nói với bá quan văn võ quỳ bên cạnh:

- Thịnh Kinh là đất đầy nghiệp của tổ tiên trăm, trăm để các người ở lại Thịnh Kinh làm việc, mong các người chăm lo chính sự, không được để công việc phế trễ. Trăm đối đãi với quan viên lưu lại đây cũng như các quan viên tại kinh đô, cũng đều là trái tim của trăm, Thịnh Kinh là đất tổ tiên trăm ở, trăm không thể ở đó lâu dài, nhưng trăm phải thương xuyên bá tử, khi trăm không có mặt tại Thịnh Kinh các người càng phải gắng sức, không được bùng bít làm bậy làm can, nếu không, trăm rất hổ thẹn với tổ tông.

- Dạ, hoàng thượng, chúng nô tài không dám trễ nải, xin

nô lực làm tròn chức phận hoàng thượng đã giao phó cho chúng nô tài - Tướng quân Thịnh Kinh Ngạc Nhi Đồ và các quan viên nói.

- Nếu thế thì trăm yên tâm. - Càn Long thấy quan viên quỳ bên cạnh ai nấy đều thể thốt trung thành, ông yên tâm rời khỏi Thịnh Kinh. Càn Long đi đã xa rồi, còn ngánh lại nhìn cung điện Thịnh Kinh mờ mờ thấp thoáng đằng xa, Càn Long cảm thấy bồi hồi, thần thờ. Đó là đất ngày xưa tổ tiên cư trú, thừa ấy, đây là nơi thâm nghiêm, thế mà vì lâu ngày không có người ở, trở nên hoang vắng, thật không công bằng, thật mĩa mai thay!

Càn Long theo hầu hoàng thái hậu, chẳng bao lâu đã về đến Sướng Xuân Viên của Tử Cấm Thành, đã có đại thần Ngạc Nhi Thái, Trương Đình Ngọc dẫn các quan viên ra nghênh tiếp. Sau khi xuống ngựa, Càn Long diu hoàng thái hậu xuống xe rồi mới tiếp kiến các đại thần. Ông nhìn ra xa xa, Ngạc Nhi Thái quỳ hàng đầu. Ngạc Nhi Thái đã già yếu lụ khụ, râu bạc phơ, lưng đã hơi cong, Càn Long nghĩ tới khi ở Thịnh Kinh ông nhận được bản tấu chiết nói Ngạc Nhi Thái ốm nặng, lúc đó ông đã lệnh cho thầy thuốc của thái y viện ra sức điều trị tốt cho Ngạc Nhi Thái và thưởng cho Ngạc Nhi Thái rất nhiều thứ, nhưng sau đó không có tin tức gì về bệnh tình của Ngạc Nhi Thái.

- Ngạc Nhi Thái, người ốm khỏi chưa? - Càn Long quan tâm hỏi.

- Ta ơn hoàng thượng quan tâm, bệnh của nô tài cũng khỏi rồi ạ. - Ngạc Nhi Thái khấu đầu nói.

- Từ nay, buổi chiều người không nhất thiết hôm nào cũng phải đến sớm như thế, trăm đặc biệt cho phép người đến chậm nửa giờ.-Càn Long thê tất sức khoẻ của Ngạc Nhi Thái, nói.

Nhưng không ngờ Ngạc Nhi Thái không muốn nhận sự chiều cô ấy, ông run run nói:

- Nô tài tạ ơn hoàng thượng, nhưng nô tài là đại thần của triều đình, nô tài còn sống một ngày, sức khoẻ còn giữ được một ngày, nô tài cứ phải lên chầu như trước đây.

Đó không phải là chống lại Càn Long, Càn Long biết, đó là tấm lòng của một trung thần đối với hoàng thượng. Ông mấp má môi, định nói gì rồi lại thôi. Trong lòng Càn Long biết rõ, thân thể như Ngạc Nhi Thái, nếu cứ tiếp tục làm việc mệt nhọc, chắc chắn chẳng giữ được bao lâu, ông cảm thấy đáng tiếc, Ngạc Nhi Thái là một đại thần có năng lực và lịch lãm, nhưng ông còn có cái gì, sinh lão bệnh tử của con người ông đâu có làm chủ được, ông đành dùng lời lẽ an ủi Ngạc Nhi Thái.

Càn Long đưa hoàng thái hậu vào cung, rồi ngự triều như thường lệ, Ngạc Nhi Thái vẫn cứ như trước đây, ngày ngày sáng ra lên chầu rồi về quân cơ xử lý việc. Để an ủi vị lão thần này, thỉnh thoảng Càn Long cho Ngạc Nhi Thái nhân sâm hoặc thuốc bổ khác. Nhưng Ngạc Nhi Thái vẫn còn rất vững, không có vấn đề gì xảy ra. Trái lại, Cao Giai thị lại bị bệnh tật dày vò, ngã lăn ra ốm.

Cao Giai thị từ khi ở Thịnh Kinh về kinh đô, trong mình luôn luôn cảm thấy không được khoẻ, có lúc cảm thấy không chịu nổi phong hàn, có lúc lại sốt li bì. Nửa năm nay Cao Giai thị gầy sút ghê gớm. Mặc dù Càn Long giục già nua y điều trị đủ cách, nhưng bệnh tình của Cao Giai thị không hề thuyên giảm. Càn Long lại lệnh đi mời danh y các địa phương, nhưng vẫn không tài nào xoay chuyển nổi, bệnh tình Cao Giai thị ngày càng xấu đi trông thấy.

Bây giờ đã sắp đến tết xuân, vẫn như năm ngoái, Càn Long đại yến quần thần trong cung, khắp kinh thành lại

tràn ngập không khí nhộn nhịp vui vẻ, tiếng pháo tư xa xa vang đến trong cung. Càn Long bên cạnh Cao Giai thị, chuẩn bị đón giac thừa.

Càn Long vuốt ve khuôn mặt gầy xanh của Cao Giai thị, lại mân mê cánh tay nàng đã gầy đét như que củi khô, trong lòng ông đau như dao cắt. Nàng ái phi mới ngày nào đó yêu kiều thuốt tha đến mê người mà nay bệnh tật dày vò cho xác xơ gầy guộc thế này, thật là bệnh đến như núi đổ.

- Hoàng thượng, ngài đừng ở đây nữa, sang với lão Phật gia và hoàng hậu. - Cao Giai thị thều thào nói.

- Ái phi, lão Phật gia có hoàng hậu và Na La thị bên ấy rồi, không cần có ta nữa, ta ở với nàng là được rồi. - Càn Long nói, tràn đầy tình mến thương.

- Hoàng thượng, nô tài biết nô tài không qua được rồi, thiếp là người sắp vào quan tài rồi, chẳng mong gì hơn, chỉ cầu mong hoàng thượng sau khi thiếp đi rồi, đừng có đau lòng. - Cao Giai thị rì rì nói, như đang trút nỗi niềm trong lòng nàng trước Càn Long.

- Ngốc ơi, nàng đừng nghĩ dài thế, bệnh của nàng dần dần khá lên rồi. - Càn Long cầm chặt tay Cao Giai thị trong tay mình, nhẹ nhàng an ủi nàng.

- Hoàng thượng, ngài đừng lừa thiếp, thiếp biết bệnh tình của mình. Thực ra, thiếp rất muốn hầu hạ hoàng thượng thêm mấy năm nữa, nhưng thể chất của thiếp yếu quá, xem ra, muốn hầu hạ hoàng thượng cũng không được nữa. - Cao Giai thị nói, nước mắt trào ra, lăn trên khuôn mặt gầy xanh của nàng, thành một vệt cong.

Càn Long nhẹ nhàng đưa tay lau nước mắt cho Cao Giai thị, an ủi, nói:

- Ái phi, nàng đừng buồn. Ta biết chỉ vì hiện nay tâm

tinh nạng không yên nạng mới nói thê. Tâm tinh nạng bình tinh lại, bệnh sẽ khỏi thôi, lúc đó nạng sẽ thấy những lời hôm nay nạng nói thật buồn cười, phải không nào?

Cao Giai thị buồn bã cười:

- Hoàng thượng, rất nhiều ngày nay, được có hoàng thượng bên cạnh, thiếp được yêu mến nhiều như thế, thiếp cảm thấy mãn nguyện rồi.

- Ái phi, sau này, nạng cũng sẽ ngày ngày ở bên cạnh ta, chỉ cần nạng khoẻ lên.

- Không, hoàng thượng, chỉ e thiếp không qua được rồi.

- Qua được chứ! - Càn Long quả thấy bối rối - Có ta bên cạnh, nạng sẽ qua được.- Càn Long cầm chặt tay Cao Giai thị nói.

Cao Giai thị ngừng thở một hơi, rồi nằm xuống, khe khẽ nói:

- Hoàng thượng, đêm nay là đêm trừ tịch phải không?

- Ủ - Càn Long cố gắng gạt đầu.

- Hoàng thượng, trước kia đêm trừ tịch ngài thích nhất nghe thiếp đánh đàn, đáng tiếc tối nay thiếp không đàn được cho ngài nghe rồi, cũng chẳng biết trừ tịch năm sau có thể đàn cho hoàng thượng nghe nữa không. - Cao Giai thị nhè nhẹ thở dài.

- Ái phi, nạng phải tin mình chứ. Tin vào mình, nạng sẽ khỏi bệnh. Thế là rồi đây nạng sẽ luôn luôn đàn cho ta nghe. Ta cũng luôn luôn được nghe tiếng đàn của nạng.

Cao Giai thị không nói gì, nạng chỉ gạt đầu.

- Hoàng thượng, thiếp mệt rồi, cho thiếp nghỉ một lúc! Ngài sang thăm lão Phật gia và hoàng hậu đi!

Càn Long gạt đầu, đắp chăn cho Cao Giai thị, lùi tay Cao

Giai thị vào chận, rồi dặn a hoàn hầu hạ chu đáo, ông mới rời Cao Giai thị sang Từ Ninh cung thăm hoàng thái hậu và hoàng hậu. Trên đường đi, Càn Long hình dung thần sắc của Cao Giai thị, trong lòng thấy xót xa, nước mắt cũng ứa ra. Ông cũng rất biết, Cao Giai thị không qua được cơn bệnh hiểm nghèo này.

Càn Long nghĩ tới những ngày đầu Cao Giai thị làm thiếp của ông, nàng một mực hiền hậu, nhu mì, không kém gì hoàng hậu. Trước đây, cứ mỗi khi Càn Long buồn phiền trong lòng, Cao Giai thị ngọt ngào an ủi, đánh đàn cho Càn Long nghe. Thế mà, hôm nay, Cao Giai thị không còn là Cao Giai thị trước kia nữa, nàng không thể nào qua khỏi. Càn Long nhớ tới cặp mắt đã sâu lõm, thất thần, của Cao Giai thị và đôi tay gầy trơ xương như cành củi khô, không chút màu máu của nàng, Càn Long không dám nghĩ đó là sự thực. Trước cặp mắt của nàng thật mê hồn! Trước kia bàn tay nàng nhanh nhẹn khéo léo biết bao, tài hoa lướt trên phím đàn, gảy lên những âm thanh làm khoái tai Càn Long.

Càn Long cũng còn nhớ lời thái y bẩm báo về bệnh tình của Cao Giai thị:

- Hoàng thượng, quý phi nương nương đã bị phong hàn mấy năm, tích vào trong, không thể một giờ một khắc có thể trừ bỏ được, chúng nô tài bàn bạc, nhất trí cho rằng....
- Nói đến đó, thái y bẩm báo không nói tiếp nữa.

Càn Long không chờ đợi được, bệnh tình Cao Giai thị đã làm ông mất đi sự trấn tĩnh và ung dung của trước kia, ông sốt ruột giục:

- Cho rằng thế nào? Người nói ta nghe đi!

Thái y thấy hoàng thượng nổi cáu, quỳ xuống khấu đầu ba cái:

- Hoàng thượng, nô tài không dám nói ạ!

- Dám nói cũng phải nói, không dám nói cũng phải nói - Càn Long thực đã phát cáu rồi.

Thái y thấy tình thế khó xử, đành run run nói:

- Hoàng thượng, chúng nô tài cho rằng, nếu hoàng quý phi qua được ngày mồng hai, thì quý phi còn sống ít nhất mười năm nữa, nếu không chịu được qua mồng hai, thì...

- Các người là bọn ăn hại, chỉ biết tính ngày tính tháng cho người ta, mà không biết nghĩ cách chữa khỏi bệnh cho quý phi của trẫm. Nếu các người không chạy chữa cho quý phi qua được mồng hai, ta sẽ đuổi cổ tuốt các người. Càn cái thùng đựng cơm như các người làm gì? Hừ! - Càn Long tức giận, vỗ bàn.

Nghĩ tới những lời nói đó, Càn Long thấy run lên, xem ra, đêm trừ tịch này có thể là đêm cuối cùng của đời nàng. Ông quyết định, sau khi thăm hoàng thái hậu và hoàng hậu, sẽ quay lại với Cao Giai thị, cùng nói chuyện phiếm.

Càn Long đến Từ Ninh cung, thấy hoàng thái hậu có hoàng hậu, Na la thị, Đôn phi cùng hầu, đang say sưa xem hát. Nhưng ông thấy vẻ cười của hoàng hậu có phần miễn cưỡng. Ông nhẹ nhẹ đi đến bên hoàng hậu, hỏi thăm hoàng thái hậu. Hoàng thái hậu đang mê xem hát, không chú ý nhiều đến chuyện vãn an, chỉ "ừ" một tiếng.

- Hoàng thượng, Cao quý phi thế nào rồi? - Tiếng hoàng hậu tuy nhỏ nhẹ, nhưng nghe ra rất thiết tha.

- Hoàng hậu, ta đến thỉnh an hoàng thái hậu, chúc nữa ta lại sang bên với cô ấy, chúc ta đi, hoàng hậu hầu lão Phật

gia xem hát, được không? - Càn Long nói với hoàng hậu với vẻ nghiêm chỉnh, thận trọng.

Hoàng hậu gật đầu, nàng cầm chặt tay Càn Long nói:

- Hoàng thượng, nô tài ngồi đây không thể nào xem được, vì mắt trái cứ máy liên tục, nô tài sợ có gì bất trắc, cho nên ngồi đây chứ nô tài cứ thấp thỏm không yên.

- Ái à, ta xem chừng Cao quý phi rất khó. - Càn Long lắc đầu.

- Hoàng thượng!-Hoàng hậu thấy Càn Long thất vọng - Để nô tài đi với hoàng thượng sang thăm Cao quý phi được không? Nô tài ngồi đây cũng không yên tâm.

Càn Long đưa tay vuốt má hoàng hậu nói:

- Hoàng hậu, nàng không thể đi, nàng cò phải ở đây với lão Phật gia. Vả chăng ta sẽ bảo Cao quý phi tối nay đừng xảy ra việc gì.- Lần này Càn Long đầy tin tưởng, như là để hoàng hậu tin, tối nay chưa gặp được Cao quý phi thì ngày mai vẫn gặp được.

Ngồi một chốc, Càn Long lặng lẽ đi ra. Ra khỏi Từ Ninh cung, đã có Cao Vân chờ sẵn. Càn Long đi ra, rung mình một cái, Cao Vân thấy rất rõ, lập tức khoác áo da điều lên cho Càn Long.

Hôm nay tết không có tuyết, nhưng nhiệt độ khí trời ở kinh thành vẫn rất thấp. Càn Long và Cao Vân đi trên đường, từng cơn gió lạnh thấu xương quạt vào rất mặt. Càn Long dựng cổ áo khoác lên, khép kín, chỉ có đôi mắt lộ ra ngoài. Cũng may là tấm cung của Cao Giai thị không xa, phút chốc đã tới.

Càn Long đi vào phòng, a hoàn vội đỡ áo khoác treo lên, Càn Long thấy hai cung nữ khác đang chăm sóc Cao quý phi. Ông nhẹ nhẹ bước tới, hai cung nữ quay đầu thấy hoàng

thượng, liền chào mời, rồi ý tứ lui ra khỏi phòng. Càn Long nhìn khuôn mặt Cao Giai thị đang ngủ say. Thật là đau lòng, tiêu tụy đến thế, hình như cả khuôn mặt bé nhỏ lại. Càn Long đưa tay vuốt khuôn mặt gầy guộc ấy, rồi lại đưa tay vuốt mái tóc vẫn mềm mại của nàng.

Càn Long nhắc một chiếc ghế lại ngồi bên cạnh giường, nghe tiếng thở đều đều của Cao Giai thị, nhìn vầng trán và cặp môi nhợt nhạt của Cao Giai thị, dưới ánh đèn, khuôn mặt giống như tờ giấy sếp, nhưng không làm cho người ta cảm thấy dễ sợ, có lẽ vì Càn Long nhìn quá quen thuộc rồi chăng? Càn Long lại quay nhìn cây đàn ở đằng xa, vì ông không nỡ tiếp tục nhìn khuôn mặt bé nhỏ nhợt nhạt của Cao Giai thị.

Đàn vẫn nằm trên giá. Càn Long nghĩ, cây đàn này bên cạnh Cao Giai thị đã nhiều năm, đây là một cửa hồi môn nàng mang về đây theo ngày cưới. Cùng nhờ cây đàn này, Cao Giai thị đã đàn những khúc du dương làm tiêu tan nỗi buồn phiền bức rộc trong lòng Càn Long, cũng vì cây đàn này mà Càn Long cứ muốn quần quít bên Cao Giai thị, vì nó vang lên nỗi thương nhớ hoàng thượng của Cao Giai thị, nó vang lên niềm ái ân chung thủy, nó vang lên những lời cầu chúc tốt lành cho hoàng thượng. Càn Long nghĩ, đã nửa năm rồi, Cao Giai thị không sờ đến cây đàn, ông đứng đây khe khẽ bước tới cây đàn ở đằng góc phòng.

Mặt đàn rất sạch sẽ, không có bụi bặm, vì được cung nữ lau chùi, dây đàn vẫn căng. Càn Long phảng phất như thấy những ngón tay thon nhỏ đang lướt trên những dây đàn, ông cũng như nghe thấy tiếng đàn trầm bổng véo von. Ô, đây chẳng phải là tay Cao Giai thị đàn hay sao? Đây chẳng phải là những âm thanh do ngón tay Cao Giai thị bật lên hay sao? Càn Long không nèn nổi xúc động, thốt lên:

- Ôi khúc dân tuyệt diệu.

Nhưng ông nhận ra ngay, vừa rồi mình lơ đãng, nghi lan man.

Sau khi nói câu ấy, Càn Long bất giác cười.

- Hoàng thượng, ngài đang nói khúc nào tuyệt diệu đây
- Âm thanh thấp, nhỏ của Cao Giai thị từ đầu giường truyền tới.

- Ô! Có nói gì đâu. - Càn Long vội quay trở lại, ngồi trên chiếc ghế lúc nãy, cầm tay Cao Giai thị, nói.

Cao Giai thị mở to mắt, tỏ ý không tin, nhưng nàng không hỏi thêm nữa, vì nàng hiểu, có hỏi, hoàng thượng cũng không trả lời. Nàng chuyển sang chuyện khác:

- Hoàng thượng, làm sao ngài không đi thăm hoàng thái hậu và hoàng hậu, chả lẽ ngài cứ ngồi đây với nô tài sao?

- Đì rồi, ta lại quay về đây. - Càn Long cười nói.

Cao Giai thị nháy mắt, tỏ ý tin lời nói của Càn Long.

- Lão Phật gia và hoàng hậu có vui không? Năm nay nô tài không thỉnh an họ được. - Cao Giai thị buồn bã thở dài.

Đến lúc này mà chẳng nghĩ gì đến mình, chỉ nghĩ những gì mình chưa làm được. Càn Long rất xúc động, ông thầm nghĩ:

- Cao quý phi, nàng sao hiền thực làm vậy, không bao giờ nghĩ đến mình, chỉ nghĩ cho người khác. Nói đến đức tính hiền thực của Cao Giai thị, Càn Long không nên nổi xót xa trong lòng, con người hiền thực như vậy lại bỏ ta mà đi, bảo ta chịu đựng sao nổi? Càn Long thấy mũi cay sè, xuýt nữa thì rơi nước mắt. Nhưng ông sợ làm Cao Giai thị khó chịu, vội ức chế tình cảm của mình, làm ra vẻ tươi cười, nói:

- Cao quý phi, đừng tự trách mình như thế, lão Phật gia và hoàng hậu đều lo lắng cho bệnh tình của nàng, họ bảo chốc nữa sẽ sang thăm nàng đấy.

- Thật à? - Cao Giai thị hỏi, hai giọt nước mắt ứa ra.

- Nàng làm sao vậy? - Càn Long cảm thấy rất kỳ lạ, chả lẽ câu nói vừa rồi làm nàng đau lòng, nhưng không thể! Chả lẽ Cao quý phi quá xúc động? Càn Long không dám tin đằng nào.

- Không hề gì, chỉ vì nô tài quá xúc động thôi mà, lão Phật gia và hoàng hậu khoẻ là được rồi, nô tài cũng không muốn tối thế này mà lão Phật gia và hoàng hậu đến thăm nô tài.

Vừa lúc đó, hoàng hậu đi vào, có lẽ vì ngoài trời quá lạnh, mặt hoàng hậu tím đi. Hoàng hậu vừa vào, a hoàn theo sau cõ áo khoác cho hoàng hậu, treo lên tường.

- Cao quý phi, cô thế nào rồi? Đỡ chút nào chưa? - Hoàng hậu bước vội tới trước giường Cao quý phi, nắm lấy tay Cao quý phi, ân cần hỏi.

- Hoàng hậu, nô tài không thể thính an nương nương được. Trước hết Cao Giai thị nói câu này, rồi mới trả lời câu hỏi của hoàng hậu - cảm ơn nương nương quan tâm, bệnh của nô tài vẫn thế. Nói xong Cao Giai thị thở dài.

Hoàng hậu gật gật đầu:

- Lão Phật gia cũng muốn đi, tôi nghĩ lão Phật gia tuổi tác cao, ngoài trời lạnh thế này, nên không để người đi, nhưng lão Phật gia bảo tôi chuyển lời tới cô, bảo cô nghỉ ngơi cho khoẻ, ngày mai lão Phật gia tới thăm.

- Tạ ơn lão Phật gia quan tâm. - Cao Giai thị lẩm bẩm nói, vì xúc động, hai hàng nước mắt lại ứa ra.

Hoàng hậu nhìn khuôn mặt tiêu tụy nhợt nhạt của Cao

Giai thị, trong lòng xúc động. Hoàng hậu thích tinh tinh dịu dàng nhu mì của Cao Giai thị, quan hệ giữa hai người rất tốt, thường ngày có miếng ngon, hoàng hậu không bao giờ quên Cao Giai thị, Cao Giai thị có cái gì ngon, cái gì đẹp, cũng không quên hoàng hậu, hai người thường cùng nhau trò chuyện, vui đùa. Thế mà Cao Giai thị bây giờ ngã bệnh, bệnh nguy kịch quá, thảm quá, hầu như sắp lìa hoàng hậu. Nghĩ tới Cao Giai thị sắp vĩnh biệt mình, hoàng hậu không nén nổi đau lòng, hoàng hậu không nở rời cô em tốt như vậy, không nở rời tấm lòng thơm thảo của Cao Giai thị. Hoàng hậu sắp rơi nước mắt, nhưng nhìn Cao Giai thị vừa vui lên một tí nhờ Càn Long an ủi, hoàng hậu ra sức nén nước mắt của mình.

Thời gian đã là canh ba, nhưng Cao Giai thị không hề buồn ngủ. Càn Long thì không việc gì, trước kia ông đã từng quen thức khuya, cho nên ông không cảm thấy khó khăn gì. Còn hoàng hậu, không quen thức khuya, bà vốn sức khỏe cũng kém, lại thức quá khuya thế này, cảm thấy váng đầu. Chẳng biết làm sao, bà sai cung nữ đi nấu một ít cháo, một là đỡ đói, hai là để tỉnh người.

Thấy cung nữ đi ra khỏi phòng, hình như Cao Giai thị khởi sắc lên, cô nói với Càn Long một cách gọn gàng tỉnh táo:

- Hoàng thượng, nô tài muốn đàn.- Hoàng hậu ngồi bên cạnh nghe tiếng Cao Giai thị khỏe khoắn, phấn khích, bà cũng phấn chấn nói:

- Em ơi, nhân lúc trong người dễ chịu, em nghỉ một lúc chứ?

- Nương nương, lúc này nô tài thấy rất khỏe, không muốn nghỉ, nô tài đàn cho hai người nghe nhé! - Cao Giai thị

không nghe lời khuyên của hoàng hậu, cứ đòi đàn cho bằng được.

Chẳng ngăn được, Càn Long đành sai hai cung nữ khiêng đàn tới đặt trước giường Cao Giai thị, rồi Càn Long và hoàng hậu đỡ Cao Giai thị ngồi dậy, mỗi người dìu một bên. Cao Giai thị ngồi dậy sờ vào đàn, thử tiếng, lên dây, rồi đàn khúc "Cao sơn lưu thủy" thành thạo của nàng.

Nhưng rất lạ, Càn Long và hoàng hậu không nghe thấy tiếng nước chảy rì rào khoai tai, trái lại, chỉ nghe tiếng róc rách nghẹn ngào, như đang bày tỏ nỗi bất đắc chí, nỗi buồn bực ai oán nỗi nhung nhớ u hoài. Càn Long nghe ra đây là Cao Giai thị mượn tiếng đàn để nói nỗi nhớ nhung lưu luyến của nàng đối với ông, niềm yêu mến vô hạn của nàng giành cho ông. Càn Long cũng nghe ra, qua tiếng đàn, Cao Giai thị đang dặn dò ông. Tiếng đàn bỗng cao vút lên, tựa hồ như đang rướn cổ hét to: Ông trời sao nỡ đối xử với cô như thế này.

Càn Long không nghe tiếp được nữa, hai hàng nước mắt nóng hổi tuôn rơi, ông kéo tay Cao Giai thị, ôm Cao Giai thị vào lòng, ông khóc hu hu. Hoàng hậu cũng thấy tiếng kêu than của Cao Giai thị qua tiếng đàn, bà cũng không cầm nổi nước mắt, ngược nhìn về đau xót của hoàng thượng. Nhìn Cao Giai thị nằm lả trong lòng Càn Long, nước mắt hoàng hậu bất giác rơi thành hàng, bà cảm thấy, từng cơn đau thắt trong lòng, nỗi đau buồn khó nói đang thấm tận tâm can.

- Hoàng thượng, ngài đừng khóc!-Giọng Cao Giai thị vô cùng yếu ớt.

- Được, Cao quý phi, ta không khóc, nhưng nàng phải hứa với ta là còn sống nữa.-Càn Long lau mắt, trở lại về điểm tĩnh, trầm lặng và tự tin thường ngày.

Hoàng hậu cảm thấy tay Cao quý phi lạnh, bà gọi to:

- Em ơi, em ơi, canh hai sắp qua rồi, canh ba qua là em khoẻ thôi.

Canh ba dễ chết người nhất! Càn Long biết vậy. Ông lúc này cũng cảm thấy tay Cao quý phi hơi lạnh, ông ôm lấy Cao quý phi, gọi to:

- Ái phi, ái phi, nằng găng một tí nữa, ngự y tới ngay mà!

Nhưng tất cả đều vô ích, Cao quý phi đã vào lúc hấp hối rồi. Chỉ nghe nằng rĩ rả nói.

- Hoàng thượng, ngài phải giữ gìn sức khỏe, nô tài không được hầu hạ ngài nữa rồi. Nói xong nước mắt lại giàn giụa, Càn Long vội lau nước mắt cho nàng.

- Ừ! - Càn Long vừa gật đầu vừa rơi nước mắt.

Cao quý phi chuyển ánh mắt sang hoàng hậu đang ngồi bên cạnh, nói:

- Nương nương, nô tài với nương nương thân thiết như chị em, đáng tiếc là nô tài không được hầu hạ nương nương nữa. Sau khi nô tài đi, xin nương nương hết lòng chăm sóc hoàng thượng. Nương nương, nô tài tin nương nương, chi cần có nương nương bên cạnh hoàng thượng là hoàng thượng vui vẻ. - Cao Giai thị ngừng lại thở một hơi, rồi lại nói - Nương nương, nơi chín suối, nô tài không quên ơn nương nương.

- Em ơi, đừng nói nữa. - Nhìn Cao Giai thị đầm đìa nước mắt, hoàng hậu nắm chặt tay Cao Giai thị để bảo nàng đừng nói nữa.

Cao Giai thị như dùng hết sức lực cuối cùng, bây giờ nàng cứ thờ dốc ra, tay chân lạnh dần. Càn Long và hoàng hậu biết là Cao Giai thị đang rời họ vĩnh viễn đi xa, họ không

quán gì mọi thứ xung quanh, cứ gào to tên của Cao Giai thị, nhưng Cao Giai thị không nghe gì nữa, nàng đã trở về thế giới cực lạc.

Sờ thi thể đã hoàn toàn lạnh ngắt của Cao Giai thị, Càn Long và hoàng hậu không nén nổi đau thương, họ ôm nhau khóc thảm thiết. Nhất là Càn Long, ông khóc đến não lòng não ruột. Từ đây, ông thiếu một người nội trợ hiền thực, ông bớt đi một tổ ấm của tình yêu, ông thiếu đi một Cao quý phi đáng yêu.

Hoàng hậu định thần trước, khuyên Càn Long:

- Hoàng thượng, ngài đừng khóc nữa, Cao quý phi là quý phi của ngài, là em gái của nô tài, bây giờ cô ấy đi, ngài rất đau lòng, nô tài cũng rất đau lòng. Nhưng chúng ta đau thương có ích gì nào? Hoàng thượng, hãy nghĩ xem, ngài còn có cả một thiên hạ to lớn cần ngài trị lý, giả sử ngài quá đau thương vì cái chết của Cao Giai thị mà không trị lý được thiên hạ thì linh hồn Cao Giai thị trên cao không kia yên lòng được sao? Nơi chín suối Cao Giai thị nhắm mắt được sao?

Nhắc tới thiên hạ, Càn Long tỉnh ra rất nhiều, ông cảm động nhìn hoàng hậu, ôm chặt hoàng hậu vào lòng, im tiếng khóc, chỉ lặng lẽ rơi nước mắt:

- Hoàng hậu, nàng nói đúng, ta cần phải lấy thiên hạ làm trọng, nếu không, linh hồn Cao quý phi trên trời xanh cũng không yên. May mà Cao quý phi đi rồi, còn có nàng ở bên ta.-Càn Long nói đến đó rồi lặng thinh. Cứ để mặc cho nước mắt trao ra.

- Hoàng thượng, Cao quý phi đi rồi, nô tài sẽ cùng với Na La thị, Đôn phi chăm sóc ngài.- Hoàng hậu khe khẽ nói.

Hoàng thái hậu đang ngái ngủ, vì vừa bị đánh thức dậy.

Nhưng bà cố tỉnh lại, bà bước vào trong phòng, Càn Long và hoàng hậu vội đón diu bà. Hoàng thái hậu đến bên giường Cao Giai thị, đưa tay sờ khuôn mặt lạnh buốt của Cao Giai thị, rồi thở dài:

- Con người tốt như thế mà lại bỏ đi sớm như thế!

Hoàng hậu nghe hoàng thái hậu than thở đau buồn như vậy, biết thế nào bà cũng khóc, vội an ủi bà:

- Lão Phật gia, Cao quý phi đã đi rồi, lão Phật gia để cô ấy yên tâm đi! Nếu lão Phật gia quá đau thương vì cô ấy, e linh hồn cô ấy không yên.

- Ủ! Hoàng thái hậu gật đầu, bà cố gắng nuốt nước mắt, quay lại ngồi một bên, nhìn Càn Long vô cùng đau buồn, bà nói:

- Hoàng đế, con cũng đừng đau buồn nữa, hãy nghỉ việc an táng cho Cao quý phi đi!

- Dạ, lão Phật gia. Càn Long cũng thấy bây giờ việc cần kíp nhất là lo lắng an táng cho Cao quý phi. Ông bình tĩnh lại, rồi tuyên bố:

- Truy tặng Cao quý phi danh hiệu Tuệ Hiền hoàng quý phi, ngừng lửa ba ngày, an táng Dụ lăng.

Tháng giêng đau buồn rồi cũng qua đi, tinh thần Càn Long cũng dần dần bình phục. Ông không nổi giận với cung nữ hoặc ngự y, thái giám, hoặc đám quần thần, ông không rơi nước mắt suốt ngày nữa, ông xử lý chính sự như trước kia, và không hề vì đau buồn mà để công việc phế trễ. Hôm nay Càn Long đang xử lý triều chính, một bản tấu chiết đưa lên ngự trác. Ông mở xem, trên đó viết:

"Nô tài Ngạc Nhi Thai vì tay chân tê cứng, không thể dậy được, vì thế không thể đến châu bái kiến hoàng thượng. Xin hoàng thượng tha thứ."

Ồ! Ta cứ bảo Ngạc Nhi Thái thế nào, hoá ra ông ấy bị ốm, mà lại ốm nặng chứ. Càn Long nghĩ thế. Ông lập tức sai Cao Vân mang thuốc bổ và nhân sâm cho Ngạc Nhi Thái. Khi Cao Vân trở về mang theo thư, thư nói Ngạc Nhi Thái không thể lên triều, xin hoàng thượng cử người khác làm thủ lĩnh quân cơ.

Càn Long cảm thấy vấn đề này cần phải suy xét, xem cử ai thích hợp nhất. Hai hôm trước, vì nể Ngạc Nhi Thái, không đưa việc này ra, nay ông ta đã tự đưa ra, ta phải suy nghĩ, quân cơ xứ không thể một ngày thiếu người đứng đầu. Càn Long nghĩ tới Nột Thân, Nột Thân bây giờ đã là đại học sĩ Bảo Hoà điện, làm việc thành thạo, tuổi lại còn trẻ, rất thích hợp đứng đầu quân cơ xứ, nhưng ông ta từng trải quá ít. Càn Long lại nghĩ đến Trương Đình Ngọc, người này làm việc cũng thành thạo, lại từng trải nhiều làm việc chắc chắn, nhưng bè phái quá nặng, mà tuổi cũng đã cao, không thể dựa cậy trọng dụng, nhưng thế lực của ông ta trong triều rất mạnh, nếu không để ông ta đứng đầu, thế tất sinh ra bất mãn, ắt là sẽ ngầm ngầm chống lại ta. Giữa hai người Nột Thân và Trương Đình Ngọc, Càn Long chưa quyết được ai.

Cuối cùng, Ngạc Nhi Thái đã già yếu, không chịu nổi bệnh tật dày vò, mấy hôm sau thì mất. Tin ấy đến tai Càn Long, Càn Long cũng không nên nổi đau thương, vị lão thần này cũng coi là trung thành với hoàng thất, vả chăng cống hiến rất nhiều cho quốc gia xã tắc. Càn Long nói với quần thần ở dưới:

- Đại học sĩ bá Ngạc Nhi Thái trung thành với quốc gia, ngay thẳng thật thà. Giữ chức ở biên cương nhiều năm, lúc về già vẫn sáng suốt, đứng đầu quân cơ, luôn luôn suy nghĩ việc phò vua giúp nước. Tài đủ kinh luân, học có căn bản.

Không hổ then là trụ cột của quốc gia, mẫu mực cho muôn
vô! Trẫm nghĩ ông một đời có công với quốc gia xã tắc, Ngạc
Nhĩ Thái mất đi, ta thiếu mất một ái khanh! Để tỏ lòng đau
xót của trẫm, đặc đình chi hai ngày không ngự triều.

Quần thần thấy hoàng thượng thương tiếc Ngạc Nhĩ Thái
như thế, mới biết là, trước đây hoàng thượng nhiều lần quở
trách Ngạc Nhĩ Thái, chứ trong thâm tâm, hoàng thượng
rất yêu thích Nhĩ Thái. Quần thần thấy hoàng thượng quyết
định ngừng chầu hai ngày, đoán là hoàng thượng sẽ đến
nhà Ngạc Nhĩ Thái, cho nên hôm đó quần thần chuẩn bị
rất nhiều lễ vật đến nhà Ngạc Nhĩ Thái.

Trong nhà Ngạc Nhĩ Thái, quần thần tụ tập rất đông,
nhất là môn sinh của Ngạc Nhĩ Thái, hễ ở kinh là đến hết,
họ đến nhìn người thầy của họ lần cuối cùng, để bày tỏ nỗi
thương tiếc của họ. Đồng thời, họ cũng nhân dịp này đến
để bộc lộ những nỗi niềm ai oán trong lòng, tục ngữ nói
đúng: Cây đổ cáo tan đàn. Bây giờ thầy mất rồi, những môn
sinh nên làm thế nào? Kế tục con đường cũ của thầy ư? Hay
là nhảy vào cửa một môn phái khác? hay là giữ đạo trung
dung, họ cảm thấy lúng túng, khó bề lựa chọn, cho nên đại
bộ phận trong họ tới đây để dò xem xu thế ra sao

Quần thần tới đây, bất kể là phái Trương trung đường
hay phái Ngạc trung đường, hiện nay họ chỉ quan tâm một
vấn đề: sau khi Ngạc Nhĩ Thái chết, ai đảm nhiệm chức vụ
đứng đầu quân cơ? Là Nột Thân? Hay là lão thần Trương
Đình Ngọc? Nếu là Nột Thân đứng đầu, đối với phe Trương
hay phe Ngạc đều vô lợi vô hại, vì họ biết chắc rằng vị đại
thần quân cơ kiêm đại học sĩ này tinh tình độc đáo, họ còn
nhớ năm ngoài hoàng thượng phái ông đi công cán vùng Hà
Nam và Giang Triết, các quan địa phương xu phụ, Nột Thân
đứt khoát rầy bố, cự tuyệt bằng lời lẽ nghiêm khắc, mà còn

dâng sớ tâu hoàng thượng về thời xấu xu phụ của các quan viên địa phương ấy. Mọi người cũng còn nhớ hoàng thượng đánh giá Nột Thân: "Nột Thân vốn tính cần thận, công minh, trăm biết rất rõ". Nhưng nếu là Trương Đình Ngọc đứng đầu thì phái Trương có lợi to, phái Ngạc rất bất lợi.

Về việc Trương Đình Ngọc hay Nột Thân sẽ đứng đầu quân cơ được quần thần bàn tán xôn xao. Mỗi người bày tỏ ý kiến của mình, mỗi người một chủ trương, người của phái Trương thì mong cho Trương Đình Ngọc thắng, phái Ngạc thì mong cho Nột Thân thắng.

- Theo tôi, rất có khả năng Nột trung đường sẽ làm chức thủ quỹ. Các vị chưa thấy năm nay hoàng thượng ban tặng Nột trung đường ư? Trước hết tháng ba phong hiệp biên đại học sĩ, tiếp đến tháng năm lại sung vào quốc sử quán tổng tài, rồi lại thăng Bảo Hoà điện đại học sĩ. Được ban tặng liên tục như thế, ai có được, mà quan trọng hơn nữa là, hoàng thượng đã từng trọng dụng ai như thế chưa? Trương trung đường tuy vào trực quân cơ nhiều năm, nhưng ông chưa hề được cái vinh hạnh đặc biệt như thế. Vả chăng, hoàng thượng ghét nhất Trương trung đường cái điểm cứ giữ thói đảng tranh, cho nên theo chỗ hoàng thượng coi trọng Nột trung đường, chỗ hoàng thượng bất mãn với Trương trung đường, tôi dự đoán quân cơ thủ quỹ sẽ là Nột trung đường nắm.

- Trương trung đường tuy có quan điểm bè phái, nhưng ông là lão thần ba triều, là quân cơ đại thần sau Ngạc Nhi Thái, lại làm việc lịch duyệt, trải đời, vốn được hoàng thượng trọng dụng, tôi dự đoán quân cơ thủ quỹ sẽ là Ngạc trung đường.

- Nột trung đường làm việc công minh, chắc chắn, điều quan trọng là Nột trung đường còn trẻ, sức lực cường tráng,

còn Trương trung đường đã tỏ ra già lão rồi. Tôi cho rằng Nột trung đường có khả năng được hoàng thượng chọn.

- Hơn nữa, Nột trung đường người Mãn, Trương trung đường người Hán, hoàng thượng sao có thể để người Hán làm quân cơ thủ quỹ?

- Trương trung đường tuy là người Hán, nhưng là lão thần ba triều, từng trải trong công việc, am hiểu luật lệ, chế độ xưa, rất thích hợp trong việc giúp hoàng thượng trị vì thiên hạ. Nột trung đường tuy trẻ khỏe, là người Mãn, nhưng ông ấy từng trải quá ít, chưa chắc hoàng thượng đã để ông nắm chức vụ này. Cho nên tôi cho rằng Trương trung đường sẽ giữ chức này.

Quần thần mỗi người một ý, không ai thuyết phục được ai. Họ đều mong người có lợi cho họ được cử làm quân cơ thủ quỹ. Đang lúc quần thần bàn luận ai sẽ là quân cơ thủ quỹ thì Càn Long đến phủ Ngạc Nhĩ Thái. Quần thần vội vàng quỳ xuống lạy chào.

Càn Long đi thẳng tới bên linh cữu Ngạc Nhĩ Thái, rót rượu rưới trước linh cữu Nhĩ Thái, trầm giọng nói:

- Ngạc Nhĩ Thái xưa nay làm việc chắc chắn, chỉ vì tập nhiễm thói quen người Hán, giữ lập trường bẻ phái, gây ra đảng tranh, sau nhiều lần trầm khiển trách, đã sửa đổi được. Trầm luôn luôn nghĩ Ngạc Nhĩ Thái là trọng thần của triều đình, cho nên mỗi khi trầm đi xa đều giao cho ông tổng lý sự vụ ở kinh đô, từ nay về sau, nếu trầm đi xa, ai cũng không thể giúp trầm lo liệu chính sự được. Nói đến đây, Càn Long "ái à" thở dài rồi tiếp tục - Ngạc Nhĩ Thái là lão thần tiền triều, phò giúp trầm mười năm, trầm coi là bậc đại thần tay chân, Ngạc Nhĩ Thái ra đi, trầm thiếu một bề tôi có năng lực, quốc gia xã tắc thiếu đi một bề tôi.

Càn Long nói đến đây, quay sang nhìn quần thần, nói:

- Ngạc Nhi Thái làm quân cơ thủ quỹ còn có thể giữ được cái đại thể, coi công việc quốc gia làm trọng, về sau, vứt bỏ cách nhìn bè phái, càng công tâm hơn. Sau này, có ai làm thủ quỹ như Ngạc Nhi Thái, cũng nên coi đó là tấm gương mà bắt chước.

Câu nói này thực ra là chỉ vào Nột Thân và Trương Đình Ngọc. Tuy rằng khi Ngạc Nhi Thái còn sống, Trương Đình Ngọc không hoà mục với ông, nhưng bây giờ Ngạc Nhi Thái chết, Trương Đình Ngọc cũng cảm thấy đau thương. Tuy rằng bề này vui mừng khi đảng kia tổn thất, nhưng điều quan trọng là thấy Càn Long đích thân đến dự tang lễ Ngạc Nhi Thái, cho nên Trương Đình Ngọc và quan viên phe ông đều tới, trên danh nghĩa là tới dự tang lễ, kỳ thực là để thăm dò ý tứ của hoàng thượng, xem hoàng thượng sẽ cử quân cơ thủ quỹ như thế nào. Cho nên, Trương Đình Ngọc, nghe Càn Long nói rằng, sau này ai nhận chức quân cơ thủ quỹ cũng nên học tập Ngạc Nhi Thái, ông liền quỳ tâu:

- Tâu hoàng thượng, trước đây thần tuy bất hoà với Ngạc trung đường, nhưng thần vẫn phục Ngạc trung đường làm việc lịch lãm, chắc chắn, coi trọng đại cục. Thần vẫn mong theo kịp Ngạc trung đường, học tập Ngạc trung đường, nhưng thần ngu độn, thường thường học không thành. Cho nên Ngạc trung đường còn tại thế làm chức thủ quỹ, thần vừa khâm phục, vừa bất mãn. Nay Ngạc trung đường đi xa, thần lại nhớ tới tác phong làm việc già dặn, công tâm của Ngạc trung đường, thần muốn noi gương Ngạc trung đường, mai sau nơi chín suối, thần không xấu hổ gặp Ngạc trung đường.

Rõ ràng, Trương Đình Ngọc hy vọng Càn Long có thể để ông làm chức thủ quỹ, cho ông ta cơ hội học tập Ngạc Nhi

Thái, để mai kia, nơi suối vàng gặp lại Ngạc Nhi Thái ông khỏi lúng túng khó xử. Nhưng Trương Đình Ngọc nghĩ đơn giản quá, ông nghĩ sai lầm quá, Càn Long ghét cay ghét đắng kẻ giành danh phận địa vị trước mặt mọi người, Trương Đình Ngọc vốn rất biết tính cách này của Càn Long, chỉ vì sức hấp dẫn của chức thủ quỹ, chức đứng đầu quân cơ xứ, làm ông quên khuấy mất điều này, cho nên trực tiếp tương ngay ra ý đồ muốn làm thủ quỹ của ông. Càn Long rất hiểu tâm tình Trương Đình Ngọc lúc này, không gì khác là ý cái thế lão làng, không gì khác là nói Ngạc Nhi Thái, lão thần của ba triều có thể làm thủ quỹ mà ông ta thì lại không làm được hay sao?

Càn Long rất không vui trước cách cầu xin quan tước của Trương Đình Ngọc, nhưng ông nghĩ kỹ hơn, thấy cần xem xét Trương Đình Ngọc. Thực ra nếu Trương Đình Ngọc dùng nói những câu ấy, Càn Long có thể xét đến ông, cũng là để an ủi bậc lão thần! Nhưng Trương Đình Ngọc lại nói thế, Càn Long quyết định không để ông nắm chức thủ quỹ, ông quyết định cử Nội Thân. Nhưng sắp xếp thế nào? Vả chăng, ở đây Càn Long thấy có phần khó xử, và chẳng, Trương Đình Ngọc cầu xin chức thủ quỹ trước mặt quần thần, nên làm thế nào để vỗ yên Trương Đình Ngọc? Càn Long có phần khó xử.

Cuối cùng, ông đã nghĩ ra cách. Ông chờ cho Trương Đình Ngọc nói xong, quay lại nói:

- Ngạc Nhi Thái sinh tiền rất cẩn thận, chưa từng cầu xin ở trăm cái gì. Chỉ điểm này thôi, người cũng đã khó học tập Ngạc Nhi Thái. Hơn nữa, trăm nghĩ người tuổi tác đã cao, không nên thêm vất vả mệt nhọc nữa. Trăm vừa mất đi Ngạc Nhi Thái, trăm không muốn người vì nặng nhọc thêm chức thu quỹ mà rơi bỏ trăm. Người và Ngạc Nhi Thái

đều là lão thần ba triều, Ngạc Nhĩ Thái đã đi rồi, chỉ còn lại một mình người, trăm không muốn người lại lập tức đi theo Ngạc Nhĩ Thái, mong người có thể hiểu nỗi khổ tâm của trăm.

Trương Đình Ngọc vừa nghe, biết ngay là không đến phần mình rồi, ông thất vọng, mình cũng là lão thần ba triều, từng giữ những chức vụ quan trọng, đến lúc lại không leo được vào cái ghế thủ quỹ của quân cơ xứ, quả thực khiến người ta đau lòng. Ông đành run run khấu đầu trước Càn Long:

- Tạ ơn hoàng thượng quan tâm, hoàng thượng bọn bề công việc mà còn thương tới thần, thần muôn phần cảm kích.

Càn Long chỉ cười. Bây giờ thì tình hình căn bản đã rõ, trong lòng mọi người đều nghĩ, lần này, thủ quỹ chắc chắn sẽ là Nột trung đường rồi. Quả vậy, Càn Long lập tức lệnh cho Nột Thân làm quân cơ thủ quỹ.

- Nột Thân, người làm việc già dặn, lại không hề phải thiên chấp, xử sự công minh, lại đã nhiều năm làm việc ở quân cơ xứ, trăm quyết định bổ người là quân cơ tổng quỹ Tổng lý công việc của quân cơ xứ, giúp trăm trị lý thiên hạ. Nhưng trăm biết rõ, người không giỏi xử lý các quan hệ, có lúc tỏ ra cố chấp, bảo thủ, điểm này, trăm mong người sửa đổi.

Nột Thân ở dưới nghe, quả thật là mình. Thực ra ông từ lâu đã nghĩ sẽ là mình rồi, nhất là sau khi hoàng thượng bác bỏ lời thỉnh cầu của Trương Đình Ngọc, ông càng khẳng định phen này chức thủ quỹ chắc chắn vào mình rồi. Nhưng ông không dám chủ quan, Trương Đình Ngọc là lão thần ba triều, có thể lực nhất định trong triều đình, nếu mình không

tỏ ra khiêm nhường, sau này Trương Đình Ngọc sẽ huých cho mà chết. Sao lại ngại ngại bây giờ, trước mặt hoàng thượng, tỏ rõ mình khiêm nhường, từ chối, đề hoàng thượng an ủi Trương Đình Ngọc, như thế ắt ông ta sẽ cảm động, sau này khi xử lý chính sự, ông ta sẽ ủng hộ mình, chứ không gây khó dễ.

- Khải bẩm hoàng thượng, nô tài, tài sơ học thiển, lại không từng trải như Trương trung đường, nô tài thực sự không dám nhận trọng trách này, hãy để cho Trương trung đường đảm nhiệm! Hơn nữa, Trương trung đường ở trong quân cơ xứ cũng đã mấy chục năm, rất am thuộc phép tắc luật lệ, nô tài cho rằng, để Trương trung đường giữ chức thủ quỹ càng giúp hoàng thượng được nhiều hơn trong việc xử lý chính vụ.

Nột Thân nói ra, làm mọi người ngạc nhiên, họ không ngờ một sai sứ tốt như Nột thân làm sao mà từ chối được, chỉ có Trương Đình Ngọc hiểu rõ. Ông hăm hăm trong lòng: Nột Thân, người muốn nói thế để lôi kéo ta đẩy phông, không được! Trương Đình Ngọc này không lên được chức thủ quỹ ta xin lỗi người nhà, người lại còn cầu ơn cho ta trước mặt hoàng thượng, ta không chút mấy may xúc động đâu. Vả chăng, Nột thân, người còn trẻ, mà lại giữ chức thủ quỹ, xếp hàng trước ta, xem chừng người cảm thấy ngượng chẳng? Nhưng, trong lòng Trương Đình Ngọc cũng biết rõ, Nột Thân làm thủ quỹ là chắc chắn rồi, mình chẳng hy vọng gì, nhiều lắm thì hoàng thượng ban thưởng cho mình chút gì đó hoặc là chút danh phận gì đó để an ủi mình.

Câu nói của Nột Thân cũng khiến Càn Long bắt đầu xét lại mình làm như thế có đúng không, ông cũng biết nỗi khó tâm của Nột Thân khi nói câu nói ấy. Phải rồi, sau này nếu Trương Đình Ngọc níu tay Nột Thân thì làm sao? Xem ra

phải theo lời Nột Thân ban cho Trương Đình Ngọc một danh vị gì và một phần thưởng gì để vỗ yên lão thần của ta.

- Trương Đình Ngọc tuy là lão thần ba triều, nhưng vì là người Hán, tuyệt đối không thể làm quân cơ thủ quỹ, theo cựu chế của tổ tông, người Hán không thể sung làm thủ quỹ, cho nên trăm không giao trọng trách thủ quỹ cho Trương Đình Ngọc là việc bất đắc dĩ. Nhưng Trương Đình Ngọc trải qua ba triều, có công với xã tắc, ta không muốn để Trương Đình Ngọc quá thất vọng, cho nên từ nay, trong nội các, Nột Thân đứng đầu, trong lại bộ Trương Đình Ngọc đứng đầu. Những việc tâu tấu bằng Mãn văn trong quân cơ xứ Nột Thân đứng đầu, là Hán văn, Trương Đình Ngọc đứng đầu.

- Tạ ơn hoàng thượng! - Trương Đình Ngọc và Nột Thân đều khầu đầu tạ ơn, Trương Đình đã rõ là mình không thể hy vọng làm thủ quỹ rồi, vì một câu của hoàng thượng "Trương Đình Ngọc không phải người Mãn" là đủ đẩy ông vào tử địa rồi. Nhưng ông cũng hài lòng vì rốt cục hoàng thượng không để ông đến nỗi mất mặt. Nột Thân trong lòng rất mừng, ông tin là Trương Đình Ngọc sẽ cảm động về ông, ông cũng tin là sau này ông làm việc thuận lợi, không vướng tay.

Nột Thân làm quân cơ thủ quỹ, có thể nói là một bước lên trời. Nhưng ông có thể làm tốt chức thủ quỹ hay không, thì ông không tin mấy. Nhưng ông vốn là người cố chấp, cao ngạo ông cũng không e sợ gì lắm. Vừa làm thủ quỹ, ông gặp ngay một việc, tổng đốc Quý Châu Trương Quảng Tứ tâu báo điều tra được vụ án tà giáo của Trương Bảo Thái. Càn Long ghét nhất là tà giáo, cho rằng đó là thứ bọn vô công rồi nghề sinh sự. Đối với việc này xử lý như thế nào, phải xem ý ông.

Hôm nay, Tổng đốc Quý Châu Trương Quảng Tứ dâng một tấu, thời tiên hoàng, yêu nhân Trương Bảo Thái ở Đại Lý Kê Túc Sơn thuộc Vân Nam đã khắc bùa "Hoàng kinh chú giải" và "Tiên hậu thiên đồ" để lừa người ta vào đạo, hành tung bí hiểm. Trong chiết, Trương Quảng Tứ xin giáng chỉ điều tra tóm bắt.

- Nột Thân, người xem việc này nên xử lý thế nào? - Càn Long xem xong tấu chiết, đưa cho Nột Thân.

Nột Thân xem, đang đoán dò tâm lý Càn Long. Biết là hoàng thượng căm ghét tà giáo nhất, nên ông nói:

- Hoàng thượng, nô tài cho rằng, như Trương Quảng Tứ tấu trình, nên giáng chỉ cho toàn quốc tra bắt. Tà giáo lừa dân chúng vào đạo, truyền bá tư tưởng chống Đại Thanh ta, lâu ngày ắt sẽ sinh loạn, nếu nay không triệt từ gốc, để sau này hình thành thế lực rồi càng khó xử lý.

- Ừ! - Câu nói này rất hợp ý Càn Long, ông nghiêm nghị nói - Như Nột Thân tấu, truyền dụ cho Trương Quảng Tứ và các tỉnh phụ cận tra cấm nghiêm ngặt.

Đạo dụ lệnh này của Càn Long phát ra chưa lâu, nơi nhận chưa nhận được, thì Trương Quảng Tứ lại dâng bản tấu nữa. Càn Long mở xem:

"Trong những năm Ung Chính, có yêu nhân Trương Bảo Thái phủ Đại Lý Tỉnh Vân Nam dựng lên Bạch liên giáo, sau truyền vào Quý Châu, Tứ Xuyên, đến các tỉnh khác. Gần đây nghe tỉnh thành Quý Châu có Trai Bà họ Ngụy, tụ tập tín đồ thuyết giáo, người theo rất đông. Lại nghe ở Bồi Châu tỉnh Tứ Xuyên có Lưu kỳ, Vân Nam có Trương Nhị Lăng, đều là những người cầm đầu. Hiện đã bắt dân đen Ngụy Trai Bà tra hỏi, và đã mật tư cho hai tỉnh Tứ Xuyên, Vân Nam, bắt hai tên Lưu, Trương nghiêm trị".

Xem xong bản tấu này, Càn Long rất bức mình. Ông ném "phịch" xuống bàn. Nói với Nột Thân và Trương Đình Ngọc đang ở trước mặt:

- Tà giáo mê hoặc người đến thế, vốn là việc không nên xảy ra ở các địa phương, vì sao gần đây thấy nhiều thế. Thời tiên hoàng ra sức ngăn cấm tà giáo rất có hiệu quả, thế mà nay tà giáo liên tiếp nổi lên khắp nơi, đó là vì cơ gì?

Chả lẽ vì các quan lại địa phương dung túng chăng? Trước mắt tà giáo toàn quốc có nhiều chi phái, Quý Châu, Hồ Nam, Lương Giang, khắp nơi tâu lên. Các giáo phái nhiều như thế, không nhổ bật gốc lên để làm gì.

Nói xong, Càn Long nhìn Nột Thân nói:

- Nột Thân, truyền chỉ dụ của trẫm, dụ lệnh các tỉnh bắt ngay thủ lĩnh tà giáo, nhưng việc này phải cẩn thận, cho êm.

- Da, hoàng thượng, nô tài làm ngay. - Nột Thân nói và đi ngay.

Càn Long nhìn Trương Đình Ngọc còn ở lại, từ từ nói:

- Trương Đình Ngọc, Trương Bảo Thái là người nào? Hối tiên hoàng đã xử tử rồi cơ mà? Làm sao hiện nay nó còn sống?

- Tâu hoàng thượng, theo chỗ thần biết, thời tiên hoàng, Trương Bảo Thái chưa bị xử tử, quan viên địa phương báo cáo lão mà thôi. Hối năm thứ tư, tại phủ Thương Châu bắt được Hạ Thiên Hựu, tên này khai vào năm thứ ba hắn đã từng đến Vân Nam gặp Trương Bảo Thái, lúc đó Trương Bảo Thái đã hơn tám mươi tuổi.

- Ô. - Càn Long gật đầu, trong lòng thấy bức bối, những quan lại chỉ biết ninh bợ hoàng thượng để thăng quan tiến

chức này đã không ngại lừa dối, bưng bít hoàng thượng, thực cực kỳ đáng ghét. Nhưng đã là việc thời tiền hoàng, đành cho qua vậy. Nhưng ông chưa hết giận dữ:

- Truyền dụ Trương Quảng Tứ, nhất định phải bắt Trương Bảo Thái. Nếu Trương Bảo Thái đã chết, quật mộ nó lên nhận dạng xem Trương Bảo Thái rốt cục là người thế nào. Khó bắt thế, có thể thời tiền hoàng đã để nó trốn mất rồi.

- Dạ! - Trương Đình Ngọc khẩu đầu đáp. Trương Đình Ngọc rời Cần Thanh cung đến quân cơ xứ, vừa gặp Nột Thân đang thảo đình ký (*), Phó Hằng và Uông Do Đôn bên cạnh cũng đang bàn bịu vào đó.

Trương Đình Ngọc khập khiễng bước vào quân cơ xứ. Uông Do Đôn vội ra đón, Nột Thân cũng lập tức buông việc ra, tươi cười đón Trương Đình Ngọc:

- Trương trung đường, tôi đang cùng với Xuân Hoà và Sư Minh thảo đình ký. Trương trung đường đã tới đây, chi bằng tất cả đều dự thảo.

Trương Đình Ngọc nhìn bộ mặt nham hiểm của Nột Thân, lạnh nhạt nói:

- Nột trung đường, ngài là thủ quỹ, có việc gì ngài xem đó mà làm là được rồi. Vả chăng việc này rồi còn phải hoàng thượng duyệt đọc mà!

Hai câu này làm Nột Thân trong lòng rất khó chịu. Câu thứ nhất ý nói, Nột Thân, người đã là thủ quỹ, có việc gì đừng tìm ta giúp đỡ nữa, tự mình làm là được rồi, rõ ràng

(*) Đình ký: Chế độ triều Thanh, dụ chỉ gửi cho quan chức cao cấp địa phương không phải do nội các gửi đi, mà do quân cơ xứ thảo, giao cho bộ binh gửi đi các tỉnh. Trên bì có dấu niêm phong của quân cơ xứ và để rõ "truyền dụ cho quan.... mở xem"

là không nể mặt nhau rồi! Câu thứ hai ý nói, chúng ta đây thảo có tốt đến đâu đi nữa mà hoàng thượng phán là không tốt cũng phải chịu. Đó rõ ràng là oán giận hoàng thượng chứ còn gì nữa?

- Trương trung đường đã không muốn giúp tôi thảo đình ký, thì chúng tôi tự thảo lấy vậy. Trương trung đường, ngài tuổi tác cao, hãy ngồi đây nghỉ ngơi một chốc nhé! Để ba chúng tôi thảo.- Nột Thân nói thế là có ý nhún nhường cho được việc.

Nột Thân nói thế, Trương Đình Ngọc cũng không ư hử, ngồi bên cạnh nhìn mấy người hí hoái với nhau. Nhưng Nột Thân không nuốt trôi mấy câu khích kháy của Trương Đình Ngọc. Sau khi thảo xong đình ký, Nột Thân hăm hăm rời khỏi quân cơ xứ, đến Càn Thanh cung:

- Tâu hoàng thượng, xin hoàng thượng duyệt đình ký.- Nột Thân vừa nói, vừa dâng bản thảo, trực thái giám nhận lấy dâng lên cho Càn Long.

Càn Long xem qua, cảm thấy cũng có thể được, nói với Nột Thân:

- Trẫm xem, thế này được đấy. Hôn nay gửi đi ngay nhá!

- Dạ, thưa hoàng thượng. - Nột Thân khấu đầu và nhận lại bản thảo - Tâu hoàng thượng, nô tài có việc muốn bẩm báo.

- Ô! - Càn Long ngừng cái đầu đang suy nghĩ về chính sự, Người nói đi! - Càn Long nhìn Nột Thân một cách bình thản.

- Hoàng thượng, nô tài xem ra Trương Đình Ngọc tuổi tác cao, sức khỏe không được như trước, nay đi vào quân cơ xứ cứ run run, lảo đảo. Nô tài nghĩ, nên chăng hoàng thượng chiếu cố Trương trung đường ít nhiều?

Càn Long rất tinh nhanh, biết ngay câu nói ấy có ý gì rồi, đoán là Nột Thân và Trương Đình Ngọc có thể xảy ra xung đột gì đây, ông liền hỏi:

- Nột Thân, người cãi nhau với Trương Đình Ngọc phải không?

Câu nói này của Càn Long làm Nột Thân giật mình, ông phục hoàng thượng tinh anh, đành phải thú thực:

- Hôm nay, khi nô tài đang thảo định ký ở quân cơ xứ, Trương trung đường qua đó, nô tài vốn muốn ông ấy với nô tài cùng thảo, nhưng ông ấy lại nói, nô tài là thủ quỹ, việc gì cứ tự mình làm lấy là được rồi, vả lại, còn nói định ký có thảo tốt đi nữa cũng phải qua hoàng thượng đích thân duyệt mới được.

- Thế thì chẳng thành thế thống gì nữa. - Càn Long nổi giận - Trẫm còn lệnh cho Trương Đình ngọc làm việc ở quân cơ xứ, chính là muốn ông ta đem cái từng trái của mình ra giúp người xử lý chính vụ, không ngờ ông ta lại tự cao thế. Xem ra đó là vì ông ta không được giữ chức thủ quỹ, mà lại là người, nên ông ta oán giận người, muốn làm khó dễ cho người, mà lại còn coi thường trẫm như thế nữa, đó rõ ràng là thái độ ý thế tuổi già.

Nột Thân ở dưới nghe thế lấy làm mừng, chỉ mấy câu này là Trương Đình Ngọc chịu đủ. Miệt thị hoàng thượng là đại bất kính, vả chăng câu nói ấy rõ ràng có ý là lơ là việc chính sự, hàm ý chê hoàng thượng quản công việc không chặt - Những câu ấy mà Trương Đình Ngọc có thể nói ra ư? Nột Thân thầm nghĩ: "Hoàng thượng, Trương Đình Ngọc vô lễ như thế, ngài phải có xử phạt mới phải". Nhưng ngoài mặt ông không dám nói, ông giả vờ khuyên hoàng thượng:

- Nô tài nghĩ, Trương Đình Ngọc tuổi tác quá cao, không

con nhanh nhẹn mình mãi như trước nữa. Và chẳng sức lực cũng không như trước kia, nên muốn nhẹ nhõm một chút, nô tai nghỉ, ấy cũng là thường tình, có thể thế tất.

Cần Long biết tổng cái ngón vừa đẩy xuống vừa kéo lên này của Nột Thân, nhưng ông cũng thích cái kỹ xảo ứng xử này của Nột Thân, ông nói với Cao Vân đang đứng bên cạnh:

- Truyền gọi Trương Đình Ngọc đến đây cho ta.

Một lát sau, Trương Đình Ngọc lão đảo đi tới, giống cây lau già bị nổi gốc, lắc lư đi rất khó nhọc. Vào điện, Trương Đình Ngọc quỳ thụp xuống trước mặt Cần Long:

- Trương Đình Ngọc khấu kiến hoàng thượng.

- Trương Đình Ngọc, thời tiên hoàng di mệnh để người phối hưởng thái miếu, theo phép tắc của Đại Thanh, phạm là người được phối hưởng thái miếu đều phải cúc cung tận tụy, đến chết mới thôi, đâu có được vì tuổi già mà trề nải chính vụ. Trẫm biết hiện nay người oán giận trẫm rất nhiều, không chịu hợp tác với Nột Thân, lại còn muốn gây khó dễ, tỏ thái độ cạy thế tuổi già, không muốn tự mình gánh lấy công việc, phải không? Nếu quả thực như thế, người không thấy là người không đáng được phối hưởng thái miếu hay sao? Người không thấy là người phối hưởng thái miếu là nhục cho thái miếu của tổ tông hay sao? - Cần Long nói, ý vị châm biếm càng sâu cay.

Trương Đình Ngọc ở dưới, thoát nghe biết ngay là Nột Thân tô cáo ông, ông liếc mắt sang Nột Thân đang quỳ bên cạnh, rồi vội khấu đầu nói:

- Thần tuyệt nhiên không dám có ý ấy ạ. Xin hoàng thượng nguôi giận, nếu thần có ý ấy, thần nguyên thân này xả ra muôn mảnh. - Trương Đình Ngọc nói xong, lại khấu

đầu lia lịa, đến nỗi trán thâm xanh, cục u thâm xanh ấy nổi rõ trên khuôn mặt già nua của Trương Đình Ngọc.

Cần Long thấy thế cũng nhũn lòng, ông ôn tồn nói:

- Đã không có ý ấy, thế thì tốt lắm. Vừa rồi Nột Thân xin trăm chiếu cố đến sức khoẻ của người. Trẫm nghĩ cũng nên như thế. Người nay đã là ông già thất tuần rồi, đi lại lão đảo, khó khăn, trẫm không yên tâm. Trẫm đặc thưởng cho người được cưỡi ngựa trong Tử Cấm thành, cũng không phải đến châu sớm.

- Tạ ơn hoàng thượng! - Trương Đình Ngọc biết rõ, ấy là hoàng thượng muốn gạt bỏ mình, nhưng cũng là một vinh dự hiếm có, cho nên vẫn thành tâm thành ý khấu đầu hai cái để cảm ơn.

Trương Đình Ngọc được ban thưởng, tuy trong lòng vẫn bất bình, nhưng khi nghĩ tới sức khoẻ của mình hiện nay, lại nghĩ lời hoàng thượng vừa nói, biết sức khoẻ mình rất kém sút, nhưng vẫn phải tiếp tục tham dự triều chính, nếu không sẽ không thể phối hưởng thái miếu, có lẽ vì thế hoàng thượng chiếu cố mình, đặc thưởng cho cưỡi ngựa trong Tử Cấm Thành. Nghĩ thế, tâm tình Trương Đình Ngọc trở lại yên ổn. Nhưng, trong lòng ông biết chắc chắn rõ ràng là, nếu mình không lên châu sớm, sẽ tạo ra tình trạng một mình Nột Thân độc quyền nhận chỉ dụ. Vì hiện nay tuy rằng Sư Minh là quân cơ đại thần, nhưng công việc thực tế của ông ta chỉ làm công việc của một chương kinh của quân cơ lo việc thảo chỉ dụ và định ký mà thôi. Còn Phó Hằng, tuy được hoàng thượng coi trọng, nhưng ông cũng không giữ chức vị quan trọng trong quân cơ.

Sự thực quả nhiên như Trương Đình Ngọc nghĩ, từ đó về sau Nột Thân độc quyền nhận chỉ dụ, sau khi nhận chỉ dụ rồi đến quân cơ xử giao công việc cụ thể cho Uông Do Đôn

và Phó Hàng xử lý giúp. Trương Đình Ngọc chờ buổi chiều sáng kết thúc, từ từ cưỡi ngựa sang quân cơ xử ngôi, xử lý một số công việc do quân cơ xử giao cho.

Sự kiện Đại Thừa giáo chưa được giải quyết triệt để, Trương Đình Ngọc và Nột Thân luôn luôn phải xử lý những việc về Đại Thừa giáo mà các tình tâu lên. Trương Đình Ngọc không nhận chỉ, nhưng ông cũng tránh được rất nhiều lời chỉ trích của Càn Long, có lúc ông đến quân cơ xử thấy Nột Thân mặt dài ra, trong lòng mừng thầm.

Hôm nay, ông theo thường lệ, đến quân cơ xử, thấy Nột Thân mặt đang sa sầm, liền hỏi:

- Nột trung đường, việc gì làm Nột trung đường phiền lòng thế?

Nột Thân nghe kiểu nói mát ấy của Trương Đình Ngọc, tuy đang bực rộc trong lòng, nhưng không dám lộ ra trên nét mặt, ông chỉ từng từng nói:

- Trương trung đường, ngài xem cái này này!

Trương Đình Ngọc cầm lấy xem, là một bản tâu trình tin tức về Lưu Kỳ, thủ lĩnh Đại Thừa giáo ở Tứ Xuyên, Vương Tử Thị và Hồ Thông Thanh, thủ lĩnh Đại Thừa giáo ở Giang Tô - Trương Đình Ngọc xem qua hiểu ngay, có thể Nột Thân bị hoàng thượng quở trách và có lẽ trách rất nặng. Ông chậm rãi nói với Nột Thân:

- Các quan địa phương đã điều tra rõ bọn này, sao không thể tóm cổ chúng nó đi.

- Hoàng thượng đang phát cáu vì điều này. Trương trung đường, ngài vốn biết hoàng thượng căm nhất là bọn tà giáo, lần này tà giáo làm mưa làm gió khắp cả nước, đến nỗi có lúc hoàng thượng nghe gió thành mưa. Nhưng quan lại địa phương không chịu nỗ lực trong việc này, thậm chí có quan

Quan hội, còn sai người hoá trang làm tín đồ, nhằm lúc thủ lĩnh Đại Thừa giáo Ngụy Trai Bà tới Trương Quảng Tứ lập tức xuất kích, bắt được Ngụy Trai Bà, thủ lĩnh Đại Thừa giáo ở Quý Châu một cách hết sức thuận lợi.

Ngụy Trai Bà sau khi bị Trương Quảng Tứ bắt, sợ chết tham sống, không còn chút bản lĩnh nào mà chính mục ta khua môi múa mép như là gươm súng không đụng đến được, linh hồn bất tử, Tôn Ngộ Không giáng trần v.v..., mục chịu không được những ngón đòn tâm lý và những hình thức tra khảo tàn khốc của Trương Quảng Tứ, ngoan ngoãn khai hết tình hình nội bộ của Đại Thừa giáo và danh sách những người nắm tín đồ, như Lưu Kỳ, thủ lĩnh Đại Thừa giáo Tứ Xuyên, Mạc Thiếu Khang, Lưu Tuyền Thăng, Tôn Kỳ Thiên, thủ lĩnh vùng Hồ Quảng, Lữ Trai Bà ở Trục Lệ, đều bị Ngụy Trai Bà khai ra. Trương Quảng Tứ lập tức gửi công văn đến tuần phủ Tứ Xuyên là Kỳ Sơn, tổng đốc Hồ Quảng, tổng đốc Trục Lệ, báo cho Kỳ Sơn và các tổng đốc chỗ ở của Lưu Kỳ và bọn kia.

Trương Quảng Tứ là con người khôn ngoan, biết công văn này gửi đi, Kỳ Sơn và những tổng đốc có thể bắt được ngay bọn thủ lĩnh, ông sợ những người này cướp công, bèn dâng ngay một chiết tấu:

"Thần Trương Tứ, qua điều tra cẩn thận bắt được Trương Nhị Lang, em của Trương Bảo Thái. Qua thẩm vấn, Trương Nhị Lang khai ra thời điểm Ngụy Trai Bà tới dự Hoá Quan hội. Thần không dám sơ suất, lập tức đến Hoá Quan hội bắt được Ngụy Trai Bà. Ngụy Trai Bà thực là một mục đàn bà, chỉ thuận miệng nói bừa, mê hoặc không ít người. Qua thẩm vấn, thần biết được Lưu Kỳ ở Tứ Xuyên, Mạc Thiếu Khang ở Hồ Quảng, Lữ Trai Bà ở kinh sư Trục Lệ, đều là thủ lĩnh của tà giáo, thần đã gửi công văn báo cho Kỳ Sơn và những vị khác, có lẽ không bao lâu nữa sẽ bắt được bọn Đại Thừa giáo phản nghịch này để quy án".

Càn Long khen ngợi rất nhiều công lao này của Trương Quảng Tử, đồng thời trách cứ rất nặng tuân phủ Tứ Xuyên Ký Sơn, cho rằng Ký Sơn làm việc không đắc lực, may có Trương Quảng Tử giúp đỡ mới bắt được Lưu Kỳ. Ký Sơn nghe thế, tất nhiên rất khó chịu, trong lòng giận Trương Quảng Tử vô cùng. Lại nói Trương Quảng Tử, từ sau khi cấp trên của ông là Ngạc Nhi Thái mất đi, ông cảm thấy trong triều không còn ai để dựa cậy nữa, tuy có đại học sĩ Sử Di Trực ra sức giúp ông, nhưng dù sao, ông vẫn cảm thấy ngọn cờ lớn Ngạc Nhi Thái đổ đi rất bất lợi cho ông, cho nên, để lấy được sự tin nhiệm của Càn Long, ông không những chăm chỉ trong công việc, mà còn biểu lộ tâm lòng trung thành vô hạn và đã vứt bỏ cách nhìn bè phái.

Việc xử lý tà giáo lần này, ông cho là một cơ hội, cho nên ông dốc toàn lực xử lý Đại Thừa giáo, mong để lại trong hoàng thượng một ấn tượng sâu sắc về mình. Sau khi ông dâng bức chiết tấu trên chưa lâu, ông lại dâng tiếp một bức nữa.

"Thần điều tra biết được thủ lĩnh Pháp Thuyền trong Đại Thừa giáo là Lưu Kỳ đã bị Ký Sơn bắt, thủ lĩnh Ôn Thuyền là tâng nhân Tuyết Phong đã bị loạn quân giết chết, chỉ có thủ lĩnh Thiết Thuyền là Chu Ngưu Bát khó bắt được. Theo ý thần, thủ lĩnh Thiết Thuyền Chu Ngưu Bát không phải là tên thực, mà nó hàm ý nhớ họ Chu triều Minh, có thâm ý phục Minh chống Thanh. Thần trung thành với hoàng thượng, những việc như vậy không thể không nói, mong hoàng thượng thể lượng cho tâm lòng trung của thần".

Sau khi Trương Quảng Tử dâng bản chiết này, tuân phủ Tứ Xuyên là Ký Sơn cũng dâng một bản, trong đó nói, qua lời một tín đồ Thiết Thuyền, ông biết được Chu Ngưu Bát được nhận làm con rể trong nhà cố sinh họ La ở Quý Châu. Càn Long nhận bản chiết này biết ngay là Ký Sơn kê công với mình, cũng tức là nói tên tà giáo mà Trương

Quảng Tứ bắt được là do mình cung cấp tin tức cho. Càn Long biết đây là cách nhìn hẹp hòi của Kỷ Sơn.

- Kỷ Sơn này chả ra cái gì cả, cho là trăm không hiểu ý ông ta nói gì chẳng? Thuần túy là một kẻ sĩ hẹp hòi.- Càn Long nói như vậy với Nột Thân.

Nột Thân ở bên cạnh, chẳng nói gì, vì ông rất coi khinh cái cách đòi công và mua lòng người của Trương Quảng Tứ, nhưng đối với Kỷ Sơn, ông có ít nhiều cảm tình. Ông biết hoàng thượng đang bất mãn với Kỷ Sơn, lúc này, tốt nhất là ông im lặng. Nếu bây giờ ông đứng ra nói Kỷ Sơn tốt như thế nào, ắt sẽ bị hoàng đế tức giận, nên ông dứt khoát không hé răng, mặc cho Càn Long cứ nhận xét.

- Trương Quảng Tứ đầu tiên phát giác ra tà giáo, điều tra đắc lực nhất. Còn Kỷ Sơn, tuân phủ Tứ Xuyên, ở đó Đại Thừa giáo truyền bá ghê gớm không kém gì Quý Châu, đều để mặc không phát giác đến sau khi Trương Quảng Tứ phát giác, trăm dụ lệnh toàn quốc ra sức truy nã, ông ta cũng không dốc sức, lại muốn tranh công. Loại người như thế không thể chia xẻ gánh nặng với nỗi lo âu của trăm, trăm cần loại ấy làm gì?

Nột Thân thấy Càn Long nói Kỷ Sơn những lời như vậy, biết là hoàng thượng vô cùng thất vọng đối với Kỷ Sơn, thậm chí có thể cách chức Kỷ Sơn, điều này ông không muốn xảy ra, nên ông đánh liều nói.

- Kỷ Sơn tuy bị tà giáo lừa dối, lại làm việc không đắc lực, nhưng ông cũng đã tra ra nhiều thủ lĩnh tà giáo ở tỉnh ông và đã bắt được. Vả chăng, nếu hoàng thượng cách chức Kỷ Sơn, thế tất khiến cho bọn tà giáo lấy làm mừng, từ đó càng ngoan cố chống lại việc truy bắt của quan phủ. Điều này thần xin hoàng thượng nghĩ kỹ.

Nột Thân nói vậy khiến Càn Long tỉnh ra rất nhiều, nhưng ông vẫn chưa nguôi giận:

- Được, tạm thời bảo lưu chức tuần phủ của Kỳ Sơn, nếu như ông ta không nỗ lực điều tra, trăm ắt phải cách chức. Trăm để Kỳ Sơn giữ chức tuần phủ thực là không sáng suốt trong cách dùng người!

Nột Thân nhớ kỹ lời nói của Càn Long, lúc tháo đỉnh ký, ghi cả lời Càn Long vào, phong kín gửi cho Kỳ Sơn. Kỳ Sơn đọc thấy sợ hết vía, không dám lơ là công việc, dốc sức truy bắt thủ lĩnh và tin đồ Đại Thừa giáo, chỉ trong mấy tháng, lập được nhiều công, bắt được các thủ lĩnh to nhỏ của Đại Thừa giáo đến mấy chục tên.

Ngon lửa Đại Thừa giáo trong toàn quốc cơ bản đã dẹp tắt, Càn Long trong lòng rất phấn khởi, thế lực tàn di của tà giáo không đáng lo nữa.

Đại Thừa giáo bị bắt tận gốc, bắt được rất nhiều. Nhưng điều làm cho Càn Long phấn khởi hơn nữa là hoàng hậu sắp sinh cho ông một cậu hoàng tử. Hoàng hậu mấy năm trước đây, ồ, không, hơn mười năm trước đây đã từng sinh một hoàng tử, vá chẳng còn bí mật lập trữ làm hoàng thái tử, nhưng không ngờ, mấy năm trước đây, một trận ốm nặng đã cướp đi sinh mệnh của hoàng tử, vì thế hoàng hậu rất đau buồn. Sau đó Càn Long cứ an ủi hoàng hậu không nên sốt ruột, mai kia chắc chắn sẽ sinh một hoàng tử khác. Nhưng hoàng hậu không nghi thế, hoàng hậu đã hơn ba mươi tuổi rồi, có thể sinh một đứa con nữa hay không đã trở thành vấn đề. Để thực hiện lời nói của mình, Càn Long giành phần lớn thời gian chung sống với hoàng hậu, nhất là sau khi Cao quý phi qua đời. Càn Long càng cảm thấy hoàng hậu đáng yêu.

Càn Long đến Chung Tuý cung, hoàng hậu đang nằm nghỉ trên giường. Càn Long nhẹ nhàng đến bên hoàng hậu, nhưng sợ làm tỉnh giấc đứa con đang ngủ say trong lòng hoàng hậu, ông vuốt lên cái bụng mang thai của hoàng hậu, nói:

- Hoàng hậu, ta chúc nàng sinh một vị chư nhân cho dòng họ Ái Tân Giác La.

Hoàng hậu thấy Càn Long đang nóng lòng làm cha, cố ý đùa ông;

- Hoàng thượng, đừng nghỉ sớm quá, nếu là một công chúa thì sao nào?

- Hoàng hậu, nàng đừng lừa ta, nàng cho là ta không biết chứ gì? Ta nghe ngự y nói rồi, cái thai trong bụng hoàng hậu là giống rồng. - Càn Long cười nói - Đến lúc này nàng còn định lừa ta, nàng cho ta dễ bị lừa lắm chăng?

Hoàng hậu nghe kiểu nói đầy tự tin của hoàng thượng, nàng chỉ cười. Càn Long nhìn khuôn mặt rạng rỡ của hoàng hậu, nhẹ tay vuốt ve mặt nàng, nói.

- Hoàng hậu, nàng bây giờ so với trước kia trẻ ra nhiều, thật mà!

- Thế, từ nay sẽ luôn luôn mang giống rồng cho hoàng thượng, như thế, nô tài sẽ trẻ mãi - Hoàng hậu cũng đùa lại.

Càn Long cười to:

- Thế thì tốt! Nếu thế thì hoàng thượng này không thể luôn luôn chung đụng với nàng thôi!

Hoàng hậu hờn dỗi nhìn Càn Long, Càn Long lập tức dỗ dành:

- Ta không muốn nàng luôn luôn phải đau khổ như thế, thực ra, hai chúng ta có một đứa là được rồi, nhiều ra, ta cũng không muốn.

Hoàng hậu bỗng toát mồ hôi đầm đìa, Càn Long chẳng biết tại sao, cứ lúng ta lúng túng, không biết làm gì. Hoàng hậu nói:

- Ôi, nhìn ngài kia, đây là giống rồng của ngài trong bụng đang quấy đây.

Càn Long lập tức quy xuống ghé sát tai trên bụng hoàng hậu, tựa hồ như nghe tiếng cựa quậy ở phía trong, ông vuốt bụng hoàng hậu khe khẽ nói:

- Bé đừng đập bậy nhè, làm hoàng a ma của mày lo nhè, lão Phật gia của mày đang trách ta đấy kia.

Càn Long vừa nói, vừa nhìn hoàng hậu, cười.

- Ngoan nào, đừng quấy nữa! Nếu không lão Phật gia của bé lại khóc đấy!

Hoàng hậu nhìn vẻ đầm thắm của Càn Long, cười hạnh phúc, khuôn mặt trẻ trung dần ra như đoá hoa đang nở, nhìn cho Càn Long ngây người ra. Ông đứng lên nhìn hoàng hậu nói:

- Hoàng hậu, dạo này ta thấy nàng đẹp nhất.

- Cảm ơn hoàng thượng quá khen. - Hoàng hậu rất lễ phép, vòng hai tay, cúi đầu trước Càn Long, làm một cử chỉ tạ ơn. Càn Long vội diu hoàng hậu.

- Nàng đừng đụng đây, hoàng hậu của ta, nếu không bé ngoan trong bụng lại đổi thay cho bố nó đấy. Nàng không chịu được đâu.

Vừa lúc này, hoàng thái hậu đi vào, bà nhìn Càn Long và hoàng hậu quần quít bên nhau, bà cười.

- Hoàng đế, bắt nạt hoàng hậu phải không?

Càn Long nghe tiếng hoàng thái hậu, vội buông hoàng hậu ra, quay lại, quỳ lạy, nói:

- Con trai lạy lão Phật gia.- Rồi Càn Long ngừng đầu nhìn hoàng thái hậu và hoàng hậu, cười nói:

- Lão Phật Gia nói con bắt nạt hoàng hậu là oan lắm ạ!

Hoàng thái hậu không nói gì, cười, đến bên cạnh hoàng hậu. Hoàng hậu nói:

- Tha cho nó tài vô lễ, không thê vái lạy lão Phật gia.

- Lúc này còn nói gì thế, còn rề rề rả rả làm gì. Phải giữ gìn con rồng tí hon trong bụng kia là chính kia. Ta đang muốn bế thằng cháu này đây. Nàng không thấy hoàng đế đang như con khỉ ấy à, cũng đang sốt ruột được làm bố đây. Hoàng thái hậu cười híp mắt, kéo tay hoàng hậu, nói - Hoàng hậu, ngự ý đã nói gì chưa, khi nào thì sinh?

- Đại khái vài ba hôm nay thôi ạ! Hoàng hậu tựa vào giường, nói, tràn đầy hạnh phúc.

Hoàng thái hậu nghe thế, quay sang nói với Càn Long đang đứng bên cạnh.

- Nghe thấy chưa? Trong vài ba hôm nữa thôi, làm bố phải đặt cho nó cái tên cho hay chứ?

- Dạ, lão Phật gia. - Càn Long liền moi óc nghĩ cái tên đặt cho đứa bé này. Ông nghĩ một lúc, như đã nghĩ ra, ông vỗ đầu một cái, nói:

- Lão Phật gia, hãy xem tên thế này được không?

- Tên gì, nói nhanh nào, đừng để ta sốt ruột

- Vĩnh Tông - Càn Long phấn khởi nói.

Hoàng thái hậu gật đầu, biết ý là hoàng đế muốn đưa con này về sau làm hoàng đế "Tông" có nghĩa là vua của tông thất, không phải là hoàng đế thì là gì nữa?

- Được, đặt tên ấy vậy! - Hoàng thái hậu tán đồng.

Tên đứa bé được đặt rồi, chỉ chờ sinh nó ra nữa thôi. Hai hôm nay Càn Long rất xúc động, khi xử lý chính sự đôi lúc cũng tỏ ra không tập trung chú ý. Hai ngày qua đi, Càn Long tính đúng ngày đứa bé ra đời, cho nên càng xúc động. Để đón hoàng tử ra đời, ông quyết định bãi triều sớm hơn mọi ngày, đến Chung Tuý cung sớm một tí chờ hoàng hậu sinh.

Càn Long đang chuẩn bị cho tan buổi chầu, bỗng Phó Hằng đứng ra khỏi hàng nói:

- Hoàng thượng, nô tài có việc muốn tâu.

Có lẽ vì trong lòng đang quá bị kích động, Càn Long nhìn người em vợ này rất đáng mến, thực ra, xưa nay Càn Long chưa từng không mến Phó Hằng, ông cười, nói:

- Người nói đi!

Càn Long vốn nghĩ là Phó Hằng sẽ nói lời chúc mừng, nhưng không ngờ Phó Hằng lại nói:

- Hoàng thượng, thời thánh tổ đã từng nhiều lần đưa hoàng thái hậu tuần hạnh Ngũ Đài Sơn, quan sát phong tục, tìm hiểu dân tình, vỗ về Mông, Tạng. Nô tài nghĩ nay thiên hạ đại an, Đại Thừa giáo đã quét sạch, hoàng thượng cũng nên noi theo thánh tổ, tuần hạnh Ngũ Đài Sơn, để tìm hiểu tập tục dân tình, vỗ về Mông, Tạng.

Nói phải! Mình một lòng một dạ noi theo ông nội, lúc nào cũng lấy ông làm mẫu mực. Ông nhiều lần tuần hạnh Ngũ Đài Sơn mình tại sao không tuần hạnh Ngũ Đài Sơn nhỉ? Trước là để thể hiện mình quả thực lấy ông nội làm gương, sau nữa thực hiện mấy việc Phó Hằng nói. Cái gì vui ta chẳng làm? Càn Long nghĩ trong lòng, thêm nữa, hôm nay trong lòng ông rất vui, ông cười, nói:

- Được! Theo lời Phó Hằng tâu, trăm chuẩn bị năm nay tuần hạnh Ngũ Đài Sơn.

Hoàng thượng đáp lại một cách thoải mái, Phó Hằng đã dự đoán trước như vậy. Từ lâu, ông đã nghe Y Tú nói hoàng hậu có long chủng rồi, ông tính toán là hôm nay đề xuất việc gì Càn Long cũng đều chấp thuận. Quả nhiên như vậy, ông thấy hoàng thượng ưng thuận liền quỳ xuống khấu đầu nói.

- Nô tài Phó Hằng chúc hoàng thượng mừng sinh thái tử.

Quần thần nghe thế, đều ngơ ngác, nhưng Phó Hằng đã chúc, họ cũng không chịu kềm, vả chăng họ tin Phó Hằng đã nói là có thật, cho nên tất cả quỳ xuống hô to:

- Nô tài chúc hoàng thượng đại hỉ.

Một hồi, trong cung Càn Thanh vang lên những tiếng "nô tài chúc hoàng thượng đại hỉ", "thần chúc hoàng thượng đại hỉ xưng "nô tài" đều là đại thần Mãn tộc và Mông Cổ, xưng "thần" hết thấy đều đại thần người Hán.

Nghe những tiếng chúc mừng rầm trời như thế, Càn Long phấn khởi cười. Cái tay Phó Hằng này! Càn Long nghĩ trong lòng. Con ta chưa ra đời, các người đã chúc mừng trước, đều do Phó Hằng dấy lên. Trong lòng, Càn Long kể ra hết mọi cái không phải của Phó Hằng, cuối cùng, càng kể càng phấn khởi, vì ông thấy Phó Hằng rất hiểu ý ông, tự đáy lòng ông thích Phó Hằng.

Càn Long bãi triều, thay triều phục, đi về Chung Tuý cung. Hoàng thái hậu đã đứng ở cửa, ngự y cũng đang đứng chờ bên cạnh, họ thấy Càn Long tới, vội chào mời.

Càn Long không chú ý nhiều đến những việc ấy, trước hết ông hỏi thăm hoàng thái hậu, rồi quay lại nói với ngự y:

- Các người chuẩn bị đầy đủ cả rồi chứ?

Càn Long nhìn những người ở đây, cười, đó là điều xưa nay chỉ có một lần duy nhất, trước kia, ông chưa hề cười với những người này, trước đây nếu không sa sầm xuống thì cũng lạnh như tiền, có lẽ vì hôm nay Càn Long phấn khởi quá chăng?

- Hoàng hậu lúc nào sinh?

- Khải bẩm hoàng thượng, nô tài tinh còn một giờ nữa

tiểu thái tử sẽ ra đời ạ! Họ không dám nói "hoàng hậu sẽ sinh" mà phải nói quanh là "tiểu thái tử ra đời".

- U! Càn Long gật đầu - Các người phải bảo đảm hoàng hậu an toàn đấy nhé.

- Dạ, hoàng thượng.

Kỳ thực, những ngự y này tới xử lý sau khi sinh, còn người trực tiếp đỡ là bà đỡ có kinh nghiệm nhất trong cung phụ trách. Càn Long gọi những ngự y này tới là để nếu xảy ra bất trắc thì gọi ngay. Càn Long dặn dò xong, cùng với hoàng thái hậu đi vào phòng.

Hoàng hậu đang êm ả nằm trên giường, không đau đớn chút nào, như đang lặng lẽ chờ giây phút ấy đến rồi mới dùng hết sức lực để sinh đứa bé ra một cách nhanh nhất. Càn Long đi đến bên hoàng hậu, nhẹ nhẹ sờ lên mặt hoàng hậu nói:

- Hoàng hậu, yên tâm mà sinh nhé. Ta chờ ở phía ngoài. Ở đây con có lão Phật gia giúp.

- Ôi! - Hoàng hậu cố gắng gật đầu, tựa hồ như đang tự động viên hết lòng tin của mình và cũng động viên hết lòng tin của hoàng thượng.

Thời gian trôi qua quá chậm chạp, Càn Long sốt ruột ngóng chờ. Ông như nghe thấy tiếng kêu rên đau đớn của hoàng hậu ở trong cung, tim ông bắt đầu đập mạnh, ông thậm ráng sức thay cho hoàng hậu, thậm cầu mong cho hoàng hậu. Thế rồi, Càn Long nghe tiếng khóc đầu tiên của đứa bé, "oa!", tiếp theo tiếng thứ hai, tiếng thứ ba.

Càn Long sung sướng diên người lên được, ông xoa hai tay cười khà khà. Lúc này cung nữ đứng nơi cửa nói:

- Hoàng thượng, chúc mừng ngài, nương nương sinh một tiểu hoàng tử rồi!

Cần Long mừng thầm, xúc động bước vào phòng, thấy hoàng hậu đang ôm Vinh Tông của ông cười vui sướng. Cần Long bước nhanh đến bên hoàng hậu, đỡ lấy Vinh Tông từ trong tay hoàng hậu, phần khởi nâng đầu đứa bé lên, cười nói:

- Bé ngoan của ta ời, hoàng a ma lo cho mày, bây giờ thì mày ra đây an toàn rồi. Ha ha!

Hoàng thái hậu cũng rất xúc động, bà đỡ cũng rất xúc động, họ đều đứng bên cạnh chúc mừng Cần Long. Bây giờ Cần Long mới đặt Vinh Tông xuống nhìn kỹ. A! rất giống mình, khuôn mặt đẹp đẽ nhưng không mất vẻ cương nghị, cái mũi cao cao, cái miệng nho nhỏ, đúng là con cháu của Ai Tàn Giác La.

Hoàng hậu nằm trên giường, uể oải nhìn Cần Long cù đứa bé Vinh Tông, lòng cảm thấy ngọt ngào như ăn mật ong. Trên khuôn mặt xanh nhợt, nàng mỉm cười hạnh phúc. Hình như nàng đã nhìn thấy, một ngày nào đó Vinh Tông cao lớn, đứng trước mặt nàng, giống như hoàng thượng, khuôn mặt sáng sủa, nở nang, tuấn tú, sống mũi cao cao. Ôi! thế thì hạnh phúc biết bao! sung sướng biết bao!

Cần Long ngấm nghĩa mãi, phần khởi lắm rồi, bây giờ mới quay sang nhìn hoàng hậu. Ông nhìn khuôn mặt xanh nhợt của hoàng hậu, âu yếm đưa tay vuốt ve:

- Hoàng hậu, nàng không việc gì chứ?

Hoàng hậu không có sức để nói nữa, từ từ lắc đầu một cái.

Hoàng thái hậu đứng bên cạnh nhìn đứa cháu của mình, âu yếm bế cháu vào lòng. Rồi quay sang nhìn hoàng hậu đang xanh nhợt. Bà nói với a hoàn đứng hầu bên cạnh:

- Từ nay phải chăm sóc hoàng hậu cho tốt, không được

đê hoang hậu nhiệm phải phong hàn, cũng đừng đê hoang hậu chưa được mười hôm mà đã xuống giường đi lại.

- Dạ, lão Phật gia! - Tất cả a hoàn trong phòng đều quý xuống nói.

- Hoàng đế, đoạn này hoàng đế cũng phải giành nhiều thời gian đến với hoàng hậu, bây giờ hoàng hậu đặc biệt cần sự chăm sóc của con đây. Từ nay, ít nhất trong bốn mươi hôm, bãi triều con không được đến các cung khác, trừ đến chỗ ta thỉnh an mà thôi.

- Lão Phật gia nói phải - Càn Long cười hi hi nói - Con sẽ chăm sóc hoàng hậu cho tốt - Vừa nói, Càn Long vừa đưa mắt âu yếm nhìn hoàng hậu.

Bây giờ NaLa thị cũng tới, có cả Thuần phi nữa, họ vào phòng, đều khấu đầu chúc mừng Càn Long và hoàng hậu.

- Nô tài chúc mừng hoàng thượng và hoàng hậu nương nương có tiểu hoàng tử.

Càn Long và hoàng hậu đều hiểu ý, mỉm cười. Càn Long nói với NaLa thị và Đôn phi:

- Hai người, từ nay, khi ta bận buổi chiều, hãy giành nhiều thời gian đến nói chuyện với hoàng hậu, cho hoàng hậu đỡ buồn.

- Dạ, hoàng thượng.

Rồi trong nửa tiếng đồng hồ, tin tức hoàng hậu sinh con trai đồn khắp kinh thành. Hậu phi trong cung đều tới Chung Tuý cung chúc mừng, văn võ bá quan cũng mặc triều phục tới Dưỡng Tâm điện chúc mừng Càn Long. Vì hoàng hậu sinh một hoàng tử, cả kinh thành bận tâu tít cả lên, người thì bận đi biểu hoàng hậu, kẻ bận đi chúc mừng, còn có kẻ bận đến xem vị hoàng thượng tương lai thế nào.

Càn Long sống một đêm khó quên nay, suốt đêm, trăn

đây những lời chúc mừng. Hôm sau, khi trời gần sáng, Càn Long bỗng nghỉ, phải bí mật lập trữ cho Vinh Tông mới được. Cho nên ông gọi thái giám tổng quan kinh thành tới, tự mình viết hai bức chiếu thư: lập Vinh Tông làm hoàng thái tử. Lệnh cho thái giám đem hai bức chiếu này, một đặt vào điện Chính Đại Quang Minh, một đặt ở nơi khác.

Trời đã sáng bạch, Càn Long ra khỏi Dưỡng Tâm điện, từ từ tới Càn Thanh cung. Quần thần đã chờ sẵn trên điện. Càn Long ngồi xuống ngự toạ, nhận lễ chào và lời chúc của quần thần do Nột Thân dẫn đầu. Ba tiếng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế làm cho Càn Long phấn chấn lên ít nhiều, nhưng vẫn không giấu nổi vẻ mệt nhọc trên khuôn mặt.

- Hoàng thượng, ngài mệt, cho họ có gì cứ tâu đi! Không có việc thì bãi triều, ngài phải nghỉ ngơi cho lại sức - Cao Vân đứng bên cạnh, thấy hoàng thượng quá mệt mỏi, khe khẽ nói.

Càn Long tuy mệt mỏi, nhưng ông không quên lời dạy nghiêm khắc, thái giám không được can dự triều chính, ông trừng mắt nhìn Cao Vân. Cao Vân cũng rất biết ý, lui sang một bên. Ông biết rõ, vừa rồi nếu hoàng thượng nổi giận, ông chỉ có một con đường chết. Càn Long cũng biết chỉ cần mình nổi giận, Cao Vân sẽ hỏng bét. Nhưng ông không muốn thế, ông biết đó là ý tốt của Cao Vân. Cao Vân xưa nay rất chăm chỉ, luôn luôn được Càn Long khen, Càn Long không muốn vì một việc con con mà mất đi một người hầu tốt, cho nên ông chỉ trừng mắt nhìn Cao Vân chứ không nổi giận.

Càn Long quay lại, nhìn vào Nột Thân đứng ở trước hết, nói.

- Nột Thân, người có việc gì tâu không?

Nột Thân bước ra khỏi hàng nói.

- Tồi qua, nô tài nhận được bản tấu trình của Trương Quảng Tứ, vì thấy hoàng thượng đang ở chỗ hoàng hậu nương nương, nên nô tài chưa chuyển đến Dưỡng Tâm điện, chỉ để tại quán cơ xứ, hôm nay lên chầu, nô tài mang tới, mong hoàng thượng quá mục.

Cần Long cầm bản chiết tấu từ tay Nột Thân, xem qua, lại vấn đề Đại Thừa giáo:

"Thần Trương Quảng Tứ tâu trình, trước kia, tuần phủ Tứ Xuyên là Kỳ Sơn không tra ra Lữ Trai Bà, về sau lại nghe nói Kim Hữu Đoan ở Hồ Nam biết, nhưng kết quả điều tra, vẫn không biết tung tích Lữ Trai Bà. Lần này, tại Quý Châu, thần bắt được Trương Thiên Tự, con rể của Lữ Trai Bà. Trương Thiên Tự khai nhận, có một người Giang Nam là Niên Thượng Khoa, đã từng cầm một uỷ thiệp của Trương Bảo Thái trao cho Lữ Trai Bà, lệnh Lữ Trai Bà truyền giáo ở Kinh đô. Trước đây không lâu, thẩm vấn Ngụy Vương Thị, Ngụy Vương Thị cũng nói là Hoàng Trung Thanh, người Nghi Chân, Giang Nam đã từng cùng Lữ Trai Bà đến kinh đô truyền giáo. Thần nghĩ, một ngày chưa bắt được Lữ Trai Bà quy án, thì tà giáo Đại Thừa một ngày chưa cầm tuyệt được. Vì thế thần phi báo hoàng thượng. Mong hoàng thượng truy nã được tại kinh thành".

Cần Long xem xong chiết tấu của Trương Quảng Tứ, liền nói:

- Nột Thân, thảo chỉ dụ, lệnh cho Giang Nam khẩn trương truy nã Niên Thượng Khoa và Hoàng Trung Thanh.

- Dạ, hoàng thượng! - Nột Thân đáp.

- Chiết tấu của Trương Quảng Tứ có nói tới Chu Ngưu Bát không? - Cần Long hỏi. Cần Long vốn rất lo lắng vấn đề

tà giáo, ông sợ tà giáo truyền bá tư tưởng chống Thanh, đó cũng là lý do vì sao ông lệnh phải ra sức truy bắt, nhổ tận gốc Đại Thừa giáo và những tà giáo khác. Mà Chu Ngưu Bát lãnh tụ của Thiết Thuyền, theo Trương Quảng Tứ tâu, có rất nhiều ý chống triều Thanh phục hồi triều Minh. Nhóm Thiết Thuyền cả gan nói triều Thanh là người Hồ, không phải là chính thống, chỉ có khôi phục triều Chu Minh mới là nhiệm vụ chân chính. Càn Long quyết không để những chuyện thế này xảy ra trong thời kỳ thống trị của ông, ông quyết không chút mềm tay đối với những việc như thế. Nếu Chu Ngưu Bát còn sống, ông quyết bắt ra xử tội lăng trì. Chính vì Càn Long căm giận Chu Ngưu Bát tận xương tủy, nên đối với chuyện bắt Chu Ngưu Bát ông đặc biệt quan tâm.

- Tâu hoàng thượng, Trương Quảng Tứ chưa dâng tấu chuyện này ạ. Nô tài chắc là đang điều tra.-Nột Thân đáp.

- Dụ lệnh cho Trương Quảng Tứ, nếu thực bắt được Chu Ngưu Bát có thể chưa cần tâu lên trẫm, có thể đem nó lăng trì xử tử đi đã. Đối với những kẻ phụ hoàng ân của trẫm như thế, những kẻ cố tình tìm cách hại trẫm như thế, trẫm tuyệt nhiên không chút nhùn lòng nới tay.

- Dạ, hoàng thượng.

Phó Hằng ở dưới thấy Càn Long mệt mỏi nhưng lộ vẻ đầy hạnh phúc, biết là chị mình bình yên, tất cả vô sự. Ông cũng cảm thấy phần khởi trong lòng, ông yêu chị mình, ông cần có chị. Chỉ cần có chị, ông khỏi lo ngại ông mờ mịt mờ mịt. Hơn nữa, xem ý hoàng thượng, như muốn trọng dụng mình. Trước hết, cất nhắc mình từ thị vệ lên thị lang, tiếp đó đưa lên quân cơ xử hành tấu, tất cả đều xảy ra trong một thời gian ngắn ngủi, chỉ trong bốn năm năm mình đã có thể có ngày hôm nay. Từ trong thâm tâm, Phó Hằng thừa

nhận nhờ có chị, chứ ông không biết rằng còn có một nguyên nhân khác, đó là, anh rể của ông, hoàng thượng, dan díu với Y Tú yêu dấu của ông, điều này ông không biết, ông vẫn thật thà nghĩ rằng, một là, hoàng thượng thấy mình còn trẻ và hăng hái, hai là, hoàng thượng nể chị.

Càn Long thấy lục bộ không có gì tâu nữa, bèn bãi triều. Sau khi thoái triều, Càn Long đến Từ Ninh cung hỏi thăm hoàng thái hậu, rồi đến Chung Tuý cung. Hoàng hậu đã tỉnh lại rồi, đang đùa với con nhỏ của mình. Vĩnh Tông xem ra rất thông minh, tuy chỉ mới mấy ngày chưa thể nói, chưa biết kêu, nhưng từ cặp mắt linh lợi của bé có thể thấy đứa bé sẽ thông minh. Càn Long rất thích đứa con trai của mình. Ông đi tới, nhẹ nhàng bế Vĩnh Tông từ trong tay hoàng hậu, hôn lấy hôn để, bộ mặt đầy râu ria của ông áp lên mặt bé Vĩnh Tông. Bé Vĩnh Tông hình như không chịu được râu ria ông xát ngứa, nó giãy giụa cái đầu bé nhỏ, đôi chân tí xíu cũng đạp lung tung, nhưng nó không khóc. Nó thoắt mất nhìn người đang cọ xát râu ria vào nó, như nó muốn vĩnh viễn khắc ghi hình dáng người đàn ông này vào tâm khảm nó.

- Hoàng thượng, đừng hôn nó nữa, hôn nữa nó khóc lên đấy! - Hoàng hậu ngồi bên cạnh, thấy bé tiểu tông khó chịu, bà sốt ruột kêu lên.

- Ha ha! Bé ngoan nào! - Không ngờ Càn Long cười to lên - Hoàng hậu, Vĩnh Tông biết khóc không?

- Đương nhiên là biết khóc! - Hoàng hậu không hiểu Càn Long hỏi thế là ý gì.

- Hoàng hậu, nàng thấy chưa, vừa rồi tôi cọ râu vào nó, nó có khóc đâu, rất có khí phách thằng con trai! Thật là có tướng đế vương.

Hoàng hậu nhìn hoàng thượng đang cảm khái, nhẹ nhàng nói:

- Hoàng thượng, nô tài biết có những điều không nên hỏi, nhưng nô tài cứ muốn hỏi.

- Nàng hỏi đi! Càn Long thấy hoàng hậu bỗng trở nên dè dặt, ý tứ như vậy, lấy làm lạ.

- Hoàng thượng, ngài nói Vinh Tông có tướng đế vương, vậy tương lai ngài có cho nó làm hoàng đế không?

Hoàng thượng nghe, thì ra hoàng hậu hỏi chuyện này. Ông không trả lời ngay, mà từ từ ngồi xuống, rón rén đặt Vinh Tông vào lòng hoàng hậu, rồi chỉ Vinh Tông nói:

- Hoàng hậu, nàng biết không? Nàng đang bế đấy là vị hoàng đế thứ năm kể từ sau khi vào quan của dòng họ Ái Tân Giác La đấy.

Hoàng hậu vô cùng xúc động. Hoàng thượng tốt quá! Hoàng hậu còn nhớ khi mới sinh đứa con trai đầu, hoàng thượng liền bí mật lập trữ, chuẩn bị cho con mình làm thái tử, sau không ngờ chết yếu mất. Lần này mình lại sinh con trai, nghe kiểu hoàng thượng nói, hình như cũng bí mật lập trữ. Hoàng hậu nhìn khuôn mặt mặt mỗi nhưng tươi cười của hoàng thượng, nói.

- Hoàng thượng, nô tài thay Vinh Tông cảm ơn hoàng thượng ban tặng cho nó.

Càn Long không chờ hoàng hậu nói hết, lấy tay bịt miệng hoàng hậu, không cho bà nói tiếp. Lúc này Vinh Tông oa oa khóc, hoàng hậu vội dỗ con. Nhìn vẻ đáng yêu của Vinh Tông, Càn Long chẳng biết làm thế nào, ông chỉ cười, tràn đầy hạnh phúc:

- Hoàng hậu, xem kia, bé Vinh Tông không chịu rời mẹ nó đâu. Lại khóc oa oa lên rồi.

Hoàng hậu cũng cười hạnh phúc:

- Sau này, lớn lên, nó cũng bám lấy người cha hùng tài đại lược như bám mẹ nó bây giờ - Hoàng hậu vừa nói, vừa rút ngón tay bé Vinh Tông đang bỏ trong miệng - Phải không nào, bé ngoan của mẹ, sau này lớn lên, bé cũng sẽ bám lấy hoàng a ma của bé. Bé Vinh Tông như không hiểu gì, nó cứ vẫn bỏ tay vào miệng nút nút.

Do hoàng thượng và hoàng thái hậu sắp đặt, trong bốn mươi ngày này, hàng ngày hoàng hậu đều ăn những thứ bổ dưỡng, như nhân sâm, gà, vịt, trứng. Càn Long ngồi đấy, thấy cung nữ bưng thức ăn tới, trong lòng cũng vừa ý. Ông tự cầm thìa, cho hoàng hậu ăn từng miếng.

Lại nói Nột Thân sau khi tan triều, đến quân cơ xứ, nhưng Trương Đình Ngọc chưa tới, chỉ có Ôn Do Đôn và Phó Hằng ở đó. Nột Thân đi vào, đến trước bàn Ôn Do Đôn:

- Sư Minh, lập tức thảo một đạo chỉ dụ, lệnh cho Giang Nam gấp rút lùng bắt Niên Thượng Khoa và Hoàng Trung Thanh. Ngài thảo đi, thảo xong giao cho tôi. - Nột Thân nói và đi vào.

- Nột trung đường, ty chức không hiểu vì sao lại khẩn cấp truy bắt Niên Thượng Khoa và Hoàng Trung Thanh, ngài nói tôi rõ.- Ôn Do Đôn nhìn theo Nột Thân đi vào, nói:

- Hôm qua, tấu của Trương Quảng Tứ nói hai người này từng có liên hệ với Lữ Trai Bà, để tìm bắt Lữ Trai Bà, hoàng thượng sai đạo Giang Nam bắt cho được hai người này. Việc này hoàng thượng dặn đấy, ngài dựa theo đó thảo dụ đi. Nột Thân quay đầu lại, nói xong lại đi vào.

Nhìn theo lưng Nột Thân, Phó Hằng cảm thấy không vừa ý, ông hạ giọng nói với vẻ tức tối.

- Ông đại nhân, ngài xem cái kiểu chỉ tay năm ngón của Nột trung đường, người ta không chịu được. Ngài bảo, ngài là quân cơ đại thần, chứ không phải quân cơ chương kinh, tại sao việc gì cũng bảo ngài làm, gặp chỉ dụ nào, đình ký nào đều bảo ngài thảo mà không để quân cơ chương kinh làm. Như thế này chẳng ra làm sao cả?

Uông Do Đôn đành thở dài:

- Ai bảo ta suy nghĩ nhanh nhạy!

- Hừ! Tôi xem ra chẳng phải vì thế. Nột trung đường là người bảo thủ, cố chấp, việc gì cũng muốn một mình làm theo ý mình. Như khi Ngạc trung đường còn sống, nhận chỉ dụ hai người Nột trung đường và Trương trung đường cùng đi. Đâu có như bây giờ, Nột trung đường độc một mình đi nhận chỉ, trở về cũng chẳng nói rõ ràng, liền giao cho ngài thảo, thế ông ấy làm gì, lẽ nào chỉ có một việc trực tiếp nhận chỉ ở hoàng thượng. Rõ ràng là Phó Hằng vô cùng bất mãn đối với Nột Thân.

Uông Do Đôn rất buồn khi nghe Phó Hằng nói như vậy, nhưng ông biết làm sao, ông là quân cơ đại thần, mà Nột Thân là quân cơ thủ quỹ, thủ quỹ bảo anh làm gì anh làm vậy, ông đành nhẫn nhục nuốt giận. Nhưng ông cảm động Phó Hằng từ đây, ông thấy Phó Hằng là người ngay thẳng, công minh. Uông Do Đôn thảo xong chỉ dụ, giao cho Nột Thân xem, nhưng Nột Thân cho là Uông Do Đôn thảo chưa tốt, lệnh Uông Do Đôn thảo lại.

Thấy Uông Do Đôn từ trong phòng nhẩn nha đi ra, tay lại đang cầm bản thảo, Phó Hằng biết là chuyện gì rồi. Phó Hằng lặng lẽ đến bên Uông Do Đôn:

- Vương đại nhân, phải chăng Nột trung đường bảo ngài thảo chưa tốt?

- Ủ! - Ông Do Đôn gật đầu - Nột trung đường bảo tôi thảo không hợp ý bề trên, tôi không hiểu thảo thế nào mới hợp. Tôi không trực tiếp nghe hoàng thượng nói gì, Nột trung đường không nói lại với tôi cận kề, thế bảo tôi làm thế nào hiểu ý bề trên, làm thế nào cho hợp ý bề trên. Ông Do Đôn tỏ ra vô cùng bức bối.

- Ông đại nhân, đừng lo, thảo từ từ ra! Muốn nhanh sẽ không đạt, nếu ngài không ngại, hai chúng ta cùng thảo vậy! - Phó Hằng nói một cách thần nhiên, nhưng qua đây, thấy ông hào hiệp.

Ông Do Đôn cảm động nhìn Phó Hằng, nói thực ra, ông quá bất mãn với Nột Thân, cứ lấy việc thảo chỉ dụ mà nói, đã mấy lần đòi sửa đi sửa lại bản thảo, cuối cùng lại dùng bản thảo ban đầu. Có lúc chỉ dụ này chưa thảo xong, hoàng thượng lại truyền tiếp chỉ dụ khác, làm cho Ông Do Đôn xoay không kịp, nhưng ông vẫn nén nhịn, nuốt giận làm lành. Hôm nay Phó Hằng nói ra điều đó, tuy Phó Hằng chỉ là một quân cơ xứ hành tấu, nhưng cũng làm cho Ông Do Đôn thấy nhẹ trong lòng.

Phó Hằng vười với Ông Do Đôn, rồi nói:

- Ông đại nhân, hoàng thượng căm ghét nhất là bọn tà giáo. Một ngày chưa bắt được Lữ Trai Bà quy án là một ngày hoàng thượng chưa yên tâm, cho nên khi thảo chỉ dụ, phải làm nổi bật điểm này, chẳng hay Ông đại nhân nghĩ sao?

Ông Do Đôn gật đầu, rất phục ý kiến của Phó Hằng, ông nghĩ một tí rồi nói:

- Ta thảo như thế này đương nhiên là quán xuyên được ý, cảm ghét tà giáo của hoàng thượng.

- Viết thế nào? - Phó Hằng phục Uông Do Đôn cái tài văn chương và chữ nghĩa đầy bổ. Sau khi chịu ảnh hưởng của Thẩm Đức Tiềm, Phó Hằng cảm thấy chữ nghĩa của mình chưa ăn thua gì, ông tìm cơ hội học tập những người chữ nghĩa đầy bụng, như Thẩm Đức Tiềm, Từ Bản. Khi ở quân cơ xứ, thỉnh thoảng ông vẫn học hỏi Uông Do Đôn. Cho nên ông tin là khi ông đã nói ý của hoàng thượng ra, Uông Do Đôn sẽ chẳng khó khăn gì đem nó vào trong bản thảo.

Quả nhiên như Phó Hằng nghĩ, bản thảo lần này của Uông Do Đôn rất được Nột Thân hài lòng, bản thảo chỉ dụ này coi như hoàn thành, Uông Do Đôn thở phào một hơi dài, cảm động nhìn Phó Hằng, rồi khẽ nói:

- Xuân Hoà, cảm ơn ngài giúp tôi thảo xong bản chỉ dụ.

- Uông đại nhân, không nên nói như thế. - Phó Hằng biết câu nói của Uông Do Đôn là hết sức chân thành - Uông đại nhân, tôi còn trẻ tuổi, có lúc có những điều không rõ, hoặc không hiểu, xin Uông đại nhân không tiếc lời chỉ bảo, để sửa cho ngay ngắn.

- Xuân Hoà, ông khách khí thế, tôi xem ông còn trẻ mà đã có thành tựu như thế, tiền đồ của ông rạng rỡ lắm.

- Cảm ơn Uông đại nhân khen ngợi - Phó Hằng khiêm tốn vái Uông Do Đôn một vái tỏ lòng cảm ơn.

Nột Thân vừa đi ra, Nột Thân thấy hai người thân thiết với nhau như vậy, trong lòng thấy khó chịu. Ông ta không dám làm mèch lòng, nhưng bây giờ càng ngày càng bất mãn với Phó Hằng. - Trước kia ông thích Phó Hằng, vì ông chưa làm chức thủ quỹ. Bây giờ ông làm thủ quỹ rồi, ít nhiều đã

có bất mãn với Phó Hằng. Nhưng nguyên nhân của sự bất mãn ấy là do ông sợ Phó Hằng. Tương lai, Phó Hằng rất có năng lực, Nột Thân thấy rõ điều đó, nhất là gần đây, hoàng thượng trọng dụng Phó Hằng, Nột Thân cảm thấy một sự uy hiếp, ông cảm thấy cái ghế thủ quỹ của ông ngày càng bị sức uy hiếp của Phó Hằng. Trương Đình Ngọc ông không sợ, vì hoàng thượng từ lâu không thích Trương Đình Ngọc rồi, vả chăng tuổi tác ông ta đã nhiều, ông không thể tạo nên sức uy hiếp đối với Nột Thân. Uông Do Đôn ông cũng không sợ, ông ta cũng như thầy học ông ta, Trương Đình Ngọc, chỉ là một văn thần thôi, cần sử lý chính vụ, ông ấy không bằng mình, vả chăng, ông ta cũng có tư tưởng bè phái, làm cho hoàng thượng không thích, Nột Thân tin rằng, Uông Do Đôn không thể tạo nên sức uy hiếp đối với ông. Còn Phó Hằng? Nột Thân phải nhìn nhận một cách khác.

Trước hết, Phó Hằng là em ruột hoàng hậu, mà hoàng hậu rất được hoàng thượng yêu mến, chỉ cần hoàng hậu nói một câu trước mặt hoàng thượng là Phó Hằng có thể thăng quan to. Hai nữa, Nột Thân biết rõ, hoàng thượng và vợ Phó Hằng, Y Tú, có quan hệ vạch không rõ, cắt không đứt, gỡ càng rồi, chỉ cần Y Tú nói một vài câu với hoàng thượng là Phó Hằng có ngày đắc chí. Mà điều quan trọng hơn là, Nột Thân rất hiểu Phó Hằng, Phó Hằng không những thẳng thắn, cẩn thận, mà còn xử lý các quan hệ tốt hơn mình, đó là chỗ Nột Thân không thể sánh được. Vì thế Nột Thân cho rằng, Phó Hằng sẽ là đối thủ lớn nhất của ông trên quan trường, nếu nói cái ghế thủ quỹ mình ngồi không vững, thì người tiếp nhận nó sẽ là Phó Hằng, tuy rằng hiện nay ông ta chỉ là một quan cơ xử hành tấu, nhưng ông ta còn trẻ, cái ông ta có là thời gian.

Bây giờ Nột Thân có phần hồi hận, ban đầu tại sao mình

đối xử với Phó Hằng tốt thế, ban đầu tại sao mình khen ngợi Phó Hằng nhiều thế. Nột Thân, người tự cho mình là thanh cao, ông cũng tự biết mình rất rõ, nhưng trước kia, đối với Phó Hằng, ông mến thực sự, đó là chỗ mà bây giờ ông thấy sợ, ông sợ hồi đầu, mình có mắt như mù, nhìn nhầm con giao long nằm dưới đáy sâu vạn trượng là một con rắn xiu, nhìn nhầm một con mãnh hổ thành con chó con ngoan ngoãn.

Nột Thân thấy Ưông Do Đôn và Phó Hằng đang nói chuyện rất tâm đắc. Phó Hằng ông không dây vào, và ông cũng không muốn dây, nhưng Ưông Do Đôn thì không thế, ông chẳng kiêng dè gì, vì ông biết rõ một nhược điểm của các học sĩ người Hán: nhẫn nhục chịu đựng. Ưông Do Đôn có nhược điểm này trong mình, cho nên Nột Thân đối với với Ưông Do Đôn thế nào, Ưông Do Đôn cũng chẳng dám nói gì.

- Sư Minh, đây lại có một đạo chỉ dụ cần soạn thảo, thảo nhanh lên! Đừng làm nhỡ công việc của Xuân Hoà chứ!

Ưông Do Đôn chẳng có cách gì, đành theo Nột Thân vào phòng trong. Nhưng Phó Hằng biết rất rõ rằng, đó là Nột Thân bất mãn với mình, nhưng không dám nói ra, chỉ có cách gọi Ưông Do Đôn đang nói chuyện hăng hái với mình ra nơi khác. Hơn nữa, Phó Hằng biết rõ là, lúc này hoàng thượng chẳng có chỉ dụ nào truyền xuống, chỉ là Nột Thân bịa cớ để kéo Ưông Do Đôn đi mà thôi. Hoàng thượng lúc này biết đầu đang ở bên cạnh chị mình, ngài đâu có hạ chỉ vào lúc này, Nột Thân, người muốn lừa ta, hoá ra coi ta là đứa trẻ con.

Phó Hằng đoán không sai, Càn Long đang ở bên cạnh hoàng hậu, vá chằng, lúc này, hoàng thái hậu, NaLa thị, Đôn phi đều tới, đang cùng nói chuyện với hoàng hậu.

Cần Long thấy mọi người tới, liền vỗ vai hoàng hậu, rồi nhìn hoàng thái hậu nói:

- Lão Phật gia, con chuẩn bị học theo hoàng tổ, đưa lão Phật gia đi Ngũ Đài Sơn, chẳng hay lão Phật gia thấy thế nào?

- Ngũ Đài Sơn à? Đó là nơi rất đẹp, khi hoàng a ma của con tại thế, đã từng đưa ta đi. Ta suốt đời không quên nơi ấy được. - Hoàng thái hậu vừa nói, vừa như chìm đắm vào suy tư, trên mặt nở một nụ cười thần bí - Tiện thể đi bái yết hoàng a ma của con.

- Con đang nghĩ thế, trước kia con định có thể đi vào tháng sáu tháng bảy, nhưng bây giờ hoàng hậu mới sinh Vĩnh Tông, sức khỏe còn rất yếu, cho nên con định qua một thời gian nữa hẵng đi.

- Ủ!-Hoàng thái hậu gật đầu - Hoàng hậu còn rất yếu, tất nhiên không thể đi bây giờ, nhưng việc này con hãy chuẩn bị sớm đi. Ngũ Đài Sơn không như Thịnh Kinh, nếu đi vào tháng quá nóng, vất vả trên đường không chịu nổi đâu.

Cần Long lĩnh ý hoàng thái hậu, ông nói tiếp:

- Lão Phật gia, con xem tháng bảy, tháng tám tốt nhất đừng đi, chờ đến tháng chín hãy đi, con xem ra đó là thời gian tốt nhất. Đến tháng chín, sức khỏe hoàng hậu cũng có thể hồi phục như cũ rồi, trời cũng đã mát mẻ, như thế vừa đi vừa nghỉ, đến tháng mười trở về kinh đô là rất khéo, chẳng hay ý lão Phật gia thế nào?

- Ta xem ra, thế rất tốt. - Hoàng thái hậu gật đầu. Bà đã từng đi Ngũ Đài Sơn, hiểu Ngũ Đài Sơn nhất. Bà biết tháng chín đi Ngũ Đài Sơn là thời gian tốt nhất. Bà còn nhớ, trước kia, cùng Ung Chính đưa thánh tổ đi Ngũ Đài

Sơn, khí trời nóng bức, dọc đường vất vả, đến mức bà như không thở được nữa, xuýt nữa thì ngã ốm.

Càn Long thấy hoàng thái hậu tán đồng quay lại âu yếm nói với hoàng hậu.

- Hoàng hậu, bồi dưỡng vào nhé! Chờ cho nàng khoẻ hẳn, chúng ta sẽ đi Ngũ Đài Sơn.

Na La thị đứng bên cạnh, thấy hoàng thượng âu yếm với hoàng hậu như thế, trong lòng nảy ý ghen tuông. Cô và Cao quý phi đã mất, đều là trắc phúc tấn của Càn Long, nhưng Càn Long đối với cô không như đối với Cao quý phi. Tuy cô cũng dịu hiền như Cao quý phi, nhưng Càn Long không để ý tới cô, đương nhiên cô sinh ra ghen tị. Sau khi Cao quý phi mất, cô nghĩ là cô sẽ được hoàng thượng ngó ngang tới nhiều hơn, nhưng không ngờ, những lúc hoàng thượng gặp riêng cô, ngài trở nên ít nói, và không êm ái như trước kia. Về sau, Na La thị mới rõ, Càn Long đang nhớ thương Cao quý phi đã mất của ông. Những lúc như thế, Na La thị đành che giấu nỗi bất mãn của mình, ra sức an ủi Càn Long, nhưng hoàng thượng không tiếp nhận tình cảm của cô, tuy cô dùng đủ mọi cách an ủi, hoàng thượng vẫn lạnh tanh như tiền. Vì thế trong lòng Na La thị rất oán giận, cô không dám nói với người khác, nhưng cô thấy hoàng thượng âu yếm với hoàng hậu như thế, lại nghĩ tới thái độ lãnh đạm của hoàng thượng đối với mình, trong lòng Na La thị như ai trút vào một bình ngũ vị, mùi gì cũng có: hâm mộ, ghen tuông, bất mãn...

Na La thị ở bên cạnh nghĩ về tâm sự của mình, còn Thuần phi lại khác, cô làm ra tươi cười đến bên hoàng hậu:

- Nương nương, nương nương bồi dưỡng cho chóng khoẻ vào. Chờ nương nương khoẻ, hoàng thượng sẽ đưa nương nương đi Ngũ Đài Sơn. Một ngày nương nương không bồi

duyệt cho khoẻ vào là một ngày hoàng thượng trăm lần lo lắng.

- Nô mồm! - Hoàng hậu nghe những lời như đùa của Thuần phi, trong lòng rất dễ chịu, ít nhất, hoàng thượng đối với mình tốt, không chỉ mình biết, mà mọi người trong cung đều biết. Hoàng hậu cảm thấy thế là đủ rồi, có được một phu quân hoàng đế năng tình năng nghĩa như thế là đủ lắm rồi, tuy rằng, có lúc hoàng thượng cũng phải vờn hoa bẻ liễu, nhưng hoàng hậu không quá để tâm, nhất là quan hệ của hoàng thượng với em dâu mình, hoàng hậu không phải không biết, vả chăng, vì có mình đứng giữa, hoàng thượng mới có thể vui vẻ thế. Hoàng hậu biết rõ, chính nhờ thái độ không tranh giành, khoan dung độ lượng của mình, hoàng thượng mới yêu thích mình như vậy.

Na La thị ở bên cạnh thấy Thuần phi bước lên an ủi hoàng hậu, nếu mình không làm thế, e khó coi. Vì thế cô ngắt mạch nghĩ của mình, bước đến bên hoàng hậu, nói:

- Nương nương, nương nương không thấy mấy hôm nay nương nương sinh cho hoàng thượng một tiểu hoàng tử, hoàng thượng đã phấn khởi như thế nào ư? Vào trong cung, sang thỉnh an lão Phật gia, chân bước cao hơn, đầu ngừng cao hơn, còn có cái lưng nữa, ôi!

Câu nói của Na La thị cù cho hoàng hậu rất vui, hoàng hậu nằm xuống, cười răng rắc:

- Na La thị, em đừng nói nữa, còn nói nữa chị cười đau cả bụng. Nghe nói thế, Na La thị không nói tiếp nữa, dừng lại đó. Càn Long ngồi trên giường, kéo tay hoàng hậu, ông cũng không nén được, nhìn Na La thị, cười nói:

- Cô thật biết nhìn người đấy!

- Dương nhiên - Na La thì hơi then, nói - Hoàng thượng phân khởi, chúng nô tài cũng phân khởi chứ!

Tiểu hoàng tử Vinh Tông ra đời đã được một tháng rồi, sức khỏe hoàng hậu cũng được bồi bổ khá tốt rồi, hôm nay là ngày lành chẵn tháng của Vinh Tông. Càn Long bãi triều rất sớm, đến Chung Thủy lâu thăm hai mẹ con. Đôi mắt tròn xoe lấp lánh của Vinh Tông không tò mò nhìn người đàn ông trước mắt, nó chìa đôi bàn tay nhỏ xíu ra cười với Càn Long. Càn Long rất vui, bế lấy Vinh Tông từ tay hoàng hậu, mặc cho hai tay Vinh Tông sờ soạng trên mặt mình. Lúc này, một nỗi niềm thương mến, thiết tha của người làm cha trào dâng trong lòng ông, ông triu mến cầm lấy bàn tay nhỏ xíu của Vinh Tông, nhưng bé Vinh Tông không chịu, cặp mắt nó không dịu dàng nữa, nó nhìn chăm chăm vào Càn Long như cảm thấy kỳ lạ, rồi quay lại với hoàng hậu, như muốn đến với hoàng hậu.

Dáng vẻ đáng yêu của bé Vinh Tông làm hoàng hậu cười vui, bà vừa cười, vừa chỉ vào Vinh Tông nói:

- Vinh Tông, chỉ tay vào hoàng a ma của bé kia kia!

Hoàng thái hậu vừa tới, thấy cảnh tượng sum vầy của mẹ con, vợ chồng, cha con, bà rất vui mừng. Bà nhẹ bước tới bế bé Vinh Tông lên, triu mến nói.

- Cháu nhỏ của bà, lại đây nào, bà bế tí nào.

Bé Vinh Tông như rất thích lão thái thái hiền từ của bé, nó cười lại với hoàng thái hậu. Hoàng thái hậu vuốt ve khuôn mặt non nớt của Vinh Tông, nói:

- Hoàng đế, phi tử trong cung đều đến mừng, con ra tiếp họ đi!

Phép tắc trong cung, hoàng tử đầy tháng, đều phải đi mừng. Không kể là hoàng hậu, hay quý phi, quý tần,... đều

phải mừng. Càn Long đi ra, một lúc trở lại, ông cầm một viên ngọc phi thủy nhỏ treo vào trước ngực Vinh Tông, rồi nói với hoàng hậu:

- Nàng xem thử, treo thế này có đẹp không?

- Đẹp đấy! - Hoàng hậu vừa nói, vừa xem mấy chữ khắc nho nhỏ, ra là "bình bình an an, mậu tử an khang" - Đây là Na La thị tặng phải không? Hoàng hậu nhắc nhắc viên phi thủy, nói. Càn Long gật đầu, trong lòng lấy làm lạ, làm sao nhiều tặng phẩm thế mà hoàng hậu vừa xem đã nhận ra của ai của ai. Nhưng ông không muốn hỏi kỹ.

Hoàng hậu vốn có quan hệ rất tốt với Na La thị, trong lúc cung, không ai không có quan hệ tốt với hoàng hậu, Na La thị cũng không phải ngoại lệ. Từ đây hoàng hậu càng mến cô em nhỏ tuổi hơn hoàng hậu. Na La thị ngày nào cũng tới thăm, nói chuyện giải buồn cho hoàng hậu. Ngày tháng trôi như nước chảy, từng ngày từng ngày trôi qua, thế cũng là đã chịu được bốn mươi ngày khổ sở, sức khỏe hoàng hậu đã phục hồi như trước.

Càn Long thấy sức khỏe hoàng hậu bình phục, trong lòng vô cùng phấn khởi, xử lý chính vụ nhanh gọn, chắc chắn hẳn lên. Hôm nay ông bỗng nhớ tới trước đây đã hạ chỉ lệnh cho Giang Nam bắt hai người kia, mà chưa có tin tức, việc Trương Quảng Tứ bắt Chu Ngư Bát cũng chưa có tin tức. Ông hỏi người đọc quyển nhận chỉ Nột Thân.

- Nột Thân, Trương Quảng Tứ và đạo Giang Nam đã có tin chưa?

- Khái bẩm hoàng thượng, nô tài đang mang đây ạ - Nột Thân vừa nói, vừa trình lên.

Càn Long cầm bản chiết, tiện tay lật qua. Chỉ thấy Trương Quảng Tứ viết:

"Thần Trương Quảng Tứ khai bâm hoàng thượng, lần trước hoàng thượng dụ lệnh thần nhất định phải bắt cho được Chu Ngưu Bát, thần cũng phải như vậy, thần căn cứ vào tư văn của Kỳ đại nhân, bí mật tra hỏi, tại vùng La Sơn tra có một nhà bản sinh, nhưng không phải như Kỳ đại nhân nói. Thần nghĩ có thể là Kỳ đại nhân nhầm, nhưng thần vẫn không chút buông lỏng, vẫn truy tìm ráo riết, nếu bắt được, thần xin lập tức bẩm báo. Thần chúc hoàng thượng vạn tuế vạn tuế vạn vạn tuế!"

Tờ chiết của Trương Quảng Tứ viết rất khéo, ông ta không nói dụ lệnh của hoàng thượng, mà nói là tư văn của Kỳ Sơn. Đó rõ ràng là giữ thể diện cho Càn Long. Cũng tức là nói, trên thực tế hoàng thượng đã bị Kỳ Sơn lừa, Kỳ Sơn vì để tranh công, đã không tra hỏi cẩn thận, để bị người ta lừa cho. Trương Quảng Tứ nói thế là trút toàn bộ trách nhiệm lên Kỳ Sơn, mà hoàng thượng không chút can hệ gì, tựa hồ như đó là chuyện giữa quan địa phương với nhau. Càn Long tuy bất mãn với Kỳ Sơn, nhưng lại rất thích Trương Quảng Tứ.

- Hừ, mệnh quan triều đình như kiểu Kỳ Sơn, thực là làm nhục hoàng mệnh. Như Trương Quảng Tứ còn được - Khi nói tới Kỳ Sơn, ngữ khí khẳng định chắc chắn, còn khi nói tới Trương Quảng Tứ, ngữ khí dịu lại.

Nột Thân ở bên cạnh không dám ho he. Nhưng, ông tin rằng, bây giờ Càn Long đang rất bực với Kỳ Sơn, nhưng cũng không đến nỗi cách chức tuần phủ của Kỳ Sơn, cho nên ông cứ thản nhiên nghe hoàng thượng nói.

Càn Long nói một lúc, rất bực. Rồi lại cầm bản chiết khác xem. Điều làm cho Càn Long đã mừng lại thất vọng là, quả thực như Trương Quảng Tứ tâu, Giang Nam có Niên Thượng Khoa và Hoàng Trung Thanh, nhưng đều đã chết, như thế

có nghĩa là việc truy bắt Lữ Trai Bà rõ ràng là mất hết manh mối. Càn Long xem xong bản chiếu này, lặng lẽ ném lên ngự án, rồi khe khẽ nói:

- Một ngày Lữ Trai Bà chưa bị bắt, một ngày trẫm chưa yên tâm.

- Hoàng thượng, nô tài nghĩ, chỉ bằng lệnh cho Thư Hách Đức lần lượt điều tra những địa điểm truyền giáo ở kinh thành. Như thế tuy phiền phức, nhưng nếu quả thật Lữ Trai Bà truyền giáo ở kinh thành sẽ được điều tra ra, để hoàng thượng yên lòng.

- Ủ! Càn Long đáp một tiếng rồi nói tiếp - Như thế không tránh khỏi phải dùng quân đội, náo động lòng người, ảnh hưởng không tốt. Trẫm xem ra, nếu Lữ Trai Bà đến kinh thành truyền giáo, phần lớn sẽ là đến Bạch Vân Quán, vì ở đó người đông, truyền bá nhanh.

- Hoàng thượng thánh minh. - Nột Thân nghe hoàng thượng nói như vậy, cảm thấy rất có lý.

Càn Long cũng cảm thấy mình nhận xét như vậy rất có lý, ông quyết ý nói:

- Truyền bộ quân thống lĩnh Thư Hách Đức đến Bạch Vân Quán truy bắt Lữ Trai Bà, có tin gì báo ngay cho trẫm.
- Càn Long truyền lệnh này, ánh mắt cương nghị, tỏ rõ tràn đầy lòng tin.

Thật là trời cũng chiều người, Thư Hách Đức đến tra xét ở Bạch Vân Quán. Đạo sĩ Trương Sĩ Thành trong quán nói là vào năm thứ năm, từng có một đạo cô người Tứ Xuyên dắt con cháu đến ở trung quán, nửa tháng sau thì tới phủ Bình quân vương. Thư Hách Đức không dám tới phủ Bình quân vương. Chỉ trở về bẩm báo với Càn Long.

Càn Long nghe biết, rất mừng, cho rằng lần này truy bắt

Lữ Trai Bà có hy vọng, hơn nữa, quan trọng hơn là lần này chứng tỏ ông phán đoán thật chính xác, thật hợp lý. Trong lòng Càn Long không khỏi cảm thấy đặc ý, lập tức gọi Phó Hằng tới.

- Phó Hằng, truyền dụ chỉ tới Bình quân vương Phúc Bành, lệnh cho ông ta nắm bắt chuyện mấy năm trước đây Lữ Trai Bà trú ngụ tại phủ của ông.

- Dạ, hoàng thượng. - Phó Hằng nghĩ, không cần viết lên giấy nữa, chỉ cần hoàng thượng chỉ dụ bằng miệng là được rồi, như thế càng có uy phong. Phó Hằng ra khỏi Tử Cấm Thành, phi mã đến phủ Bình quân vương ở ngoại ô. Bình quân vương Phúc Bành nghe nói Phó Hằng tới, lập tức ra nghênh tiếp.

- Phúc đại nhân, bấy nay khoẻ chứ! Phó Hằng cúi mình chào, nói. Phúc Bành không nhiều lễ nghĩa như Phó Hằng, cầm lấy tay Phó Hằng hỏi:

- Xuân Hoà, làm sao hôm nay ngài có giờ rồi chiều cố đến tiện phủ, phải chăng có việc công?

- Đúng vậy, Phúc đại nhân. - Phó Hằng nghiêm nghị nói.

- Phúc đại nhân, ngài biết rồi đấy, hiện nay hoàng thượng ghét cay ghét đắng bọn tà giáo, thể quyết trừ tận gốc bọn này, nhưng Lữ Trai Bà vẫn chưa bắt được, trước đây, theo tổng đốc Quý Châu Trương Quảng Tứ tâu lên, có điều tra biết được hai tên Niên Thượng Khoa và Hoàng Trung Thanh ở Giang Nam, nhưng hai tên này đã chết lâu rồi. Chẳng con cách nào, hoàng thượng lệnh cho Thư đại nhân điều tra ở kinh thành, Thư đại nhân tra ra có một đạo cô người Tứ Xuyên, đến Bạch Vân Quán ở nửa tháng, sau đó đến chỗ ngài đây. Hoàng thượng sai tôi đến hỏi ngài việc này.

Sự việc đã rõ ràng cả, Phúc Bành ngạc nhiên. Đó đều là

chuyện mấy nam trước đây, nhưng không ngờ hoàng thượng bây giờ xối lên. Bây giờ may cho ông, là hồi ấy ông không nghe lời nhảm nhí của đạo cô mà truyền bá trong phủ, nếu không bây giờ ông nguy to rồi. Từ bé, Phúc Bành với Càn Long là đồng song, ông thừa biết tính khí Càn Long, biết ông tuy nhân từ nhưng cương nghị, độc đoán, và đối với tà giáo thì căm ghét tận xương tận tủy. Hồi Càn Long mới lên ngôi, ông từng được tân hoàng thượng trọng dụng, một thời đã làm tổng lý sự vụ. Nhưng về sau, lập quân cơ xứ, tổng lý sự vụ xứ bãi bỏ, Phúc Bành không được hoàng thượng dùng nữa, Càn Long chỉ để ông quản một số việc kỳ vụ. Hồi đó, Phúc Bành rất buồn, cảm thấy Càn Long đối với mình tệ quá, đang lúc ông ta buồn bực, đạo cô ở Bạch Vân Quán tới, Phúc Bành vốn định để đạo cô truyền giáo cho mình, nhưng tính khí Càn Long làm ông sợ, ông đành thôi, đạo cô ở một tháng rồi ông đuổi đi, vì ông sợ, ông sợ hoàng thượng sẽ truy bắt ông. Nhưng không ngờ, điều ông sợ vẫn đến với ông.

Phúc Bành không dám giấu diếm, ông kể hết ngọn ngành, chỉ có giấu đi ý định muốn được truyền giáo của ông. Ông nói rõ họ tên đạo cô Tứ Xuyên, còn như nhiều hơn nữa thì thực ông không biết. Phó Hằng nghe xong lời kể của Phúc Bành, liền phi ngựa trở về Tử Cấm Thành, báo ngay cho Càn Long.

- Nô tài Phó Hằng khấu kiến hoàng thượng.

Càn Long đang xử lý các bản tấu, nghe Phó Hằng trở về, ngừng đầu nhìn Phó Hằng đang quỳ ở dưới.

- Làm sao người trở về nhanh thế? Sự việc hỏi ra sao rồi?

- Tâu hoàng thượng, nô tài đã hỏi Phúc đại nhân. Phúc đại nhân nói quả có đạo cô đến phủ đại nhân, ở độ một

tháng rồi đi. Đạo cô họ Tống, hoặc họ Lý, đại nhân nhớ không rõ - Phó Hằng nói đến đó thì dừng lại.

- Chỉ có thể thôi ư? - Càn Long thấy Phó Hằng dừng lại, bèn hỏi.

- Dạ, hoàng thượng, Phúc đại nhân nói lại với nô tài có ngần ấy thôi. Phó Hằng khầu đầu đáp.

Càn Long gật đầu, không hỏi nữa. Ông định khiển trách Phúc Bành, khiển trách tại sao những việc như thế không sớm bẩm báo. Nhưng trong lòng thấy có chỗ không nỡ. Hồi đó, một đạo cô ở trong nhà hơn nửa tháng, chỉ cần không truyền giáo là chẳng việc gì. Vả chăng, Càn Long nghĩ lại, người bạn đồng song thân thiết, có năng lực đã bị mình o ép đến thế rồi, ta làm hoàng đế mà ông ấy chẳng được trọng dụng, trái lại, vì có tài năng mà bị ta o ép. Càn Long cảm thấy ít nhiều hối hận, tự nhủ trong lòng: việc này cho qua đi thôi! Ta tin rằng người thông minh như Phúc Bành thấy ta không khiển trách, nhất định trong lòng sẽ cảm động, như thế, lòng mình cũng thấy dễ chịu. Càn Long nghĩ đến đó, nhìn Phó Hằng đang quỳ ở dưới, nói:

- Phó Hằng, lập tức bảo Nội Thân thảo chỉ dụ, lệnh cho Kỳ Sơn lùng bắt.

- Dạ, hoàng thượng. - Phó Hằng ra khỏi điện đường. Sau khi Phó Hằng đi, Càn Long thấy rất thích lối làm việc nhanh bắt của Phó Hằng. Ông nhìn bóng Phó Hằng đã đi xa cười, bỗng lại nghĩ tới Y Tú, vợ Phó Hằng.

Khá lâu rồi không nhớ tới, từ khi hoàng hậu sinh con trai, ông bận bịu ở bên cạnh hoàng hậu, chẳng nghĩ gì khác, kể cả Y Tú. Càn Long tính toán trong lòng, từ đó đến nay đã hai tháng trời đằng đẳng không nghĩ tới Y Tú. À à, không nhớ cũng tốt, Càn Long tự an ủi, nếu không, nhớ mà

không gặp được, đau khổ biết bao. An ủi như vậy, Càn Long tạm thấy yên tâm, lại cúi mình xuống đọc, duyệt tấu sớ.

Bỗng một bản tấu chiết của Chu Học Kiện, tuần phủ Phúc Kiến khiến ông chú ý. Càn Long thấy trên bản chiết Chu Học Kiện viết:

"Năm người tây, có Bạch Đa Lộc, Hoa Nhược Á, ngấm ngấm truyền giáo tại Phúc An, đã bị thần bắt giữ, thần nghi, theo phép cũ, nên đem Bạch Đa Lộc xử trảm, còn bốn tên kia nên xử tù thì xử tù, nên xử trảm giam hậu thì trảm giam hậu. Xin hoàng thượng phán xét".

Người tây truyền giáo, đọc mấy chữ này Càn Long lập tức nhớ lại hồi ông nội tại vị, người tây đến truyền giáo đầu tiên Nam Hoài Nhân. Nam Hoài Nhân không phải là xấu, ông ta mang tới đại pháo, mang tới lịch pháp thiên văn, ông nội rất thích, chính ông nội đã lợi dụng đại pháo của Nam Hoài Nhân cung cấp chế tác ra thêm, ông nội nhiều lần thân chinh mới đánh bại được bạch quỷ, bình định Chuẩn Cát Nhi, thu phục đảo Đài Loan. Minh tuy chưa tận mắt thấy Nam Hoài Nhân, nhưng sau đó nghe ông nội kể lại. Trong ký ức tuổi thơ của Càn Long còn ghi nhớ ông nội đã tán thưởng Nam Hoài Nhân như thế nào, cho nên ông bèn bắt đầu nghi, kỳ thực người tây không phải là xấu. Sau này lớn lên ông mới biết, người tây phần lớn là xấu, chân chính như Nam Hoài Nhân không nhiều.

Có lẽ xuất phát từ cảm tình với Nam Hoài Nhân, ông xử nhẹ việc này, không muốn dùng trọng hình. Ông phê trên bản tấu:

- Lệnh cho Chu Học Kiện đưa bọn Bạch Đa Lộc đến Áo Môn, ra hạn cho mỗi người tự trở về bản quốc - khâm thủ.

Việc tà giáo cứ thế dứt dứt nổi nổi tiếp tục điều tra, thỉnh

thoảng quan phủ địa phương nơi này trình báo lên hôm nay bắt được tên nọ tên kia, ngày mai nơi khác trình lên bắt được ai đó. Càn Long không nhìn đến việc này nữa, ông giao cho Nột Thân xử lý, sai Nột Thân kê danh sách ra. Nhưng Nột Thân cũng tránh việc khó nhọc, ông ta không dám giao cho Trương Đình Ngọc làm, nhưng dám giao cho Uông Do Đôn. Uông Do Đôn tuy là quân cơ đại thần, nhưng gặp phải thủ quỹ như Nột Thân thì như tú tài gặp linh quan trên, có lý có lẽ mà chẳng nói nên lời, ông đành nghe Nột Thân sao chép danh sách. Chỉ có Phó Hằng bên cạnh cảm thấy bất bình, nhưng cũng chẳng có cách gì.

Hôm nay, Trương Đình Ngọc, với những giọt nước mắt già đi vào quân cơ xứ, Uông Do Đôn và Phó Hằng vội tiếp vào. Họ không biết chuyện gì, Uông Do Đôn hỏi:

- Thưa thầy, thầy làm sao vậy? - Phó Hằng trước kia đối với tư tưởng bè phái của Trương Đình Ngọc, ông rất không thích, nhưng sau khi Ngạc Nhi Thái mất đi, Trương Đình Ngọc lại không được giữ chức thủ quỹ, Phó Hằng thấy ông đáng thương, cho nên Phó Hằng hỏi:

- Trương trung đường, ngài làm sao vậy?

Nột Thân thấy Trương Đình Ngọc rơi nước mắt đi vào, cứ nghĩ là sẽ nghe Trương Đình Ngọc nói rõ sự tình. Nhưng không ngờ, Trương Đình Ngọc không nói nửa lời. Nột Thân cũng cảm thấy khó xử gượng cười đi tới, cố làm ra vẻ thiết tha, hỏi:

- Trương trung đường, ngài tuổi cao rồi, còn có chuyện gì làm ngài đau lòng?

Trương Đình Ngọc ngừng đầu nhìn Nột Thân, rồi nhìn Uông Do Đôn và Phó Hằng trước mặt, nói:

- Sư Minh, Nhược Ai đi rồi. - Trong giọng nói lộ vẻ đau buồn.

Uông Do Đôn nghe thế, trong lòng cảm thấy lạnh buốt, sau lạnh buốt là nước mắt nóng hổi trào ra, ông ghen ngào trở lại vị trí của mình. Phó Hằng vội chạy sang Uông Do Đôn, bỏ Nột Thân và Trương Đình Ngọc ở lại một bên, cho họ hai người nói với nhau.

Nột Thân biết Nhược Ai là ai, là con trai trưởng của Trương Đình Ngọc. Ông biết rõ Trương Đình Ngọc đau khổ vì mất đi đứa con yêu dấu, nhưng vừa rồi, ông định sau khi Uông Do Đôn bỏ đi, mình cũng bỏ đi luôn, để Phó Hằng ở lại an ủi Trương Đình Ngọc, nhưng không ngờ Phó Hằng con lạnh ý hơn, ông ta chưa kịp cất bước thì Phó Hằng đã đi rồi. Nột Thân chẳng còn cách gì hơn, đành nhẹ nhàng nói với Trương Đình Ngọc.

- Trương trung đường, người chết không thể sống lại được, Nhược Ai mất đi, nhưng ngài còn có Nhược Trùng! Người tuổi cao, điều gì bỏ qua được hãy bỏ qua đi, không nên vì việc này mà hại đến sức khỏe của ngài - Nói đến đó, Nột Thân thấy chẳng có gì nói nữa, đành nói thêm một câu:

- Trương trung đường, ngài đừng đau buồn nữa, hãy giữ gìn sức khỏe ngài cho tốt là quan trọng.

Ở bên kia, qua miệng Uông Do Đôn, Phó Hằng biết Nhược Ai là con trưởng của Trương Đình Ngọc, tức là nội các học sĩ hiện nay. Phó Hằng tuy chưa trải qua cái cảnh này, nhưng ông hiểu nỗi đau khổ và bế tắc của người tóc bạc đưa người tóc xanh. Ông nhìn sang Nột Thân đang lúng túng ở bên kia, ông rất muồn qua đó, nhưng ông thấy rằng, mình qua đó cũng sẽ lúng túng như thế, vì ông chẳng biết nói gì. Cuối cùng ông quyết định không qua đó là hơn, nhưng nhìn thấy

Nột Thân đứng đó thực khó xử quá, ông bèn sang kéo tay Nột Thân đi:

- Nột trung đường, để cho Trương trung đường ở đây khóc một mình! Hai ta đều chẳng thể làm gì được.

Nột Thân nhìn Phó Hằng, cảm thấy Phó Hằng nói đúng. Thế rồi một mình Nột Thân đi vào phòng trong. Phó Hằng chờ cho Nột Thân đi rồi, quay đầu lại nhìn Ưông Do Đôn và Trương Đình Ngọc đang khóc. Trương Đình Ngọc thấy Ưông Do Đôn và Phó Hằng đứng đấy, chẳng có ai khác nữa, liền khe khẽ nói với Ưông Do Đôn.

- Sư Minh, thấy bây giờ già rồi, làm quan ở kinh đô cũng lâu năm rồi, nay Nhược Ái lại đi mất, trong lòng vô cùng đau buồn. Thấy định theo linh cữu Nhược Ái về quê nhà, nơi quê hương yên tĩnh, nghỉ ngơi mấy năm, đó là ý nguyện hiện nay của thầy, Sư Minh, ông có hiểu không?

Ưông Do Đôn nhìn người thầy yêu mến của mình, vì mất đứa con đầu lòng mà đau buồn đến tiêu tụy như thế này, ông nuốt lệ nói.

- Thừa thầy, con hiểu, con hiểu. - Hiểu gì? Ý của Ưông Do Đôn là hiểu nỗi lòng Trương Đình Ngọc muốn từ quan về quê nhà, hiểu nỗi đau khổ của Trương Đình Ngọc vì mất đứa con trưởng.

Phó Hằng ở bên cạnh nghe Trương Đình Ngọc nói thế, ông liền nghĩ là Trương Đình Ngọc có thể lấy cớ ấy cáo quan về quê, để sau khi chết an hưởng thái miếu. Ông hiểu rõ, hiện nay Trương Đình Ngọc rất sợ hoàng thượng, sợ hoàng thượng khiển trách ông, vì thế nguyện vọng của mình được phối hưởng thái miếu sẽ tiêu tan. Nhưng Phó Hằng biết rõ, hiện nay Trương Đình Ngọc tuyệt đối không thể làm như thế. Ông hiểu rõ tâm lý Càn Long, hiện nay chỉ cần Trương

Đình Ngọc ngó ý xin cáo quan về quê, ắt sẽ bị Can Long quở trách, tất nhiên, hoàng thượng sẽ bất mãn.

Những quan hệ lợi hại như vậy Phó Hằng không thể trực tiếp nói với Trương Đình Ngọc. Ông kéo Uông Do Đôn sang một bên nói:

- Uông Do Đôn, ngài biết tính tình hoàng thượng rồi đó. Nếu bây giờ Trương trung đường nói với hoàng thượng xin cáo quan về quê, thế tất sẽ làm hoàng thượng bất mãn. Như thế rất bất lợi cho Trương trung đường về việc sau này phối hưởng thái miếu, và những người khác sẽ mượn cơ hội này để trả thù. Uông đại nhân, điểm này xin ngài nghĩ kỹ xem.

Uông Do Đôn nghe Phó Hằng nói, lau nước mắt, suy nghĩ, cảm thấy Phó Hằng nói rất đúng. Ông nghĩ, Ngạc Nhĩ Thái tuy chết rồi, nhưng bề đẳng của ông như con trùng trăm đốt, bây giờ vẫn đang muốn quấy động, nhất là Sử Di Trực, bởi vì môn sinh của thầy là Ngô Ất Công đàn hặc ông ta, ông ta sẽ chăm chăm nhìn vào thầy, mong có cơ hội để trả thù. Hơn nữa, bây giờ ngấm ngấm ông ta trở thành thủ lĩnh của đảng Ngạc, đúng hệt là Ngạc Nhĩ Thái thứ hai. Nghĩ tới những quan hệ lợi hại này, Uông Do Đôn mới thấy Phó Hằng nghĩ thấu đáo, quả thực ông khó nghĩ được kín kẽ như vậy, ông quyết định không tạo cơ hội cho Sử Di Trực, không để cho hoàng thượng lại lần nữa bất mãn với thầy học mình, ông sẽ khuyên thầy từ bỏ ý định xin hoàng thượng cáo quan về quê.

Uông Do Đôn đến bên Trương Đình Ngọc, lấy khăn lau nước mắt cho thầy, nói:

- Thưa thầy, hiện nay thầy tuyệt đối không nên xin hoàng thượng cho thầy cáo quan về quê, nhưng thầy có thể nghĩ như vậy, hơn nữa, tốt nhất, thầy cho tin này đến tai hoàng thượng, nhất định hoàng thượng sẽ suy xét.

Trương Đình Ngọc nghe Uông Do Đôn nói nhất định đừng trình thỉnh hoàng thượng xin cáo quan về nhà, ông nổi giận đùng đùng, ông vỗ bàn, giẫm chân, đứng dậy nói:

- Sư Minh, ta nhìn ngươi sai rồi. Thấy đang gặp việc nhà bất hạnh mà ngươi khuyên thầy nhất thiết đừng về nhà, ngươi muốn ta chết già ở đây chăng? Ta xa quê nhà đã nhiều năm làm việc cho triều đình biết bao nhiêu năm rồi, thế mà nay muốn cáo quan về quê cũng không được, thế bảo ta nghĩ thế nào được. Sư Minh, ta vốn nghĩ rằng, ta gặp việc không may, ngươi phải ra sức an ủi ta chứ, khuyên ta nhân dịp này mà xin cáo quan về quê, không ngờ, ngươi lại nói như thế, bảo làm sao ta không đau lòng được? - Vì kích động hay vì giận dữ, mà mấy câu cuối Trương Đình Ngọc nói giọng run run.

Uông Do Đôn mặc Trương Đình Ngọc quở mắng, ông không hé miệng. Ông biết rằng, thầy học của ông vì tức giận một lúc mà nói thế thôi. Uông Do Đôn chờ cho Trương Đình Ngọc nói xong, ông mới nói:

- Thưa thầy, thầy biết học trò của thầy rồi đấy. Nếu quả thực học trò không lo nghĩ cho thầy thì sẽ ra sức khuyên thầy về quê cho sớm, kéo rồi đêm dài thì lắm chiêm bao, nhờ sau này xảy ra chuyện gì làm hại đến danh tiếng của gia thế thầy. Nhưng chính vì học trò lo cho thầy mới khuyên thầy đừng về quê vội. Thưa thầy, thầy chim nổi mấy chục năm nơi quan trường, những quan hệ trong đó thầy biết rõ hơn trò nhiều. Nhược Ái đi mất rồi, nhưng thầy còn có Nhược Trưng mà! Trò cũng biết rằng, thưa thầy, người bạc đầu tiên kẻ xanh đầu là đau lòng lắm, nhưng, thưa thầy, thầy đừng quên, trước đây thầy thường dạy rằng đừng xư sự theo cảm tính, phải cân nhắc toàn cục, nhưng bây giờ thầy làm trái lời thầy dạy rồi à! - Uông Do Đôn vừa nói,

vừa theo dõi phản ứng của Trương Đình Ngọc, ông thấy Trương Đình Ngọc đã ráo nước mắt, ông biết thầy học đã nghĩ tới quan hệ lợi hại trong việc này, ông tiếp tục nói.

- Thưa thầy, thực không giấu gì thầy, từ đáy lòng trò muốn thầy bây giờ từ chức về quê để giữ lấy danh dự của thầy, như tình hình hiện nay đang bày ra trước mắt, cáo quan là chưa có lý do.

Uông Do Đôn nói tới đây, không nói tiếp nữa, kỳ thực, cũng không cần nói nữa, Trương Đình Ngọc đã hiểu hết ý tứ trong đó rồi. Trương Đình Ngọc cũng nhớ tới câu nói Càn Long nói với ông: "Đối với một đại thần muốn được phối hưởng thái miếu mà nói, phải cúc cung tận tụy với triều đình, đến chết mới thôi, đâu có đang sống mà lại không nhìn tới việc triều chính?". Nghĩ tới câu nói này của Càn Long, Trương Đình Ngọc hiểu nỗi khổ tâm của Uông Do Đôn. Trương Đình Ngọc nhìn Uông Do Đôn trước mặt, xúc động nói:

- Sư Minh, vừa rồi thầy nhầm lẫn, mắng oan trò.

- Thưa thầy, thầy đừng nói thế, kỳ thực học trò cũng không nghĩ sâu thế đâu, Xuân Hoà nhắc, trò mới hiểu ra đây chủ. Uông Do Đôn ngượng ngùng nhìn Trương Đình Ngọc, nói.

Trương Đình Ngọc nghe vậy, rất phục phản ứng chính xác của Phó Hằng, nhìn Phó Hằng đang bình thần, bộ mặt khiêm tốn, dễ chịu, ông khe khẽ nói:

- Xuân Hoà, tôi cảm ơn ông đã nhắc nhở, để tôi khỏi dẫn thân vào lò lửa! - Trương Đình Ngọc nói và như muốn quý xuống khấu đầu trước Phó Hằng.

- Trương trung đường, đừng như thế - Phó Hằng lập tức bước lên dìu Trương Đình Ngọc đứng dậy - Thực ra, trong

chốc lát tôi nghĩ ra, nhắc Uông đại nhân. Trương trung đường, tôi biết hiện nay trong lòng ông đang nặng trĩu. Nhưng cáo quan về quê không phải là giải pháp tốt, đừng ra, tôi cho rằng như Uông đại nhân nói, Trương trung đường đem việc này bẩm báo với hoàng thượng, tôi tin chắc hoàng thượng sẽ chiếu cố ngài.

Trương Đình Ngọc không nói gì nữa, chỉ gật đầu, rồi ngồi phịch xuống, chăm chú viết tờ trình của mình. Chủ yếu là trình bày nỗi đau đớn xót xa vì mất đi đứa con yêu, và trình bày tuổi già lắm bệnh, nhưng trong đó hoàn toàn không có ý gì là xin hoàng thượng cho cáo quan cả. Trong đó, lời lẽ thành thực, khiến cho Uông Do Đôn và Phó Hằng đứng bên cạnh đều không thể không khâm phục năng lực lăn lộn trong quan trường của Trương Đình Ngọc.

Cần Long sau khi nhận được bản chiết của Trương Đình Ngọc, ông xem rất kỹ, ông cũng cảm động trước tấm lòng trung thành của Trương Đình Ngọc.

"Thần Trương Đình Ngọc khải bẩm hoàng thượng, con trai thần, nội các học sĩ Trương Nhược Ái qua đời, lòng thần đau thương vô hạn. Thần ở quan đã lâu năm, may được hoàng thượng yêu mến, cho nên thần mới có ngày hôm nay, nhưng mỗi lúc đêm khuya thanh vắng, thần nghĩ về công tích của thần, quả thực không có, nhưng thần vẫn được hoàng thượng rú lòng thương, nghĩ thế, thần run sợ toát mồ hôi. Nay thần đau xót vì mất đứa con yêu, lại tuổi tác đã già, thần đã cảm thấy sức khỏe không còn nữa, tay mới gối chùng, nhưng thần không dám phụ lòng hoàng thượng và tổ tiên, thần nguyện đem tấm thân già bệnh hiến trọn tấm lòng trung lên hoàng thượng, học Ngạc Nhĩ Thái cúc cung tận tụy, đến chết mới thôi, đó là điều túc nguyện suốt đời thần. Thần Trương Đình Ngọc kính bái".

Càn Long đọc xong bản chiết, nhìn Trương Đình Ngọc đang run rẩy quy trước mặt, ông ôn tồn nói:

- Trương Đình Ngọc, trăm nghĩ trăm lòng trung thành của người, lại đang có tang con, thân thể già yếu, trăm đặc thưởng cho con trai thứ hai của người Trương Nhược Trùng làm Nam thư phòng hành tấu, để tiện việc hôm sớm chăm sóc người. Và, từ nay về sau, nếu không có việc quan trọng, người không phải nhất thiết hôm nào cũng phải lên chầu.

- Tạ ơn hoàng thượng. - Trương Đình Ngọc nuốt nước mắt, khấu đầu lạy hai cái. Trương Đình Ngọc trong lòng rất đau xót Nhược Ái mất đi, Nhược Trùng thay vào đó là việc tốt, nhưng dẫu sao Nhược Trùng cũng không phải là Nhược Ái. Vả chăng, tuy tài văn bút của ông đã làm xúc động thánh tâm, cho phép ông không phải thường xuyên lên chầu. Nhưng ý muốn cáo quan của ông vẫn không ai nói cho hoàng thượng biết cả, điều này chẳng đáng buồn hay sao. Nhưng, đau buồn cứ đau buồn, lời nói đã đưa ra rồi, Trương Đình Ngọc chỉ còn cách cứ thế mà thực hiện.

Thời gian cứ ngày này tiếp ngày khác trôi qua, tháng bảy qua đi nhanh chóng, tiểu Vinh Tông đã là đứa trẻ bốn tháng rồi, một lớp tóc ngắn ngắn, trông rất dễ thương, Càn Long luôn luôn tới Chung Tuý cung đùa vui với bé Vinh Tông để khuây đi nỗi buồn phiền và bức tức trong người ông. Nhiều lúc ông cảm thấy mình mang đến Chung Tuý cung lắm nỗi bức tức trong lòng, nhưng rồi đùa vui với bé Vinh Tông, nói với hoàng hậu vài câu chuyện, thế là nỗi buồn phiền trong lòng tiêu tan hết. Trong niềm vui thiên luân ấy, Càn Long và hoàng hậu sống qua tháng bảy, tháng tám nóng bức.

Nay đã đầu tháng chín, buổi tối đã cảm thấy lạnh lạnh. Càn Long quyết định đưa hoàng thái hậu tuần hạnh Ngũ Đài Sơn, nhân tiện, bái yết lăng mộ phụ hoàng.

- lão Phật gia, lão Phật gia xem lúc nào đi tốt nhất? -
Lúc đến thỉnh an hoàng thái hậu, Càn Long hỏi.

- Ta xem ra, đầu tháng mười đi nhé! - Từ lâu, hoàng thái hậu chờ đợi ngày này, bây giờ Càn Long hỏi, tất nhiên bà rất sốt sắng trả lời.

- Dạ, lão Phật gia. - Thực ra trong lòng Càn Long cũng đang dự định vào thời gian này, có điều là ông muốn nghe xem hoàng thái hậu nói thế nào đã, nếu hoàng thái hậu đưa ra thời gian sớm hơn thì ông không đề xuất nữa, nếu bà nói muộn hơn, ông sẽ đề xuất. Không ngờ ý hoàng thái hậu và ông hoàn toàn trùng khớp nhau, tất nhiên ông vui vẻ đồng ý!

Càn Long trở về Càn Long cung, nghĩ tới đạo dụ phát ra từ mấy tháng trước, lệnh cho quan viên các địa phương có đường từ kinh đô đến Ngũ Đài Sơn đi qua phải cho dân sửa sang lại đường sá. Bấm đốt ngón tay thì cũng đã bốn tháng rồi, chỉ dụ phát đi khi bé Vĩnh Tông ra đời được hai ngày, quan lại địa phương có lẽ chuẩn bị đủ cả rồi. Đường thì không lo, vì Nột Thân rất có kinh nghiệm việc chuẩn bị xe cộ, cho nên việc này giao cho Nột Thân lo, còn vật phẩm để tặng thưởng cũng toàn giao cho Nột Thân chuẩn bị cả.

Ngày mồng mười tháng chín phút chốc đã tới, theo dụ lệnh của Càn Long, Nột Thân và Trương Đình Ngọc ở lại kinh thành làm việc, Phó Hằng và Uông Do Đôn đi tui tòng. Ngày mồng mười, Nột Thân và tất cả quan viên ở lại kinh đô đều đến Tĩnh Nghi viên tiễn đưa. Tĩnh Nghi viên vốn là hành cung của thánh tổ, cảnh vật trong đó rất đẹp. Sau đó, một lần Càn Long đưa hoàng thái hậu đến hành cung Hương Sơn, thấy cảnh vật ở đây hợp với người, nên tạo dựng ở đây một cái vườn để khi hoàng thái hậu thấy buồn phiền đến ở cho khuây, cho nên ông hạ chiếu lệnh mở rộng hành cung

Hương Sơn thành cái vườn, tháng sáu năm nay mới hoàn thành, Càn Long đặt tên là Tĩnh Nghi viên. Tĩnh Nghi viên là một vườn phía tây kinh đô, cho nên Càn Long quyết định tây tuần Ngự Đài Sơn sẽ khởi giá từ đây.

Mồng chín tháng chín, cũng tức là ngày Tết Trùng Dương, Càn Long và hoàng thái hậu tới Tĩnh Nghi viên. Tĩnh Nghi viên mới xây dựng xong, cảnh vật bên trong khá đẹp, nhất là lá phong trên Hương Sơn, càng làm người ta say mê, lá phong đầy núi, từ phía đông sang phía tây núi, từ phía nam sang phía bắc núi, đều bát ngát một màu đỏ nhạt. Càn Long hầu hoàng thái hậu nghỉ ngơi xong, sang kéo tay hoàng hậu nói.

- Hoàng hậu, lâu lắm rồi, nàng không đi dạo ở ngoài, chúng ta lên núi xem lá đỏ đi!

Thê là hai người dắt tay nhau, theo sau một đoàn thái giám và cung nữ, từ từ đi lên. Lên đến tỉnh, Càn Long kéo tay hoàng hậu đang thở hổn hển nói:

- Mệt rồi à?

Hoàng hậu vốn sức khỏe không dồi dào, tuy lần này bồi bổ rất nhiều, nhưng sức vóc không khỏe lên được mấy. Cho nên trèo núi một lúc, đã mệt nhoài, mặt nhợt nhạt, thở phì phào, nhưng xem ra nàng phấn khởi lắm, nàng nhìn Càn Long đang tha thiết quan tâm, nói:

- Không mệt ạ!

Hai người nghỉ một lúc rồi mới từ trên đỉnh núi ngấm nhìn ra kinh thành xa xa. Tử Cấm Thành rất nổi bật, nhìn là thấy ngay, hoàng thượng chỉ cho hoàng hậu biết Tử Cấm Thành là chỗ nào, hoàng hậu gật đầu nói đúng. Một lúc sau họ mới quay lại ngắm Tĩnh Nghi viên mới xây dựng, ngấm lá đỏ đầy núi.

- Hoàng hậu, nàng có biết hôm nay là ngày Tết gì không?

Hoàng hậu nghĩ một lúc rồi nói:

- Hoàng thượng, nô tài nhớ hôm qua ngài nói là Tết Trùng Dương, phải không?

Càn Long cũng nhớ hôm qua ông nói với hoàng hậu là hôm nay đưa nàng đi Tĩnh Nghi viên, ông nhìn hoàng hậu, cười:

- Hàng năm Tết Trùng Dương, năm nay lại Trùng Dương! Thật là "Tết đến càng thêm nhớ người thân"(*)

Hoàng hậu không trả lời, nàng nhìn say sưa những lá phong lá tẻ bay trong gió, có lẽ bị xúc động bởi câu nói của Càn Long, nàng rầu rầu nói:

- Hoàng thượng, ngài có thấy chiếc lá phong kia không?

- Thấy chứ. - Càn Long ngạc nhiên đáp lại hoàng hậu.

- Thế là số mệnh nó hết rồi đấy, nó mới lia cành. Hoàng thượng, giá có một ngày nào đó, nô tài cũng như chiếc lá kia, xa hoàng thượng, hoàng thượng có nhớ tới nô tài nữa không?

- Hoàng hậu, không cho phép nàng nói những lời thương tâm như vậy, biết thế ta chả đưa nàng lên núi xem lá đỏ làm gì, để nàng thấy lá rơi mà buồn rầu. Hoàng hậu, nàng là người đa sầu đa cảm! - Càn Long ôm lấy vai hoàng hậu, nói.

- Hoàng thượng, nô tài chỉ buột miệng nói đùa thôi mà, ngài đừng lấy làm điều! - Hoàng hậu quay lại trách hoàng thượng.

Càn Long không nói gì, nhưng trong lòng ông, vương

(*) Câu này trong bài: "Mồng chín tháng chín nhớ anh em ở Sơn Đông" của nhà thơ nổi tiếng đời Đường Vương Duy.

nhẹ một sợi tơ buồn. Ông không đưa hoàng hậu đi xem nhiều, một chốc ông đưa hoàng hậu xuống núi, tất nhiên, hoàng hậu phải theo.

Nột Thân và bá quan văn võ quý bên vệ đường, Càn Long nhìn đám đại thần này lại nói những lời căn dặn phải chăm chỉ công việc chính sự, rồi mới khởi giá đưa hoàng thái hậu đi Ngũ Đài Sơn. Như thường lệ, Càn Long cưỡi ngựa đi bên cạnh.

Đi mấy ngày thì tới Tần lăng. Trước khi tới Thọ lăng, hoàng thái hậu bảo hoàng hậu và hoàng thượng chuẩn bị tất cả lễ vật để cúng tế, đến trước Tần lăng, hoàng thái hậu vừa xuống xe thì đã nước mắt hai hàng lã chã, hoàng hậu và Na La thị vội bước lên diu. Càn Long xuống ngựa, thấy hoàng thái hậu như vậy, ông cũng thấy đau lòng, không nén nổi nước mắt.

Cũng như bai yết tổ lăng, Càn Long và hoàng thái hậu cứ theo phép cũ, làm lễ ba quý chín lạy, quần thần tụy tòng, cứ theo hoàng thượng cúi mình, vái lạy mà làm theo, vợ, con gái đại thần tụy tòng cứ theo hoàng hậu cúi mình, vái lạy mà làm theo. Vái lạy xong, Càn Long rượu rượu, tỏ lòng thương tiếc. Càn Long không đau xót ghê gớm lắm, nhưng hoàng thái hậu thì không thể, trước Tần lăng, bà gào khóc thảm thiết như một người đàn bà thương dân, như Ung Chính vừa mới chết đâu lúc này đây. Thời gian chung sống của bà và Ung Chính ngắn ngủi quá, vì công việc triều chính bận rộn, thân thể khoẻ mạnh của Ung Chính cứ dần dần suy sụp, về sau, để bổ dưỡng sức khoẻ, ông lại nhẹ dạ tin vào thuật luyện đan, uống nhiều đan dược, tuy bấy giờ hoàng thái hậu khuyên can ông, nhưng đáng tiếc, chẳng có ích gì...

Hôm nay, đội quân Càn Long vừa nghỉ lại, thì có tấu

chiết cửa quân cơ chương kinh đưa tới. Càn Long mở ra xem dưới ánh đuốc và ánh đèn dầu, thì ra Trương Quảng Tứ tâu. Đoạn đầu nói ông ta tiếp tục tìm bắt Chu Ngưu Bát, nhưng tìm khắp Quý Châu cũng chưa phát hiện ra Chu Ngưu Bát. Trương Quảng Tứ xin Càn Long giáng chức ông để xử phạt. Càn Long xem xong, nhìn Phó Hằng và Uông Do Đôn đang đứng trước điện nói:

- Trương Quảng Tứ lập công lớn cho quốc gia xã tắc, nay lại phá được bọn Đại Thừa giáo đương lúc chúng mạnh thế. Trẫm chưa thăng thưởng cho ông ta, ông ta lại tự trách và xin trẫm giáng chức. Trương Quảng Tứ trước kia có cái tệ đảng tranh và tự cao mình là dưới trướng cũ của Ngạc Nhi Thái. Nay Ngạc Nhi Thái mất rồi, ông ta cũng thay đổi ít nhiều, không như một số đại thần vẫn giữ quan điểm bè phái.

Câu nói này của Càn Long như chỉ vào ai đấy, lại cũng như chẳng chỉ vào ai. Uông Do Đôn là người thông minh, ông biết ngay là nói ông và thấy ông, Trương Đình Ngọc, ông đỏ mặt lên. Phó Hằng không có chuyện đảng tranh, nên thản nhiên đứng đấy nghe Càn Long nói, nhưng ông cũng thấy Uông Do Đôn đỏ mặt.

Càn Long nhìn Uông Do Đôn đang xấu hổ, nói:

- Uông Do Đôn.

Uông Do Đôn vội đáp:

- Có thần. - Ông nghi là hoang thượng sẽ chi giáo hoặc quả trách. Nhưng không ngờ, Càn Long không có ý ấy, ông chỉ nói tiếp:

- Trẫm lệnh người thao một chi du, thưởng cho Trương Quảng Tứ lần này đã phá tan Đại Thừa giáo, trẫm đặc tứ

ông ấy ham thái tử thiếu bảo, thường đoạn một tấm, bội đao một chiếc.

- Dạ, hoàng thượng!-Uông Do Đôn nghe ra lại là chuyện Trương Quảng Tử, thấy yên lòng, ông vui mừng từ giã Càn Long, đi thảo chỉ dụ, Càn Long nhìn Uông Do Đôn đi ra khỏi cửa, nói với Phó Hằng:

- Phó Hằng, người làm việc rất cẩn thận, và khá nhanh gọn, lại biết xử lý quan hệ, điểm này người mạnh hơn Nột Thân và Uông Do Đôn.

Đưa Nột Thân và Uông Do Đôn ra so sánh, Phó Hằng không hiểu Càn Long có ý gì, nhưng ông hiểu rõ rằng hiện nay hoàng thượng có phần thất vọng đối với Nột Thân, nhưng chưa đến mức không đưa ông ta làm đại thần tin cậy của mình. Mặc dù, Nột Thân có phần độc đoán, bảo thủ, không giỏi xử lý quan hệ, nhưng ông vẫn là người từng trải, có năng lực, mà còn là vị đại thần thứ nhất kể từ ngày hoàng thượng lên ngôi, được hoàng thượng trọng dụng như thế. Suy đoán xem hoàng thượng có ý gì, Phó Hằng nghĩ là, hoàng thượng muốn ông thay Nột Thân chăng? Không thể, vì dù sao mình cũng còn trẻ tuổi quá, lại chưa lập được huân công gì, uy tín chưa đủ. Thế thì, có lẽ hoàng thượng muốn thăng cấp cho mình, điều này có khả năng lớn nhất.

Nghĩ đến đó, Phó Hằng vội quỳ xuống khấu đầu, nói:

- Tạ ơn hoàng thượng khen ngợi. Nô tài quả thực tuổi trẻ, hiểu biết ít, nhưng không ngờ được hoàng thượng coi trọng như thế, nô tài cảm kích vô cùng - Phó Hằng vốn định nói tạ ơn hoàng thượng ban thưởng, nhưng nếu hoàng thượng không có ý thưởng cho mình, nói như thế, phải mình bị sa hố không? Cho nên lời ra cửa miệng rồi lại nuốt vào.

- Phó Hằng, trăm mền thích là vì người nhanh nhẹn,

khiêm tốn, không độc đoán, bảo thủ. Nay người hãy làm việc ở quân cơ xử cho tốt, trăm sẽ trọng dụng người.

- Tạ ơn hoàng thượng. - Phó Hằng lập tức khấu đầu lần nữa.

Lúc này Uông Do Đôn đã thảo xong chỉ dụ, vì ông đã trực tiếp nhận chỉ từ hoàng thượng, lại hiểu rõ thánh ý, nên thảo ra một cách dễ dàng, và được Càn Long rất hài lòng. Uông Do Đôn không bị thủ quỹ Nột Thân kéo tay, làm việc thuận lợi hơn nhiều, và rất nhanh chóng dâng lên hoàng thượng, ông nhìn Càn Long gật đầu hài lòng, trong lòng rất phấn khởi, từ khi ở Thịnh Kinh ông được trực tiếp nhận thảo chỉ dụ trước đó chưa bao giờ được trực tiếp nhận như vậy cả, đây là lần đầu tiên trong hai ba năm nay, nhất là nửa năm nay, do Nột Thân cứ chỉ tay năm ngón, càng làm ông khó chịu, may sao lần này tuy tòng theo hoàng thượng, mà có dịp lấy lại lòng tự tôn và lòng tin của ông.

- Uông Do Đôn, đem chỉ này giao cho dịch trạm gửi về cho Nột Thân, để ông ta gửi cho Trương Quảng Tứ theo hình thức đình ký - Càn Long nói với Uông Do Đôn đang ngây ngất bên cạnh mình. Uông Do Đôn đang tự vuốt ve mình, may mà có Phó Hằng đứng bên cạnh níu tay áo ông, ông vội cúi đầu nhìn và nói:

- Dạ, hoàng thượng.

Phó Hằng rất biết tại sao lần này Càn Long thưởng cho Trương Quảng Tứ không bằng chỉ dụ mà bằng hình thức đình ký, không gì hơn là chuẩn bị sẵn để sau này trọng dụng Trương Quảng Tứ, cũng tức là phô bày công tích của Trương Quảng Tứ, để mọi người vui lòng và phục.

Đội quân Càn Long hôm nay đã qua Dịch Châu, đến địa giới phủ Bảo Định. Mặt trời đã xế về tây, ráng chiếu toà

khắp chân mây, Càn Long quyết định để hoàng thái hậu và hoàng hậu nghỉ lại Ngũ Lang thôn. Càn Long sau khi lo xếp cho hoàng thái hậu và hoàng hậu nghỉ ngơi xong, triệu Thẩm Đức Tiềm và Uông Do Đôn tới:

- Thẩm Đức Tiềm, ngươi có biết chuyện Mộc Lan tòng quân không?

- Tâu hoàng thượng, từ bé, thần đã thuộc lòng câu chuyện ạ.

- Thế ngươi có biết Mộc Lan đã từng ở nơi nào không?

- Tâu hoàng thượng, nếu thần nhớ không sai, ở Thành Đông có đền thờ Mộc Lan, lập nên để ghi nhớ Mộc Lan đã từng đóng quân ở đó.

- Ừ, Càn Long gật đầu - Uông Do Đôn, ngươi hãy nói xem câu chuyện Ngũ Công thành là như thế nào, vì sao lại gọi Ngũ Công thành.

- Tâu hoàng thượng, theo chỗ thần biết, lai lịch của Ngũ Công thành là thời Vương Mãng đời Tây Hán, đại thần Vương Đàm không theo Vương Mãng làm càn, làm loạn thiên hạ, Vương Đàm bèn đem theo bốn con trai đến đây ẩn cư, cho nên đời sau, để kỷ niệm năm kẻ sĩ trung trực này, gọi thành này là Ngũ Công thành.

- Ừ! Đúng vậy! Đúng vậy! Các ngươi đều nói rất đúng. Càn Long cười, nói - Thẩm Đức Tiềm, Uông Do Đôn, nhớ hai năm trước đây hai người đưa trăm lên Khương Nữ tử, hôm nay, nhân lúc trời chưa tối, các ngươi đưa trăm lên Mộc Lan tử. Càn Long vừa nói, vừa ra cửa nháy lên ngựa làm cho bọn thị vệ và hộ vệ đang nghỉ ngơi cũng vội vã lên ngựa đi theo. Càn Long không muốn làm ầm ĩ, chỉ mang theo hai chục ngự tiền thị vệ, cùng Thẩm Đức Tiềm, Uông Do Đôn và Phó Hằng ra đi.

Dưới ánh ráng chiều, Càn Long buông cho ngựa phi thả sức, vì chỉ khi không có hoàng thái hậu bên cạnh ông mới được phi thoả thích theo ý mình. Có hoàng thái hậu, ông phải cho ngựa đi từ từ để hầu bà, chỉ cho ngựa đi cùng với tốc độ của xe la thôi. Càn Long phi ở phía trước bọn thị vệ và Phó Hằng đuổi theo sau, họ sợ hoàng thượng xảy ra việc gì, sợ hoàng thượng ngã ngựa, họ muốn bảo hoàng thượng chậm chậm lại, nhưng thấy Càn Long đang cao hứng, họ đành cố đuổi theo, cẩn thận theo sát sau hoàng thượng, sẵn sàng ứng phó khi có bất trắc xảy ra. May mà đi cũng không xa lắm, chốc lát đã tới nơi.

Dưới ráng chiều, Mộc Lan từ hiện ra vẻ cô đơn lạnh lẽo. Càn Long đến trước đền, lập tức mấy thị vệ đi vào đền trước, xem phía trong có động tĩnh gì không, chắc chắn là không có gì nghi ngại mới để cho Càn Long đi vào. Càn Long xuống ngựa, tưởng tượng ra hình ảnh Mộc Lan mặc nhung phục, cần cù gian khổ canh phòng nơi biên cương cho phụ thân mình. Ông tưởng tượng Mộc Lan giải nắng dầm mưa, người con gái mà chịu đựng trăm ngàn gian khổ như một hảo hán nơi biên cương. Nghĩ thế, Càn Long vô cùng kính phục Hoa Mộc Lan, ông thở dài cảm thán.

- Hoa Mộc Lan quả thật là một cán quân anh hùng! Có lẽ tên tuổi cô sẽ lưu truyền muôn thuở!

Uông Do Đôn và Thẩm Đức Tiêm đứng bên cạnh phụ họa theo câu nói của Càn Long. Khi cả ngời Hoa Mộc Lan vĩ đại, Càn Long lại nhớ tới hoàng hậu, tuy hoàng hậu không đồn thú nơi biên cương như Hoa Mộc Lan, nhưng nàng hiền thực như vậy, thật xứng đáng là hiền thê, xứng đáng là một hoàng hậu. Trong đầu Càn Long khi thì hiện lên bóng dáng hoàng hậu, khi thì hiện lên bóng dáng Hoa Mộc Lan muôn ngàn gian khổ nơi biên cương.

- Hoàng thượng, Hoa Mộc Lan không chỉ là một căn gác anh hùng, mà còn là một đại hiền nữ. Sau khi công thành danh tỵ, Hoa Mộc Lan không chịu nhận công lao, không chịu thu phong, chỉ muốn trở về quê nhà phụng dưỡng cha mẹ. Thấm Đức Tiềm nói xong, thờ dài.

- Đúng thế, nếu không, làm sao câu chuyện Hoa Mộc Lan lưu truyền đến nay vẫn được người người hâm mộ được. -
Uông Do Đôn ở bên cạnh tiếp vào một câu.

Nghe Thấm Đức Tiềm và Uông Do Đôn nói, chỉ mỉm cười, bỗng nhiên ông nói:

- Hai vị ái khanh, trăm và các người ta cùng làm một bài thơ, ta nói hai câu, các người mỗi người đọc một câu. Thế nào? Đương nhiên lấy Mộc Lan từ trước mắt làm đề tài, trăm ngâm hai câu đầu, các người tiếp hai câu, trong đó Uông Do Đôn tiếp theo trăm, Thấm Đức Tiềm tiếp theo Uông Do Đôn.

Thấm Đức Tiềm và Uông Do Đôn rất thích làm thơ với hoàng thượng, cho nên nghe Càn Long nêu ra, hai người đã chuẩn bị tất cả, chỉ chờ Càn Long ngâm lên. Càn Long thấy họ chuẩn bị xong, liền đọc.

Khắc địch thủy thành bắt thụ huân

Lắm nhiên căn gác thị tướng quân

(Thắng giặc, thành công mà không nhân thưởng

Đàn bà mà lắm liệt uy phong của vị tướng quân)

Uông Do Đôn ngâm tiếp:

Nhất ban quá khách lưu ngâm cú

(Khách qua đến, (cảm phục) mà ngâm vịnh)

Thấm Đức Tiềm ngâm câu cuối cùng:

Tuyệt thắng Tiến Đường Tô Tiểu phán

(Vượt xa ngôi mộ của Tô Tiểu Tiểu bên sông

Tiến Đường)

Ba người ngấm xong, Càn Long cười ha ha. Thâm, Uông cũng mỉm cười, vì bài thơ này đưa cả Tô Tiểu Muội và Hoa Mộc Lan để cạnh nhau. Càn Long thăm đến Mộc Lan xong, về đến thôn Ngũ Lăng, ông lại thấy có người để trên bàn một bản chiết.

Bản chiết này do tuần phủ Phúc Kiến Chu Học Kiện dâng. Chu Học Kiện không tuân lệnh Càn Long thả bọn Bạch Đa Lộc ra, lại dâng chiết xin Càn Long xét xử bọn Bạch Đa Lộc theo phép nước. Trong chiết Chu Học Kiện viết:

"Bọn di nhân nước ngoài, là bọn không chịu yên phận giữ phép, thực khó mà khoan hồng cho chúng. Thần tra ra bọn tây này tiêu tiền bủn xỉn, chúng lại không tiếc bỏ ra khoản lớn để đi truyền giáo ở triều ta. Ao Môn có cả thấy tám toà giáo đường, một toà quán toàn tỉnh. Hàng năm tiền lương của nước ấy, chuyển giao cho Tổng hội trưởng, do Tổng chuyển đến kinh cấp cho các giáo đường ở Ao Môn. Phong tục người tây vốn cũng như triều ta, nhưng chỉ có bọn di nhân đi truyền giáo ở triều ta, đã bỏ vợ con họ, bỏ hết những ham muốn ở đời, suốt đời hành giáo cho quốc vương của họ, thậm chí phạm vào những luật lệ của triều ta, cũng không chịu hối cải. Còn như những người của triều ta đã vào đạo thì suốt đời tin theo. Vì như tình trai gái, là điều người ta không thể ngăn cấm, nhưng gái trinh, đã vào đạo thì suốt đời không lấy chồng. Thần tra xét kỹ, thực có tả thuật lưu hành".

Càn Long đọc đến đây cảm thấy Chu Học Kiện có lý nhất định, ông tiếp:

"Hiện nay ở Phúc An, số người theo đạo cả nam cả nữ có đến hơn hai ngàn sáu trăm người, mà người truyền giáo chỉ có Bạch Đa Lộc mấy người mà thôi, chỉ riêng Phúc An

đã nhiều như thế, tình ở các tỉnh nữa thì không thể đếm hết. Thần xin xư bọn Bạch Đa Lộc theo luật lệ, để làm sáng phép nước, để trừ bỏ âm mưu của bọn di nhân".

Xem xong, Càn Long nói:

- Những loại tâu chiết thế này, vẫn là nói chuyện giạt gân, trăm không phải không biết người tây truyền giáo, nhưng nghiêm trọng đến như bản chiết này nói, trăm nghĩ phải chăng Chu Học Kiện vốn có hiểm khích với Bạch Đa Lộc.

Vậy, nếu theo nhận định của Càn Long thì Chu Học Kiện thế nào cũng bị quở trách. Phó Hằng đứng bên cạnh, xem ra Càn Long vẫn coi nhẹ việc này, chưa để tâm nhiều, bèn quy xuống tâu:

- Tâu hoàng thượng, hồi nọ tài công cán ở Hồ Nam, đã từng nghe chuyện người tây ráo riết truyền giáo, nhưng lúc đó nô tài còn bận vào cái án Tạ Tế Thế, chưa tra xét được. Nay hoàng thượng nhắc tới, nô tài nhớ lại, nô tài cho rằng Chu Học Kiện lời lẽ có phần quá đáng, nhưng việc người tây truyền giáo không kém gì bọn tà giáo.

Một câu như thế là đủ. Tà giáo là thứ Càn Long căm ghét nhất, vậy thì nguy hại hơn tà giáo, ắt là Càn Long không bỏ qua. Càn Long nhìn Phó Hằng, tựa như hỏi Phó Hằng có thực thế không. Phó Hằng hiểu ý, khẩu đầu nói:

- Nô tài nói toàn điều có thật ạ!

- Người đã nói vậy, thế được, theo lời Chu Học Kiện, xư trăm Bạch Đa Lộc.

Càn Long nói với Phó Hằng, rõ ràng là bảo Phó Hằng đi truyền dụ lệnh.

Càn Long đưa hoàng thái hậu tiếp tục đi về phía trước, chẳng mấy hôm, Ngũ Đài Sơn đã nhìn thấy từ xa xa kia.

Nghe nói phía trước đã là Ngũ Đài Sơn rồi, ai nấy đều mừng, hoàng thái hậu và hoàng hậu cũng ló đầu ra ngoài xe nhìn những ngọn núi nhấp nhô cao ngất từ xa. Ngũ Đài Sơn, một dải núi rừng xanh biếc, trên núi tự miếu khắp nơi, nhất là những tự miếu bên vách đá dựng đứng, càng làm cho người ta choáng đầu, Càn Long ngồi trên lưng ngựa nhìn Ngũ Đài Sơn của Bắc Nhạc nổi tiếng khắp chín châu, trong lòng dấy lên một tình cảm hào hùng. Ông định phóng ngựa phi ngay lên núi, nhưng không được, ông đành nén niềm hứng khởi ấy lại để đi bên hoàng thái hậu và nghe hoàng thái hậu đang kể lể chuyện bà cùng Ung Chính đến nơi đây thuở Ung Chính còn tại thế.

Cuối cùng đã đến Ngũ Đài Sơn! Càn Long và hoàng thái hậu mệt mỏi rời xe, quan viên địa phương đã tề tựu từ lâu để bái yết, thái giám tiền trạm dẫn Càn Long, hoàng thái hậu vào phòng nghỉ. Cung điện ở đây là ông nội Càn Long để lại. Càn Long vào cung, vẫn còn hình dung ra vẻ tươi cười của ông nội ngày xưa. Ngồi trong cung, Càn Long nghĩ, hồi ấy ông nội đưa hoàng thái hậu đến đây e cũng như thế này thôi mà!

Thực ra Ngũ Đài Sơn chẳng có phong cảnh gì khác, chỉ vì Văn Thủ Sư Lợi ở đây rất thiêng, người cầu thần bái phật đều đến đây vì cầu khẩn là cầu thần linh phù hộ. Hồi ấy Khang Hy đến đây cũng chẳng qua là để cầu thọ cho hoàng thái hậu, sau đó tự mình đến các chùa miếu dâng một ít lễ vật để thể hiện ông quan tâm đến Phật giáo Tạng truyền, từ đó mà lôi kéo những nhân vật tầng lớp trên của Phật giáo Tạng truyền, nhằm lợi dụng Phật giáo Tạng truyền thống trị khu vực dân tộc Tây Tạng. Càn Long đến đây cũng thế thôi, ông đưa hoàng thái hậu tới chùa Đông Đài Vọng Hải để cúng phật Văn Thủ Sư Lợi. Ông cũng

cầu nguyện cho mình và cho hoàng hậu hai điều, ông cầu nguyện cho hoàng hậu ở bên ông mãi mãi, cầu nguyện cho thiên hạ yên định. Càn Long còn hiến cho Bồ Tát nhiều vật phẩm, những việc đó đều để chứng tỏ tấm lòng mộ Phật của ông.

Tại Ngũ Đài Sơn, Càn Long đưa hoàng thái hậu đi cúng Phật xong, rồi hiến lễ vật, ngoài ra cũng chẳng có việc gì làm, chỉ có đi dạo đó đây mà thôi, nhất là đưa hoàng thái hậu đến những chỗ mà trước kia hoàng thái hậu đã từng đến, để thăm lại cảnh xưa. Khoảng hơn mười hôm, hoàng thái hậu cũng mệt rồi, Càn Long cũng không mấy hứng thú nữa, bèn quyết định khởi giá hồi kinh.

Hôm nay, đoàn quân vừa ra khỏi Ngũ Đài Sơn thì thấy Khánh Phục, tổng đốc Xuyên Thiểm dâng chiết tấu là thổ ty Đại Kim Xuyên là Sa La Bôn muốn thôn tính Tiểu Kim Xuyên, có ý đồ phản lại triều đình. Xem xong, Càn Long quyết định về kinh đô sẽ xử lý.

VIII. GIANG SON BỀN VỮNG

Cục chiến Kim D'ngon được Phó Hoàng, một kẻ lười biếng và hững hờ, kinh định xong. Việc này khiến cho các vị lão thần như Trương Đình Ngọc, Hồ Trung Tảo càng trở thành cái gai trong mắt Càn Long... Càn Long ôm nỗi đau buồn vì mất đi hoàng hậu và hoàng tử... Ông ra uy sách sát giáng các một loạt tham quan ở lại.

Càn Long về đến kinh đô, lập tức gọi những đại thần ở nhà xử lý chính sự, Nội Thân và Trương Đình Ngọc tới. Hai người vội vàng đến Dưỡng Tâm điện. Ông Do Đôn vì cùng theo Càn Long về, đã có mặt ở Dưỡng Tâm điện rồi. Càn Long đưa bản chiết tấu nhận được trên đường về cho Trương Đình Ngọc và Nội Thân xem.

Vốn là, vùng phía tây tỉnh Tứ Xuyên có một con sông gọi là Kim Sa Giang. Thượng Kim Sa Giang có hai thổ ty gọi là Đại Kim Xuyên và Tiểu Kim Xuyên. Thổ ty Đại Kim Xuyên là Sa La Bôn, người này ngông cuồng, tự đại, đặc biệt là vào năm Càn Long thứ mười một, tổng đốc Xuyên Thiểm chinh phạt Sa La Bôn mất đến tám tháng trời, quân lính tổn thương đến hàng vạn. Từ đó Sa La Bôn coi thường Đại Thanh, cho rằng cũng đến thế là cùng. Sa La Bôn có một người cháu gái, tên là A Khâu, ông đem gả A Khâu cho

thổ ty Tiêu Kim Xuyên là Trạch Vương. Trạch Vương là người nhu nhược, lại bị A Khâu làm cho mê mết, nên việc thực hiện quyền lực quản lý đất đai đều nghe theo A Khâu. Lương Nhi Cát, em trai của Trạch Vương, dáng vẻ bánh trai, cũng bị A Khâu lôi kéo, Lương Nhi Cát mê nhan sắc chị dâu, vôn rập tâm chiếm đoạt, hai người tư thông với nhau luôn luôn. Sau đó, Sa La Bôn trắng trợn bắt ép Trạch Vương đến Đại Kim Xuyên, giao ấn tín lại cho Lương Nhi Cát, lệnh Nhi Cát quản lý vùng Tiểu Kim Xuyên. Sau đó người Tiểu Kim Xuyên không chịu, lên tận Khánh Phục tố cáo, Khánh Phục thân hành tra xét, hạ dụ giáng hoả với nhau, Sa La Bôn mới thả Trạch Vương trở về. Khánh Phục dâng chiết tấu chính là nói về chuyện này. Cuối bản chiết, Khánh Phục nói, Sa La Bôn đã tâm rất lớn, trước lúc thôn tính Tiểu Kim Xuyên, đã thôn tính bốn năm thổ ty, mà còn luôn luôn đưa linh đánh những thổ ty nhỏ khác, làm cho cả vùng tây nam gà chó cũng không được một ngày yên ổn. Xin hoàng thượng phán xét.

- Nột Thân, Trương Đình Ngọc, các người xem có nên trưng trị nghiêm khắc với Sa La bôn không?

- Tâu hoàng thượng, nô tài cho rằng việc này phải cần thận. Năm ngoài vừa dùng binh đối phó, sĩ tốt còn mỏi mệt, hiện nay tinh thần quân lính thấp lểm, lúc này mà dùng binh để tiêu trừ Sa La Bôn e không thích hợp. Nô tài cho rằng dùng phiên trị phiên, ủng hộ một thổ ty đánh lại Sa La Bôn.

Càn Long không biểu thị thái độ trước câu nói của Nột Thân, vì ông cảm thấy như Nột Thân nói sẽ làm tăng uy phong của người mà làm mất ý chí của mình, nhưng ông cũng không thể không thừa nhận rằng, hiện nay, sĩ tốt ở tiền tuyến vì mới đánh nhau năm ngoài nên còn rất mệt

mỗi, hơn nữa, trong lòng ai cũng sợ đánh nhau với phiên ty, vì những người ở đây rất dũng mãnh, họ không hề sợ chết. Sự thực này Càn Long không thể không thừa nhận.

- Tâu hoàng thượng thần cho rằng, những thổ ty như thế nếu không trừ bỏ, thế tất chúng sẽ dám đánh thành cướp đất trong nay mai, làm cho vùng Tứ Xuyên khỏi bụi mù trời, còn những thổ ty nhỏ yếu hơn, dưới sức ép của Sa La Bôn họ tạm thời đầu hàng, nhưng trong lòng họ sẽ nghĩ là triều đình bỏ rơi họ, hoặc họ nghĩ triều đình sợ Sa La Bôn. Cho nên, để các thổ ty ở Tứ Xuyên được yên ổn, cũng phải tỏ rõ thần uy của thiên triều, thần cho rằng nên tiêu trừ Sa La Bôn.

- Trương trung đường, chẳng hay trung đường lấy gì để tiêu trừ? - Nột Thân thấy Trương Đình Ngọc chủ trương tiêu trừ, bèn tung từng hỏi.

- Nột trung đường, có thần binh của thiên triều, binh linh bất kỳ, gì mà không được? - Trương Đình Ngọc nói ra vẻ dễ dàng.

Uông Do Đôn ở bên cạnh nghe Trương Đình Ngọc và Nột Thân cãi nhau. Ông ta chẳng có cách gì, nếu ủng hộ quan điểm của thầy thì bị coi là bè phái, nếu ủng hộ quan điểm của Nột Thân, thì thầy học của mình rút vào đâu. Uông Do Đôn cảm thấy khó xử, mà quan trọng hơn nữa là, có mặt hoàng thượng, họ có gì bất đồng đã có hoàng thượng phán xét, cần gì đến ông ta nữa.

- Thế thì Trương trung đường đích thân ra tiền tuyến chỉ huy quân đội đi, tôi tin chắc là chỉ cần Trương trung đường bằng lòng ra tiền tuyến, Sa La Bôn sẽ bị tiêu trừ ngay tức khắc. - Nột Thân châm biếm.

- Nếu hoàng thượng phái quân đội đi, ngài phái thần đi,

thần tuyệt đối không chôi từ - Trương Đình Ngọc không chut lùi bước!

Càn Long thấy không chịu được nữa, vội lên tiếng cho hai người im đi.

- Trẫm gọi các người tới đây không phải để các người khoe tài lưỡi dẻo môi trơn, trẫm gọi các người tới là để bàn việc quân quốc đại sự. Các vị thử tự xem mình ra sao, còn đâu bàn chuyện quân quốc đại sự nữa, các người chỉ còn thuần tuý là mồm mép đàn bà, lòng dạ tiểu nhân. Nếu cứ muốn mượn chuyện quốc gia đại sự mà khích bác, cãi cọ nhau, thế thì hàng ngày các người đến trước mặt trẫm để cãi nhau thôi. Trẫm dùng các người là để trừ mưu tính kế, giúp trẫm trị lý thiên hạ, thế mà các người giúp trẫm trị lý thiên hạ như thế đây há! Hừ!

Nột Thân và Trương Đình Ngọc thấy Càn Long nổi giận, vội khầu đầu:

- Hoàng thượng nói đúng, vừa rồi nô tài tùy tiện quá đáng, xin hoàng thượng xử phạt. - Trương Đình Ngọc cũng nói như thế.

- Được rồi! Các người là quân cơ đại thần, lại đã nhiều năm vào trực quân cơ, chẳng lẽ không hiểu hoàng thượng gọi quân cơ đại thần tới bàn bạc quân quốc đại sự là phải bàn bạc để giải quyết vấn đề hay sao?

- Dạ biết ạ! - Trương Đình Ngọc vội đáp.

- Đã biết sao còn cãi nhau với Nột Thân?

- Thần có tội ạ ! - Rõ ràng là Càn Long đang ủng hộ Nột Thân, nhưng Trương Đình Ngọc chẳng có cách gì hơn, trong lòng có bất bình cũng đành nén chịu nhưng ngoài miệng vẫn phải đáp Càn Long cho xuôi. Ưông Do Đôn ở bên cạnh rất muốn nói nổi bất bình cho thấy, nhưng ông không có

khả năng, vì ông không dám chen vào lúc Càn Long đang nổi giận.

- Hùng! - Càn Long nhìn Trương Đình Ngọc, rồi nói với Nột Thân.

- Người nói rất đúng, trăm quyết định hãy khoan dung cho Sa La Bôn đã, xem nó biểu hiện ra sao rồi quyết định. Người đi thảo chi dụ đi!

- Dạ, hoàng thượng - Nột Thân rất phấn khởi vì sự việc hôm nay đã diễn ra như thế, trước mặt mọi người, hoàng thượng ủng hộ ông, đó chẳng phải là vinh hạnh cho ông lắm sao? Chẳng phải chứng tỏ hoàng thượng rất mến thích ông đó sao?

Càn Long nhìn Trương Đình Ngọc, Nột Thân và Uông Do Đôn đang quỳ ở dưới, quyết định nói rõ chủ trương của mình, ông từ từ nói:

- Sa La bôn thổ ty Đại Kim Xuyên, xâm chiếm đất đai của thổ ty Cách Bố Thập Tâm, hai bên hăn thù đánh nhau, lại lừa lấy ấn tín của Trạch Vương, thổ ty Tiểu Kim Xuyên. Dân Nam Man hiếu động, khó thuần phục, đó là thiên tính của họ. Chuyện đánh nhau nho nhỏ như thế, sự việc xảy ra là ngẫu nhiên, lệnh cho họ tự dàn xếp với nhau, không cần cất quân trị tội, chỉ cần họ không xâm phạm đến triều đình, không quấy phá những nơi khác thì đương vào Tây Tạng chẳng có gì trở ngại. Chuyện đánh đấm nội bộ của họ, có thể bỏ qua. Nếu việc hận thù nhau ngày càng sâu sắc, mâu thuẫn mở rộng gay gắt, có thể hạ dụ chỉ báo, lệnh họ bỏ giận, giữ yên trật tự, ai nấy yên phận của mình, trường hợp này ta phải xem tình hình cụ thể mà hành động, nếu uy thanh có thể làm cho họ sợ phục, họ phải cúi đầu cụp tai, thì đó là biện pháp tốt nhất. Dân Miêu ương ngạnh, vô tri, được người của họ, cũng không thể dùng làm đại thần, được

đất của họ, cũng không thể chiếm giữ được, họ tụ tập với nhau như ong như kiến, không nghĩ gì sâu xa. Nếu quả thực họ chống lại, phá rối trật tự, khi cần phải ra uy của triều đình để giữ quốc thể, thì cũng phải xem xét linh hoạt, tất đều phải cân thận, không được hành động tùy tiện. Chiến dịch Chiêm Đồi vì trăm tính toán không vẹn toàn, phát động nóng vội, tuy cuối cùng thắng lợi, nhưng không vẻ vang mấy cho quốc thể. Những điều trên đủ thấy, võ yên dân mau di nơi biên cương xa xôi, chủ yếu cần thận xem xét đưa ra biện pháp thích hợp. Quan lại nơi biên cương thích sinh sự, quân đội thì không biết tính xa, thường thường quá ư hoang sợ mà cuống lên, chuyện nhỏ xé ra to, chứ không biết cái cung ngàn cân không dùng bắn con chuột nhắt. Trăm nghĩ công việc cần kíp nhất trước mắt của các quan lại nơi biên cương là phải sửa sang sự phòng ngự, phát huy thanh thế, uy lực, khiến họ sợ mà tuân thủ phép nước, lấy ơn mà thu phục, lấy uy mà răn đe, tùy lúc tùy nơi, có cách đối phó thích hợp, phải xét đoán trước tình hình, để đừng rơi vào hành động tùy tiện.

Tràng diễn thuyết này khiến Trương Đình Ngọc và Ưng Do Đôn thán phục. Nhưng họ cũng biết rằng chiến dịch Chiêm Đồi năm ngoái làm cho hoàng thượng sợ.

Dụ lệnh yêu cầu Khánh Phục tùy cơ hành sự gửi đến cho Khánh Phục, Khánh Phục biết hoàng thượng muốn dùng chính sách lấy Phiên trị Phiên. Khánh Phục lại hạ lệnh cho tuần phủ Tứ Xuyên là Kỳ Sơn, bảo ông ta phải binh thêm đến đóng tại vùng Đại Kim Xuyên, để chuẩn bị cái thế tùy nghi hành động, đồng thời xem nếu Sa La Bôn quá ư ngang ngược, thì có thể tùy cơ mà đàn áp.

Vả chăng, Sa La Bôn tuổi đã ngoài năm mươi, nhưng sức vóc còn khoẻ, dã tâm hùng hực, vẫn nuôi mộng làm vị vua

không vương miền vùng Kim Xuyên. Ông ta vẫn lăm lăm thôn tính Tiểu Kim Xuyên, nhưng không ngờ bị Khánh Phục ngăn chặn, vì sợ thế lực của quân quan, ông ta không thể không thả Trạch Vương, nhưng trong lòng cực kỳ căm ghét Khánh Phục. Hơn nữa, chiến dịch Chiêm Đối Càn Long phát động năm thứ mười một làm cho ông ta thấy rõ thực lực quân Thanh, chẳng qua cũng là cây thế đè ép kẻ yếu, sợ cứng hiếp mềm, ông dạy cho dân ông ai nấy dùng mãnh như hổ, ông có sợ gì quân Thanh, và chẳng, ông cũng thừa biết, vùng Kim Xuyên này địa thế phức tạp, khí hậu cũng phức tạp, quân Thanh sẽ không tài nào thích nghi nổi. Chiến tranh kéo dài chút ít, quân Thanh nhất định tan rã mà rút lui thôi. Cho nên, sau khi cân nhắc mọi mặt, Sa La Bôn cảm thấy không sợ quân Thanh, ông quyết đánh nhau với quân Thanh một trận, cho họ một đòn khiếp vía đã.

Để như quân Thanh xuất kích, Sa La Bôn quyết định tiến đánh hai thổ ty Cách Bố Thập Tâm và Minh Chính, vì hai thổ ty này thường ngày có quan hệ rất mật thiết với quan phủ, luôn luôn cung cấp tin tức hữu quan cho quan phủ, cho nên từ lâu ông đã không thích hai thổ ty này. Bây giờ, đã muốn gây sự, đương nhiên Sa La Bôn trước hết chọn Cách Bố Thập Tâm và Minh Chính. Ông ta đích thân dẫn sáu trăm người tiến đánh hai thổ ty này, ngoài ra còn sai cháu là Lang Ca dẫn một ngàn lính mai phục tại một eo núi mà, nếu quân Thanh đến cứu ắt phải đi qua, nhằm thừa cơ tiêu diệt quân triều đình.

Quả nhiên đúng như Sa La Bôn dự tính, Kỳ Sơn tuân phủ Tứ Xuyên phải phó tướng Trương Hưng đưa quân đi đàn áp. Trương Hưng lệnh thiên tổng Hương Triều Tuyển dẫn sáu trăm quân đi trước, còn mình sẽ đến sau. Hương Triều Tuyển nóng lòng đàn áp để lập công, không hề phòng

bị, vừa đến eo núi có quân của Lang Ca mai phục liền bị phục kích. Quân lính Hương Triều Tuyền bị bất ngờ, bị tên của quân Lang Ca bắn ra như mưa, sáu trăm quân không thấy chủ soái đâu, ai nấy tự liệu cho mình, có khi tự đánh lẫn nhau, may mà Trương Hưng đến kịp, nếu không sáu trăm quân đã bị Lang Ca giết chẳng sót một tên nào.

Kỷ Sơn biết tin này, vô cùng khiếp sợ, ông dâng sớ lên Càn Long, Càn Long nhận được tấu sớ này, rất kinh ngạc, vả chăng, trong sớ Kỷ Sơn còn nói hiện nay ở vùng Đại Xuyên, Sa La Bôn làm cho lòng người hoảng hốt, tình thế vô cùng rối loạn. Bản tấu chiết như thế khiến lòng tự tôn của Càn Long không thể nào chịu được.

Ngày hôm sau, trong buổi chiều sáng, Càn Long cho quần thần biết bản chiết Kỷ Sơn gửi lên, yêu cầu quần thần nói rõ ý kiến của từng người.

- Các vị ái khanh, chiết tấu của Kỷ Sơn các vị xem rồi, vấn đề này nên xử lý thế nào, các vị ái khanh hãy nói ý kiến của mình.

- Hoàng thượng, nô tài cho rằng nên phủ dụ, không nên tiêu trừ. Nột Thân vẫn giữ quan điểm cũ của mình.

Vì Trương Đình Ngọc không tới, cho nên quân cơ đại thần Ung Do Đôn nói tiếp:

- Thân cho rằng, đây là lúc tỏ rõ hoàng uy để giữ gìn quốc thể. Ý đã rõ: chủ trương tiêu trừ.

Các quan khác, có kẻ chủ trương tiêu trừ, có người chủ trương phủ dụ. Những thân vương chủ trương tiêu trừ có Hoàng Trú đứng đầu, còn có thượng thư bộ Hộ Phó Hằng. Càn Long quả không làm sai lời nói, vừa ở Ngũ Đại Sơn về, thẳng ngay Phó Hằng lên thượng thư bộ Hộ - thêm vào đó nữa là Tướng Phổ, quân cơ xử hành lấu, con trai của tuần

phủ Hồ Nam, đại học sĩ Trương Tích, còn có phụ quốc công Dân Đê. Phái chủ trương phủ dụ do Nột Thân đứng đầu cũng không ít, phần lớn, họ đều nêu lý do là vì quốc khố thiếu hụt, quân lính nơi tiền tuyến mệt mỏi.

- Tàu hoàng thượng, nô tài cho rằng một ngày chưa trừ bỏ Sa La Bôn thì một ngày vùng Kim Xuyên chưa yên ổn. Kim Xuyên địa thế hiểm trở, là con đường ách yếu đi vào Tây Tạng, nơi đó không thể một ngày không yên ổn, nô tài xin hoàng thượng xét kỹ. Ý của Phó Hằng rất rõ, chỉ có bình định Kim Xuyên mới có thể bảo đảm Tây Tạng yên ổn, nếu không mọi việc trở thành bọt xà phòng cả.

- Tàu hoàng thượng, nô tài thấy Phó Hằng nói rất đúng, không vì Kim Xuyên mà vì Tây Tạng cũng nên bình định Sa La Bôn. Hoàng Trú phụ họa theo, các thân vương, bồi lặc khác cũng đều phụ họa theo chủ trương này.

Nột Thân thấy rất khó chịu, hầu như trước đây vài mươi hôm, hoàng thượng tán đồng chính sách phủ dụ Kim Xuyên của mình, mới hai chục ngày qua, hoàng thượng lại thay đổi ý kiến, không tán đồng chủ trương của Nột Thân nữa, bảo ông không khó chịu sao được? Cho nên ông ra sức tranh luận, dù sao cũng không để hoàng thượng động can qua đối với vấn đề Đại Kim Xuyên. Ông nhằm vào quan điểm của Hoàng Trú, muốn giữ được Tây Tạng ắt phải chinh phạt Sa La Bôn, để biện luận:

- Hoà thân vương, hiện nay Sa la Bôn chỉ thôn tính đất đai trong thổ ti thôi, chứ không muốn đối đầu với quan phủ, nó giết chết thiên tử Hường Triều Tuyền cũng không phải là đối địch với triều đình, mà chỉ là...

- Đùng có mà chỉ là... mà chỉ là... gì gì nữa, Nột trung đường tôi nhắc ngài một câu, nếu như Sa La Bôn không muốn đối địch với triều đình thế tại sao hần ta phái linh

mai phục ở dọc đường?-Hoàng Trú sốt ruột, không nén được nữa, chắt vắn thảng thừng với Nột Thân.

- Hoà thân vương, ngài cũng đừng quên, hiện nay quân lính ở tiền phương khó khăn lắm, vả chăng vừa đánh Chiêm Đối xong, quốc khố còn cạn kiệt.-Nột Thân thủng thẳng nói.

Hoàng Trú khó chịu nhất là khi bị người khác khích kháy, ông vừa nghe Nột Thân nói thế, liền nổi nóng, chỉ vào mũi Nột Thân nói:

- Nột Thân, phải chăng ông nhận hối lộ của Sa La Bôn, mà biện hộ cho chúng trước triều đình?

- Tôi không thể. - Nột Thân không chịu lùi, tuy ông không dám châm chọc lại Hoàng Trú, nhưng ông ra sức dùng thứ ngữ khí kỳ quặc chối tai để tỏ ý với Hoàng Trú rằng ông không sợ đâu.

- Nột trung đường, ngài đừng chống chế nữa. - Ngón tay Hoàng Trú chỉ một xuýt nữa thì đụng vào mũi Nột Thân, còn hùng hổ giơ tay lên định đánh Nột Thân. - Nột trung đường, ngài không nhận hối lộ của Sa La Bôn, có sao cứ biện hộ cho chúng?

Càn Long rất tức giận thái độ của Hoàng Trú, ông nghiêm nghị quát:

- Hoàng Trú, ngươi buông tay xuống đi!

Nghe tiếng của hoàng thượng, trong câu nói lại tỏ ý giận, Hoàng Trú sợ hãi, vội rút tay lại, làm ra vẻ thuận phục, như là nhận lỗi trước Càn Long.

- Ngươi có thể chỉ vào mặt Nột Thân được sao? Nột Thân là đại thần số một trăm trọng dụng, ông ta nói là vì suy nghĩ cho trăm, suy nghĩ cho quốc gia xã tắc. Mặc dầu lời nói của ông có chỗ thiên lệch, nhưng lòng trung thành của ông là đáng trân trọng. Còn ngươi tuy cũng có chủ trương,

nhưng chỉ vì mỗi người xét sự việc ở những phương diện khác nhau, Nột Thân thì nhìn binh lính ở tiền tuyến, người thì xét đến thể diện của quốc gia, đều tốt cả, nhưng sao có thể như nhà người, làm nhục một đại thần trăm coi trọng số một ngay nơi triều đình, trong con mắt người còn có trăm nữa không?

- Khải bẩm hoàng thượng, nô tài thực đã hành động vô ý. - Hoàng Trú vội khấu đầu nói - Không ngờ làm hoàng thượng tức giận, nô tài có tội, xin hoàng thượng xử phạt.

- Hừ!-Càn Long vẫn chưa nguôi cơn giận - Người còn biết mình có tội, còn biết xin trăm trị tội, há lại không biết rằng chỉ vào đại thần trăm trọng dụng ngay trên điện là coi thường trăm hay sao?

Đó là tội đại bất kính, đáng phải chém đầu. Hoàng Trú nghe Càn Long nói vội khấu đầu mấy cái liền. Dân Lộc, Dân Đê, Dân Đào cho đến Ưng Do Đôn, Phó Hằng đều quỳ xuống xin tha tội cho Hoàng Trú. Nột Thân cũng giả vờ quỳ xuống xin cho Hoàng Trú. Kỳ thực, Càn Long cũng chỉ muốn dẹp bớt uy phong và tinh khí cao ngạo của người em mà thôi, cho nên thấy quần thần xin tha, ông liền đẩy thuyền theo nước chảy, nói.

- Quần thần đã xin tha, trăm miễn cho người tội chết, phạt người hai năm lương bổng, để gọi là giảm nhẹ - Hừm!

- Tạ ơn hoàng thượng!-Hoàng Trú run run, sợ hãi nói, rõ ra trong lòng rất kinh sợ, bị Càn Long ra uy cho hết cả hồn vía.

Quần thần thấy Nột Thân và Hoàng Trú làm náo động cả lên, hoàng thượng thì giận dữ, mọi người đều chẳng hiểu ý hoàng thượng ra sao. Tất cả đều im lặng. Chỉ có Phó Hằng hiểu ý hoàng thượng, vì ông biết, trước kia hoàng thượng

chủ trương vô yên, la nghi đến quốc thể, bây giờ Sa La Bôn phải lĩnh giết thiên tông, đã làm mất quốc thể, mà hoàng thượng xưa nay tự cho mình là cao thượng, ông ghét nhất những kẻ công nhiên chống đối triều đình, cho nên lần này hoàng thượng triệu quần thần bàn bạc là hy vọng quần thần sẽ chú trương tiêu trừ. Vì thế, Phó Hằng chờ cho Càn Long bớt giận mới nói:

- Tâu hoàng thượng, nô tài cho rằng trước kia chủ trương phủ dụ là có thể được, nhưng hiện nay trái lại, hoàn toàn không thể. Nô tài cho rằng, Sa La Bôn tập kích giết quân quan, chính là dò xem thái độ của quan phủ thế nào, nếu quan phủ để mặc cho nó làm gì thì làm, chỉ nhìn nó một mắt nhắm một mắt mở, Sa La Bôn ắt sẽ ngấm ngấm thôn tính hết những vùng phụ cận, không chỉ các thổ ti trong Kim Xuyên bị tai họa, mà rồi lẽ dân vùng lân cận cũng không tránh khỏi. Vả chăng, điều làm cho nô tài lo nhất là, e rằng một ngày nào đó thế lực của Sa La Bôn lớn lên, sẽ cấu kết với Chu Nhi Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc ở Tây Tạng, sẽ trở thành mối họa to lớn, đó là một lẽ, hai nữa, Sa La Bôn ngang nhiên giết quân quan, đã cấu thành tội mưu phản triều đình, đó là vấn đề liên quan đến thể diện quốc gia. Nô tài không dám nói nhiều, chỉ xin hoàng thượng xét kỹ hai lẽ trên.

Thượng thư bộ binh là Ban Dê bước ra khỏi hàng nói:

- Phó Hằng nói chí phải, xin hoàng thượng xét kỹ, tuy rằng quân lính nơi tiền phương mệt mỏi, nhưng việc quan hệ đến đại cục quốc gia, xin hoàng thượng tuyệt đối không mềm tay thương xót.

Lời Phó Hằng nói đúng vào tâm khảm Càn Long, Càn Long hai lòng nhìn Phó Hằng, nói:

- Y trăm đã quyết, để giữ gìn đại cục quốc gia, cũng vì

nghe tới Tây Tạng sau này, cắt quân chinh phạt Kim Xuyên, các ai khanh không được nhiều lời. Nột Thân, hãy thảo cho trăm một phương án tác chiến, trăm quyết định tiên quân tiêu trừ Đại Kim Xuyên, tranh thủ bình định xong trong vòng nửa năm. - Càn Long nói đến đây, hình như nghi ra điều gì - Ngoài ra, thảo cho trăm một chỉ dụ, điều Khánh Phục về triều, lệnh cho Trương Quảng Tử thay quyền tổng đốc Xuyên Thiểm, không cần phải về kinh tạ ơn, trực tiếp từ Quý Châu đi đến nhiệm sở, lo liệu việc chinh phạt Kim Xuyên.

- Dạ, hoàng thượng! - Nột Thân đáp lời.

Càn Long thấy kế lớn đã định, các cựu khanh lục bộ không có việc gì đầu nữa, bèn tuyên bố bãi triều, ai về chỗ nấy làm việc của mình. Nột Thân tuy được hoàng thượng rộng lượng, nhưng trong lòng vẫn cảm thấy khó chịu, bức tức, suốt đường về quân cơ xứ ông chẳng nói gì. Hai quân cơ đại thần khác là Ban Đệ và Cao Bân cũng về tới, Trương Phổ cũng có mặt, cho nên trong quân cơ xứ, so với thường ngày, nhiều thêm mấy vị. Ban Đệ đang đi thi sát việc canh phòng của binh lính các nơi, Cao Bân thì đi Giang Nam điều tra việc đi lại trên sông, gặp lúc quốc gia có đại sự phải dụng binh, hai người mới vội vàng trở về kinh.

Nột Thân về quân cơ xứ được một chốc thì Trương Đình Ngọc cũng tới. Trương Đình Ngọc so với năm ngoái đã già đi nhiều, lưng đã cong, nếp nhăn chẳng chịt trên mặt, ông thở hắt hắt đi đến quân cơ xứ, Ông Do Đôn, Ban Đệ liền vội tiếp và dìu ông ngồi xuống. Trương Đình Ngọc vào, thấy Ban Đệ và Cao Bân mới về, liền hàn huyên với họ mấy câu, hỏi về tình hình ở ngoài ra sao, rồi mới yên tâm ngồi xuống.

Nột Thân thấy mọi người đã tới, liền nói:

- Hôm nay hoàng thượng nói gì, ngoài Trương trung

đường chưa nghe ra, các vị đều đã nghe cả rồi. Nay đã là tháng ba, cát quân có chậm cũng không được ngoài tháng tư, nửa năm là vừa đến tháng mười, tôi nghe Kỳ Sơn tâu rằng, tháng mười ở Kim Xuyên tuyết đầy trời, việc cung cấp quân nhu sẽ khá khó khăn, cho nên tôi nghĩ tiến hành sớm một ít và kết thúc sớm đi một ít, chẳng hay ý kiến các vị thế nào? - Nột Thân nói xong nhìn vào Ban Đệ, Cao Bán, Trương Đình Ngọc, Trương Phổ, sau đó đưa ánh mắt sang Uông Do Đôn, nói.

- Sư Minh, hoàng thượng bảo tôi thảo chỉ dụ triệu Trương Quảng Tứ đến làm tổng đốc Xuyên Thiểm, triệu Khánh Phục về kinh, vì các vị hôm nay đều phải bàn bạc con đường tiến quân, cho nên chỉ dụ này giao cho A Quế thảo chứ?

A Quế là cử nhân năm Càn Long, bố chính là đương kim thượng thư bộ hình A Khắc Đôn, vì anh ta làm việc cẩn thận, lại được tập ấm của bố, cho nên rất nhanh chóng được thăng làm chương kinh của quân cơ xứ, trước kia phần lớn chỉ dụ đều do Uông Do Đôn thảo, cho nên chương kinh của quân cơ xứ chẳng có việc mấy, nhưng A Quế không giống những chương kinh kia, anh ta nhanh nhẹn, thấy những chương kinh khác không có việc, anh ta vẫn tự tìm ra việc cho mình làm, ví dụ như chỉnh lý giấy tờ v.v... vì thế Nột Thân rất có ấn tượng về chàng trai hậu sinh này, bằng lòng giao việc này cho anh ta làm.

Uông Do Đôn đang muốn thế mà chưa được, cho nên rất vui vẻ gọi bảo A Quế thảo chỉ dụ. A Quế cũng mong thế, anh ta suy nghĩ một thoáng, rồi hạ tay viết:

"Đại học sĩ Khánh Phục ở ngoài đã nhiều năm, trần giữ nơi quan trọng, nên triệu hồi về kinh làm việc ở nội các. Chiến dịch đánh Chiêm Đới ở Tứ Xuyên vừa mới kết thúc, nay lại cơ thủ lĩnh Đại Kim Xuyên ngang ngược hoành hành,

không tuân phép nước, đã lệnh cho Khanh Phục tùy cơ tiêu trừ. Nay xét đất ấy, toàn là dân nơi phiên địa, cây mạnh gây sự, liên tiếp mà không thể dẹp yên, ắt phải tìm cách trị lý thích hợp, mới có thể yên ổn lâu dài. Trẫm xét Trương Quảng Tứ, tổng đốc Quý Châu, giao trị lý dân man, lệnh điều làm tổng đốc Xuyên Thiểm. Khanh Phục về kinh, Trương Quảng Tứ không nhất thiết phải về kinh, trực tiếp từ Quý Châu đi Kim Xuyên nhậm chức, lo liệu việc chinh phạt dân man ở Kim Xuyên”.

Trong lúc đó, Nột Thân, Trương Đình Ngọc, Ôn Do Đôn, Ban Đê, Cao Bán, Tướng Phổ chưa bàn bạc được điều gì cả, vì họ không biết rõ tình hình ở tiền phương. Cho nên lại báo Ôn Do Đôn thảo một bản đình ký, báo Khánh Phục lần này về kinh mang theo tình hình tường tận về địa thế vùng đất trên ấy, tốt nhất là mang về tấm địa đồ.

Chẳng bao lâu, nửa tháng trôi qua. Khánh Phục đã về kinh, được Càn Long khen thưởng. Khánh Phục về chưa bao lâu, Trương Quảng Tứ đã có bản chiết dâng trình, trong chiết nói là, ông ta vừa đến Kim Xuyên, thổ ty Tiểu Kim Xuyên là Trạch Vượng cùng với Lương Nhi Cát đã đến đầu hàng. Càn Long hạ dụ khen thưởng và lệnh cho Trương Quảng Tứ tiếp tục tiến vào Đại Kim Xuyên, sắp đặt, bố trí binh lực, để tùy lúc cần là tiến công.

Khanh phục sau khi về kinh, Càn Long nhiều lần hỏi Ban Cồn đã chết hay chưa. Khánh Phục tâu là Ban Cồn đã bị thiêu chết, nhưng vì người bị thiêu nhiều, ông không có cách gì kiểm tra xem Ban Cồn đã chết hay chưa, nhưng thủ hạ của Ban Cồn khẳng định rằng Ban Cồn đích thực đã chết. Càn Long rất bực mình trước cách nói ồm ơ lương khả của Khánh Phục, ông hỏi:

- Như thế mà có thể phục mệnh được sao? - Khánh Phục

không trả lời được - Càn Long không tin là Ban Côn đã chết, ông mật dụ cho Trương Quảng Tử bí mật điều tra.

Nột Thân, Trương Đình Ngọc, Ban Đệ, sau khi xem kỹ bản đồ Khánh Phục mang về và nghe Khánh Phục thuật lại tỉ mỉ tình hình ở Đại Kim Xuyên, quyết định chia quân đội thành hai đường Xuyên tây và Xuyên nam, trung Tây lộ lại chia làm bốn: tổng binh Tống Tông Chương thống lĩnh bốn ngàn năm trăm lính từ Đan Bá tiến đánh quan trại Lặc Ô Vi; tham tướng Đô Kiến Nghiệp, Vĩnh Trụ dẫn ba ngàn năm trăm từ Tăng Đầu Câu tiến công Lặc Ô Vi; phó tướng Mã Lương Trụ dẫn ba ngàn năm trăm từ Tăng Dụ Tông tiến đánh Cát Lạp Y, tham tướng Mai Quốc Lương, du kích Cao Đắc Lộc dẫn ba ngàn quân từ Đan Bá tiến đánh Cát Lạp Y. Trung Nam lộ lại chia làm ba: tổng binh Hứa Khánh Hồ dẫn hai ngàn bảy trăm quân từ Cách Bố Thập Tầm đánh vào Kim Xuyên rồi hợp với quân tây lộ của Tống Tông Chương, Đô Kiến Nghiệp đánh vào Lặc Ô Vi; phó tướng Trương Hưng, du kích Trần Lễ dẫn ba ngàn hai trăm từ Ba Để tiến đánh, cùng với Mã Lương Trụ, Mai Quốc Lương thành gọng kìm đánh vào Cát Lạp Y, du kích La Vu Triều dẫn hai ngàn từ Xước Tư Giáp Bố đánh lấy quan trại các vùng phía tây sông - Cả tây nam tổng cộng bảy lộ quân, kể cả lính của thổ quan địa phương nữa có hơn ba vạn quân, định ngày 28 tháng 6 các lộ đồng thời tiến quân.

Bản định ký này gửi đến chỗ Trương Quảng Tử. Trương Quảng Tử liền triệu tập quần thần bàn bạc. Lương Nhị Cát sau khi đầu hàng được Trương Quảng Tử giao cho chức vụ quan trọng thống suất khám binh, cho nên việc quân sự cơ mật này Lương Nhị Cát cũng được tham dự. Con đường tiến công mà quân cơ xứ dự định Trương Quảng Tử rất hài lòng, ông đặc ý nói:

- Ba vạn binh dinh của triều ta, tiến công bảy phía, Sa La Bôn ắt phải sợ hãi, như thế trong nửa năm có thể uống rượu mừng thắng lợi, các vị có mặt đây, phải gắng sức giết giặc. Xưa kia tướng quân Nhạc Phi nói: "Đánh thắng vào Hoàng Long phủ, cùng các vị uống rượu mừng". Tôi cũng cố vũ quý vị đánh thắng vào Lạc Ô Vi, lấy đầu Sa La Bôn, cùng các vị uống rượu mừng. -Trương Quảng Tử nói đến đây ngừng cổ cạn một chén rượu.

Các tướng thấy đường tiến công quân cơ xứ vạch ra, quả là có khí thế, cho nên ai nấy đều phấn khởi, cùng uống thoả thích với Trương Quảng Tử, hy vọng sau một tháng sẽ lấy được đầu Sa La Bôn. Lương Nhì Cát tuy đã đầu hàng quan phủ, nhưng trong lòng vẫn chống lại, cho nên, lợi dụng lúc ra ngoài tiểu tiện, tìm gặp cô dâm phụ của y, cũng tức là chị dâu của y là A Khâu và người hầu Vương Thu, nói:

- Quan phủ định tiến công Đại Kim Xuyên theo bảy đường. -Rồi Lương Nhì Cát báo cho họ biết mỗi đường do ai thống lĩnh, tiến công theo hướng nào, tiến công vào lúc nào. Lương Nhì Cát sau khi báo xong, nhìn A Khâu nói:

- A Khâu, đây là điểm mấu chốt để chú cô có giữ được an toàn hay không, cô phải nghĩ cách báo cho ông ấy biết sớm mà chuẩn bị, kéo lúc nước đến chân luồng cuống chạy không kịp.

- Ừ, Lương Nhì Cát, hãy yên tâm, tôi cùng Vương Thu đến ngay Lạc Ô quốc báo cho chú. - A Khâu kéo tay Lương Nhì Cát nói. Lương Nhì Cát nhân lúc, sờ tay lên mặt A Khâu, rồi thuận tay sờ lên ngực A Khâu, A Khâu cười sảng sặc. Lương Nhì Cát sợ ra ngoài lâu mọi người sinh ra nghi ngờ, vội vàng trở vào trong trướng.

A Khâu thấy Lương Nhì Cát đi rồi, bèn trở về phòng mình, thay bộ quần áo dân thường, cùng Vương Thu, kẻ

trước người sau ra đi, A Khâu xách cái giỏ nhỏ, len lén chuồn qua khu vực Trương Quảng Tứ đóng quân, đến Lạc Ô quốc. A Khâu là cháu gái Sa La Bôn, ai mà chả biết, cho nên A Khâu đi thông suốt đến chỗ Sa La Bôn.

Lạc Ô Quốc tiếng là quan trại, kỳ thực cũng không khác gì mấy với chỗ ở của cư dân Man nói chung, chỉ có điều dân Man hầu hết ở trong vách đá, dùng đất đá đắp thành bờ tường là được, còn quan trại xây giữa đất bằng, nhưng Lạc Ô Quốc bốn phía đều vách đá dựng đứng, chỉ có một con đường nhỏ ngoằn ngoèo chạy qua, địa thế vô cùng hiểm trở. Năm ấy, đúng vào lúc triều Thanh coi trọng địa điểm này, nên dựng quan trại ở đó. Người trong trại quả là danh bất hư truyền, người nào người nấy vai hùm lưng gấu, mặt bự thịt, sát khí đầy mình, người nào cũng mang dao găm, chít khăn, khi trời nắng, mình trần tròng trục, ngực đẩy lông lá, nhìn rất dũng mãnh, hung hãn.

- Chú ơi! - A Khâu vừa bước vào Lạc Ô Quốc liền cất tiếng gọi Sa La Bôn đang uống rượu.

- Ô, A Khâu đấy hả! Ngồi nhanh xuống đây, uống tí rượu cho ấm, ngoài trời rét quá! - La Sa Bôn vừa nói, vừa sai người đưa rượu mời A Khâu. Thời tiết ở Kim Xuyên, nay tuy đã là tháng tư rồi, nhưng vẫn rất xấu, có lúc vẫn còn rơi tuyết, hôm nay tuyết cũng đang rơi. A Khâu vừa phủi tuyết trên mình, vừa nhận chén rượu, cô uống vài ngụm cho ấm.

- A Khâu, hôm nay cháu đến có tin tức gì không? - Sa La Bôn mặt mày râu ria xôm xoàm, lông mày rậm, mắt to, khi tròng lên, to bằng mắt trâu. Ông tròng cặp mắt trâu nhìn A Khâu.

A Khâu uống hết rượu, trong mình đã ấm ấm lên, mới kể hết những lời Lương Cát Nhĩ dặn cho A Khâu nghe, chẳng bỏ sót một tiếng. Sa La Bôn nghe xong, chẳng tỏ ra

lo lắng gì cả, ông ta chỉ cười sảng khoái, rồi lệnh cho các bộ tướng tiếp tục uống rượu, dường như không coi việc này là việc hệ trọng đến tính mạng của mình, thái độ đó làm cho A Khâu ngơ ngác:

- Chú, sao chú lại cười? - A Khâu mở to đôi mắt, ngạc nhiên hỏi.

- A Khâu, ô! - Sa La Bôn nói thế, lại cười to, nâng rượu uống hai ngụm, rồi mới nói tiếp - Ta cười linh quan ngu đến thế, lũy đá của ta ở đây đều là một người canh gác, vạn lính địch không thể mở nổi cơ mà, nếu lính triều đình đánh thế, chỉ e hai năm, ba năm cũng chưa thể đánh vào Ô Lặc Quốc này! - Sa La Bôn nói xong, nhìn các bộ tướng của ông, cười ha hả, bộ tướng nghe chủ soái nói thế, cũng cười ra rả.

Cười xong, Sa La Bôn lại nói;

- Ta bây giờ mới hiểu ra, một Chiêm Đối bé tí tẹo mà vì sao phải đánh hàng tám tháng trời, tử thương mấy ngàn tên, thì ra quân triều đình ngu lắm, các người đã trông thấy quan quân bọn ấy chưa? Đứa nào đứa ấy tai to mặt bự, như con lợn béo, dững mảnh gan góc như lính chúng ta đây. Ha ha! A Khâu ạ, để cho chúng nó đến. Để chúng đến nộp mạng! Để cho cả Trương Quảng Tứ đến nộp mạng luôn! - Sa La Bôn nói xong lại cười ha hả, tướng lĩnh thủ hạ của ông ta cũng cười lên như điên.

- Chú ơi, cháu nghe Lương Nhi Cát nói, Trương Quảng Tứ ghê gớm lắm, đánh trận rất giỏi, vá chằng, lối đánh này là do hoàng thượng quyết định đấy - A Khâu thấy chủ và bộ hạ của chủ coi thường, cho nên cô nhắc nhở.

- Trương Quảng Tứ ghê gớm lắm ư! - Sa La Bôn nhìn bộ hạ rồi lại cười sảng sặc - Ông ta ghê gớm vì trước đây ông

ta chưa gặp phải những tay như ta, nay ông ta gặp Sa La Bôn này, tất nhiên chỉ có một đường chết. Ha ha! - Cười xong lại nói - Nếu quả thực ông ta ghê gớm thì sẽ không tiến quân bảy cánh như thế. Tuy rằng ông ta có tất cả hơn ba vạn lính, nhưng dân trong địa hạt của ta đây cũng có hơn ba vạn cơ mà, đủ để một chọi một, quật chết họ rồi, hừ, cứ để cho họ đến nộp mạng.

- Chú ơi, Lương Nhi Cát dặn cháu nói với chú nhất định phải chuẩn bị sớm, nếu không đến lúc đó lúng túng - A Khâu lại tiếp tục nói hết sức nghiêm túc.

Bây giờ Sa La Bôn không cười, nhìn A Khâu, hỏi:

- A Khâu, cháu cảm thấy những binh sĩ người Hán ghê gớm lắm hả? Có thể đánh chúng không?

A Khâu thấy chú hỏi thế, cũng thực thà đáp lại, từ sau khi cô làm vợ Trạch Vượng, kinh nghiệm mấy năm chưởng ấn của cô nói với cô rằng, những binh sĩ người Hán quả thực là cái thùng đựng cơm, cô cười, nói:

- Chú ạ, thực ra những binh lính người Hán cháu chẳng xem ra gì, đứa nào cũng gầy yếu, vả chăng, nghe chúng nó nói với nhau, cháu biết là chúng rất sợ quân lính Kim Xuyên, cho nên cháu nghĩ, bọn này mà đánh nhau thì không dám liều chết. Đã không dám liều chết thì thế tiến công của họ ắt giảm sút. - A Khâu hớp một ngụm rượu, nói tiếp - Vì sao vừa rồi cháu một mạch cố sức chạy nhanh tới đây là mong chú cẩn thận, mặc dầu lính tráng chúng nó đánh dăm không lấy gì làm ghê gớm, nhưng chúng ta cũng phải phòng bị, có phải không, chú?

- Cháu nói rất phải, chúng ta phải cẩn thận. - Sa La Bôn nửa cười nửa không, nói, rồi nhìn ra tuyết ngoài trời - Trong đám tướng lĩnh người Hán, chỉ có Nhạc tướng quân là người

ta sợ, và người ta phục nhất cũng là ông ấy, nếu lão tướng ấy còn có thể tới đây, ta phải cần thân, còn như đối với Trương Quảng Tứ, ta chỉ cần một ngón tay đủ đánh bại ông ta rồi - Sa La Bôn nói, bưng rượu uống, rồi lại nói - Để cho Trương Quảng Tứ đến, tuyết này là thứ chôn vùi chúng nó tốt nhất đây. Ha ha!

A Khâu thấy chú mình coi thường Trương Quảng Tứ mà chẳng biết nói gì, có gì đáng nói đã nói cả rồi, đáng dạn dè cũng đã dạn dè rồi, cuối cùng, lúc ra về cô nói.

- Chú ơi, chú nhớ cho chắc nhé, ngày hai tám tháng sáu, quân triều đình tấn công theo bảy đường nhá.

- A Khâu, cháu về đi! Đến lúc đó chú đã chuẩn bị cả rồi, cháu về nói với Lương Nhi Cát rằng làm thế là tốt, sau này nếu có tin tức gì bảo ông ta báo ngay cho chú nhé.

- Dạ, thưa chú - A Khâu quay mình ra về, bỗng nhớ ra rằng chưa giới thiệu với chú người đi theo cô - Thưa chú, đây là Vương Thu, người Hán, nô bộc của cháu, sau này có việc gì nó sẽ tới báo, ví như cháu có việc liệu không xong, hoặc giả việc lớn quá, cháu sẽ cho nó tới báo.

Xem dáng vẻ Vương Thu, biết có lẽ là tình nhân của cháu mình, Sa La Bôn đưa chén rượu cho Vương thu, nói:

- Vương Thu, sau này có việc gì cứ lui tới trại ta, ta không xử tệ với người đâu.

- Nô bộc biết ạ! - Vương Thu qua ánh mắt để lộ vẻ gian trá, dường như là vẻ căm giận người Hán.

A Khâu và Vương Thu đi ra Lặc Ô Quốc, vì uống một ít rượu, A Khâu thấy váng đầu, Vương Thu chẳng biết làm thế nào, đành phải đỡ lấy A Khâu. A Khâu, vốn đã phải lòng trước vẻ điển trai của anh chàng người Hán này, chỉ vì trước đó, có Lương Nhi Cát bên cạnh, chưa có cơ hội thổ

lộ tâm tình, nay A Khâu thấy là phải lúc, bèn bằng mọi cách kêu gọi Vương Thu. Vương Thu vốn cũng đã xiêu lòng từ lâu trước sắc đẹp như hoa khôi của cô gái Thổ Phiên này. Cho nên cả hai, như củi khô gặp lửa, lập tức bốc cháy rần rật trong tuyết, cuối cùng...

Sau khi A Khâu đi rồi, Sa La Bôn cảm thấy rằng, cũng chẳng đáng sợ, nhưng về quân sự, vẫn phải chuẩn bị, cho nên suốt một tháng, Sa La Bôn lệnh cho quân dân người Phiên, trên bảy đường tiến công của Trương Quảng Tứ tăng cường xây lũy đá, mỗi lũy chuẩn bị thật nhiều đá hòn, chuẩn bị đánh trả khi quân triều đình đến, đặt nhiều chướng ngại trên đường tiến vào trại. Sa La Bôn biết rất rõ tinh thần chiến đấu của quân Hán thấp kém, để cổ vũ lính Phiên đánh bại lính Hán, Sa La Bôn cho dựng trong trại những hình nộm lính Hán thường xuyên cho lính Phiên luyện tập xông lên chém giết. Sa La Bôn luôn luôn nói với lính Phiên rằng:

- Trương Quảng Tứ với ta xưa nay đối địch, hán căm giận ta tận xương tuỷ, trước đây mấy hôm, ta nghe A Khâu mách lại, Trương Quảng Tứ đã thể sau khi đánh vào Kim Xuyên, sẽ không để Kim Xuyên nguyên vẹn một mảnh giáp, cho nên, ta báo, cuộc đánh nhau này chỉ được thắng, không được thua, nếu không, các người cũng như ta, chết không có đất chôn, không chỉ các người, mà cha mẹ, vợ con các người cũng đều chết không có đất chôn, cho nên chúng ta phải đồng tâm hiệp lực, quật chết Trương Quảng Tứ. Giết chết, chúng ta ăn thịt con chó ấy, ha ha!

Trong lúc Sa La Bôn thể quyết tử chống lại, ở kinh đô, Càn Long đầy tin tưởng nói với các quân cơ đại thần Nột Thân, Uông Do Đôn, Trương Đình Ngọc, Ban Đệ, Tường Phố:

- Lần trước, chiến dịch Chiêm Đối, Viên Sĩ Bất quyết ý

phủ dụ gọi hàng để bọn phi cũng bắt chước làm trước, nay há còn giẫm lên vết xe đổ nữa sao? Lần này nếu không tiêu diệt sạch được bọn Kim Xuyên, thế tất làm cho tinh thần bọn phi càng mạnh lên. Nếu diệt sạch được, thì có thể trừ bỏ được hung bạo, giữ gìn biên thuỳ, làm cho các bộ tộc người Man phải sợ, khiến họ phải thần phục triều đình. Trẫm nghĩ, dân Man Miêu như Kim Xuyên, tuy chưa quy thuận, nhưng sau khi quy thuận, họ cũng trao trở thất thường, những cái đó là do không có biện pháp thoả đáng. Nếu cứ bảo rằng, được người họ, không thể cho làm quan, được đất họ, không thể giữ lâu được, thế thì cứ để mặc cho nó lan tràn phát triển tự do trong trời đất này như cỏ dại mọc rầm rết hay sao? Làm như thế được chăng? Ví dụ đối với vụ việc Chiêm Đồi và Kim Xuyên, đều không phải trẫm thích chinh chiến để lập công to, mà thực tế vì thanh thế những tộc Man Miêu này ngày càng lớn, cho nên trẫm không thể không nhọc bần một tướng để tiêu diệt chúng. Lần tiến quân này, nếu không chiếm được những địa thế hiểm yếu, lại không xử lý nghiêm túc tình hình xảy ra, thì chỉ là một việc làm qua chuyện. Quân triều đình rút đi, Man Miêu Đại Kim Xuyên lại gây sự, cứ thế lập đi lập lại, dẫn đến quân lính tổn thất, tài lực hao phí rất nhiều. Nếu cứ quân Man Miêu đến đánh thì mới chống trả, còn chúng rút rồi không chịu truy kích, như thế là ăn đong bữa một, sao không nghĩ cách xử lý triệt để? Ta dụ lệnh phải tiêu trừ tận gốc, quét sạch hoàn toàn.

Rất rõ, chủ trương của hoàng thượng là chém sạch giết sạch Kim Xuyên - Nột Thân ở dưới nghe thế, tuy cảm thấy chiêu này của Càn Long không tránh khỏi độc ác, tàn bạo, nhưng ông cũng không nghĩ ra cách gì để đối phó lại linh Man thay đổi thất thường, chiêu theo ý Càn Long, ông nói.

- Hoàng thượng thánh minh, như thế thì dân Man Miêu sẽ mãi mãi không bao giờ gây sự được, biên thủy sẽ được yên định, đó là điều may lớn cho quốc gia xã tắc.

Trương Đình Ngọc, Ưông Do Đôn, Ban Đệ, Tướng Phổ vốn đều chủ chiến, chủ trương quét sạch Man Miêu, Cao Bân vì đang đi lo việc vận chuyển đường sông ở Giang Nam, không có mặt hôm nay, nhưng ông cũng chủ trương tiến đánh. Chỉ có điều là hình như Trương Đình Ngọc không hài lòng việc hoàng thượng giao cho Trương Quảng Tứ thống lĩnh tiền phương, vì ông sợ chuyến này, Trương Quảng Tứ lập công, hoàng thượng ắt sẽ triệu về kinh làm một trọng thần, như thế sẽ là sự uy hiếp đối với ông, ít nhất, trong lòng ông rất khó chịu, nhưng ông biết hoàng thượng rất tin nhiệm Trương Quảng Tứ, nếu bây giờ mình đứng lên tâu rằng Trương Quảng Tứ làm chủ soái tiền phương là không thích hợp, hoàng thượng ắt sẽ cho mình vì phe cánh mà dìm Trương Quảng Tứ, nghĩ thế, Trương Đình Ngọc quyết định không nói nữa, nhưng trong lòng, ông thầm cầu mong cho Trương Quảng Tứ thất bại. Nhìn thấy Trương Quảng Tứ thất bại là ông vui lòng.

Phó Hằng nay là thượng thư bộ Hộ, ngày càng được hoàng thượng lưu tâm, điều này làm Nột Thân lo lắng, nỗi lo này ngày càng lớn, tuy rằng ông biết, cho đến nay, mình vẫn là đại thần hoàng thượng coi trọng nhất, nhưng địa vị này đang bị Phó Hằng uy hiếp. Hôm nay, Nột Thân vừa bãi triều về, vừa có thân vương Dân Đào tới gặp. Dân Đào rất thích Nột Thân, hai người hay nói chuyện với nhau, uống rượu với nhau. Vả chăng, các thân vương đại thần khác, ngoài việc đến phủ Nột Thân để làm việc ra, nói chung không đi lại nhiều, vì một là họ sợ con chim ưng ở phủ Nột Thân, hai là, Nột Thân tự cho mình thanh cao, họ không

thích. Còn Dân Đào là ngoại lệ, ông với Nột Thân nói chuyện hợp nhau.

- Nột trung đường, quý thể bấy nay an khang chứ?-Dân Đào bước vào, vừa cười, vừa cúi mình nói.

- Chào vương gia, tôi nay có gì phần khởi mà hạ cố đến tiện phủ? Nột Thân vội đón vào.

Hai người hàn huyên một lúc, Nột Thân mới chú ý, đi theo Dân Đào còn có một người, người này chẳng phải ai khác, chính là A Quế, chương kinh của quân cơ xứ, ông tò mò nhìn A Quế và nói.

- A Quế, làm sao anh theo vương gia tới đây?

Nghe Nột Thân hỏi, A Quế vội đáp.

- Nột trung đường, ty chúc A Quế xin chào ạ! - A Quế quỳ xuống vái lạy Nột Thân.

Dân Đào ngồi phía trước, rất hài lòng trước cử chỉ của A Quế, ông cười nói với Nột Thân:

- Nột trung đường, tôi hôm nay đến là muốn giới thiệu người này với ngài, tôi biết thường ngày, A Quế và ngài cũng biết nhau rồi, nhưng ngài chưa hiểu hết anh ta, đây là một thanh niên rất có triển vọng, có rất nhiều chỗ đang cần được ngài để mắt cho.

Nột Thân tuy đảm nhiệm trọng trách trong triều, nhưng có lúc nghỉ lại, mình không có thể lực thân tín, thành ra đơn độc. Chính Lý thân vương Dân Đào nhìn rõ điểm này, cho nên ông giới thiệu A Quế cho Nột Thân, chính là căn cứ trên điểm ấy. Nột Thân nhìn A Quế, lại nhìn Dân Đào, rồi mới mời hai người uống rượu. Nột Thân ngồi ở trên, Dân Đào ngồi dưới, A Quế hầu bên cạnh.

Mấy chén rượu vào bụng rồi, Dân Đào nói.

- Bố A Quế là A Khắc Đôn ngài biết rồi đấy, thường ngày

ông ấy với tôi rất thân nhau, cho nên tôi cũng quan tâm nhiều đến A Quế. Tôi xem ra A Quế rất thông minh và có năng lực, làm việc cẩn thận, tương lai nhất định có ngày mở mặt, cho nên tôi nghĩ đến quan hệ thường ngày của hai chúng tôi, hôm nay đặc biệt tiến cử với ngài. Tuy rằng, tôi biết ngài xưa nay rất ghét bè cánh, nhưng có lúc, mình muốn có được thêm vài người bạn hay thuộc hạ thì cũng không phải là điều xấu.

- Thực ra, trước đây tôi cũng không có ấn tượng mấy về A Quế, chỉ cảm thấy anh ta làm việc tương đối cẩn thận và nhanh nhẹn, nay vương gia đã tiến cử, sau này tôi quan tâm nhiều hơn là được thôi, người khác thì tôi chả nề, tôi có thể cho chim ưng nó rĩa vào mặt, nhưng vương gia thì tôi không nề không được - Nột Thân nói đùa và cười.

A Quế nghe vậy, vội quỳ xuống tạ ơn Nột Thân. Trên thực tế, Nột Thân hứa sẽ đề bạt A Quế, nhưng ông chưa có ý định, ông không muốn để lại trong hoàng thượng ấn tượng mình là người có tính bè phái, do đó mà hoàng thượng sẽ chán ghét mình, không muốn vì A Quế mà ảnh hưởng đến đường công danh của mình. Nột Thân nhìn A Quế rồi nói với Dận Đào:

- Vương gia, ngài biết rồi đấy, trước kia tôi rất thích Phó Hằng, biết bao nhiêu lần tôi nói tốt ông ta trước mặt hoàng thượng, đáng tiếc bây giờ ông ta lại thắc mắc về tôi rất nhiều, ngài bảo tôi nên giận? Hay là đừng giận?

- Nột trung đường, tuy vậy, nhưng không phải công lao của ngài, ông ta có người nhà ở trong giúp đỡ, cho nên tôi cho chuyện ấy không đáng cho ngài để bụng. Có điều là tôi thấy hiện nay cái thế của Phó Hằng rất mạnh, một thượng thư bộ Hộ trẻ tuổi, hoạt bát. - Dận Đào nói xong, nâng chén hợp một ngụm.

- Ôi! - Nột Thân chẳng nói gì, vì ông cũng chẳng có gì để nói, có người trong giúp đỡ, lại là người trẻ tuổi, nhanh nhẹn, đứng đầu bộ Hộ, tiền đồ của ông ấy ai cũng có thể đoán biết.

- Nột trung đường, dù sao ông ta vẫn là kẻ hậu sinh, nói từng trải thì chưa từng trải, chỉ có là làm việc cẩn thận, siêng năng mới được hoàng thượng yêu thích mà thôi, ông ta muốn lên quân cơ... - Nói đến đây Dân Đào không nói nữa, một lúc sau mới tiếp - ít nhất còn phải mười năm nữa.

- Tôi xem chừng không đến mười năm đâu. - Nột Thân nói như có một dự cảm nào đấy - chưa biết chừng vài ba năm nữa cũng nên.

A Quế hầu bên cạnh không hiểu họ nói gì, anh ta ngờ ngờ ngác ngác nhìn Nột Thân và Dân Đào. Nhưng anh ta cũng khôn ngoan, không biết cũng không hỏi, chỉ một mực chuốc rượu cho Nột Thân và Dân Đào - Anh ta lơ mơ cảm thấy họ đang nói, có thể là chuyện Nột Thân đứng đầu quân cơ.

- Lý vương gia, không nói chuyện này nữa, tôi cứ có cảm giác nội mây hôm nữa thôi Phó Hằng sẽ trở về quân cơ xứ.- Nột Thân nâng chén lên chạm với Dân Đào - vả chăng tôi cứ cảm thấy lần này hoàng thượng phát động đánh Kim Xuyên là không hoàn toàn sáng suốt, theo tôi biết, quân lính tiền phương khiếp sợ quân Phiên ghê lắm, mà địa hình Kim Xuyên thì hết sức phức tạp. Trương Quang Tứ tuy có tài thông thiên, nhưng mảnh đất con con ấy không phải là đất dụng võ, chỉ e trận này sẽ là một trận rất ác liệt - Nột Thân nói xong, lặng lẽ thở dài.

- Nột trung đường, hoàng thượng chỉ vì nghĩ tới an ninh vùng Tây Tạng và vùng tây nam, nếu không tiêu diệt Sa La Bôn, thế tất những vùng lân cận không thể yên ổn, và

Sa La Bôn còn có thể cấu kết với Tây Tạng nữa. Ngài làm việc quân, ngài biết Chu Nhi Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc ở Tây Tạng có ý làm phản đấy, hoàng thượng sợ chúng cấu kết với nhau, nếu thế toàn cõi biên thủy phía tây nam sẽ không có ngày yên ổn.

- Vương gia, tôi cho đó không phải là bản ý của hoàng thượng. Trước đó một tháng, hoàng thượng còn bảo chúng tôi dùng chính sách lấy Phiên trị Phiên đối với Sa la Bôn cơ mà, thế mà sau một tháng ngài lại chủ trương dụng binh đối với Sa La Bôn. Cố nhiên Sa La Bôn đang làm cho vùng Kim Xuyên không một ngày yên ổn, nhưng hẳn ta chưa tỏ ra muốn hùng cứ vùng tây nam để rồi cấu kết với Chu Nhi Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc, tôi nghĩ là, cái quan trọng là do Phó Hằng trong đó cực lực chủ chiến, sau đó hoàng thượng mới phân vân.

Như thế có nghĩa là, hoàng thượng đã rất coi trọng Phó Hằng, tuy chưa đến mức nói gì nghe nấy, nhưng cũng đã rất tin nhiệm Phó Hằng rồi. Câu nói này cũng ngầm nói rằng hoàng thượng bị Phó Hằng xỏ mũi, không có chủ kiến của mình nữa. Dân Đào nghe Nột Thân nói những câu bất mãn với hoàng thượng, ông biết là nổi bất mãn ấy dựa trên sự bất mãn với Phó Hằng, Dân Đào không biết nên khuyên giải thế nào, vì ông cũng có thiện cảm với Phó Hằng, Phó Hằng trọng người tài, gần người dưới, lại không vì được hoàng thượng yêu mến mà tự cao tự đại, cũng không vì là em hoàng hậu mà coi thường vương mệnh, coi thường quần thần, trái lại, đối với quần thần và các vương gia, Phó Hằng rất phải phép, lễ độ đó là nguyên nhân làm cho Dân Đào có nhiều thiện cảm với Phó Hằng.

- Nột trung đường, Phó Hằng tuy rất được hoàng thượng quý trọng, nhưng cũng chưa được coi trọng bằng ngài! Hoàng

thượng chẳng đã nói trước mặt quân thần, ngài là trung thần số một đó sao? Ngài phải nắm thật chắc cái then chốt mà hoàng thượng tin nhiệm ngài, dựa vào sự lão luyện, năng nổ của ngài, vào sức lực mạnh mẽ của ngài, nhất định Phó Hằng không theo kịp đâu.

Câu nói của Dân Đào, nhắc lại chuyện đau lòng Hoàng Trú chữ Nột Thân, ông ta róc róc rút cho mình một chén:

- Vương gia, ngài quá lo, tôi không phải sợ Phó Hằng, tôi chỉ lo hoàng thượng lần này xuất quân vào Đại Kim Xuyên như hồi đánh Chiêm Đối, đến lúc thất bại rồi hối hận. - Nột Thân nói một cách uể oải.

Cách nói giấu đầu hở đuôi ấy đến A Quế cũng hiểu ra điều gì, A Quế nghĩ "Làm sao Nột trung đường còn sợ Phó Hằng. Phó đại nhân là một hậu sinh trẻ tuổi cơ mà? Còn ngài là một bậc lão thần của hai triều, làm việc có kinh nghiệm, có từng trải, chẳng lẽ còn sợ Phó đại nhân cất ghe sao?" A Quế nghĩ vậy, nhưng không nói ra, vì anh ta biết, ở đây không có chỗ cho anh ta nói. Anh ta cứ một mực rót rượu cho hai người.

- Nột trung đường, đã thế, ngài cũng đừng lo nhiều thế làm gì, ngài là thủ quỹ của quân cơ, cũng đã làm trọn trách nhiệm của mình rồi. Hoàng thượng nếu đánh, cũng không phải ngài chưa dâng lời khuyên ngăn, thế thì nếu hoàng thượng gặp phải khó khăn, cũng không thể trách ngài được. Dân Đào biết trong lòng Nột Thân rất không hài lòng với Phó Hằng, ông không muốn Nột Thân nhắc đến Phó Hằng nữa để lâm vào tình cảnh khó xử, cho nên vội nói rẽ sang chuyện khác - Nột Trung đường, tôi nghe nói ở Sơn Tây xảy ra chuyện dân chúng tập trung chống lại quan, chẳng hay có thật hay không?

- Ủ! - Nột Thân gật đầu - Hoàng thượng đang tức giận

vì chuyện này đây! Hoàng thượng nói ngài không đòi xử tệ với lê dân trong thiên hạ, hơn nữa, mỗi lần tuần thú, đều miễn giảm thuế má cho những vùng đi qua, vì sao còn có kẻ to gan tụ tập chống lại quan?

- Xem ra hoàng thượng rất coi trọng việc này. - Dân Đào nói.

- Tương đối coi trọng, hoàng thượng quyết định nghiêm trị.

Dân Đào biết, nếu hỏi tiếp như là nghiêm trị như thế nào, thế tất làm cho Nột Thân khó trả lời, vả chăng ông cũng không muốn can dự sâu vào chính sự. Ông rất biết vì hoàng thượng cương nghị độc đoán để phòng rất nghiêm ngặt đối với các vị thân vương, ông không muốn dây dưa vào mình, cho nên vội nâng chén nói:

- Nào, Nột trung đường, chén rượu này tôi chúc ngài. - Nột Thân vội đỡ chén rượu, uống cùng Dân Đào.

Dân Đào không hỏi nữa, Nột Thân trong lòng cũng biết rõ, lần này hoàng thượng lại phái ông đi Sơn Tây một chuyến. Quả nhiên, hôm sau lên chầu, Càn Long nói.

- Dân vùng An Sát, Vạn Tuyên ở Sơn Tây phụ ơn trăm, tụ tập chống quan, thực đáng căm giận. Mấy hôm nay trăm tự nghĩ, trăm đối với lê dân thiên hạ không bạc, trăm còn nhớ, lúc mới lên ngôi, trăm từng nói, lấy đời sống của lê dân thiên hạ làm công việc hàng đầu, và trăm đã ra sức thực hành, nhưng những kẻ phản nghịch không chịu hiểu lòng trăm. Năm ngoái, phụng mệnh hoàng thái hậu, trăm tuần hành Ngũ Đài Sơn, đã từng hạ dụ lệnh miễn giảm ba phần mười thuế khoá cho các phủ huyện lân cận, nhưng bọn nghịch tử nay lại muốn được tác lần thứ ba, công nhiên tụ tập chống quan. Việc này quyết không thể dung tha. Nột

Thân, trăm uỷ thác người làm khâm sai đại thân, đến An Sắc, Vạn Tuyên điều tra, xử lý.

- Dạ! - Nột Thân khấu đầu nhận lệnh.

- Đối với thủ phạm, nhất định theo luật lệ xử trăm, để răn đe kẻ khác.

Đối với việc trực tiếp nhận lệnh trước mặt hoàng thượng, Nột Thân đã quen thuộc, ông vâng vâng dạ dạ đáp lại. Về đến quân cơ xứ, ông nghĩ đi một mình, cảm thấy thân đơn thế cô, ông quyết định để A Quế cùng đi theo. Trước là để tỏ ra nể tình Lý thân vương gửi gắm, sau là để xem xét năng lực làm việc của A Quế ra sao.

Dân chúng An Sắc, Vạn Tuyên quả đúng như lời Càn Long nói, họ muốn được một phần lẫn một tấc, muốn được miễn giảm lương tiền lẫn nửa. Nhưng đó không thực là họ muốn lẫn tới như thế, mà sự thực là họ quá nghèo. Năm ngoái hai vùng này đại hạn, không thu được một hạt thóc nào. Dân địa phương chỉ ăn vào số thóc dư mùa trước, rồi đào củ mài, gốc chuối, các thứ củ quả hoang dại để chống đói. Nhưng quan lại địa phương không báo lên trên, cứ thu thuế má như thường lệ, dân chúng vốn đã không biết gửi thân vào đâu, lại còn phải vét hết hạt thóc dư để nộp thuế, thế thì họ sống thế nào được? Chi còn uống gió tây bắc thôi! Vì để sống còn, dân hai xứ này đã liên kết với nhau chống lại quan. Huyện lệnh hai xứ xem tình thế khó xử, mới đem tình hình thực báo lên trên, nhưng họ không nói vì dân chúng ở đây đói kém, đòi chống thuế, trái lại, họ nói là dân chúng chịu ơn triều đình mà không biết nghĩ, cứ muốn được phần lẫn tấc, từ chối không chịu đóng thuế.

Nột Thân đến đây, chả mấy chốc điều tra rõ là không phải như lời quan địa phương tâu báo. Muốn thử tài năng của A Quế, Nột Thân giao cho A Quế đi điều tra cụ thể.

Quá nhiên, A Quế không phụ lòng mong mỏi của Nột Thân, điều tra ra rõ ràng tình hình cụ thể của sự kiện. Nột Thân thấy quan lại địa phương vì lợi ích riêng tư mà làm bừa, vô cùng tức giận, cho nên lại lệnh đầy người cầm đầu việc này theo luật lệ. Xử lý mọi việc thoả đáng rồi, Nột Thân mới cùng A Quế trở về kinh.

Khi Nột Thân về kinh, đã là tháng sáu rồi. Trương Quảng Tứ đã bắt đầu triển khai cuộc tấn công Sa La Bôn. Nhưng sự việc không thuận lợi như Trương Quảng Tứ nghĩ, một là, lính đều sợ chết, tuy đã được ông nghiêm khắc ra lệnh, tình hình có chút đổi thay, nhưng lính vẫn không dám liều chết tấn công - Hai nữa, Sa La Bôn chống cự rất ngoan cường, nhất là trên các đường tiến công, muốn hạ được một lũy đá, binh quân cũng phải chết mấy người. Trương Quảng Tứ đích thân ra tiền tuyến thị sát, phát hiện ra trong các lũy đá, lính Man có nhiều đạn bằng đá, tức là chúng chế ra một thứ giá gỗ, bập đá ra để đánh lại địch, vì chúng ở trên cao bắn xuống, lính triều đình ở vào thế bất lợi, chỉ đưa thân ra chịu đòn. Trương Quảng Tứ đã lệnh cho đại pháo nã vào bên địch, nhưng không có hiệu quả. Trước tình hình này, Trương Quảng Tứ rất đau đầu, ông chỉ còn cách ra lệnh cho các cánh quân tăng cường tấn công.

Tuần phủ Tứ Xuyên Kỷ Sơn đang cầm Trương Quảng Tứ hỏi điều tra tá giáo đã làm cho ông thất điên bát đảo, cho nên việc cung cấp hậu cần lương thảo, Kỷ Sơn cũng không mặn mà gì.

Trương Quảng Tứ đứng trước khó khăn như vậy, đành tâu về triều đình:

"Thần từ khi vào đất Phiên, những nơi đã đi qua thấy toàn núi non trùng điệp, hiểm trở vô cùng. Chỗ cửa ải thì chúng xây lầu canh, đồn lũy, lũy đá như những thành nhỏ,

chính giữa là một lũy cao như tháp phật, có cái cao tám chín trượng, hoặc hơn mười trượng, thậm chí có cái cao đến mười lăm mười sáu trượng, bốn phía có lỗ, có thể quan sát ra xa, cũng có thể bắn pháo. Những nơi hiểm yếu nhất, lũy đá vô cùng kiên cố, quân Phiên gọi là "chiến điều", trong địa hạt đất Phiên đều bố phòng như thế. Mà Kim Xuyên địa thế càng hiểm trở hơn, chòi canh, đồn lũy càng nhiều. Để tấn công, thần đã dùng những biện pháp như địa đạo, địa lôi, hoặc đào tường phóng pháo, hoặc chặn nguồn nước gây nguy hiểm cho địch. Những cách này, vốn rất dễ dễ phòng, chống trả, chỉ có thể dùng một lần, không thể dùng nhiều lần, vả chăng, lần trước tấn công Chiêm Đồi, đã làm cho quân Phiên Di quen thuộc hết rồi, Sa La Bôn đã chuẩn bị đối phó, bọn chúng hoặc đã đào hào quanh lũy, hoặc đã tích sẵn nước trong lũy, hoặc ngoài lũy đá còn đắp thêm một lớp tường phòng vệ, Kim Xuyên địa thế vốn đã vô cùng hiểm trở, nay chúng bố phòng chặt chẽ như vậy, càng khó bề tiến công, trước mắt, trong doanh quân ta chỉ còn pháo từ mậu, pháo tích sơn, mà những loại pháo này chỉ có thể dùng để phòng ngự, không thể dùng tiến công. Thần hướng ơn sâu nặng của hoàng thượng, tình hình quân đội ở tiền tuyến thần không dám che dấu, xin tâu trình để hoàng thượng biết rõ".

Càn Long vô cùng ngán ngấm trước bản tấu chiết của Trương Quảng Tứ, vì ý đồ dùng Trương Quảng Tứ tấn công Đại Kim Xuyên để lập kỳ công lại tan vỡ, có thể lại thất bại ở Đại Kim Xuyên. Khi chưa khai chiến, ông tràn đầy lòng tin với Trương Quảng Tứ, mà Trương Quảng Tứ cũng tràn đầy tin tưởng vào tình hình quân sự, không ngờ, mới có một tháng, Trương Quảng Tứ đã dâng tấu chiết kêu ca, không còn một chút hùng tâm tráng chí nào như hồi mới

xuất quân nữa, Càn Long vô cùng thất vọng, mà điều quan trọng hơn là, nếu không đánh thắng Đại Kim Xuyên thì làm sao thể hiện được sức mạnh quân sự của triều đình? Làm sao tỏ rõ thần uy của thiên triều?

Khi Càn Long tiếp được chiết tấu của Trương Quảng Tứ, thì vừa lúc Nột Thân trở về phục mệnh, Càn Long không chờ Nột Thân tâu trình kết quả xử lý vụ án Sơn Tây nữa, ông nói ngay với Nột Thân:

- Nột Thân, ngươi xem đi, Trương Quảng Tứ dâng lên đây!

Nột Thân thấy vẻ bức dọc của hoàng thượng, biết ngay là tiền tuyến có khó khăn, ông cầm bản chiết đọc, đúng như ông dự đoán. Việc này ông đã dự tính từ lâu, nhưng bây giờ sự thực xảy ra, ông lại tỏ ra lúng túng, không biết nên nói thế nào, ông đành khẩu đầu nói:

- Tâu hoàng thượng, việc này, theo thần không ngại tạm hoãn một thời gian, để cho Sa La Bôn buông lỏng cảnh giác đã, rồi chọn cơ hội tấn công.

Càn Long nghe ra, đó cũng có thể là một cách, nhưng rõ ràng là không hợp ý ông. Trong lòng ông không hài lòng với Nột Thân, trước khi Nột Thân chủ hoà, nay đã khai chiến rồi, vẫn muốn chủ hoà, chẳng phải ông ta đã coi khinh quân đội thiên triều đó sao? Ông nói:

- Có thể như vậy, nhưng việc đã thế rồi, quyết không có cái lý buông ra. Sa La Bôn tuy dũng mãnh, Đại Kim Xuyên tuy hiểm trở, nhưng làm sao chống nổi quân đội bất kỳ của trẫm. Trẫm cho rằng chỉ cần ráo riết tấn công, thì việc diệt bọn Man Di Kim Xuyên, lấy đầu Sa La Bôn có thể định ngày hẹn trước. Nột Thân, truyền chỉ dụ của trẫm, lệnh cho

Trương Quảng Tứ ra sức tấn công, tranh thủ lấy được Đại Kim Xuyên trước mùa đông.

- Dạ, hoàng thượng!

Đối với cách làm độc đoán này của Càn Long, Nột Thân tuy không hài lòng, nhưng là lệnh của hoàng thượng, ông chỉ biết nghe theo. Vả chăng ông thấy ý của hoàng thượng trong việc đánh Kim Xuyên, hình như chưa thắng là chưa ngừng. Minh là thủ quỹ, không thể không hiểu ý ấy của hoàng thượng, ông tự dặn mình, về sau, phải ra sức ủng hộ hoàng thượng đánh Kim Xuyên.

Vì Trương Quảng Tứ tấn công Kim Xuyên không thuận lợi, Càn Long thấy bức rộc trong mình, ông quyết định đưa hoàng thái hậu tuần hạnh Mộc Lan, một là để giải khuây, hai là vì mấy năm nay không đi Mộc Lan nên binh lính bất kỳ và kỵ binh Mông Cổ mấy năm nay không được diễn tập. Khi Càn Long đã chuẩn bị xong xuôi mọi thứ, chuẩn bị đưa hoàng thái hậu đi thì tuần phủ Hà Nam dâng lên một bản tấu chiết, làm ông càng buồn phiền.

Sự việc thế này. Huyện Trung Mâu tỉnh Hà Nam có sông Hoàng Hà chảy qua, vùng này rừng cây rậm rạp, cho nên thổ phỉ rất nhiều, dân tình cũng không thuần phác, có nhiều người liều mạng, không biết chết là gì, hễ có việc gì trái ý họ là tụ tập nhau lại để chống đối. Có người chạy vào rừng làm thổ phỉ, có kẻ giết người đốt nhà, chống lại quan phủ. Dân Trung Mâu cho là quan phủ bừa mức thuế cho họ nặng nề, kéo nhau đến trước nha môn xin miễn giảm, tri huyện Trung Mâu không dám hứa, dân chúng bèn vây đánh nha môn, làm nhục tri huyện, sau đó tuần phủ phái lính tới đàn áp mới dẹp xong, nhưng một số người trong đó chạy vào rừng làm thổ phỉ, thủ lĩnh của bọn này vì hung hăng liều

chết, bị quân quan bắt sống, sau tuy có bọn liều mạng để cứu, nhưng chúng không cứu được.

- Bọn dân điều tra này chẳng ra cái gì cả, trước là Sa La Bôn coi thường vương pháp, tiếp đến là dân An Sắc, Vạn Tuyên coi thường vương pháp, rồi lại dân Trung Mâu làm nhục quan triều đình, như thế dân chúng coi quan phủ ra cái gì? Coi trăm ra cái gì? Việc này quyết không thể dung tha, nhất định phải nghiêm trị, để giữ nghiêm vương pháp. Nột Thân, việc này giao cho người xử lý. Càn Long nổi giận dùng dùng, ra lệnh cho Nột Thân.

Càn Long đưa hoàng thái hậu đi tuần hạnh Mộc Lan, Nột Thân chăm chăm ghi nhớ lời dặn của Càn Long trước lúc ra đi. Ông phái A Quế tự mình đến Trung Mâu điều tra việc dân chống lại quan phủ. Đây chính là việc A Quế đang trông đợi, A Quế từ già Nột Thân, một mình một ngựa đến thẳng nha môn huyện Trung Mâu, tri huyện đón tiếp vồn vã. A Quế đang nóng lòng lập công, chẳng lưu tâm đến việc đón tiếp nồng nhiệt của tri huyện, lập tức triển khai điều tra vụ án. Kỳ thực, vụ này rất đơn giản, chẳng mấy chốc A Quế đã điều tra rõ thực hư, ra lệnh trời tên cầm đầu giải về kinh đợi sau mùa thu sẽ xử trăm, còn đối với dân chúng hùa theo việc này thì cảnh cáo, dằn dò.

Nột Thân ở lại kinh đô xử lý công việc, không dám chuyên quyền quá nhiều, ông chỉ kêu gọi Kính Sơn, tuần phủ Tứ Xuyên phải phối hợp với Trương Quảng Tứ bắt bằng được Đại Kim Xuyên để giải mối lo nặng nề trong lòng hoàng thượng, đồng thời bảo Trương Quảng Tứ ra sức tấn công, và hãy suy nghĩ dùng những biện pháp khác nữa, không nên một mực liều chết tấn công. Thực ra Nột Thân không hiểu biết binh pháp, ông chỉ nói hờ hờ như chuồn chuồn đập nước mà thôi.

Còn ở tại tiền phương, Trương Quảng Tứ chẳng thèm đếm xỉa lời nói của Nột Thân, ông cho rằng Nột Thân chẳng hiểu gì binh pháp, chỉ nói mò, cho nên ông rất bất bình với lối chỉ tay năm ngón của Nột Thân. Sau khi tiếp được đình ký của Nột Thân, ông chỉ cười nhạt. Bấy giờ tiết trời đã quá tháng tám, vùng Đại Kim Xuyên bắt đầu lạnh dần, điều kiện của tiền phương bắt đầu trở nên khó khăn, mà Trương Quảng Tứ thì muốn kết thúc cục chiến Đại Kim Xuyên trước mùa tuyết rơi. Muốn lấy được đầu Sa La Bôn, ắt phải dồn sức đánh luy đá, đây chính là chỗ khó khăn của Trương Quảng Tứ, trên thực tế, để đánh được Lạc Ô Quốc, Trương Quảng Tứ đã gặp rất nhiều trở ngại. Trước hết, si tốt khi đánh hạ được luy đá rồi, đều vẫn còn có thể liều chết tiến lên, sau đó đánh một lúc nữa, vì tử thương quá nhiều, binh quân trăm lính cũng tử thương mất một vài chục, tình hình đó khiến cho binh lính sợ hãi, cho nên bây giờ có tấn công cũng không còn tích cực, liều chết như trước kia nữa, vả chăng, bây giờ trời trở lạnh rất đông binh lính không quen chịu thời tiết ở đây, ai nấy đều co ro, sợ hãi. Điều này làm cho Trương Quảng Tứ rất lo lắng, còn phiên binh của Sa La Bôn thì càng đánh càng hăng, tinh thần dũng cảm, liều chết của họ làm cho binh lính người Hán khiếp sợ.

Thực ra, đây cũng chỉ là bề ngoài của lính Phiên mà thôi, sự thực thì Sa La Bôn không con ngông cuồng, kiêu ngạo như trước nữa. Trương Quảng Tứ lần lượt đánh hạ từng luy đá, tuy tử thương nặng nề, nhưng nội bộ lính Phiên cũng không phải dễ chịu, do bọn chúng được lệnh liều chết giữ chiến luy, cho nên lính Phiên tử thương cũng khá nặng nề. Hơn nữa, một số lính Phiên, sau khi đầu hàng đã quay lại đánh vào quân mình, rồi lính Phiên của các bộ lạc lân cận phái tới trợ chiến cho quân triều đình cũng rất ghê gớm, họ

hãng hái dùng cảm hơn cả quân Hán, cho nên Sa La Bôn cũng nao núng, hẳn phải cháu là Nhị Lang Ca đến trước dinh Trương Quảng Tứ xin hàng, Trương Quảng Tứ không dám tự mình chấp nhận, bèn dâng chiết tấu lên Càn Long.

Đang trên đường về kinh, Càn Long nhận được chiết tấu của Trương Quảng Tứ, ông mở ra xem:

"Thần Trương Quảng Tứ khải bẩm hoàng thượng vạn tuế, hôm qua, Sa La Bôn phái người tới trước quân doanh xin đầu hàng, thần không thể tự mình quyết định, vì thế xin hoàng thượng phán định. Nhưng theo thiên ý của thần, như lúc này quyết không thể cho Sa La Bôn đầu hàng, theo như lời của người hẳn nói, thần đoán là, nay Sa La Bôn đã cùng đường cụt lối, vô kế khả thi, cho nên hẳn đang chờ cơ hội, nếu cho nó đầu hàng, khôi phục được lực lượng, nhất định nó lại làm phản, cho nên, chỉ bằng tiêu trừ hẳn để yên định mãi mãi chốn biên thủy. Nhưng nếu muốn tiếp tục tấn công Đại Kim Xuyên, ắt phải được tăng viện quân lính và đại pháo. Thần xin hoàng thượng điều quân lính Quý Châu, Xuyên Thiểm, Hồ Quảng và quân lính Vân Nam quy về cho thần chỉ huy điều khiển, nếu được vậy, thần dám nói chắc chắn rằng bình định xong Sa La Bôn trước Tết, đem thủ cấp hẳn dâng lên hoàng thượng".

Xem xong bản tấu của Trương Quảng Tứ, Càn Long vừa mừng, vừa buồn. Mừng là Trương Quảng Tứ đã có chiến công, đã đẩy Sa La Bôn vào chỗ cùng đường, lòng muốn đầu hàng; buồn là đã cấp cho Trương Quảng Tứ ba vạn binh lính rồi, Quảng Tứ vẫn còn cho chưa đủ, chẳng lẽ Trương Quảng Tứ lại vụng về thế? Đại Kim Xuyên quả khó đánh đến thế ư? Càn Long tình tâm suy nghĩ, cho Sa La Bôn đầu hàng ư? Không cho nó đầu hàng ư? Ông cảm thấy lúc này mà cho Sa La Bôn đầu hàng thì hơi cho nó quá; nhưng nếu

không cho nó đầu hàng thì phải tăng viện binh cho Trương Quảng Tứ, như thế cũng có nghĩa là phải tăng thêm quân nhu, quyền hành, cho Quảng Tứ. Ông không quyết định được, đành hỏi ý kiến thượng thư bộ Hộ Phó Hằng và thượng thư bộ Binh Ban Đệ đang đứng hầu bên cạnh.

- Tâu hoàng thượng, nô tài cho rằng lúc này nhất thiết không thể lui quân, nếu lui quân lúc này, ắt người ta cho là hoàng thượng khoan dung nhân đức, nhưng về sau sẽ xảy nhiều chuyện rắc rối, cho nên nô tài cho rằng, lúc này tốt nhất là thừa kế truy đánh đến cùng - Phó Hằng nói.

- Nô tài cho rằng Phó Hằng nói cực phải, tuyệt đối không thể nhân đức với Sa La Bôn được - Ban Đệ phụ họa theo.

Phó Hằng và Ban Đệ nói rất trúng ý Càn Long. Từ ngày Càn Long phát động chiến tranh với Sa La Bôn, ông chỉ muốn diệt trừ triệt để Sa La Bôn mới hả. Nay Sa La Bôn đã đầu hàng, rõ ràng là hán muốn lợi dụng thời gian để lấy sức, nhằm sau này sẽ lại gây sự, điều này Càn Long tuyệt nhiên không thể chịu được. Đối với Càn Long, ông đã làm việc gì, nhất thiết phải làm đến cùng, không thể nửa chừng bỏ dở. Cho nên ông quyết định tiếp tục đánh Sa La Bôn. Nhưng đúng vào lúc này, bản tấu của Kinh Sơn dâng lên lại ảnh hưởng đến quyết tâm của ông.

Kinh Sơn lo việc vận chuyển lương thảo cho tiền tuyến, nay vùng Đại Kim Xuyên đã rơi tuyết, việc cung ứng lương thảo rất khó khăn.

"Thần Kinh Sơn khai tâu hoàng thượng, nay các xứ Kim Xuyên, Đường Công, đều liên tiếp có tuyết lớn, không những vận chuyển lương thảo rất khó khăn, mà còn phải nghĩ tới bảo toàn binh lính của ta nữa, tính toán đủ các mặt, hoặc giả xét tình hình trước mắt, để lại một ít binh lính phòng

thú, còn nữa để cho binh lính nghỉ ngơi, dời đến mùa xuân tuyết tan lại tiếp tục tấn công”.

- Hừ? Kinh Sơn là người tổng quản việc vận chuyển lương thảo, chẳng những không nghĩ cách ra sức tấn công, lại khuyên ta rút quân cho sớm, đây rõ ràng chẳng phải là ý theo con đường cũ của Viên Sĩ Bất đó sao? Trẫm xuất quân đánh Kim Xuyên, nay đã thành cái thế cười trên đầu hổ, Kinh Sơn lại khuyên ta thu quân cho sớm, như thế là ý gì? Chẳng lẽ y coi khinh ta không có sức đánh thắng Kim Xuyên? Hừ! - Đọc bản tấu của Kinh Sơn, Càn Long tỏ ra tức giận và bất mãn - Ban Đế, truyền dụ lệnh của ta, lệnh Kinh Sơn gấp rút lo việc lương thảo, bảo đảm lương thảo đầy đủ cho tiền tuyến, không được trễ nhỡ, cũng đừng nghĩ tới việc phủ dụ giặc hàng.

Kinh Sơn vốn muốn hoàng thượng nhân dịp này thu hẹp chiến tranh lại, nhưng không ngờ hoàng thượng vẫn theo ý riêng mình, ông không có cách gì hơn, đành tuân chỉ dụ của hoàng thượng, ra sức lo liệu chu tất việc lương thảo, để khỏi hoàng thượng tức giận. Càn Long một mặt lệnh cho Kinh Sơn don đốc tốt việc lương thảo, một mặt hạ chỉ đồng ý kế hoạch tiếp tục tấn công Đại Kim Xuyên của Trương Quảng Tứ, đồng thời đồng ý điều thêm binh lính, vũ khí để tăng cường lực lượng cho tiền phương. Một cuộc chiến tranh rộng lớn hơn, dữ dội hơn đã đến trước mắt.

Sa La Bôn biết được tin tức từ chỗ Lương Nhì Cát, rằng hoàng thượng không nhận cho mình đầu hàng, cho nên cũng hạ quyết tâm một trận quyết tử, y còn cho người lọt vào hoạt động trong đám người Tạng Kim Xuyên đã đầu hàng ở trong quân doanh của Trương Quảng Tứ, ra sức xúi giục họ khi ra trận trở giáo đánh lại quân triều đình. Những người Tạng này được Sa La Bôn hứa cho đất đai, quan chức,

tiền bạc, đều xiêu lòng, quyết định nhằm vào lúc quân Trương Quảng Tứ khó khăn lúng túng sẽ quay mũi giáo, giúp Sa La Bôn thoát khỏi bước khốn quẫn. Sa La Bôn được người Tạng Kim Xuyên hứa như vậy, rất yên tâm, hần lệnh cho mọi cửa vào phải canh phòng nghiêm ngặt, mặt khác ra sức chuẩn bị phản kích lại quân Trương Quảng Tứ.

Vùng Kim Xuyên đánh đấm vẫn rất khó khăn, Trương Quảng Tứ ra sức đốc thúc quân sĩ, nhưng tiền tuyến vẫn không khởi sắc lên chút nào, Trương Quảng Tứ chẳng có cách gì, đành tâu sự thực lên cho Càn Long biết. Xem xong bản tấu, Càn Long nặng trĩu trong lòng, đã sắp hết năm rồi, chiến tranh cứ tiếp tục hao tổn thế này, thắng lợi còn xa mới thấy, dần dần Càn Long cảm thấy không hài lòng với Trương Quảng Tứ, trong chỉ dụ gửi cho Trương Quảng Tứ, ông nói:

"Trẫm lệnh cho Trương Quảng Tứ thống soái tiến thảo, đánh vào vùng dân Man, tất cả do người điều hành tính toán, thực đã hết lòng hết sức, đến nay sắp hết năm, mà chưa cho tin tức gì ở tiền tuyến truyền về. Việc này không khỏi do Trương Quảng Tứ quá vội vã giành cho được thắng lợi nên ra sức thôi thúc quân sĩ, vì đốc thúc nghiêm ngặt, hà khắc, quân sĩ không thể không có người oán giận".

Đúng như Càn Long nói, tướng sĩ tiền phương do bất mãn với Trương Quảng Tứ thôi thúc đánh đấm quá ngặt, trong lòng sinh ra oán giận, nổi oán giận đó ngày càng tăng. Họ giận Trương Quảng Tứ hoàn toàn không đếm xỉa đến sự sống chết của họ. Họ oán giận Trương Quảng Tứ chỉ biết mãi mê lập công cho mình không đoái hoài tới nỗi mệt mỏi cực nhọc vô cùng của binh sĩ. Dần dần binh lính sợ hãi khi tấn công vào lũy đá của giặc, không còn hăng hái dũng cảm như trước nữa, vì họ nhận ra Trương Quảng Tứ đang giãm

trên thì thể và máu của họ để bước tới lầu son gác tía. Trương Quảng Tứ cũng tự biết mình thôi thúc quân sĩ quá nghiêm ngặt, nhưng ông đã ở vào cái thế tiến thoái lưỡng nan, chẳng còn cách gì gỡ ra.

Càn Long vô cùng thất vọng đối với Trương Quảng Tứ, trong lòng buồn bực, liền đến Chung Tuý lâu đùa vui với bé Vinh Tông, Vinh Tông đã quen với hoàng a ma của nó, cho nên Càn Long vừa tới, bé đã nói:

- Con trai chúc hoàng a ma mạnh khỏe.

Nhìn bé Vinh Tông kháu khỉnh đáng yêu, Càn Long thấy vui, phút chốc, nỗi phiền muộn trong lòng tiêu tan đâu hết, ông cười, ngồi xuống, ôm bé vào lòng, hôn hít lên mặt Vinh Tông. Bé Vinh Tông không ngại thơ như trước, nó đã biết hơn nhiều, nó không còn lấy tay đưa lên mặt, lên tóc của hoàng a ma nữa, có lẽ trong tâm hồn bé đã mạnh nha khái niệm hoàng thượng chí cao vô thượng.

Nhìn vẻ cha con vui vầy với nhau, hoàng hậu mỉm cười sung sướng. Bà thấy khi bước vào cửa Càn Long đầy vẻ lo phiền, liền hỏi Càn Long.

- Hoàng thượng, có điều gì làm hoàng thượng buồn phiền vậy?

- Ta chẳng có gì không vui - Càn Long vẫn định giấu, nhưng rốt cục ông không tránh khỏi con mắt tinh nhạy của hoàng hậu.

- Hoàng thượng, đừng dối thiếp, vừa rồi thiếp đã nhìn thấy hết, lúc hoàng thượng vào cửa ấy mà.

Càn Long thấy không thể che mắt hoàng hậu được, ông không muốn để hoàng hậu phải lo lắng cho mình, cho việc nước, nhưng bây giờ xem ra không thể thế được, ông đành phải cung khai ra hết:

- Ta không lo buồn gì ngoài việc Trương Quảng Tứ tỏ ra vô dụng đến thế. Ta vốn gửi gắm ở con người ấy nhiều hy vọng, nào ngờ gần tám tháng trời mà không bình định nổi mảnh đất Kim Xuyên còn con ấy, ta xưa nay vẫn được coi là vũ công đứng đầu thiên hạ, nay biết gác mặt mình vào đâu.

Những lời mà Càn Long không muốn nói bẽ tôi, ông cũng đưa ra nói với hoàng hậu.

Nghe Càn Long nói, hoàng hậu đắm chiêu suy nghĩ một thoáng rồi nói:

- Hoàng thượng, thiếp xem ra việc này không thể vội, Kim Xuyên tuy nhỏ hẹp. Nhưng địa thế hiểm trở lại có Sa La Bôn chỉ huy đồn đốc. Và chẳng khi hậu Kim Xuyên binh lính người Hán vốn khó có thể thích nghi được. Đó là một trong những nguyên nhân không thể dễ dàng lấy ngay được Kim Xuyên, ngoài ra còn có một nguyên nhân nữa, thiếp cũng cho rằng rất có thể các tướng soái ngoài tiền tuyến không dốc lòng chiến đấu.

Càn Long đang định nói thì thái giám Cao Văn đi vào tâu:

- Tàu hoàng thượng, Nội trung đường có việc cần muốn bẩm báo.

Càn Long đành buông bé Vĩnh Tông ra, lắc đầu với hoàng hậu, trở lại Dưỡng Tâm điện.

Nội Thân đã chờ ở đó từ lâu, thấy Càn Long tới, chào xong liền nói.

- Tàu hoàng thượng, Trương Quảng Tứ từ tiền phương dâng tấu về, quan quân vừa bị bại trận.

Càn Long giật mình, lập tức cầm lấy bản tấu mở xem,

không nên nổi tức giận. Vốn là, trong tàu, Trương Quảng Tứ nắm bảo tình hình rất thực:

"Ngày mồng 4 tháng chín, người Tạng Kim Xuyên đã đầu hàng quân Thanh quay lại làm phản, dẫn hơn một ngàn dân Phiên chiếm sườn núi phía sau doanh trại quân ta, cắt đứt đường cung ứng lương thảo. Thần tuy đã đốc thúc quân lính đánh chiếm lại, nhưng vì địa thế quá hiểm trở, thần không thể nào lấy lại được. Cuối tháng 11, Sa La Bôn lại sai lính đến vây đánh doanh trại của Trương Hưng ngay trong đêm, chúng đặt giá gỗ trên sườn núi, dùng máy bắn đá xuống. Đầu tháng 12, lính Man của Kim Xuyên nhất tề bắn xuống, quân ta xô nhau bó chạy, giẫm đạp lên nhau, rơi xuống vực chết rất nhiều. Doanh trại quân Trương Hưng bị cắt đường lương thảo lâu ngày, lính tráng mới mệt bèn tự mua đường của lính Man Kim Xuyên để thoát chết. Sa La Bôn chia cắt quân ta thành ba nhóm, cho đi vào dưới suối, chờ quân ta giao nạp vũ khí rồi, chúng xông lên chém giết, ngoài hơn ba trăm quân Hán đã chạy trốn sang bờ bên kia trước là còn sống sót, sáu trăm còn lại chẳng sống sót một ai".

Đọc bản tấu này, Càn Long giận tím mặt, ông chỉ vào bản nói:

- Thật là mất mặt trăm, tiền tuyến thất bại như thế không tại Trương Quảng Tứ chỉ huy kém cỏi thì còn tại lý do nào nữa? Hừ! Trăm để cho Trương Quảng Tứ thống lĩnh mấy vạn quân lính đánh chiếm một vùng đất Kim Xuyên tí teo, không ngờ cứ đánh là thua, thực là làm nhục thánh mệnh.

- Tàu hoàng thượng, ở nô tài đây còn có một bản tấu sớ, cũng do Trương Quảng Tứ dâng lên - Nột Thân đứng bên cạnh nói.

- Nào, đưa trâm xem - Càn Long giật lấy bản tấu trong tay Nột Thân, ông biết rõ có thể lại là tin bại trận, không ngờ thất bại thảm hại đến thế.

"Hơn tám chục tên linh canh giữ lũy đá, đã ngấm ngấm giảng hoà với quân Man, sau đó mở lũy, cùng quân Man chạy sang bên kia sông. Bốn năm trăm quân Man đánh vào Ca Luân Huynh của quân ta, quân ta thua, tướng lĩnh chết trận cả. Quân doanh của Mã Lương Trụ thiếu lương thực đã lâu ngày, quan quân đành phải nấu cả quân trang bằng da để ăn, quân Man lại tấn công, hoảng sợ bỏ chạy thậm chí còn tự đánh đắm lại quân mình, quân trang, vũ khí đều bỏ lại cả".

Bây giờ Càn Long không còn chửi Trương Quảng Tứ kém cỏi nữa, có lẽ vì tức giận lên đến tột độ rồi, xem xong bản tấu, ông chẳng nói nửa lời, đặt bản tấu lên bàn, một hồi lâu mới hỏi Nột Thân:

- Nột Thân, tình hình tiền tuyến như thế, người bảo trâm nên làm thế nào?

- Tâu hoàng thượng, nô tài cho rằng nên phái người ra ngoài ấy xem xét tình hình, để biết đích thực là vì Trương Quảng Tứ kém cỏi, hay là do Sa La Bôn có ngón tài ba hơn người, hay là do nguyên nhân nào khác.

Càn Long gật gù đầu, nói:

- Thế phái ai đi nào?

- Việc này, theo nô tài, tốt nhất phái Ban Đệ

Ban Đệ là thượng thư bộ Binh, lại là quân cơ đại thần, tư cách đó là rất thích hợp. Càn Long quyết định phái Ban Đệ tới quân doanh Trương Quảng Tứ điều tra tình hình thực tế.

- Cao Vân, gọi Ban Đệ tới cho trăm - Càn Long nói với thái giám Cao Vân đang đứng hầu bên cạnh.

- Dạ, nô tài xin đi ngay - Cao Vân đáp. Ông đi như bay, phút chốc Ban Đệ đã tới. Ban Đệ thấy một mình hoàng thượng cùng với Nột Thân, liền làm lễ chào rồi quỳ ra phía sau. Vẫn như khi ở quân cơ xứ.

- Ban Đệ, hiện nay tình hình tiền phương khẩn cấp lắm
- Ban Đệ hiểu ý Càn Long nói hai tiếng tiền phương, ấy là chỉ việc Trương Quảng Tứ lâu nay liên tiếp bị bại trận mà thôi. Quả vậy, kỳ thực cũng không đích thực như vậy, vì Ban Đệ cũng đã tìm hiểu nguồn tin này rồi, có chăng là chưa tìm hiểu cho cặn kẽ mà thôi, cho nên ông biết là thế nào hoàng thượng cũng nói việc này ra.

- Trương Quảng Tứ liên tiếp thất bại ở Kim Xuyên, việc cung ứng lương thảo cho quân đội chẳng ra sao, trăm đình phái người ra tiền tuyến điều tra tình hình, đồng thời thay Kinh Sơn đốc thúc vận chuyển lương thảo. Lần này Kinh Sơn làm trăm rất thất vọng, vốn mong ông ta phối hợp thật tốt với Trương Quảng Tứ, sớm thu phục Kim Xuyên, không ngờ, họ mượn cơ hội này trả thù lẫn nhau, để đến nỗi đường vận chuyển lương thảo bị quân Man chặn cướp, trong đó có nguyên nhân do Trương Quảng Tứ chỉ huy kém, cũng có nguyên nhân Kinh Sơn không dốc lòng vận chuyển cho tốt. Ban Đệ, lần này trăm phái người đi, không gì khác hơn là muốn người tâu báo tình hình cụ thể ở tiền phương cho trăm biết, để trăm bố trí, sắp xếp lại binh lực.

- Dạ, tâu hoàng thượng, việc quân ở Kim Xuyên liên quan đến đại cục quốc gia, nô tài không dám có chút lơ là, sau khi đến được quân doanh, nô tài xin bẩm báo lên hoàng thượng tình hình cụ thể, tỉ mỉ nơi tiền phương.

- Ừ, được! - Càn Long gật gật đầu, nói - Đã thế, ngày mai người khởi trình ngay đi.

- Dạ, hoàng thượng! - Ban Đệ biết rõ ý hoàng thượng muốn kết thúc sớm việc binh nhưng ở Kim Xuyên, mời vội vả giục ông lên đường.

Thất bại nơi tiền phương của Trương Quảng Tứ quả tình khiến Càn Long phiền muộn, sau khi hoàng hậu hết lời khuyên giải ông mới dần dần bình tĩnh lại. Nhưng cơn tức này vừa nguôi nguôi thì cơn giận khác lại đùn lên. Trước mắt, năm sắp hết rồi, bỗng đâu bé Vinh Tông lên đâu mùa, ốm nặng, cuối cùng không chữa trị được, bé chết. Càn Long vốn yêu quý Vinh Tông như thế, nghĩ tới hoàng hậu hơn ba mươi tuổi mới sinh cho ông một bé trai kháu khỉnh, thế mà bây giờ bỗng nhiên bỏ mất đi, Càn Long vô cùng đau đớn, hơn nữa, càng đau lòng hơn là, tại sao trời xanh kia cứ trêu cợt ông và hoàng hậu, bé Vinh Liên thông minh hoàng hậu sinh ra trước đây mấy năm cũng không ngờ bị chết yếu, bây giờ ông và hoàng hậu lại sinh được một bé khác, nào ngờ, mới chưa đầy hai tuổi đã bỏ đi. Càn Long ngừng mắt lên trời than thở, nghĩ tới Vinh Tông, là đứa thông minh nhất trong các hoàng tử, nào ngờ chưa được đại dụng đã lìa đời. Càn Long không tài nào chấp nhận được sự thực chua xót đã xảy ra, cũng thời gian này hai năm trước, Cao quý phi yêu dấu cũng lìa bỏ ông mà đi, bây giờ đứa con yêu quý lại bỏ ông đi, Càn Long nghĩ tới hai đêm trừ tịch này, cũng chính vì nó là đêm trừ tịch, vốn đáng lẽ được mừng vui ăn Tết, thì lại gặp phải việc tang, cho nên Càn Long càng cảm thấy đau lòng vô hạn.

Nhưng người đau đớn hơn cả có lẽ là hoàng hậu. Hoàng hậu bò lên người bé Vinh Tông, khóc như mưa như gió, bà vuốt ve khuôn mặt diễm nhiên bất động của Vinh Tông. Bà

biết rõ ràng, bé Vinh Liên thông minh láu lỉnh, rất đáng yêu, đã vĩnh viễn rời bỏ bà; bà biết rõ, bé Vinh Tông không còn nũng nịu triu mến gọi bà được nữa. Hoàng hậu nhớ tới niềm vui sướng của bà do bé Vinh Tông mang lại cho sau ngày bé chào đời, rồi lại nhìn bé Vinh Tông đang nằm trước mặt, không gọi bà nữa, không ôm choàng lấy bà được nữa. Không nén nổi đau buồn, bà gào khóc thảm thiết.

Cần Long đứng bên cạnh, cũng đang đau lòng cho riêng mình, ông biết ông và hoàng hậu không thể sinh con được nữa, hoàng hậu vì thế đau khổ khôn xiết, ông muốn an ủi hoàng hậu, nhưng ông không thể nào dấn bước chân đi tới để khuyên giải bà, ông cũng chỉ đành quay mặt thắm khóc một mình.

Hoàng thái hậu cũng đã tới, bà nhìn đứa cháu lạnh ngắt của mình, bất giác, nước mắt chưa chát ứa ra đầm đìa. Bà nhớ tới, mới trước đây, bé Vinh Tông còn triu mến gọi bà là lão Phật gia, trong lòng bà tràn trề vui sướng, thế mà nay nó đi rồi, bé Vinh Tông không gọi bà là lão Phật gia được nữa rồi, nỗi vui sướng khi nghe tiếng cháu gọi không tìm đâu thấy nữa, nó theo bé Vinh Tông mà đi rồi. Bà khe khẽ bước tới sau lưng hoàng hậu, an ủi, khuyên hoàng hậu đừng khóc nữa, nhưng khi thấy hoàng hậu khóc nghẹn không thành tiếng nữa, đang ngất choáng ôm lấy Vinh Tông, bà cảm thấy bối rối, bà biết hoàng hậu quá đau thương mệt mỏi mà ngất đi. Bà kêu hoàng đế, tiếng nghe sắc gọn.

Cần Long đang nghĩ về cái chết của Vinh Tông sẽ làm hoàng hậu sống những ngày đau buồn. Vì ông biết nhiều những nỗi khổ của hậu phi không có hoàng tử. Ông nghĩ, chỉ cần ta còn sống, ta sẽ tìm cách làm cho hoàng hậu cảm thấy vui vẻ, sung sướng. Bỗng tiếng gọi của hoàng thái hậu lan, đứt mạch nghĩ của ông, ông nghe thấy nổi hốt hoảng

của hoàng thái hậu qua âm thanh, ông vội quay lại, chạy tới sau lưng hoàng thái hậu.

- Hoàng đế, hoàng hậu vì khóc lóc nhiều quá mệt mỏi, cô ấy cần được nghỉ ngơi. - Hoàng thái hậu đã lấy lại bình tĩnh, nói.

Cần Long ôm lấy hoàng hậu đang ngất xỉu, đặt hoàng hậu lên giường, đắp chăn cho bà, rồi gọi cung nữ đang ở bên cạnh:

- Còn chưa đi gọi ngự y tới, chờ gì nữa, chả lẽ để trăm tự mình đi gọi hay sao?

Bọn cung nữ vâng vâng dạ dạ ra đi, một chốc thì ngự y tới. Ngự y cúi mình thăm mạch cho hoàng hậu, sau đó khấu đầu nói với Cần Long.

- Tâu hoàng thượng, đây là do hoàng hậu đau thương quá độ nên mới ngất đi, điều dưỡng mấy ngày là khoẻ thôi ạ - Ngự y vừa nói vừa kê đơn cho hoàng hậu. Cần Long cầm đơn thuốc xem, thấy toàn thuốc an thần bổ tâm và thuốc bổ. Ông nói với nữ quan đứng bên cạnh.

- Đi ngay theo ngự y lấy thuốc, lấy về sắc ngay cho hoàng hậu.

Hoàng hậu choáng ngất hồi lâu, rồi cũng tỉnh lại. Khi bà trừng mắt nhìn thấy trước mặt mình là hoàng đế yêu mến của bà, bà lại không cầm nổi nước mắt. Cần Long vội nhẹ nhàng an ủi, gượng làm ra vẻ vui tươi, nói:

- Hoàng hậu, nàng tỉnh rồi! Nào, uống tí nước nào! - Cần Long vừa nói, vừa lấy chén nước từ trong tay cung nữ nâng cho hoàng hậu uống. Sau khi uống hớp nước, hoàng hậu có phần tươi tỉnh, bà lại ngừng đầu nhìn hoàng thái hậu đang đứng sau hoàng thượng, khe khẽ kêu lên:

- Lão Phật Gia, người về nghỉ đi, đừng vì thiếp mà làm mất hứng vui xem trò của lão Phật gia.

Nghe hoàng hậu nói, hoàng thái hậu mỉm cười:

- Hoàng hậu, đừng nghĩ nhiều về chuyện ấy, nàng hãy nghỉ ngơi điều dưỡng cho khoẻ, nếu không nàng càng làm cho ta lo lắng.

- Lão Phật gia yên tâm! Thiếp sẽ khoẻ dần thôi, chỉ có bé Vinh Tông nó.... - Nói đến đây hoàng hậu lại trào nước mắt - nó mãi mãi đi mất rồi!

- Hoàng hậu, nàng đừng nghĩ nhiều thế, chúng ta sẽ sinh một đứa con nữa, được không nào? - Càn Long đùa vui, ông biết câu nói này bây giờ nghe ra nhạt nhẽo, không có sức nặng, nhưng ông vẫn nói ra, vì ông nghĩ, có thể hoàng hậu muốn nghe những lời như vậy.

- Nó tài tã ơn hoàng thượng, nhưng cái này không phải là cái kia, cái kia không phải cái này, cái này không thể thay thế cái kia, cái kia cũng không thể thay thế cái này - Hoàng hậu vừa khóc, vừa thở dài.

- Hoàng hậu, nàng đừng nghĩ nhiều quá, nàng hãy ngủ một giấc đi! - Càn Long âu yếm an ủi hoàng hậu.

- Hoàng thượng, thiếp không ngủ được. - Hoàng hậu lắc lắc đầu rồi nói với hoàng thái hậu ngồi bên cạnh:

- Lão Phật gia, thiếp biết thiếp làm người phiền lòng rất nhiều, nhưng bây giờ thiếp khoẻ rồi đấy chứ? Thiếp biết thiếp làm người mệt nhọc nhiều, thiếp thấy lão Phật gia khá mệt mỏi đấy, xin người hãy sang ngủ một giấc đi! Nghỉ ngơi một lúc, rồi xem trò cho khuây khoả.

- Nàng mà khoẻ lên là ta yên tâm, hoàng hậu, nàng biết đấy, ta lo nàng mà có chuyện gì thì hoàng thượng không chịu nổi đâu, nay nàng đã đỡ rồi, nàng để hoàng thượng

chăm chút cho một lúc nhé, ta sang bên kia đây - Hoàng thái hậu vươn vai vận mình, nói.

Bây giờ trời đã mờ sáng, hoàng hậu ngất choáng suốt một đêm, cuối cùng thì cũng đã tỉnh lại. Hoàng thái hậu, Càn Long và mọi người coi như đã thở phào yên tâm trở lại. Bây giờ trong lòng bức rọc nhất có Na La thị, ba nàng phúc tấn của hoàng thượng nay còn lại nàng và hoàng hậu, mà hoàng hậu thì đang ốm nặng như thế. Nàng vừa mong hoàng hậu qua khỏi, lại vừa mong đừng qua khỏi. Nàng biết rõ rằng, hoàng hậu còn đó, thì tuy rằng nàng không thể đứng vào địa vị hoàng hậu được, nhưng hoàng thượng vẫn thích nàng, nàng không đến nỗi phải bức rọc vì hoàng thượng không yêu thích mình. Nhưng nếu hoàng hậu qua đời đi, nàng đương nhiên trở thành hoàng hậu, nhưng lúc đó, nàng biết rõ, hoàng thượng sẽ không yêu nàng sâu nặng như đối với hoàng hậu, nàng lo lắng là, một khi nàng trở thành hoàng hậu rồi, hoàng thượng sẽ dần dần lạnh nhạt với nàng, tình yêu vốn có của hoàng thượng giành cho nàng sẽ dần dần theo hoàng hậu mà đi xa. Na La thị thức thâu đêm nay với tâm sự như vậy. Bây giờ, hoàng hậu đã tỉnh rồi, trong lòng nàng, tất nhiên cũng nhẹ nhõm hơn, nỗi thất vọng cũng tăng thêm, nhưng rốt cục, hoàng hậu tỉnh lại, đối với nàng, vui nhiều hơn lo âu, cho nên nàng vui vẻ nói với hoàng hậu đang nằm trên giường:

- Nương nương, may quá, nương nương tỉnh lại rồi - Na La thị vừa nói, vừa rơi nước mắt vì nỗi vui sướng không kìm nổi.

Hoàng hậu trở mình nhìn nàng trắc phúc tấn, trong lòng hoàng hậu không hề ghen ghét gì Na La thị, nhưng bà cứ cảm thấy không thích Na La thị bằng Cao Giai thị. Nhưng sau khi Cao Giai thị qua đời, bà thấy yêu thích nàng trắc

phúc tấn này hơn trước, vì nàng nhiều lúc đã chia xẻ được nỗi ưu phiền của bà, làm bà khuây khoả hơn. Bà nhỏ nhẹ nói với Na La thị:

- Em gái của ta ơi, em đưa lão Phật gia đi xem trò đi! Chị không việc gì đâu, đáng tiếc là năm nay chị không hầu lão Phật gia đi xem trò được, một mình em hầu người đi nhé - Hoàng hậu lại quay đầu nhìn hoàng thượng, nhẹ nhàng nói: - Hoàng thượng, hoàng thượng cũng đưa lão Phật gia đi đi! Thiếp muốn một mình lặng lẽ nằm tĩnh dưỡng một lúc.

Cần Long rất khó xử, ông không biết nên nghe lời hoàng thái hậu hay theo lời hoàng hậu. Thấy hoàng thượng phân vân, hoàng thái hậu hạ giọng nói một cách dứt khoát:

- Hoàng đế, ta có Na La thị và Thuần phi đi cùng rồi, không cần hoàng đế đi theo nữa, hãy ở lại đây nói chuyện với hoàng hậu cho vui, an ủi hoàng hậu nhé.

- Dạ! Lão Phật gia - Cần Long gật đầu đáp.

Hoàng thái hậu thấy mình không có việc gì cần ở lại nữa, bèn dắt Na la thị và Thuần phi rời khỏi Chung Tuý lâu, trở về Tư Ninh cung xem hát trò. Chờ cho đoàn người của hoàng thái hậu đi khỏi, hoàng hậu lại ngừng đầu nhìn chỗ bé Vinh Tông từng nằm, bé Vinh Tông đã không còn nữa, hoàng hậu biết chắc là hoàng thượng đã sai người đưa bé đi rồi để bà khỏi nhìn thấy mà đau lòng.

Cần Long thấy hoàng hậu ngừng đầu nhìn chỗ bé Vinh Tông nằm tối qua, trong lòng cảm thấy đau xót vô cùng, xuýt nữa cũng rơi nước mắt, ông cố gắng nén lại, gượng cười an ủi hoàng hậu.

- Hoàng hậu, nàng biết tối qua tôi lo lắng biết chừng nào không? Từ tối qua nàng ngất đi, mãi đến sáng nay mới tỉnh

đấy chứ, tôi hoảng hồn suốt một đêm! Bây giờ nàng tỉnh rồi, hồn đã nặng triu trong lòng tôi coi như đã rơi bỏ được.

Cách gọi chuyện để phân tâm hoàng hậu thực đã có hiệu quả. Hoàng hậu từ từ quay mặt sang nhìn Càn Long, rồi nhỏ nhẹ nói.

- Hoàng thượng, nô tài làm hoàng thượng phải lo lắng, bây giờ chắc hẳn hoàng thượng mệt lắm rồi, hãy trở về nghỉ ngơi đi! Không cần phải ở đây với thiếp nữa, thiếp biết bây giờ trong lòng hoàng thượng cũng không nhẹ nhõm gì, Trương Quảng Tứ làm hoàng thượng thất vọng, trong cung lại xảy ra chuyện này, hoàng thượng thật thấm mệt, người hãy trở về nghỉ ngơi đi! Đừng vì thiếp mà làm nhỡ việc lớn, nhờ việc quốc gia, như thế thiếp sẽ trở thành người mang tội muôn đời với nhà Đại Thanh.

- Hoàng hậu, nàng yên tâm ! Ta khỏe thế này, chẳng việc gì đâu - Càn Long cười, nhìn hoàng hậu và nói - Trương Quảng Tứ thất bại ở tiền tuyến cũng chưa bằng ta lo lắng cho nàng. Chỉ cần nàng khỏe, việc gì ta cũng tình tâm xử lý được. Đại Kim Xuyên tuy ngoan cố, nhưng ta tin rằng chúng sẽ không chống nổi sức tấn công của quân Thanh, lâu ngày, bọn chúng sẽ tự đến đầu hàng. Còn nỗi lo của ta đối với nàng không đơn giản như vậy. Hoàng hậu, điểm này nàng biết rõ rồi.

- Hoàng thượng, thiếp hiểu, thiếp biết rất rõ - Hoàng hậu vừa nói vừa trào nước mắt, không biết là vì vui mừng, hay vì đau thương. Từ đáy lòng, hoàng hậu rất xúc động vì cuộc đời mình đã gặp được một người đàn ông si tình như hoàng thượng, hoàng hậu muốn nói rằng hoàng thượng càng yêu giang sơn càng yêu người đẹp, nhưng cuối cùng, bà không nói ra, vì bà không cần phải nói, trong lòng bà và hoàng thượng đều đã rõ điều đó.

Càn Long vội nhẹ nhàng lau nước mắt cho hoàng hậu, như trước kia ông đã từng lau nước mắt cho Cao Giai thì, nhưng âu yếm triu mến hơn nhiều.

- Hoàng thượng, tối qua thiếp chiêm bao, thấy Hà Nguyên quân vậy gọi thiếp. Trong chiêm bao, thiếp đã hẹn thề, sau khi khỏi ốm nhất định phải đi Thái Sơn trả lễ - Hoàng hậu nói với giọng nhỏ nhẹ.

- Được thôi, chờ cho nàng khoẻ, ta sẽ đi Thái Sơn đáp lễ. Lúc đó ta còn phải đến cầu nguyện ở Vọng Hà cung, cầu cho nàng được mạnh khoẻ, cầu nàng lại sớm có một quý tử, nàng bảo có hay không, hoàng hậu? - Càn Long cũng rủ rỉ nói.

Hoàng hậu cười, trên khuôn mặt xanh gầy ửng hồng lên niềm hạnh phúc, bà nói với hoàng thượng:

- Thế thì hay quá! Chờ cho thiếp khoẻ, hai chúng ta cùng đưa lão Phật gia đi Thái Sơn nhé! Tiện thể, hoàng thượng bái yết Khổng miếu luôn.

Được điều dưỡng tốt, hoàng hậu dần dần khoẻ lại, nhưng tin tức của Trương Quảng Tứ ở tiền phương vẫn không làm cho Càn Long vui lên được, từ sau khi Ban Đệ đến Kim Xuyên, hàng ngày việc lương thảo được lo lắng đầy đủ, vấn đề lương thực cho quân đội đã được giải quyết, nhưng càng ngày Ban Đệ càng hiểu ra Trương Quảng Tứ không tài giỏi như hoàng thượng vẫn thường khen ngợi, vì thế ông dăng sớ lên Càn Long:

"Từ đầu năm, nô tài đã tới được Kim Xuyên, liền đi điều tra nguyên nhân thất bại quân sự nơi tiền phương. Qua điều tra kỹ càng, nô tài cho rằng nguyên nhân hoàn do đại tướng soái. Vùng đất Đại Kim Xuyên, ngang không quá hai ba trăm dặm, dọc không quá mấy vạn dặm, dân Man không

đến vạn người. Thế mà hiện nay ở tiền phương, quân của triều đình, cùng với quân các xứ Thiêm, Cam, Vân, Quý đều nhập vào quân Xuyên, đã có đến năm vạn, nhưng tướng lĩnh thì khiếp nhược, lòng quân sĩ thì tán loạn, quân Phiên vì thế mà hy vọng, trông ngóng. Trước tình hình hiện nay, nô tài cho rằng, chỉ bằng cử một vị tướng khác thay Trương Quảng Tứ”.

Tiếp được sớ tấu của Ban Đệ, Càn Long không báo cho Nột Thân biết, mà gọi Phó Hằng tới, vì trước đây Phó Hằng chủ trương đánh Đại Kim Xuyên, ông ta hẳn đã nghĩ tới nên đánh như thế nào, nên điều binh khiển tướng ra sao. Gọi Phó Hằng tới, Càn Long liền nói:

- Phó Hằng, trẫm đã sai Ban Đệ đi điều tra tình hình ở tiền phương, kết quả là biết được rằng do Trương Quảng Tứ chỉ huy kém, Ban Đệ đề nghị trẫm phái tướng khác, người thấy thế nào?

- Tâu hoàng thượng, nô tài cho rằng vẫn cứ để Trương Quảng Tứ đốc suất quân ở tiền tuyến, nhưng có thể phái Ban Đệ làm kinh lược, để họ cùng bàn bạc cách tiến quân, chẳng hay ý hoàng thượng thế nào.

Phó Hằng phản ứng rất linh lợi, đáp ngay được vấn đề Càn Long đang tìm cách xử lý.

- Được - Càn Long nghĩ một lúc rồi nói - Theo cách người nói, trẫm sẽ phái Ban Đệ làm kinh lược.

Đồng thời với việc phái Ban Đệ làm kinh lược, Càn Long lại khẩn trương chuẩn bị cho chuyến đông tuần Thái Sơn bái yết Khổng Lâm, để thực hiện nguyện ước trong chiêm bao của hoàng hậu. Vì từ kinh đô đến Thái Sơn không xa, đường sá lại tương đối tốt, công việc chuẩn bị giao cả cho

một mình Nột Thân lo liệu. Càn Long rất hài lòng. Cuối cùng ông xin phép hoàng thái hậu, quyết định mồng 4 tháng 2 đông tuần Tể Lô.

Càng gần đến ngày mồng 4 tháng hai, sức khỏe của hoàng hậu được phục hồi hoàn toàn, nhưng trong lòng Càn Long vẫn vương vít băn khoăn lo lắng, nhất là khi nhìn thấy hoàng hậu thì cảm giác ấy càng mãnh liệt, ông cũng không hiểu vì sao mình lại có cảm giác như vậy, bây giờ hoàng hậu khoẻ rồi, tại sao lại cứ bồn chồn không nguôi, ông cảm thấy có gì đó không bình thường. Ngày mồng ba tháng hai, tức là trước khi đông tuần một ngày, Càn Long cùng ngồi với hoàng hậu trong Chung Tuý lâu, trong lòng cứ thắc thom không yên, ông mượn cớ có chính sự phải xử lý, vội vàng rời hoàng hậu, trở về Dưỡng Tâm điện. Sau khi về điện, cảm giác bồn chồn, hồi hộp càng mãnh liệt. Ông nghĩ ra rằng, lúc này, đối với ông, cách tốt nhất là ngâm vịnh vài bài thơ để tiêu khiển.

Cao Vân biết ý Càn Long, vội đưa bút, giấy, mực đặt lên ngự trác, rồi trải giấy tuyên chỉ, mài mực sẵn. Càn Long thấy có đủ thứ rồi, bèn cầm bút để thơ lên giấy tuyên chỉ. Viết cái gì đây? Càn Long nhớ tới bài "Tích tích diêm" trong thơ Đường, bèn phông theo đó, đặt bút viết. Càn Long viết, viết, viết không biết mệt, mười sáu bài, rồi mười tám bài, tiếp đến viết bài thứ mười chín.

Một cảm giác rùng rợn gai người ập vào Càn Long, tâm thần rối loạn, khiến Càn Long lại cầm bút viết một bài thơ nhỏ

"Ký đắc phân ly nhật, Tương vọng bất nhật hoàn.

Như hà nhất khiết khoát, Trường thử vọng biên quan"

tạm dịch:

Quên làm sao buổi chia tay

Phương trời thăm thẳm, ngày ngày ngóng trông

Xa nhau ai thấu nỗi lòng

Thôi rồi, mãi mãi có không ngày về?

Viết xong, Càn Long đọc lại, bỗng giật mình, ngày mai phải đi Thái Sơn rồi, làm sao mình lại viết những bài thơ thế này nhỉ?

Nghĩ đến nội dung bài thơ này, ông muốn xé quách đi, nhưng lại không xé được, bất đắc dĩ thở dài rồi đặt bút xuống, sau đó, sang Từ Ninh cung thỉnh an hoàng thái hậu. Hoàng hậu đang hầu chuyện, hoàng thái hậu, thấy mẹ con đang vui vẻ, Càn Long không dám kể lại chuyện vừa rồi trong lòng phiền muộn viết thành thơ. Ông đành cười đùa với hoàng thái hậu và hoàng hậu.

- Hoàng thượng, trước kia con cứ lo là sức khỏe của hoàng hậu không hồi phục được, con xem, bây giờ nàng khỏe khoắn như thường rồi đấy - Hoàng thái hậu cười vui ha hả, kéo tay hoàng hậu, nói.

- Dạ phải, nay sức khỏe hoàng hậu hồi phục rồi, tất nhiên con rất vui mừng - Càn Long cố làm ra vẻ tươi cười nói. Nhưng nỗi lo buồn, hừng hực trong lòng ông không hề bị xua tan bởi không khí vui vẻ ở đây, trái lại, càng như đám mây đen bao trùm tâm trí ông, nhưng để hoàng thái hậu được vui, ông cứ làm ra vẻ phấn khởi lắm.

Ngày hôm sau, mười bốn tháng hai, cũng tức là ngày Càn Long lên đường tuần hạnh Tế Lỗ. Trời chưa sáng, các vương công đại thần đã sắc phục chỉnh tề, trong gió bắc, sắp hàng tiễn đưa hoàng thượng. Đứng đầu là Nột Thân. Càn Long lo rằng ở kinh có việc gì, cho nên để Nột Thân, Trương Đình

Ngọc, Tường Phổ ở lại, chỉ mang theo Phó Hằng, Thẩm Đức Tiềm, Uông Do Đôn cùng đi, các vương công khác, hầu hết đều ở lại kinh đô làm việc, chỉ có Dân Lộc, Dân Đào và Hoàng Trú là đi cùng hoàng thái hậu.

Càn Long dẫn dò Nội Thân, Trương Đình Ngọc xong, kéo cả đoàn tùy tùng rời Tử Cấm Thành đi về Thái Sơn. Trong dụ lệnh phát đi toàn quốc, Càn Long nói là đi Đông Sơn bái yết Khổng miếu, theo lệ xưa của hoàng tổ, để tỏ lòng sùng kính bậc tôn sư chí thánh này. Đồng thời, vâng theo ý chỉ của hoàng thái hậu, tiện thể đi Đông Sơn. Cách nói đó của Càn Long, tất nhiên là để bịt miệng gián quan, mặc dầu ông thấy rằng gián quan cũng không thể quyết định thay đổi hành động của ông được, nhưng như thế, ông nghĩ, cũng chưa phải là tốt nhất. Cho nên, ông tuyên bố như thế để danh chính ngôn thuận, trước là để cho thực hiện ý nguyện của tổ tiên, sau nữa, chiều ý hoàng thái hậu để tỏ lòng hiếu thuận của ông.

Đoàn xe ngựa từ từ đi, sau hơn mười ngày vất vả, đã đến Hà Nguyên Đôn, còn cách Khúc Phụ, quê hương Khổng Tử, hai ngày đường, vả chăng, hôm nay đúng vào ngày hoàng hậu tròn 37 tuổi, Càn Long quyết định nghỉ lại đây, mừng sinh nhật hoàng hậu, mà đối với hoàng hậu, sau mười mấy ngày đường sá gập ghềnh, khiến cho sức khỏe yếu ớt của bà không chịu được nữa, bà mong được dừng lại đây lấy sức.

Càn Long mở tiệc mừng sinh nhật hoàng hậu rất rộn rã, đại yến quần thần. Quần thần cũng cởi hết áo mũ đi đường, bận lễ phục rực rỡ, không khí vui mừng tràn ngập vùng Hà Nguyên. Nhưng hoàng hậu thì không sao phấn chấn lên được, vì bà quá mệt mỏi rồi. Bà cùng với đoàn tùy tùng các hậu phi, công chúa, thượng thư mệnh phụ, đến chỗ hoàng thái hậu thỉnh an xong, trở về, các công chúa mệnh phụ lại

chúc mừng bà, lúc bấy giờ bà mệt là người. Sau khi mọi người về hết, bà ngã gục lên giường, người mệt nhão ra, đầu choáng mắt hoa. Lúc bấy giờ, Y Tú tới.

- Nương nương, nương nương mệt phải không? - Y Tú nhẹ nhàng hỏi.

- Muội muội, - Hoàng hậu ngừng đầu nhìn Y Tú, định ngồi dậy, nhưng cảm thấy không gượng nổi, đành sai a hoàn rót trà mời Y Tú.

- Nương nương, hôm nay em thấy dáng mệt mỏi của nương nương khi làm lễ chúc mừng. Em biết, do từ tháng giêng đến nay sức khoẻ nương nương chưa bình phục, em cố tình ở lại, chờ họ về hết, em mới tới thăm nương nương - Y Tú cười nói - nương nương, bấy giờ nương nương cảm thấy thế nào? Có thấy đỡ không?

Hoàng hậu cười, chẳng nói gì. Thấy vẻ mặt hoàng hậu, Y Tú biết bà không muốn nói năng gì, cho nên nàng chỉ ngồi bên cạnh nói những chuyện vui để cho hoàng hậu khuây khoả. Nàng nói rất nhiều, quả thật, hoàng hậu cũng có vui lên, bấy giờ Y Tú mới nói.

- Nương nương, hoàng thượng rất biết sức khoẻ nương nương còn yếu thế này, tại sao đi đường gấp gáp thế.-Đường như Y Tú nói nổi bất bình cho hoàng hậu.

- Muội muội, em biết đấy, hoàng thượng biết bao nhiêu việc phải làm! Người không thể vì chị mà làm nhờ công việc chính sự, đó cũng là điều chị mong muốn, em biết rồi đấy.- Hoàng hậu nói một lời hàm hai ý, vừa đụng tới mối tình kín đáo giữa hoàng thượng với Y Tú, vừa nói sự quan tâm của hoàng thượng đối với mình, chỉ có điều là hoàng hậu không muốn mà thôi.

Nghe hoàng hậu nói thế, Y Tú đỏ mặt. Nàng như cảm

thấy mặt mình nóng bừng lên, và cũng như cảm biết được mặt mình đang đỏ ửng. Hoàng hậu nhìn rõ tất cả, vốn bà không có ý làm vậy, chỉ vì Y Tú hiểu nhầm, bà vội kéo tay Y Tú, nói:

- Muội muội, chị không có ý ấy đâu, đừng nghĩ vợ nghi vấn, tất cả những gì giữa em và hoàng thượng, em biết rất rõ, chị không muốn, chị hoàn toàn không muốn nhúng tay vào việc đó, chỉ mong em sau này đối xử với em trai chị cho tốt mới phải.

- Nương nương, em cảm thấy em không phải với Xuân Hoà, nhưng có lúc làm sao quái lạ vậy, nhất là khi Xuân Hoà không ở bên em, em cứ nghĩ tới hoàng thượng. Nương nương, chị trách em chứ?

- Muội muội, em đa nghi thế? Chị đã bảo là chị hoàn toàn không muốn nhúng tay vào những việc đó, chỉ mong em đừng vì hoàng thượng mà đối xử không phải với Xuân Hoà, thế là được rồi.

Càn Long uống say khướt, đến phòng hoàng hậu, thấy Y Tú đang ở đó, trước hết, ông ngạc nhiên, tiếp đến là kêu hai tiếng Y Tú đang hoàng ngay trước mặt hoàng hậu. Y Tú thấy hoàng thượng đang hoàng, khách sáo như thế bốt dần nổi bối rối trong lòng, nằng kéo tay hoàng thượng, nói:

- Hoàng Thượng, nô tài xin hoàng thượng, nay mai đi chậm chậm hơn một chút được không, nếu không sức khỏe hoàng hậu không chịu nổi đâu.

Cơn say của Càn Long được cái lay của Y Tú làm cho tỉnh lại. Ông lảng máng nghe thấy Y Tú nói sức khỏe hoàng hậu không chịu nổi. Ông ngừng đầu nhìn về mặt mệt mỏi của hoàng hậu đang nằm trên giường. Ông bước nhanh đến bên giường, nhẹ nhàng nói:

- Hoàng hậu, hôm nay nàng mệt lắm, phải không? Mai kia, tôi sẽ theo Y Tú nói, đi chậm lại một chút, nếu không, quả thật nàng không chịu nổi.

Càn Long nói sao làm vậy, mấy ngày tiếp theo đều đi rất chậm. Đến Khúc Phụ, tất cả mọi hoạt động đều không bắt hoàng hậu tham gia, Càn Long tự mình đưa quần thần đến bái yết Khổng miếu, làm lễ xong lại đến bái yết mộ Khổng Tử tại Khổng Lâm, đồng thời còn phải tiếp kiến các quan địa phương. Vì công việc bận rộn, Càn Long đâu còn thì giờ săn sóc hoàng hậu nữa. Còn hoàng hậu thì sao? Hai hôm nay bà hầu hoàng thái hậu đi khắp nơi, tinh thần cũng có khởi sắc lên.

Bái yết đất thánh xong, đội quân tiếp tục đi về đông, một mạch tới hành cung Thái An mới được nghỉ lại. Mấy ngày ăn ngủ dọc đường, khá vất vả. Sức khỏe hoàng hậu tuy chẳng việc gì, nhưng bà đã mệt nhoài cả người rồi. Sau khi đến hành cung Thái An, chỉ nghỉ ngơi một đêm, ngày hôm sau, Càn Long và hoàng hậu phải đưa hoàng thái hậu lên Thái Sơn. Hôm sau vì sẽ đến Bích Hà cung nên hoàng hậu hết sức vui mừng, bà theo Càn Long, cùng từ từ đi bên cạnh phượng liễn của hoàng thái hậu, do vui mừng, vùng hông từ lâu đã mất đi trên khuôn mặt hoàng hậu nay ửng đỏ trở lại. Thấy hoàng hậu hôm nay vui mừng hơn hờ, Càn Long cũng thấy sung sướng trong lòng.

Hoàng thái hậu dẫn Càn Long và hoàng hậu đến miếu Ngọc Hoàng làm lễ trước tiên. Sau đó lần lượt đi thắp hương cúng Phật những nơi danh thắng: Triều Dương từ, Bích Hà cung, Đông Nhạc cung, Thanh Đế cung, Ngọc Hoàng đình. Càn Long và hoàng hậu đến được Bích Hà cung đều như có một tình cảm đặc biệt, hai người ngồi trong cung, bày tỏ tấm lòng kiến thành với Thiên tiên ngọc nữ Bích Hà Nguyên

Quân. Khi Càn Long đang cầu nguyện Bích Hà Nguyên Quân phù hộ cho hoàng hậu khoẻ mạnh, thì mất trái máy, đồng thời toàn thân giật thót một cái, nhưng ông không lưu ý, nghĩ là vì gió lạnh. Trước Bích Hà Nguyên Quân, hoàng hậu là một tín đồ sùng đạo. Ba cúi đầu, lẩm rầm khẩn nguyện Bích Hà Nguyên Quân với tất cả tấm lòng thành kính.

Tối hôm đó, cả đoàn quân của Càn Long nghỉ lại trên núi Thái Sơn, nhìn bầu trời đầy sao, Càn Long bất giác nghĩ vẩn vơ, ông cho gọi Thẩm Đức Tiềm và Lưu Luân tới, Thẩm Đức Tiềm luôn luôn nhận được ân huệ của hoàng thượng, còn Lưu Luân thì do trước khi Càn Long đi săn bắn ở Mộc Lan làm hai bài phú "Tiêu lộc" và "Mộc Lan thu tiễn", rất được Càn Long ưa thích nên để bạt ông ta làm nội các học sĩ, lệnh theo hầu bên cạnh Càn Long. Càn Long gọi hai người đến bên cạnh nói.

- Đêm nay trẫm thấy khoan khoái lắm, hai người hãy cùng trẫm hoạ thơ, trước kia đều là Thẩm Đức Tiềm và Uông Do Đôn hoạ với trẫm, tối nay thì hai người hoạ với trẫm.

Càn Long vừa nói vừa dặt tay hoàng hậu, ôm ngang lưng bà, để cho bà dựa vào mình cho khỏi lạnh. Vì trên đỉnh Thái Sơn vẫn còn như giữa mùa đông, khi trời còn rét lắm, mà hoàng hậu ăn mặc có phần mong manh.

- Trẫm lấy đầu đề là "Đêm nghỉ lại ở Đại Sơn" (tức Thái Sơn), các người mỗi người một câu, trẫm một câu.

- Dạ! Thẩm Đức Tiềm và Lưu Luân đáp.

Vươn trèo lên tận đỉnh

Bạc đá toả mùi thơm

Hành cung ngâm mây khúc

Dấu xưa nay vẫn còn.

Thăm Đức Tiềm tiếp theo:

Láng giềng trời, đánh ban

Làm tổ, mây quay tròn

Lưu Luân tiếp, Càn Long nghe câu nói, cười đọc tiếp:

Dựa hiên ngắm từng trúc

Qua song nhìn nước non

Thăm Đức Tiềm: đọc tiếp 2 câu với vẻ đắc ý:

Nơi đây dừng chân nghỉ

Nhà thú còn đâu hơn

Lưu Luân đọc tiếp:

Ngâm câu thơ tức cánh

Đêm thanh dạ bốn chôn

Càn Long đọc tiếp:

Giáng chiếu đà tan hết

Vầng vặc trời sáng sao

Thăm Đức Tiềm: gục gặc đầu tiếp

Sáo chiền nghe diu dặt

Màn trường hoa bay vào

Lưu Luân tiếp:

Cổ kim trong nháy mắt

Lòng dạ sáng như sao.

- Bài thơ này của hoàng thượng là bài thơ hay! Thực là tuyệt diệu - Lưu Luân và Thăm Đức Tiềm tăng bốc.

Càn Long nghe hai bề tôi khen ngợi, tăng bốc, những nỗi đau buồn trong lòng như tiêu tan hết, nỗi buồn phiền lúc nãy trong Bích Hà cũng cũng không còn nữa, ông xiết chặt hoàng hậu, hoàng hậu xuýt nữa thì nghẹt thở, nhưng như thế cũng đã làm cho hoàng hậu đỡ lạnh.

Đêm nay, Càn Long ôm ấp hoàng hậu ngủ rất ngon lành, sáng mai còn phải đến núi Thập Bát Bàn đưa hoàng thái

hậu đi Nhật Quan Phong xem mặt trời mọc. Cho nên ngủ đến quá nửa đêm, hai người thức dậy đến Thập Bát Bàn. Ở đó, hoàng hậu rét run lên, hai hàm răng đánh lập cập, Càn Long chẳng có cách gì hơn đành cởi bớt áo của mình khoác lên hoàng hậu, hoàng hậu đỡ rét. Hoàng thái hậu vì biết nhìn trước, ăn mặc khá dày dặn, nên bà không bị lạnh. Càn Long đưa hoàng thái hậu, hoàng hậu, cùng quần thần đến Nhật Quan Phong. Cả đoàn người lặng lẽ đứng đó, chờ xem mặt trời từ biển nhô lên. Cảnh vật đẹp quá, trong ánh sáng ban mai, nhìn hoàng hậu ửng hồng do ráng sớm phản chiếu lên mặt, Càn Long bỗng cảm thấy thương xót vô cùng. Trong ánh sáng mờ ảo ấy, Càn Long như thấy hoàng hậu đang bay về phía mặt trời, bay chậm chậm, phảng phất như con chim lớn, cứ xa dần xa dần, cho đến lúc bóng hoàng hậu sắp mất hẳn, Càn Long vội vàng ôm chặt lấy bà, rất sợ bà bay mất thật.

Nhưng hoàng hậu không hiểu ý Càn Long, bà chỉ cảm thấy một cảm giác lâng lâng, như đang chấp chới bay. Bà cảm thấy đầu mình như một khối rỗng, không biết gì, nghĩ gì, phảng phất như đang bay vào một thế giới mù mịt. Bà thấy như Bích Hà Nguyên Quân hiện lên trong muôn đạo hào quang, đang vẫy tay về phía bà. Hình ảnh ấy y như thực, y như tượng Bích Hà Nguyên Quân trong cung vậy, bà định bay theo, may mà có Càn Long giữ lại, bà không đi được!

- Hoàng thượng, buông thiếp ra, Bích Hà Nguyên Quân đang gọi thiếp. Thiếp phải đi gặp ngài đây - Hoàng hậu nói với Càn Long.

- Hoàng hậu, nàng tỉnh lại đi, Bích Hà Nguyên Quân đâu? - Càn Long nắm chặt tay hoàng hậu, như giữ lấy tinh mạng bà.

- Hoàng thượng, trong ngàn vạn đạo hào quang kia, Bích Hà Nguyên Quân đẹp thế, ngài đang khê gọi tên thiếp đấy!

- Hoàng hậu lẩm nhẩm nói

Càn Long nhìn ra ánh hào quang kia, nhưng nào có thấy gì? Chắc chắn là ảo giác của hoàng hậu, Càn Long tự nhủ trong lòng như thế, đây chắc chắn là do sức khoẻ hoàng hậu quá yếu, ông kéo hoàng hậu lại, rồi ôm chặt lấy bà, cho bà nhìn thẳng vào mặt mình. Lúc đó hoàng hậu mới tỉnh lại, bà nũng nịu nói với hoàng thượng:

- Hoàng thượng, đây là nơi nào, trước mặt đông đảo quần thần và lão Phật gia, hoàng thượng làm gì thiếp vậy?

- Hoàng hậu, nàng vừa nói mơ, nên ta phải làm cho nàng tỉnh lại - Càn Long thấy hoàng hậu thực sự đã tỉnh rồi, ông nghiêm túc nói vậy.

- Thật ư? Hoàng thượng? - Hoàng hậu tỏ ra ngạc nhiên về những hành động vừa rồi của mình, bà ngơ ngác nhìn hoàng thượng, như hoàng thượng là một vật gì quái lạ.

- Đúng thế. Nàng nói những là Bích Hà Nguyên Quân trong muôn đạo hào quang đang gọi nàng đi, gì gì... ấy.

- Vâng! - Hoàng hậu gật đầu, chẳng nói gì, bỗng nhiên như nghĩ ra điều gì:

- Vừa rồi thiếp cảm thấy như mình muốn đi về phía trước, Bích Hà Nguyên Quân đang vẫy gọi thiếp, nhưng thiếp không sao cất bước được, thì ra hoàng thượng níu thiếp lại.

- Hoàng hậu, vừa rồi tôi như cảm thấy nàng muốn bay về phía mặt trời, cho nên ta giữ chặt nàng lại.

- Nếu hoàng thượng đừng níu lại, thiếp bay đi được đấy
- Hoàng hậu cười duyên, nói.

Khi hoàng hậu và Càn Long cùng mọi người xuống chân núi Thái Sơn, cả Thái Sơn trở nên rét buốt hẳn lại, từng

cơn lạnh xuyên thấu vào tâm can hoàng hậu, tiếp đó tuyết rơi, biến đổi đột ngột của thời tiết làm cho hoàng hậu chịu không nổi, bà ngã bệnh, bệnh khá nguy kịch.

Thấy hoàng hậu ngã bệnh, Càn Long hạ lệnh ở lại phủ Tế Nam mấy ngày. Một nhóm ngự y khám bệnh cho hoàng hậu, kết quả, họ chẩn đoán là do mệt nhọc, lại thêm quá rét, nên hoàng hậu ốm, họ xin hoàng thượng cho nghỉ lại ở Tế Nam để hoàng hậu nghỉ ngơi, bồi dưỡng. Càn Long lập tức đồng ý, ông chỉ mong sao hoàng hậu khoẻ mạnh. Nhưng hoàng thượng không cho loan tin hoàng hậu ốm ra ngoài, Càn Long chỉ cho mấy cận thần biết thôi, như Phó Hằng, Ung Do Đôn, Lưu Luân và tuần phủ Sơn Đông A Lý Duyên.

Mấy ngày ở Tế Nam, Càn Long thực chẳng thoải mái chút nào. Để giấu việc hoàng hậu bị ốm, ban ngày, trước mặt quần thần Càn Long cố làm ra vẻ vui cười, trong lòng thì như lửa đốt, một gánh lo hoàng hậu đau ốm, một gánh lo cục chiến ở Kim Xuyên, vì Ban Đệ đã dâng sớ nói rõ lý do ông không thể đảm nhận trách nhiệm kinh lược. Ban Đệ cho rằng mình còn trẻ, và chẳng uy tín không đủ, không thể thuyết phục Trương Quảng Tứ, ông xin hoàng thượng phái một người khác. Từ lâu, Càn Long đã nghĩ tới chuyện phái Nột Thân làm kinh lược, đến Tứ Xuyên đôn đốc công việc, nhưng nay chưa thể về kinh, làm sao phái Nột Thân đi được, trong kinh thành vẫn phải có người thân tín của mình nắm giữ chứ!

Hễ có giờ rỗi là Càn Long đến với hoàng hậu. Hai hôm nay hoàng hậu ốm nặng, Phó Hằng cũng bảo Y Tú thay mình đến chăm sóc an ủi người chị gái duy nhất. Tuy hàng ngày Càn Long đều có thể ở bên cạnh Y Tú, nhưng ông cũng chẳng tơ tưởng gì vợ vẫn, ông cũng chẳng có ham thích gì khác, tất cả tâm trí tình cảm của ông, ông giành hết cho

hoàng hậu. Ông mong sao hoàng hậu sớm hồi phục sức khỏe. Tuy cũng có lúc ông thấy Y Tú rất đẹp, trong lòng xao động, nhưng rồi nghĩ tới hoàng hậu đang nằm trên giường bệnh, ông bèn gác lại tất cả, chỉ nghĩ tới hoàng hậu mà thôi. Vì ông thấy, ông làm gì đó, sẽ là sự khinh rẻ, sẽ làm nhục hoàng hậu yêu quý của ông.

Cần Long nghỉ lại Tế Nam bốn ngày, nhưng bệnh tình của hoàng hậu chưa có dấu hiệu gì tỏ ra biến chuyển tốt, chỉ có không trầm trọng thêm mà thôi. Bốn ngày ở lại đây, Cần Long sắp xếp chương trình đẩy ẩm áp, nào duyệt binh, nào đua thuyền, nào du lâm... nhưng tất cả đều chẳng có hứng thú gì, ông cốt để che mắt quần thần mà thôi. Bốn ngày trôi qua, những gì ở đây hoàng thượng cần thăm đã thăm rồi, cần chơi đã chơi rồi. Tuần phủ Sơn Đông không biết bày ra thú gì nữa, A Lý Duyên đành mời Cần Long lại đi chơi Báo Đột tuyến. Việc này làm cho Cần Long chẳng biết vì lẽ gì.

Hoàng hậu biết hết mọi chuyện ở đây, bà nói với hoàng thượng đang chau mày nhíu mắt:

- Hoàng thượng, trước kia hoàng thượng chả nói là chúng ta sẽ đi thuyền từ Đức Châu mà về là gì? Đã thế chúng ta đi thuyền từ đây về Đức Châu đi!

- Hoàng hậu, sức khỏe nàng có thể đi được ư? - Cần Long ân cần hỏi, ông đã vì hoàng hậu mà lưu lại ở Tế Nam, nếu sức khỏe hoàng hậu chưa đi được, ông dứt khoát chưa lên đường về kinh.

- Hoàng thượng, người yên tâm! - Hoàng hậu hé cười - Được an dưỡng, hai hôm nay thiếp khá hơn rồi, từ Tế Nam về Đức Châu, đoạn đường bộ thiếp chịu được, chỉ cần đến đường thủy là thiếp khỏe thôi mà - Hoàng hậu mỉm cười, nói.

- Hoàng hậu, ta xem sức khoẻ nàng nhất định còn rất yếu, nếu cần, nghỉ thêm bốn ngày nữa nhé!-Càn Long trong lòng mặc dầu rất muốn khởi hành, nhưng bên ngoài vẫn làm ra vẻ chưa muốn đi, để dò xem ý tứ hoàng hậu ra sao.

- Hoàng thượng, thiếp biết hoàng thượng chính sự bề bộn, nhiều việc phải làm, việc quân nơi tiền tuyến của Trương Quảng Tứ hoàng thượng vẫn phải lo liệu, thiếp không muốn vì thiếp mà hoàng thượng để lỡ đại sự của thiên hạ, cho nên bất luận thế nào, thiếp cũng rời Tế Nam vào ngày thứ năm, thiếp không muốn lưu lại đây nữa.

Càn Long thấy hoàng hậu quan tâm tới việc lớn mà chẳng quản đến sức khoẻ của bản thân, ông cảm động đến rơi nước mắt, ông vội đến bên hoàng hậu.

- Hoàng hậu, nàng coi trọng đại nghĩa như vậy, thực là một vị hiền thê của ta! Để khỏi lỡ việc nước của ta, nàng nên mang đau ốm mà đi đường. Hoàng hậu, ta không thể để nàng đi như thế được, nếu không, nàng sẽ ốm...

Hoàng hậu nghe Càn Long nói vậy, biết là khuyên can thẳng thắn Càn Long sẽ không nghe, bà khe khẽ nói.

- Hoàng thượng, thực ra thiếp thấy chán ngất ở đây rồi, thiếp cũng muốn sớm được trở về kinh đô, hoàng thượng, hoàng thượng hãy tin thiếp, từ Tế Nam đi Đức Châu thiếp chẳng việc gì đâu. Chút còn con này hoàng thượng chẳng phải lo cho thiếp. Lên thuyền rồi là an toàn. Hoàng thượng, người đừng bận lòng nhiều vì thiếp, quân thần đang chờ đợi hoàng thượng mà. Hoàng thượng, hãy khởi hành sớm đi.

Không cưỡng được lời khuyên của hoàng hậu, Càn Long quyết định ngày hôm sau lên đường từ Tế Nam về Đức Châu. Nếu quả như hoàng hậu nói thì vài hôm nay bệnh tình của bà không có gì đáng ngại, cho đến lúc về đến Đức

Châu, tình trạng sức khoẻ vẫn thế, điều này làm cho Càn Long mừng. Nhưng trên thực tế, trên đường về Đức Châu, bà yếu hẳn đi so với khi đang ở Tê Nam, bà luôn luôn cảm thấy váng đầu, khó chịu, chân tay tê mỏi, nhưng mỗi lúc Càn Long đến thăm, bà đều làm ra vẻ khoẻ khoắn để Càn Long yên tâm và quyết tâm đi về Đức Châu.

Trong lúc Càn Long đang rồi ruột vì sức khoẻ của hoàng hậu thì việc đánh đấm ở tiền phương càng làm cho ông buồn bực. Sa La Bôn đang lợi dụng thời tiết thường xuyên có tuyết lớn, khí trời rét buốt, quân Hán không quen chịu đựng, y luôn luôn tổ chức đánh vào trận doanh quân Hán. Vì khí trời giá lạnh, sức chiến đấu của quân Thanh giảm sút rõ rệt, tay họ tê cứng, không cầm được vũ khí, mình thì ăn mặc áo quần dày nặng, cử động nặng nề chậm chạp. Mặc dầu được Ban Đệ chuyển vận lương thảo đầy đủ, nhưng quân đội ở tiền phương vẫn cảm thấy áo không đủ che thân, cơm không đầy bụng dạ, hề thấy quân Kim Xuyên tấn công là họ hoảng hốt rút lui. Trước tình hình như thế, Sa La Bôn khoái chí lắm, bên trong thì có Vương Thu, A Khấu, Lương Nhi Cát cung cấp tin tình báo, y có thể từ một vùng đất còn con số mỏng quân ít mà dần dần đuổi được quân của Trương Quảng Tứ rút ra, bên ngoài thì được ông trời giúp đỡ cho nên y vẫn còn kéo dài hơi thở tàn đến hôm nay. Sa La Bôn bắt đầu coi khinh quân Hán của Trương Quảng Tứ, không phải, vốn trước đã coi thường rồi, nay càng coi khinh, bây giờ y không chỉ coi thường Trương Quảng Tứ, thậm chí coi khinh quân triều đình, coi khinh cả hoàng thượng.

Sa La Bôn luôn luôn xúi giục quân Man gào to "Trương Quảng Tứ, đồ ngu, mày đã bôi nhọ lên lời khen và phần thưởng hoàng thượng giành cho mày, hoàng thượng chẳng đã từng khen mày ghê gớm lắm đó sao? Làm sao bây giờ

tháng trời nay, ở cái đất này, mày cứ hao binh tổn tướng? Trương Quảng Tứ quả là đồ ngu. Ha ha ha..." Có những tên lính Man không chỉ chửi Trương Quảng Tứ, mà còn chửi cả hoàng thượng nữa: "Trương Quảng Tứ, hoàng thượng khôn nạn của các người sai người tới đánh ta, thực là con cóc quèn muốn ăn thịt thiên nga, nghĩ xằng nghĩ bậy, mày nghĩ xem, Trương Quảng Tứ mày là cái thứ gì, tài cán của mày mà đánh phá vỡ lũy đá của ta thì thực là chuyện lạ!"

Trước sự chửi rủa của quân Kim Xuyên, lúc đầu Trương Quảng Tứ sai người đánh vào những lũy đá to mồm, nhưng mỗi lần đánh là một lần thất bại, vả chăng quân lính tiền phương cũng rất bất bình với Trương Quảng Tứ, thấy lính Man chửi rủa như thế, họ cũng sưng bụng! Họ hơi đầu mà đưa tính mạng mình ra để bảo vệ danh tiếng của Trương Quảng Tứ? Sau đó, Trương Quảng Tứ thấy không thể đối phó lại bằng cách tiến công như vậy, bèn đánh sai binh lính chửi lại. Nhưng binh lính không dốc lòng, trong họ có kẻ lại muốn thế cho hả giận đối với Trương Quảng Tứ; còn đối với hoàng thượng, họ cũng có oán giận, nhưng không lớn, cho nên, chỉ khi nào quân Man chửi hoàng thượng họ mới thẳng thừng hét to chửi lại. Do quân Hán đông, cổ họng dài, lính Man chửi không lại, cuối cùng, chúng quay sang chửi Trương Tứ, nhưng như thế thì chẳng ai để tâm đến chúng nữa, chỉ có vài người tâm phúc của Trương Quảng Tứ thét chửi lại, còn nữa, chẳng ai nghĩ đến chuyện giữ thể diện cho Trương Quảng Tứ cả.

Ban Đệ biết hết tình hình đó, biết binh sĩ tiền phương vô cùng căm giận Trương Quang Tứ. Ông lại dâng sớ xin Càn Long thay tướng lĩnh ở tiền phương, để dẹp tắt thanh thế của quân Sa La Bôn. Khi bản tấu này đến tay Càn Long, vừa lúc Càn Long đưa hoàng hậu đến Đức Châu. Càn Long

quyết định chờ đến lúc đưa hoàng thái hậu và hoàng hậu về kinh đô an toàn, sẽ lập tức phái Nột Thân đi làm kinh lược. Đưa được hoàng hậu đến Đức Châu, Càn Long thấy hoàng hậu vô cùng mệt mỏi, liền lệnh cho hoàng hậu và hoàng thái hậu lên ngựa chu trước còn mình thì tiếp kiến các quan viên Sơn Đông tới đón tiếp.

Hoàng hậu lên ngựa chu, nằm nghỉ yên ổn. Nhưng chính bây giờ, bệnh tình của bà trở nên trầm trọng. Vì trên đường từ Tế Nam đến Đức Châu, bà không muốn để cho hoàng thượng biết bệnh tình của mình, đã ra sức che giấu, đến Đức Châu rồi, hoàng hậu thở phào buông mình ra, tất cả mọi bệnh tật nén đựng trong mình, nhằm lúc này ùn ùn xuất hiện trở lại. Hoàng hậu nằm xuống, cảm thấy đầu óc choáng váng, mơ màng, toàn thân nhẹ tênh tênh như bay lên được. Miệng khô cổ rát, muốn uống nước, nhưng bụng nước lên lại không uống được.

Các ngự y không dám lời là, lập tức chụm nhau lại chữa trị cho hoàng hậu. Nhưng họ chẳng biết đầu mối đầu mà dò tìm, chuẩn đoán, mạch hoàng hậu quá yếu, cuối cùng nhất trí cho rằng, vì mấy hôm nay hoàng hậu đi đường quá mệt nhọc nên ngã bệnh, họ vẫn bốc cho hoàng hậu những thang thuốc thông thường. Nhưng không hiểu vì các ngự y này quá kém cỏi hay vì bệnh hoàng hậu quá nặng, sau khi uống thuốc vào, bệnh chẳng những không thuyên giảm, trái lại càng trầm trọng hơn. Tình hình này làm cho các ngự y hốt hoảng, họ lại hội chẩn, nhưng vẫn không chẩn đoán ra bệnh gì. đành lại bốc liều một số thuốc cấp cứu.

Lúc bấy giờ Càn Long đang tiếp kiến quần thần. Cao Văn rón rén bước tới:

- Hoàng hậu bệnh nặng lắm, xin hoàng thượng mau lên thuyền.

Càn Long như nghe sét nổ bên tai, tin này quá độ ngọt, làm sao tình hình xảy ra như thế được? Lúc trưa hoàng hậu còn khoẻ cơ mà? Chẳng lẽ một buổi trưa mà bệnh tình biến chuyển nhanh thế? Ông nhớ tới khi rời kinh đô ông có cảm giác kinh sợ, lại nhớ tới cảm giác lòng dạ bồn chồn khi bái yết Bích Hà Nguyên Quân tại Bích Hà cung, một thứ trực giác cho ông biết rằng, hoàng hậu có thể xảy ra việc chẳng lành.

Càn Long vội vã từ giả quần thần đi lên ngay thuyền Thanh Tước. Bấy giờ mặt trời đã gác núi, ánh tà dương để sót lại một ít rắng chiều trên sông Vận Hà. Càn Long rẽ đám người, đến bên hoàng hậu. Bấy giờ hoàng hậu bắt đầu hôn mê, Y Tú và các mệnh phụ đứng hầu bên phải.

- Hoàng hậu, nàng hãy tỉnh lại đi. - Càn Long lay hoàng hậu, nói.

- Hoàng thượng! - Hoàng hậu mở cặp mắt, như cười vui. Có lẽ đây là nụ cười cuối cùng trong đời bà, vì chẳng lâu nữa, bà trở về thế giới đã sinh ra bà.

Càn Long nhìn Y Tú, sau đó bảo Y Tú đuổi mọi người ra hết, chỉ còn Y Tú ở lại trong khoang thuyền. Lúc bấy giờ, đám quần thần trên bờ biết được tình hình qua miệng mây bà mệnh phụ. Họ nhất tề đến chỗ đầu thuyền Thanh Tước, từ xa xa, quỳ xuống cầu nguyện cho hoàng hậu, cầu nguyện cho bà sớm khoẻ lại, vượt qua được vận hạn này, họ sốt ruột đứng chờ trên bờ.

Phó Hằng cũng ở trên bờ, ông quỳ ở hàng đầu, trong lòng buồn bực, đau thương, nước mắt rung rung. Từ khi theo hoàng thượng đông tuần Tế Lễ, trong lòng ông xốn xang, vì trước khi đi, ông qua một cơn ác mộng, mộng thấy trong nhà có ai đó bị chết! Ông không thấy rõ là ai, nhưng lời mờ nói là chị em gì đó, mà chết rồi sống lại, ông rất mừng,

nhưng sau đó thấy bói gieo quẻ nói đó không phải là điềm lành, mà là điềm dữ, lòng ông trở nên nặng trĩu. Sau khi đến Thái Sơn, chị bị ốm, ông thấy lo lắng vô cùng, sợ chiêm bao ứng nghiệm. Quả tình ông rất sợ. Hoàng hậu ở Tế Nam ốm bốn ngày ông sốt ruột bốn ngày, để luôn luôn biết được bệnh tình của chị, ông bảo Y Tú suốt ngày ở bên hoàng hậu. Bốn ngày đường từ Tế Nam đi Đức Châu, ông lại bốn ngày rối ruột, nhưng sau khi đến Đức Châu, qua miệng Y Tú ông biết bệnh tình hoàng hậu tương đối ổn định, lúc đó ông mới thở phào nhẹ nhõm đi chút ít. Nhưng không ngờ, tin tức đó đưa tới chưa đến nửa ngày, bệnh của hoàng hậu lại trở nên nguy cấp, xem chừng không hy vọng cứu chữa được. Trước tình hình biến đổi đột ngột như vậy, làm sao ông không đau xót được?

Trong thuyền Thanh Tước, Càn Long ôm lấy hoàng hậu, hoàng hậu bắt đầu hôn mê dần, trước lúc hôn mê, bà nói với Càn Long:

- Hoàng thượng, chúng ta chung sống hơn hai mươi năm trời, cũng là lòng thoả ý đẹp rồi, tiếc là thiếp không hầu hạ hoàng thượng được nữa, ngài hãy giữ gìn sức khoẻ. Sau khi tniếp đi, hoàng thượng nể mặt thiếp, nể mặt muội muội, nhất định phải chăm sóc tốt cho em trai thiếp.

Càn Long biết rõ ý hoàng hậu là yêu cầu ông đối xử tốt với Phó Hằng. Ông nắm chặt tay hoàng hậu, nói:

- Hoàng hậu! nàng yên tâm! Trẫm sẽ chăm sóc Phó Hằng, sẽ không phụ lòng chị em nàng - Càn Long rơm rớm nước mắt, thấy hoàng hậu như vậy, ông cố nén mình, nuốt nước mắt. Trời đã tối, quần thần trên bờ vẫn chưa chịu đi, vẫn quỳ trong gió rét, thị vệ bốn phía cũng đang thăm cầu mong cho hoàng hậu khoẻ lại, họ tuy chưa nhận được ân huệ của

hoàng hậu, nhưng đạo đức của hoàng hậu đã khắc bia miệng, điều này ai mà chẳng rõ.

Thời gian nặng nề trôi sang ngày thứ hai, trời dần dần sáng, với thời khắc này, nghĩ tới giây phút Cao quý phi qua đời, Càn Long thấy thổn thức trong lòng. Quả vậy, hết giờ hơi, hoàng hậu tỉnh lại, bà nhìn hoàng thượng và Y Tú dưới ngọn đèn leo lắt, bà khẽ nói với hoàng thượng:

- Hoàng thượng, nghe lời thiếp, hoàng thượng phải giữ gìn sức khỏe, đừng để nơi tuổi vàng thiếp lại lo lắng cho ngài. Hoàng thượng, thiếp tin chắc ngài sẽ trị lý cho thiên hạ thái bình thịnh vượng.

- Hoàng hậu ! - Càn Long gào lên một tiếng rồi nghẹn ngào...

Hoàng hậu níu chặt hoàng thượng, rồi đưa mắt về phía Na La thị, nói:

- Muội muội, em cũng rất tốt, chị và Cao quý phi đã có thể gặp nhau rồi, nhưng em nhất thiết phải chăm sóc hoàng thượng cho tốt, điều này, em hãy làm vui lòng chị nhé.

- Em vâng lời chị, hoàng hậu nương nương - Na La thị nói, nước mắt đầm đìa.

Hoàng hậu lại nhìn sang Y Tú nói

- Muội muội, em phải chăm sóc em trai chị cho tốt, đừng để cậu ấy quá đói thất vọng.

Y Tú chỉ gật đầu, rồi khóc nức nở, nàng đau buồn cho hoàng hậu, và cũng buồn lo cho hoàn cảnh của mình. Nàng có một cảm giác khó chịu không thể nào nói nên lời, trong giờ phút xúc động mãnh liệt này, nàng thực muốn nhảy ngay xuống sông chết quách cho xong, nhưng nghĩ tới lời dặn dò của hoàng hậu, nàng lại cố quên ý nghĩ ấy đi.

Nói xong câu này, hoàng hậu nhìn tất cả mọi người, bà

cười, rồi nắm chặt tay Càn Long, nụ cười từ từ rời khỏi khuôn mặt bà. Hoàng thượng thấy rõ ràng, ánh sáng đang tắt dần trong mắt hoàng hậu, ông nắm chặt tay hoàng hậu, nói:

- Hoàng hậu, nàng hãy gắng sức, vượt qua được giây phút này, nàng sẽ chuyển nguy thành an. Hoàng hậu, nghĩ tới sau này ta còn được ở bên nàng, ta nhất định làm cho nàng vui vẻ, hoàng hậu...

Càn Long đang định nói tiếp, bỗng ông nhận ra vẻ cười đã đông cứng lại trên mặt hoàng hậu, mắt cũng đã nhắm lại từ lúc nào, tay cũng đã lạnh...

- Hoàng hậu,... - Càn Long cứ muốn vỗ ôm lấy thi thể hoàng hậu mà khóc, nhưng ông không thể... ông thần thờ đưa tay vuốt lên mặt hoàng hậu, lần cuối cùng cảm nhận về thanh tú của gương mặt hoàng hậu.

Càn Long chậm rãi đi ra khỏi thuyền Thanh Tước, vào ngự chu của hoàng thái hậu, nói khe khẽ với mẹ:

- Lão Phật gia, hoàng hậu, nàng, nàng... - Càn Long không nói nên lời nữa, một mực nghẹn ngào rơi nước mắt.

- Hoàng đế, ta biết rồi, đừng nói nữa - Hoàng thái hậu vừa rời khỏi giường, vừa mặc áo. Mặc áo quần xong, đi ra khỏi ngự chu, nói:

- Hoàng đế, chúng ta sang bên đó đi.- Những dòng nước mắt đau đớn rơi lã chã, bà không dám để cho Càn Long nhìn thấy vệt vàng lau đi.

Khi Càn Long và hoàng thái hậu đến ngự chu của hoàng hậu, công chúa Hoà Hiếu đang bò trên mình hoàng hậu gào khóc. Công chúa Hoà Hiếu là con gái thứ hai của hoàng hậu, năm ngoái đã gả cho một vương công Mông Cổ, năm nay cùng theo hoàng đế tuần hạnh. Thấy công chúa như

vậy, hoàng thái hậu và Càn Long cũng không cảm được nước mắt đau khổ, đều nắc nghẽn, không ai dám khóc thành tiếng, vì họ là những người chủ tể của thiên hạ này, họ không được quá đau buồn. Hoàng thái hậu nhìn hoàng hậu rồi lẩm bẩm:

- Ông trời ơi, sao ông không có mắt, con người tốt vậy mà ông đang tâm cướp đi của tôi! - Hoàng thái hậu nghĩ tới tấm lòng hiếu trung hàng ngày hoàng hậu đối xử với bà, nhớ tới khuôn mặt tươi cười của hoàng hậu, hoàng thái hậu thấy như bầm gan tím ruột, bà oán giận ông xanh kia cướp đi người con dâu hiền thảo của bà, cướp đi một con người tốt nhất thiên hạ. Bà muốn khóc thành tiếng, nhưng rốt cục không dám khóc, bà nhẹ nhẹ đi tới bên hoàng hậu, tựa như sợ làm khuấy động hoàng hậu đang ngủ say, bà đưa tay sờ lên mặt hoàng hậu, lặng lẽ cầu chúc cho hoàng hậu nơi suối vàng được bình an, ở cõi bên kia vẫn được vui vẻ như bên này.

Càn Long thấy hoàng thái hậu đau khổ, ông thông cảm và ông càng cảm thấy đau xót muôn vàn. Hình như ông nhớ tới một điều gì, ông nhẹ nhẹ bước ra khỏi ngự chu, đi lên bờ. Quần thần vẫn còn quỳ ở đấy. Ông tới trước quần thần, cho gọi Dận Lộc, Hoà Thân vương Hoằng Trú và các quân cơ đại thần Ung Do Đôn, Tường Bạc, ông nói:

- Hoàng hậu đi rồi, ngay bây giờ các người thảo cho trăm một chỉ dụ thông báo hoàng hậu đã tạ thế tại Đức Châu để ngày mai phát đi. Một giờ sau trăm xem.

- Dạ, thưa hoàng thượng. - Mấy người không dám lơ là, lập tức vào trong một con thuyền thảo chỉ dụ. Mấy người kia đi rồi, Càn Long nhìn Phó Hằng nước mắt đầm đìa đang quỳ trước mặt, nói:

- Phó Hằng, người giúp trăm hộ tổng thì hai hoàng hậu về kinh, trăm có việc cần nói với người.

- Dạ, bẩm hoàng thượng - Phó Hằng khấu đầu nói.

Ái à! Càn Long thờ dài, nhìn lên bầu trời lấp lánh, nói:

- Chị gái người không có phúc phận, trăm vừa muốn cùng nàng sống những ngày vui vẻ, nhưng không ngờ... - Càn Long nói đến đó rồi nghẹn ngào, không nói tiếp được.

- Hoàng thượng, hoàng thượng không phải nói nữa, nô tài đã rõ cả rồi ạ. - Phó Hằng nói trong nước mắt.

Một giờ nhanh chóng trôi qua. Dân lộc, Hoằng Trú, Tưởng Bạc, Ưng Do Đôn đã thảo xong chỉ dụ đưa tới. Càn Long xem cũng vừa ý. Ông không hỏi cũng biết bản chỉ dụ phần lớn do Ưng Do Đôn thảo - Càn Long lệnh cho Ưng Do Đôn lập tức phát đi toàn quốc. Tiếp đó ông dặn dò Dân Lộc và Hoằng Trú hộ tổng ngự chu hoàng thái hậu về kinh sau, còn ông cùng với Phó Hằng, Ưng Do Đôn, Tưởng Bạc cùng các thị thần văn học đi trước. Sắp xếp xong, Càn Long trở về thuyền Thanh Tước.

Lên thuyền, Càn Long đến bên hoàng hậu, ngồi xuống. Bây giờ ông lại nghĩ về hoàng hậu. Nhìn khuôn mặt hoàng hậu đang chìm trong giấc ngủ vĩnh hằng, trong ông như đang có một mũi dao xé gan xé ruột. Ông nhớ tới khi Cao quý phi mất đi, ông cũng rất đau khổ, lúc đó có hoàng hậu an ủi ông, khuyên ông lấy lại dũng khí. Về sau ông cảm thấy hoàng hậu càng đáng yêu hơn trước muôn phần, càng không muốn rời nàng, lúc nàng sinh bé Vĩnh Tông, ông lo thon thót, cứ sợ mẹ con nàng không được an toàn. Lúc đó ông cứ sợ hoàng hậu có mệnh hệ gì. Sau đó bé Vĩnh Tông chết yếu, rồi hoàng hậu ngã bệnh, ông ngày đêm chăm sóc, lại lo ngay ngáy sợ xảy ra điều chẳng lành cho hoàng hậu.

Bây giờ thì rồi, mặc dầu ông lo lắng trăm bề, cuối cùng vẫn không níu kéo hoàng hậu ở lại được, ông vinh viễn mất nàng rồi! Càn Long nghĩ thế, rồi, lần đầu tiên, ông khóc nức thành tiếng, ông vuốt ve khuôn mặt nhợt nhạt của hoàng hậu, nói:

- Hoàng hậu, nàng đi yên ổn nhé! Nàng hãy chờ ta nơi suối vàng! Ta sẽ lại đoàn tụ với nàng!

Càn Long nghĩ lại hai mươi hai năm kết duyên với hoàng hậu, hễ thiên hạ có chuyện gì, hoàng hậu cùng mình lo lắng, thiên hạ ở đâu xảy ra loạn lạc, hoàng hậu cũng cùng mình canh cánh ngày đêm. Nhưng từ nay, từ nay tìm đâu ra một người ý hợp tâm đầu chia sẻ nỗi lo lắng với mình? Ai an ủi, săn sóc mình khi có nỗi buồn, lúc có nỗi đau?

Càn Long thấy phải ghi lại nỗi đau buồn của mình, ông cất bút viết một bài thơ.

*Tình hai mươi năm lẻ,
Ngôi báu mười ba năm
Giác mộng xuân chợt đến
Nghiêng gối nơi biên thành
Trên, một lòng hiếu kính,
Dưới, hiền thực ân tình
Nén đau nơi quan ải
Đành đứt đoạn sắt cầm.*

*Buồn vui ai chia sẻ?
Ấm lạnh bao giờ nguôi?
Người đâu, may có một!
Đau đớn cá đất trời
Một gái, giờ ngơ ngác
Hai trai chết yếu rồi!*

Đau lòng, ôi chuyện cũ

Quăng bút, lòng khôn nguôi!

Càn Long viết xong ném bút, trong lòng dạ xót gan bào. Ông nhớ lại cuộc sống ân ái êm đềm hai mươi năm lẻ cùng hoàng hậu, lại nhìn hoàng hậu đang nằm trên giường và không bao giờ nói được nữa, trong lòng đau thương vô hạn. Trong nỗi đau khổ vô bờ bến ấy, Càn Long cắn răng chịu đựng suốt dọc đường từ Đức Châu đến Thiên Tân. Đến Thiên Tân, ông bỗng nhớ ra phải triệu kiến Phó Hằng mới phải.

- Phó Hằng, trăm rất biết bây giờ trong lòng người cũng vô cùng đau xót. - Phó Hằng không ngờ hoàng thượng nói như vậy, ông chỉ biết khầu đầu, không nói gì, để Càn Long biết sự thực là như vậy.

- Phó Hằng, lúc lâm chung, hoàng hậu dặn trăm phải chăm lo cho người thật tốt. - Càn Long vừa nói vừa quay sang nhìn hoàng hậu đang nằm trên giường - trăm đã hứa với hoàng hậu, hôm nay trăm gọi người tới, là muốn người gắng sức, đừng để trăm phải thất vọng, trăm sẽ dùng người.

- Dạ, hoàng thượng, ơn tri ngộ của hoàng thượng giành cho nô tài, nô tài của động đến rơi nước mắt, nô tài không dám cầu xin gì hơn nữa ở hoàng thượng, chỉ cầu xin hoàng thượng giữ gìn thánh thể, đó là ân tứ lớn nhất hoàng thượng ban cho nô tài - Phó Hằng quỳ nói - Nô tài biết hoàng hậu nương nương không rời hoàng thượng được, và hoàng thượng cũng không rời hoàng hậu được, nhưng mệnh trời khó cưỡng, quả là con người không thể đổi thay ý trời được. Hoàng thượng, hoàng hậu đã đi rồi, hoàng thượng phải giữ gìn thánh thể, nếu không, nơi suối vàng hoàng hậu lại trách ngài vì hoàng hậu mà để thánh thể hao gầy, làm hỏng việc nước. Tâu hoàng thượng, nô tài không cầu xin gì hơn, chỉ

cầu mong một điều ấy - Phó Hằng nói xong lại khẩu đầu hai cái.

Làm sao những lời khuyên bảo này giống hệt lời hoàng hậu an ủi ta khi Cao quý phi qua đời, làm sao sau khi hoàng hậu mất, Phó Hằng lại an ủi ta những câu y hệt hoàng hậu đã từng an ủi? Càn Long cảm thấy kỳ lạ, chẳng lẽ đó là anh linh của hoàng hậu ám vào Phó Hằng chăng? Càn Long lại cảm thấy không phải thế. Điều duy nhất mà Càn Long có thể tin được là, Phó Hằng cũng giống như chị, có nhiều nét đẹp khiến Càn Long đặc biệt yêu mến. Càn Long nhìn hoàng hậu, nói:

- Hoàng hậu, gia đình hoàng hậu quả là một gia đình tuyệt vời, trăm sẽ phải ban thưởng thật xứng đáng.

Phó Hằng nghe vậy, biết câu nói vừa rồi của mình trúng vào tâm khảm Càn Long. Ông định nói nữa, nhưng bỗng nhiên, nhìn khuôn mặt nhợt nhạt của chị, ông không thể nào mở miệng ra được nữa, ông chỉ nghẹn ngào khóc, khẩu đầu nói:

- Nô tài Phó Hằng tạ ơn hoàng thượng.

Càn Long theo thi hài hoàng hậu về đến kinh thành. Kinh đô đã biết tin này rồi. Cả thành phố chìm trong không khí nặng nề. Từ Tử Cấm Thành đến Đông Hoa môn, Triêu Dương môn, suốt đường đều là hậu phi và mệnh phụ trong cung cấm, họ rủ nhau tụ tập ở đó, họ phải nhìn mặt hoàng hậu một lần cuối cùng. Họ yêu mến hoàng hậu biết dường nào, không ai tin rằng hoàng hậu rời họ đi xa vội thế. Đặc biệt là phi tần trong cung, không ai không mến phục hoàng hậu, họ gào khóc nghe đến não lòng. Họ quỳ hai bên đường, chờ linh cữu hoàng hậu đi qua.

Linh cữu hoàng hậu đã tới, đi hai bên là hoàng tử và

người thân của hoàng hậu, khóc lóc đau buồn, trong đó có Phó Hằng, Y Tú, còn có vợ Phó Thanh, họ vây lấy hoàng hậu, nước mắt như mưa tuôn thành suối; cung nữ hậu phi, các mệnh phụ quý hai bên đường, không nỡ ngừng mặt lên nhìn, khóc lóc thảm thiết. Quan tài hoàng hậu không vì những tiếng gào khóc đau đớn ấy mà dừng lại, vẫn từ từ qua Đông Hoa môn, vào Hạng Chấn môn, đến Trường Xuân cung, rồi đặt tại hậu điện. Càn Long toàn thân mặc trang phục màu trắng, đứng nhìn các hoàng tử tế tửu trước vong linh hoàng hậu.

Những ngày tiếp theo, Càn Long sống trong nỗi khổ đau vô hạn. Ông lệnh cho Dân Đề làm tổng lý táng nghi vương đại thần, họp bàn những vấn đề cụ thể đại tang lễ hoàng hậu. Cuối cùng, Dân Đề cùng mấy người nữa, dựa theo luật lệ cũ, quyết định: hoàng đế ngừng ngự triều chín ngày, mặc tang phục lụa mộc trắng hai mươi bảy ngày; phi tần, hoàng tử, công chúa mặc đồ tang vải trắng, hoàng tử cắt bỏ đuôi sam, vợ của hoàng tử cắt tóc; từ thân vương trở xuống, phạm đại thần văn võ Mãn, Hán, đều một trăm ngày sau mới được cạo tóc; đình chỉ các cuộc cưới xin, tiệc tùng, hội hè trong hai mươi bảy ngày; quân dân trong thành, đàn ông bỏ giải mũ, đàn bà cắt hoa tai. Còn việc các tỉnh khác có để tang như ở kinh đô hay không thì các vương công đại thần bàn định việc này cảm thấy rất khó quyết định. Dân Đề chẳng còn cách nào, đành đến hỏi Càn Long.

- Hoàng thượng, nô tài chưa biết các tỉnh khác có để tang như ở kinh đô hay không?

- Trẫm giao cho các người bàn bạc, quyết định việc này, các người không làm cho tốt lại đến hỏi trẫm là cái gì? Càn Long bực tức, ông cảm thấy Dân Đề không biết làm việc

mình giao lo việc tang ma cho hoàng hậu ma không biết ở các tỉnh ngoài có làm như kinh thành hay không, lại còn đến hỏi mình.

- Tâu hoàng thượng, nô tài theo hội điển của triều ta, biết các hoàng hậu thời thánh tổ đều được cử hành tang lễ tại kinh thành, ở các tỉnh khác thì miễn cả, thời hoàng thế tông cũng theo lễ cũ, cho nên nô tài không biết nên dựa theo lệ nào để làm đại tang hoàng hậu.

- Việc này trăm không quán - Càn Long lại nghe việc ấy, lúc này, rất tiếc, ông không thể lọt tai được, ông cắt đứt lời Dân Đế một cách lỗ mãng.

Dân Đế biết ý hoàng thượng, đành trở về bàn với mọi người là các tỉnh cũng nhất loạt để tang như ở kinh đô. Việc này đương nhiên được Càn Long hài lòng. Sau khi tang lễ xong xuôi, Càn Long ra chỉ dụ gia phong hoàng hậu là "Hiếu Hiền Hoàng Hậu" để thực hiện điều tâm nguyện ông hứa với hoàng hậu trước đây ba năm, khi Cao quý phi qua đời.

Tang lễ trọng thể tiến hành xong xuôi, bây giờ Càn Long mới tỉnh tâm lại để xử lý chính sự, ông quyết định phái Nột Thân làm kinh lược đến Kim Xuyên, đồng thời đưa cả Nhạc Chung Kỳ, Phó Nhi Đan cùng đi.

Nhạc Chung Kỳ và Phó Nhi Đan đều là lão tướng. Trước khi Càn Long xuất tuần khá lâu, ông đã từng hạ lệnh Nhạc Chung Kỳ với hàm tổng binh ra tiền tuyến nhận nhiệm vụ, nhưng bị Trương Quảng Tứ phản đối. Vì Trương Quảng Tứ vốn có hiềm khích với Nhạc Chung Kỳ. Dưới triều Ung Chính, Nhạc Chung Kỳ bị hạ ngục cũng chính vì Trương Quảng Tứ. Nhạc Chung Kỳ ở trong quân đội vì mâu thuẫn với Trương Quảng Tứ, nên Càn Long giáng chức làm đề đốc

phục vụ tại tiền tuyến. Nhưng Nhạc Chung Kỳ chưa kịp đi, lần này Nột Thân đi, mới cùng với Nột Thân và Phó Nhi Đan đến Kim Xuyên. Phó Nhi Đan cũng là một lão soái, cũng từng ngồi tù và được thả ra một lần với Nhạc Chung Kỳ. Càn Long đặt nhiều hy vọng ở chuyến đi Kim Xuyên của Nột Thân, hy vọng ông nhanh chóng giúp Càn Long thoát khỏi cảnh lúng túng hiện nay, vì thế trước lúc Nột Thân đi, Càn Long khen ngợi và ban thưởng rất hậu.

Nột Thân ra tiền tuyến rồi, người thân tín duy nhất còn lại trong triều là Phó Hằng. Càn Long nhớ lời hứa của mình, giải chức hiệp biện đại học sĩ, thăng thư bộ Hình của A Khắc Đôn, trao chức này cho Phó Hằng, đồng thời lệnh Phó Hằng kiêm quản bộ Hộ, rõ ràng Càn Long gửi gắm nhiều hy vọng ở chàng trai Phó Hằng mới hơi hai mươi tuổi này.

Sau khi Nột Thân đi rồi, Càn Long lại nhận được bản tấu của Phó Thanh, phò đô thống đại thần đóng tại Tây Tạng. Tấu báo rằng, Tạng vương Chu Nhĩ Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc mượn cơ có giặc Chuẩn Cát Nhĩ tiến vào đất Tạng, bèn xin đại thần trú Tạng là Mông Bái đến Ca Lạt Ô để luyện quân, Mông Bái đã đồng ý. Thoạt nghe, Càn Long biết ngay Chu Nhĩ Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc có ý đồ xấu. Ông lệnh cho Phó Thanh phải cẩn thận đề phòng, có việc gì thì tâu báo về triều. Trong lòng, ông nhăm nhăm, khoảng vài năm nữa Chu Nhĩ Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc sẽ gây chuyện, trước mắt đành phải chờ kết thúc chiến tranh Kim Xuyên mới trừng phạt nó được. Cho nên ông chỉ ra lệnh Phó Thanh tăng cường cảnh giác, đồng thời khiển trách Mông Bái không cẩn thận, không xét ý thực giả của Chu Nhĩ Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc, rơi vào kế của nó mà không biết,

lệnh cho Mông Bái cũng phải ra sức cảnh giác, chú ý theo dõi động tĩnh của Chu Nhĩ Mặc Đặc.

Nột Thân đi rồi. Phó Thanh cũng đã tâu báo tình hình đất Tạng. Trong lòng Càn Long cũng giãn ra ít nhiều. Ông lại nghĩ tới hoàng hậu, nghĩ tới lễ tang long trọng của hoàng hậu, cũng là tỏ được nỗi lòng đau thương nhớ tiếc của ông đối với hoàng hậu rồi - Nhưng ngờ đâu, lúc này lại có người chọc vào nọc Càn Long, có người cả gan không dốc sức lo việc tang chay cho hoàng hậu yêu dấu của ông. Càn Long quyết định nghiêm khắc trừng trị những người như vậy.

Sự việc xảy ra thế này. Ngày 18 tháng tư, trong lúc Càn Long đang xem các tấu chương, phát hiện ra trong sách văn phong tặng hoàng hậu do hàn lâm viện trình sang, bản tiếng Mãn dịch sai, từ "hoàng tử" dịch thành "tiên thái hậu", Càn Long dùng dũa nổi giận. Đang định hạ chỉ tra tìm xem vì sao dịch sai, nhưng không ngờ những đại thần ông muốn mời đến đều đã tan châu rồi. Vì thế Càn Long càng giận dữ, ông chửi nguyền trong bụng bọn đại thần vô lễ đến thế là cùng, cả gan không coi hoàng đế ra gì nữa. Càn Long hầm hầm bảo Cao Vân đi gọi A Khắc Đôn tới.

Một chốc, A Khắc Đôn đến, qua miệng Cao Vân ông biết Càn Long đang rất bức bối, cho nên vừa vào là khấu đầu ba cái liền vái chào Càn Long, mong Càn Long nguôi giận. Nhưng ba cái khấu đầu không hề làm tiêu tan cơn thịnh nộ của Càn Long, ông bức tức quá lắm rồi! Bức tức về bọn đại thần làm việc lơ là, bức tức bọn đại thần không coi hoàng thượng ra gì!

- A Khắc Đôn, người biết tội chưa? - Càn Long căm giận hỏi.

- Nô tài chưa biết ạ, xin hoàng thượng chỉ giáo.

- Được, quả thật người chưa biết, ta chỉ cho người biết - Càn Long nghiêng răng ken két, nói - A Khắc Đôn, trước hết người dịch chữ "hoàng tử" thành như "tiên thái hậu", đó là một; người đưa bản tấu chương này sang rồi, chưa có lệnh của trẫm đã cho bãi triều, ấy là hai, hai tội ấy, người còn muốn chống chế nữa sao? - Càn Long đánh mặt hỏi.

A Khắc Đôn có thể tưởng tượng sắc mặt tím ngắt của Càn Long lúc bấy giờ, nhưng ông không dám ngừng đầu nhìn chỉ đứng dưới một mực khấu đầu:

- Nô tài biết tội, nô tài biết tội ạ!

- Hừ, người biết tội, phải chăng người oan giận trước đây mấy hôm ta cách hàm hiệp biện đại học sĩ của người, người để hận trong lòng, cho nên hôm nay buổi chầu không chờ lệnh trẫm đã cho tan trước, không thềm nhận chỉ dụ của trẫm? - Càn Long nói trong lúc lửa giận bùng bùng.

- Nô tài không dám ạ, nô tài tuyệt đối không dám ạ! - A Khắc Đôn khấu đầu nói.

Không dám, có gì người không dám? Trong mắt người không có trẫm, vì trẫm cách chức hiệp biện đại học sĩ của người, người oán trẫm thì có gì người không dám làm? Hừ! - Càn Long gầm gừ rồi nói tiếp - A Khắc Đôn, trẫm thấy trước đây người vẫn chăm lo chính sự, trẫm cũng không giết người, nhưng trẫm cũng không buông tha người, trẫm cách chức người, giao người cho bộ Hình xét xử.

- Tạ ơn hoàng thượng - A Khắc Đôn vội khấu đầu, nói.

Các quan bộ Hình thấy việc này hoàng thượng lửa giận ngút trời, trước mắt không biết nên xử trí thế nào. Nhưng họ biết rõ hoàng đế lúc này quyết ý trị nặng A Khắc Đôn,

đáp thế nào cho phải, nhìn ông, quả thực là một ông già chất phác, thực thà.

- Đi ra ngoài, có căn phòng để trú lại, không phải là dễ, còn lắm lời làm gì? Mau đốt lửa lên - Từ này đến giờ lạng lẽ, chẳng nói gì, bây giờ Càn Long mới mở miệng.

- Dạ, dạ! Nô tài đi ngay - Nhìn vẻ mặt nặng nề của Càn Long, An Thái vội vàng vâng dạ, đi đốt lửa ngay. Cao Vân thấy thế cũng vội mở hành lý, sửa soạn giường chiếu. Ông già đứng bên cạnh cứ lúng ta lúng túng, hồi lâu mới nói:

- Tối nay vất vả quý ông, nhưng già này thực không biết làm thế nào nữa. Thế này nhá, các vị nghỉ ngơi đi, tôi đi làm cái gì nhấm nháp với chén rượu, cho ấm người nhé!

- Làm mệt ông, bận rộn công việc cả buổi tối này rồi. Ông chẳng cần phải làm gì cả, ông là một dân nghèo, mưu sinh đi xin không người ta sao? Chúng tôi đã mang thức ăn đây rồi, ăn quấy quá chút đỉnh là được. Mấy người đẩy tớ đây ăn nói không ý tứ, ông già đừng để bụng làm chi. Cái này ông cầm lấy, gọi là chút lòng của chúng tôi - Vừa nói, Càn Long vừa lấy trong tay nải ra mấy hạt dưa vàng đưa cho ông già.

- Cái này... cái này... Ông già Trương ngạc nhiên, không biết nói gì cho phải, ông lấy làm kỳ lạ, lăm lăm nói với Càn Long.

- Ông già đừng khách khí. Và chẳng, tôi còn muốn hỏi ông một số việc - Vừa nói, Càn Long vừa đặt hạt dưa bằng vàng vào lòng bàn tay ông lão, rồi kéo chiếc ghế gỗ nam mộc lại. Cao Vân, An Thái lườm nhau, trong lòng thắc thỏm, lo âu.

Trong phòng, lò lửa đã đỏ, ngọn lửa bập bùng nháy nhót;

tứ tuần, mặt cuộn căng những thớ thịt, đang vừa nhai dưa ăn vặt, vừa xem một đám kỹ nữ ca múa, cô đầu đàn đi tất đen, giày hợp hoan, trên đầu cài nơ hình bướm màu đỏ thắm, mình khoác áo sa mỏng như cánh ve, kiểu diềm như nữ thần Lạc Dương, nhẹ nhàng phôi phới.

- Các vị đi nhanh lên một chút! - Nhìn bọn Càn Long đi chậm lại, ông già Trương vội khe khẽ giục - Đó là Diêu Vi, em Diêu gia đấy. Tính tình nóng nảy, thô bạo, nhờ ông ta biết thì tiểu nhân khổ đấy!

Mọi người thì thầm với nhau, rồi nối đuôi nhau đi tiếp. Ra khỏi cổng bên, nghe ông già Trương nói:

- Các ngài nhìn kia, hai gian phòng ấy là vườn cũ của Triệu gia đấy. Tuy đã lâu rồi không có người ở, nhưng vẫn còn sạch sẽ, chờ tí nữa sẽ đốt lửa lên. Tối nay các vị nhất định nghỉ ngơi thoải mái.

- Hôm nay may gặp được các vị, nếu không có các vị, chưa chừng bây giờ chúng tôi còn lẫn lộn lẫn mò trong mưa gió - Cao Vân chớp thời cơ nói một câu lấy lòng.

- Két... - Đẩy cửa bước vào, nhìn tứ phía, quả như ông già Trương nói, vườn cũ Triệu gia vẫn coi là sạch sẽ. Nhưng trong nhà đồ đạc sơ sài, trong căn phòng to thế này, ngoài một chiếc giường đơn, một chiếc bàn bát tiên, hai chiếc ghế gỗ nam mộc, thì chỉ có một đồng hồ có phía sau cửa, rõ ra trông toang trống tuếch. Gió thu xao xạc thổi qua cửa sổ, càng khiến cho người ta cảm thấy hiu hắt, lạnh lùng. An Thái chau mày, khó chịu, liền gán cổ nói:

- Tôi bảo ông già này, cái phong rách nát thế mà ông bảo đảm chúng tôi tối nay ngủ được ư. Thế này không rết thấu xương đi ư?

- Đây là... - Nghe An Thái nói, ông già Trương không biết

- Ông lão ơi, ông biết chủ trang của ông tên gì không?

- Diêu Kinh.-Ông già Trương cười gần hai tiếng, trong tiếng cười tỏ ý bất mãn - nhà buôn muốn nổi tiếng vùng Lương Hoài! Nghe nói sản nghiệp có tới mấy trăm vạn! Ái à... người ta có phúc có phận.

- Trời ơi, đến mấy trăm vạn cơ! Thảo nào ông ấy mua được cả vùng đất rộng mấy trăm dặm này. Ai à, tôi nói cho già biết, hồi bé tôi từng đi qua đây, còn nhớ là đất tốt của nhiều, dân chúng an cư lạc nghiệp. Bây giờ đều đem đất bán đi, thế các ông sống bằng gì? - Cao Vân chặc lưỡi, hỏi có vẻ tò mò.

- Đất là mạng sống của nông dân, ai nào muốn bán? Nhưng không thể còn có cách gì hơn? - Nói đến đây ông già Trương hạ giọng - Diêu gia của nhiều thế lớn, nghe nói thân với cả phủ vương gia ở kinh đô, đến lão gia đốc phủ ở tỉnh cũng phải kiêng nể Diêu gia cơ mà, ngài bảo dân thường chúng tôi chỉ là con ong cái kiến, làm gì được? Bây giờ đều là dây tơ của người ta cả thôi.

Cao Vân bây giờ bỗng hiểu ra: thảo nào con "yên tinh" này chịu chơi đến thế, thì ra có dây mơ rễ má với phủ vương gia. Nhưng chẳng biết là phủ vương gia nào? Quay đầu nhìn Càn Long, dưới ánh đèn không thấy rõ sắc mặt, ông đành im lặng bước tiếp.

Đi một lúc, khoảng ăn xong bữa cơm, cuối cùng đến trước một khu vườn lớn phía nam trấn. Không khí ở đây khác hẳn thị trấn lúc nãy đi qua, dưới mái hiên là một dãy đèn thủy tinh chiếu sáng ngời, trước cửa người qua lại không ngớt, vắng vắng nghe tiếng đàn sênh phách sáo từ trong vườn, như có người cười nói, hát say. Đi đến gần hơn, qua cánh cổng khép hờ, thấy những khung cửa sổ chạm trổ, rèm lung linh nửa cuốn nửa buông, một người đàn ông khoảng

quan quan sự trong phủ vương gia ở kinh đô cũng đến cơ mà, nếu mà bị quở trách, chúng ta chịu được sao? Làm không khéo phải cuốn gói mà chuồn đây.

Bên này mấy người đang nói với nhau, Cao Vân đã lạng lẽ lách vào giữa đám người kia, rón rén nhét một túi nhỏ vào tay một trang đình, trang đình nắn một nắn, bước ra cười, nói:

- Ái chà, tôi bảo, Lý đại ca a, đi khỏi nhà ai chẳng gặp khó khăn? Vườn cũ của Triệu gia ở phía nam trang có hai gian phòng, tôi xem ra có thể cho họ vào nghỉ ở đó được, mưa gió thế này, ai đi đâu được?

Lý đại ca kia cặp tay sau lưng, trầm ngâm nghĩ gì đấy, An Thái cũng đi vòng giúi vào tay một gói tiền, rồi cười nói:

- Chỗ khó xử của các vị lão ca chúng tôi hiểu, bảo đảm không gây chút phiền hà nào cho các vị cả! Nào, trời lạnh lắm, chút tiền này để các vị làm một chén cho ấm người.

Ăn của người rồi lười ngán, cầm của người rồi mèm tay. Lý đại ca kia nhắc nhắc trên tay, nặng khoảng năm sáu lạng, liền đổi giọng, nói:

- Thế thì thế này, Lão Trương, ông đưa họ đi. Nhớ là đi qua sân lão gia nhất thiết không được đánh tiếng nhá!

- Anh yên tâm - Một ông già đáp lại, ho khan mấy tiếng khếch khếch rồi châm ngọn đèn lồng trong tay, vẫy gọi Càn Long:

- Vị lão gia kia, các ông theo tôi đi.

Trời đã tối hẳn, sấm sét cũng im bất từ lúc nào rồi, thay vào đó là tiếng mưa rào rào. Nhìn tường vách cũ kỹ đổ nát xung quanh, trong lòng Càn Long dấy lên cảm giác khó chịu: như thế này mà cũng gọi là thái bình thịnh thế hay sao? Nghĩ thế, ông buột miệng hỏi:

dừng lại, nhìn Cao Vân, lại quan sát Càn Long, An Thái. Một hồi lâu, người người mặc áo xanh mau lá trúc, đội mũ vỏ dừa, gật gật đầu nói:

- Trước kia quả là Trương Các Trang. Điều gia chúng tôi đã mua làm trang viên, nay đã đổi tên là Di Lạc Viên rồi. Những người mấy trăm dặm quanh đây ai chẳng biết?

Nghe nói vậy, Cao Vân giật mình, Càn Long và An Thái vừa xuống ngựa cũng ngạc nhiên: khá thật, một thị trấn mấy trăm dặm này, mua cũng phải hết vô khối bạc, thần thế thật, may là Điều gia các ông chứ người khác ai có tiền bạc nhiều vậy? Cao Vân có vẻ cung kính nói:

- Các vị lão ca, lão gia chúng tôi có việc gấp phải đi về nam, không ngờ gặp phải lúc xấu trời, bây giờ lại cũng đã tối, phiền các vị bấm với Điều gia của các vị, cho chúng tôi tá túc một đêm ở quý trang, sáng mai lại lên đường ngay, chẳng hay...

Cao Vân nói chưa dứt lời, người đứng đầu trong mấy trang đình kia nhìn không được, cười ha hả nói:

- Lão đệ, đệ thật biết ăn nói đấy, bảo chúng tôi bấm lại với trang chủ ư? Nói cho đệ biết, cái khuôn viên này có đến mấy trăm dặm đất! Chưa nói Điều gia thường ngày chúng tôi rất ít khi gặp, mà ngay quản gia của Điều gia cũng xa cách chúng tôi không biết bao nhiêu tấc bao nhiêu lớp cơ.

An Thái đứng bên cạnh không chịu được, nhún vai định bước lên. Vừa lúc này một trang đình khoảng trên dưới hai mươi tuổi nói:

- Lý đại ca, xem ra mấy vị này đều là người tử tế, đừng câu nệ quá, cho họ nghỉ tạm một đêm, có gì phiền phức đâu.

- Anh biết gì? Chả lẽ ta không muốn có hảo tâm ư? Tính khí của ông chủ không phải anh không biết, nghe nói đến

Trang rồi. Hồi nhỏ nô tài chạy buôn nước bọt từng đi qua đó, đông vui vô cùng. Chẳng những có đủ trăm thứ hàng mà còn có cả hi viện nữa, tối nay, đại lão gia phải nghỉ ngơi cho thoải mái.

Nghe Càn Long đồng ý nghỉ lại, Cao Vân cảm thấy thư giãn hẳn ra, nhún nhún bàn toạ đã tê cứng, nước bọt phì ra

- Để xem mồm mép của ngươi! Đông vui thực ư? Chờ lúc nữa, nếu mà lão toét thì coi chừng đấy, một vả vào miệng nhá!

- Thực chứ, thực chứ! Tai nghe chưa tin, mắt thấy mới thực, có đúng như nô tài nói hay không, chốc nữa đại lão gia sẽ biết.

Vừa cười nói, ba người lại phóng gấp ngựa về phía trước, ba con ngựa phóng thẳng như bay.

Đến trang thì vừa lúc hoàng hôn, tiếng sấm âm âm nối tiếp đuổi theo nhau, xem chừng một trận mưa thu sắp ập đến. Bây giờ, đáng lẽ là đèn đuốc sáng khắp mọi nhà rồi, nhưng cả thị trấn vẫn tối tăm lặng lẽ, thưa thớt vài ngọn đèn, từ xa xa, thỉnh thoảng vài tiếng chó sủa mới cho người ta một cảm giác có cư dân, nhà cửa. Dừng ngựa quan sát, Càn Long chau mày, quay sang hỏi:

- Cao Vân, đây chẳng phải là Trương Các Trang ngươi nói hay sao, sao lại vắng vẻ thế này? Xem chừng ngươi được ăn một cái tát rồi đấy - Nói xong Càn Long rướn mày cười.

- Đề nô tài đi hỏi xem - Cao Vân cảm thấy lạ, thấy mấy người như trang đình từ sau cái cửa tối om om đi ra, liền xuống ngựa, tiến lại hỏi.

- Các vị lão ca, xơi cơm chưa ạ? Xin hỏi một câu, đây có phải là Trương Các Trang không ạ? - Mấy trang đình đều

Nhìn về bối rối của Cao Vân, An Thái đánh ngựa lên trước. Tuy rằng lần này Càn Long ăn mặc thường dân đi ra khỏi kinh vì mục đích gì ông không rõ, nhưng đi đường không quản ngày đêm, dẫu như ông, xuất thân con nhà võ, cũng đã cảm thấy vất vả rồi, huống gì là hoàng thượng, suốt ngày sống trong nội cung ăn sướng ngủ êm? Vạn nhất xảy ra chuyện gì, một ngự tiền thị vệ xiu xiu như ông làm sao đền tội được? Bèn cẩn thận nói:

- Đại lão gia, lần này xuất kinh vì việc gì nô tài không rõ, nhưng nô tài nghĩ, nô tài nghĩ... dẫu chuyện to tày trời đi nữa cũng không vội vã ngày đêm thế này - Nói đến đây An Thái liếc nhìn Càn Long, thấy chẳng có động tĩnh gì, lại nói tiếp - Từ hôm ra khỏi kinh đô đến nay, đại lão gia không nghỉ qua một đêm, chúng nô tài dẫu có mưa gió bão bùng cũng chẳng sao, còn đại lão gia, tuổi đã cao, cứ mãi thế này, nhớ ra... chúng nô tài ăn nói làm sao với hoàng thái hậu? Vả chẳng, thời tiết chết tiệt này lại trở chứng rồi...

- Phải, phải! Đại lão gia xem, mây dày kịt như thế, chưa biết chừng chốc nữa trời lại thay đổi. - Cao Vân bên cạnh lúc này cũng chồm miệng vào.

Nhìn hai ông tướng giữ miếu nghiêm nghị, trịnh trọng, Càn Long tuy trong lòng đang nôn nao tâm sự, cũng phải mỉm cười. Nhìn lên bầu trời, mây đen ùn ùn kéo đến tụt bao giờ. Đúng vào lúc này, mây đen vần vũ, sấm chớp ầm ầm, nghe như có những bánh xe khổng lồ đang nghiêng trên băng, băng vỡ nát phát ra những tiếng ghê người. Ôi, là phúc hay là họa, nếu là họa cũng tránh sao khỏi. Thấy tình cảnh này, Càn Long thở dài, nói:

- Ý trời đã thế, thì nghe các người vậy. Cao Vân, phía trước là nơi nào vậy?

- Thưa đại lão gia, đi vài ba dặm nữa là Trương Các

sinh khí cho con đường cái cô xưa này. Trong nháy mắt, ba con ngựa phóng nước đại phi tới. Đi trước là một người trạc trên bốn chục, đầu đội mũ lụa lông điếu, mình mặc áo da điếu màu vàng, ngoài khoác áo da dài bọc lụa Giang Tô, chân đi đôi giày vải kép màu đen, mặt trái xoan với đôi lông mày nở nang, mặt trắng như ngọc, cặp mắt đen láy như đang phát ra những tia sáng, rõ ràng là đương kim hoàng thượng - Càn Lịch, đại đế Càn Long. Cách sau vài ba bước chân, hai con ngựa kia đi song song, bên trái là một người mặc áo kép màu chàm, ngoài là áo khoác không ống tay, người bên phải đầu đội mũ lục hợp nhất thống, mình mặc áo kép bọc lụa màu thanh thiên. Đó là Cao Vân, thái giám tổng quản Dưỡng Tâm điện và An Thái, ngự tiền nhị phẩm đại đạo thị vệ, vừa được thăng quan nhờ những chiến công gần đây. Tuy ngựa là những lương mã Đại Uyển do khoa nhị tám hãn Mông Cổ tiến cống, nhưng bây giờ đều thở phì phì. Chứng tỏ ba người đã đi một chặng đường dài.

- Hoàng thượng, nô tài nghỉ... - Cao Vân một tay ghì cương ngựa, một tay xoa vào khuôn mặt đỏ ửng, đột nhiên nói.

- Sao? - Nghe tiếng từ phía sau, Càn Long cũng ghì cương ngựa, đi chậm lại, vẻ mặt lăm lè - Làm sao quên mất quy định rồi? Nhớ kỹ nhé, nếu mà hỏng mất đại sự thì coi chừng cái mạng người đấy!

- Dạ! Dạ! Nô tài xin nhớ kỹ ạ! Đại lão gia ơi, thời giờ không sớm nữa, lão gia xem nên chăng...

- Không cần. Làm sao? Một đoạn đường ngắn ngủn thế mà không chịu được ư?

- Không phải, không phải! Nô tài chỉ nghỉ... - Nghe Càn Long nói, Cao Vân định tìm lời phân bua, nhưng đang sốt ruột, tìm không ra lời lẽ thích hợp.

IX. NHÌN RÕ CHÂN TƠ KÊ TÓC

Tranh giành hoàng quyền xưa nay vẫn là lần trô luôn luôn xảy ra trong hoàng thất vương triều. Càn Long biết tổng điều đó. Ông vừa rết kinh đã liền rết lý do chân của nạn dân đã lịch thu một tài sản lớn của vương gia Hoàng Tử chia cho dân. Hèn thế nữa, đối với bọn diêm thương cũng cỡ như "gà trống thép" ông cũng "cắt" cho một nhát.

Thời gian thấm thoát, như bóng bạch câu qua khe cửa, chớp mắt đã qua rồi, phút chốc đã vào giữa thu. Tuy còn một thời gian nữa mới vào đông, nhưng tiết trời đã lạnh lắm. Con đường cái quan đất vàng già cỗi hình như bị cái rét kinh người làm cho queo quắt lại, không còn cảnh tượng người qua lại nườm nượp, náo nhiệt như phố phường nữa, những cây bạch dương chọc trời hai bên đường không còn mơn mớn tràn sức sống như mùa xuân, lá vàng rơi lả tả đầy trời trong gió rét thấu xương như những con bướm gãy cánh vòng vèo rơi xuống đất, vô tình đem lại một cảm giác thô lương, ảm đạm.

Giờ Dậu hôm nay, trên đường cái quan đất vàng im lìm như chết, bỗng có tiếng vó ngựa vội vã từ xa đến gần, âm thanh lộc cộc đơn điệu, nhưng cũng ít nhiều đem lại chút

Các Lão mà lại! Việc này cô không biết ư?" Tiếp đó Càn Long lại nghe tiếng thở dài của một cung nữ khác: "Ồi chao!"

"Ta thực là con của Trần Các Lão ư?" Càn Long tự hỏi trong lòng, "Làm sao xưa nay ta không biết nhỉ, ta nhất định phải đi Hải Ninh điều tra cho rõ, nhất định phải đi, mà phải đi bây giờ, phải đi bây giờ" Càn Long nghĩ thầm.

-Trẫm quyết Hồ Trung Tảo, đuổi Sử Di Trục về hưu, như thế lão thần trong triều đã đuổi hết ra ngoài kinh thành, đối với Càn Long, không thể không coi đó là điều may mắn lớn, vì những bề tôi mới dễ cho ông điều hành, không chế hơn, đó là một trong những nguyên nhân ông đòi Sử Di Trục phải về hưu.

Xử lý xong án Hồ Trung Tảo thì tin thắng lợi ở tiền phương báo về, hai đường tiến quân thuận lợi, quân Đạt Ngôã Tề thất bại tan tác. Chẳng bao lâu lại có tin báo về là đã bắt sống được Đạt Ngôã Tề. Càn Long vô cùng vui sướng, ông ra lệnh giải Đạt Ngôã Tề về kinh, đồng thời chuẩn bị khao thưởng tướng lĩnh và quân sĩ trở về, để kỷ niệm công tích phi thường này.

Ban Đê, Vinh Thường lần lượt về kinh, Phó Hằng là thủ quỹ của quân cơ xứ, vì cùng tham dự chiến dịch, cũng được Càn Long khen thưởng. Trên bữa tiệc mừng công, Càn Long như nở hoa trong lòng, nên cũng quá lên mây chén, ông mừng vui vì công nghiệp muôn đời, ông mừng vui vì chỉ một mình ông phản bác lại ý quần thần về việc dụng binh ở Chuẩn Cát Nhĩ đã đem lại thắng lợi hôm nay, mừng vui vì, về phương diện này ông không kém hoàng tổ bao lắm, ông còn mừng vui vì...

Càn Long quá chén, hơi say, Cao Vân diu, loạng choạng đi về Dưỡng Tâm điện. Đang đi, bỗng Càn Long nghe tiếng nói chuyện của cung nữ. Khuya thế này họ còn nói chuyện gì? Càn Long tuy uống nhiều lên mấy chén, nhưng đầu óc vẫn tỉnh táo. Ông nghe thấy rõ ràng: "Hoàng thượng thực là ghê thật". Một giọng khác đáp lại "Nên nói là Trần Các Lão ghê gớm thật". Người lúc này lại hỏi: "Tại sao thế?" Một giọng nói khác tiếp theo "Hoàng thượng là con trai Trần

Càn Long nhận được bâm báo của Lưu Thống Huân, bất giác cười nhạt. Ông cười một chiêu cao thủ chế phục Cao Bán của mình, cười vì mình điều khiển quần thần rất đắc sách. Nhưng việc tiến quân vào Chuẩn Cát Nhi vẫn làm ông lo thon thót, từ hôm xuất quân đến giờ ông nóng lòng chờ đợi tin thắng lợi từ tiền phương báo về. Trong lúc ông đang suốt ngày tâm thần xốn xang thì lại có cái án "thơ phản" của Hồ Trung Tảo quấy phiền ông. Ông quyết định nhân cơ hội này đánh một đòn vào các nhân vật phe Sử Di Trục và Ngạc Nhi Thái.

Hồ Trung Tảo vốn là nội các học sĩ, là môn sinh của Ngạc Nhi Thái, không những chơi thân với Sử Di Trục mà còn chơi thân với cháu của Ngạc Nhi Thái là Ngạc Xương. Ngạc Xương là tuần phủ Cam Túc, là trọng thần biên cương. Vì sao Càn Long phải nhân cơ hội này đánh vào Sử Di Trục và Ngạc Xương? Vì trong tập thơ của Hồ Trung Tảo có câu "lưỡi sàm nịnh rất dẻo" "nhặng xanh bay vo ve", Càn Long cho rằng đó là chỉ trích ông buông lỏng quyền lực, để cho Trương Đình Ngọc thao túng ông không thể nào chịu được những lời nói như vậy. Ông ra lệnh bắt Hồ Trung Tảo giao cho bộ hình xét xử, sau lại qua lời Hồ Trung Tảo, Ngạc Xương từng thấy bài thơ này mà không tố giác, Càn Long hạ lệnh bắt ngay Ngạc Xương, Ngạc Xương bị bắt lại khai ra quan hệ thân thiết với Sử Di Trục, đã từng giúp con Sử Di Trục là Sử Dịch Ngang len vào chức bố chánh sứ. Việc bè đảng giắt díu nhau thế này, Càn Long vô cùng căm ghét, hướng gì, từ lâu Càn Long đã muốn trừng trị Sử Di Trục rồi, cho nên, mượn cơ hội này ra uy, chém Hồ Trung Tảo, lệnh cho Ngạc Xương tự vẫn, cách chức bố chánh sứ của Sử Dịch Ngang, lệnh cho Sử Di Trục về hưu với hàm đại học sĩ.

- Trẫm cũng nghĩ thế, nhưng tướng lĩnh sai phái thế nào?

- Nô tài cho rằng sai Ban Đệ làm định bắc tướng quân, A Mục Nhi Táp Nạp làm định biên phó tướng quân, thân vương Cố Luân Ngạch Phụ Sắc Bố Đằng Ba Bố Chu Nhi, thân vương Ngạch Lâm Tầm, quận vương Nột Mặc Khố, Ban Chu Nhi, quận vương Thanh Cồn Trát Bố, thượng thư Đạt Nhĩ Đảng A, tướng quân A Lan Thái, nội đại thần Mã Lâm Đặc, hộ quân thống lĩnh Mã Lạc Đảng, làm tham tán đại thần. Điều tiến quân theo bắc lộ.

Phó Hằng đang định nói đến tây lộ, thì Càn Long đã nghĩ ra, ông nói tiếp:

- Bắc lộ cứ theo như người tâu. Tây lộ, theo trẫm cử Vinh Thường làm định tây tướng quân, Tát Lạt Nhi làm định biên hữu phó tướng quân, thân vương Ngạch Lâm Tầm Vi Nhĩ Tê, Xa Lãng, quận vương Xa Lãng và Ba Phó, bồi lạc Xa Lãng Mạnh Khắc, Sắc Bố Đằng, bồi tử Trát Lạp Phong A, tổng đốc Ngạc Dung An làm tham tán đại thần, điều tiến quân theo tây lộ. Trẫm nghĩ, gần đây Đạt Ngõa Tê tuy có ý xâm nhập biên giới, nhưng binh mã thiếu thốn, chính là thời cơ tốt cho ta dụng binh, nếu phái Ban Đệ, Vinh Thường lập tức tiến quân, ắt là binh định được Chuẩn Cát Nhĩ, bắt được Đạt Ngõa Tê, để gương cao uy thế của thiên triều.

Trong lúc Càn Long đang bố trí sắp xếp tiến quân vào Chuẩn Cát Nhĩ, thì ở Đồng Sơn, Cao Bân, Lý Sư Tãi đang chứng kiến Lý Đôn và Trương Tân bị chém đầu. Cao Bân thấy cột máu bỗng nhiên phụt lên, nghĩ mình có khi rồi cũng thế, sợ hãi đến ngất xỉu. Đến khi tỉnh lại, Cao Bân thấy mình đã được cởi trói, Sách Lãng đứng trước mặt đang đọc chiếu chỉ phóng thích. Cao Bân và Lý Sư Tãi cảm kích vô cùng, quay mặt về phía bắc xa xa khấu đầu ba cái, rồi run rẩy diu nhau rời khỏi dè.

Long nắm chặt lấy Vu Phóng Trung để phê phán, cũng chỉ là một điển hình của quần thần mà thôi, ông mượn Vu Phóng Trung để nói rõ quan điểm của mình về việc bình định Chuẩn Cát Nhi, để răn quần thần.

Phó Hằng đứng bên cạnh, chú ý phân tích tâm tư Càn Long, qua một tràng lời nói của Càn Long ông biết rõ Càn Long rất muốn xuất quân đánh Chuẩn Cát Nhi. Mãi đến bây giờ ông mới mở miệng:

- Hoàng thượng, nô tài cho rằng Chuẩn Cát Nhi tuy rằng ở nơi xa xôi, nhưng xưa nay có ý làm phản, lần này sao bằng lợi dụng A Mục Nhi Táp Nạp để tiêu diệt Đạt Ngỗ Tế. Như thế, chẳng những toàn bộ Chuẩn Cát Nhi quy thuận triều đình, mà cả vùng Y Lê của Tân Cương được yên ổn. Tuy rằng triều ta phía trước chưa có quân sĩ, lại chưa có lương thảo, nhưng binh sĩ chúng ta đồng tâm diệt địch, dũng mãnh xông xáo, nô tài cho rằng, chưa chừng hơn một tháng là có thể bình định xong. Như thế thì binh lính không cần mang theo nhiều lương thảo, chờ khi bình định xong, huy động lương thảo ngay tại chỗ cung cấp cho quân đội. Và chẳng, như hoàng thượng đã nói, lần dùng binh này, mệt nhọc một lần để nghỉ ngơi mãi mãi.

"Vẫn là Phó Hằng với trăm một ý!" - Càn Long trầm nghĩ trong lòng. Nghe xong Phó Hằng nói, ông vui ra mặt:

- Phó Hằng nói rất phải, cứ như lời tâu của ông, xuất quân vào Chuẩn Cát Nhi. Lưu Thống Huân trữ liệu lương thảo, A Mục Nhi Táp Nạp làm tiên phong tiến đánh Đạt Ngỗ Tế.

- Nô tài cho rằng Chuẩn Cát Nhi đất rộng bốn bề, hoàng thượng nên phái hai cánh quân đồng thời tiến công - Phó Hằng nói:

Một loạt tiếng phản đối, có tiếng của một đại thần trung niên vang vọng nhất.

- Hoàng thượng, thần cho rằng việc dùng binh ở Chuẩn Cát Nhĩ phải hết sức cẩn thận. Triều ta ở vùng Tân Cương không có quân đội, không có lương thảo, vả chăng Đạt Ngỗ Tề đối đãi với triều ta cũng khá. Nếu hoàng thượng muốn dùng binh với Đạt Ngỗ Tề, chẳng những vất vả quân lính ta, mà còn tốn kém lương thảo nữa, khiến cho Đạt Ngỗ Tề đem lòng oán giận triều đình. Vì thế thần cho rằng nên tính kế lâu dài, sao bằng giao A Mục Nhĩ Táp Nạp cho Đạt Ngỗ Tề.

- Vu Phóng Trung, ta đường đường là đại quốc thiên triều, sao lại chịu làm những việc mất mặt như thế, đi khuất phục một ngoại phiên. Hơn nữa, triều ta có vô số tướng lĩnh, binh mã hàng trăm vạn, sợ gì một Chuẩn Cát Nhĩ xiu xiu ấy. Lúc hoàng tổ tại thế, thân chinh Chuẩn Cát Nhĩ đã hàng phục được Cát Nhĩ Đan, hoàn thành được đại nghiệp ngàn thu. Nay nội bộ Chuẩn Cát Nhĩ rối ren, Đạt Ngỗ Tề thất nhân tâm, thực là cơ hội lớn để triều ta bình định biên thủy. Lê dân Chuẩn Cát Nhĩ không ngừng quy thuận triều đình, thì trăm phải ra công xếp đặt. Nếu một lần này mà bình định Chuẩn Cát Nhĩ, không những là thực hiện được di chí của hoàng tổ, mà còn một lần một nhọc để nghỉ ngơi lâu dài, chẳng hay các ái khanh nghĩ thế nào mà cho là không thể hành động được?

Vu Phóng Trung, tự là Thúc Tử, người Kim Đan, tính Giang Tô, năm Càn Long thứ hai đoạt thủ khoa, trở thành đình giáp trạng nguyên, được trao chức hàn lâm viện tu soạn.

Sau đó, nhờ văn tài, ông được Càn Long ưa thích, hiện đang nhậm chức nội các học sĩ kiêm thị lang bộ binh. Càn

Chuẩn Cát Nhi phải cống nạp một số lượng nhất định lương tiền và thuế má.

Bản tấu hôm nay Càn Long nhận được, tức là trước kia nội bộ Chuẩn Cát Nhi là Hãn Đạt Ngoã Tể và sủng thần A Mục Nhi Táp Nạp đánh nhau tranh giành ngôi "hãn" (*), A Mục Nhi Táp Nạp không đánh nổi Đạt Ngoã Tể, vì thế chịu nội thuộc triều Thanh. Nhưng Đạt Ngoã Tể căm hận A Mục Nhi Táp Nạp đến tận xương tuỷ, như muốn nhai tươi nuốt sống A Mục Nhi Táp Nạp mới chịu yên, cho nên nay y chuẩn bị cát quân xâm nhập Y Lê để giết chết A Mục Nhi Táp Nạp.

Nhận được tấu này, Càn Long quyết định triệu tập quần thần bàn bạc nên chăng dụng binh ở Chuẩn Cát Nhi, vì sự việc đã diễn biến đến mức không xuất quân không xong, nếu không xuất quân tức là giao A Mục Nhi cho Đạt Ngoã Tể, như thế chẳng phải mất mặt triều đình Đại Thanh hay sao? Cho nên, đối với Càn Long, trước mắt chỉ có cách xuất quân mà thôi.

- Các ái khanh, hôm nay trẫm nhận được tấu chiết từ biên cương gửi về, nói là Đạt Ngoã Tể ở Chuẩn Cát Nhi sắp sửa cát đại quân xâm nhập, mục đích để giết A Mục Nhi Táp Nạp đã chống lại hãn. Trẫm nghĩ ta đường đường là nước lớn thiên triều, há lại để cho bọn nghịch tặc tùy tiện xâm nhập được sao. Vì thế triệu các ái khanh tới cùng bàn bạc, nên chăng dụng binh với Đạt Ngoã Tể.

* "Hãn" là gọi tắt "kha hãn", là tên gọi người thống trị tối cao của các Nhũ Nhiên, Đột Quyết, Hồi Hột, Mông Cổ. Từ thế kỷ thứ 3 trong tộc Tiên Ty đã có cách gọi này. Bắt đầu từ năm 402, thủ lĩnh tộc Nhu Nhiên là Xà Luân gọi là kha hãn Khâu Đậu Phật.

Trước kia Trương Đình Ngọc tội không thể tha, chính người khuyên ta nể tình lão thần. Lần này trăm phải trừng trị Cao Bân và Trương Sư Tái, người lại khuyên nể tình lão thần. Nhưng người phải biết rằng, không phải trăm không nể mặt hai vị lão thần này, nhưng quả thực tội của hai người đáng phải thế. Phó Hằng, ý trăm đã quyết, người đừng nói nữa.

- Dạ, hoàng thượng - Phó Hằng thấy không còn cách gì nữa, đành phải chấp nhận. Ông vốn còn định khuyên hoàng thượng nể tình Tuệ Hiền hoàng quý phi đã khuất mà tha cho Cao Bân lần này, nhưng ông sợ hoàng thượng phiền lòng, đành thôi.

Càn Long sau khi hạ chỉ chém đầu Lý Đôn và Trương Tân thì nhận được tấu báo của trọng thần biên cương, đại thần xứ Chuẩn Cát Nhĩ là nội phụ A Mục Nhĩ Táp Nạp, báo rằng Hãn Đạt Ngoạ Tề sắp dây binh xâm nhập.

Thời kỳ Khang Hy, đã từng đánh nhau mấy lần với Cát Nhĩ Đan, thủ lĩnh của Chuẩn Cát Nhĩ. Tuy người Chuẩn Cát Nhĩ chiến đấu dũng mãnh, lại có sự chỉ huy sáng suốt của Cát Nhĩ Đan, nhưng cuối cùng, Cát Nhĩ Đan vẫn là Cát Nhĩ Đan, Càn Long đại đế là Càn Long đại đế. Cát Nhĩ Đan tuy sáng suốt nhưng so với Khang Hy đại đế rõ ràng là một trời một vực. Mấy lần đo sức đều kết thúc bằng thất bại của Cát Nhĩ Đan, cuối cùng Cát Nhĩ Đan chết trong nghèo khổ, nội bộ Chuẩn Cát Nhĩ xảy ra chia rẽ, Chuẩn Cát Nhĩ buộc phải hoà hiếu với triều đình Đại Thanh, triều đình cũng rút quân. Đến thời Ung Chính, triều đình Thanh lại đánh nhau với Chuẩn Cát Nhĩ, cuối cùng, vào năm Ung Chính mười một, Chuẩn Cát Nhĩ lại buộc phải cầu hoà, triều đình Đại Thanh lại lần nữa là kẻ chiến thắng, hàng năm

cho vật liệu không kịp thời vận chuyển đèn để tu sửa đèn. Mà các tổng đốc trị thủy Cao Bản và Trương Sư Tái không thương xuyên lên để thị sát, khiến cho việc tu sửa đèn Đồng Sơn rất lộn xộn, bị Lý Đôn, Trương Tân tham ô rất nhiều và thành thói quen, vì thế tư nhân cũng thường ăn cắp nguyên vật liệu, kẻ thì bán lấy tiền, người thì mang về nhà".

- Hừ!-Cần Long xem xong tấu chiết của Lưu Thống Huân và Sách Lăng, ném "xoẹt" lên bàn.

- Uông Do Đôn!-Bấy giờ Uông Do Đôn tuy bị giáng chức làm thị lang, nhưng vẫn ở trong quân cơ, Cần Long vẫn trọng dụng ông.

- Có thần! - Uông Do Đôn đáp.

- Lập tức thảo chỉ dụ cho trăm, trời Lý Đôn, Trương Tân giải lên trên để chém đầu. Cùng giải Cao Bản và Trương Sư Tái ra đó, cho hai người chứng kiến hành hình, sau đó sẽ tuyên chỉ thả cho.

- Dạ, hoàng thượng.

Phó Hằng thấy Uông Do Đôn đi thảo chỉ dụ rồi mới tâu:

- Hoàng thượng, Cao Bản và Trương Sư Tái tội không bị chém, sao hoàng thượng bảo cùng giải hai ông ấy ra pháp trường?

- Phó Hằng, người không biết, Cao Bản và Trương Sư Tái tuy đều giỏi trị thủy, nhưng hai người tuổi đã cao, họ ỷ thế già, rất nhiều việc không muốn tự mình ra sức làm, vì thế thường bị thuộc hạ bùng bít. Nếu lần này không cảnh cáo họ, e sau này họ sẽ tồi tệ mất. Trăm bảo giải hai người ra pháp trường vốn là ý ấy.

- Hoàng thượng, nô tài thấy e có quá chăng, xin hoàng thượng thể tình hai vị lão thần.

- Phó Hằng, lòng nhũn tay mềm sao thành đại sự được.

loa cho xong việc. Cao Bản lại không thể đích thân xem xét, các lại viên cũng theo đó không chịu làm”.

Nhưng lúc bấy giờ Càn Long chưa để tâm nhiều đến việc đó. Nay sự việc vỡ lở, Càn Long mới nhớ tới bản tấu ấy. Các quan coi việc đề điều rất dễ tham ô, Càn Long biết rõ điều đó. Cũng chính là vì biết rõ, Càn Long mới phái Cao Bản làm tổng đốc hà đạo Hà Nam, vì bấy giờ Cao Bản được công nhận là một trong tám ông quan có năng lực trị thủy - Hơn nữa, Cao Bản làm việc khá liêm khiết, tự trọng, cho nên phái ông ta, tỏ rõ được lòng yêu mến của mình đối với nhạc phụ, lại có thể phòng ngừa được nạn tham ô bữa bãi. Nhưng không ngờ, rắc rối lại xảy ra từ một bề tôi giỏi mà mình hoàn toàn tin tưởng. Càn Long cảm thấy phảng phất như có bàn tay nào đó tát vào mặt mình, ông rất bức bối, quyết định trừng trị Cao Bản.

Lưu Thống Huân và Sách Lăng sau khi đến Đồng Sơn, một mặt lo chấn chỉnh nạn dân, một mặt lo điều tra vụ án. Kết quả điều tra khiến họ giật mình. Đề Đồng sơn căn bản chưa tu sửa xong, đến lúc có lũ, đề mới sửa được một nửa, thế thì sao không xảy ra thủy tai được! Điều làm họ khó hiểu hơn cả, dấu cho có một nửa đề đã sửa xong đó, nhưng khi nước dâng tới là vỡ đề ngay, thoát xem biết ngay là tham ô cắt xén tiền của quá đáng. Lưu thống Huân, Sách Lăng không dám giấu diếm, lập tức bẩm báo tình hình về cho hoàng thượng.

“Thần Lưu Thống Huân và Sách Lăng phụng mệnh hoàng thượng đến Đồng Sơn điều tra tình hình, biết được rằng vỡ đề thực do hàng ngày tiền của trị thủy bị cắt xén, bị tham ô mà gây nên. Chúng thần điều tra ra, khi lũ dâng về thì đề Đồng Sơn chưa tu sửa xong, lại điều tra ra các quan đồng tri Lý Đôn, quan thứ bị Trương Tân đã tham ô tiền, khiến

nỗi này? Hoàn toàn không thể đến nông nỗi này. Nhưng bây giờ nói thế đã muộn, Càn Long quyết định điều tra sự việc, trừng trị bọn quan lại tham ô.

- Mấy vạn lê dân đang chạy nạn, trăm quả thực vô cùng đau lòng. Cao Bân, Trương Sư Tải nhận hậu ân của trăm, trăm vốn mong hai người ra sức trị thủy Hoàng Hà, bảo đảm an toàn cho dân, nào ngờ cả hai không hết lòng dốc sức, để xảy ra thảm họa hôm nay, hai người phải gánh lấy trách nhiệm không thể chối cãi trong sự việc này. Sách Lăng, Lưu Thống Huân, cả hai người lập tức đến Đồng Sơn an ủi nạn dân, đồng thời điều tra nguyên nhân của sự việc, sau một tháng phải bẩm báo cho trăm.

- Dạ, hoàng thượng - Lưu Thống Huân và Sách Lăng cùng đứng lên đáp lệnh.

Kỳ thực, Càn Long nắm khá vững sự kiện này. Ông không tin Cao Bân dám trắng trợn tham ô tiền trị thủy, nhưng ông biết rõ rất nhiều quan viên khác trong đó đầy túi riêng tư. Đã từ hai tháng trước, ông nhận được mật tấu của Phú Lạc Hách, bố chánh sứ Giang Nam:

"Thần vừa điều tra biết có tiền chi cho việc tu sửa đê hàng năm, có tiền cho việc hàng năm bồi đắp cao thêm, công trình nhiều, mỗi năm lĩnh ba bốn vạn, công trình ít lĩnh một hai vạn lạng, không giống nhau. Hàng năm được lĩnh bạc để mua nguyên liệu và tu sửa, nhưng đến mùa nước, nguyên liệu cũng không có, công sá cũng không. Nô tài khi đi kiểm soát công trình, trực tiếp hỏi kỹ, thì hàng vạn lạng bạc đó bị cắt đầu đuôi, úp úp mở mở, chỉ tiêu chẳng rõ ràng. Thần lại tự mình điều tra kỹ, mới biết kho tàng các sanh đều thiếu hụt. Vì thế, hàng năm đem tiền tu sửa đê điều bù đắp vào đó, chứ không lo liệu việc đê điều, chỉ làm qua

Tối hôm đó Càn Long ở lại Trữ Tú cung một đêm. Vì quá vui, sáng hôm sau ông tới Càn Thanh cung có muộn. Phó Hằng và các triều thần sốt ruột chờ. Càn Long ngồi vào ngai, triều thần bái yết xong, Phó Hằng vội bước lên:

- Khải bẩm hoàng thượng, nô tài có việc gấp xin tâu.

- Nói đi!

- Tối qua nô tài được tin, Hoàng Hà vỡ đê, nước ngập mấy chục châu huyện, hàng vạn nạn dân đang lo chạy nạn.

Càn Long rất muốn tỏ ra mình yêu dân, vừa nghe Phó Hằng nói hàng vạn dân đang chạy nạn, ông liền nổi nóng. Đáng lẽ ông lo lắng mới đúng, sao lại nổi nóng? Bởi vì ông cảm thấy đó là do quan lại trị thủy không tích cực, đê điều không tốt mới xảy ra, nếu không làm gì có chuyện vỡ đê.

- Phó Hằng, vỡ đê đoạn nào vậy? - Càn Long hỏi rất gắt, tỏ ra rất bức tức.

- Tàu hoàng thượng, ở Đông Sơn Giang Nam ạ.

Đông Sơn Giang Nam, đó chẳng phải là việc của tổng đốc hà đạo Giang Nam Cao Bân và phó tổng đốc Trương Sư Tải hay sao? Đê điều vỡ một cách dễ dàng thế, trong đó ắt có gì ẩn khuất. Chắc chắn là Cao Bân, Trương Sư Tải đã tham ô tiền công, cắt xén này nọ, cho nên không thể tu bổ đê điều cho tốt mới xảy ra tai nạn. Càn Long không muốn nghi những điều này, nhưng không nghi không được, vì con đê này vỡ quả thực có gì đó không bình thường. Vả chăng, mấy năm gần đây, từ lâu Càn Long đã nghe nói Cao Bân, tổng đốc hà đạo, phát tài, chỉ có điều là ông chưa điều tra kỹ. Bây giờ nghi kỹ lại, ông cảm thấy Cao Bân, Trương Sư Tải tham ô là điều có thể, và hoàn toàn có thể xảy ra.

Mấy vạn dân bị thủy tai, nghi tới, Càn Long thấy lo lắng, nếu quan viên đốc thúc tu sửa đê điều cẩn thận thì đâu đến

cùng xứng đáng với địa vị ấy. Đó là lý do vì sao ông không thích Na La thị lắm nhưng vẫn phong cho làm hoàng hậu.

Vả chăng, hoàng thái hậu vẫn luôn giục ông nhanh chóng lập hoàng hậu đi. Lý do của bà rất đầy đủ: trong cung không thể một ngày không có hoàng hậu. Nhưng trước đây, khi Càn Long còn đau buồn, thì bề ngoài ông vâng vâng dạ dạ hoàng thái hậu, bề trong ông nghĩ ngược lại, ông không hành động. Mãi đến hôm nay, Càn Long không thể trốn tránh nữa, nhằm lúc vui vẻ trong lòng, ông mới đến phong hoàng hậu cho Na La thị. Bởi vì ông sợ khi không vui mà tới phong, sẽ làm hỏng hình ảnh tròn vẹn của hoàng hậu trong tâm trí mình.

- Được, tối nay ta ở lại đây - Càn Long nói như đùa cợt.

Na La thị lườm Càn Long một cái. Vì sao trước đây ông không phát hiện ra vẻ đẹp thế này của Na La thị nhỉ? Càn Long cũng nhìn thấy cái lườm nguýt của Na La thị. Phải chăng trước kia ta không để ý, hay là vì Na La thị không vui, hay là vì một lý do nào khác...? Càn Long không muốn nghĩ đến cùng, vì ông không muốn làm hỏng hình ảnh đẹp đẽ của nàng trong tâm trí ông lúc này, vì ông sợ nghĩ sâu nữa có thể làm ông nhớ tới hoàng hậu. Vì ông sợ ông lại đau buồn, vì ông còn sợ...

- Na La thị, ô, không, hoàng hậu, hôm nay nàng đẹp lắm!

- Càn Long vừa nhìn Na La thị, vừa kéo tay nàng.

Na La thị để mặc cho Càn Long kéo tay, để mặc cho Càn Long bế cô vào lòng rồi đi lên giường. Vì đã lâu lắm rồi cô không nhận được sự âu yếm của hoàng thượng. Tuy năm nay hoàng thượng cũng có lui tới mấy lần, nhưng mỗi lần đều thô bạo thế! Cô không cảm thấy khoái cảm. Chỉ có hôm nay hoàng thượng âu yếm đến thế, đương nhiên, đó là điều hiếm có đối với cô.

sẽ thích - Na La thị vừa vén váy, vừa sắp xếp cho cung nữ hầu hoàng thượng, còn mình thì xắn tay áo đi vào nhà bếp.

Một lúc sau, thức ăn được bưng ra, quả nhiên toàn là những món sở trường của Na La thị. Càn Long hào hứng cầm đũa, không chờ Na La thị tới, ông đã bỏ miệng nhai nhóp nhép. Khi Na La thị tới, Càn Long đang ăn rất hứng thú. Thấy Na La thị đi tới, ông khen:

- Hoàng hậu, món ăn này làm, có một vị ngon đặc biệt thế, trước kia từng ăn món ăn như thế này, nhưng làm sao chả thấy mùi vị gì đặc sắc nhỉ? Lạ thật!

- Hoàng thượng - Câu nói vừa rồi của Càn Long đùa cho hoàng hậu vui - Đó là vì lâu lắm rồi hoàng thượng không dùng món ăn do nô tài làm. Trước kia hoàng thượng lại ít tới đây, hôm nay khó khăn lắm mới tới được, ngài đang có chuyện vui, đương nhiên ăn thấy ngon thôi.

- Ô!-Càn Long nhìn Na La thị, bây giờ mới nghĩ tới mình đã vài tháng nay không đến Trữ Tú cung. Từ sau khi hoàng hậu mất, Càn Long dần dần có thói quen ở một mình, thẳng hoặc mới tới Trữ Tú cung, nhưng thời gian lưu lại chưa bao giờ quá một đêm. Quá lắm thì ở thêm nửa ngày nữa, nhưng phải có hoàng thái hậu cùng đi. Nói đúng tâm lý thì, Càn Long không thích Na La thị lắm, nhất là sau khi Cao quý phi và hoàng hậu qua đời, có lúc ông đến trong cung, cũng chỉ là nhu cầu sinh lý chứ không phải nhu cầu tình cảm. Nhưng Na La thị chịu nhìn cho qua, mỗi khi hoàng thượng tới đều nhiệt tình chiêu đãi, ra sức chiêu chuộng. Khi hoàng thượng không tới, cô luôn luôn sai người mang cái gì đó biếu tặng hoàng thượng. Vì thế Càn Long cũng không chán ghét Na La thị, ông cảm thấy để Na La thị làm hoàng hậu, tuy không hiển thực như hoàng hậu trước đây, nhưng ít nhất

thực hiện nguyện vọng bấy lâu nay nàng mong đợi. Trâm cũng biết, vài năm nay, những việc trong cung làm nàng vất vả nhiều, chỉ vì trước đây ta không khi nào vui, cho nên chưa nhắc đến việc này. Hôm nay ta vui, lại nghĩ rằng sao tất cả chúng ta không cùng vui. Cho nên vội sang đây đặc biệt phong thưởng cho nàng.

- Cảm ơn hoàng thượng! - Na La thị mặt mày rạng rỡ, ngày ấy, rốt cục đã tới. Nhưng đó là cái ngày cô đợi chờ mòn mỏi bao nhiêu năm rồi? Khi mới kết hôn với hoàng thượng cô không nghĩ tới sẽ được làm hoàng hậu. Về sau cô nhận ra rằng Cao quý phi sức khỏe rất kém, hoàng hậu cũng không mạnh khỏe gì, cô sinh ra mơ tưởng nay mai mình sẽ làm hoàng hậu. Sự việc quả nhiên diễn biến theo hướng cô dự đoán. Trước hết là Cao quý phi qua đời, tiếp đến là hoàng hậu quy tiên, đương nhiên cô bước mạnh về phía ngôi báu hoàng hậu. Nhưng rồi ngày qua tháng lại, cô cứ còn cách ngôi báu ấy một bước, một bước này làm cô đợi chờ ba năm đằng đẳng. Ba năm trời, đối với cô, không phải là thời gian ngắn ngủi? Nhưng điều đáng mừng là ba năm ấy đối với cô không phải là uổng phí, rốt cục cô đã được mãn nguyện: lên ngôi báu hoàng hậu, cũng bỏ những ngày đợi chờ khắc khoải.

Do vui sướng, Na La thị nghĩ rằng, có thể hoàng thượng chưa dùng bữa trưa, cô cười hỏi:

- Hoàng thượng, hoàng thượng đã dùng bữa trưa chưa ạ? Nếu chưa, cùng dùng với nô tài nhé!

- Ta đang đói đây, ta hề có điều mừng là quên hết tất cả, đến nỗi chưa ăn trưa mà đi đến nơi nàng đây - Càn Long cũng vui mừng nói.

- Hoàng thượng chờ một lúc nhé, để nô tài làm vài món sở trường cho hoàng thượng dùng, nhất định hoàng thượng

lại nghĩ tới người chị đã mất trước đây hai ba năm, ông cảm ơn chị của mình, nếu không có chị, gia tộc họ không thể hiển hách đến như bây giờ. Ông lại thương xót cho chị, chị ra đi sớm quá.

Trong cung, Càn Long cũng vui mừng vì bé Phúc Khang An chào đời, ông phấn khởi đến Trữ Tú cung. Ở đó, La Thập đang chải tóc soi gương, thấy hoàng thượng đến, vội vã đón tiếp.

- Hoàng thượng, nô tài khấu kiến vạn tuế gia - Na La thị vừa nói vừa làm lễ chào.

- Hoàng quý phi, hôm nay trẫm phong nàng làm hoàng hậu, nàng vui lòng chứ? - Càn Long bước vào, mỉm cười.

Trước đây, sau khi hoàng hậu mất, Càn Long phong Na La thị làm hoàng quý phi, tạm thời làm phận sự của hoàng hậu, coi sóc công việc lục cung, nhưng một vài năm rồi, vẫn chưa phong Na La thị làm hoàng hậu. Vài năm nay, Càn Long đắm chìm trong nỗi đau thương vì mất hoàng hậu, ông không còn nhớ tới việc gia phong cho Na La thị, vả chăng, ông thấy Na La thị cũng chưa xứng đáng làm hoàng hậu, vì thế việc này kéo dài đến bây giờ. Còn Na La thị bấy lâu vẫn chờ hoàng thượng nói câu này, nhưng cô cũng biết, việc này không thể vội cho nên khi chỉ có hai người bên nhau cô cũng tuyệt nhiên không nhắc tới. Nhưng không ngờ, sự việc lại đến một cách dễ dàng nhẹ nhõm thế. Rốt cục, hôm nay hoàng thượng đã nói ra câu nói đó.

Na La thị từ lâu đã mong ước điều này, cho nên cô rất nhạy cảm. Càn Long chưa nói hết câu, cô đã quỳ sụp xuống:

- Nô tài tạ ơn hoàng thượng phong thưởng.

- Ha ha! - Càn Long cười ha hả - Chẳng mấy khi ta vui như hôm nay, cho nên tới đây phong hoàng hậu cho nàng,

chịu. Ông không thể nói rõ cảm giác khó chịu như thế nào, chỉ thấy không thoải mái. Phúc Khang An là long chủng, nhưng mình lại không dám thừa nhận. Phúc Khang An đáng lẽ là mình nuôi dạy, nhưng lại không thể được. Phúc Khang An tương lai đáng lẽ là thiên tử, chí ít thì cũng là thân vương, thế mà, nay mai ta chỉ có thể phong cho nó tước công. Những điều đáng tiếc ấy cứ quẩn quanh trong tâm trí Cán Long, nhưng ông chẳng hề có cách gì gỡ được, ái chà, ai bảo ông ta tự gây ra cái nghiệt chướng này làm gì?

- Y Tú, hoàng thượng hôm nay bỗng nhiên khác thường, thưởng cho bé Khang An của chúng ta một chiếc mũ đỏ.

- Thật ư? - Y Tú tỏ ra không tin, cô trừng to mắt nhìn Phó Hằng.

- Thật chứ! - Phó Hằng khẳng định lại - Hôm nay anh lên châu, bỗng nhiên hoàng thượng hỏi bé Khang An của chúng ta, anh cứ thực mà trả lời, hoàng thượng rất mừng, thưởng cho Khang An của chúng ta chiếc mũ đỏ.

Y Tú biết rồi, hoàng thượng đã chuẩn bị sẵn thưởng cho bé An yêu dấu của cô một chiếc mũ, khi cô mới mang thai bé An, hoàng thượng đã đích thân hứa thế, chẳng qua bây giờ thực hiện lời hứa thôi mà. Nhưng cô không thể nói ra điều này, cô chỉ nói.

- Xuân Hoà, hoàng thượng đối với chàng rất tốt. Nếu không tốt với chàng, làm gì có chuyện thưởng chiếc mũ đỏ này cho bé An của chúng ta? - Y Tú vừa nói, vừa vuốt ve khuôn mặt bé An đang rúc vào vú mẹ, làn tay cô nhẹ nhàng, nét mặt cô dịu hiền, hoàn toàn là hình ảnh một bà từ mẫu.

- Ủ! Anh cũng nghĩ thế. Hoàng thượng đối xử tốt với họ Phú Sát Thị nhà ta, anh đâu tan xương nát thịt cũng không thể báo đáp được hồng ân ấy! - Phó Hằng bỗng thờ dãi. Ông

đưa bé - Phó Hằng không ngờ hoàng thượng quan tâm đến chuyện này của mình, cho nên cười đáp.

- Đặt tên gì đây?

- Bẩm hoàng thượng, nội nhân^(*) của nô tài nghĩ cho nó cái tên Phúc An Khang, chẳng hay hoàng thượng thấy cái tên ấy thế nào?

Phúc An Khang? Chẳng phải chính là cái tên mình đặt cho nó sao? Kỳ thực, Càn Long đoán ra từ lâu rồi, ông hỏi Phó Hằng là để chứng thực mà thôi, vì thế ông cố tình đặt câu hỏi ấy.

- Cái tên hay, cái tên hay! Với cái tên này, trăm phải thưởng cho nó chiếc mũ nhỏ, mong nó như cái tên, suốt đời khoẻ mạnh, bình yên - Càn Long nói - Cao Vân, đưa cho trăm cái mũ để thưởng cho Phúc Khang An.

- Dạ, hoàng thượng, nô tài đi lấy ngay - Một chốc Cao Vân đưa mũ tới, Càn Long cầm lấy, tặng cho Phó Hằng.

- Nô tài thay cháu cảm ơn hoàng thượng! Phó Hằng thấy việc tặng thưởng này của Càn Long là hết sức đặc biệt. Ông không kịp nghĩ kỹ xem vì sao lại đặc biệt thế. Có thể là yêu người yêu cả đường đi chăng? Phó Hằng tự giải thích như thế. Nhưng việc tặng thưởng của Càn Long vẫn làm ông thấy e ngại trong lòng.

- Không cần! Trăm hy vọng nó sẽ như người, trở thành nhân tài cứu dân giúp nước.

- Nô tài cảm ơn hồng ân của hoàng thượng! Để khỏi phụ thánh ý của hoàng thượng, nô tài hứa là sau này sẽ dạy bảo nó đến nơi đến chốn.

Kỳ thực, lúc này Càn Long trong lòng cảm thấy rất khó

* Nội nhân: Vợ

*Khắc cốt, lòng trung trinh
Phối hương, dạn rành rành
Vấn trọng, đâu có khinh?
Xã tắc, thật chí tinh.
Ngỗ lời xin hậu vinh,
Riêng tư, ý nảy sinh.
Vua sáng, phải luận bình
Phạt nhẹ, lý cũng đáng,
Phối hương, hoàng tổ dặn,
Thỉnh cầu, người có ý
Ai đó, hơi có biết?
Răn quân thần kiên trinh.
Di huấn, cái sao đành!
Chuẩn y, ta phải tinh.
Âm dương chẳng dứt tình!*

Đó là chuyện về sau này, tạm gác lại đã. Lại nói Càn Long xử lý chuyện Trương Đình Ngọc, lại có một sự kiện, cũng coi là chuyện mừng, ấy là Y Tú sinh con. Đó là chuyện Càn Long mong ước từ lâu, vì ông biết Phúc An Khang là long chủng của mình. Là của mình, của mình chứ!

Phúc An Khang mũi thon mắt nhỏ, lanh lảo thông minh, xem là thấy ngay giống Càn Long lúc còn nhỏ. Nhưng với Phò Hăng, lại cảm thấy nó vô cùng giống mình, cứ như ông nghi, chiêm bao cũng không tưởng tượng ra được Phúc An Khang giống hoàng thượng, cho nên trong lòng ông rất vui sướng.

- Phò Hăng, nghe nói người có thêm một đứa con - Một hôm lên chầu, Càn Long cười khà khà hỏi.

- Nhờ hồng phúc của hoàng thượng! Nô tài lại thêm một

Ngọc, nghi lại hành vi trêu chọc của mình đối với Trương Đình Ngọc, lại cảm thấy có phần hối hận, vì vậy lại quyết định cho Trương Đình Ngọc phối hưởng thái miếu. Như vậy, mãi đến sau khi chết, Trương Đình Ngọc mới được Càn Long cứu vãn cho một chút danh dự.

Việc phối hưởng thái miếu của Trương Đình Ngọc coi như đã xong, ân ân oán oán của Càn Long đối với Trương Đình Ngọc, cũng theo cái chết của Trương Đình Ngọc mà tiêu tan như ngọn khói thoảng qua trước mắt. Càn Long đối với vị lão thần này không thể nói là có cảm tình, nhưng nếu nói là không có tình cảm với Trương Đình Ngọc thì không phải. Sau này, khi Càn Long đã là ông lão ngoài bảy mươi, lại nghi tới những lão thần của mình, trong đó một người là Trương Đình Ngọc, ông có một bài thơ bày tỏ nỗi niềm ấy.

*Phong độ như Cửu Lĩnh,
Nổi dòng, dày công đức,
Trung dung giữ được đạo,
Vâng chỉ, bền một dạ,
Hoàng tổ trọng tài lực,
Nhờ thế được ân sủng,
Đến thời ta nhiếp chính,
Phò vua luôn một dạ,
Cáo quan, lòng đã muốn,
Lại sợ người thất tín,
Xã tắc là trên hết,
Lộc vị sánh Vi Bình.
Phò chúa đã nổi danh.
Khôn khéo lại thông minh
Cất bút, chiếu dụ thành.*

Chỉ mấy hôm sau, có khâm sai đến nhà Trương Đình Ngọc ở An Huy, thu hồi các thứ trước kia được hoàng thượng ban tặng: ngự bút, thư lịch và các phẩm vật khác, và còn phạt Trương Đình Ngọc một vạn năm ngàn lạng bạc trắng. Lúc này Trương Đình Ngọc mới cảm thấy tuyệt vọng. Thu hồi ngự bút, thư tịch, các tặng phẩm khác, ý nói rằng, hoàng thượng không còn luyện tiệc người nữa, người hãy nằm lì ở nhà nhá! Trương Đình Ngọc nghỉ lại mấy năm nay vì việc nghỉ hưu, vì việc phối hưởng thái miếu mà bị dày vò, chà xát, cuối cùng lại mất sạch sành sanh, trước hết là mình bị ép rút khỏi danh sách phối hưởng thái miếu, tiếp đến là hoàng thượng đoạn tình tuyệt nghĩa với mình, Trương Đình Ngọc thất vọng, đau buồn, oán hận...

Chẳng bao lâu lại có tin từ kinh thành tới, Lương Thi Chính bị khiển trách, Ôn Do Đôn bị giáng chức làm phủ lương. Trương Đình Ngọc càng hối hận, ông cảm thấy mình không phải với Ôn Do Đôn và Lương Thi Chính. Bây giờ tất cả hối hận, đau buồn, oán hận, chán chường ập vào trong ông. Trương Đình Ngọc vốn đã già yếu, ông chịu sao nổi nỗi dày vò ghê gớm ấy. Ông ngã bệnh. Dẫu có danh y ra sức chữa chạy, nhưng bệnh ông không thuyên giảm. Trương Đình Ngọc như đã có chủ ý, coi như mình đã chết, không chịu uống thuốc, chỉ thích nằm một mình yên ắng trên giường, thở dài, như là than tiếc cho vinh hoa phú quý đã qua đi. Lúc đầu người nhà còn ra sức an ủi, sau rồi cũng thành quen, cứ để mặc ông một mình than ngán thở dài. Mãi đến một buổi sáng, khi người nhà trở dậy, không nghe tiếng thở dài, mở cửa xông vào xem, Trương Đình Ngọc đã qua đời lúc đang đêm.

Tin Trương Đình Ngọc mất được bẩm báo lên Càn Long. Càn Long lại nghĩ đến những điểm tốt của Trương Đình

được mười mấy năm, nhưng mười mấy năm đó, mình cũng phải cân thận chăm chỉ mới sống qua được. Đến sau khi tân hoàng đế lên ngôi, mình không được hoàng thượng yêu thích, lại nhiều lần bị khiển trách về chuyện bè cánh riêng tư. Mình tuy vẫn được hoàng thượng coi trọng, nhưng đó cũng chỉ là hoàng thượng chiếu cố lão thần mà thôi.

Nghĩ tới Càn Long, Trương Đình Ngọc rùng mình. Nghĩ tới hai năm nay hoàng thượng khiển trách mình liên tục, lại nghĩ tới năm ngoái hoàng thượng giết các trọng thần Nột Thân, Trương Quảng Tứ một cách phũ phàng, Trương Đình Ngọc cảm thấy kinh hồn khiếp vía, ớn lạnh khắp người. Ông còn nhớ lời Càn Long nói, "Nột Thân, trăm có thể dùng, có thể giết, lẽ nào Trương Đình Ngọc trăm không thể làm thế sao?". Trương Đình Ngọc biết đó là lời cảnh cáo Trương Đình Ngọc, chỉ cần hoàng thượng nắm được thóp mình là hoàng thượng có thể cho mình đầu lìa khỏi cổ. Nếu quả thực như thế thì đó là một kết cục ghê rợn! Trương Đình Ngọc chột dạ, ông tuy đẩy bụng kinh luân, nhưng vẫn không thoát khỏi thói cũ của văn nhân thà chết giữ thể diện còn hơn sống chịu tội, ông rất coi trọng thể diện, cho nên ông nghĩ, nếu quả thực kết cục như thế thì ông đã làm mất mặt cả gia tộc họ Trương mình.

Nghĩ tới kết cục thê thảm ấy, Trương Đình Ngọc rớn gai ốc khắp mình. Cho nên, sau khi về nhà, ông đóng cửa trầm tư, không tham gia bất kỳ chính vụ nào ở địa phương, cũng không cho môn sinh đến bái phỏng, để tránh mọi sự nghi ngờ, nhưng ông hoàn toàn không nghĩ tới nhà thông gia Chu Thuyên lại liên lụy đến ông, hơn nữa hoàng thượng lại xét sâu vụ án này đến thế. Trương Đình Ngọc biết, đó cũng là cách hoàng thượng trút nỗi bất mãn đối với ông. Hơn thế nữa, ông biết rõ rằng, mình nguy đến nơi rồi!

- Trẫm không kể ông ta trí si hay chưa trí si, trẫm giết ông ta hay không là theo ý thích của trẫm. Không thể vì ông ta đã nghi hươu mà mọi sự đều êm ả, như thế không được!

- Nhưng, bầm hoàng thượng, Trương Đình Ngọc là lão thần trái ba triều, nếu đưa Trương Đình Ngọc giao cho bộ hình xét xử, e đụng đến tình cảm các lão thần, sao bằng phạt tiền, tịch biên gia sản, thu hồi những vật phẩm hoàng thượng đã ban tặng. Như thế tuy bề ngoài là chiếu cố đến tình nghĩa quân thần, trên thực tế là nghiêm khắc trừng phạt Trương Đình Ngọc rồi.

Càn Long nghe Phó Hằng nói thế mới nghĩ lại, Trương Đình Ngọc bây giờ đã hơn tám mươi tuổi rồi, lại là lão thần của ba triều. Ông biết rất rõ ràng, các lão thần vô cùng quan tâm tới tình nghĩa, nếu mình làm tổn thương tình nghĩa với Trương Đình Ngọc, e sẽ làm cho các lão thần khác đau lòng. Điều đó khiến Càn Long không thể không kiêng dè, cho nên, nghĩ một lúc, ông nói.

- Ủ, Trương Đình Ngọc có thể khoan dung, nhưng Lương Thi Chính, Ôn Do Đôn, tuyệt đối không thể nương tay: Trương Đình Ngọc có thể xử phạt như người tâu, còn Lương Thi Chính, Ôn Do Đôn nhất thiết phải giao cho bộ hình xét xử.

- Phái như thế à! - Phó Hằng thấy khẩu khí của Càn Long giảm dần, vội tiếp lời, ông biết rằng Càn Long khoan thứ cho Trương Đình Ngọc đến mức ấy đã là nể mặt Trương Đình Ngọc nhiều lắm rồi.

Trương Đình Ngọc về đến nhà rồi, muốn sống những ngày còn lại một cách yên ổn. Bây giờ tình tâm nghĩ lại, ông mới cảm thấy cuộc đời mình mệt mỏi vất vả quá, chỉ thời tiền để đang sống, mình được sung ái, cũng coi là sống dễ chịu

cánh ấy, nằm ngay trong những đại thần trăm trọng dụng, quả thực trăm cảm thấy xấu mặt vô cùng.

- Xin hoàng thượng bớt giận - Phó Hằng đứng bên cạnh nói - tội của Chu Thuyên không thể tha thứ. Trương Đình Ngọc, Lương Thi Chính, Ôn Do Đôn cũng liên can đến án ấy, họ o bế lẫn nhau, kéo vào một cánh, đó không phải là hành động của đạo làm tôi. Chỉ có điều là, việc này xin hoàng thượng từ từ lo liệu, xin hoàng thượng đừng vì một phút tức giận mà làm tổn hại long thể.

Kỳ thực những lời đó là mở đường thoát cho Trương Đình Ngọc, nhưng bề ngoài thì nói là lo cho long thể của hoàng thượng. Bởi vì Phó Hằng thừa biết tính khí của Càn Long, một khi ông nổi giận thì mọi thứ đều nhỏ, chưa biết chừng lại đem Trương Đình Ngọc giao cho bộ hình xét xử, đó là điều vô cùng đen tối cho Trương Đình Ngọc.

Càn Long nghĩ lại lời của Phó Hằng, thấy cũng có lý, ông hớp một ngụm trà đặc, lấy lại bình tĩnh.

- Trương Đình Ngọc lúi bẻ kéo cánh, lừa trăm dùng nhảm nhiều người, quả thực lúc đầu trăm không lường tới, nhưng quần thần trong triều đều biết Trương Đình Ngọc che chở cho Chu Thuyên, để Chu Thuyên khỏi liên can đến án Lữ Lưu Lương, nhưng ông ta không bấm lên cho trăm biết. Do đó có thể thấy tư tưởng bẻ phái trong Trương Đình Ngọc rất nặng nề, thế lực phe đảng lớn đến mức trăm phải lo. Khi Trương Đình Ngọc ra về còn giả vờ răn bảo môn sinh chở có bè phái, còn ông ta thì ngấm ngấm đi theo con đường ấy, đó chẳng phải là lừa dối trăm hay sao? Hừ! - Lừa giận không thể nào dập nổi, Càn Long càng nói càng to tiếng, như thể muốn nuốt sống Trương Đình Ngọc ngay tức khắc.

- Hoàng thượng, Trương Đình Ngọc nay đã cáo hưu rồi - Phó Hằng khe khẽ nói.

không chỉ có những tội ấy, mà còn phạm những tội khác nữa, cho nên, trên thuyền về quê, khi đến Ba Đông, ông đâm đầu xuống sông tự tử, người nhà giả báo lên là Chu Thuyên không cẩn thận, ngã sông mà chết.

Tin Chu Thuyên chết truyền đến tai Càn Long, Càn Long lập tức nhận ra có điều khả nghi trong đó, ông cảm thấy cái chết Chu Thuyên không thể đơn giản như thế, trong đó ắt liên quan đến nhiều việc khác, liền hạ chỉ cho tổng đốc Tứ Xuyên Sách Lăng, tổng đốc Hồ Quảng Vinh Hưng và tuần phủ Đường Tuy Tố điều tra án này.

Một thời gian, án Chu Thuyên trở thành vụ án lớn trong triều, vì nó làm kinh động các đại thần đốc phủ địa phương. Dưới sự chỉ đạo nghiêm ngặt của Càn Long, Sách Lăng, Vinh Hưng và Đường Tuy Tố gấp rút thẩm vấn người nhà Chu Thuyên, cuối cùng xác nhận lời đàn hặc của ngụ sứ Trử Lân chỉ về Chu Thuyên: Chu Thuyên giấu tang không báo, buôn bán học trò, đều là điều có thực, lại còn điều tra ra Chu Thuyên lợi dụng thi cử, nhận hối lộ của những người mới đậu bốn năm ngàn lạng bạc, lại còn điều tra ra Chu Thuyên vốn là người liên can đến cái án ngục văn tự Lữ Lưu Lương và Nghiêm Hồng Quý.

Kết quả thẩm vấn được tâu lên Càn Long. Càn Long tức lồng lộn.

- Chu Thuyên ít tuổi hơn Trương Đình Ngọc nhiều, lại kết thông gia với Trương Đình Ngọc, thế mà Trương Đình Ngọc không xem xét kỹ lưỡng. Các bộ, viện, khoa, đài trong kinh cũng nể mặt Trương Đình Ngọc, không đứng ra đàn hặc ông ta là người trong nghịch án Chu Thuyên; Trương Đình Ngọc, Lương Thi Chính, Uông Do Đôn còn nhiều lần khen ngợi Chu Thuyên trước mặt trẫm, cái lỗi lỗi bè kéo

chục năm trong quan trường báo cho ông biết rằng, muốn để lại được chút ấn tượng nào trong lòng Càn Long thì đây là cơ hội cuối cùng. Vì thế trước mặt hai thị vệ ông ra sức tỏ rõ mình vô cùng hối hận, trước lúc đi ông khóc sụt sùi báii biệt hoàng cung là làm cho thị vệ xem, vừa rồi nói với môn sinh hãy bỏ tư tưởng bè phái đi cũng là nói cho thị vệ nghe.

Ngựa xe của Trương Đình Ngọc đi đã xa rồi, Ưông Do Đôn vẫn còn đứng đó. Ông đau buồn cho thấy mình, người thấy thưở trước tài khí tràn trề, quyền thế ngất trời, hoàn toàn không ngờ tới cảnh tượng thê thảm cuối đời như vậy, người thấy trước kia cẩn thận kín kẽ, thế mà chỉ vì sơ ý một lúc, đã bị hoàng thượng chơi cho thất điên bát đảo, rồi cúi đầu cụp tai, nguội lạnh nhiệt tình, tắt ngấm nhuệ khí. Nhưng đau buồn thì đau buồn, bản thân ông cũng không oán hận gì hoàng thượng, một mặt ông cảm thấy hoàng thượng có phần quá đáng, nhưng một mặt khác, ông cảm thấy một hoàng đế như Càn Long, gặp sự kiện này mà xử lý bằng cách ấy thế tình mà nói, là có thể bỏ qua.

Trương Đình Ngọc có thể yên tâm trí si, các quan viên trong triều nghĩ thế, còn Càn Long, sau khi thị vệ về kinh tâu lại, ông cảm thấy đối xử như thế với Trương Đình Ngọc là có phần quá đáng, trong lúc ông đang có phần hối hận về hành động của mình học chính Tứ Xuyên Chu Thuyên bị tội lại đẩy lên nổi bất mãn của ông đối với Trương Đình Ngọc.

Chu Thuyên vốn là quan học chính Tứ Xuyên, là thông gia với Trương Đình Ngọc. Trong thời gian làm học chính Tứ Xuyên, vì buôn bán học sinh, giấu tang đi nhậm chức, đã bị Càn Long đuổi về nguyên quán, tước hết quan chức. Nhưng Chu Thuyên tự biết tội trạng quá nặng, vì ông ta

- Tạ ơn hoàng thượng! - Trương Đình Ngọc biết hôm nay hoàng thượng sẽ công bố việc xử lý đối với ông, nên ông cố ý thân hành đến chầu, chờ Càn Long tuyên bố xong, ông lập tức quỳ xuống tạ ơn. Thực là, bị hoàng thượng đá cho một cú, còn phải tạ ơn, ôi chao! Ai bảo ông ta là bề tôi mà không phải là thiên tử?

Sử Di Trục vui ra mặt, bị Càn Long nhìn thấy, nhìn thấy rõ ràng. Ông giận Sử Di Trục không biết nóng lạnh, giận Sử Di Trục đến bây giờ vẫn mang tư tưởng bề phái. Nhưng ông chưa tiện bộc lộ, trong lòng ông tính toán rồi, sẽ có một ngày, có cơ hội, ông cho Sử Di Trục phải biết điều, để Sử Di Trục biết rằng, quyền uy của thiên tử là không phải bàn cãi, là không được phép nghi ngờ.

Trương Đình Ngọc lui thủ ra khỏi điện, trở về nhà. Vừa rồi ông đã bái yết hoàng thượng ở trên điện. Càn Long hình như vẫn còn chút tình nghĩa, đã tặng ông những thứ như ngọc như ý, bài thơ, đồng thời vẫn giữ lời hứa, phái thị vệ hộ tống Trương Đình Ngọc về quê. Về đến nhà, Trương Đình Ngọc vội thu dọn qua loa các thứ rồi lên đường về nam, trước khi ra khỏi kinh thành, còn rơi nước mắt lạy Tử Cấm Thành hai lạy.

Trương Đình Ngọc ra đi, Ôn Do Đôn và các môn sinh khác của Trương Đình Ngọc đều đến tiễn. Trương Đình Ngọc chỉ cười với họ, khuyên họ ra sức phò tá hoàng thượng, bỏ tư tưởng bề phái đi. Lúc đó, Trương Đình Ngọc nói những lời ấy là nói cho hai thị vệ nghe. Trương Đình Ngọc biết rõ ràng, hai thị vệ này về kinh sẽ tâu hết nhất cử nhất động của mình cho hoàng thượng biết. Hơn nữa ông biết khá rõ ràng, mình không còn vị trí trong con người Càn Long nữa, hoàng thượng đối với mình đã cạn tầu ráo máng, mặc dầu trước kia mình đã từng là thầy học của hoàng thượng. Mấy

đại thần, vua là thiên tử, thiên tử nói gì bề tôi phải nghe nấy, đó là đạo quân thần. Chỉ đáng tiếc, Trương Đình Ngọc suốt đời thông minh, cẩn thận, chỉ một phút bí mà làm liều, kết quả chơi dao đứt tay, dấn mình vào cảnh ngộ xót xa làm vậy.

Nhận được tấu sớ của Trương Đình Ngọc, Càn Long trong lòng cười nhạt: Trương Đình Ngọc, người định đấu với ta, chỉ là trúng chọi với đá, tự chuốc lấy thất bại mà thôi, trăm muốn đùa người chơi, nhưng đó không phải là chuyện nhỏ, phải cẩn thận từng li từng tí chứ, hừ! Kỳ thực trăm cũng không muốn đùa người. Chỉ vì người không biết điều quá lắm, trăm buộc phải dùng hạ sách này. Càn Long lập tức đưa tấu chiết chịu tội của Trương Đình Ngọc cho quân thần xem.

- Rốt cục Trương Đình Ngọc đã tự biết mình, biết mình không đủ tư cách phối hưởng thái miếu, lại tự biết mình tầm thường, bất tài, cho nên xin trăm thay đổi di chỉ của tiên hoàng cho ông ta phối hưởng thái miếu - Trăm thấu hiểu nỗi lòng Trương Đình Ngọc, tuy trăm tôn trọng di chỉ của tiên đế, nhưng tình hình này, trăm đành thay đổi di chỉ ấy, bãi bỏ việc phối hưởng thái miếu của Trương Đình Ngọc sau khi chết.

Nói xong, trên mặt Càn Long thoáng một mím cười đắc ý, ông cảm thấy, trong cuộc độ sức giữa ông và Trương Đình Ngọc, ông đánh bại Trương Đình Ngọc một cách nhẹ nhàng, và ông có một cảm giác mạnh mẽ rằng ông đang đùa chọc vị lão thần ba triều này trên bàn tay mình như một con rối.

- Tuy bãi bỏ việc phối hưởng thái miếu của Trương Đình Ngọc, nhưng trăm nghĩ ông đã tuổi già sức yếu, vẫn chuẩn cho giữ hàm đại học sĩ để về hưu, ngay trong mùa xuân này.

rồi, cha bây giờ đã cười lên lung hổ, phải chủ động rút lui là hơn - Trương Nhược Trừng nói.

Trương Đình Ngọc và Ôn Do Đôn đều biết ý Trương Nhược Trừng nói gì. Trương Đình Ngọc quệt nước mắt, lấy lại bình tĩnh, nói:

- Không gặp thời, ta gặp phải Càn Long, công không vượt được mệnh, phải phế hường thái miếu, đau lòng ta lắm, đau lòng ta lắm! Trương Đình Ngọc này còn biết làm sao! - Lầm rầm nói xong, Trương Đình Ngọc rầu rĩ thở dài - Thôi được! Hai người lui ra đi, ta phải viết tấu xin chịu tội.

Ôn Do Đôn và Trương Nhược Trừng đi rồi, Trương Đình Ngọc khép kín cửa phòng tư lự mãi, cuối cùng lại khóc, ông nhắm mắt, run run cầm bút viết:

"Thần già nua lẫn lộn, không tự biết mình, tuy tiện xin phối hường thái miếu, hoàng thượng hết lời chỉ bảo, như tỉnh chiêm bao, trong lòng run sợ. Lại may được cho đọc danh sách chư thần được phối hường, thần đọc đi đọc lại, dần dần thấy thẹn cho mình, nghĩ rằng đã không có kỳ công khai bờ mở cõi, lại không giúp gì cho kinh quốc an dân, thần già tri loạn, chân chậm mắt mờ, cúi xin phế bỏ việc phối hường thái miếu của thần, thần xin chịu tội".

Viết xong bản tấu, không nên nổi, Trương Đình Ngọc khóc oà lên. Nghĩ lại năm chục năm trời, ngày nào cũng chăm chăm công việc trong triều, chỉ chờ một ngày hôm nay, không ngờ hoàng thượng hồ đồ, đẩy số phận mình đến nước nổi này. Vốn muốn vầu vinh, hoá ra chịu nhục; vốn muốn yên ổn lại bức phải rối lòng. Nghĩ lại, làm sao không tức được? Ông biết rõ rằng, bản tấu này dâng lên, giấc mộng vàng phối hường thái miếu của mình lập tức tan nát một cách phũ phàng. Nghĩ thế, Trương Đình Ngọc thấy tan nát ruột gan, xót xa vô vàn. Nhưng còn có cách gì nữa? Ông là

- Thưa thầy, thầy xem việc này nên làm thế nào? - Ông Do Đôn cất tiếng hỏi Trương Đình Ngọc đang ủ rũ xót xa, giọng ông nghe thiết tha, tiếc rẻ. Ông Do Đôn tiếc rẻ vì ông cảm thấy hoàng thượng đối xử với thầy mình quá đáng, thực là không chút nể mặt một vị lão thần, thế mà mình chẳng có cách gì cứu vớt! Ông tha thiết vì Trương Đình Ngọc là thầy của mình, mình còn chịu ơn suốt đời.

- Sư Minh, rõ ràng là hoàng thượng ép ta phải viết ra lý do không thể được phối hưởng thái miếu, để hoàng thượng lấy cớ đó thay đổi di chỉ của tiên hoàng - Trương Đình Ngọc nói rồi thở dài - Trương Đình Ngọc ta ở trong triều mấy chục năm, tuy nói là không lập được công lao hiển hách cho nhà Đại Thanh, nhưng thành tích của ta thì mọi người đều thấy, chỉ đáng buồn là hoàng thượng tuyệt tình đến thế, nói ta chẳng còn ra thể thống gì nữa, nói ta chẳng qua là một thư lại cạo giấy mà thôi, điều này thực làm ta quá đau lòng.

- Thưa thầy, không cần thiết phải thế - Ông Do Đôn về mặt đau khổ, khuyên nhủ Trương Đình Ngọc.

- Sư Minh, người không cần phải khuyên ta, ta tự biết. Ta vốn định trí sĩ về hưu sống những ngày yên ổn, kéo rồi đêm dài lắm mộng, hoàng thượng lại xóa tên trong danh sách được phối hưởng thái miếu, nhưng rồi nút hũ nào hoàng thượng lại xách hũ ấy, đè vào cái lý ấy nhất quyết xóa tên ta trong danh sách, ôi chao! - Nói xong, Trương Đình Ngọc thở dài, có lẽ là đau lòng, rồi rơi mấy giọt nước mắt.

- Thưa thầy, việc đã đến thế, đau buồn và hối hận cũng chẳng ích gì, phải nghĩ một con đường rút chứ! - Ông Do Đôn thấy Trương Đình Ngọc rơi nước mắt, ông cũng cảm thấy đau lòng, giọng nói ông run run.

- Thưa cha, trứng không chọi nổi với đá, sự việc đã thế

Đình Ngọc xôn xao cả triều đình. Quan viên đảng Ngạc nhao nhao chê cười Trương Đình Ngọc cố đấm ăn xôi, nặn bột thành bột. Nhất là Sử Di Trực, vui phát cuồng lên. Ông nghĩ tới mình cùng làm quan một thời với Trương Đình Ngọc, nhưng ông ta may mắn hơn, do viết chỉ dụ giỏi mà được hoàng thượng ưa thích, cuối cùng leo đến quân cơ đại thần kiêm chức đại học sĩ, còn mình thì...? Thì chẳng gặp vận may, luôn luôn chỉ là một trọng thần mà thôi, không được trọng dụng đến như Trương Đình Ngọc khó khăn lắm, đến thời tân hoàng đế, mình cũng chỉ là một đại học sĩ mà thôi, chưa thể leo vào trực trung khu được. Cho nên, ông ta vừa dố kỵ, vừa bất mãn với Trương Đình Ngọc, cứ mong cho Trương Đình Ngọc xúi quẩy. Trương Đình Ngọc xúi quẩy, ông vui sướng.

- Trung Tảo, nào, cạn chén mừng cho Trương Đình Ngọc sập cầu!-Sử Di Trực hơn hờ nói với nội các đại học sĩ Hồ Trung Tảo, người vừa đến báo tin về Trương Đình Ngọc.

Hồ Trung Tảo là đồ đệ đắc ý của Ngạc Nhĩ Thái, xưa nay vẫn tự khoe mình là người của phe Ngạc, chẳng coi ai ra gì. Người này rất thích lôi bè kéo cánh, hận thù刻骨 ghi xương với Trương Đình Ngọc, cho nên ông cũng như Sử Di Trực, rất vui mừng khi thấy Trương Đình Ngọc sa vào vận đen, ông sung sướng nâng chén rượu nốc cạn.

Còn trong nhà Trương Đình Ngọc thì im ắng nặng nề như có người chết. Trương Đình Ngọc cúi gằm khuôn mặt già nua, tựa như có ai đó nợ ông bạc triệu bạc tỷ mà không chịu trả. Bên cạnh có Uông Do Đôn và con trai Trương Nhược Trùng.

"Sách Lãng qua đời, trăm nghĩ ông ấy có công với xã tắc trong việc mở rộng biên cương, giữ gìn bờ cõi, lại một lòng một dạ trung thành với triều đình, vì thế, mở tiền lệ cho vương công Mông Cổ được phối hưởng thái miếu, đặc chuẩn Sách Lãng được phối hưởng, đó là do công huân xuất sắc của ông. Theo di ngôn của tiên đế, cho Ngạc Nhĩ Thái phối hưởng, Ngạc Nhĩ Thái bình định Miêu cương, kinh lược biên thủy, công lao không nhỏ, vì thế trăm cũng thuận cho phối hưởng. Còn tiên đế để lại di chiếu cho Trương Đình Ngọc được phối hưởng, trăm nghĩ nhiều mà không hiểu được. Trương Đình Ngọc làm việc lâu dài trong cung, chưa hề thấy vũ công nổi tiếng của ông, lại không thấy thành tích văn trị xuất sắc, chỉ là giỏi viết chữ dọ, được tiên hoàng ưa thích mà thôi, nhưng dưới mắt trăm, Trương Đình Ngọc chỉ là viên tiểu lại cạo giấy mà thôi. Ông ta, ngoài việc thảo chỉ dọ, chẳng có công tích gì khác trong việc kinh bang trị quốc, vì thế trăm cho rằng Trương Đình Ngọc được phối hưởng thái miếu là quá đáng. Dưới triều Minh, muốn được phối hưởng thái miếu, nếu không có vũ công lừng lẫy thì phải có thành tích văn trị xuất sắc. Lưu Cơ vốn là tay chân của hoàng đế, lập công nơi duy ác, nhưng khi ông được phối hưởng thái miếu, vẫn không tránh khỏi những lời bàn tán. Nay Trương Đình Ngọc tự xét lại mình, hãy tự so sánh với Lưu Cơ xem sao! Trăm không nỡ phân tích tỉ mỉ, nay đưa danh sách những đại thần được phối hưởng thái miếu của triều ta cho Trương Đình Ngọc xem, Trương Đình Ngọc tự cân nhắc xem ông có sánh vai đứng bên cạnh họ được không, còn việc có nên hay không nên phối hưởng thái miếu, Trương Đình Ngọc tự làm bản tấu trình."

Đạo dụ này đưa ra, việc phối hưởng thái miếu của Trương

nhưng đối với quốc gia xã tắc, công tích của ông không phai mờ.

- Trương Đình Ngọc quá ư không biết điều, vô tình vô nghĩa, không có lương tâm; còn Sách Lãng đến khi chết rồi vẫn quỵn luyến chủ, suốt đời ông quả thực một lòng trung với triều đình, không có hai lòng, không như Trương Đình Ngọc, để bảo đảm cho mình được phối hưởng thái miếu, đã không ngại thỉnh cầu trăm nhiều lần, cũng không sợ mất tiếng tốt là thanh cao, cẩn thận của ông ta mấy chục năm nay, trăm quả tình không hài lòng đối với ông ta. Chưa qua giỗ đầu của Vinh Hoàng, Trương Đình Ngọc đã đòi về nam nghỉ hưu, đã không có tình nghĩa thầy trò, lại không phải đạo quân thần, một đại thần như ông ta, không đủ tư cách được phối hưởng thái miếu. Bây giờ trăm thực không hiểu vì sao tiên hoàng lại đánh đồng ông ta với Ngạc Nhi Thái, cho họ cùng được phối hưởng thái miếu. Bây giờ trăm có thể hình dung lại, trước kia Trương Đình Ngọc cẩn thận, chăm chỉ làm việc, thuần túy chỉ là để được lòng tiên hoàng, để sau đó tiên hoàng đồng ý cho ông ta phối hưởng thái miếu, còn ông ta thực chất chỉ là một đại thần không biết liêm sỉ, làm việc lề mề chậm chạp. Điểm này người có thể thấy rõ từ sau khi trăm lên ngôi.

Bây giờ Phó Hằng nghĩ lại, mới biết hoàng thượng tích oán rất sâu đối với Trương Đình Ngọc, không ngại quy cho ông tội khi quân. Đồng thời ông cũng biết, Trương Đình Ngọc có thể gặp rắc rối.

Quả nhiên, Càn Long chờ cho tang lễ Sách Lãng xong xuôi, tự mình viết một chỉ dụ, đạo dụ này vốn ông định để Phó Hằng viết, nhưng ông sợ Phó Hằng không hiểu hết ý mình, định bảo Uông Do Đôn thảo, lại sợ Uông Do Đôn khó chịu. Cuối cùng, ông tự tay viết:

Đinh Ngọc một mé, nhưng phải có cơ mới được. Trời cũng chiều người, bấy giờ vừa lúc Sách Lãng, ngách phụ siêu dùng thân vương Mông Cổ, bị bệnh qua đời. Sách Lãng từng trái trận mạc, lập chiến công hiển hách trong việc mở mang bờ cõi, gìn giữ biên cương của nhà Đại Thanh, và chẳng, trước lúc mất, ông để lại di chúc rằng mong được phép táng tại Công Chúa Viên Tẩm.

Di ngôn của Sách Lãng đến tai Càn Long, ông cảm thấy cơ hội trị Trương Đình Ngọc đã tới. Ông quyết định ngay cử thị vệ Đức Sơn và con Sách Lãng là Tử Thành Duyệt Trát Bố hộ tống di thể Sách Lãng về kinh, sau khi về kinh, lại thưởng cho vạn lạng bạc, làm lễ tang theo đúng nghi thức tang lễ thân vương. Sự việc xong xuôi, lại hạ lệnh cho Sách Lãng được phối hưởng thái miếu.

Điều này chưa có tiền lệ, thân vương Mông Cổ trước nay chưa được phối hưởng thái miếu, lần này hoàng thượng phá lệ xưa, cho phép Sách Lãng được phối hưởng, lập tức quần thần bàn luận xôn xao, họ đoán không ra vì sao hoàng thượng lại khảng khái ban cho Sách Lãng ân huệ ấy, họ không đoán ra hoàng thượng sẽ ban thuốc gì trong tay nải của ông.

Chỉ có Phó Hằng biết, vì ông từng được hỏi han việc này, hoàng thượng hỏi ông, cho nên ông biết hành động này là để chơi Trương Đình Ngọc một ván. Phó Hằng còn nhớ lời hoàng thượng nói khi trưng cầu ý kiến ông sau khi tang lễ Sách Lãng xong xuôi:

- Phó Hằng, người cảm thấy Trương Đình Ngọc đáng được phối hưởng thái miếu hay Sách Lãng đáng được phối hưởng?

- Trương Đình Ngọc tuy có di chúc của tiên đế, nhưng chưa hề lập được kỳ công. Sách Lãng tuy là thân vương Mông Cổ, theo cự chế thì không được phối hưởng thái miếu,

lại vợ đẻ ở Hồng Trạch Hồ. Càn Long lệnh cho tổng đốc Giang Nam Hà Đạo là Cao Bân đi xử lý, sửa sang đê điều, bảo đảm an toàn tính mạng cho dân chúng vùng Hồng Trạch Hồ.

Bây giờ thì Càn Long có thể xả hơi rồi chứ? Thời gian gần đây ông ta thấm mệt. Nhưng tai họa cứ nối tiếp nhau, những việc chẳng vui quá nhiều. Vừa qua mùa xuân năm thứ mười bốn, trưởng tử Vinh Hoàng vì đau buồn mà qua đời. Càn Long tuy không thích Vinh Hoàng, nhưng con người là thế, người mình không yêu thích qua đời có lúc vẫn thấy buồn đau. Càn Long là con người như thế. Ông lệnh an táng Vinh Hoàng cho chu tất, trước định xuyết triều ba ngày, sau đổi thành năm ngày, cũng coi là đền bù và an ủi Vinh Hoàng.

Càn Long vừa nguôi nguôi nỗi đau buồn vì hoàng tử qua đời, Trương Đình Ngọc đã vội vã dâng tấu xin cáo quan. Nghe thế, Càn Long lại nổi cáu. Vì sao? Vì Trương Đình Ngọc là thầy học của Vinh Hoàng, chưa được giỗ đầu của Vinh Hoàng ông đã xin đi về nam? Thế thực là không có tình nghĩa thầy trò. Càn Long cho gọi Trương Đình Ngọc tới, lại quở mắng một trận, ông mắng Trương Đình Ngọc là lòng lang dạ sói, không có tình nghĩa, làm cho Trương Đình Ngọc tối mặt tối mày, không biết chui vào đâu mà tránh được, may mà Trương Đình Ngọc mặt dạn mày dày, Càn Long quát mắng chẳng qua cũng là giận dữ một lúc mà thôi, sau đó rồi cũng bẽ lạng sóng yên, Trương Đình Ngọc lại chuẩn bị về nam.

Nỗi bất bình và hối hận trong lòng Trương Đình Ngọc cũng nguôi tan, nhưng đối với Càn Long, thì không phải thế. Ông càng nghĩ càng thấy khó chịu, càng thấy bất mãn với Trương Đình Ngọc, ông quyết định phải chơi cho Trương

sai người đến chỗ Ban Đệ Đạt cầu cứu. Đẳng Ban Đệ Đạt vốn không có người nên lại đến cầu cứu Thất Thế Đạt Lại. Đến khi Đạt Lại biết tin và phái chúng tăng đến nha môn thì quân của La Bố Tạng Trát Thập đã vây chặt nha môn rồi, tăng chúng không thể nào vào được, họ chỉ còn đứng nhìn Phó Thanh đang ra sức chiến đấu trên lầu và rồi tự vẫn vì kiệt sức, còn Lạp Bố Đôn thì ra sức giết được hơn hai chục tên địch rồi bị địch giết. Quân phản loạn đốt sạch nha môn trú Tạng đại thần, kho bạc bị chúng cướp đi.

Tất cả diễn ra rất chóng vánh. Đạt Lại sau khi trở về đã nhanh chóng hành động thiện hậu, lệnh cho Ban Đệ Đạt thay Tạng vương hiếu dụ cho dân Tạng các địa phương không được giết hại người Hán, và phái người lùng bắt La Bố Tạng Trát Thập và các phần tử phản loạn. La Bố Tạng Trát Thập hoảng sợ như chó nhà có tang, chả mấy chốc bị Đạt Lại bắt được. Cuộc phản loạn nhanh chóng được dập tắt. Càn Long nhận được tin phản loạn thì cuộc phản loạn đã yên rồi mà ông vẫn chưa biết. Ông nén đau, lập tức sắp xếp công việc: lệnh cho Sách Lăng, Nhạc Chung Kỳ đưa quân vào Tạng, Đồng Phương đem quân tiếp ứng, tuyên bố cắt quân vào Tây Tạng, ban thưởng và an ủi Phó Thanh, Lạp Bố Đôn, binh lính và những người đã hy sinh cho xã tắc.

Thật là, phúc bất trùng lai họa vô đơn chí. Phản loạn ở Tây Tạng vừa yên thì lại có tấu cấp báo từ Tân Cương, có thể Chuẩn Cát Nhĩ lại tiến đánh Tân Cương. Càn Long với Phó Hằng, Ưông Do Đôn và các đại thần khác tới bàn bạc, quyết định lệnh cho quan lại nơi biên cương, theo dõi chặt chẽ, chuẩn bị khẩn trương để nghênh chiến.

Ngọn sóng này hạ xuống, ngọn sóng khác lại nổi lên. Càn Long vừa giải quyết xong công việc ở Chuẩn Cát Nhĩ, thì

- Chu Nhi Mặc Đặc nghe chỉ dụ! - Lạp Bố Đôn đồng dục tuyên bố, mặt nghiêm như sắt.

Chu Nhi Mặc Đặc và bọn tùy tùng lập tức quỳ xuống cung kính chuẩn bị nghe chỉ. Phó Thanh nắm lấy cơ hội ngàn năm có một này, nhanh như chớp giật, rút kiếm, quyết đoán kịp thời, chém phắt Chu Nhi Mặc Đặc. Bấy giờ, trong lòng Chu Nhi Mặc Đặc đang nghĩ tới những ngày huy hoàng sắp tới của hắn, không ngờ, phút chốc, tiền đồ huy hoàng ấy sập rồi, thay vào đó là nỗi đau khổ. Y thét lên một tiếng, rồi chẳng biết gì nữa. Phó Thanh đã lấy đầu hắn rồi.

Bọn tùy tùng đang cung kính đợi nghe chỉ dụ, bỗng nghe tiếng thét "ối trời", biết ngay là có sự chẳng lành, định bỏ dậy đánh lại Phó Thanh, Lạp Bố Đôn và quân lính của nha môn đại thần trú Tạng, nhưng bọn chúng biết ra đã muộn, chưa kịp chống lại thì đưa nào đưa nấy đầu lia khỏi thân rồi. Chỉ có La Bố Tạng Trát Thập nhanh hơn, hắn thấy tình thế nguy khốn, tìm đường chạy trốn, hắn chạy ra cửa, rút kiếm chém lính giữ cửa, chạy ra khỏi cửa, tụt xuống lầu chạy thực mạng.

La Bố Tạng Trát Thập chạy thoát, Phó Thanh và Lạp Bố Đôn rất lo, nếu La Bố Tạng Trát Thập không chạy thoát, có thể ở ngoài chẳng biết gì xảy ra, nhưng hắn chạy rồi, Phó Thanh và Lạp Bố Đôn gặp ngay rắc rối. Lạp Bố Đôn và Phó Thanh nhìn nhau, cổ vũ nhau: chờ lát nữa giết thêm mấy tên nghịch tặc, cũng coi là báo đáp được hoàng thượng và thoả da mình. Sau đó hai người triệu tất cả những người trong nha môn lại, bao gồm văn quan võ tướng và thương nhân, phát khí giới cho họ. Tất cả có hai trăm người. Ra lệnh cho họ tăng cường phòng bị, sẵn sàng hy sinh cho quốc gia, cho triều đình.

Phó Thanh thấy lực lượng của nha môn quá mỏng, bèn

ông sẽ trị cho một đòn tri mạng, đến lúc đó e nguyện vọng phối hưởng thái miếu của ông cũng tan biến luôn.

Việc phối hưởng thái miếu của Trương Đình Ngọc đã dày vò Càn Long đau đầu nhức óc, từ Tây Tạng lại truyền về tin dữ: Phó Thanh và Lạp Bố Đôn ra sức diệt trừ Tạng vương Chu Nhĩ Mặc Đặc và cả hai đã hi sinh vì quốc gia. Càn Long nghe tin này, nước mắt giàn giụa, ông khóc cho hai ái khanh của ông, khóc cho hai đại thần đắc lực của ông, hối hận việc đưa Lạp Bố Đôn đi Tây Tạng. Nhưng bây giờ khóc và hối hận còn có ích gì?

Từ sau khi Càn Long chuẩn y cho Lạp Bố Đôn và Phó Thanh tùy nghi hành sự, hai người luôn luôn bí mật bàn nhau trong tình huống nào thì linh hoạt xử lý. Vừa khéo, sau khi hai người được Càn Long gặt đầu thì cơ hội của họ đã đến. Bây giờ ý đồ làm phản của Chu Nhĩ Mặc Đặc hết sức lộ liễu, chúng vạch kế hoạch giết sạch một trăm lính và tất cả quan viên trong nha môn đại thần trú Tạng. Phó Thanh và Lạp Bố Đôn cũng nghĩ: nếu để bị Chu Nhĩ Mặc Đặc giết, chỉ bằng ta ra tay trước, giết Chu Nhĩ Mặc Đặc đi, mình tuy cũng khó thoát chết, nhưng lập được công diệt trừ phản loạn cho quốc gia xã tắc.

Hai người quyết định xong, bèn triệu Chu Nhĩ Mặc Đặc tới nghe chỉ dụ. Chu Nhĩ Mặc Đặc thấy tình thế đang nắm chắc thắng lợi trong tay nên coi thường hai vị đại thần trú Tạng Lạp Bố Đôn và Phó Thanh. Ý chỉ mang theo La Bố Tạng Trát Thập và hơn mười tùy tùng đến nha môn đại thần trú Tạng để nghe chỉ dụ. Lạp Bố Đôn đứng trước, Phó Thanh đứng bên cạnh, trên mình mang kiếm. Như thế, đối với Chu Nhĩ Mặc Đặc là rất tự nhiên, hơn nữa, Chu Nhĩ Mặc Đặc vốn coi thường Phó Thanh, cho nên y chẳng có ý đề phòng Phó Thanh.

áp, hãy tấu thỉnh xin về quê nhà! Lúc đó trăm sẽ cho thi vệ hộ tống người về đến nhà.

- Ta ơn hoàng thượng - Trương Đình Ngọc khấu đầu nói.

Càn Long biết điều Trương Đình Ngọc quan tâm bậc nhất là sau khi chết có được phối hưởng thái miếu hay không. Cho nên Càn Long nói tiếp:

- Trẫm vẫn giữ ý trước đây, chuẩn cho người sau khi chết được phối hưởng thái miếu, di chỉ của tiên đế trẫm tuyệt đối tuân thủ.

Đó là bảo đảm với Trương Đình Ngọc việc phối hưởng thái miếu của ông. Trương Đình Ngọc là người thông minh, ông lại khấu đầu mấy cái để tạ ơn Càn Long.

Trương Đình Ngọc đi rồi, Càn Long gọi Phó Hằng, Ưông Do Đôn và mấy thành viên của quân cơ xử tời, ông nói:

- Ưông Do Đôn là một quân cơ đại thần mà không tôn trọng cựu chế, tự ý tiết lộ tấu sớ lưu trung cho Trương Đình Ngọc biết. Thế là vi phạm luật lệ, giao cho bộ hình thẩm xét.

Thượng thư bộ hình là Lưu Thống Huân, ông vừa công cán ở tỉnh xa về đã được Càn Long giao ngay trọng trách. Lưu Thống Huân cứ theo phép công, không chút riêng tư, tấu xin cách hàm đại học sĩ và hàm thượng thư của Ưông Do Đôn, giáng ba cấp, điều nhiệm. Càn Long không hài lòng với cách xử lý của Lưu Thống Huân, ông cảm thấy thế là quá nặng, bèn hạ chỉ cách hàm đại học sĩ và thượng thư, nhưng vẫn giữ chức thượng thư làm việc chuộc tội.

Càn Long cảnh cáo Trương Đình Ngọc và xử lý Ưông Do Đôn làm cho Trương Đình Ngọc mất mặt. Ông biết Càn Long ngày càng bất mãn với ông. Sau lần này, Trương Đình Ngọc càng cẩn thận hơn, ông sợ Càn Long nắm được đuôi

Trương Đình Ngọc là lão thần ba triều, đương nhiên biết những tội ấy nặng như thế nào, ông ta nhắm tịt trong lòng, nếu quả thật hoàng thượng trị tội, e rằng ông còn bị thảm hơn những lời hoàng thượng vừa nói đó.

Càn Long nhìn Trương Đình Ngọc khấu đầu lia lịa như giã tỏi, thấy trán của Trương Đình Ngọc đã sưng tím lên vì khấu đầu tạ lỗi, lửa giận Càn Long nguôi dần. Ông nói với giọng dịu hơn:

- Trương Đình Ngọc, trăm nghĩ người là lão thần trải ba triều, tuy chỉ giỏi thảo chỉ dụ mà thôi, nhưng cũng có công với xã tắc, vì thế trăm không trị tội người, nhưng sau này người phải tự liệu đấy, đừng chọc tức trăm nữa.

- Dạ, hoàng thượng - Trước ân tứ này của Càn Long. Trương Đình Ngọc cảm động đến phát khóc, ông cảm thấy hoàng thượng không những cảm tạ kéo một mình ông ta, mà là kéo cả gia tộc ông ta ra khỏi tai họa, tự trong đáy lòng, ông cảm động vô cùng sự chiếu cố của hoàng thượng đối với ông.

Kỳ thực, đó chỉ là một sách lược của Càn Long thôi, khi thấy Trương Đình Ngọc xuất hiện trước Dưỡng Tâm điện ông liền nghĩ tới ngón này rồi. Ông biết rõ hiện nay Trương Đình Ngọc kiêu ngạo quen thói rồi, nếu không cho một mẻ, e mình sẽ khó lòng điều khiển ông ta. Cho nên, ông ra sức khuếch đại tội trạng của Trương Đình Ngọc, dọa cho Trương Đình Ngọc hết đường chống chế, sau đó Trương Đình Ngọc kinh hồn khiếp vía rồi, mình sẽ dừng lại, Trương Đình Ngọc ắt sẽ cảm ơn mình khôn xiết. Chiêu này quả rất linh nghiệm, Càn Long nhìn Trương Đình Ngọc ủ ê thất vọng, cúi đầu buồn bã, bèn lại nói:

- Trương Đình Ngọc, chờ đến sang năm, mùa xuân ấm

rồi, người cho đại học sĩ là chức quan gì, người tiến cử ai trăm dùng người ấy, như thế người coi trăm ra cái gì mà lại dùng cho người kéo bè kết cánh riêng tư - Càn Long vẫn nói với nổi tức giận hăm hăm.

- Hoàng thượng, thần hoàn toàn không có ý ấy - Bây giờ Trương Đình Ngọc chẳng nói được gì, chỉ phân bua vài lời ngắn ngủi.

- Hừ! Hoàn toàn không có ý ấy. Nói thế là thừa - Càn Long nghiêng răng nói - Nhà Đại Thanh ta cương quyết, độc đoán. Trăm lên ngôi mười bốn năm nay, việc to việc nhỏ, có việc gì lại không từ tay trăm mà ra. Dẫu cho chọn một viên huyện lệnh cũng không thể không qua trăm xem xét kỹ càng, huống gì chức đại học sĩ, há có thể dùng cho người luồn tai mắt riêng của mình vào được ư, như thế là người coi khinh trăm quá thể.

Một tràng lời quát mắng, trong đó đã kết các tội danh cho Trương Đình Ngọc: bất tín, bất tôn, lừa vua dối chúa, kéo bè kết cánh riêng tư. Trương Đình Ngọc chỉ biết một mạch khẩu đầu, Càn Long nói hết, ông cũng không dám hé răng, chỉ cứ khẩu đầu.

Thấy Trương Đình Ngọc đã hoàn toàn bị cơn thịnh nộ của mình khuất phục, Càn Long nói:

- Trương Đình Ngọc, người đã biết tội chưa?

- Thần biết tội ạ!

- Hừ! Người đã biết những tội danh ta khiển trách người đó. E rằng chẳng những người không thể được phối hưởng thái miếu, mà còn bị trăm cả nhà!

Câu nói rộn gáy này làm cho Trương Đình Ngọc trợn mắt cứng miệng, ông ta lại khẩu đầu lia lịa, cho đến khi trán sưng bầm tím. Ông tin tất cả những lời Càn Long nói.

Trương Đình Ngọc mà nói. Trương Đình Ngọc không biết nói gì cho phải, chỉ một mực khấu đầu.

- Người vợ vĩ trí sĩ về quê, phải chăng người thấy trăm bất mãn với người mới làm thế?

- Không phải ạ. - Trương Đình Ngọc chối đây đây.

- Hừ! Lại còn chối không phải. Tiên đế sùng tín người, cho rằng người quan to, có năng lực, chuẩn cho phối hưởng thái miếu, lại ban thưởng cho người rất hậu. Nhưng từ sau khi trăm lên ngôi, người không được trọng dụng, người người tiến cử không được trăm đại dụng, người nhớ lại ân sủng thời tiên đế còn sống, lại nghĩ tới ta đối với người ơn mỏng và không trọng dụng, người cảm thấy trăm không phải là một bậc minh quân chứ gì? Cảm thấy trăm không thể dùng được bề tôi tài năng như người chứ gì? Cho nên người định giữ toàn vẹn cho mình mà cáo quan, chỉ mong được bình yên phối hưởng thái miếu chứ gì? Trương Đình Ngọc, người nói xem, có phải người nghĩ thế không?

- Tâu hoàng thượng, thần không có ý ấy. Chỉ vì quả tình thần quá già yếu, đã không kham nổi chính vụ, cho nên thần xin hoàng thượng trí sĩ về hưu - Trương Đình Ngọc lẩm rầm phân giải.

- Hừ! Đã không phải thế sao người còn tiến cử Ưông Do Đôn làm đại học sĩ để tiếp tục chức vị của người. Trẫm thừa biết Ưông Do Đôn là học trò cưng của người, trăm nghĩ Ưông Do Đôn làm việc chăm chỉ, nên cho tiếp nối chức vị của người, nhưng không ngờ, thì ra người cảm tai mắt mình vào quân cơ xứ, để rồi, người tuy không ở trong triều nữa nhưng vẫn có người ở trong triều mưu lợi cho người. Sáng nay người đến tạ ơn, nhất định có người trong quân cơ xứ tiết lộ việc hôm qua ra ngoài, nếu không tấu chiết lưu trung người không thể nào biết được. Đáng tiếc, người nghĩ nhầm

phối hưởng thái miếu - Trương Đình Ngọc vừa nói, vừa khấu đầu, tất cả khấu đầu chín lượt mới thôi.

Càn Long lặng lẽ cho Trương Đình Ngọc khấu đầu xong, lãnh đạm nói:

- Thế vì sao hôm qua ngươi không đến tạ ơn, nhất định sáng hôm nay lại phải đến?

- Thần hôm qua trong mình khó ở, nên chưa tới được, cho con thần Trương Nhược Trùng tới, Trương Nhược Trùng về nói lại hoàng thượng rất không vui, thần tự nghĩ thần có lỗi, cho nên hôm nay ôm bệnh đến khấu đầu tạ ơn hoàng thượng - Trương Đình Ngọc vừa nói, vừa giả bộ run rẩy.

- Hừ! Trương Đình Ngọc, ngươi nói thực trầm nghe, có phải Ôn Do Đôn thông báo cho ngươi ngươi mới đến tạ ơn không? - Càn Long giận dữ nói.

- Tâu hoàng thượng, Ôn Do Đôn chưa tới phủ thần, thần thực không biết ạ - Trương Đình Ngọc vẫn chối.

- Hừ! Trương Đình Ngọc, ngươi chẳng phải nói gì hết, trầm biết rõ tất cả. Ngươi ở ngay ngoại ô, đâu có ốm yếu thế nào đi nữa, cũng lên bờ tới mà tạ ơn, khi thỉnh cầu thì ngươi trực tiếp tâu ngay trước mặt, mà khi tạ ơn lại không đến triều đình, theo ngươi, ngươi nhất định phải được đại ân phối hưởng thái miếu, Trương Đình Ngọc, có phải thế không?

- Dạ không ạ. - Trương Đình Ngọc nghe Càn Long giận dữ chất vấn, vội vàng phủ nhận.

- Hừ, nếu không phải, sao ngươi cứ xin trăm cấp cho bằng chứng; thế chẳng phải là ngươi không tin tưởng trăm hay sao? Ngươi là bề tôi của trăm, không bày tỏ lòng trung thành với trăm, mà tìm mọi cách để phòng trăm, thế là đạo làm tôi của ngươi sao? - Càn Long thực muốn di tay vào đầu

đã quá sơ ý, ông hối hận hôm nay đã sai con thay mình đi tạ ơn. Nhưng hối hận cũng vô ích rồi, quan trọng là làm sao ra sức ngăn chặn hoàng thượng phát ra chỉ dụ này. Trương Đình Ngọc suy nghĩ hồi lâu, cuối cùng ông thấy chỉ còn cách sáng mai tự mình đến châu tạ ơn, trực tiếp nhận lời quả trách của hoàng thượng, để tránh quả trách công khai bằng chỉ dụ.

- Sư Minh, sáng mai ta sẽ đi tạ ơn, chỉ e ảnh hưởng đến tiền đồ của người. - Trương Đình Ngọc nói với giọng hơi run run.

- Thừa thầy, xin thầy đừng nói thế, nếu không có thầy nâng đỡ, đồ đệ không có ngày nay. Nếu có ảnh hưởng ít nhiều đến tiền đồ của đồ đệ cũng chẳng sao, chỉ mong có thể giữ trọn danh dự cho thầy là được rồi - Ưông Do Đôn nói một cách rất chân thành.

Nghe vậy, Trương Đình Ngọc rất cảm động, xuýt nữa ông rơi nước mắt, rốt cục, người học trò này làm ông rất hài lòng, không nhục nghĩa sư đệ. Do được Ưông Do Đôn báo cho biết, hôm sau, Trương Đình Ngọc không dám chậm trễ, sáng sớm đã đến trước Dưỡng Tâm điện tạ ơn Càn Long.

Khi Trương Đình Ngọc tới Dưỡng Tâm điện, Càn Long vừa mới ngủ dậy, chưa lên ngự triều. Ông thấy Trương Đình Ngọc đến tạ ơn, biết ngay là hôm qua Ưông Do Đôn đã tiết lộ. Vừa nghĩ tới Ưông Do Đôn tiết lộ bí mật, lại nghĩ tới Trương Đình Ngọc lúc này đến tạ ơn, lửa giận Càn Long lại bốc lên.

Trương Đình Ngọc nhìn thấy Càn Long ra khỏi Dưỡng Tâm điện, lập tức quỳ xuống tạ ơn:

- Thân Trương Đình Ngọc tạ ơn hoàng thượng ban ơn cho

giận lại vừa yêu Trương Đình Ngọc. Ông kéo tay Ưông Do Đôn nói:

- Sư Minh, ông cứ tự xử lấy.

Trương Đình Ngọc đang ngồi một mình cô quạnh trong nhà, Ưông Do Đôn đột ngột đi vào. Trương Đình Ngọc thấy Ưông Do Đôn xông pha trong tuyết đến nhà, lại vừa đúng lúc ông vừa dâng tấu tạ ơn, Trương Đình Ngọc linh cảm thấy tình thế không ổn rồi. Hôm nay, sau khi nghe Trương Nhược Trùng nói lại, ông đã cảm thấy hoàng thượng vô cùng bất mãn trước việc mình chỉ dâng tấu mà không thân hành đến tạ ơn, cho nên Ưông Do Đôn vừa vào, ông mời ngồi rồi hỏi ngay:

- Sư Minh, hoàng thượng nổi giận phải không?

- Ái à! - Ưông Do Đôn thở dài, cất mũ trên đầu, rồi nói - thưa thầy, hoạ lớn rồi.

- Ủa? - Trương Đình Ngọc hiểu hoạ mà Ưông Do Đôn nói là ý gì rồi, nhưng ông không hiểu là xé to nó to đến mức nào, ông cứ nhìn Ưông Do Đôn, chờ Ưông Do Đôn nói tiếp.

- Hoàng thượng rất giận thầy đã không thân hành đến tạ ơn, chuẩn bị ngày mai sẽ ra chỉ dụ khiển trách thầy. Đồ đệ trước mặt hoàng thượng đã ra sức xin hoàng thượng nể tình, nhưng hoàng thượng vẫn không chấp nhận lời xin của đồ đệ, kiên quyết công khai ra chỉ dụ khiển trách thầy.

Bây giờ Trương Đình Ngọc đã ý thức được tính chất nghiêm trọng của sự việc. Trải qua ba triều, mình đã nhiều vất vả, chăm chút cẩn thận, gây dựng nên được danh dự và uy tín, e rồi một đạo dụ của hoàng thượng phát ra, phút chốc tất cả tan thành mây khói, giấc mơ phối hưởng thái miếu cũng có thể vì đạo dụ này mà trở thành bong bóng nước. Trương Đình Ngọc hoang mang, ông hối hận hôm nay

- Phó trung đường nói rất đúng, thần cũng cho rằng không ngại trao cho Phó Thanh và Lạp Bố Đôn quyền tùy nghi hành động, có lợi cho thế cục Tây Tạng - Uông Do Đôn vẫn đang nghĩ tới những lời quả mắng của Càn Long vừa rồi, cho nên ông ta không hoàn toàn để ý việc Tây Tạng, chỉ phụ họa theo ý kiến của Phó Hằng mà thôi.

Càn Long thấy ý kiến của Phó Hằng và Uông Do Đôn cũng có cái lý nhất định, liền lệnh cho Uông Do Đôn thảo chỉ dụ đồng ý lời tâu của Phó Thanh và Lạp Bố Đôn.

Vất vả lắm Uông Do Đôn mới thu xếp xong công việc ở quân cơ xứ. Vừa ra khỏi quân cơ xứ, Uông Do Đôn đang định đi thì bị Phó Hằng níu lại:

- Sư Minh, ông định đi đâu đấy?

- Phó trung đường, ngài bảo tôi còn đi đâu nữa? Đi đến thấy học đen đui chứ đi đâu nữa? - Uông Do Đôn chau mày nói. Ông và Phó Hằng khá thân nhau, cho nên chưa bao giờ ông giấu việc mình làm với Phó Hằng.

- Sư Minh, việc này có thể ảnh hưởng tới tiền đồ của ông đấy! - Phó Hằng nói như khuyên giải, bởi vì quân cơ xứ có quy định là tấu lưu không được tiết lộ ra ngoài trước, cho nên Uông Do Đôn mà đi nói với Trương Đình Ngọc là vi phạm quy định này.

- Phó trung đường, ngài bảo tôi còn có cách gì nữa nào? - Uông Do Đôn cười buồn thẳm - thấy cát nhắc tôi đến nay, lại tiến cử tôi làm đại học sĩ, tôi quả thực không thể nào quên ơn thầy! Tôi có bị cách chức mất quan cũng chẳng hề gì, chỉ cần giữ trọn danh dự cho thầy, khỏi thân bại danh liệt là được rồi.

Phó Hằng không hiểu hết tình nghĩa thầy trò của họ, nhưng ông hiểu tâm tình của Uông Do Đôn lúc này: vừa

hồ then vì đã theo ý tiên hoàng mà trọng dụng Trương Đình Ngọc. Va cũng thấy khó hiểu đã theo ý tiên hoàng mà cho Trương Đình Ngọc phối hưởng thái miếu. Trương Đình Ngọc chẳng có tài cán gì, chỉ giỏi thảo chiếu dụ, được tiên hoàng thích, mới có hôm nay. Nhưng, dưới mắt trẫm, Trương Đình Ngọc chẳng qua là một viên thư ký giỏi viết văn bản mà thôi. Một viên thư ký như thế tại sao trẫm lại không thể công khai hạ chỉ dụ khiển trách? Phó Hằng, người thảo ngay đi, sáng mai phát ra!

- Dạ, hoàng thượng - Phó Hằng rất tinh ý, ông không bênh vực cho Trương Đình Ngọc nữa vì ông đã thấy rõ tình thế, nếu bây giờ bênh giúp Trương Đình Ngọc, nhỡ ra nói không chuẩn biết đâu lại liên lụy đến mình, ông cứ ngậm miệng đứng bên cạnh, không dám hé răng.

Uông Do Đôn không thấy có cách gì, cứ để mặc cho Càn Long quở mắng. Hồi lâu, Càn Long kể tội cũng xong, ông mới quay sang nói việc chính sự, ông lấy lại bình tĩnh nói:

- Phó Hằng, hôm qua Lạp Bố Đôn đã gửi tấu nói Chu Nhi Mặc Đặc ngày càng tỏ rõ ý đồ chuẩn bị cát cứ Tây Tạng, hần còn rêu rao là sẽ giết hết các quan viên Đại Thanh tại Tây Tạng. Trẫm nghĩ Lạp Bố Đôn và Phó Thanh cô đơn nơi Tây Tạng xa xôi, rất lo lắng cho họ, hai người còn mật tấu hỏi họ có được tự quyết hành động mà không phải chờ chỉ dụ hay không. Trẫm nghĩ việc này là việc trọng đại, không thể tùy tiện quyết ngay được, hai người hãy nghỉ giữm trẫm.

- Hoàng thượng, nô tài nghĩ nên như lời họ tâu. Cả hai người ở vào nơi nguy hiểm, nếu mọi việc đều phải chờ chỉ dụ, e rằng tính mệnh hai người khó bảo toàn, mà tình hình Tây Tạng càng thêm phức tạp. Cho nên, vì việc nước, nô tài xin hoàng thượng cho họ quyền ấy để họ có thể tùy cơ hành động - Phó Hằng nói.

nếu công khai ra chỉ dụ khiến trách thì Trương Đình Ngọc thân bại danh liệt, ông vội vàng cất mũ khấu đầu nói:

- Hoàng thượng, thần xin hoàng thượng bớt giận, xin đừng công khai việc này cho mọi người biết. Nếu hoàng thượng công khai ra chỉ dụ, thì tội Trương Đình Ngọc sẽ không thể tha thứ - Ông Do Đôn vừa nói, vừa khấu đầu trước Càn Long.

Nhưng trong cơn thịnh nộ, Càn Long đã mất lý trí, ông không thèm nhìn Ông Do Đôn, nói:

- Tội này của Trương Đình Ngọc không thể dung tha, bất kỳ ai xin nể tình đều vô dụng, dầu cho lão Phật gia ở đây xin tha cho ông ấy, trăm vẫn công khai ra chỉ dụ khiến trách. Ông Do Đôn, đứng dậy, đừng cầu xin cho Trương Đình Ngọc nữa, không cần nữa. Đối với Trương Đình Ngọc, trăm đã quá thất vọng rồi. Trước kia ta nhiều lần khuyên ông ta đừng trí sĩ, ông ta cứ làm theo ý riêng, nằng nặc xin cho được trí sĩ, trong trăm đã không vui, nhưng nghĩ tới ông ấy tuổi tác đã cao, miễn cưỡng chấp thuận cho trí sĩ. Tiếp đến, ông ta lại đòi trăm cho ông ta bằng chứng, trăm đã muốn khiến trách, nếu không có Phó Hằng khuyên can, e bây giờ Trương Đình Ngọc đã đau lòng nhức óc rồi. Lần này, trăm chuẩn y cho phối hưởng thái miếu, ông ta không biết điều may mắn. Nếu lần này trăm không công khai ra chỉ dụ khiến trách, e rồi mấy hôm nữa Trương Đình Ngọc sẽ chửi trăm. Hử!

Ông Do Đôn thấy hoàng thượng lửa giận ngàn ngút, chẳng có cách gì, chỉ còn cách bỏ ra lấy mũ đội vào, đứng bên cạnh nghe hoàng thượng trút cơn giận.

- Trương Đình Ngọc ý vào di chiếu của tiên hoàng, ý vào mình là lão thần, cây tuổi tác cao, coi trăm không ra gì. Một đại thần như thế, trăm giữ lại làm gì? Trăm thực thấy

thượng, xin hoàng thượng cho phép - Trương Nhược Trùng vừa nói, vừa dâng bản tấu tâu qua Trương Đình Ngọc viết.

- Vì sao Trương Đình Ngọc không tới? - Càn Long tỏ vẻ bất bình hỏi. Uông Do Đôn và Phó Hằng đứng hầu thừa chỉ không thấy Trương Đình Ngọc đến tạ ơn, trong lòng đều bảo Trương Đình Ngọc không biết lễ, đồng thời rất lo cho Trương Đình Ngọc, nhất là Uông Do Đôn, càng lo ngay ngáy. Bây giờ, Uông Do Đôn cứ mong sao Trương Nhược Trùng khéo giải thích một chút, may ra làm nguôi cơn giận của hoàng thượng, ví dụ như nói là bố ốm chẳng hạn. Nhưng Trương Nhược Trùng làm ông thất vọng.

- Khái bẩm hoàng thượng, cha thần mấy hôm nay trời rét đường trơn, lại thêm tuổi già sức yếu, thần sợ cha đi nhờ chân sa sẩy, cho nên khuyên ông đừng đi, để thần dâng lên cho. - Trương Nhược Trùng nói xong khấu đầu hai cái.

- Hừ! - Càn Long vừa nghe xong, mặt nóng bừng, nhưng ông không muốn nổi giận trước mặt Trương Nhược Trùng, ông chỉ "hừ" một tiếng rồi bảo Trương Nhược Trùng lui. Trương Nhược Trùng ra khỏi Dưỡng Tâm điện rồi, hoá diệm sơn trong Càn Long mới bốc lửa:

- Trương Đình Ngọc ý thể lão thần đến thế, trăm thường cho được phối hưởng thái miếu, ông ta không tự mình đến tạ ơn, chỉ dâng tấu biểu, lại sai con đưa đến, như thế thật không hợp tình lý nào hết. Trăm gia hoàng ân cho Trương Đình Ngọc không ít, nhưng ông ta không hiểu lòng trăm, được ơn không tạ lại, thực là cực kỳ vô lễ với trăm. Nếu trăm không hạ chỉ dụ khiển trách, sẽ tỏ ra trăm quá rộng rãi, không nghiêm. Phó Hằng, thảo ngay chỉ dụ cho trăm, trăm phải công khai khiển trách Trương Đình Ngọc - Càn Long hậm hực, nói như sấm sét.

Uông Do Đôn đứng bên cạnh thấy tình thế không ổn, vì

Guang trước Thanh Điền nguyên phối hương

Bia tan Trinh Quốc chớ lo gì

Ta không Nghiêu, Thuần, ai Cao, Tiết?

Sử sách luận bàn hãy nhớ ghi.

Cần Long viết xong bài thơ, tiện tay đưa cho Phó Hằng. Phó Hằng nhận lấy, chờ cho mực khô rồi mới cầm ngọc và thơ cáo từ Cần Long, đến phủ Trương Đình Ngọc, trao ngọc và thơ cho ông. Trương Đình Ngọc tiếp nhận, xem xong, vừa mừng vừa buồn; vui là hoàng thượng đã chấp nhận lời thỉnh cầu của mình, buồn là vì nỗi bất mãn của hoàng thượng đối với mình đã tràn ra đầu ngọn bút. Một câu "Bia tan Trinh Quốc chớ lo gì" đủ cho Trương Đình Ngọc thấm thía, câu này ý Cần Long muốn nói với Trương Đình Ngọc rằng, ông có thể bắt chước Đường Thái Tông phong Trinh Quốc Công cho Ngụy Trưng, nhưng cũng có thể bắt chước Thái Tông đập bia, huỷ tước phong đó. Và hai câu sau cùng, ý nói, Trương Đình Ngọc, công của người sánh sao được với ông Cao, ông Tiết, vốn không đủ tư cách phối hưởng thái miếu. Nhưng tổng quát lại, Cần Long đã đồng ý cho Trương Đình Ngọc phối hưởng thái miếu, điều này khiến Trương Đình Ngọc cảm thấy thoải mái. Sau khi Phó Hằng về, ông viết tấu tạ ơn, chuẩn bị cho con là Trương Nhược Trùng vào Cần Thanh cung dâng lên tạ ơn hoàng thượng.

Cần Long sau khi tặng ngọc và thơ cho Trương Đình Ngọc, nghĩ rằng hôm sau Trương Đình Ngọc sẽ lên tạ ơn. Nào ngờ sáng hôm sau người đến không phải là Trương Đình Ngọc, mà là con Trương Đình Ngọc, Trương Nhược Trùng. Lý do mà Trương Nhược Trùng đưa ra càng làm cho Cần Long không chịu nổi.

- Thần Trương Nhược Trùng khấu kiến hoàng thượng, cha thần Trương Đình Ngọc xin dâng tấu tạ ơn hoàng

lại đòi trăm cho giấy chứng nhận ông ta được phối hưởng thái miếu, như thế đâu còn là hành vi của bề tôi đối với thiên tử nữa, rõ ràng là ép trăm, không tin trăm - Vì giận dữ, giọng Càn Long run run.

- Xin hoàng thượng bớt giận, nô tài cho đó là Trương Đình Ngọc sợ rằng những nhân vật phái Ngạc như Sử Di Trục sẽ gièm pha ông ta với hoàng thượng, làm lay chuyển ý định của hoàng thượng cho ông ta phối hưởng thái miếu. Nhưng Trương Đình Ngọc thực quá táo gan, ý thể lão thần, không giữ thể diện và lễ tiết vua tôi nữa. Hoàng thượng nghiêm khắc chỉ trích Trương Đình Ngọc là hợp tình hợp lý, nô tài cho rằng Trương Đình Ngọc bị hoàng thượng chỉ trích là đáng tội. Có điều là, nô tài cho rằng hoàng thượng xét ông ta là một lão thần, chỉ bằng đáp ứng lời thỉnh cầu của ông, để Trương Đình Ngọc yên tâm, và cũng để tỏ rõ hoàng thượng khoan dung nhân hậu với bề tôi, tuy bề tôi xúc phạm hoàng thượng, nhưng hoàng thượng vẫn có thể bao dung độ lượng.

Nghe xong lời Phó Hằng, Càn Long nguôi dần. Ông suy nghĩ một lúc rồi thở phào, nói:

- Thế được rồi, Phó Hằng, ngươi đem một viên ngọc như ý và bài thơ này tặng cho Trương Đình Ngọc.

Phó Hằng nhận viên ngọc, nhưng không thấy thơ đâu, biết là hoàng thượng sẽ viết, ông đứng lặng bên cạnh xem hoàng thượng đề thơ, hoàng thượng rút ngự bút, viết lên giấy tuyên chỉ, từng chữ từng chữ rắn rỏi khoẻ khoắn.

Vội vã làm chi ở với đi

Quân thần tín nghĩa có sao bi

Tiên hoàng di chiếu nên tuân thủ

Trí sĩ lo xa đến lỗi nghi

thất kinh, ông chỉ còn cách khẩu đầu lia lịa. Ông Do Đôn ở bên cạnh không nên được nổi lo, quỳ xuống nói:

- Hoàng thượng, Trương trung đường không có ý chỉ trích hoàng thượng, xin hoàng thượng soi xét.

- Hai thầy trò các người kéo bè với nhau làm gian, định lừa dối trẫm phải không? Ông Do Đôn, Trương Đình Ngọc tiến cử người làm đại học sĩ, trẫm có thể chấp nhận, nhưng chẳng lẽ trẫm không thể bãi chức đại học sĩ của người chăng? - Càn Long quay sang nổi nóng với Ông Do Đôn, rõ ràng đó cũng là một cách cảnh cáo Trương Đình Ngọc.

Càn Long quả mắng Trương Đình Ngọc và Ông Do Đôn, Phó Hằng bên cạnh nghe Trương Đình Ngọc xin Càn Long cho tín vật biết ngay là hoàng thượng sẽ nổi lời đình, quả nhiên đúng như ông nghĩ. Chờ cho Càn Long nguôi giận, Phó Hằng mới quỳ xuống xin tha:

- Xin hoàng thượng nguôi giận, việc Trương trung đường xin tín vật thuần túy là do ông ta già nua lắm cảm mà thôi, mong hoàng thượng chiếu cố công lao trung đường đối với xã tắc, tha thứ cho chỗ vô lễ vì tuổi tác già nua.

Nghe Phó Hằng nói vậy, Càn Long dần dần nguôi giận. Ông hăm hăm nhìn Trương Đình Ngọc nói:

- Trương Đình Ngọc, người lui đi! Ta còn có việc quan trọng cần bàn với Phó Hằng. Ông Do Đôn, người đưa Trương Đình Ngọc đi đi!

- Dạ, hoàng thượng.

Chờ cho Trương Đình Ngọc và Ông Do Đôn ra khỏi cung, Càn Long mới nói với Phó Hằng:

- Người xem, như thế làm sao trẫm chịu được! Trương Đình Ngọc quả thực chẳng ra làm sao, trẫm vừa chuẩn cho trí sĩ về quê, ông ta được đăng chân lại muốn lần đăng đầu,

tin tưởng gì ở mình nữa. Nghĩ thế, Trương Đình Ngọc quyết định xin Càn Long một vật làm tin, như thế ông mới thực sự yên tâm trí sĩ về quê.

- Hoàng thượng, hoàng thượng đã cho phép thần trí sĩ về quê, xin hoàng thượng không ngại cho thần một tin vật làm bằng chứng - Trương Đình Ngọc vừa khấu đầu, vừa cất mũ, nói.

Trước yêu cầu vô lý đó của Trương Đình Ngọc, Càn Long cảm thấy vô cùng bức bối. Lập tức hầm hầm nét mặt:

- Trương Đình Ngọc, người biết không, thế là người đã coi trăm không ra gì, không tin trăm, phụ hoàng đã chuẩn y cho người được phối hưởng thái miếu, làm sao người còn ép trăm thế, đòi cho được trăm có bằng chứng cho người. Dẫu trăm cho người bằng chứng, nhưng nếu người có tội lớn, trăm có thể gạt phắt thỉnh cầu phối hưởng thái miếu của người. Giá như trăm không cho người bằng chứng, dẫu có người nói xấu với trăm về người, trăm vẫn cho người phối hưởng, chẳng lẽ có người cản trở được trăm hay sao? Người coi thường trăm, đòi tin vật, đó chẳng phải đã nói trăm là bạc quân vương vô tín nghĩa hay sao? Hừ!

Bây giờ Trương Đình Ngọc biết là Càn Long thực sự nổi giận, vội vàng khấu đầu nói:

- Xin hoàng thượng bớt giận, xin hoàng thượng bớt giận, thần hoàn toàn không có ý ấy.

Càn Long vẫn chưa nguôi, tiếp tục nói:

- Nội Thân, trăm có thể dùng ông ta, cũng có thể giết ông ta, chả lẽ Trương Đình Ngọc, người, ta không thể làm thế hay sao?

Lời cảnh cáo bằng cái chết làm cho Trương Đình Ngọc

Nghe xong, Càn Long gật gật đầu:

- Ngạc Nhi Thái làm việc già dặn, nhanh nhạy, trầm rất thích, còn Trương Đình Ngọc học rộng, giỏi văn từ, trầm cũng rất hài lòng, cả hai đều lưu danh muôn thuở, không thể đưa ra mà so sánh, xem ra tiên đế đã sớm nhận biết điều này, lệnh cho hai trọng thần dường như không thể đặt cạnh nhau này đều được phối hưởng thái miếu, đó là sự suy xét anh minh của tiên đế. Ngạc Nhi Thái đã phối hưởng thái miếu rồi, xem ra, trầm cũng phải cho Trương Đình Ngọc phối hưởng thái miếu mới thoả lòng tiên đế.

Chỉ có điều là, Trương Đình Ngọc quá ư không biết tiến thoái, ông ta tuy đã biết Càn Long không hài lòng trước việc ông liên tiếp xin cáo quan, nhưng ông vẫn không nhen nhin được việc này, lại cứ đề xuất thỉnh cầu. Thời gian này, vì quá lo lắng cho việc phối hưởng thái miếu, Trương Đình Ngọc gầy đi, cơ thể suy giảm như thế, đối với người trẻ thì chả là gì, nhưng đối với người đã già lão như Trương Đình Ngọc thì lại khác. Trương Đình Ngọc gầy đi nhiều, khuôn mặt nhỏ hoắt lại, râu và lông mày dài ra, bạc thưa, do sức khoẻ sa sút, đi lại cũng loạng choạng, khắp khả khắp khiêng. Càn Long nhìn Trương Đình Ngọc già nua đứng trước điện, như một ngọn đèn trước gió, ông cảm thấy thương xót Trương Đình Ngọc, lòng trắc ẩn đã khiến Càn Long ưng thuận cho Trương Đình Ngọc tri sĩ.

Trương Đình Ngọc vô cùng cảm động, quỳ xuống khấu đầu mấy cái liền. Trương Đình Ngọc vốn nghĩ rằng Càn Long sẽ không cho ông nguyên chức cáo quan, cho nên không chuẩn bị xin Càn Long cái gì làm bằng. Bây giờ Càn Long đáp ứng thỉnh cầu của ông một cách xởi lởi, ông cảm thấy rằng điều này không đáng tin, phải chăng Sử Di Trục lại nói xấu mình với hoàng thượng, đến nỗi hoàng thượng không

- Phó Hằng, người cảm thấy Trương Đình Ngọc có phối hưởng thái miếu được không?

Nghe thế, Phó Hằng biết Càn Long muốn tham khảo ý kiến của mình. Chứng tỏ hoàng thượng đã sinh hoài nghi cho việc Trương Đình Ngọc phối hưởng thái miếu, Phó Hằng biết, lúc này, mỗi lời nói của mình là hết sức quan trọng. Ông đắn đo suy nghĩ của mình rồi nói:

- Hoàng thượng, về việc này, nô tài không dám nói bừa
- Rõ ràng đây là một bước lùi để tiến.

- Không hề gì, quân thần ta và người, có gì cứ nói tự nhiên! - Càn Long bỗng trở nên hoà nhã, thân mật, lại xưng "ta", rõ ràng đã coi Phó Hằng là người tâm phúc.

- Hoàng thượng - Phó Hằng thấy tình thế như vậy, chẳng có cách gì hơn, đành nói thực ý nghĩ của mình - Nô tài cho rằng, về công tích mà nói, không thấy Trương Đình Ngọc có công tích gì, chỉ là một trọng thần văn học của tiên đế để lại mà thôi. Nếu thế, Trương Đình Ngọc tuyệt nhiên không phối hưởng thái miếu được. Nhưng xét kỹ, Trương Đình Ngọc tham dự việc cơ mật tiên triều, hàng ngày giúp tiên đế xử lý hàng ngàn việc, không từ lao khổ để xử lý chính vụ, thực đáng là bậc trọng thần tay chân của tiên đế, về điểm này mà xét, để Trương Đình Ngọc phối hưởng thái miếu không có gì là quá đáng. Đương nhiên Trương Đình Ngọc và Ngạc Nhi Thái không giống nhau, Ngạc Nhi Thái quân công xuất sắc để đời, còn Trương Đình Ngọc thì giỏi văn từ, viết chỉ dụ mà nổi tiếng, bên văn bên võ, tài năng công tích đều thấy được. Ngạc Nhi Thái nổi bật đường võ công, nhưng nói đến văn trị, e Ngạc Nhi Thái chưa được phần nửa của Trương Đình Ngọc. Cho nên nô tài cho rằng, trên cương vị công việc, không thể đem hai người ra so sánh, chẳng hay hoàng thượng nghĩ thế nào?

triển, nếu hấn có lòng phản loạn, ta lệnh cho tổng đốc Tứ Xuyên Sách Bài và đề đốc Nhạc Chung Kỳ cất quân vào Tạng bình định, nếu không có thì tốt. Nhưng phải tăng cường giám sát Chu Nhĩ Mặc Đặc, nó tài cho rằng nên phái người thay Kinh Sơn. Kinh Sơn yếu đuối, bất tài, không thích hợp với chức vụ ấy. Xin hoàng thượng xét kỹ.

Nói đến Kinh Sơn, Càn Long tức giận. Vốn là khi Kinh Sơn mới vào Tây Tạng, Càn Long lệnh cho ông giám sát chặt chẽ Chu Nhĩ Mặc Đặc, nhưng không ngờ, sau khi vào đó liền xung anh xung em với Chu Nhĩ Mặc Đặc, luôn luôn rượt chèn với nhau, lại còn nói hết với Chu Nhĩ Mặc Đặc chuyện triều đình để mắt tới Tây Tạng, do đó Chu Nhĩ Mặc Đặc biết tổng tông những gì liên quan tới biện pháp của triều đình đối với Tây Tạng. Từ lâu Càn Long đã không hài lòng với Kinh Sơn, nay nghe Phó Hằng nói, càng cảm thấy tình hình căng thẳng ở Tây Tạng cần có một đại thần trú Tạng đầy năng lực để xoay chuyển lại. Nhưng phải ai ra nơi biên ải xa xôi ấy bây giờ?

Phó Hằng thấy Càn Long do dự, bèn nói:

- Hoàng thượng, thần xem ra thị lang Lạp Bố Đôn là thích hợp.

- Được, sẽ phái Lạp Bố Đôn thay chức đại thần trú Tạng của Kinh Sơn - Càn Long cười nói, nghe Phó Hằng nói ông cũng cảm thấy Lạp Bố Đôn là người thích hợp nhất. Lạp Bố Đôn từ nhỏ đã có sức khỏe như thần, có thể cưỡi ba cây cung nhập lại, cho nên rất được Càn Long coi trọng, gặp lúc khó khăn này, Càn Long quyết định đưa Lạp Bố Đôn đi giải quyết vấn đề Tây Tạng.

Cho đến khi bàn bạc xong tình hình Tây Tạng thì trời đã tối, Phó Hằng muốn lui, nhưng Càn Long níu giữ:

Tạng và kinh thành với Chuẩn Cát Nhi. Nhận được bản tấu này, Càn Long lập tức sai gọi quân cơ thủ quỹ Phó Hằng tới.

- Phó Hằng, người đã từng ở tiền tuyến Kim Xuyên, có biết về tình hình Tây Tạng, người cho rằng Chu Nhĩ Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc có ý đồ cát cứ Tây Tạng không?

- Hoàng thượng, theo chỗ nô tài biết. Chu Nhĩ Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc vốn bất hoà với người anh, hắn sẽ trừ bỏ người anh, ngấm ngấm chiêu binh mãi mã, lại giương ngọn cờ phòng bị Chuẩn Cát Nhi xâm nhập. Nô tài cho rằng, trên thực tế Chu Nhĩ Mặc Đặc chuẩn bị giết anh, sau đó cát cứ Tây Tạng.

- Phó Hằng, quả thực người cho rằng nghiêm trọng như thế ư? - Càn Long tỏ ra không tin những lời khiến người ta kinh hãi.

- Hoàng thượng, nô tài không dám nói liều, nhưng vì sao khi Kinh Sơn vào Tây Tạng nhậm chức trú Tạng đại thần Chu Nhĩ Mặc Đặc chắc chắn không chịu đến gặp Kinh Sơn, đó rõ ràng là coi thường mệnh quan của triều đình, đó là một; Chu Nhĩ Mặc Đặc vì sao bố trí quân đội những nơi hiểm yếu trước và sau Tây Tạng, đó rõ ràng là để sau khi khởi sự sẽ chống lại quân triều đình vào Tây Tạng, đó là hai; vì hai điểm đó, nô tài mới dám đoán định như vậy.

- Sao? - Càn Long nhắm mắt suy nghĩ - Nhưng việc Chu Nhĩ Mặc Đặc muốn giết anh hắn, trăm không lấy làm lạ, vì hai người vốn có mối bất hoà, Chu Nhĩ Mặc Đặc muốn giết anh hắn là chuyện bình thường. Điều kỳ lạ là vì sao Chu Nhĩ Mặc Đặc bố trí quân đồn trú những nơi hiểm yếu, điểm này rõ ràng là không bình thường.

- Hoàng thượng, nô tài cho rằng, chờ xem tình hình phát

Trương Đình Ngọc đã cảm nhận rõ ràng ảnh hưởng lời nói của Sử Di Trục đối với Càn Long.

Trương Đình Ngọc tự hỏi mình, phải chăng quả thật mình không có công lao với xã tắc? Dưới triều Ung Chính, mình là một trọng thần thân tín của hoàng thượng, rất nhiều công việc hoàng thượng không xử lý đều do mình xử lý, vả chăng, rất nhiều chỉ dụ không phải do quân cơ chương kinh soạn thảo, mà do mình soạn thảo, rất nhiều việc quân vụ trọng đại cũng do mình gánh vác, với những công tích đó, Ung Chính cho rằng mình đủ tư cách phối hưởng thái miếu. Chỉ có Càn Long, sau khi lên ngôi, không thích mình nữa mà thôi. Cũng chính vì Càn Long không thích, Trương Đình Ngọc mới muốn cáo quan thật sớm, tránh được đêm dài sinh lẩm chiêm bao, gây ra phiền phức. Nhưng Trương Đình Ngọc cũng đang nghĩ vì mình nhiều lần xin cáo quan đã làm cho hoàng thượng không hài lòng, chỉ e những lời của Sử Di Trục càng làm cho hoàng thượng không an tâm về mình, lại càng ghét mình. Nếu quả thực như thế, hoàng thượng sẽ sinh sự, sẽ bới lông tìm vết với mình, rồi phế bỏ quyền lợi phối hưởng thái miếu của mình, để vương ngửa tay rơi mưa, úp tay nổi gió, Trương Đình Ngọc thừa biết điều đó. Nhưng chính vì ông biết quá rõ, ông mới lo cho mình không được phối hưởng thái miếu.

Trong lúc Càn Long đang bực mình vì Trương Đình Ngọc không biết điều thì Phó Thanh, đại thần trú Tạng gửi về một bản tấu, nói rằng Tạng vương Chu Nhĩ Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc muốn chống lại triều đình. Mãi từ hồi cục chiến Kim Xuyên, Phó Thanh đã dâng tấu nói về những hành động của Chu Nhĩ Mặc Đặc Na Mộc Trát Lặc. Hiện nay hành động của y càng trắng trợn hơn, đã tam ngày càng lớn, ngang nhiên gây ngăn cản thông tin liên lạc giữa Tây

tức tối. Nhưng không ngờ hoàng thượng phản bác lại lời phi báng của Sử Di Trục, bấy giờ ông mới thấy nhẹ trong lòng, và vui mừng khi hoàng thượng làm cho Sử Di Trục xấu hổ, lúng túng.

Nghe xong Sử Di Trục nói, Càn Long chỉ mỉm cười, nói:

- Còn việc Trương Đình Ngọc có được phối hưởng thái miếu hay không là do ta quyết định, sau này người chớ nhiều lời.

- Dạ, hoàng thượng - Sử Di Trục khấu đầu nói. Trong lòng ông rất bức bối, vốn định nhằm lúc hoàng thượng bất mãn với Trương Đình Ngọc, đẩy thêm một cú cho Trương Đình Ngọc rơi tõm xuống giếng, không ngờ xuýt nữa thì chính mình bị rơi, đương nhiên, Sử Di Trục cảm thấy rất khó chịu. Hơn nữa, lại có Uông Do Đôn đứng bên cạnh nhìn thấy cái đuôi khỉ của mình tòi ra, Sử Di Trục cảm thấy mình mất sạch tư cách một bậc lão thần, việc này mà truyền ra ngoài, chẳng biết đồng liêu đồng sự sẽ mỉa cười mình như thế nào.

Nhưng Trương Đình Ngọc sau khi nghe Uông Do Đôn kể lại, lại không thấy việc đó buồn cười, trái lại, ông cảm thấy lo lắng, vì ông muốn cáo hưu được sớm, vốn cũng chỉ là muốn cho mình được phối hưởng thái miếu một cách suôn sẻ, thế mà bây giờ có kẻ vạch trần và chê bai mục đích xin cáo quan của mình, tuy có hoàng thượng che chở, nhưng Trương Đình Ngọc vẫn cảm thấy đó là sức uy hiếp từ phía phe Ngạc - Từ sau khi Ngạc Nhĩ Thái chết đi, tuy thực lực của phe Ngạc suy giảm rất nhiều, nhưng con đĩa ấy cứng lại chứ chưa chết, phe Ngạc vẫn luôn luôn muốn báo thù, lại thêm vào đó, hiện nay mình đã già, không kham nổi việc, gần như hầu hết là do Uông Do Đôn gánh vác thay. Mà Uông Do Đôn, nói cho cùng, kèm Sử Di Trục rất xa.

kỹ, thấy Trương Đình Ngọc không có quân công xuất sắc, cũng không có thành tích văn trị nổi bật, quả thực thần không hiểu vì sao Trương Đình Ngọc được phối hưởng thái miếu.

Càn Long càng nghe càng biết rõ ý đồ của Sử Di Trục, không gì hơn là ông ta muốn nhân cơ hội này đánh cho Trương Đình Ngọc một đòn. Càn Long rất khó chịu, ông ghét nhất là, trước mặt ông có người theo cách nhìn bè phái để nói xấu người khác, nhưng ông cũng không muốn che chở cho Trương Đình Ngọc nhiều quá. Ông từ từ lườm nhìn Sử Di Trục:

- Trẫm xưa nay chưa hề không tuân di lệnh của phụ hoàng. Phụ hoàng đã chỉ dụ cho ông ấy được phối hưởng thái miếu, ắt là do ông ấy có tài năng hơn người. Trẫm không nghi ngờ gì. Còn như vì sao ông ta liên tiếp xin về hưu, phải chăng là ông ấy muốn mượn cơ hội về hưu để giữ trọn danh tiết, trẫm không muốn xét kỹ điều đó. Bởi vì Trương Đình Ngọc quả thực đã già lắm rồi, nhưng xưa nay ông ta làm việc cẩn thận, cho nên tuy nhiều lần ông ta làm trẫm không vui, nhưng trẫm không muốn quở trách ông.

Sử Di Trục giãi phải gai, cảm thấy xấu hổ, lúng túng nói:

- Hoàng thượng anh minh, đương nhiên xét rõ kẻ tặc chân tở.

Uông Do Đôn đứng bên cạnh rất mừng, vừa rồi ông thấy Sử Di Trục gièm pha thầy mình, trong lòng rất tức, nhưng không dám nói gì, chỉ lo thầm cho thầy, đồng thời ngầm ngầm quan sát biểu hiện và phản ứng của hoàng thượng. Lúc đầu thấy hoàng thượng tán đồng ý kiến của Sử Di Trục, trong lòng ông rất lo, nghĩ là phen này thầy mình nguy rồi, tiếp đến nghe Sử Di Trục phỉ báng thầy, Uông Do Đôn càng

này làm cho Sử Di Trục đứng bên cạnh mừng rơn. Từ sau khi Ngạc Nhi Thái qua đời, Sử Di Trục mặc nhiên trở thành nhân vật chủ yếu của phái Ngạc, ông rất căm ghét Trương Đình Ngọc, cứ muốn tìm cơ hội trả thù Trương Đình Ngọc để hả mối hận riêng trong lòng, ông thấy Trương Đình Ngọc liên tiếp xin nghỉ hưu làm cho Càn Long nổi nóng, cho nên muốn nhân dịp này rưới thêm dầu, làm sâu sắc thêm mối ác cảm của Càn Long đối với Trương Đình Ngọc, từ đó có thể làm cho hy vọng được yên ổn phối hưởng thái miếu của Trương Đình Ngọc trở thành mây khói:

- Hoàng thượng, Trương Đình Ngọc là người rất không biết điều. Hoàng thượng đã thể tất Trương Đình Ngọc quá nhiều, nhưng ông ta không nghĩ đến ân huệ của hoàng thượng mà chỉ nghĩ đến danh dự của mình ở cuối đời, đồ đầu phái là đạo làm tôi. - Sử Di Trục nói với vẻ không hài lòng.

- Sao? - Càn Long thấy Sử Di Trục nói có lý có tình, ông gật đầu.

Sử Di Trục thấy hoàng thượng tán đồng ý kiến của mình, ông càng hăng hái. Giọng nói già nua bỗng nhiên trở nên rành rọt, khoẻ khoắn.

- Hoàng thượng, Trương Đình Ngọc không những không biết điều, mà thần còn cho rằng, thời tiên đế thường cho ông ta được phối hưởng thái miếu là có phần quá đáng ạ. Trương Đình Ngọc suốt đời chỉ ở trong cung soạn thảo chiếu dụ, chưa hề lập công gì lớn lao cho quốc gia xã tắc. Thần đã rà soát, những người trước kia được phối hưởng thái miếu, nếu không phải là có quân công xuất sắc thì cũng phải có thành tích văn trị nổi bật. Còn Trương Đình Ngọc chỉ biết thảo chiếu dụ, lại biết a dua xu nịnh nên được tiên đế ra chỉ dụ cho được phối hưởng thái miếu, thần suy xét

ở kinh đô, người sẽ sớm xa rời trăm cho nên, trăm xem trước xét sau, không phải là không cho phép người về hưu, mà thực tế là nghĩ cho người mà thôi.

Những lời này Càn Long nói rõ ràng, đằng hoàng. Trương Đình Ngọc không thể nào phản bác được, đành tạm thời nghe vậy, tạm thời không đưa lời thỉnh cầu trí sĩ nữa. Càn Long thấy Trương Đình Ngọc bị mình thuyết phục, trong lòng hưng phấn, nhưng cũng rất không vui. Bởi vì, trước đây, đã không biết bao nhiêu lần ông khuyên Trương Đình Ngọc, mỗi lần Trương Đình Ngọc đều nghe theo, nhưng rồi chẳng bao lâu lại đến xin cho nghỉ hưu. Càn Long nhìn Trương Đình Ngọc, cất bút viết một bài thơ, đưa cho Trương Đình Ngọc đang ỉu xiu:

- Trương Đình Ngọc, trăm có bài thơ tặng, người xem xem!

- Tạ ơn hoàng thượng - Trương Đình Ngọc nhận lấy, thơ viết:

*Chúc tước trời trao, nợ núi sông,
Quân thần chung gánh kết tâm đồng
Đẹp thay, nguyên lão bền thêm chí
Thực lắm, lòng ta thấu nỗi lòng.
Kẻ trái mười triệu gương sáng rạng
Người đi nửa cuộc dạ nao nung
Hỡi ai tóc bạc, bình tâm lại,
Đừng hướng xe về phía cửa đông.*

Trương Đình Ngọc xem xong, hiểu ý hoàng thượng. Càn Long một mặt nhắc nhở Trương Đình Ngọc đừng ý thế lão thần, một mặt nhắc nhở Trương nên nghe lời khuyên, đừng có ý định trí sĩ nữa.

Trương Đình Ngọc xin hưu bị Càn Long quả trách. Việc

thượng cho phép trí sĩ. Năm nay thần đã ngoài tám mươi rồi, phục vụ trong triều đã lâu, có hơn năm mươi năm, nhưng đến nay, thần tự cảm thấy không thể dốc sức cho triều đình như trước kia, vì thế, thần cảm thấy có nhiều điều không phải với hoàng thượng. Nhưng đó quả thực là do sức lực của thần không còn được như trước nữa. Nay thần càng cảm thấy không bằng hai năm trước nữa, đi lại hỗn hển, đầu óc cũng không còn minh mẫn. Trước đây, nếu hoàng thượng không rộng lượng tha thứ cho thần, e rằng thần đã phải chịu chín lần chết. Thần rời quê nhà mấy chục năm trời không về thăm viếng thân thích. Nay thần đã già, mong hoàng thượng thể tất nỗi khổ tâm và khó xử của thần, cho phép thần trí sĩ về hưu - Trong buổi chầu, Trương Đình Ngọc khấu đầu tâu lên Càn Long những lời như vậy.

Càn Long rất tinh nhạy, ông đã nghĩ thấy hết mùi vị trong những lời tâu ấy, cũng chỉ là muốn rời kinh đô để giữ trọn danh tiết, sau khi chết sẽ đương nhiên được phối hưởng thái miếu. Càn Long lại không muốn cho Trương Đình Ngọc hưởng cái đó sao? Ông nhẹ giọng an ủi Trương Đình Ngọc:

- Trương Đình Ngọc, người nay đã già, nhưng trăm không bỏ người, chỉ là người cảm giác thế mà thôi. Người là lão thần ba triều, trăm coi trọng, nếu người đi, có một số việc trăm biết bàn bạc với ai? Vả chăng, từ bé người đã ở kinh đô, trong kinh đô thân thích già trẻ của người, vì sao lại nghĩ đến nghỉ hưu lúc này? Nếu trong kinh đô không có con cháu của người, có lẽ trăm cho người nghỉ hưu. Nhưng con cháu của người nơi kinh đô đông đúc, lại xa nhà đã lâu, song thân đã khuất, quê nhà không có người thân thích của người nữa. Cáo quan người về đâu? Vả chăng, sau khi nghỉ hưu, trăm không yên tâm về đời sống của người. Trăm sợ người nghỉ hưu, đời sống phải tằn tiện, không đầy đủ như

phối hưởng nơi thái miếu của tôi cũng tan tành. Cho nên tôi muốn dịp này xin cáo quan về hưu, ông thấy thế nào?

- Thưa thầy, đồ đệ cũng thấy rõ, hoàng thượng bất mãn việc thầy vẫn giữ quan điểm bè đảng như cũ, hơn nữa cũng nói nhiều lời bất mãn về bản thân thầy, nếu thầy xin cáo quan về hưu, có lẽ có thể giữ trọn được danh tiết cuối đời, nhưng chỉ sợ hoàng thượng không cho thầy về - Uông Do Đôn nói với vẻ không lấy gì làm lạc quan.

- Vì sao vậy? Trương Đình Ngọc tha thiết muốn về hưu, ông vội hỏi Uông Do Đôn.

- Thưa thầy, đồ đệ nghĩ rằng, trước đây vài ba năm, thầy đã xin về hưu trước mặt hoàng thượng, hoàng thượng đã an ủi khuyên nhủ thầy. Hoàng thượng còn nói, phàm là người được phối hưởng thái miếu, đâu có cáo quan về hưu, nên cứ cung tận tụy nơi triều đình mới phải - Uông Do Đôn nói với vẻ lo lắng.

- Sao? - Quả thực Càn Long đã nói thế, Trương Đình Ngọc nhớ lại. Nhưng ý cáo hưu của ông đã định, Uông Do Đôn không ngăn cản ông được nữa. Uông Do Đôn chẳng còn cách nào, đành xin Trương Đình Ngọc nghĩ kỹ rồi hãy hành động. Trương Đình Ngọc không cần suy xét thêm nữa, vì ông đã suy nghĩ đầy đủ lý do cho việc xin hưu. Vả chăng, từ sau khi Phó Hằng nhậm chức thủ quỹ của quân cơ xứ, tất cả quân cơ đại thần đều trực tiếp nhận chỉ dụ của hoàng thượng, chứ không phải chỉ một mình thủ quỹ của quân cơ tiếp nhận, cho nên bây giờ Trương Đình Ngọc không thể trề biếng, ngày nào cũng phải lên chầu để nghe chỉ dụ của hoàng thượng như trước kia, điều này khiến Trương Đình Ngọc cảm thấy mình ngày càng già yếu, vì mỗi khi ông bước vào cung, ông cảm nhận rõ rệt mình đã tuổi cao sức kiệt.

- Hoàng thượng, (thần Trương Đình Ngọc xin hoàng

gan Trương Đình Ngọc, biết ông ta đang thăm vui niềm vui hạnh tại lạc hoá, nhưng bây giờ Càn Long chưa chú ý. Mấy hôm sau, thấy Trương Đình Ngọc vẫn vui mừng, hơn nữa, đến cả Uông Do Đôn cũng mừng, vì thế, Càn Long khiển trách:

- Quốc gia không thể không có việc binh đao, mà quan quân của triều đình ai chẳng nên trung thành dốc sức, liều chết nơi chiến trường, không quản ngại gian khổ. Nếu người Hán thấy Trương Quảng Tứ, Nột Thân được giao trọng trách, còn mình thì may mà khỏi phải mang gánh nặng, được buông tay nhìn ngó, lại còn cười họ, loại người này lương tâm để đâu? Lương tâm để đâu? Như đại học sĩ Trương Đình Ngọc, tuy làm quan lâu trong triều, may mà còn giữ được đến nay, cũng chỉ là do chưa gặp phải những hoàn cảnh éo le như họ. Lại như Uông Do Đôn, mọi việc đều không chịu dốc sức vươn lên, gặp phải hoàn cảnh như vậy thì không biết sẽ như thế nào. Các người hãy tự hỏi mình, gặp phải hoàn cảnh như thế hẳn hối không kịp, sao lại còn bàn tán chê bai?

Càn Long nói một tràng dài, vốn là lời răn dạy chung chung, nhưng cũng chỉ đích danh Trương Đình Ngọc và Uông Do Đôn ra. Trên thực tế chỉ trích Trương Đình Ngọc và Uông Do Đôn.

Sau khi bị Càn Long chỉ trích, Trương Đình Ngọc càng cảm thấy nên sớm cáo quan về hưu, để giữ trọn danh tiết những năm cuối đời. Ông nói với Uông Do Đôn khi Uông Do Đôn tới nhà thăm:

- Sư Minh, xem ra hoàng thượng hiện nay rất bất mãn với tôi, tôi e rằng tiếp tục giữ chức trong triều, một ngày nào đó bị hoàng thượng quả phạt, tiếng tốt một đời làm việc chu tất của tôi sẽ không còn nữa, và vinh dự đặc biệt được

- Cái tên này thiếp nghĩ mãi mới ra đấy. - Y Tú e thẹn nói. Thực ra, cái tên này là do Càn Long nghĩ cho, có điều là Phó Hằng không biết mà thôi, vẫn cứ cho là Y Tú thông minh nghĩ ra.

Từ sau thắng lợi Kim Xuyên, Càn Long phấn khởi hẳn lên, ông đại xá cho những quan viên trước đây bị tù tội. Người được ân xá đầu tiên là A Quế, ông vốn là quân cơ chương kinh, theo Nột Thân ra tiền phương, sau do Nột Thân, Trương Quảng Tứ đánh mãi không thắng, Nhạc Chung Kỳ lại tố cáo A Quế câu kết với Trương Quảng Tứ, cho nên Càn Long nổi giận, hạ lệnh bắt A Quế bỏ tù. Nhưng nhìn lại, A Quế là con trai một của A Khắc Đôn, cho nên lần đại xá này trước hết là ân xá cho A Quế, cho phục chức quân cơ chương kinh, sau lại cho làm án sát sứ. Càn Long còn ân xá cho một loạt quan viên khác.

Càn Long phấn khởi, Phó Hằng được trọng dụng. Một người tuổi tác còn ít mà được trao chức quân cơ, chức đại học sĩ, điều này làm Trương Đình Ngọc cảm thấy nhục nhã và đau lòng vô cùng. Nhục là vì Phó Hằng mới hai bảy hai tám tuổi mà đứng đầu quân cơ, đau lòng vì hoàng thượng thực không trọng dụng mình. Trương Đình Ngọc bây giờ đã tám lăm tuổi rồi, đưa con trai Trương Nhược Ai mất sớm, ông đã từng muốn trở về quê Điền Viên, sau do Uông Do Đôn và Phó Hằng khuyên nhủ mà ở lại. Thế mà nay Phó Hằng đã là người đứng đầu quân cơ xứ, còn mình vẫn chỉ là một lão thần của quân cơ xứ mà thôi, người đứng đầu xa cách mình vời vợi. Trương Đình Ngọc nghĩ thế, quyết định xin Càn Long cho mình trí sĩ.

Từ sau khi hoàng hậu mất, Trương Đình Ngọc luôn luôn bị Càn Long quả trách, nhất là hồi đầu năm, khi Nột Thân và Trương Quảng Tứ bị xử tử. Càn Long đã nhìn thấu ruột

cười hạnh phúc, ông cảm thấy ngạc nhiên Y Tú báo tin vui với ông lúc này.

- Chàng đoán xem! - Y Tú e thẹn nói, khuôn mặt ửng hồng, rục rờ như một đoá hoa.

Phó Hằng thấy Y Tú thẹn thùng, bèn chỉ vào bụng Y Tú, nói:

- Y Tú, phải chăng lại cho ta một đứa con?

- Chàng làm sao đoán trúng thế? - Y Tú dường như không tin tưởng, ngược nhìn khuôn mặt trẻ trung, tuấn tú của Phó Hằng.

- Chỉ có những lúc như thế nàng mới thẹn thùng - Phó Hằng cầm tay Y Tú, nói - nàng còn nhớ, trước kia, mỗi lần nàng mang thai, nói với ta nàng đều thẹn đỏ mặt?

- Xuân Hoà, chàng xấu lắm! - Y Tú ngúng nguẩy.

Phó Hằng kéo tay Y Tú, cười ha hả, nói:

- Y Tú ơi, đàn ông không xấu đàn bà sẽ không yêu!

Y Tú không nín nhường vẻ trắng gió của Phó Hằng, cô bẹo Phó Hằng. Phó Hằng đau, nhăn nhó mặt mày, nhưng đó là cái đau dịu ngọt của hạnh phúc. Chờ cho Y Tú bẹo xong Phó Hằng mới nói một cách nghiêm chỉnh.

- Y Tú, nàng bảo, chúng ta nên đặt cho đứa bé tên gì? Ô, xuyết nữa tôi quên mất, đứa bé sẽ là trai hay gái nhỉ?

- Thấy bói bảo là con trai - Y Tú nói - Xuân Hoà, nếu là con trai, chúng ta đặt tên cho nó là Phúc Khang An nhé! Suốt đời mạnh khoẻ bình an, chàng thấy thế nào?

- Được, đó là cái tên hay, nàng làm sao nghĩ ra được như vậy? - Phó Hằng kéo tay Y Tú, qua giọng nói của Phó Hằng, ta nghe ra nỗi vui mừng của ông khi Y Tú nghĩ ra được cái tên hay.

phạt không ít các vị trọng thần, nhưng đó không may may làm trăm vui lòng, điều duy nhất làm trăm vui lên là hôm nay người thắng lợi trở về. Phó Hằng, người biết đấy, một năm nay, trăm không muốn thắng thưởng một người nào, chỉ có người, trăm nghĩ là để đáp lại hoàng hậu.

Những lời nói cởi mở, chân tình, khiến Phó Hằng rất cảm động, ông xúc động khẩu đầu nói:

- Hoàng thượng, ngày mai nô tài sẽ đi bái viếng hoàng hậu - Nói đến đó, ông nghẹn ngào không nói tiếp được nữa.

Phó Hằng không dám quên lời hứa của mình, ngày hôm sau, Phó Hằng cùng với Y Tú đi bái yết hoàng hậu. Ông nói rất nhiều, rất nhiều, với người chị yêu quý của mình, hứa nguyện rất nhiều, chỉ đáng tiếc là, chị yêu quý của ông đã không nghe được lời ông nói nữa, ông chỉ một mình đối thoại với chiếc quan tài của chị. Y Tú đứng bên quan tài của người, trong lòng cô là hoàng hậu, là chị, chỉ cầu nguyện một điều, mong hoàng hậu phù hộ cho cô và đứa con của hoàng thượng suốt đời bình yên, hưởng trọn vinh hoa phú quý.

Vốn là, Y Tú đã có một đứa con. Cô mang thai sau khi Phó Hằng xuất chinh, vì thế cô nghĩ đây là hạt giống của cô và hoàng thượng. Đứa con trong bụng Y Tú đã hơn ba tháng rồi. Nhưng Phó Hằng vẫn chưa biết, vì Y Tú chưa nói.

Phó Hằng và Y Tú bái viếng xong, trên đường về phủ. Bây giờ Y Tú mới nói với Phó Hằng:

- Xuân Hoà, nói với chàng một tin vui, chàng bằng lòng không?

- Tin vui gì thế? - Phó Hằng quay lại nhìn Y Tú đang

ngay trước khi tiệc bắt đầu, ông gọi đem lễ vật đã chuẩn bị đầy đủ đến để ban thưởng.

- Trong cuộc chiến Kim Xuyên, Phó Hạng lập công xuất sắc, trăm ban thưởng người Nhất Đẳng Trung Dũng Công, tặng bốn bộ long bào quái, mũ chóp ngọc, để mặc khi buổi châu và những lúc có điển lễ. Ban cho hai khẩu súng đuôi báo, hai tên lính hầu; cho phép lập bàn thờ để tế tự xuân thu. Đồng thời, thăng thưởng Phó Hạng làm người đứng đầu quân cơ, thay chỗ Nội Thân.

- Tạ ơn hoàng thượng ban thưởng - Phó Hạng quỳ xuống tạ ơn.

- Nhạc Chung Kỳ, trong cuộc chiến này cũng tỏ rõ xuất sắc, phục hồi tam đẳng chiến bội công tước, trao cho chức thượng thư bộ binh, khuyên người gắng gỏi.

- Tạ ơn hậu ân của hoàng thượng - Nhạc Chung Kỳ vội vàng cảm tạ.

Các danh tướng khác đều được khen thưởng. Xong lễ khen thưởng Càn Long mới bắt đầu vào tiệc khao thưởng ba quân và tướng lĩnh. Các tướng lĩnh được hoàng thượng hậu đãi, đều cảm động đến rơi lệ, mọi người tranh nhau tỏ lòng trung thành với hoàng thượng. Càn Long chỉ cười. Ông để tâm hơn hết là Phó Hạng, ông kéo Phó Hạng lên phía trước, nói:

- Phó Hạng, từ khi hoàng hậu mất đi, trăm chìm trong buồn thương. May mà có người mưu trí dũng cảm, đã kéo trăm ra khỏi biển đau buồn. Nay hoàng hậu tuy đã đi rồi, nhưng nàng đã để lại cho trăm một người em trung dũng tài ba, trăm xem ra trời xanh cũng chưa tuyệt tình với trăm. Phó Hạng, tiệc xong hãy đi thấp hương vái lạy hoàng hậu đi! Cũng coi là trăm đáp được ước nguyện của nàng. Trăm nghĩ, một năm nay, vì trong lòng phiền muộn, trăm đã xử

- Y Tú... ta... - Càn Long không biết nên nói gì - Bây giờ toàn thân ông dấy lên xung động, muốn ân ái với Y Tú. Ông ôm ghì lấy Y Tú, từ từ đi đến bên giường. Y Tú cũng để mặc cho hoàng thượng bế bồng mình lên, để mặc cho hoàng thượng vuốt ve thân hình mình.

Phó Hằng suốt dọc đường vừa đi vừa nghỉ. Ông không cần phải đi suốt ngày đêm như ba tháng trước đây trên đường ra tiền tuyến. Bây giờ ông có thời gian ngoạn thưởng phong cảnh dọc đường, có thời gian sắp xếp lại nỗi niềm nhớ nhung Y Tú trong hai ba tháng nay. Khi đi, ông ước mong thắng lợi trở về. Nay trời đã chiều người, ông quả thực mang trên mình niềm vinh dự to lớn. Từ Kim Xuyên đến kinh đô xa vời vợi, nhưng giờ đây trong lòng Phó Hằng rất vui, cho nên chẳng bao lâu ông đã về đến Lư Câu Kiều ở Kinh Tây, hoàng tử và đại học sĩ Lai Bảo đón tiếp long trọng tại đây. Qua miệng Lai Bảo, Phó Hằng biết rằng hoàng thượng rất lấy làm sung sướng về ông, đã thiết tiệc ngoài Tây Trục Môn để khoản đãi.

Phó Hằng lệnh cho quân mã đến Tây Trục Môn. Càn Long đã trông chờ mỏi mắt, trên lưng ngựa, từ xa Phó Hằng đã nhìn thấy Càn Long, ông xuống ngựa, rào bước về phía trước, đến quỳ trước mặt Càn Long, nói:

- Nô tài, Phó Hằng khấu kiến hoàng thượng.

Càn Long cười, dắt Phó Hằng đứng dậy:

- Nào, người vất vả, trẫm thưởng người một chén rượu.

Phó Hằng cảm tạ, uống hết chén rượu. Càn Long lại lần lượt thưởng rượu cho các tướng theo sau: Nhạc Chung Kỳ, Phó Nhĩ Đan..., rồi mới ngồi vào tiệc. Trước lúc khai tiệc, Càn Long nhìn các chiến tướng phong trần lam lũ, quyết định đưa lễ ban thưởng định làm sau bữa tiệc tiến hành

tiệc đón ngoài Ngọ Môn thì không tỏ rõ được sự coi trọng của mình đối với Phó Hằng, Càn Long nghĩ một chút rồi nói:

- Phó Hằng lập công lớn như thế, là vị đệ nhất công thần kể từ khi trẫm lên ngôi đến nay. Ông ấy đã cắt được mối lo của trẫm nhiều năm nay, không nên chỉ đối đãi như các trọng thần nói chung. Vì thế, thiết tiệc đón tiếp ngoài Ngọ Môn, phép cũ tỏ ra không phù hợp lắm. Nhưng như Dận Lộc nói, đến Lư Cầu Kiểu e xa quá. Vậy thì trẫm sẽ thiết tiệc nghênh đón ngoài Tây Trục Môn.

Quần thần nghe Càn Long nói, biết hoàng thượng thay đổi quyết định như thế là bất đắc dĩ rồi, nếu đòi hỏi hoàng thượng đón Phó Hằng gần hơn nữa hoàng thượng nhất định sẽ nổi giận, cho nên quần thần không ai khuyên can nữa, đành tuân lệnh sửa soạn mọi thứ cho yến tiệc.

Bãi triều, Càn Long trở về cung, đi đến chỗ Y Tú ở, vui mừng ôm hôn Y Tú, nói:

- Y Tú, Phó Hằng đã chấp nhận cho Kim Xuyên đầu hàng rồi, ông ấy lập tức lên đường về kinh, chỉ vài ngày là về tới.

Y Tú bị Càn Long ôm chặt quá, cô ra sức giãy khỏi tay Càn Long, nói:

- Hoàng thượng, thế thì nô tài chúc mừng hoàng thượng.
- Y Tú vừa nói, vừa vái tay Càn Long.

- Ha ha! Y Tú, ta biết nàng vừa mừng vừa buồn - Càn Long cười nói. Quả thực như vậy. Y Tú bây giờ vừa vui vừa buồn, vui vì Phó Hằng thắng trận nơi tiền phương, tất nhiên tiền đồ càng sáng láng; buồn vì Phó Hằng trở về, mình sẽ phải chia tay với hoàng thượng.

- Hoàng thượng, Người nói gì vậy. Nô tài chỉ có vui mừng, có gì phải buồn đâu - Y Tú vừa cười, vừa làm duyên, nói.

- Hoàng thượng, Phó Hằng lập công to, cũng là do hoàng thượng sáng suốt dùng người - Uông Do Đôn và các quân cơ đại thần phụ họa theo.

- Sao? - Càn Long gật đầu cười, ông đi lại mấy bước rồi cao giọng hạ lệnh.

- Chuẩn bị khao thưởng ba quân, trăm phải đích thân đến Lư Câu Kiều đón Phó Hằng. Tất cả mọi vật phẩm do bộ hộ lo liệu đầy đủ.

Trời ơi! Đại thần nghe vậy ai nấy đều ngỡ người ra, hoàng thượng đi đón Phó Hằng xa thế kia! Qua đó biết được vị trí Phó Hằng trong lòng hoàng thượng, và hoàng thượng vui sướng đến mức nào trước việc kết thúc cục chiến Kim Xuyên. Nhưng một vị quân vương đi đón bề tôi xa thế liệu có hợp lễ hay không, cho dù vô cùng vui sướng đi nữa, thì nhiều lắm là ra Ngọ Môn thiết tiệc khoản đãi là được, cần gì phải đi xa thế! Nhưng quần thần thấy hoàng thượng phấn khởi như thế, không ai dám làm cụt hứng bề trên. Ai cũng biết rõ rằng, từ tháng hai năm ngoái, sau khi hoàng hậu mất, chưa bao giờ hoàng thượng vui mừng như thế, họ không nỡ lòng làm hoàng thượng mất hứng, nhưng đến Lư Câu Kiều thì ai cũng nghĩ là có phần quá mức. Cuối cùng vẫn là Dân Lộc đứng dậy khuyên hoàng thượng không cần thiết phải đi đón xa thế.

- Hoàng thượng, Phó Hằng tuy chiến công to lớn, nhưng theo phép cũ, hoàng thượng đón tiếp trọng thần cũng chỉ đến ngoài Ngọ Môn mà thôi, nô tài chưa từng nghe đến Lư Câu Kiều, vì thế, nô tài xin hoàng thượng không cần phải vất vả như thế, thiết tiệc đón tiếp Phó Hằng ngoài Ngọ Môn là được!

Nghe Dân Lộc nói thế, Càn Long mới nghĩ lại, việc mình sắp làm quả thực có phần không hợp lễ chế. Nhưng thiết

- Sa La Bôn, còn việc sửa soạn sắp xếp sau này, sẽ có tổng đốc Sách Lăng tới lo liệu, người nhất thiết phải tuân thủ những điều khoản thiện hậu.

- Dạ, Phó đại nhân.

Chiến sự Kim Xuyên kết thúc, sứ mệnh của Phó Hằng đã hoàn tất, ông quyết định lui về kinh. Đồng thời ông cho người phi báo với Càn Long chiến sự ở tiền phương đã ngừng, Sa La Bôn đã đầu hàng, rồi ông mới lên đường về kinh.

Càn Long nhận được tin báo trong buổi chiều sáng. Vừa nghe, ông vui mừng khôn xiết, ông đọc ngay bản tấu trước mặt quần thần. Đây là lần đầu tiên ông làm vậy, trước kia đều do một quân cơ đại thần đọc. Ông vừa đọc, trong lòng vừa rộn lên nỗi vui sướng, ông mừng vì Phó Hằng đã không làm nhục thánh mệnh, mừng vì Phó Hằng không phụ hoàng ân, và cũng mừng cho hoàng hậu không may đã qua đời. Sau khi hoàng hậu mất, Càn Long xử lý một loạt quan viên, nhưng nỗi lo thầm kín không hề vơi cạn, may có Y Tú suốt ngày ở trong cung, ngọt ngào an ủi, nỗi buồn đau của ông mới nguôi ngoai chút đỉnh. Bây giờ Phó Hằng đã bình định Lương Xuyên mà không cần đổ máu, gỡ bỏ được nỗi lo thầm kín trong lòng ông, làm sao ông không vui mừng được?

Càn Long đọc xong, quần thần chúc mừng hoàng thượng
- Nghe lời chúc mừng, Càn Long mặt mày rạng rỡ, ông đứng lên trên ngai, nói:

- Trẫm quả đã không dùng sai Phó Hằng. Ông ấy vừa đến Kim Xuyên, chỉnh đốn, bố trí lại quân đội, nhanh chóng hàng phục được Sa La Bôn, khiến cho Sa La Bôn thành tâm thành ý bái phục, đến xin hàng. Đây quả thực là điều may mắn lớn của trẫm. Trẫm vừa mất đi Nột Thân, phải có Phó Hằng bổ sung, thực là may mắn cho trẫm.

họ nữa, họ không còn phải lo sợ Sa La Bôn ngông cuồng nữa.

- Sa La Bôn, hôm nay người đã hứa không xâm phạm quấy rầy các dân Phiên nữa, ta tin lời người, mong người sau này nghiêm chỉnh giữ lời hứa của mình, đừng để triều đình phải lo lắng vì người. Người và các dân Phiên đều là lê dân của hoàng thượng, tuyệt đối không cho phép người cậy thế mạnh hiếp áp kẻ yếu, quấy phá lung tung. Điểm này người ghi nhớ lấy! - Trước đài cao, Phó Hằng nghiêm khắc căn dặn.

- Dạ, Phó tướng quân, tại hạ không bao giờ dám ă - Sa La Bôn khấu đầu nói.

Những dân Phiên đang đứng xem ở phía ngoài, nghe Sa La Bôn nói vậy đều vỗ tay hoan hô. Họ hoan hô ân đức của hoàng thượng, hoan hô cuộc sống bình yên của họ mai nay, và cũng là hoan hô người cứu mạng họ, Phó Hằng và Nhạc Chung Kỳ. Nghe tiếng hô vang trời dậy đất ấy Phó Hằng phấn khởi vô cùng. Ngày hôm nay làm ông vui quá.

Để tỏ lòng cảm kích trước ơn đức của thánh thượng, Sa La Bôn dâng hiến Phó Hằng một chén Kim Phật, vạn lạng bạc trắng. Phó Hằng chỉ nhận chén Kim Phật, nói là để đưa vào ngự điện cho hoàng thượng ghi nhận Sa La Bôn đã thần phục. Còn vạn lạng bạc kia ông kiên quyết chối từ, ông bảo Sa La Bôn đem về cứu tế cho dân nghèo Kim Xuyên. Sa La Bôn rất vui mừng về thái độ bao dung rộng rãi của Phó Hằng, y xúc động khấu đầu bảy tám cái liền rồi mới nói:

- Phó tướng quân, tại hạ Sa La Bôn không bao giờ dám trái lệnh của Phó tướng quân.

Phó Hằng tỏ ý tin những lời bộc bạch của Sa La Bôn, nói với y:

cả những sự lo lắng ấy sẽ là thừa, mà thay vào đó, sẽ là nỗi vui mừng, phấn khích.

Phó Hằng lại nghĩ tới hoàng thượng mấy lần lệnh cho mình lui quân, rõ ràng là hoàng thượng sợ rằng mình lại bại trận Kim Xuyên như Trương Quảng Tứ, nhưng bây giờ thì khác rồi, nỗi lo của hoàng thượng sẽ tiêu tan. Nhưng nghĩ kỹ hơn, Phó Hằng cảm thấy hoàng thượng giao trọng trách cho mình ở Kim Xuyên, chỉ là muốn cho mình rèn luyện, thử thách việc quân, chứ không thực sự hy vọng mình lấy lại được Kim Xuyên, đánh bại Lạc Ô Quốc. Còn bây giờ? Bây giờ Kim Xuyên đã lấy được rồi, Lạc Ô Quốc đã nằm trong tay rồi, e rằng lần này về kinh hoàng thượng sẽ không chút dè xẻn, phong tay ban thưởng cho mình...

Sa La Bôn quả nhiên giữ lời, sáng sớm ngày hôm sau, kéo theo các Man tướng, khiêng trống to, vừa đi vừa đánh trống, vừa hát hò, vừa đi vừa đốt hương, kéo đến trước quân doanh Phó Hằng xin đầu hàng. Phó Hằng nhìn bộ mặt già dặn cương nghị của tên đầu mục Kim Xuyên đã đánh nhau hai năm nay với quân triều đình, ông đồng dạ hô to:

- Sa La Bôn, người chống lại triều đình, giết hai quân quan. Ta vốn định trói người giải về kinh trị tội, nhưng hoàng thượng nghĩ rằng người ngu muội vô tri, đặc gia ân uy, tha cho người tội chết.

- Ta ơn hoàng thượng. - Cả đám người Kim Xuyên quỳ xuống, đồng thanh hô vang.

Vì hôm nay Sa La Bôn đến đầu hàng, cho nên, những người thường ngày có hận thù, có hiềm khích với Sa La Bôn đều đến xem con sói Sa La Bôn cúi đầu xưng thần. - Họ thấy Sa La Bôn khấu đầu trước quân doanh, ai nấy đều thấy hả hê. Điều đáng vui mừng hơn là, trước quân doanh, Sa La Bôn thấp hương thể nguyện không bao giờ quấy rầy

- Hôm nay ta về quân doanh trước, báo cáo tất cả tình hình ở đây cho Phó tướng quân biết. Sáng ngày mai, các người phải tự đến chịu hàng trước quân doanh, lúc đó Phó tướng quân sẽ tuyên bố chi dụ của hoàng thượng xá tội cho các người.

- Dạ, Nhạc tướng quân, ngày mai tại hạ và cả bọn nhất tề đến xin hàng. Xin Nhạc tướng quân yên tâm.

Trong lòng Nhạc Chung Kỳ hoàn toàn tin lời Sa La Bôn. Vì thế ông hài lòng rời khỏi Lạc Ô Quốc, trở về quân doanh Mỹ Chư bấm báo với Phó Hằng.

Phó Hằng nghe xong bấm báo của Nhạc Chung Kỳ, rất vui mừng. Ông nhớ tới thái độ ân cần tha thiết của hoàng thượng đối với ông trong giờ phút xuất quân, nghĩ tới việc Nột Thân, Trương Quảng Tứ vì thất bại ở Kim Xuyên mà bị hoàng thượng chém đầu, lại nghĩ tới nỗi băn khoăn lo lắng của hoàng thượng về sự kiện Kim Xuyên. Phó Hằng không nên nổi xúc động. Ngày mai, tất cả sẽ trở thành quá khứ, chỉ cần Sa La Bôn đầu hàng, thế là nêu cao được uy phong của đại quốc thiên triều, và cũng là yên tâm về sự yên bình của cùng đất biên thủy tây nam.

Phó Hằng nhớ lại mấy tháng nay ngày đêm lo lắng than thở, cũng vì một ngày hôm nay. Và một ngày mong ước đã tới. Nỗi lo đeo nặng trong lòng bấy nay, sợ bị chém đầu như Nột Thân và Trương Quảng Tứ, rốt cục đã rút bỏ đi được. Ông nhớ lại tình cảnh một tháng trước đây, Nột Thân bị giải tới trước ba quân, tự mình cầm đao chém đầu Nột Thân, khi đó, trước cái chết của Nột Thân, ông cảm thấy đau buồn và thông cảm, cảm thấy một nỗi bất đắc dĩ, căm chết tủi buồn. Lúc đó ông nghĩ, nếu một ngày nào đó mình cũng thất bại ở Kim Xuyên như Nột Thân, e rằng cũng sẽ chịu số phận như Nột Thân. Nhưng ngày mai, ... ngày mai, tất

sáng nay tất cả dân Kim Xuyên đều muốn đến Ô Lặc Quốc xem xem tướng quân Nhạc Chung Kỳ mà Sa La Bôn tôn sùng. Thấy Nhạc Chung Kỳ họ liền nhận ra quả là phong độ một vị đại tướng quân, vì thế ai nấy đều vỗ tay hoan hô như sấm dậy, để bày tỏ lòng ngưỡng mộ và kính trọng của họ.

- Ta là Nhạc Chung Kỳ, phụng mệnh hoàng thượng, cứu giúp các người, các người là lê dân của hoàng thượng, hoàng thượng nhân từ khoan dung, không nỡ làm hại, làm khổ các người, cho nên sai ta tới đây chấp nhận đầu hàng, từ nay về sau, các người không phải chịu nạn can qua nữa. Các người có thể yên tâm cấy cấy trồng trọt, có thể yên tâm ăn bột gạo thanh khoa của các người, uống rượu Kim Xuyên của các người, không còn nỗi lo quan quân o ép nữa.

- Hoàng thượng vạn tuế. - Tình cảm dân Man sôi nổi lên, họ có kẻ hô tên Nhạc Chung Kỳ, người thì hô hoàng thượng vạn tuế kẻ lại hô chúng ta được tự do rồi, cả đám người sôi động hẳn lên.

Nhạc Chung Kỳ chờ cho đám người trở lại yên lặng mới đồng dục nói:

- Nhưng các người phải an phận giữ mình, không được cướp đoạt đất đai của người khác, tài sản của người khác, không được gây chuyện tranh giành cãi vã nhau nữa, để khỏi phụ ơn to của hoàng thượng.

- Ngài yên tâm, Nhạc tướng quân, chúng tôi xin nghe lời hoàng thượng. - Đám người lại rộ lên hoan hô, Sa La Bôn cũng đứng hàng đầu trong đám đông để trả lời, hẳn còn hướng về phía bắc xa xôi khấu đầu ba cái.

Nhạc Chung Kỳ thấy tất cả đã ổn thỏa, nói với Sa La Bôn:

nói vừa nâng chén rượu, rồi sáng khoái uống cạn. Các tướng cũng đều cạn chén.

Uống đến lúc say, Nhạc Chung Kỳ không uống được nữa, ông say trước hết. Sa La Bôn thấy Chung Kỳ say, đành ra lệnh cho mọi người tan tiệc, để Nhạc Chung Kỳ ngủ yên. Tuy say, nhưng Nhạc Chung Kỳ tâm trí vẫn sáng, trước lúc ngủ, ông sai lính tùy tùng cởi hết binh khí áo giáp trên người ông ra, chỉ mình trần chui vào chăn ngủ.

Nhạc Chung Kỳ cởi áo đi ngủ, đối với người khác chẳng có gì lạ, nhưng đối với Sa La Bôn, làm hấn yên tâm hấn. Vì hấn cứ nghĩ rằng Nhạc Chung Kỳ không phải thực đến để chấp nhận hấn đầu hàng mà là để đánh Ô Lặc Quốc, nay Nhạc Chung Kỳ uống say, lại cởi áo đi ngủ. Sa La Bôn thực rất vui mừng, hấn nói với đứa cháu theo hầu bên cạnh:

- Người như Nhạc tướng quân đây ta mới phục. Hoàng thượng, ta thần phục, Phó tướng quân ta cũng có thể thần phục, nhưng chỉ có Nhạc tướng quân, ta vui vẻ tâm phục - Sau này, chỉ cần có Nhạc tướng quân, ta tuyệt nhiên không gây sự như bấy nay nữa.

Nhạc Chung Kỳ ngủ ngon lành yên ổn trong trướng, mãi đến sáng hôm sau Sa La Bôn tới gọi ông mới tỉnh dậy. Nhạc Chung Kỳ mặc xong trang phục, đi ra trước trướng, đã có một toán người Kim Xuyên, không quản ngại rét buốt, đang quỳ trên tuyết, vừa thấy Nhạc Chung Kỳ đi ra, họ đồng thanh hô vang:

- Nhạc tướng quân! Chiến thần trong lòng chúng tôi!

Tiếng hô vang dội. Nhìn vẻ mặt hừng khởi của đám người Man, Nhạc Chung Kỳ vô cùng xúc động. Tối qua, khi ông mới đến, những người Man này còn nghi ngại, sau nghe Sa La Bôn nói, họ trút hết mọi nỗi lo âu, nghi ngờ - Cho nên

rượu Kim Xuyên của các người, hãy hầu ta uống vài chén đi!

- Dạ, Nhạc tướng quân - Sa La Bôn nghe mấy câu này, được ân huệ mà giết mình, ít nhất, Nhạc Chung Kỳ cũng còn nghĩ tới tình nghĩa trước kia, Sa La Bôn vui mừng đứng dậy, hầu Nhạc Chung Kỳ xuống ngựa như ngày trước, rồi đi trước dẫn đường đưa Nhạc Chung Kỳ vào trong trướng - Các Phiên binh Phiên tướng khác cũng theo vào cả, tất cả như là, lâu ngày không gặp Nhạc tướng quân, nhưng hình ảnh tướng quân vẫn nằm trong tâm trí họ.

Sa La Bôn sốt sắng mời Nhạc Chung Kỳ lên ghế số một, Nhạc Chung Kỳ không do dự, ngồi ngay vào vị trí ấy, Sa La Bôn theo hầu một bên. Sa La Bôn lại sai gọi man nam man nữ tới múa hát trong trướng để mua vui. Nhạc Chung Kỳ thấy Sa La Bôn tiếp đãi trọng hậu, trong lòng rất mừng, ông uống rượu thoải mái, trong trướng thỉnh thoảng lại rộ lên tiếng cười sảng khoái, Sa La Bôn vẫn e sợ trong lòng, sợ Nhạc Chung Kỳ sẽ trối mình đưa về quân doanh, cho nên trong tiệc hân không giấu nổi vẻ bất an.

- Sa La Bôn, hôm nay chiến tranh đã sắp kết thúc, vì sao vẫn còn xôn rộn tâm thần! - Nhạc Chung Kỳ vừa uống vừa hỏi.

- Nhạc tướng quân, tại hạ có gì không yên tâm đâu. Nếu ngài không tin, tại hạ xin phát nguyện với trời - Sa La Bôn nói một cách nghiêm nghị.

- Ô! Ta không tin. Được, ta cũng không hỏi nữa, điều người lo lắng ta biết tổng rồi. Nhưng hãy chờ một chốc nữa, tự khắc người sẽ yên tâm, bây giờ chúng ta cứ uống rượu đã, lâu năm rồi không uống rượu Kim Xuyên. Hôm nay uống thấy rất ngon, nào, chúng ta cạn chén này đi, chúc cho hoà bình yên ổn của Kim Xuyên sau này, - Nhạc Chung Kỳ vừa

chục tuy tòng, cưỡi ngựa lên đường. Bây giờ đang tiết tháng hai, vùng Đại Kim Xuyên phủ đầy tuyết trắng, tuyết phản chiếu long lanh dưới ánh mặt trời. Nhạc Chung Kỳ nhìn vùng Đại Kim Xuyên trong màu trắng của tuyết, trong lòng hồ hởi, ông phi ngựa đi suốt dọc đường, chẳng mấy chốc đã đến Lạc Ô Quốc.

Sa La Bôn dắt bộ hạ chục sấn trước lữ đã từ lâu, quỳ xuống nghênh đón Nhạc Chung Kỳ. Từ đằng xa, Nhạc Chung Kỳ đã nhìn thấy Sa La Bôn đang quỳ trên tuyết. Ông nhìn Sa La Bôn, cố ý ghìm ngựa đi chậm lại. Đến trước mặt Sa La Bôn, ông dừng dặc hỏi.

- Các người nhận ra ta là ai không?

Sa La Bôn ngừng đầu nhìn, chính là Nhạc Chung Kỳ mà ông vô cùng bái phục trong lòng. Bộ hạ sau Sa La Bôn rất nhiều người biết Nhạc Chung Kỳ, bọn chúng đồng thanh hô lên:

- Quả là Nhạc tướng quân của chúng tôi.

- Ha ha! - Nhạc Chung Kỳ lập tức cười ha hả hai tiếng. Sa La Bôn thấy Nhạc Chung Kỳ, trong lòng bớt lo sợ, hân quý, khấu đầu nói:

- Sa La Bôn giữ nơi hiểm trở chống lại quân triều đình, thực là tại hạ ngu muội, mong Nhạc tướng quân tha thứ cho chỗ lỗ mãng thất lễ của tại hạ, chấp nhận cho tại hạ được thực lòng hàng phục.

- Ha ha! - Nhạc Chung Kỳ lại cười hai tiếng - Sa La Bôn, người đứng lên chứ? Triều đình đã tha thứ cho tội lỗi của người. Ta và người đã nhiều năm không gặp nhau, trước kia, người là bộ tướng của ta, nay người là kẻ thù của ta, hôm nay lại được hoá giải, mấy năm rồi không được uống

triều, đồng thời, ông dâng một bản tấu khác trình bày rõ tình hình tiền phương để Càn Long yên tâm.

"Nô tài Phó Hằng khải tấu hoàng thượng, trước mắt, vùng Kim Xuyên trời phủ đầy tuyết, khí hậu rất lạnh, nên bọn phản nghịch kia khó chịu nổi đôi rét, đua nhau đến trước doanh xin hàng. Còn Sa La Bôn cũng xin hàng trước trận tiền. Nô tài nghĩ rằng, việc dấy binh đao lần này ở Kim Xuyên, chính Sa La Bôn là thủ phạm, cho nên muốn đòi Sa La Bôn phải tự trói mình đến trước doanh xin hàng, nhân đó bắt giải về kinh. Chẳng hay thánh ý thế nào?"

Hai bản tấu của Phó Hằng đang nằm trên ngự trác của Càn Long. Càn Long xem bản tấu thứ hai, tức bản tấu nói muốn bắt Sa La Bôn giải về kinh. Ông lập tức nghĩ ra rằng bây giờ là thời cơ rút lui mà giữ được thể diện, chỉ cần để Phó Hằng chấp nhận cho Sa La Bôn đầu hàng tức là Phó Hằng đã công thành danh toại, mà đó là điều ông mong đợi. Vì thế ông hạ ngay một chỉ dụ cho phép Phó Hằng chấp nhận Sa La Bôn đầu hàng.

Khi chỉ dụ của Càn Long gửi đến, Phó Hằng cũng đã nghĩ hết mọi lẽ. Trước đây vì thái độ cứng rắn của Phó Hằng, Sa La Bôn không dám ra trước trận tiền nói thẳng, chỉ sai người tới nhờ Nhạc Chung Kỳ nói giùm, và để Nhạc Chung Kỳ trực tiếp bàn bạc với Phó Hằng. Nhạc Chung Kỳ biết rõ tính cách của Sa La Bôn, vì Sa La Bôn đã từng là bộ tướng của ông, cho nên ông ra sức khuyên Phó Hằng lúc này nên chấp nhận cho Sa La Bôn đầu hàng, có lợi cho cá nhân Phó Hằng và có lợi cả cho quốc gia xã tắc. Phó Hằng không ngăn nổi lời khuyên giải của Chung Kỳ, lại thêm có chỉ dụ của Càn Long, Phó Hằng đành thuận theo. Ông sai Nhạc Chung Kỳ đến Lạc Ô Quốc chấp nhận đầu hàng.

Nhạc Chung Kỳ vui vẻ ra đi, ông mang theo hơn một

ngư nói "thời bất tái lai", bây giờ là lúc quân ta phát huy thanh thế, giành lấy thắng lợi, sao có thể tùy tiện rút lui. Vả chăng, ty chúc cho rằng, lần này mà không dẹp yên Kim Xuyên, thì sau này vùng Kim Xuyên ắt phải bình hoá liên tiếp, muôn dân ở đây sẽ không được một ngày yên ổn. Điều này xin Phó đại nhân xét kỹ - Phó Nhi Đan nói một cách vững chãi, tin tưởng.

- Được, ý hai vị tôi đã rõ, tôi sẽ dâng tấu xin hoàng thượng lùi ngày gọi chúng ta về triều lại, Nhạc tướng quân, Phó tướng quân, tôi dự tính đến tháng năm, chúng ta sẽ giải quyết xong những công việc gai góc này. - Phó Hằng ngừng đầu hỏi hai vị đại tướng đang đứng trước mặt, để rồi khởi tấu xin hoàng thượng ngày nào về kinh. Nhạc Chung Kỳ và Phó Nhi Đan gật đầu.

"Nô tài Phó Hằng khải bẩm hoàng thượng, từ khi rời kinh ra tiền tuyến, trong lòng nô tài thần thể nguyện chưa diệt xong giặc chưa rút quân về kinh - Nay chính là lúc quân ta có thể phát huy uy lực lập công, nô tài không rõ vì sao hoàng thượng liên tiếp hạ chỉ dụ rút quân. Nô tài hiểu nỗi khổ tâm của hoàng thượng, nhưng nô tài quả tình không chịu nổi bọn nghịch tặc ngang nhiên quấy phá mà quân ta chẳng làm sao được. Nô tài cho rằng, không diệt được Sa La Bôn thì vùng Kim Xuyên không có được một ngày yên ổn, cho nên nô tài cho rằng phải tiến đánh đến cùng, cho đến lúc lấy được đầu Sa La Bôn dâng lên hoàng thượng. Vì thế nô tài tạm xin hoàng thượng kéo dài cho ba tháng nữa, đến tháng năm hãy tính chuyện rút quân. Đến lúc đó bất kể nô tài đánh thắng Kim Xuyên hay chưa, cũng xin rút quân. Chẳng hay hoàng thượng soi xét thế nào?"

Đó là bản tấu Phó Hằng dâng xin kéo dài thời hạn về

đích thân đến xin hàng, thì trong doanh trại của Sa La Bôn quả thực không còn bao nhiêu lính tráng nữa, đứa nào đứa này gầy gò vàng vọt, mệt mỏi rã rời, rõ ràng không còn sức chiến đấu nữa, cuối cùng Sa La Bôn nghĩ kế, quyết định nhờ Nhạc Chung Kỳ nói hộ, xin cho đầu hàng.

Nhưng ở kinh đô, Càn Long không hiểu rõ sự biến chuyển của tình hình, ngày mồng một tháng giêng hạ chỉ, lệnh cho Phó Hằng rút quân về triều, rồi liên tiếp ra chỉ dụ gọi Phó Hằng về kinh dự tiểu tang của Hiếu Tán hoàng hậu, tiếp đến lại truyền ý chỉ của hoàng thái hậu, nói Phó Hằng nên tận đạo hiếu, hãy lui quân, về triều.

Trước tất cả những chỉ dụ này đều nói rõ lui quân về triều, Phó Hằng cảm thấy rất khó xử, chỉ còn cách gọi Nhạc Chung Kỳ và Phó Nhĩ Đan vào bàn bạc.

- Nhạc tướng quân, ngài xem, hoàng thượng bảo ta lui quân về triều, ngài xem nên lui hay không? - Phó Hằng nhìn Chung Kỳ trong bộ nhung phục nhưng rất sáng sủa thông minh, đưa ra câu hỏi.

- Phó đại nhân, ty chức cho rằng bây giờ chính là lúc phải phát huy uy thế, làm sao có thể vì một đạo dụ mà ngừng tấn công? Phó đại nhân cũng rõ rồi đấy, trải qua hai năm chiến tranh, các thổ ty Kim Xuyên đã hoàn toàn mệt mỏi, nếu chúng ta vây đánh vài ba tháng nữa, tình thế chắc chắn xoay chuyển. Vả chăng, Sa La Bôn bây giờ luôn luôn ngổ ý xin hàng, cho nên ty chức cho rằng bây giờ mà lui quân, không phải là sáng suốt - Nhạc Chung Kỳ hăng hái, phân trần nói.

- Còn Phó tướng quân? - Phó Hằng nhìn Phó Nhĩ Đan, hỏi.

- Ty chức cho rằng Nhạc tướng quân nói rất đúng, tục

lòng quân sĩ chúng lại rất vững. Nếu không thể trực tiếp đánh thắng, ắt sẽ dẫn đến việc bị cắt đứt lương thảo, đằng sau không thể nào tiếp viện lên được. Điểm này xin hoàng thượng xét kỹ. - Dận Lộc đứng phía trước tâu như vậy, ông rất thích Phó Hằng, sợ Phó Hằng xảy xuất việc gì, e sẽ bị hoàng thượng nổi giận trừng phạt, sẽ bị xử trước ba quân như Nột Thân. Vì thế ông suy nghĩ nhiều về những yếu tố bất lợi cho Phó Hằng, mong hoàng thượng giáng chỉ không cho thực hiện kế ấy.

- Trước đây Trương Quảng Tứ dùng kế ấy, đã bị thất bại. Lần này Phó Hằng lại đánh vào giữa lòng địch, nô tài cho rằng như thế quá là mạo hiểm, e rằng, sơ hở một tí, sẽ thất bại trở về thảm hại như Trương Quảng Tứ vậy - Hoàng Trú đứng bên cạnh tâu lên.

Các đại thần trong triều không mấy ai tán đồng phương án của Phó Hằng, vì thế Càn Long cho rằng kế sách ấy không thể dùng, nhất là vết xe đổ của Trương Quảng Tứ là tám gương nhãn tiền. Cho nên Càn Long quyết định không cho Phó Hằng thực hiện phương án mạo hiểm ấy, lệnh cho Phó Hằng nghĩ một phương án hay hơn, làm sao bảo đảm đã đánh là thắng.

Lại nói tại tiền phương, do Phó Hằng thay đổi hạ sách lấy hiểm chống hiểm, lấy lữ bức đánh lữ của Trương Quảng Tứ, được Nhạc Chung Kỳ tỏ ra vui thích. Trước hết là liên tiếp có người Kim Xuyên đầu hàng, tiếp đến là Sa La Bôn hô to trước trận tiền xin đầu hàng, Phó Hằng thấy tình hình biến đổi, kiên quyết không cho Sa La Bôn đầu hàng, đòi Sa La Bôn đến trước ba quan nhận tội Phó Hằng mới chấp nhận đầu hàng, rõ ràng là ông muốn nhân cơ hội này bắt sống Sa La Bôn, cho nên Sa La Bôn cũng kiên quyết không đáp ứng, nó không mắc lừa. Nhưng nếu mình không

thất sách của Nội Thân và Trương Quảng Tử, lại cũng đã bàn bạc với Nhạc Chung Kỳ, Phó Nhi Đan. Quan sát lại, hai bên Ca Tát có mạch núi, cũng chỉ là hai sườn đối nhau, đất không rộng lắm, giặc giữ được là dựa vào lũy đá, trước mắt, nhìn cũng không lớn lắm, e rằng tấn công không khó, chẳng biết vì sao đánh nhau hai năm trời mà không chiếm được. Sau đó nô tài nghi kỹ mới biết rằng giặc nghe đại binh ta tới, bèn xây dựng lũy đá san sát. Nếu chỉ phòng ngự, không dám tấn công kẻ địch đã chuẩn bị đối phó, cho rằng đánh chiếm khó khăn, mà cứ mấy ngày đánh được một lũy, e rằng biết mấy năm mới kết thúc chiến sự. Nay chỉ có cách phối hợp với từng cánh quân nhỏ đánh bất ngờ, tùy cơ ứng biến linh hoạt. Hoặc cho toán quân vòng ra phía sau tập kích, hoặc cho cánh quân hỗ trợ đánh thọc sườn. Nếu chúng ra nghênh chiến, bẻ gãy ngay từ đầu, rồi xông lên chém giết, đánh ập vào; nếu chúng không ra, để chúng cố thủ trong lũy, ta cho quân tinh nhuệ thọc thẳng vào sào huyệt của chúng, rồi lệnh cho các mũi nhất tề tấn công, khiến chúng phải chống đỡ tứ phía, các bên không ứng cứu được nhau, ngày đêm không được nghỉ, mất ăn mất ngủ, ắt đến chỗ nội bộ chúng tự tan rã, ta có thể bắt được tướng. Như thế thì khoảng tháng tư có thể giành thắng lợi, tháng năm có thể rút quân về kinh".

Sau khi nhận được bản tấu này, lập tức đưa cho các vương công đại thần, quân cơ đại thần và quan viên các bộ đang tại triều xem, và ông nói:

- Kinh lược đại học sĩ Phó Hằng xin trực tiếp đánh thẳng vào Lạc Ô Quốc, vòng qua những lũy đá hiểm trở bên phải. Chẳng hay ý của các khanh thế nào?

- Hoàng thượng, nô tài cho rằng kế ấy rất không ổn, cứ như Phó Hằng nói, linh Man dựa vào hiểm trở để chiến đấu, ..

Lương Trự đánh thẳng vào phía trước. Chẳng mấy hôm đã lấy được Tiểu Kim Xuyên, tiến thẳng đến Đan Cát, khí thế rất mạnh. Lúc đó, nếu Trương Quảng Tứ tức tốc đưa quân tiếp ứng, thừa thắng đánh vào lúc quân địch chưa phòng bị đầy đủ, thì việc đánh diệt còn dễ, nhưng họ ngồi chờ, để mất cơ hội, Tống Tông Chương dừng lại ở Tap Cốc, Hứa Ứng Hồ để lỡ cơ ở Địch Giao, để cho giặc chiếm giữ hết những nơi hiểm yếu, chúng tăng cường phòng ngự, làm cho quân lộ bầy, lộ mười không có đường tiến quân nữa. Còn Nột Thân đến quân doanh, nhận định sai tình hình, chỉ ra lệnh tiến quân, hễ đánh là bại, tinh thần quân sĩ sa sút, rồi ngồi chờ giữ lấy cái yên thân trước mắt, chẳng nói chẳng rằng. Quân sĩ không còn tinh thần chiến đấu nữa, bèn giao tất cả việc quân cho Trương Quảng Tứ. Quảng Tứ lại nghe lời kẻ gian, lúc ấy dùng cách đánh vào chỗ hiểm yếu, dụng luy ép luy, không sao sánh nổi luy đá trùng điệp của giặc, được không bù đủ mất, trước sau làm thương vong mấy ngàn người, vẫn giấu kín sự thực, không tâu báo về kinh. Nô tài thấy rằng đánh vào luy đá là tối hạ sách, đạn pháo chỉ bắn đến thành luy, không thể làm địch thương vong. Còn giặc trong luy chỉ có mấy tên, từ trong tối nhìn ra ngoài sáng, chúng bắn không phải bắn vu vơ. Mà Sa La Bôn, để đề phòng quân ta, hẳn sai người xây luy trong luy, chiến luy của chúng cao như tháp, xây dựng rất dễ, chỉ vài ba hôm là xong, hễ đổ cái này là dựng cái khác, chốc lát là xong, vả chăng lòng dạ binh sĩ chúng rất vững, dẫu chết không lay chuyển, luy tan hết cũng không chịu rời, đạn vừa bắn qua đầu lại đứng lên, đánh thẳng được một cái luy rất khó, được một cái luy thương vong đến hàng ngàn binh sĩ. Cứ kéo dài mãi thế, quân sĩ vất vả, lương thảo tổn kém, thế mà Nột Thân, Trương Quảng Tứ cho là kế hay, thần không hiểu bụng dạ họ nghĩ thế nào. Nô tài nghĩ về chỗ

quân chờ chém, Càn Long không thấy một chút thương xót nào, bởi vì, trong tư tưởng Càn Long, Nột Thân là một trọng thần số một mà lại không hiểu biết việc quân thì quá mía mai, và chẳng Nột Thân độc đoán cao ngạo, ngang bướng vô lễ, đó là điều Càn Long không thể dung tha. Đã từ lâu, ông đã muốn đề Nột Thân xuống, nhưng mãi không có dịp, lần này, cơ hội đã đến. Ông quyết tâm trừng trị Nột Thân, đương nhiên còn có một lý do khác nữa, là lần này quả thực Nột Thân đã làm ông mất mặt. Ông không giết Nột Thân để giữ thể diện thì còn giết ai nữa? Cho nên, đối với Nột Thân, giờ đây Càn Long chỉ có một cảm giác đau lòng mà thôi. Đau vì mình không hiểu rõ được trọng thần để đến nỗi thất bại to lớn thế này. Đau vì Nột Thân không hiểu rõ thánh ý. Còn đau vì gì nữa? Càn Long cũng không nhận biết hết một cách rõ ràng.

Càn Long nghĩ tới Nột Thân bị xử trảm, lại liên tưởng mà lo lắng cho Phó Hằng, vì qua miệng Phó Nhi Đan, ông biết Kim Xuyên quả thực là vùng đất dễ giữ mà khó đánh chiếm, hơn nữa khí hậu biến đổi thất thường. Cho nên lúc này Càn Long lại nghĩ, phải chăng chủ trương dụng binh ở Kim Xuyên quả thực là không đúng, phải chăng sự thực là đúng như lời Nột Thân nói, đối với vùng đất này, không thể hành động tùy tiện? Nghĩ thế, ông lại càng lo lắng thêm cho Phó Hằng.

Trong lúc Càn Long đang lo cho Phó Hằng thì một bản tấu của Phó Hằng từ tiền phương gửi về, nói rõ ý kiến của ông đối với những thất bại của Trương Quảng Tứ và Nột Thân, và nói rõ chủ trương của ông đến thẳng Lưu Nhi Nhai tấn công Lạc Ô Quốc.

"Công việc ở Kim Xuyên, sau khi thần đến quân doanh mới biết hết ngọn ngành. Khi Kinh Sơn tiến thảo, chỉ có Mã

- Thần vừa nói rõ nguyên nhân với thánh thượng - Trương Quảng Tứ một mắt nhắm một mắt mở nói với Càn Long.

- Hừ, thực chả ra làm sao cả, lời ra chém đầu cho ta - Càn Long giận dữ nói.

Trương Đình Ngọc đứng bên cạnh mừng thầm. Thấy Trương Quảng Tứ sắp gục, ông rất mừng, vì mặc nhiên ông cảm thấy đây cũng coi là một đòn đánh vào Ngạc Nhi Thái. Hừ, khi người còn sống ta chưa thấy tội mặt xấu của người ra, sau khi người chết, rốt cục ta cũng nhìn thấy bộ tướng đặc ý của người bị chém đầu. Trương Đình Ngọc cười thầm trong bụng.

Càn Long biết tổng tâm tư Trương Đình Ngọc, ông liếc nhìn Trương Đình Ngọc, rồi nói:

- Trương Quảng Tứ, xưa kia, khi Ngạc Nhi Thái còn sống, nhiều lần khen người có khả năng lập chiến công. Vì thế ta trọng dụng người. Lại đã sai người trấn áp khởi loạn của dân Miêu, quả có thành tích, nhưng nay ở Kim Xuyên vì sao người cùng đường mặt lộ? Trẫm nghĩ, e có lẽ cũng là mặt vận của người đã đến, cho nên người mới tỏ ra bất lực như thế. Trẫm vốn không muốn chém đầu người, nhưng vì trong mắt người không có quân vương, chết vẫn không nhận tội, trẫm đành phải xử trảm người thôi. Về việc này, người còn muốn nói gì nữa không?

- Thần Trương Quảng Tứ chết không oán thán - Trương Quảng Tứ vẫn nói rất rắn rỏi.

Càn Long "hừ" một tiếng rồi nói với đao phủ đang đứng hai bên:

- Đưa Trương Quảng Tứ đến Ngọ Môn chém đầu.

Trương Quảng Tứ bị chém, trong lòng Càn Long dấy lên một cảm giác bất đắc dĩ, còn Nội Thân bị đưa ra trước ba

Trương Quảng Tứ, trong bụng họ thăm rủa Trương Quảng Tứ không biết điều. Còn Trương Quảng Tứ bây giờ tự biết thế nào cũng chết, nhưng ông rất bất bình vì việc này Càn Long chỉ quy tội một mình ông, vì thế, ông quyết định chống lại Càn Long.

Càn Long bị những câu trả lời của Trương Quảng Tứ thôi bùng lửa giận, ông dần từng tiếng nói:

- Trương Quảng Tứ, người nói quả thực không có việc ấy chăng?

Trương Quảng Tứ thấy Càn Long phát hoá, biết là vận đen khôn tránh. Nhưng ông rất tỉnh táo nghĩ rằng, lúc này, tuyệt nhiên không thể thừa nhận, nếu không Càn Long sẽ cho mình không chút lập trường, ông bị chết càng sớm, ông quyết định tiếp tục chống lại.

- Hoàng thượng, điều này quả thực oan cho vi thần.

Càn Long không chịu được nữa, đỏ mặt tía tai nói:

- Lôi Trương Quảng Tứ xuống đánh, trẫm xem ông ta có thừa nhận không.

Trương Quảng Tứ bị bọn thị vệ lôi xuống đánh. Một lúc sau, Trương Quảng Tứ đầy thân lấm máu, thịt da rách nát, được thị vệ kéo trở vào.

Càn Long nhìn Trương Quảng Tứ đau đớn ê chề, nói:

- Trương Quảng Tứ, người còn không thừa nhận nữa không?

- Thần quả tình bị oan uổng. - Trương Quảng Tứ thều thào nói.

- Thế vì sao người không thể giành được thắng lợi ở Kim Xuyên?

ông nội người chém đầu người trước ba quân ở Kim Xuyên nhá! - Càn Long nhìn thượng thư bộ hình Uông Do Đôn nói:

- Uông Do Đôn, thảo ngay một chỉ dụ xử tử, giao cho Phó Hằng, giải Nột Thân đến trước ba quân, giao cho Phó Hằng thi hành án.

- Dạ, hoàng thượng - Uông Do Đôn đáp.

Uông Do Đôn giải Nột Thân đi rồi, tiếp đến Trương Quảng Tứ được giải vào. Trương Quảng Tứ vẫn đi vào với phong độ một võ tướng, nhìn Càn Long, lay hai lay, rồi cao giọng nói:

- Thần Trương Quảng Tứ khấu kiến hoàng thượng.

- Trương Quảng Tứ, người biết tội rồi chứ? - Càn Long nhìn Trương Quảng Tứ vẫn giữ vẻ ngạo nghễ, nói.

- Hoàng thượng, thần thực chưa biết tội gì - Trương Quảng Tứ nói một cách rắn rỏi.

- Trương Quảng Tứ, trước đây trăm khen ngợi người rất nhiều, vốn có ý mong người lập công nơi tiền phương, không ngờ người trọng dụng tên nội gian Lương Nhĩ Cát, để đến nỗi người hễ đánh là thất bại, tổn tướng hao binh rất nhiều, lại còn vào hùa với tướng lĩnh quân Quý Châu. Phải có những việc này không?

- Quả thực hoàng thượng nghi oan cho thần. Thần từ khi cầm quân đến nay, chưa dám một chút lời lỏng, vẫn ra sức thúc quân tiến đánh, nhưng Kim Xuyên địa thế hiểm yếu, quân Man lại chiến đấu dũng mãnh, vì thế thần mấy lần thất bại, nhưng thần không cho rằng vì thần trọng dụng nội gian mà đến như vậy.

Rõ ràng là Trương Quảng Tứ chống lại hoàng thượng. Những quân cơ đại thần đứng bên cạnh như Trương Đình Ngọc, Uông Do Đôn và cả Lai Bảo đều toát mồ hôi vì lo cho

Càn Long ngồi trên ngai vang uy nghi lẫm liệt, chờ nhân viên bộ hình áp giải Nột Thân và Trương Quảng Tứ vào điện. Một lát sau, Nột Thân đến Càn Thanh cung. Nơi này đã từng là nơi ông quen thuộc biết bao! Chỉ có điều, trước kia ông là đại thần thân cận của hoàng thượng, nay ông là tên tội phạm dưới thêm. Nột Thân vào cung, trước hết lạy Càn Long hai lạy, rồi hô lên rành rọt hai tiếng "hoàng thượng".

Càn Long nhìn Nột Thân gầy guộc, không nên nổi nổi xót xa trong lòng, nhìn Nột Thân bấy lâu nay gian khổ mà mái tóc đã sớm hoa râm, ông không cầm nổi nước mắt. Nhưng ông cố gắng ức chế. Rồi nghĩ tới những thất bại của Nột Thân nơi tiền tuyến, nỗi thương tâm vụt biến mất, nhưng chỗ cho lòng giận dữ, ông chỉ vào Nột Thân nói:

- Người còn mặt mũi trở về nhìn trẫm sao? Trẫm vốn mong người có thể giúp trẫm xoay chuyển chiến cục Kim Xuyên, nhưng người đã không chịu hiểu ý trẫm, không lập được công tích nơi tiền phương, trái lại, để thất bại liên tiếp, mất đất mất quân, làm hại uy phong thiên triều, người làm trẫm thất vọng quá lắm. Là vị đệ nhất trọng thần xưa nay trẫm trọng dụng, làm đau lòng trẫm đến như vậy, người còn có gì để nói nữa không? - Ngữ khí của Càn Long càng nói càng dữ lại.

- Tâu hoàng thượng, nô tài tự biết đã làm nhục thánh mệnh, từ lâu đã định tâm cầu mong cái chết, xin hoàng thượng sớm xử tội nô tài! Để nỗi xấu hổ trong lòng nô tài cũng sớm qua đi, nô tài tránh được sự dày vò đau khổ trong lương tâm - Nột Thân khấu đầu nói.

- Được! - Càn Long lạnh nhạt "ừ" một tiếng rồi nói - Người thất bại ở Kim Xuyên, thế thì ta dùng dao găm của

Kinh lược đại học sĩ Phó Hằng hết lòng vì nước, trung dũng
hăng hái, như thế là có chủ tướng tài ba mưu lược rồi vậy;
 lương thảo đầy đủ, lính no ngựa khỏe, thế là vật lực dồi dào
rồi vậy. Với những điều kiện ấy, xông lên đánh địch, nhờ
trời cao phù trợ, có thể nhanh chóng báo tiệp lập công, quả
thực sẽ là phúc lớn cho xã tắc. Nhưng đó là nói về nhân sự
mà thôi. Còn vạn nhất, xảy xuất tình trạng ngoài dự tính,
ví như bọn tù trưởng phản nghịch cao ngạo làm can, như
Uý Đà nước Nam Việt thời Hán, thì cũng không thể bỗng
chốc mà diệt trừ đi được. Hễ qua mùa xuân rồi, kinh lược
đại học sĩ là bề tôi thân cận của trẫm, há lại cứ chịu lao
khổ mãi nơi biển ải được chăng. Nghĩa quân thần trẫm xử
lý như vậy, việc nhân sự cũng đã hết lòng. Mà mọi người
trong nước cũng đều đã biết ý trẫm, trước mắt nên dốc sức
đánh diệt, còn đến tháng ba tháng tư năm sau mà vẫn chưa
thể kết thúc thắng lợi, thì sao bằng hạ chiếu chỉ, ngừng việc
binh đao để yên dân, chuyển sang nghỉ ngơi, đó cũng chưa
từng không phải là ý nguyện thái bình của tiên nhân. Hãy
viết chỉ dụ này bí mật gửi cho đại học sĩ biết rõ.

Càn Long nói xong, thở phào một hơi rồi nói:

- Uông Do Đôn, viết ngay chỉ dụ này gửi đi Kim Xuyên
cho Phó Hằng biết.

- Dạ, tâu hoàng thượng - Uông Do Đôn đáp. Rồi ông lập
tức nói tiếp - thần bẩm cáo hoàng thượng, Nột Thân đã cùng
với Trương Quảng Tứ được áp giải về kinh rồi. Tội qua mới
tới, xin hoàng thượng xét?

- Ô! - Càn Long cảm thấy bất ngờ, ông đi lại vài bước,
rồi quyết định.

- Trương Quảng Tứ, trẫm phải đích thân xét hỏi, Nột
Thân, trẫm cũng phải đích thân xét hỏi.

thường những tướng lĩnh và binh sĩ lập được công. Việc làm của Phó Hằng quả nhiên có tác dụng, tinh thần binh sĩ tiền phương lên cao rõ rệt.

Việc làm thứ hai của Phó Hằng sau khi tới Kim Xuyên là hạ lệnh xử tử Hán gian Vương Thu và những tên phản bội Lương Nhi Cát, A Khâu, bảo đảm bí mật của quân đội, Phó Hằng làm việc hài hoà, luôn luôn bàn bạc với Nhạc Chung Kỳ và Phó Nhi Đan, cốt sao kết thúc sớm cục chiến Kim Xuyên.

Hôm nay, Càn Long đang cùng chơi với Y Tú ở trong cung, bỗng ông nhớ tới Phó Hằng ra đi đã hơn hai chục ngày rồi. Bất giác Càn Long nảy ra ý nghĩ muốn rút quân. Ông vội vàng rời Y Tú, đến Dưỡng Tâm điện, trực tiếp chỉ dụ cho quân cơ đại thần Ung Do Đôn:

- Lần này cất quân đánh dẹp, thực là to lớn. Xem như trước kia, phí dụng cho hai quân doanh tây và bắc, nhiều gấp mấy lần. Hồi ấy cất quân đi xa, đến hơn mười năm, phí dụng cũng không vượt quá sáu ngàn vạn. Nay dụng binh chỉ trong hai năm thôi, nếu đến mùa xuân năm tới kết thúc, cũng đến ngàn vạn, nếu không sẽ không xong. Nhưng từ đó có thể thấy rằng, kinh phí khó lòng tiếp tục dốc vào đấy được. Việc bình trị Kim Xuyên bé nhỏ, vốn không phải trăm muốn được lợi thêm về đất đai, dân chúng vùng ấy, cũng không phải muốn gây hiểm khích để mở rộng biên cương. Nhưng vì bọn tù trưởng dân Man nhảy nhót ngay trước mắt mà để yên không hỏi tội chúng thì không có cách gì cho bọn Phiên Man biết sợ phục, để yên ổn nơi biên cương. Trước đây bọn Nột Thân chỉ huy thất bại, để đến nỗi quân sĩ lao khổ, tài vật hao tổn. Nếu không thay đổi cách nhìn, việc nhân sự vẫn chưa coi là ổn thoả. Nay quan quân Mãn Hán, tinh nhuệ đông đúc, binh lực phải nói là đầy đủ rồi vậy.

Kinh luân muôn mối dựa trung thần

Những mong uy vũ mau linh hiện

Công toại danh thành rạng gác Lân.

Phó Hằng nhận thơ tặng của Càn Long, xem xong biết là Càn Long gửi gắm nhiều hy vọng nơi mình. Ông lại khẩu đầu nói:

- Hoàng thượng ban thưởng cho nô tài quá hậu, chuyến đi này nô tài không dẹp được bọn Man kia, quả thực nô tài không còn mặt mũi nào mà nhìn mọi người nữa.

- Phó Hằng, người đi đi! Trầm chờ tin báo tiếp của người
- Càn Long cười nói với Phó Hằng đang quỳ trên đất.

- Dạ, hoàng thượng! - Phó Hằng khẩu đầu ba lạy rồi nhảy lên chiến mã, nhận chén ngự tửu từ tay Càn Long, uống hết, vung roi quất ngựa, hiên ngang rời kinh thành, đi về phía tây, nơi rừng xanh nước độc vùng Tứ Xuyên. Càn Long và Y Tú rời trông theo bóng Phó Hằng đang mất hút dần, trong lòng mỗi người một nỗi niềm tâm sự riêng. Nhưng cả hai, trong lòng đều thầm nghĩ giống nhau là, Phó Hằng đi xa, hai người có thể sống cạnh bên nhau. Còn Càn Long, điều quan tâm hơn cả, lo lắng hơn cả là Phó Hằng có thành công hay không.

Tại Lương Hương, Phó Hằng từ biệt Lai Bảo và các hoàng tử, sau đó đi không quản ngày đêm, chưa đầy nửa tháng đã tới quân doanh Kim Xuyên. Phó Nhĩ Đan và Nhạc Chung Kỳ cùng ra tiếp đón. Bấy giờ, Nột Thân và Trương Quảng Tứ đã rời Kim Xuyên rồi, mặc nhiên Nhạc Chung Kỳ trở thành chủ tướng, trong thời gian không có chủ tướng, Nhạc Chung Kỳ đã chỉ huy đánh thắng khá nhiều trận, đánh tan nhiều lũy đá, giành được khá nhiều chiến quả. Phó Hằng, sau khi tới tiền tuyến, theo lệnh hoàng thượng, đã khen

nói gì, nhưng Y Tú không chờ Phó Hằng nói, nàng đã bước lên cầm tay Phó Hằng nói:

- Xuân Hoà, chàng yên tâm mà đi! Hãy hoàn thành tốt việc quân hoàng thượng giao phó cho chàng! Chàng đừng lo lắng cho thiếp, thiếp ngày ngày tưởng nhớ chàng, hơn nữa, ngày nào thiếp cũng vui vẻ - Câu nói cuối cùng của Y Tú thực ra nói cho cả hai người, Phó Hằng và Càn Long đều nghe.

Nghe câu nói của Y Tú, Càn Long hiểu rõ hàm ý trong đó, ông cười nhìn Y Tú rồi nói với Phó Hằng:

- Phó Hằng, ngươi hãy lên ngựa trước trưởng này đi! Trẫm sai Lai Bảo và các hoàng tử tiễn ngươi đến Lương Hương.

- Tạ ơn hoàng thượng! - Phó Hằng lại quỳ lạy Càn Long.

Càn Long nhìn Phó Hằng oai phong trong nhung phục, hình như có cảm xúc, ông liền bảo Cao Vân đưa bút mực tới, rồi lại nói với Phó Hằng:

- Phó Hằng, ngươi sắp đi xa, trẫm cảm động, riêng có thơ tặng ngươi.

- Tạ ơn hoàng thượng! - Được hoàng thượng tặng thơ là một vinh dự lớn, Phó Hằng biết rõ điều đó, lại vội quỳ lạy Càn Long.

Chờ Phó Hằng đưa bút giấy tới, Càn Long viết ngay bài thơ:

*Sáng tế Nam Giao động quỷ thần
Lễ theo lễ cũ, phép canh tân
Tháng năm thay đổi vừa qua sóc
Thời tiết xoay vần lại đến xuân
Kính cẩn kiến thành dâng Thượng đế*

mồng ba tháng mười một thắm thoát đã tới, Phó Hằng đã chuẩn bị chu tất mọi thứ.

Hôm nay trời rất đẹp, trên bầu trời Bắc Kinh xuất hiện một vùng mặt trời rực rỡ. Càn Long ngủ dậy rất sớm để làm lễ, ông thân hành tế lễ tại Đường tì đại môn, cầu nguyện cho chuyến đi này của Phó Hằng thành công tốt đẹp.

Càn Long tế lễ xong trời mới sáng rõ, ông dùng bữa sáng trong cung, lúc bảy giờ mặt trời đã xuất hiện, phát ra muôn vàn tia sáng, Càn Long đi ra ngoài cửa Đông Trường An môn, thân hành ban rượu cho Phó Hằng.

Phó Hằng chờ sẵn ở đó từ lâu, từng hàng quân sĩ dàn đứng hai bên, đao kiếm lấp loáng dưới ánh mặt trời, đội ngũ chỉnh tề, nghiêm trang, nhìn qua biết ngay là được huấn luyện chu đáo. Phó Hằng chợt thấy Càn Long đi tới, liền quỳ xuống. Càn Long rất xúc động, bước lên cầm chặt tay Phó Hằng, nói:

- Trẫm không thể thân chinh Kim Xuyên, nhưng có người thay trẫm đến đó, trẫm đã rất yên lòng, mong người gắng sức nơi tiền phương, đừng để trẫm thất vọng.

- Hoàng thượng, nô tài không dám, điều này xin hoàng thượng yên tâm. Nô tài đã đi, ắt muốn cù cung tận tụy, nếu không thắng Kim Xuyên, nô tài xin tự vẫn trước ba quân - Phó Hằng quỳ nói.

- Tới đây, trẫm thưởng người một chén rượu, chúc người thành công mỹ mãn, tỏ rõ tài năng - Càn Long vừa tiếp chén rượu từ tay Cao Vân, vừa nói:

- Tạ ơn hoàng thượng - Phó Hằng tạ ơn xong, ngửa cổ uống hết chén rượu. Uống xong, Phó Hằng lay Càn Long hai lay, rồi nhìn sang Y Tú đang đứng bên cạnh mình, muốn

Trong lòng, Càn Long biết khá rõ, tinh thần quân đội tiền phương sa sút vì Trương Quảng Tứ phạt nhiều thưởng ít, quân sĩ không có hứng thú lập công, vì thế trước lúc đánh, ai cũng chùn đầu rút cổ, không muốn xông lên. Nhằm vào tình trạng đó, Càn Long lệnh cho bộ hộ và các tỉnh phải điều bốn triệu lạng bạc trắng cung cấp cho tiền phương, và còn lệnh cho Phó Hằng khi đi mang theo mười vạn lạng bạc do nội vụ phủ cung cấp ra tiền tuyến để thưởng cho binh sĩ. Trước một loạt việc làm như vậy, các đại thần trong triều đều cảm thấy Phó Hằng sẽ là người đứng đầu quân cơ kế sau Nột Thân, người thứ hai do chính Càn Long bồi dưỡng nên.

Nghĩ như thế không phải quá xa xôi, nhưng cũng không phải không có lý. Chỉ cần lần này Phó Hằng đánh thắng Kim Xuyên, sau khi trở về, Phó Hằng nhất định nhậm chức đứng đầu quân cơ. Nhưng bản ý của Càn Long lại không phải thế, ông chỉ muốn cho Phó Hằng ra tiền tuyến rèn luyện, trải nghiệm, nhằm để sau này trọng dụng, cũng chỉ để tạo điều kiện và hoàn cảnh cho Phó Hằng thử thách. Bây giờ, trong lòng Càn Long suy nghĩ thoáng hơn. Không phải ông hy vọng nhiều Phó Hằng sẽ đánh thắng Sa La Bôn ở Kim Xuyên, nhưng ít nhất, tại tiền tuyến, Phó Hằng đừng để thua trận, sau đó, nhằm cơ hội giảng hoà, lui quân. Chỉ cần Phó Hằng đừng để thua trận là được.

Càn Long hy vọng rất nhiều ở cuộc xuất chinh của Phó Hằng, cho nên ông sai thầy bói gieo quẻ lấy ngày cát nhật, định khởi hành vào ngày mồng ba tháng mười một. Nột Thân và Trương Quảng Tứ chưa giải về kinh, Càn Long cũng chẳng để ý tới, ông đang để toàn tâm trí vào Phó Hằng, tranh thủ làm tốt công tác chuẩn bị cho Phó Hằng. Ngày

mồng ba tháng mười một thắm thoát đã tới, Phó Hằng đã chuẩn bị chu tất mọi thứ.

Hôm nay trời rất đẹp, trên bầu trời Bắc Kinh xuất hiện một vùng mặt trời rực rỡ. Càn Long ngủ dậy rất sớm để làm lễ, ông thân hành tế lễ tại Đường tế đại môn, cầu nguyện cho chuyến đi này của Phó Hằng thành công tốt đẹp.

Càn Long tế lễ xong trời mới sáng rõ, ông dùng bữa sáng trong cung, lúc bấy giờ mặt trời đã xuất hiện, phát ra muôn vàn tia sáng, Càn Long đi ra ngoài cửa Đông Trường An môn, thân hành ban rượu cho Phó Hằng.

Phó Hằng chờ sẵn ở đó từ lâu, từng hàng quân sĩ dàn đứng hai bên, đao kiếm lấp loáng dưới ánh mặt trời, đội ngũ chỉnh tề, nghiêm trang, nhìn qua biết ngay là được huân luyện chu đáo. Phó Hằng chợt thấy Càn Long đi tới, liền quỳ xuống. Càn Long rất xúc động, bước lên cầm chặt tay Phó Hằng, nói:

- Trẫm không thể thân chinh Kim Xuyên, nhưng có người thay trẫm đến đó, trẫm đã rất yên lòng, mong người gắng sức nơi tiền phương, đừng để trẫm thất vọng.

- Hoàng thượng, nô tài không dám, điều này xin hoàng thượng yên tâm. Nô tài đã đi, ắt muốn cứu cung tận tụy, nếu không thắng Kim Xuyên, nô tài xin tự vẫn trước ba quân - Phó Hằng quỳ nói.

- Tới đây, trẫm thưởng người một chén rượu, chúc người thành công mi mãn, tỏ rõ tài năng - Càn Long vừa tiếp chén rượu từ tay Cao Vân, vừa nói:

- Tạ ơn hoàng thượng - Phó Hằng tạ ơn xong, ngửa cổ uống hết chén rượu. Uống xong, Phó Hằng lay Càn Long hai lay, rồi nhìn sang Y Tú đang đứng bên cạnh mình, muốn

Đọc xong bản tấu, Càn Long vô cùng đau xót. Nỗi đau về cái chết của hoàng hậu chưa nguôi, mặc dầu thời gian này có Y Tú ở trong cung an ủi, chăm sóc, nhưng nỗi đau này không thể nào nguôi ngoai đi được, bây giờ lại thêm vị đại thần số một do mình chọn lựa chỉ trích bừa bãi. Rất rõ là, câu nói kia của Nột Thân chính là chỉ trích Càn Long phát động đánh Kim Xuyên một cách tùy tiện. Càn Long không thể chịu được, lửa giận ngùn ngụt cháy, tất cả những lời bất mãn của quần thần đối với Nột Thân tụ lại cả trong đầu ông. Càn Long suy nghĩ... suy nghĩ rất lung. Cuối cùng ông quyết định xử tử Nột Thân để làm ngay ngăn quân pháp, vì ông đã thấy Nột Thân không khiêm tốn như Phó Hằng, ông quyết định dùng Phó Hằng thay Nột Thân. Ông ra lệnh cho Phú Thành áp giải Nột Thân về kinh, giao Trương Quảng Tứ cho bộ hình nghị tội.

Sau khi Trương Quảng Tứ, Nột Thân về kinh, Càn Long đã chuẩn bị đầy đủ cho Phó Hằng, chỉ đợi Nột Thân về là Phó Hằng lên đường. Để giúp Phó Hằng thành công, Càn Long trước đã điều thêm ba vạn năm ngàn quân Hán và Mãn từ Thiểm Cam, Vân Nam, Hồ Bắc, Hồ Nam, Tây An, Tứ Xuyên, cho đến cả kinh sư, Đông Bắc, cộng với số quân vốn có ở chiến trường, lên tới sáu vạn người, ngoài việc lệnh cho quân đóng tại Kim Xuyên đúc thêm pháo đồng hơn ngàn cân ra, Càn Long còn lệnh cho quân và quân Đông Bắc ra tiền phương phải mang theo những loại pháo có sức uy hiếp mạnh như xung thiên pháo, cửu tiết pháo, uy viễn pháo.

Người có mắt đều biết rằng, hoàng thượng muốn lần này Phó Hằng ra tiền phương Kim Xuyên lập kỳ công để làm chấn động quần thần. Nhưng, sự việc không đơn giản như thế. Ngoài việc tăng cường lực lượng quân sự cho tiền phương, Càn Long còn trích ngân khoản để cổ vũ binh sĩ.

trăm không thể không hỏi hân về việc dung người của trăm. Trăm quyết định giao hai người ấy cho bộ hình thẩm xét, nếu lần này trăm không trị tội họ, họ còn coi trăm ra cái gì nữa.

- Hoàng thượng anh minh. - Phó Hằng đứng bên cạnh khấu đầu nói.

- Phó Hằng, trăm quyết định giao cho người làm kinh lược, thay Nột Thân đốc quân vụ, đồng thời giao cho người chức Bảo hoà điện đại học sĩ, chờ Trương Quảng Tứ và Nột Thân về kinh, người lập tức cùng Phó Nhĩ Đan lên đường.

- Tạ ơn hoàng thượng. - Vinh dự đặc biệt và đến với Phó Hằng thật đột ngột. Mặc dầu trước đây Phó Hằng cũng đã từng nghĩ tới có thể được trao chức kinh lược, nhưng chưa hề nghĩ rằng có thể được trao chức Bảo Hoà điện đại học sĩ. Cho nên ông quỳ xuống khấu đầu liên chín cái.

Chỉ trong một đêm, Phó Hằng chức vị quyền quý trong triều, trên thực tế, ông đã thay thế Nột Thân. Can Long sau khi giao chức cho Phó Hằng, lại nhận được mật tấu của Phú Thành, thị vệ của Nột Thân:

"Nô tài Phú Thành, mật tấu lên hoàng thượng, Nột trung đường tại quân tiền, lúc đầu có ra đốc chiến, thất bại, rồi lại tin vào tà thuật, hao binh tổn tướng rất nhiều. Lại còn nói, việc đánh quân Man, khó khăn như thế, nhất thiết không thể khinh suất tùy tiện, nhưng những điều này nô tài làm sao có thể viết lên mật giấy được. Cách nhìn nhận chiến trường của Nột trung đường, qua đó, có thể thấy được đại thể. Nô tài tuy là thị vệ của Nột trung đường, nhưng cũng giận cái tình độc đoán cao ngạo của trung đường, không chịu xem xét lời nói người khác. Vì thế bẩm báo lên hoàng thượng, mong hoàng thượng minh xét".

đang một đồng xu, chỉ cầu hư danh, không có tài cán. Càn Long quyết định để Nột Thân và Trương Quảng Tứ. Phò Nhị Đan về kinh hồi chức. Vừa đúng lúc này một bán tầu của Nột Thân, Trương Quảng Tứ làm Càn Long thay đổi quyết định.

Chính trước khi Nột Thân và Trương Quảng Tứ rời khỏi quân doanh, do chủ soái sắp rời quân doanh, binh lính canh phòng lỏng lẻo. Tình hình đó bị Lương Nhị Cát biết được, hấn lệnh cho A Khấu và Vương Thu truyền về cho Sa La Bôn. Sa La Bôn thấy thời cơ có thể lợi dụng, liền sai người đem quân tiến công, giết chết rất nhiều binh sĩ quân Hán và cướp được cả pháo nữa. Về việc này, Trương Quảng Tứ và Nột Thân không dám giấu giếm, đành phải tâu báo sự thực. Không ngờ, Càn Long rất coi trọng sự kiện này.

Hôm nay, sau khi triệu kiến xong, Phò Hằng đang chuẩn bị lui chầu, không ngờ Càn Long rút bán tầu của Trương Quảng Tứ đưa cho Phò Hằng và nói:

- Trẫm lệnh cho Nột Thân ra tiền tuyến đốc quân, vốn có ý cho ông ta có dịp lập công to, xoay chuyển tình hình cho trẫm, không ngờ, ở nơi tiền tuyến, ông ta coi thường quân lệnh, buông lỏng binh sĩ, để đến nỗi bị quân Man đánh cho tơi tả. Hơn nữa, cả hai người, Nột Thân và Trương Quảng Tứ đều không thể chăm sóc quân sĩ của mình, lại còn trọng dụng bọn gian điệp Lương Nhị Cát, Vương Thu, như thế làm sao khỏi thất bại? Nột Thân, Trương Quảng Tứ nhất cử nhất động đều bị Sa La Bôn biết hết, như thế làm sao đánh được Kim Xuyên, quân sĩ làm sao khỏi tử thương? Tất cả những cái đó, lúc đầu trẫm đều chưa tính tới. Kỷ luật trong quân không nghiêm minh, đó là việc của chủ soái, trẫm vốn không có ý xử tội họ. Nhưng những quân lệnh đó là đưa ra từ những đại thần mà trẫm trọng dụng,

chuân bị xoay chuyển tình thế chiến cục, ông ra lệnh cho đạo sĩ làm phù phép trong doanh, còn quân lính thì ra tiền tuyến tấn công các lũy đá của địch. Nhưng đến giờ đã hẹn trước, chẳng thấy một tiếng sấm nổ nào, chẳng có một lũy đá nào bị đánh hỏng cả, Nột Thân mới nghi là có thể bị lừa, sai người vào trong doanh xem sao, chỉ thấy một anh lính đang ngồi xếp bằng trong đó, còn vị đạo sĩ kia đã mặc áo lính chuẩn đi từ lâu rồi. Nột Thân biết tin này, tức tối nghiêng răng ken két, nhưng quân đội đã dàn trận cả rồi, chẳng còn cách nào, ông đành ra lệnh cho quân tiến lên phía trước. Quân lính ở tiền tuyến nghe nói chuyện có sấm sét phá lũy đá đá không tin, biết là Nột Thân bị lừa rồi, tinh thần quân đội rã rời, vì thế rất nhanh chóng bị thất bại, và ba vạn sĩ tốt tấn công Đông Tung bị tám ngàn lính Man Kim Xuyên đánh cho tháo chạy tan tác, giẫm lên nhau mà chết, tử thương vô số, lại bỏ mất hai cỗ pháo. Đây rõ ràng là một đòn trời giáng mạnh hơn nữa vào đầu Nột Thân.

Từ đó về sau, Nột Thân mới đích thực không nói tới quân sự nữa, ông chỉ muốn sao sớm được trở lại kinh đô trực tiếp tâu báo tình hình với Càn Long, và dần dần ông mất lòng tin vào chiến tranh, đề nghị Càn Long, trừ một bộ phận binh lính ở lại đóng chốt, còn nữa nên trở lại vị trí trước kia, chờ một vài năm nữa hãy tính đến chuyện tấn công.

Càn Long khá thất vọng về những biểu hiện của Nột Thân tại tiền tuyến. Ông nhớ lại niềm mong đợi tha thiết của mình khi Nột Thân ra đi, nhưng không ngờ, hiện nay Nột Thân lại khuyên mình lui quân. Quả tình ông thất vọng rất lớn. Hơn nữa, ông cũng rất thất vọng đối với Trương Quảng Tứ, vì Nhạc Chung Kỳ đã dâng hai bản sơ đồ hặc Trương Quảng Tứ, nói đến mức Trương Quảng Tứ không

Nột Thân vô cùng bái phục vị đạo sĩ này, ông càng nhiệt tình khoản đãi đạo sĩ, và quyết định ngày mai tấn công Lạc Ô Quốc, đạo sĩ sẽ làm phép phối hợp giúp đỡ tại trận tiền.

Ban Đệ, Phó Nhi Đan, Nhạc Chung Kỳ đều thấy không hiểu được quyết sách này của Nột Thân, nhưng đây là mệnh lệnh của Nột Thân, họ không tiện phản đối, để mặc cho Nột Thân xuất quân đánh Man binh Kim Xuyên ở Lạc Ô Quốc.

Tối hôm đó, Nột Thân ngồi nói chuyện rất lâu với đạo sĩ. Đạo sĩ còn xem quẻ cho ông ta nói rằng, đại nạn này Nột Thân không chết, ắt có phúc phận về sau, và còn chúc Nột Thân đường hoạn lộ hanh thông, nói Nột Thân còn gặp may trong bốn mươi năm nữa. Nghe vậy, Nột Thân rất mừng, nếu quả thực còn gặp may bốn mươi năm nữa, tức là ông ta còn giữ chức tể tướng bốn mươi năm, đó quả là điều may mắn to lớn không thể nào tưởng tượng được, mình sẽ là người giữ chức tể tướng lâu nhất của triều Thanh. Nghĩ vậy, Nột Thân muốn cười phá lên, trong lòng ông thầm nói với Phó Hằng:

- Phó Hằng, đừng mong gạt ta ra khỏi chiếc ghế này, ta còn vận đồ bốn chục năm nữa kia, chờ đến lúc đó, người đã chết đi rồi. Ha ha!

Tối hôm đó tâm tình Nột Thân rất xởi lởi, ông rất phấn khởi. Đây là lần thứ hai ông thấy khoan khoái kể từ lúc ông đến Mỹ Chư. Lần thứ nhất là khi ông thấy Trương Quảng Tử nhiệt tình tiếp đón mình, rồi chẳng bao lâu, đã đến lần này. Tối ấy Nột Thân thấy chiêm bao, thấy mình đang bái kiến hoàng thượng tại Càn Thanh cung, nhưng lúc đó đầu tóc ông đã bạc phơ.

Ngày hôm sau, Nột Thân ngênh ngang đắc ý, hăm hở

thay, ông sẽ bị gạt ra. Cùng với chiến sự ngày càng bất lợi thì nỗi lo âu của ông ngày càng có khả năng trở thành hiện thực, ngày càng dấy vò tâm can ông, rốt cục ông lo tới một ngày nào đó hoảng thương bỗng giáng chỉ dụ cách chức đại học sĩ và kinh lược của ông.

Nột Thân đang sống khắc khoai từng ngày với bộ mặt đăm chiêu, nhân nhó. Điều làm cho ông lo lắng thêm nữa là, những quan viên tòng như Ban Đệ, Nhạc Chung Kỳ, Phó Nhi Đan, chẳng ai nói một lời về việc quân cả. Nột Thân trong lòng rất căm giận, nhưng chẳng biết làm sao. Hôm nay, Nột Thân đang nóng lòng ngồi trong đại doanh, bỗng có một đạo sĩ đi tới nói là có cách giúp Nột Thân đánh bại Đại Kim Xuyên. Nột Thân liền tiếp đãi rất nhiệt tình.

- Đạo sĩ, ngài có thể nghĩ kế gì cho ta? - Nột Thân sốt ruột hỏi.

Đạo sĩ kia vẫn từ từ ăn, rồi nhắm nháp ngụ trà, ung dung tự tại. Khi Nột Thân hỏi một cách khẩn thiết, đạo sĩ mới nói:

- Đại nhân Nột Thân, ta tới đây là để giúp đại nhân thành công. Ta biết phép "ngũ lôi", chỉ cần ngài và Trương đại nhân cho biết khi nào tiến công, lúc đó ta sẽ ra tay. Lúc ấy trên trời sẽ bốn phía nổ rền vang, lũy đá của bọn Man sẽ bị ngũ lôi đánh cho tan tành, sau đó quân ta sẽ thừa thắng tiến công. Chẳng hay Nột đại nhân nghĩ thế nào về chiến lược này của bí nhân? Ta lưu lại đây đã lâu ngày rồi, thấy Nột trung đường vẫn không giành được thắng lợi, ban ý định ngấm ngấm giúp đỡ, nhưng Nột đại nhân chưa chắc đã tin, vì thế ta phải đến ngay trong doanh trại để nói rõ pháp thuật mong sao cho đại nhân công thành danh toại, tránh được nỗi lo về đường hoạn lộ.

cây cây, sẽ làm cho giặc dao động. Linh giữ lũy không cần nhiều, càng có thể đem số quân con lại chia ra tiền đánh, e đồ là kế sách dùng hiểm đánh hiểm vậy”.

Nhận được bản tâu của Nột Thân, Càn Long lập tức phê định, ông đưa bản tâu cho quần thần đang dự buổi chầu sáng xem và phê phán chiến lược của Nột Thân. Ông nói:

- Cái kế xây lũy của Nột Thân đưa ra, không những khó thực hiện, mà rất đáng suy nghĩ lại kỹ càng. Nếu nói là đánh được một thước giữ một thước, được một tấc giữ một tấc, thế là không nghĩ rằng, xây lũy không phải là nhanh chóng, mà cò xây thành đi nữa, quân ta chủ trương đánh lấy tất cả, nếu tiến lên nữa, để lũy đã xây lại sau để xây lũy mới, cứ thế mãi khi nào xong? Sao theo kế ấy được? Và chẳng ta điều đại quân là để áp đảo giành thắng lợi, nay không dùng đại quân đánh giặc mà lại dùng để xây lũy, đó không phải là điều trăm muốn.

Từ cuộc tiến công lần đầu thất bại, Nột Thân không dám bàn đến quân sự nữa, giao lại binh quyền cho Trương Quảng Tứ chỉ huy. Trương Quảng Tứ rất coi khinh Nột Thân, cảm thấy Nột Thân chỉ là con tép riu, ông không thêm chiều lòng Nột Thân nữa, trái lại coi khinh, coi ghét Nột Thân, cảm thấy ông ta quá thực là Nột Thân xưa nay. Nột Thân suốt ngày ở trong doanh trại, không ra trước ba quân đốc trận nữa, chỉ ngồi trong đại doanh với tư cách quan kinh lược. Nhưng chiến tranh vẫn không khá lên được, lại làm cho Nột Thân rất lo lắng, ông biết rõ hoàng thượng gửi gắm ở ông nhiều hy vọng trong chuyến đi Kim Xuyên này, nhưng ở đây, ông liên tiếp thất bại, không lập được mấy may chiến tích nào cả. Ông lo hoàng thượng sẽ mất lòng tin đối với ông, vì thế, lo lắng cuối cùng của ông là, Phó Hằng sẽ lên

suốt của Nột Thân. Nột Thân trong lòng phôi phôi, ông ta vui vẻ liếc nhìn A Quê và ra lệnh ngay mai tiến công Ô Lạc Quốc.

Lương Nhi Cát tuy tòng phía bên trái, nghe biết hết cách bố trí của Nột Thân. Sau khi trở về doanh trại, Nhi Cát tin cho A Khấu để A Khấu truyền đến cho Sa La Bôn. Sau khi nhận được tin này, Sa La Bôn biết ngày mai quân triều đình chỉ đánh vào Ô Lạc Quốc, y điều quân các nơi khác đến tăng cường phòng thủ Ô Lạc Quốc. Ngày hôm sau dưới sự chỉ huy của đích thân Nột Thân, quân quan chia ba mũi tấn công, nhưng đều không ăn thua gì, cuối cùng kết thúc bằng thảm bại. Tham tướng Mai Quốc Lương chết, tổng binh Nhiệm Cử bị phục kích chết, phó tướng Canh Khai Trung bị trọng thương. Không nghi ngờ gì nữa, đây là một đòn mạnh giáng vào Nột Thân.

Sau khi hành động quân sự này thất bại, Nột Thân không dám nói tới việc quân nữa, chỉ chủ trương chiến thuật lấy than chơi đá, lẩn tránh từng bước, trong sở dâng Càn Long ông viết:

"Độc thần được lệnh liền tự mình ra tiền phương điều khiển mong phá được giặc đúng theo kỳ hạn, nay tại Lạp Linh đang đồn trú đại quân, tại Ca Tát chỉ có ba chục, nhưng ngoài quân canh giữ lương thảo ra, còn nữa không dám tiến đánh. Nếu điều thêm quân nữa, e rằng không kịp. Chỉ bằng nhân đây điều chỉnh lại, để một số ở lại không chế, dần áp thổ ty, tùy cơ mà công thủ, còn nữa rút hết nhập với Ca Tát. Hiện các tướng đang bàn bạc với độc thần đề xử lý. Ngoài ra giặc Man dựa vào thế hiểm trở dựng lũy đá, cho nên chúng có thể lấy ít địch nhiều. Nếu chúng ta cũng cho xây lũy đối chơi lại, và có ý xây nhà cửa, trở lại

qua, nhưng không ngờ được đáp lại như thế. Trương Quảng Tứ biết rõ trong cuộc thanh trừ Đại Thừa giáo Nột Thân từng nói tốt rất nhiều cho mình, không hiểu sao bây giờ gặp nhau Nột Thân lại lãnh đạm như thế, ông không thể nào chịu được. Đã biết Nột Thân mang ấn tín kinh lược tới, Trương Quảng Tứ chấp tay trao hết binh quyền, quan quân nơi tiền tuyến toàn do một mình Nột Thân chỉ huy.

Nột Thân vốn quen thói cao ngạo độc đoán, trước việc này ông ta không lấy làm điều, thu tóm hết binh quyền do Trương Quảng Tứ giao lại. Ông nghỉ ở Mỹ Chư một đêm, ngày hôm sau tự mình đi quan sát Lạc Ô Quốc. Kỳ thực, ông ta không hiểu biết việc quân, nhưng lại không muốn bị Trương Quảng Tứ chê cười. Ông ta làm ra vẻ thông thạo, khoác lác với Trương Quảng Tứ.

- Trương Quảng Tứ, tôi xem ra rất dễ đánh, chỉ cần đem một vạn binh mã, từ đây chia ba mũi giáp công, trong hai ngày chắc chắn lấy được Lạc Ô Quốc.

Lúc bấy giờ, bên cạnh Nột Thân có Trương Quảng Tứ, Nhạc Chung Kỳ, Phó Nhi Đan, còn có A Quế tùy tùng với chức chương kinh quân cơ. Nhạc Chung Kỳ, Phó Nhi Đan đều hoàn toàn không tán đồng ý kiến của Nột Thân, nhưng họ thấy Nột Thân là quân cơ đại thần, lại với tư cách kinh lược, nên chẳng ai bày tỏ ý kiến của mình. Còn Trương Quảng Tứ, để lấy lòng Nột Thân, cực lực khen ý kiến của Nột Thân là sáng suốt tuyệt vời. Nột Thân tuy không muốn kết bè kết đảng, nhưng với lời ngợi khen của người khác, ông ta rất thích nghe, cho nên nghe xong lời phỉnh nịnh tâng bốc của Trương Quảng Tứ, ông cảm thấy trong lòng khoan khoái, không nhìn đến Nhạc Chung Kỳ và Phó Nhi Đan đi theo bên cạnh, còn A Quế cũng tỏ ý thần phục tâng bốc, sáng

Nhưng trong dụ lệnh đã viết rõ ràng, ông biết là đã hết rồi, nhưng cho đến lúc chết vẫn không sao hiểu được vì sao hoàng thượng lại xử ông tội chết, xưa nay ông vốn là người được hoàng thượng coi trọng. Ông cũng biết, Càn Long cho ông tự vẫn thực sự là nể tình ông, hơn nữa, ông cũng biết tình yêu nồng nàn chung thủy của hoàng thượng đối với hoàng hậu, nhưng tất cả những gì ông biết, lúc này đã muộn rồi, ông chỉ có một con đường chết thôi. Tái Lăng Ngạch tự tận, Dương Tích Phát, Bành Thu Quý, đều bị cách chức.

Càn Long vì việc quan viên trong triều và ở các địa phương không nghiêm túc, cẩn thận trong tế lễ và lễ tang hoàng hậu, đã giết một loạt người để ra uy, làm cho thiên hạ nhao nhác hoảng sợ. Thất bại trong cuộc chiến Kim Xuyên làm căng thẳng thêm tinh thần vốn đã hết sức căng thẳng của Càn Long, ông đã phải giết người hàng loạt vì chiến tranh, rồi cuộc giết hại quần thần vì cái chết của hoàng hậu lại được đẩy lên tận đỉnh cao.

Càn Long đã phái Nột Thân làm kinh lược tới quân doanh của Trương Quảng Tứ để điều hành quân vụ. Nột Thân vốn là đại thần trọng yếu số một của triều đình, lại là người thân tín của hoàng thượng, cho nên không khỏi độc đoán, cô chấp, quen thói cao ngạo. Sau khi đến Thành Đô, Nột Thân liền đến Mỹ Chư ở Tiểu Kim Xuyên, nơi đóng quân của Trương, bấy giờ Quảng Tứ, Nhạc Chung Kỳ và Phó Nhi Đan đã đến doanh trại. Sau khi Nột Thân đến quân doanh Mỹ Chư, Trương Quảng Tứ dẫn toàn bộ các chủ tướng tới nghênh tiếp. Nhưng Nột Thân cao ngạo, tự thị, lên mặt với bọn Trương Quảng Tứ, mặt lạnh như tiền. Trương Quảng Tứ rất khó chịu. Trương Quảng Tứ biết Nột Thân là đại thần số một của triều đình, vốn định hết sức dịu ngọt cho

khiến trách, nhưng khiến trách không nhẹ nhàng, Càn Long dùng hai chữ "tội đáng chết" để quở trách Cao Bân. Cao Bân là nhạc phụ của hoàng thượng mà còn bị khiến trách đến thế, khiến cho bọn quan viên vi phạm quy định cắt tóc tranh nhau bày tỏ hối hận, xin hoàng thượng trị tội.

Trước hết là tổng đốc Hồ Quảng Tái Lăng Ngạch, ông là người cắt tóc sau khi hoàng hậu mất chưa lâu, rõ ràng là đã vi phạm dụ lệnh của hoàng thượng quy định thời hạn không được cắt tóc. Bộ hạ của ông là tuần phủ Hồ Nam Dương Tích Phát, tuần phủ Hồ Bắc Bành Thụ Quý, thấy ông cắt tóc mà không bị trừng phạt, bèn cũng làm theo. Nhưng khi họ biết Chu Học Kiện bị trừng trị vì tội cắt tóc, bèn tối tập gửi thư cho Tái Lăng Ngạch bàn cách đối phó. Cuối cùng, Tái Lăng Ngạch lên kinh xin chịu tội, mong lấy được thiện cảm của hoàng thượng mà có thể tránh được số phận của Chu Học Kiện.

Nhưng ông suy nghĩ đơn giản quá, Càn Long đang chưa biết docks lửa giận vào đâu cho hết. Sau khi nhận được tâu chiết của Tái Lăng Ngạch, Càn Long vô cùng tức tối, nói với Uông Do Đôn:

- Tái Lăng Ngạch là người Mãn, lại là quan to mà trăm coi trọng, thế mà lại không hiểu lẽ chế, làm ta còn mặt mũi nào đứng đây nữa! Tái Lăng Ngạch lo sợ cuống cuống, tuy ông ta tự biết tội của mình, muốn được xử nhẹ, nhưng như thế cũng chẳng qua là để chết muộn hơn mấy ngày mà thôi. Trẫm nghĩ ông ta có công với xã tắc, làm tổng đốc Hồ Quảng có nhiều thành tích, không xử tội chém, lệnh cho ông ta tự vẫn.

Khi tin lệnh cho Tái Lăng Ngạch tự vẫn truyền đến tại Lăng Ngạch, quả thực, ông ta không dám tin đó là sự thực.

nhưng ông vẫn không làm. Càn Long cho rằng đó là giữ thói
bè đàng, tuyệt nhiên không thể tha thứ. Ông nghiêm khắc
chỉ trích Doãn Kế Thiện. Tiếp đến là chỉ trích đại học sĩ
Cao Bân. Cao Bân tuy là nhậm chức quân cơ đại thần,
nhưng luôn luôn kiêm nhiệm tổng đốc Hà Đạo, khi xảy ra
án Chu Học Kiện thì ông đang cùng với Lưu Thống Huân,
chấn tể thiên tai ở Sơn Đông. Sơn Đông cách Hoài An rất
gần, Cao Bân vốn biết việc Chu Học Kiện cát tóc, nhưng
giấu kín, không tâu báo, vì ông sợ bị liên lụy. Chu Học Kiện
nhậm chức tổng đốc Hà Đạo là do ông tiến cử, hơn nữa,
trước mặt Càn Long ông luôn luôn tán dương tài năng của
Chu Học Kiện, vì thế Cao Bân sợ những việc này sẽ làm
cho ông bị trách mắng thậm tệ, thậm chí, vì bị coi là có thói
bè cánh thì ông có thể bị cách chức. Nếu thế, chỉ bằng giấu
đi cho qua, nếu giấu đi được thì là may mắn lớn, nếu không
giấu đi được thì cũng không gì hơn là phải về vườn, vì thế
Cao Bân chơi nước cờ mạo hiểm này. Nhưng ông đi sai nước
cờ. Tuần phủ Giang Tô An Ninh đã tố cáo việc này, số phận
của Cao Bân không có được cái may mắn lớn như ông ta
mong muốn.

Càn Long sau khi biết được Chu Học Kiện vi phạm quy
định cắt tóc, liền dụ lệnh cho Cao Bân bắt trời Chu Học
Kiện đưa về kinh, và tịch biên gia sản của Chu Học Kiện.
Nhưng không ngờ gia sản Chu Học Kiện rất giàu có, Cao
Bân chú ý không ghi chép hết toàn bộ gia sản của Chu Học
Kiện, chỉ ghi chép một số mà thôi, còn nữa để lại cho vợ
con Chu Học Kiện, dùng sống những ngày nối tiếp. Tất cả
những ngón đó không lọt qua con mắt sắc sảo của Càn Long.
Càn Long định giao cho bộ hình thẩm vấn Cao Bân, nhưng
nể tình Cao quý phi, ông chưa làm đến mức ấy, mà chỉ

Kiện vi phạm quy định cắt tóc trong triều ngoài nội đồn đãi đã lâu, nhưng các quan viên Mãn Hán không ai dăng sớ tâu lên, Càn Long cho đó là biểu hiện của bè cánh, mà xưa nay ông ghét cay ghét đắng tề bè đảng, ông cảm thấy đại thần của ông đang kết bè kết đảng, ý chừng muốn che mắt hoàng thượng. Ông cảm thấy đau lòng, khi dụ lệnh cho quân cơ đại thần ông nói.

"Chu Học Kiện vi phạm quy định cắt tóc, các người nghe biết đã lâu, thế mà chẳng ai tâu báo, từ đó thấy được cái tề bè cánh riêng tư. Nếu không có tâu báo của An Ninh, việc Chu Học Kiện vi phạm nhất định không tra hỏi được. Từ khi lên ngôi đến nay, không biết bao nhiêu lần trăm đã cảnh cáo các người không được bè đảng riêng tư. Nhưng các người làm trái ý trăm, vẫn giữ tật cũ, quả thực trăm thấy đau đầu nhức óc. Cái án Chu Học Kiện không xử quyết, quần thần ắt sẽ cho trăm là người có thể bị ép, có thể bị lừa bịp Uông Do Đôn, lập tức xử chém Chu Học Kiện".

- Dạ, tâu hoàng thượng.

Càn Long không muốn qua thẩm vấn của bộ hình nữa, trực tiếp xử chém Chu Học Kiện, nhưng hình như ông thấy có gì quá đáng, rốt cục, Chu Học Kiện cũng chỉ vì cái tội này thôi, xử lý như thế không biết có thích hợp không ?

Cuối cùng ông quyết định, thay vào xử chém, cho Chu Học Kiện tự vẫn.

Chu Học Kiện chết rồi, nhưng những quan viên có quan hệ với Chu Học Kiện đều bị liên lụy. Trước hết là tổng đốc Lương Giang Doãn Kế Thiện. Càn Long quả trách ông này không đàn hặc Chu Học Kiện, và qua bộ hạ của Doãn Kế Thiện, Càn Long biết được đã có quan viên báo ông đàn hặc,

dề chiếu ý nay của hoàng thượng, họ quyết định xử thật nặng cho A Khắc Đôn, bàn định xử tội trăm giam hậu, và đem việc này tâu trình lên Càn Long. Không ngờ, Càn Long không hài lòng, ông cho rằng bộ Hình vẫn theo thói quen xử sự theo bè cánh, nề mặt A Khắc Đôn mới xử theo hình phạt ấy, ông lại hạ lệnh bộ Hình giao lại cho bộ Lại xét xử.

Các quan chức bộ Lại nhìn tấm gương "theo thói tục cũ mà buông lỏng" của bộ Hình, không dám tùy tiện, cứ theo đúng luật lệ xét xử nghiêm minh. Bèn xử cách chức lưu nhiệm thự lý Mãn thượng Thịnh An, Hán thượng thư Ôn Do Đôn, thị lang Lạc Nhi Sâm, Tiền Trấn Quán, Triệu Huệ, Ngụy Đình Quốc, còn A Khắc Đôn vẫn xử trăm giam hậu, đợi đến mùa thu hành quyết. Lần xét xử này, Càn Long rất hài lòng, ông không truy cứu tội theo thói cũ của bộ Hình nữa.

Các đại thần thấy hoàng thượng trước kia rất nhân từ, thế mà, bỗng nhiên, qua một đêm, vì cái chết của hoàng hậu mà nổi cơn lôi đình như vậy, các quan viên trong triều ai nấy cũng e dè, cẩn thận. Nhưng ai cũng biết rõ, một trận bão tố lại sắp nổi lên, hoàng thượng sẽ nhân lễ tang hoàng hậu mà ra tay một phen, mượn đó chứng tỏ nỗi buồn đau của mình đối với cái chết của hoàng hậu, và cũng muốn nhân dịp để chỉnh đốn quan lại. Quả nhiên, chưa đầy một tháng, lại một loạt quan lại bị trừng trị.

Trước hết là các quan viên Quang lộc tự trong lễ sơ tế hoàng hậu, vì lễ vật và đồ cúng tế không sạch sẽ, Càn Long coi đó là thái độ bất kính đối với hoàng hậu, do đó hạ lệnh giao các Quang lộc tự khanh Tăng Thọ Bảo, Thẩm Khởi Nguyên, thiếu khanh Đức Thị Bát, Đậu Khởi Dao, thự thừa Chung Luân giao cho bộ Hình thẩm vấn. Kết quả, các quan

ngoài phong gió lạnh đem mưa hắt vào cửa vào tường, nghe rào rào. Ngồi lặng một lúc, Càn Long nói:

- Ông gia này, chẳng phải hoàng thượng đã mấy lần giảng chỉ nghiêm cấm bọn phú thương phình phờ hoặc cưỡng đoạt đất đai đó sao? Vì sao Diêu gia các ông còn dám làm như vậy?

- Chỉ có Diêu gia chúng tôi thì đâu có cái gan ấy. Nhưng phía sau còn có đốc phủ lão gia nâng đỡ kia mà!

- Chả lẽ mấy người này dám làm trái thánh chỉ sao? - Càn Long như tự nói với mình.

Có lẽ do tác dụng của mấy hạt vàng kia, bây giờ ông lão lại nói nhiều:

- Họ có lẽ chẳng có cái gan ấy đâu, chẳng qua là trên có chính sách thì dưới có đối sách, đó là sự thực. Nếu muốn chiếm đất đai thì tìm một cái cớ có khó gì?

- Nói thế là thế nào vậy?

- Ngài thực là người ngoài cuộc, thế mà chẳng biết sao? Hoàng thượng không giảng chỉ chấn tai đó sao, đây cũng là một "nghĩa cử" chấn tai đó thôi!

- Lại còn "nghĩa cử"! - Cao Vân đứng bên cạnh xoa xoa cái trán bóng loáng, hỏi như chẳng biết mối manh câu chuyện ra sao - Vùng này xưa nay vốn không xảy ra tai nạn gì chứ?

- Đó chẳng phải là cái cớ đó sao!

Cái gì? Cái cớ ư! Chuyện thật chẳng ăn nhập với nhau gì cả! Cao Vân sốt ruột định hỏi tiếp, nhưng đã thấy ông gia thì thầm với Càn Long đầy vẻ bí mật, đành thôi.

- Ngai chắc chắn là không biết đâu, việc này liên can nhiều đến phủ vương gia ở kinh đô.

- Vương gia nào? - Vừa nãy nghe trống đình loảng thoảng nói tới phủ vương gia, Càn Long cho rằng mình nghe nhầm. Bây giờ nghe ông già nói việc này một cách rõ ràng, vội hỏi tiếp.

- Hoà thân vương Hoằng Trú, nghe nói là em khác mẹ của đương kim hoàng thượng đấy!

Cái gì? Hoà thân vương Hoằng Trú! Tai nghe nói vậy, Cao Vân, An Thái bỗng nhiên giật mình. Hai người nhìn nhau, rồi chuyển ánh mắt sang Càn Long. Thấy Càn Long mặt nhợt nhạt, hai mắt nhìn đăm đăm vào ngọn lửa đang nhảy nhót trong lò, không nhúc nhích, như bị ai đẩy điểm huyết cho tê cứng đi.

Trong phòng rất im ắng, phía ngoài mưa thu rào rào nghe rõ từng âm thanh. Càn Long biết rằng, một quốc gia rộng lớn thế này, bọn gian trá giảo hoạt, vì cái lợi riêng mà tham ô, vi phạm phép nước, là điều khó tránh khỏi, nhưng hoàn toàn không ngờ rằng em trai của mình lại dám phản lại mình, làm những việc phi pháp tay trời như vậy! Lúc này ông cảm thấy trong lòng trống trải, hai tai ù lên, trái tim nhảy thon thót như muốn bứt ra khỏi lồng ngực. Một hồi lâu ông mới ra khỏi cơn bàng hoàng, tiếp tục hỏi:

- Ông lão, chẳng hay Điều gia của các ông có quan hệ như thế nào với Hoà thân vương?

Ông già Trương vừa thấy thái độ của Càn Long, biết chắc con người này không phải hạng vừa, trong lòng cũng sinh ra lo lắng, chẳng biết nên trả lời thế nào, chỉ muốn sớm rời khỏi căn phòng này. Bây giờ lại thấy Càn Long hỏi mình, ông ấp úng nói:

- Điều này tôi cũng không rõ lắm, thường ngày chỉ nghe nói quan quân sự của phủ vương gia thường tới gặp Điều

gia chúng tôi. Xin ngài, xin lỗi, tôi còn phải đi gác đêm, không ngồi được lâu, ngài đi nghỉ sớm đi! - Nói xong, không chờ Càn Long phản ứng ông già Trương đã vái chào rồi đi nhanh ra khỏi phòng.

Ông già Trương đi ra khỏi cửa, Càn Long như để trút nỗi ấm ức uất tích trong lòng càng lâu càng nhiều, ông thở phào một hơi dài. An thái thấy sắc mặt Càn Long dần dần trở lại bình thường, bước lên an ủi:

- Đại lão gia, cũng không sớm nữa, ngài nghỉ sớm đi, sáng mai còn phải đi đường. Ông già Trương nói, chẳng qua là lời đồn đãi ngoài đường ngoài chợ, ngài đừng để bụng làm gì, Hoà Thân vương sao có thể làm những chuyện ấy được!

- Trẫm chưa bao giờ không mong những chuyện đó không có thật. Nhưng tục ngữ có câu: thà tin nó có thực, đừng tin nó là không! Thời Minh, Chu Nguyên Chương đã từng nói người Hồ không có vận hội trăm năm, lời cảnh cáo đó nghe mà kinh người, không thể không cảnh giác! Nếu ứng nghiệm với lời Chu Nguyên Chương, thì... - Nói đến đây, Càn Long bỗng dừng lại. Ông sợ, ông sợ cục diện bất hạnh ấy sẽ giáng lên đầu ông, từ khi lên ngôi đến nay, hàng ngày ông thức khuya dậy sớm, cúc cung tận tụy là vì cái gì? Mục đích là làm sao giang sơn Đại Thanh không đến nỗi rơi mất khỏi tay ông!

- Ngài yên tâm đi! - Cao Vân bưng một bát trà phổ nhĩ hoà đường lên, cười nói, - Từ lúc ngài làm chủ đến nay, chăm lo trị nước, quốc gia ngày càng thịnh vượng, thiên hạ ai chẳng ngợi khen? Ngài chưa nghe người ta nói ư: Càn Long quý, tăng tuổi thọ, Càn Long hiền, vạn vạn niên!

- Phải đấy, phải đấy! Nô tài năm ngoái theo Triệu Huệ đại nhân đi Tân Cương, đến người ở đó cũng nói như vậy.

Nhìn hai người, Càn Long bất giác cười khanh khách, phảng phất chút cảm khái, nói:

- Những lời đó nghe đến tai có胆 ra rồi! Còn có một câu không biết các người đã nghe hay chưa: mây đen nghìn nghịt, sấm nổ âm âm, gió thổi vù vù, mưa rơi xối xả! Con dê ngàn dặm vỡ vì một tổ kiến, việc bất kể lớn nhỏ, đều không được coi thường. Các người thường ngày chỉ biết an ủi trăm bằng những lời dễ nghe, nào có biết đâu, như thế chính là làm hại trăm.

Cao Vân và An Thái, anh nhìn tôi, tôi nhìn anh, một lúc lâu chẳng biết nói gì, đành luống cuống quay xuống, miệng nói liên tục.

- Nô tài có tội, nô tài có tội, xin ngài xử phạt!

- Dậy đi! Không ở địa vị người khác, không biết cái khó của họ, có một số việc cũng không trách được các người. Không sớm sửa nữa đâu, nghỉ đi!

Nghe câu nói này, tâm trạng căng thẳng của hai người mới giãn ra. An Thái vội đứng dậy, vội lấy tấm vải dầu, quay mình đi ra khỏi phòng. Vừa ra đến cửa, Càn Long gọi lại:

- Ở trong phòng, ở đây không như ở trong cung đâu, đừng có làm âm ỉ lên, cẩn thận kéo tiết lộ ra đấy.

- Dạ!

Vẫn gió, vẫn mưa, bốn bề lại lặng lẽ im lìm như chết. Không biết từ đâu, bỗng nghe tiếng "rắc" giống như tiếng cây bị đổ gãy, trong đêm im ắng này nghe rất chói tai. An Thái đang chìm trong giấc ngủ, bỗng giật mình, bật dậy như một chiếc lò xo, rút chiếc roi đang bọc trong áo khoác ra, nháy ra trước giường. Tới gần, thấy Càn Long đang ngồi trên giường, nghiêng tai nghe ngóng cái gì. An Thái thờ phào, nói:

- Nó tai đáng chết, ngủ thiếp đi lúc nào chẳng biết, xin ngài xử phạt.

- Nếu thực xảy ra chuyện gì, trẫm đã không còn đây nữa
- Càn Long mỉm cười, như không có gì đáng để tâm - Đi đi, đừng làm ầm lên, nghe xem bên kia có động tĩnh gì không.

Một lúc sau, nghe tiếng quát tháo nặng nề từ bên kia vườn:

- Đồ kẻ cắp, mày là cái thớ gì, một con đi hạng bét! Mày biết không, còn làm ra vẻ đứng đắn?

Tiếp đó nghe tiếng trả lời trong tiếng khóc thút thít:

- Lúc bán tôi, chả đã nói là bán nghề chứ không bán thân rồi sao? Xin ngài nhón tay làm phúc, tha cho cháu - Chưa dứt lời thì Diêu nhị gia lại thét lên:

- Bán nghề không bán thân ư! Nói dễ nghe nhỉ! Nói cho mày biết, người mua về là tao! Mày là sắc nước hương trời đây phỏng? Sao dám làm bẽ mặt nhị gia này, mày chưa nghe ngóng cho biết Diêu nhị gia này là người như thế nào ư? Nào, bay, kéo con đi này đi cho ta - Tiếp đến, nghe tiếng mấy người nhảy vào, kéo cô bé khóc sụi sùi ấy đi, láo nháo ầm ĩ, chẳng biết là họ làm gì.

An Thái thường ngày rất ghét những chuyện bất bình, nghe tiếng ầm ĩ thế, mặt trắng bệch ra, trán nổi gân xanh, vớ ngay chiếc roi da định chạy đi, nhưng quay lại nhìn Càn Long đang mặt mày ủ ê, không biết nên đi hay không, đành dừng lại.

- An Thái, nén một tí, đừng vì những chuyện vặt vãi làm hỏng việc chính của ta.

Cao Vân lúc này cũng bị tiếng ồn ào làm thức dậy, thấy An Thái muốn đi, sợ sinh chuyện lôi thôi, vội ngăn lại.

Yên lặng một lúc, rồi lại nghe ầm ĩ từ bên kia, trong

tiếng khóc, tiếng chửi, xen kẽ tiếng roi da, tiếng kêu van thảm thiết.

- Nói đi, mây thuận hay không thuận? - Diêu Nhị gia cười dâm loạn.

- Không!

- Dù mẹ mày, Nhị gia không tin là hôm nay không trị nổi mày! Bay đâu, đánh mạnh vào cho tao.

- Dạ!

An Thái nghe Diêu Nhị gia đang dầy vò một người con gái yếu đuối, ông trợn mắt, nghiêng răng ken két, tay cầm chiếc roi run lên bần bật. Càn Long trong lòng cũng rất căm giận, vốn định để thế cho yên chuyện, nào ngờ Diêu Nhị gia càng lâu càng dữ, ông cắn răng suy nghĩ một lúc, rồi nói:

- Đồ khốn nạn, dám chà đạp người ta đến thế! An Thái đi! Xem mặt nó thế nào! - Từng tiếng một nghe lạnh đanh như nước đóng băng.

- Dạ! - An Thái đáp lại, cầm roi đi ra.

- Cao Vân, cũng không sớm nữa đâu, chuẩn bị hành lý, chốc nữa chúng ta lên đường - Vừa nói, Càn Long vừa xốc lại áo quần, đi ra khỏi phòng.

An Thái đứng trước cổng bên, ngấm nhìn cánh cổng, nhấc chân đạp mạnh, cánh cửa đổ gãy, An Thái hét to:

- Đồ con lợn! An đại gia của mày đến đây - Rồi nhảy xổ vào

Từ phía trong vườn đều treo đèn lồng ngũ sắc đủ các kiểu, sáng ngời. An Thái vừa ở trong tối nhảy ra, cảm thấy chói chang dụi dụi mắt, định thần lại thì nhìn thấy một cô gái độ mười lăm mười sáu tuổi, đang quỳ trên mặt đất đầy bùn nước, tóc tai rối bời, mặt mày lem luốc, trên trán mờ

mờ những vết tím bầm. Chợt thấy An Thái cầm roi hùng hổ đi tới, đám người đều sợ hãi, ngó người ra cả. Một lát sau, Diêu Nhị gia như tỉnh chiêm bao, "ồ" lên một tiếng, ngồi xuống, thét:

- Đồ chó chết ở đâu tới đây? Dám ngang ngược với Nhị gia thế à, nào...

Chưa dứt lời, An Thái vừa chửi, vừa lao tới như một mũi tên, quất một roi vào mặt Diêu Vi. Y thét lên một tiếng "me ời!", ngã lăn xuống, rồi bò dậy, thét lên như mỗ bò.

- Chúng bay chết tiệt cả rồi sao? Mau tới đây, bắt lấy tên chó chết này cho tao.

An Thái đâu thèm để ý, chiếc roi trong tay vung lên vun vút, đuổi Diêu Vi chạy khắp vườn, tiếng kêu cha kêu mẹ ầm ĩ, loạn xị bát nháo cả một vùng! Tội lâu la phía ngoài nghe tiếng, chửi rửa ầm lên, rồi xông vào vườn vây lấy An Thái. An Thái đã từng theo Triệu Huệ đi chinh phạt A Mục Nhị Táp Nạp, có trận nào mà ông không tham gia, cái ngón của bọn cường hào ức hiếp dân chúng, đối với ông, là đồ nhai nhép, ông coi ra gì. Ngọn roi ông vun vút uốn lượn như rồng bay lông lộn, đánh sang đông rồi ngoắt sang tây, đánh vào chỗ nào là ở đó rách da nát thịt. Cao Vân đứng bên góc cổng đã từng thấy cảnh tượng này bao giờ chưa? Ông chỉ thấy hoa mắt tối mũi, kêu lên không ngớt:

- Tuyệt! Đã quá! Thế, cứ thế, quật mạnh bọn chó chết kia đi! - Rồi ông quay đầu nhìn Càn Long, Càn Long cũng hớn hở cười, rất khoái chí!

Đang cổ vũ thì thấy An Thái dừng lại, Diêu Vi bị ông bắt, ông đi chặt hấn dưới chân mình, quất lên:

- Chúng mày, dừng tay cả đi cho ta. - Tiếng thét như sấm vang, bọn người kia giật mình, đứng ngậy người ra như gà

gỗ, đưa cầm gậy, đưa cầm dao, đưa cầm roi, đều không dám đụng đây, đứng yên như đoàn ông phỗng.

- Ái à! người gọi là Diêu Vi phải không? Chuyến này gặp ông nội người, sao không "dao dao" cái "vi"^(*) của người đi?

An Thái chân giẫm chặt Diêu Vi, miệng cười ha hả.

- Người, người... - Diêu Vi đang nhào trên đất, thở không ra hơi, thường ngày nó tác oai tác phúc cho mọi người, làm sao nó nuốt nổi cơn giận hôm nay, nó cười nhạt hai tiếng, hậm hực nói.

- Thất cơ hôm nay, đồ tiểu nhân, rồi người sẽ biết tay.

- Ô, chưa thấy được tài cán của người đến mức nào, miệng hãy còn ương ngạnh thế kia! Hôm nay ông nội người nhắc thử người được bao nhiêu cân lạng - Vừa nói An Thái vừa giẫm chặt chân, Diêu Vi lại kêu lên oai oái. Trong lúc đó, ngoài cổng có một người đi vào, mình mặc áo lụa dài màu bạch nguyệt, đầu đội mũ da điếu, bên mình đeo ngọc, viên ngọc lúc lắc theo bước chân đi.

- Chẳng hay quý tính đại danh vị này là gì? Sao lại làm nhục xá đệ? Đừng quên nhá, đây là nơi có vương pháp đấy.

Người này ắt phải là Diêu Kinh. An Thái nghĩ như vậy. Ông nói với giọng trào lộng:

- Vị đây có lẽ là đại gia "yêu tinh"^(**) mà trăm dặm quanh đây không ai không biết, không ai không nghe tiếng, phải không ạ?

Diêu Kinh biết đối phương đang chọc mình, nhưng không

* "Diêu Vi" đồng âm với "dao vi", "dao vi" có nghĩa là vẩy đuôi. "Dao dao" có nghĩa là "ve vẩy", "vi" là cái đuôi.

** "Diêu Kinh" là tên của chủ trang trại này, "Diêu Kinh" đọc tiếng Trung Quốc đồng âm với "yêu tinh". An Thái dùng kiểu chơi chữ đồng âm để chọc Diêu Kinh.

làm sao biết được đối phương là ai, cũng không tiện hỏi, bèn cười hi hi nói:

- Không dám, tại hạ là Diêu Kinh a. Xin được biết quý tính đại danh của tôn ông a? Nếu thiếu tiền đi đường, xin cứ nói!

- Hay lắm, lại coi ta là kẻ hiếp người cướp của. Nhìn thấy cái này không? Ông đây, đi không đổi tên, ngồi không đổi họ: ngự tiền nhị phẩm đại phu thị vệ An Thái! - Vừa nói, An Thái vừa rút thẻ bài đưa lên, lại nói tiếp - Còn như vì sao phải trị tên này, người hỏi nó thì biết. Đây gọi là lấy gậy ông đập lưng ông. Nếu không chịu, cứ làm việc thẳng với An Thái này!

- Đại ca, đừng nghe hắn nói, cái thẻ bài là cái quái gì? Mau cho người bắt hắn đi!

Thấy Diêu Kinh đến, Diêu Vi đang nhào trên đất như lấy lại được chút hơi sức, lại hậm hực nói:

Tấm thẻ bài tuy chỉ thoáng thoáng trước mắt, nhưng Diêu Kinh cũng nhìn thấy rõ: không sai, đích thực là thẻ bài ngự tiền thị vệ! Mắt hắn đảo liếc xung quanh, trong bụng đang tính nên làm thế nào, nghe em trai nói, hắn nghĩ ra kế, hắn nói:

- Mày, đồ không có mắt! Ngày thường mày nhắc luôn mồm, thế mà không nhận ra ngài An Thái sao? Làm sao hôm nay mày lại vô lễ với ngài thế?

Nghe Diêu Kinh nói, An Thái muốn cười. Cái tên hiếp yếu sợ mạnh này, thực biết đóng kịch đấy! Bây giờ Diêu Kinh vốn vờ, bước lên nói:

- Đi, đi, vào phòng đi! An đại nhân, ngài bớt giận, đừng giận dữ đồ quái ác ấy cho mệt người.

- Như thế...-An Thái vốn xử sự thẳng thắn, không quen

lắt léo, trước tình thế này, ông lúng túng, bèn liếc mắt nhìn ra góc cổng như cầu cứu, thấy Càn Long và Cao Vân đang chờ ở đó, bỗng nảy ra chủ ý:

- Không cần nữa! - Đã thế, việc này dừng lại đây. Thị vệ còn có nhiệm vụ, không ở lại được lâu, người đi chuẩn bị một con ngựa cho tốt, ta đưa cô gái này đi. Phải rồi, thay cho cô gái bộ quần áo! - Vừa nói, An Thái vừa ném sang một túi bạc, lại nhìn cô gái nước mắt lưng tròng, lặng lẽ cúi đầu, bây giờ cô đã thấy có phần yên tâm.

- Tốt, tốt. Nhưng tiền này...

- Đừng lăm mồm nữa! Đi nhanh đi!

- Dạ.

Ra khỏi cổng bên, cùng với Càn Long, Cao Vân, đoàn người lại rong ngựa lên đường. Lúc này gió đã ngừng, mưa đã tạnh, bầu trời phía đông đã mờ mờ ánh mặt trời ban mai. Càn Long ngồi trên ngựa, chẳng nói gì, hai mắt đắm đắm nhìn về phía trước. Thấy thế, An Thái chột dạ, vội vàng thỉnh tội:

- Lão đại gia, nô tài nghĩ là, nếu để cô gái này ở lại đó, sẽ lại bị hại thôi, cho nên tự ý chủ trương đưa cô ta đi, xin lão đại gia tha tội.

- Người làm đúng, cứu người phải cứu đến cùng, sao lại nửa chừng bỏ dở được? Chỉ có điều là ta đang nghĩ...

Nói đến đó, Càn Long bỗng chuyển sang chuyện khác, ông cười hỏi cô gái.

- Cô gái, cô tên gì? Bao nhiêu tuổi rồi?

Nghe Càn Long hỏi, cô gái trên lưng ngựa vội cúi mình cảm ơn, sợ hãi nói:

- Kỳ Ngọc, năm nay mười lăm tuổi. Đa tạ ơn cứu mạng

của các ông, nêu các ông thấy không tiện, tiểu nữ xin trở về...

- Về đâu? Về nhà ư? Ta không tin! Nếu có nhà, người nhà tuyệt nhiên không để cô nhỏ tuổi thế đi bán... - Cao Vân định nói "bán mình", nhưng cảm thấy không thoả đáng, đành ngừng nửa chừng.

Kỳ Ngọc được ra khỏi hang hùm, trong lòng rất mừng, bây giờ nghe Cao Vân nhắc tới nhà, liền khóc như mưa.

- Người lắm lời! - Càn Long liếc nhìn Cao Vân, nói như vẻ giận dữ - Được rồi, Ngọc, bé đừng khóc nữa! Sau này cô sẽ theo ta, chẳng ai dám bắt nạt cô đâu.

- Phải đấy, cô đừng khóc nữa. Đừng thấy lão gia tôi đây có vẻ nghiêm khắc, nhưng thực lòng rất thương người đấy!

- Còn phải nói nữa! - Vừa nói, An Thái vừa quay sang nhìn Càn Long - Đại lão gia, suốt đường buồn bẽ quá, nô tài kể câu chuyện vui đại lão gia nghe nhá, đại lão gia xem, được không?

Ừa, hôm nay chúng ta ra đi từ phía tây, đến thẳng cha lỗ măng này cũng biết kể chuyện cười sao? Càn Long cảm thấy cũng lạ, sinh ra tò mò, gật đầu đồng ý. Lại nhìn An Thái, anh chàng lắc lư cái đầu, kể:

- Có một người...

Nói vài tiếng, bỗng An Thái dừng lại. Chẳng phải là cố ý làm cho người ta càng phát ngán đó sao? Cao Vân thấy An Thái không kể tiếp, vội giục:

- Rồi sao nữa?

- Chẳng sao nữa cả! - Nói xong, An Thái không nhin được, cười hi hi.

Cao Vân chẳng hiểu mô tê ra sao, đưa tay gỡ đầu, ngơ

ngác nhìn Càn Long. Nhưng Càn Long lúc này đã cười ngặt nghẽo...

- Vô đầu làm gì? Sờ đằng dưới kia! An Thái nói ông đấy mà! - Nhìn về ngớ ngẩn của Cao Vân, Càn Long một tay giữ cương, một tay ôm bụng cười.

Bây giờ Cao Vân mới biết, lập tức sừng mặt lên như phao câu gà.

- Đại lão gia ơi, ông ấy chơi xỏ nô tài thế, đại lão gia phải trị ông ấy cho nô tài đấy.

- Được, được! Về sau không được thế nữa, không được thế nữa nhé! Cười xong, lại tiếp một trận cười khoái trá. Kỳ Ngọc lúc này có vẻ như hiểu ra điều gì vừa rồi, hai má đỏ ửng, lỏn lỏn cười, về mặt e thẹn, nhìn rất dễ thương.

Hoa nở ngàn bông, mỗi cành một vẻ - Lại nói đến Trương Các Trang, bọn Càn Long đi rồi, tắt ngay cánh ôn ào lúc trước. Trong đại sảnh tuy đèn vẫn sáng choang, nhưng vắng vẻ im lìm. Diêu Kinh đang cắp tay sau lưng, đi đi lại lại, trong lòng lo nghĩ lan man, người em, Diêu Vi thì nằm trên giường, mặc cho hai con hầu xoa bóp cái lưng nhức mỏi.

- Ái à, mẹ mày, không nhẹ tay một chút được à? - Có lẽ là bị con hầu làm đau, Diêu Vi toác mồm chửi.

- Kêu cái gì? Suốt ngày ăn rồi ngủ, ngủ rồi chơi, ngoài chuyện gây phiền cho tôi còn làm được cái gì?

- Thì phải dạy cho con hầu chứ, có cái gì không được nào? - Diêu Vi lẩm bẩm trả lại một câu, bỗng dường như chưa cam lòng, lại nói tiếp - Một tên ngự tiền thị vệ tép riu ấy mà cả gan hành động như vậy trước mặt đại ca, có phải là chúng ta quá khiếp nhược không?

- Ngự tiền thị vệ tép riu à? Mày nói sao dễ thế? - Diêu Kinh nguyệt nhìn Diêu Vi, phát xằng nói - Mày không lay

lắc cái gáo dừa của mây tí! Ngự tiền thị vệ làm gì mà biết không? Nó không ở lại trong cung mà lại chạy đến vùng Giang Nam này, không có chỉ dụ của hoàng thượng sao đi được? Có khi mây còn đợi có thánh chỉ tới mới chịu thôi chăng?

Những lời trách mắng của Diêu Kinh làm cho Diêu Vi nghe mà trợn mắt cứng miệng, hồi lâu mới định thần, vội hỏi:

- Đại ca, đại ca xem, hay là việc cái vườn này bị lộ rồi, hoàng thượng phái ông ta tới...

Vừa nghe hai tiếng "cái vườn", Diêu Kinh bỗng giật mình: Cái vườn này tuy tiếng là Hoà Thân vương Hoảng Trú dựng nên, nhưng nếu hoàng thượng biết thì Hoà Thân vương nguy, mà Diêu Kinh này biết đâu cũng phải khốn đốn! Nghĩ thế, Diêu Kinh thấy sợ hãi, vội hỏi:

Vừa nghe hai tiếng "cái vườn", Diêu Kinh bỗng giật mình: Cái vườn này tuy tiếng là Hoà Thân vương Hoảng Trú dựng lên, nhưng nếu hoàng thượng biết thì Hoà Thân vương nguy, mà Diêu Kinh này biết đâu cũng phải khốn đốn! Nghĩ thế, Diêu Kinh thấy sợ hãi, vội hỏi:

- Vừa rồi những người ấy đi về phía nào?

- Thưa lão gia, hướng về nam ạ! - Một người có dáng dấp đầy tớ bước lên trả lời.

- Về nam hử? Nhanh lên, chuẩn bị ngựa!

Một lát sau, hai con tuấn mã được dắt vào, vội vã phi nước kiệu về phía nam, trong buổi rạng đông im lìm chỉ nghe tiếng lóc cóc của vó ngựa xa dần.

Chơi Giang Tô không thể thiếu Tô Châu, chơi Tô Châu không thể không đến Viên Lâm. Chưa nói đến Thương Lang Đình, Chuyết Chính Viên, Lưu Viên, quanh co lắm vẻ, mỗi

nơi có nét đẹp độc đáo của mình, mà nội chỉ một Sư Tử Lâm này, phía đông có Dương Trùng Hồ, phía tây nhìn ra Linh Nham Sơn, ngôi lưu ly xanh tường đỏ, tháp thoáng dưới bóng trúc xanh rờn, gió trời bóng mây sắc núi mặt hồ, đủ khiến cho kẻ du tử tao nhân quên hết mọi nỗi buồn phiền của cuộc đời bấy lâu chất chứa trong lòng, lâng lâng chìm trong cảnh sơn thủy hữu tình, không muốn dứt ra mà về nữa!

Hôm nay đúng vào ngày hội tế thần mỗi năm một lần. Mới sáng tinh mơ, cả vùng Sư Tử Lâm đã nhộn nhịp lạ thường, trong vùng hai ba dặm, nào là mại võ mua vui, nào là xem chữ đoán số, nào là hàng quà hàng bánh, nào là hát múa... rộn rã cả một vùng, tiếng hát, tiếng rao, tiếng kêu í ới, tiếng cười tiếng nói... cứ như sóng cuộn nổi lên, chìm xuống. Âm ỉ, ồn ào, chí cha chí choé, y như nổi cháo mới mở vung ra.

- Đại lão gia, đây có thể... - Nhìn phố phường ồn ào, thấy mùi thơm của thức ăn phả vào mũi, Cao Vân không nén được nữa, kêu lên.

Nhìn Cao Vân, Kỳ Ngọc bịt miệng cười, nói:

- Vân ca, chưa vào hí viên, sao anh đã hát "kế thành trống" rồi?

- Cô bé kia, sao đến cả cô cũng chọc tôi ư?

- Xin lỗi, cũng làm phiền các anh.

Từ khi rời Phụ Ninh, trên đường toàn là cảnh buồn tẻ, hiu hắt, đến Sư Tử Lâm ồn ào náo nhiệt khác thường này, trong lòng Càn Long cảm thấy thoải mái hơn nhiều:

- Đi, chúng ta vào ngồi một lúc. -

Ba người ngừng đầu nhìn, quả thực phía trước có một

từ lâu, mái kèp lợp ngói ống lưu ly, bốn góc mái bay lên cong vót, mái trên cùng đầu kèp năm màu, mái dưới cùng đầu đơn mạ vàng, khắc chạm, vẽ vôi, xem vẽ cũng xây cất chưa lâu, bốn mái vươn mây, nóc cao chót vót, nhìn thật tráng lệ. Trên tấm biển sơn đen bóng đề ngay ngắn bốn chữ "Quỳnh phủ tiên cảnh". Càn Long xem xong khen:

- Hừ, phong cách không tầm thường! Chỉ có điều...

Nói chưa dứt lời thì nghe có tiếng người từ phía sau:

- Chỉ có điều buồn cười hơn là mỹ lệ, trong phong không có cốt, chẳng hay tại hạ nói thế có đúng không?

Mọi người quay đầu lại nhìn, thấy một anh chàng trạc độ trên ba mươi, đầu đội mũ lục hợp nhất thống, trên mũ có ngà nhưng đỏ, áo dài màu thanh thiên, ngoài một áo khoác ngắn không ống, lưng thắt dây huyền đối viền hoa, một tay chấp tiết, một tay cầm quạt, rõ ràng là dáng vẻ thư sinh. Chỉ đáng tiếc là nhìn tướng mạo thì không dám kính: cặp lông mày mũi dùi, mắt tam giác, miệng kẻ sát với mũi, cằm như cái lưỡi xẻng vênh ra phía trước, thực là đủ tướng xấu, chỉ có đôi mắt sáng long lanh.

- Phải là, phải là Thụy Liên huynh ư? - Cao Vân ngấm nghĩa hồi lâu rồi mới nói - Máy năm nay huynh ở đâu? Sao lại một mình ở đây.

- Cô hồn dạ quỷ, phiêu bạt bốn phương mà. Quả thực là "sĩ biệt tam nhật" là nhìn nhau bằng con mắt khác rồi, còn nhớ trước kia bại hoại như ăn mày rồi - Bây giờ đẹp đẽ oai phong thế này, không dám nhận!

- Đâu có, đây là nhờ được đại lão gia đây yêu mến mà nên.- Nói đến đây, Cao Vân vội cúi chào một chào, rồi bấm:

- Đại lão gia, vị này là Dương Thụy Liên, bạn tuổi thơ

của nô tài, một đại tài tử nổi tiếng đấy! - Rồi lại quay sang nói với Dương Thụy Liên:

- Vị này là...

- Giả Minh! - Càn Long tiếp ngay liền.

Dương Thụy Liên là một tài tử nổi tiếng ở Thường Châu, cầm kỳ thư hoạ không gì không giỏi. Năm Càn Long thứ 12 ứng thí, thời văn, sách luận, thi phú ^(*) đều như thêu hoa dệt gấm, nhấm tính, nếu không trong ngôi đầu bảng thì cũng nằm trong thứ mười. Nào ngờ, vì dung mạo xấu xí, bị liệt cuối phó bảng, thế là lạnh lòng nguội chí, đi làm ông đồ để qua ngày đoạn tháng. Bây giờ đang nghĩ sao Cao Vân lại luân lạc để trở thành đây tớ người ta, bỗng nghe tiếng Càn Long tự xưng tính danh của mình, Dương Thụy Liên chấp tay cười nói:

- Vừa rồi tại hạ nói quàng, bị ngài cười cho!

Càn Long hơi cúi mình, chìa tay ra, mời:

- Tiên sinh khách khí quá, tiên sinh nói rất hợp ý tôi, đủ biết tài học của tiên sinh không tầm thường. Đã gặp nhau là có duyên rồi. Đi, cùng vào đi! - Càn Long vừa nói, vừa cất bước đi trước.

Dưới lầu ngồi đầy khách, kẻ thì nhe cả hàm răng vàng khè ra uống rượu, kẻ thì nhíu mày liếc mắt, chạm đầu ghé tai, kẻ thì vút cái mũ kéch sù lên bàn trà, xắn cao tay áo, chống cằm vểnh tai nghe người ta cười nói, quả thực là cực kỳ náo nhiệt, nhưng cũng cực kỳ ngột ngạt, ồn ào. Càn Long thấy thế, nhăn mày nói:

- Ôn ào quá, ta lên lầu đi!

Phía ngoài lầu, mặt trời trên cao chiếu sáng, gió thu xào

* Thời văn, sách luận, thi phú, là những môn thi của khoa thi đó.

xác, thiện nam tín nữ già trẻ trai gái chen nhau qua lại, thực là rộn rã. Mọi người ngồi trên lầu cao ngắm trời tán chuyện thực là khoái chí! Bỗng từ bên kia vách vang lên tiếng cười sặc sụa, ô ư:

- Tôi qua đại lão gia đi đâu? Ái đại nhân có việc, tiểu nhân tìm khắp trong ngoài, chẳng thấy tăm hơi lão gia đâu cả, chẳng phải là đến tiểu hồng lâu của hội Thuý hoa lâu chứ gì?

- Đồ thối, ngươi là con khỉ tinh quái.

- Đại lão gia ơi, đừng quở nô tài phóng túng, kỳ thực tiểu hồng lâu kia cũng chẳng sao. Tiểu nhân năm ngoái đi Tây Cương thấy những cô gái mới mê người chứ! Không những thân hình đẹp đẽ, thiên hương quốc sắc, mà càng lạ hơn là... ái à... - Người này như cố ý gọi tò mò ở người kia, nói đến đó thì ngừng lại.

- Nói nhanh đi! Ngươi muốn cho các lão gia tiêu khiển ở đây chứ gì?

- Tiểu nhân đâu có cái gan ấy. Càng lạ hơn là những cô gái này có một mùi thơm kỳ lạ, cất gót sen là hương toả đầy phòng.

- Trên đời này lại có những cô gái như thế kia ư?

- Đâu phải nói khoác! Đại lão gia không tin thì sáng mai thân hành đi xem xem, bảo đảm đại lão gia sẽ mê mẩn quên hết cả đất trời!

- Nếu quả thực có những cô gái như thế, được sống chung một đêm với họ, cũng coi là thoả một đời. Đáng tiếc là cách những mười vạn tám ngàn dặm xa vời.

- Đại lão gia đừng buồn, ngày xưa Tống Thái Tổ còn đi ngàn dặm tiền kinh nường, đại lão gia lại không thể vạn lý

tâm giai nhân được sao? - Nói đến đó, lại nghe một loạt tiếng cười dâm loạn, chói tai.

Cần Long sa sầm nét mặt, định mở miệng nói thì đã thấy Dương Thuy Liên than thở, có ý vị cảm khái:

- "Thân thích có ta buồn, còn người thì ca hát", đáng buồn! Đáng than!

Vừa nói, vừa rơi hai giọt nước mắt nóng hổi. Nhìn con người này, sau vài chén rượu, quên hết hình hài, thần thái khoáng đạt tự nhiên, lại có lòng ái quốc ưu dân, Cần Long cảm thương trong lòng. Nhưng lúc này, một người thân hình ngũ đoan, mặt đầy thịt bóng nhoáng, đi tới, liếc mắt nhìn mọi người rồi quát:

- Vừa rồi kẻ nào gào khóc để đại gia đang uống rượu mất hứng nhỉ? Có phải là da căng rồi muốn các ông xới cho các người tôi xộp ra chăng?

- Chẳng lẽ tại hạ nói sai được hay sao? Dương Thuy Liên lạnh lùng đáp lại, thần sắc tỏ ra bất cần. Tên béo kia thấy thái độ của Thuy Liên cũng hơi sợ, nhưng rồi hai mắt hần trừng lên, cười sục sặc nói:

- Lâu lắm rồi không ai dám ngạo mạn như thế trước mặt Tiên gia! Hôm nay lão gia đang khoái, buông tha cho người, nhưng... con bé này phải hầu các lão gia, cho rượu thêm hứng nhá! Vừa nói, cặp mắt dâm dật của hắn lướt khắp trên cơ thể Kỳ Ngọc, đến nỗi Kỳ Ngọc thấy nổi gai khắp người, không chịu được nữa, cô lùi tránh ra sau Cần Long.

- Đừng sợ - Cần Long cười nhạt, nhấp một ngụm trà, nói - Có phải là con lợn ăn no rồi, lại chạy quàng tìm mồi ở đây đó hử? - Ông đưa mắt sang An Thái.

Đại danh của Tiên gia là Tiên Phúc, là quản gia của Ái Tất Đạt, tuần phủ Giang Tô, thương ngày ý thế Ái Tất Đạt

tác oai tác quái khắp nơi, chưa từng chịu lùn ai bao giờ. Nghe Càn Long vì hấn như con lợn, hấn bỗng dừng dừng nổi khùng quát tháo:

- Không nể mặt một tí ư, không biết Mã vương gia ba con mất hay sao? Quân bay, bắt lấy cho ta, đừng để một tên nào chạy thoát!

Một bọn lâu la nghe lệnh, hoa tay múa chân, định xông lên bỗng nghe một tiếng kêu thất thanh như tiếng lợn bị chọc tiết, nhìn ra thì Tiền Phúc đã bị An Thái luồn sang bên cạnh xách bổng lên như con chim ưng cắp chú gà con, bọn chúng trợn mắt há mồm, ngây người, chẳng biết nên hành động thế nào.

- Ái đại nhân vừa nói đó có phải là tuần phủ Ái Tất Đạt không? Nói mau! - Càn Long đứng dựa vào chiếc ghế, tung từng nói.

Tiền Phúc bị An Thái ném xuống đất, mình mẩy choáng váng, vừa nghe Càn Long nói tới Ái Tất Đạt, bỗng như lấy lại được hơi sức, quay đầu lại nói.

- Đúng thế. Thì làm sao nào? Hối hận không kịp đâu!

- Hối hận, đó chuyện hạ hồi! Cao Vân, dắt ngựa! An Thái, giải cái tên chó cầy thế chủ này đi, ta đi bái kiến Ái đại nhân!

Nhìn bộ mặt lạnh như băng của Càn Long, Dương Thụy Liên trong lòng sinh nghi: con người này đích thực từ đâu tới nhỉ, dám gọi cả tên cúng cơm của tuần phủ? Từ khi đi khỏi kinh thành đến nay, tâm tình Càn Long nặng trĩu, nhưng cũng đâu có lạnh lùng mặt sắt như hôm nay. Cao Vân, An Thái thấy thế, trong lòng thắc thỏm, vội vã vâng lời đi ngay. Phút chốc một đoàn áp giải Tiền Phúc ra khỏi tửu lâu, đánh ngựa đi thẳng về phía thành đông.

Phủ đệ của tuần phủ Ái Tát Đạt nằm giữa một vùng rừng trúc xanh rờn ở phía thành đông, toàn bộ kiến trúc quay mặt về hướng nam, từ cổng lớn đi vào, bố cục của kiến trúc có thể chia làm ba đường: đông, giữa và tây. Phía đông và tây là kiến trúc phụ, kiến trúc chủ yếu nằm ở giữa, chia thành tiền đình và hậu tẩm. Đằng trước là ba gian cổng chính, trước cổng, hai con sư tử đá nhè nanh múa vuốt đứng hai bên tả hữu, phía trong cửa là con đường rải đá trứng ngỗng, quanh co thông tới đại sảnh. Đại sảnh thênh thang năm gian, ngói lưu li xanh lấp lánh, vẽ rồng chạm phượng lung linh, trước cửa có câu đối:

Lâu đài gấm vóc ngời tranh vẽ

Vọng gác mây lồng tường cõi tiên

Thực là chạm trổ ngút trời, rồng bay phượng múa, vô cùng tráng lệ. Lúc này trong đại sảnh, bốn chậu vàng ròng lớn chứa những hòn than hình thú đang cháy rần rật, ở trong phòng ấm áp dễ chịu như đang sống trong mùa xuân. Một người đàn ông độ tứ tuần, mình mặc áo dài màu vàng nâu, ngoài khoác áo ngắn ống bằng đoạn san hô màu đen, trên chiếc mũ lụa xanh một cái ngù hình hoa có đeo ngọc quý, một chiếc đuôi sam dài óng mượt, đen nhánh buông đến tận thắt lưng, đang chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, trong tay cầm chiếc quạt, khi xòe ra, khi khép lại, hình như trong lòng đang có điều gì khó nghĩ. Một hồi lâu, mới thấy chau mày, nghiêng răng, than thở:

- Một cái tin tày đình như vậy, sao các người không báo ta biết sớm một tí?

- Cái thằng cha họ An kia ra đi, anh em chúng tôi xuất phát ngay, không ngờ càng vội càng lúng túng, nửa đường thì không lần ra vết chân ngựa chúng nó nữa, anh bảo, làm sao nhanh được?

Lần theo phía có tiếng nói nhìn thì thấy Diêu Kinh, Diêu Vi đang ngồi nơi cửa, cả hai mặt mày lấm láp, giống như thằng ăn mày.

- Các anh bảo người ấy thực gọi là An Thái ư?

Giữa đường Diêu Kinh bị ngựa hất ngã, đến bây giờ nửa bên mình vẫn còn thấy ê ẩm, trong lòng ảm ức, bây giờ đang lải nhải, rồi phát xằng:

- Ái đại nhân, chả lẽ không tin được lời tôi nói sao? Ngài xem đây này, thằng em chúng tôi bị tên An ấy đánh cho đây này! - Diêu Kinh vừa nói, vừa đưa tay chỉ vào Diêu Vi.

- Không phải là bản quan không tin lời Diêu huynh, chỉ có điều là việc này không thể không cẩn thận xem xét! Chẳng may hoàng thượng nghe biết, chúng ta sẽ phải ăn quả đắng đấy, ngài nói đúng không nào? - Nghe lời Diêu Kinh nói, Ái Tất Đạt cũng không thích nhưng đối phương là người của Hoà Thân vương, ông dám phạm tới sao? đành phải nén lòng, nói:

- Phải, Diêu huynh, chẳng phải ngài nói mấy hôm nay sẽ có người của vương gia tới đó sao? Chẳng hay...

- Chưa tới!

- Được, được! Chưa tới thì hay! - Nghe nói không có người của phủ Hoà Thân vương tới, Ái Tất Đạt thấy như cất được gánh nặng ngàn cân trên vai, cười ha hả nói:

- Như thế càng không phải lo lắng. Thằng cha An Thái kia bất quá cũng chỉ là một tên vũ phu, nó làm được trò trống gì?

Ái đại nhân thực nắm chắc không? Việc này không được để lộ ra, không phải chuyện chơi đâu - Nhìn Ái Tất Đạt cứ thần nhiên như không có việc gì xảy ra, trong lòng Diêu Kinh thấy không yên.

- Yên tâm, nó không đến thì thôi, đến thì bán quan đã có điều kê. Đi nào, anh em các vị cả ngày đi đường vất vả, bán quan có chén tẩy trần!

Dãy phòng phía tây đã bày sẵn tiệc rượu, thịt gà cải bắp xào tái, thịt gà phay xào yến sào, gà ri xào dưa chua, xung quanh bày la liệt mười thức điểm tâm, ở giữa là bát thức ăn chủ lực, ấy là cừu nguyên con hấp sữa bò - cừu non lấy từ trong bào thai ra! Ba người ngồi vào tiệc, a hoàn đã rót đầy rượu từ lúc nãy.

- Nào, Diêu huynh, cạn chén này giải hạn!

- Nào, cạn đi! Cạn đi!

Bỗng một tên lâu la chạy vào như cấp báo hoả hoạn, hét toáng lên:

- Lão gia... lão gia, hỏng rồi! Tiền lão gia...

- Hết cái gì, có biết phép tắc không? Không thấy ta đang tiếp khách hay sao?

- Tiểu nhân đáng chết! Tiểu nhân đáng chết! Nhưng mà... Tiền lão gia vừa rồi ở tửu lâu bị người ta bắt rồi, cho nên tiểu nhân...

Cái gì? Thường ngày, Ái Tất Đạt là người sợ nhất lộ gót A-sin của mình, bây giờ nghe nói đến quán gia của mình bị người ta bắt, sa sầm mặt xuống, nói.

- Đứa nào đui mắt mà cả gan đến thế?

- Tiểu nhân không rõ, bọn họ chẳng nói nửa lời, liền...

- Chuyện vặt, Ái đại nhân việc gì phải tức giận, phải mảy đưa đi bắt cổ chúng nó là xong - Diêu Kinh nâng chén rượu, cười nói.

Bây giờ Ái Tất Đạt mới cảm thấy mất tư cách, vội bảo:

- Còn ngày người đứng đó làm gì? Cứ như lời ngài Diêu

mà làm đi! - Tên lâu la vâng lời, vội chạy đi ngay, bỗng lại có tiếng vọng vào:

- Không cần nữa!

Giọng nói trầm nặng, nghe như từ địa ngục vang lên, nghe ra rành rọt nhưng não nề, bọn Ái Tất Đạt đều rùng mình. Lập tức, một người bị ném lăn lông lốc dưới đất, chính là Tiền Phúc.

- Lão gia, nhanh lên, bắt cổ bọn chúng lại, chúng dám cả gan... - Thấy Ái Tất Đạt, Tiền Phúc như nhìn thấy cứu tinh, vội gào lên.

- Phạt đất qua sông - thân mình còn khó giữ! Nó còn cứu được người sao? - Vừa nói, Cao Vân, An Thái vừa sải bước đi vào, tiếp sau là Càn Long, Kỳ Ngọc và Dương Thuy Liên. Bấy giờ mặt Càn Long lạnh ngắt, như phủ một màn sương.

Trong phòng im phăng phắc, phía ngoài gió thu xào xạc, tiếng xèo xèo của ẩm nước bắc trên hoả lò bên kia tường nghe rất rõ. Nhìn khuôn mặt quen thuộc, Ái Tất Đạt sợ hãi, mặt bệch ra, đứng ngây như phỗng, dầu chiêm bao ông ta cũng không thể tưởng tượng ra Càn Long lại bất thần xuất hiện ở đây! Miệng hần ngọng lại, toàn thân run giật bần bật.

- Trẫm tự đưa đến cửa, làm sao? Chưa ra tay ư?

Nghe một tiếng "trẫm", trừ Cao Vân, An Thái ra, người xung quanh đều trừng mắt há miệng, lúc ngúc quỳ xuống lay. Ái Tất Đạt bàng hoàng một lúc, bây giờ mới tỉnh lại, hai chân khuyu xuống, bò ra dưới đất, miệng hô liên hồi:

- Tội thần Ái Tất Đạt, tuần phủ Giang Tô, khấu kiến hoàng thượng, chúc hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

- Con chó cầy thể chủ này người nhận ra chưa? Xem ra gan to tây trời, dám xưng "gia" trước mặt trẫm! - Vừa nói, Càn Long vừa ném "choang" bình rượu xuống đất. Đã ai thấy con lối đình như thế chưa? Mọi người hốt hoảng, quỳ yên như tượng gỗ, ai nấy mặt mày tái mét nhìn nhau, đến cả Cao Vân, An Thái ngẩn người ra trước biến đổi đột ngột này, trong phòng im phắc, cái kim rơi xuống đất cũng nghe thấy.

- Bẩm hoàng thượng, tên nô tài này là... quản gia của tội thân - Ái Tất Đạt nói không thành tiếng, toàn thân vẫn run cầm cập, như chiếc lá run rẩy trước gió thu...

- Thì ra nô tài của người, thảo nào to gan thế! - Càn Long cười khẩy hai tiếng, nói tiếp - Loại nô tài này, để thêm một ngày thì dân khổ thêm một ngày, An Thái, đưa ra chém đầu!

An Thái bước vội lên, xách Tiền Phúc đi ra ngoài. Tiền Phúc sợ hãi quá, ngất xỉu từ nãy, như một con lợn chết rồi.

An Thái đi ra rồi, sắc mặt Càn Long mới hơi dịu lại, Cao Vân thấy thế, dâng lên một chén nhĩ trà. Càn Long nhấp một hớp, trừng mắt nhìn Ái Tất Đạt, nói:

- Lý Tự Thành hồi cuối đời Minh vì sao thất bại? Vương triều Đường Tống vì sao bại vong? Cái lẽ ấy người biết rõ chứ?

- Thần hiểu, thần có tội - Vừa nói, Ái Tất Đạt vừa khấu đầu lia lịa như gà mổ thóc.

- Người hiểu cái gì? Người có tội gì? Trẫm hỏi người trẫm phái người tới vùng đất quan trọng Giang Nam này làm gì? Người đã làm như thế nào? Lẽ nào người để cho giang san Đại Thanh bị bại vong từ tay trẫm?

Từng tiếng, từng câu, nghe sang sảng như tiếng sắt tiếng

vàng, ngọn búa ngàn cân đánh vào trái tim Ái Tất Đạt, dồn hỏi cho Ái Tất Đạt khiếp sợ, hồn lìa khỏi xác, toàn thân tê cứng như gỗ, còn có gì mà đáp lại được? Bấy giờ người trong phòng, bất kể người đứng hay kẻ quỳ, đều cứng đờ như tượng gỗ, mặt trắng bệch như thầy ma chết đuối. Càn Long thét một tiếng:

- Nói đi! Việc chấn tai làm thế nào rồi?

- Bẩm hoàng thượng, việc đó thần... thần không dám lời lỏng. Hiện nay căn bản đã...

- Căn bản? Vùng Phú Ninh ra sao? Nạn dân đang thiếu ăn thiếu mặc, còn người làm tuần phủ thì đang rượu chè yến tiệc ở đây! Trẫm không chỉ một lần khuyên răn các người "luôn luôn nhớ rằng, quan lại lo đời sống cho dân, đừng để lòng vun vén riêng tư", quên điều đó rồi sao?

Bây giờ về mặt Ái Tất Đạt hơi tươi tỉnh lại, nói:

- Lời dạy của hoàng thượng, thần luôn luôn ghi lòng tạc dạ. Chỉ vì năm ngoái lụt lội tai nạn quá lớn, trước mắt lương tiền trong công khố đều cạn kiệt, vì thế...

- Đối vua đáng tội gì? Người hiểu chứ?-Càn Long ngắt hai hạt thông, mân mê trong tay, con mắt đen láy nhìn trừng trừng hồi lâu vào Ái Tất Đạt rồi mới nói.

- Thần hiểu ạ. Điều thần nói đều có thực cả, không dám dối nửa lời, hoàng thượng không tin, xin...

- Không cần, trẫm tin rằng người chưa cả gan đến thế. Nói đi, Trương Các trang vì sao lại đổi tên thành Di Lạc viên?

Nghe ba tiếng "Trương Các trang", Ái Tất Đạt cảm thấy như có một luồng gió lạnh buốt len lõi vào khắp cơ thể, tim gan như co thắt lại, biết rằng che giấu không nổi nữa, vội khai ra:

- Bẩm hoàng thượng, việc này là... là ý của Hoà Thân vương ạ, nói là phụng khẩu dụ của hoàng thượng ạ. Sự việc cụ thể đều do anh em họ Diêu đây làm, thần cũng không biết nhiều ạ!

Tuy khi ở Trương Các trang Càn Long đã nghe nói việc này có liên quan đến hoàng đệ hư đồn kia, nhưng không ngờ lại dám cả gan đưa Càn Long ra làm chiêu bài. Hai bên thái dương Càn Long giật giật, nhưng ông lập tức lấy lại được bình tĩnh:

- Khẩu dụ của trẫm ư? Trẫm đã truyền khẩu dụ cho ông ấy lúc nào chưa? Không có mồm hôi nặng xanh không đến, hay là người không có lỗi gì chẳng.

- Thần có tội, thần biết thần sai lầm - Nói như vậy chứ trong lòng Ái Tất Đạt đã vững dạ hơn nhiều rồi, y biết, trách nhiệm của mình cũng chỉ đến đó thôi.

Bên ngoài chẳng biết gió nổi lên từ lúc nào, mây đen kịt, sà xuống rất thấp, trùm lên trang trại một không khí tối tăm, ngột ngạt, chỉ có con thiết mã dưới mái hiên không cam chịu sự vắng vẻ, cứ rung lên leng keng trong gió. Hai anh em họ Diêu quỳ đã tê cứng cả gối, tai ù mắt hoa, bỗng nghe Càn Long nói tới Trương Các trang, trong mình thấy rớn gai ốc. Hai anh em liếc lui liếc tới nhìn nhau, ngừng lên nhìn trộm Càn Long, thấy cặp mắt đen láy, sáng lung linh, đang đăm đăm nhìn mình. Nghĩ tới Tiên Phúc bị đổ, cả hai rung mình rớn gáy, Càn Long chưa mở miệng thì cả hai đã khẩu đầu lia lịa, kêu:

- Tiểu dân có tội! Tiểu dân có tội! Việc này vương gia sai tiểu dân làm, tiểu dân thực chẳng có cách gì...

- Nói, bạc từ đâu ra?

- Bạc do vương gia xuất ra chút ít, còn nữa... còn nữa anh em tiểu dân bỏ vào.

Nghe lời anh em họ Diêu nói, nhìn ra từng trúc xào xạc ngoài cửa sổ, trong lòng Càn Long thấy như đóng băng, lạnh vô cùng: một bên là vô số nạn dân đang thiếu ăn thiếu mặc, chỉ mong một chút no ấm mà không được, một bên là phú thương bá hộ, giắt lưng tiền vạn, suốt ngày lừa trên dối dưới, say sưa tuý lúy trong ca lâu tửu quán; một bên là triều đình liên tiếp giáng chỉ chấn tai tế dân, một bên là vương công, quan lại, lo hưởng lạc riêng mình để dân chúng chìm trong nước lửa! Hồi lâu mới nghe Càn Long nặng nề thở dài, rồi gọi:

- Cao Vân!

- Có nô tài.

- Truyền chỉ bộ lại, Ái Tất Đạt, tuần phủ Giang Tô, bỏ phế chính sự, bắt lực trong công cuộc chấn tai, giáng hai cấp, lưu nhiệm, nếu công việc không có công tích, cách chức sung quân.

- Dạ!

Một lúc, thấy Càn Long nhìn anh em họ Diêu, rồi nói với Ái Tất Đạt:

- Tất cả đất đai vườn tược của Trương Các trạng, hết thảy cấp cho nạn dân; tất cả tài sản sung công, đem ra chấn tế nạn dân. Không được để rơi rụng một hào một xu!

- Thần tuân chỉ. Chẳng hay hoàng thượng tối nay...

- Việc đó không cần người phải lo! Có thời gian thì tìm cuốn "Liêu Hà Đông tập" mà đọc bài "Tống Hà Đông Tiết Tôn Nghĩa tự", xem trong đó nói ý gì, "dân là gốc của nước, đề phòng tai nạn cho dân gấp hơn đề phòng thủy tai!" Nếu còn phế trễ công việc, trẫm quyết không tha đâu!

- Dạ.

Vừa nói, Càn Long vừa khoan thai bước từng bước ra khỏi cửa.

- Ái đại nhân, ngài xem việc này nên thế nào nhỉ? Bên vương gia, lần trước còn giục tôi tranh thủ làm gấp, nhưng bây giờ...-Thấy Càn Long đi đã xa, Diêu Kinh mới thở phào, vội vàng hỏi Ái Tất Đạt.

Cái vườn chết tiệt, nếu không có chuyện này mình đâu đến nỗi rơi vào tình thế bí bết? Trong lòng Ái Tất Đạt đang ngổn ngang tơ vò, lại nghe Diêu Kinh nhắc tới cái vườn, liền nổi nóng:

- Thánh chỉ đã giáng, còn có cách gì nữa? Ông nghĩ xem, vương gia to hay hoàng thượng to?

- Bên vương gia...

- Nói thực lòng, bản quan cũng ái mộ tài năng. Trước mắt còn nhiều việc bản quan phải xử lý, các ông phái người báo tin cho vương gia, đừng để vương gia bịt kín chuyện này nữa.

Thấy tình hình như vậy, anh em họ Diêu vái chào cáo từ. Phút chốc, bốn bề lại vắng lặng như tờ, còn lại một mình Ái Tất Đạt ngồi thủ lù trong căn phòng trống trải, y nâng chén trà tư: không tiền không gạo, lấy gì mà chần tẻ nạn dân? Ta có đập nổi bán gang, rán xương lấy mỡ, cũng chẳng giúp ích gì cho công việc cả.

Ra khỏi phủ đệ của Ái Tất Đạt đã đầu giờ dậu. Tiết đang giữa thu, trời lại tối, nhìn ra mờ mịt bốn phía. Gió bắc vù vù, trên đường phố không còn nhộn nhịp như ban ngày nữa, người qua lại rất thưa thớt. Nhiều quán hàng đã đóng cửa, trên những phiến đá trống vắng, lá vàng bay xào xạc. Qua những sự việc đã xảy ra, Càn Long đã mất hết hứng thú

khi mới vào tửu lâu, bèn quyết định tìm một nhà trọ lơn gần nhất nghỉ lại.

- Đại lão gia ơi, rửa mặt đi! - Kỳ Ngọc bung một chiếc khăn mặt bốc hơi ấm nóng đưa lên, niềm vui trong lòng hiện lên nét mặt, lời nói.

Vào phòng rồi, Càn Long sa sầm mặt, chẳng nói chẳng rằng, như trong phút chốc, ông già đi rất nhiều. Kỳ Ngọc bước tới gần, ông mới như trong chiêm bao tỉnh dậy, ngừng lên nhìn Kỳ Ngọc tươi cười, ông mắng:

- Con bé, nhìn mày vui kìa, có gì vui nào, nói ta nghe!

- Quê hương của nô tì thay đổi rồi, nô tì không vui sao được? Tất cả đều nhờ một câu nói của đại lão gia. Sao, chả lẽ đại lão gia không vui sao?

- Vui ư? - Nhìn khuôn mặt trẻ con, hồn nhiên ngây thơ của Kỳ Ngọc, Càn Long bất giác bật cười, rồi lắc đầu với vẻ xót xa:

- Đúng là trẻ con, sự việc đâu có dễ dàng đơn giản như cô tưởng.

Cái gì? Kỳ Ngọc trợn mắt ngạc nhiên: lời của hoàng thượng chả lẽ vô dụng ư? An Thái vừa từ ngoài đi vào, nghe thấy cũng ngạc nhiên, chẳng kể ba bảy hai một gì, lầu bầu nói:

- Đại lão gia, chả lẽ quả tình khó đến thế hay sao? Chả lẽ đại lão gia lo Ái đại nhân kháng... bất tuân ư? - An Thái vốn định nói "kháng chỉ bất tuân", nhưng lập tức nhớ lại, không nói tiếp tiếng "chỉ".

- Người nữa, làm sao cùng giống như bé Ngọc? Lớn thế rồi mà không chịu suy nghĩ.

Càn Long rất buồn và hình như có chút thất vọng. Một hồi lâu mới nói:

- Chấn tai cứu dân, cần phải có tiền có gạo, không có hai thứ này thì chấn được gì, cứu được ai? Vẫn không thể dùng nước bọt thay được.

An Thái nghe thế, đành im tiếng. Kỳ Ngọc trong lòng rất buồn, nhưng bé vẫn hỏi cho ra nhẽ:

- Chẳng phải đại lão gia đã bảo đem gạo tiền của Trương Các trang chia cho nạn dân rồi sao?

- Nạn dân thì vô số, một Trương Các trang làm sao giải quyết được vấn đề? - Càn Long bỗng nhiên hai mắt sáng lên, như có một tia hy vọng nào đó. Nhưng cặp mắt đó lại nhìn vào Dương Thuy Liên đang mặt mày ủ rũ.

- Dương Thuy Liên, người nói thử, có cách gì không? Chỉ có một điều kiện: đừng nhìn vào quốc khố, hiện nay công cuộc bình định phía bắc tuy đã yên, nhưng ai dám bảo đảm rằng không xảy ra phản loạn nữa, ta không thể không phòng ngừa.

Dương Thuy Liên nghe xong, suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Bấm hoàng thượng... bấm... theo tiểu nhân, việc này phải tìm biện pháp trên chữ "muối", nhất định sẽ thành công.

- Nghĩ kỹ tí nữa xem sao - Càn Long tỏ ra sốt ruột.

- Vùng Giang Chiết sản xuất nhiều muối biển, tuy nhiều lần ngài đã hạ lệnh nghiêm cấm thương gia lớn buôn muối, nhưng... nhưng những người này phần lớn có lui tới với quan phủ, đều dựng nghiệp từ đó, ai nấy trong lòng có hàng vạn quan tiền. Tục ngữ nói lấy ở dân, dùng cho dân, ý của tiểu nhân là ngài không ngại để mắt vào đám người này.

Mọi việc nghe thấy ở Trương Các trang rõ ràng rành rành từng cái một, làm sao Càn Long quên được? Sau rời khỏi Phụ Ninh, ông đã nghĩ đến cách này, nhưng vẫn cảm thấy chưa

thoả đáng, chỉ sợ làm dấy lên phản loạn, nay nghe Dương Thuy Liên nêu lên, ông lắc đầu:

- Cách này ta cũng nghĩ đến rồi, nhưng cảm thấy rất không thoả đáng. Việc trước chưa quên, làm gương cho đời sau. Vương Tiên Chi, Hoàng Sào đời Đường vì sao nổi loạn? Vùng Giang Chiết Lương Hoài, diêm thương nhân nhân, thế lực của họ không nhỏ, nếu xử lý không tốt, xảy ra phản loạn thì rắc rối không phải nhỏ.

- Ngài nói, ngài nghĩ rất đúng, nhưng... tiểu nhân thấy không phải là không thực hiện được. - Nói thế, chứ trong lòng Dương Thuy Liên cũng thấy có gì đó không ổn. Một kẻ phạm phu tục tử mà dám chỉ ra chỗ chưa thoả đáng của thiên tử, như thế được sao?

- Thế ý kiến người thế nào nào?

Nhìn Càn Long không có vẻ tức giận, Dương Thuy Liên cảm thấy yên tâm, nói thao thao:

- Thời Đường Vương Tiên Chi, Hoàng Sào làm loạn là do triều đình đặt ra quá nhiều thuế má phiền hà, dân chịu không nổi. Triều ta lấy đức dựng nước, lấy nghĩa an dân, không có những điều tệ như đời Đường, đó là một; nay bọn diêm thương tư thông với quan phủ, nếu vach ranh giới, chúng giàu như một quốc gia, đó thực là mối hoạ ngầm của triều ta, nếu không kịp thời nghĩ kế dẹp trước, ắt sẽ sinh hoạ loạn. Trước kia Minh cao tổ dấy đại nghiệp, Hoàng Nhiệm Thu nhân loạn dấy binh, chỉ trong mười ngày xưng vương hầu, đó không có nghĩa chỉ là quốc gia thu ít đi mấy đồng thuế. Huống gì hiện nay quốc khố cạn kiệt, việc gao tiến không phải việc nhỏ, đó là lý do thứ hai; thứ ba là, phi báng lẫn nhau, ắt loạn; dùng lời phải khuyển nhau thì việc ít mà lợi nhiều, nay bọn họ Diêu đối trá mà phạm tội, chính là thời cơ tốt để hành sự.

Một tràng thao thao bất tuyệt, Càn Long nghe như uống quỳnh tương ngọc dịch, trong lòng thấy dễ chịu, lại hỏi tiếp:

- Nói nhanh lên, rốt cục, diệu kế của người thực thi như thế nào?

- Việc này rất đơn giản, đại lão gia chỉ cần gọi diêm thương trong Tô Chiết này tới, nêu việc chấn tể nạn dân là xong - Nói đến đây, Dương Thụy Liên sợ Càn Long chưa hiểu hết, vội tiếp - Tục ngữ nói "bất giác trước tiên bắt vua", diêm thương trong vùng Tô Triết này, nếu nói về của cải thì hai anh em họ Diêu là lớn nhất, những người khác đều nhìn vào hai nhân vật đầu sỏ này. Nay họ Diêu đang sợ bị đại lão gia trị tội họ, lại dám không mở túi một cách khàng khái hay sao? Người khác thấy vậy, dám trưng mắt ngồi nhìn sao? Nếu đại lão gia chưa yên tâm, có thể... - Vừa nói, Dương Thụy Liên vừa bước lên phía trước ghé bên tai thì thầm những gì đây với Càn Long.

- Hay, hay! Trước tình hình này, xem họ có thể khoanh tay ngồi nhìn, giả như không nghe không thấy, được không!
- Vừa nói, Càn Long vừa cười khà khà, thoải mái.

Đi theo Càn Long đã lâu như Cao Vân, An Thái, hỏi đã từng mấy khi thấy Càn Long xởi lởi như hôm nay? Họ đều ngờ vực trong lòng, đưa mắt nhìn về Dương Thụy Liên: con người thế này mà có thể làm cho hoàng thượng vui vẻ, thật vỡ vẩn. Vừa lúc này, Càn Long đã dựa vào thành ghế, ôm bụng nín cười, nói:

- An Thái, Kỳ Ngọc, các người theo Dương Thụy Liên đến miếu thành hoàng, tất cả do ông ấy xếp đặt! Cao Vân, truyền chỉ Ái Tất Đạt, giờ Ngọ ngày mai, phải gọi hết tất cả diêm thương trong hạt cánh tới đây, không thiếu một ai, nếu không, sẽ hỏi tội ở Ái Tất Đạt.

- Dạ.

- Phải rồi, nói với Ái Tất Đạt, ngày mai, ông ta cùng với bọn nô tài ở bố chính ty cùng đi, để mở mắt ra một tí, đừng có suốt ngày chỉ biết ngửa tay về phía triều đình!

- Dạ!

Cao Vân, An Thái và những người khác đã đi hết, trong phòng trống trải chỉ còn lại một mình Càn Long, nhưng bây giờ trong lòng ông thấy dễ chịu hơn nhiều rồi.

Đuổi anh em họ Diêu đi rồi, Ái Tất Đạt một mình ngồi trong căn phòng rộng thênh thênh, nghe tiếng gió thu vù vù thổi qua mái hiên, tuy nâng chén giải buồn, nhưng buồn lo càng thêm buồn lo, trong đầu cứ quanh quẩn với chuyện chần tai cứu dân, càng nghĩ càng rối bời bời như tơ vò, không sao gỡ nổi, bèn sai người hầu pha một ấm trà long tỉnh thật đậm, nghiêng người trên chiếc ghế thái sư, nhắm nháp say sưa, ngẫm lại chỉ cảm thấy đường hoan lộ gập ghềnh chìm nổi, rây gió mai mưa, biến đổi khôn lường, dần dần miên man, mờ mờ ảo ảo như mộng thấy Chu Công...

- Ái Tất Đạt, người to gan thật, đến việc của bản vương gia mà dám bỏ ngoài tai! Chả phải là người cho rằng bản vương gia không có cách gì bắt người sao? - Hoà Thân vương Hoảng Trú nhảy nháy cặp mắt âm u, cười nham hiểm, nói.

- Nô tài đâu dám không quan tâm đến việc của vương phủ, nhưng chẳng biết vì sao hoàng thượng đã biết được việc này, nô tài chẳng còn cách gì nữa. Nếu vương gia không tin, xin hỏi hai anh em họ Diêu..

- Hỏi họ ư? Nói người biết, bọn hán đã vào quỹ môn quan lâu rồi, chưa chừng, bây giờ bọn chúng đang gọi ông đấy.

- Vương gia, hay là đã giết người để bịt miệng? - Ái Tất Đạt run run nói.

- Giết gà cần gì dùng dao mổ trâu! Người xem, người đứng sau lưng người là ai? - Nghe nói thế, Ái Tất Đạt quay mình lại nhìn, thì ra hoàng thượng Càn Long, chưa kịp mở miệng, Càn Long đã nghiêm giọng hỏi:

- Ái Tất Đạt, trăm bảo người chấn tai cứu dân, vì sao đến nay vẫn còn vô số người xiêu dạt đầu phố xó chợ, chịu đói chịu rét?

- Bẩm hoàng thượng, thần đã làm hết sức, nhưng công khổ... công khổ cạn kiệt, thần quả thực... quả thực không nghĩ ra cách gì nữa.

- Người đã không thể chia xẻ khó khăn cùng trăm, vậy giữ người lại còn có ích gì? Trăm xem ra người nên theo anh em họ Diêu đến quỷ môn quan đi thôi, để họ khỏi cô đơn! Người đâu, kéo tên này ra chém đầu thì chúng!

- Xin hoàng thượng tha mạng... hoàng thượng tha mạng...

- Lão gia! Lão gia! Ông tỉnh lại đi, tỉnh lại đi! - Mở trừng mắt nhìn, chỉ thấy bà vợ đang quỳ bên cạnh, Ái Tất Đạt mới biết mình vừa qua một cơn ác mộng! nhưng vẫn run sợ hỏi:

- Có phải hoàng thượng vừa tới đây không?

- Thiếp vừa nghe bọn người nhà nói hoàng thượng có tới, nhưng rồi đi ngay phải không?

- Không đến thì tốt, không đến thì tốt! - Ái Tất Đạt còn phảng phất như đã đi một vòng ở quỷ môn quan, rồi lại trở về dương gian. Hớp một hớp trà Long Tỉnh đã nguội lạnh, ông mới hoàn toàn trấn tĩnh lại:

- Bà mau đi bảo người mời Nhan Hy Thâm tới.

Nhìn chồng tỉnh lại, Ái phu nhận thấy nhẹ nhõm trong lòng:

- Lão gia, trời đã tối rồi, có việc gì ngày may hằng hay không được sao? Vả chẳng lão gia đang...

- Hoàng thượng nghiêm chỉ chấn tai cứu dân, không vội sao được? Nếu lại có sai sót gì để hoàng thượng biết thì tính mạng cả nhà ta khó bảo toàn! Bà biết không? Đi mau!

Ái phu nhân cất bước sắp ra cửa, bỗng nghe từ ngoài truyền vào giọng nói cao the thé:

- Thánh chỉ tới, tuần phủ Giang Tô Ái Tất Đạt tiếp chỉ!

Nghe mấy tiếng ấy, tim Ái Tất Đạt cơ hồ nhảy ra khỏi lồng ngực, không kịp thay áo quần, vội vã hoảng hốt chạy ra, quỳ xuống, run rẩy nói:

- Thần Giang Tô tuần phủ Ái Tất Đạt xin tiếp chỉ.

"Phụng thiên thừa vận, hoàng thượng ra chiếu rằng: lệnh cho tuần phủ Giang Tô Ái Tất Đạt, giờ Ngọ ngày mai phải đưa tất cả diêm thương trong hạt cảnh và quan viên bổ chính tỵ đến miếu thành hoàng, không được để sai sót - Hãy tuân cứ!"

Tuyên đọc xong thánh chỉ, Cao Vân quay gót đông dặc bước đi.

Chỉ mấy câu ngắn ngủi, làm cho Ái Tất Đạt chẳng biết sự thể ra làm sao, nhìn Cao Vân đi đến cổng, mới sực nhớ ra, khe khẽ gọi:

- Cao gia dừng bước đã!

- Chẳng hay tuần phủ đại nhân còn có việc gì vậy? Hoàng thượng đang chờ tôi trở về, có gì đại nhân nói nhanh đi.

- Không có việc gì to tát, không có việc gì to tát. Trời lạnh thế này, Cao gia nán lại, ra gọi một ít rượu, nhắm tí

cho ấm người. - Vừa nói, Ái Tất Đạt vừa rút trong người ra một vật, xanh biếc, lỏng lẻo, tuy trời tối rồi nhưng vẫn thấy phát ra những tia sáng ngũ sắc, đó là một viên ngọc.

Cao Vân cầm viên ngọc, cười híp mắt, vùng trán bóng nhoáng như bàn hàng rượu, nói tiếng lỏng với Ái Tất Đạt:

- Thế này là tuần phủ đại nhân có ý gì vậy? Chả phải là định mua chuộc tôi chăng?

- Hạ quan đâu dám to gan vậy? Chỉ có một điều còn con, mong công công tiếp nhận cho - Bây giờ Ái Tất Đạt có mong gì nhiều? - Ông cười nói tiếp - Hạ quan... hạ quan có điều chưa được rõ, xin hỏi công công, chẳng hay công công có thể...

- Việc gì vậy?

- Hạ quan muốn hỏi Cao gia, chiếu chỉ ấy của hoàng thượng có mục đích gì vậy?

Lúc đầu Cao Vân cứ nghĩ là ông ta nhờ vả việc gì, không ngờ, hoá ra ông ta chỉ hỏi có vậy, không nhìn được cười:

- Đại nhân bây giờ đang đau đầu vì việc gì, thánh thượng ra chỉ dụ về việc ấy.

Nghe nói vậy, Ái Tất Đạt không dám tin vào tai mình nữa, lại tròn xoe đôi mắt nói:

- Hạ quan bây giờ đang lo nhất lấy gạo tiền đâu mà chẩn tai, cứ như Cao gia nói thì hoàng thượng sẽ đích thân...

- Đứng thế! Gọi là thượng chứng hạ bài. Thế nào? Chả lẽ đại nhân không vui mừng sao?

Chiếc bánh tự trên trời rơi xuống, có lý nào lại không mừng? Lúc này Ái Tất Đạt đã vui vẻ xởi lởi, mặt mày tươi tỉnh:

- Mừng chứ, mừng chứ! Việc đến thế hạ quan không mừng

sao được? Việc này được Cao gia giúp đỡ, hạ quan đây xin cảm tạ.-Vừa nói, Ái Tất Đạt và chấp tay cảm ơn Cao Vân.

- Đại nhân chớ có quên đấy, không được bỏ sót một diêm thương nào trong hạt cánh. Nếu không, hoàng thượng sẽ hỏi tội ở chính ngài đấy! Đến lúc đó chúng ta sẽ khó giúp nhau - không cần phải nói nhiều mà hai bên đã có tình cảm đến thế, Cao Vân quả thực con người khoáng đạt.

- Tất nhiên là thế, tất nhiên là thế! Cao gia đi khoẻ nhé, hạ quan đi làm ngay!

Lời nói của Cao Vân đánh trúng vào tâm sự đa diết nhất của Ái Tất Đạt, chốc lát đám mây đen trong đầu Ái Tất Đạt tan biến hết. Thực là: hôm nay mở toang cửa nách, mới thấy trắng sáng như gương! Bây giờ chẳng để ý đến Cao Vân nữa, Ái Tất Đạt đã quay sang gọi toáng lên:

- Bay đâu? Bay đâu?

Chốc lát, trong phủ đệ của tuần phủ nghe tiếng gọi người, gọi ngựa í a í ới khắp nơi, ồn ào như phiên chợ. Một con tuấn mã được dắt ra cửa, rồi phi như gió, mất hút trong bóng đêm,

Phủ đệ của Nhan Hy Thâm, bố chính sứ ty, nằm ở phía tây miếu Bao Thân phía bắc thành, là một toà nhà cửa có ba lớp sân, trong thành Tô Châu phồn hoa như gấm như vóc, khu nhà này chẳng có gì nổi bật, hai cây hoè cổ thụ người ôm không xuể, đứng hai bên cửa, là cái duy nhất đáng coi là đặc biệt của khu nhà này, xem ra có vẻ là vườn tược của một nhà quan bình thường, nếu không với hai chữ "Nhan phủ" trên tấm biển đã phai mờ vì dãi nắng dầm mưa, không ai có thể nhận ra đây là phủ đệ của bố chính sứ, đường đường là quan tứ phẩm, tổng quản cả dân chính, tài chính của một tỉnh này.

Có lẽ vì trời lạnh nên phủ đệ này rất im ắng. Trong màn đêm đen kịt, chỉ mấy gian phòng ở sân sau có ánh đèn yếu ớt đang lắt lay, cho người ta cảm thấy một chút sinh khí. Nhan phu nhân vừa dùng cơm tối xong, lúc này đang ngồi bên lò sưởi, dưới ánh đèn mờ mờ, vá víu tấm áo bào đã đầy mảnh vá. Trong căn phòng rộng chỉ có một chiếc bàn bát tiên, hai chiếc ghế thái sư gỗ nam mộc, một chiếc hoả lò, rõ ra rất trống trải.

- Thuý Nhi, Thuý Nhi! Cô đang nghĩ gì vậy, có phải đang nhớ tới A Tường không? - Nhìn a hoàn Thuý Nhi vẫn còn đứng ngẩn người suy nghĩ, Nhan phu nhân phì cười, hỏi.

Thuý Nhi vốn người Bảo Ứng, vì bố không có tiền làm tang mẹ, phải bán Thuý Nhi cho người. Có một lần Nhan Hy Thâm từ công đường về phủ, gặp Thuý Nhi, thấy đáng thương, bỏ tiền ra chuộc về. Thuý Nhi tuy nhỏ bé, nhưng lòng dạ sáng láng, lại thêm vợ chồng Nhan Hy Thâm không có con, vì thế yêu thương Thuý Nhi vô cùng. Nghe phu nhân đùa mình, Thuý Nhi vội chối:

- Ai nhớ anh ấy, phu nhân cứ đùa!

- Xem dáng cô hôn vía thần thờ kia, còn nói không nhớ? Trai lớn lấy vợ, gái lớn gả chồng, ngày mai lão gia về, ta sẽ nói cho cô và anh ấy thành hôn thôi!

- Phu nhân, Thuý Nhi quả thực không... không nhớ anh ấy - Vừa nói, mặt Thuý Nhi thẹn thùng, mặt đỏ ửng như quả đào chín mọng. - Thuý Nhi đang nghĩ là nếu các quan trong thiên hạ đều như lão gia nhà ta, thì muôn dân được hưởng phúc nhiều lắm.

- Phải, nếu quả thực thế thì tốt lắm. Một chiếc áo bào vá đi vá lại, báo ông ấy thay chiếc khác, ông ấy nói "mới mười năm, cũ mười năm, vá víu lại dùng mười năm nữa".

Đáng tiếc là những điều cô và ta nghĩ đều không thể có, cô chẳng nghe người ta nói đấy: làm tri phủ thanh liêm ba năm, bạc trắng như tuyết có mười vạn - Vừa nói, Nhan phu nhân vừa thở dài xúc động.

Nhìn vẻ mặt buồn bã của phu nhân, Thuý Nhi vội chuyển sang chuyện khác:

- Phu nhân, tối qua nghe lão phu nhân nói, lão gia và phu nhân nếu không đánh sẽ không ở với nhau, thế có chuyện gì vậy?

- Cô thực khéo mồm, kéo được lão phu nhân vào chuyện - Nhan phu nhân mắng Thuý Nhi.

- Phu nhân, trong phòng lạnh lẽo quá, buồn lắm, phu nhân để Thuý Nhi nói cho vui chứ! - Vừa nói, Thuý Nhi vừa cầm lấy cánh tay phu nhân lắc lắc, nũng nịu.

- Con bé, cô thì lắm chuyện lắm. Cô làm tôi rã rời thân xác rồi đây này! - Lúc này Nhan phu nhân đỏ mặt - Được, được được, nói! Tôi nói!

Lúc này phía ngoài có tiếng chân bước vội vã, Nhan phu nhân vội nghiêm nét mặt bảo:

- Thuý Nhi, mau ra xem xem, có phải lão gia và A Tường đã về không?

- Ái chà! - Thuý Nhi đáp lại và chạy đi ngay, chỉ thấy một người đi tới, thì ra Tiểu Lý Tử, người gác cổng.

- Tiểu Lý Tử, khuya rồi, có việc gì vậy?

- Bẩm phu nhân, vừa rồi quan tuần phủ Ái đại nhân tới nhắn rằng, bảo lão gia giờ Ngọ ngày mai phải tới miếu thành hoàng - Tiểu Lý Tử vừa nói vừa vái chào.

- Lão gia sáng sớm nay đi chân tai rồi, các người không biết gì cả, bẩm lại một lời là được chứ?

- Tiểu nhân bẩm lại rồi ạ. Nhưng nghe nói hoàng thượng triệu kiến lão gia, phu nhân xem...

Cái gì? Hoàng thượng triệu kiến ư? Nhan phu nhân nghe xong thấy ngạc nhiên, kim đâm phải tay, máu ứa ra, vẫn không hay biết gì, hồi lâu mới bình tĩnh lại, run run nói:

- Người không hỏi hoàng... thượng triệu kiến lão gia có việc gì vậy, ắt là...

- Đừng làm ầm lên! - Thuý Nhi nhìn phu nhân mặt trắng bệch ra, vội ngăn lời Tiểu Lý Tử. Bốn bề yên lặng, chỉ có tiếng xào xạc của lá cây trong gió thu ở ngoài kia, Nhan phu nhân ngồi bất động bên lò sưởi, hai con mắt thất thần, đăm đăm nhìn ngọn đèn lay lắt, trong lòng lo lắng vẩn vơ.

- Phu nhân, phu nhân đừng tin những lời Tiểu Lý Tử, lão gia một lòng vì dân, hoàng thượng không thể nào quở trách lão gia được - Thuý Nhi thấy tình cảnh như vậy, lên tiếng an ủi phu nhân yên tâm.

- Con ngốc, cô không hiểu... Cô không hiểu đâu! Phu nhân vừa nói, vừa ứa nước mắt, nước mắt tràn khoang mắt, rồi rơi thành giọt. - Mau đến phòng lão phu nhân, tốt xấu gì cũng phải nghĩ kế vạn toàn.

Nghe tin vậy, lão phu nhân cũng ngạc nhiên, nhưng phút chốc bà nói:

- Con trai ta lo lắng cho dân, hoàng thượng anh minh, quyết không buộc tội cho nó đâu, con hãy yên tâm.

- Nương, con đâu biết đương kim hoàng thượng anh minh, nhưng vẫn sợ chẳng may muôn một, sợ chẳng may muôn một. Con đâu sợ chuyện của tiên tổ hồi ấy lại... - Vừa nói, Nhan phu nhân vừa khóc thút thít. Lão phu nhân nghe vậy cũng thấy xót xa trong lòng, vội xua tay:

- Đừng nói nữa!

Tuy vậy, màn kịch bị thắm ấy vẫn hiện về trong trí nhớ: lửa bốc rần rật, trong đại viện tiếng kêu gào thất thanh, thắm thiết, khiến người ta sờn tóc gáy, trong lửa khói mịt mù, mùi khét lẹt của thịt da bị cháy bốc lên...

Chuyện dài nói ngắn, đó là chuyện những năm Hoàng Quang nhà Nam Minh, lúc đó bọn hoạn quan Nguyễn Đại Việt nắm quyền lĩnh. Ông nội Nhan Hy Thâm lúc đó là tả phó đô ngự sử, chống lại bọn hoạn quan Nguyễn Đại Việt tàn hại các chí sĩ Đông Lâm và bài xích danh tướng chống Thanh Sử Khả Pháp, nhiều lần ông dâng sớ đàn hặc bọn chúng, làm cho Nguyễn Đại Việt nổi giận, nhằm lúc ông đi xa kinh thành, ở nhà xúi giục để Hoàng Quang truyền chỉ tuyên chiến, rồi lại không thèm nhìn nhận tội danh thánh thượng đã định trong chiếu chỉ, đem xử quyết toàn bộ nhà họ Nhan. Cả nhà khoảng hơn ba trăm người, chỉ có mẹ Nhan Hy Thâm mang thai đang đi dâng hương là thoát khỏi.

Hồi lâu, mới nghe Nhan lão phu nhân run run hỏi:

- Thăng Thâm bây giờ đang ở đâu?

- Sáng sớm ra đi nói là đi Bảo Ứng, nhưng Bảo Ứng một vùng thênh thang như thế, ai biết là ở chỗ nào? - Nhan phu nhân vẻ mặt buồn bã, trả lời đầy vẻ thất vọng.

- Tiểu Lý Tử, người lập tức đưa mấy người đi Bảo Ứng, thấy lão gia bảo ông ấy về ngay - Nói đến đó, lão phu nhân buồn bã thở dài - Nếu quả thực chưa về được, mai ta sẽ đi diện kiến hoàng thượng, trình bày rõ sự tình!

- Nương, việc này...

- Chỉ có thể làm như thế thôi, lạy Phật tổ phù hộ độ trì cho bình an vô sự! Không sớm nữa, con cũng đi nghỉ thôi!

Dương Thụy Liên cùng với An Thái, Kỳ Ngọc bận tít tít khoảng hai tiếng đồng hồ ở miếu thành hoàng, mới xong

việc. Ba người mệt nhọc trở về, tưởng thế là có thể nghỉ ngơi một tí, nào ngờ, vừa bước đến cửa thì một tiếng "phịch" trong phòng, An Thái giật mình, lập tức rút roi ra, vội đi lên lầu. Đẩy cửa bước vào, thấy Càn Long vẫn yên ổn vô sự, trong lòng mới nhẹ nhõm, yên tĩnh trở lại - Thấy Càn Long nét mặt không vui, ánh mắt thăm thẳm nhìn vào Cao Vân đang quỳ trên đất, An Thái có ý nghi ngại, xoa hai tay vào nhau, cẩn thận tới, quỳ xuống tâu:

- Lão đại gia, việc bên kia đã sửa soạn xong rồi.

- Biết rồi, đứng ra một bên - Càn Long gật đầu, lạnh lùng nói. - Dương Thụy Liên, Kỳ Ngọc vừa vào phòng, nghe lời nói lạnh như băng ấy, rất ngạc nhiên, lặng lẽ đứng sang một bên theo An Thái, trong lòng buồn bực. Chính lúc này, nghe Càn Long nói:

- Người vẫn không nói thực.

- Bẩm, cái này quả thực nô tài mang theo khi ra đi.

Ba người cùng nhìn sang Cao Vân, thấy trong tay cầm một viên ngọc quý lông lánh, mới biết xảy ra chuyện gì.

- Mang theo khi ra đi? Một viên ngọc này đáng giá năm sáu vạn lạng bạc, người dám mang đi? Chẳng lẽ không sợ đánh mất sao? - Cao Vân đang định nói, thì Càn Long đã tiếp - Mang từ nhà đi, vì sao trên đường gặp ghềnh xóc xếch thế mà không rơi ra, bây giờ đi trên chỗ bằng phẳng lại rơi ra? Hừ! Đến tên nô tài bé tí cũng dám lừa trộm. Chả lẽ người quả tình muốn trộm...

Nghe đến đó, Cao Vân toát mồ hôi lạnh đầy trán, nghi tới phút cuối đời của Tiền Phúc mà kinh hồn táng đảm, vội bò ra, khấu đầu lia lịa như giã tỏi:

- Nô tài sai rồi! Nô tài không bao giờ dám!

- Nói đi!

- Vừa rồi, nô tài đi truyền chỉ, Ái Tất Đạt biểu cho. Nô tài không nhận, nhưng ông ấy...

Không chờ Cao Vân nói hết, Càn Long lạnh lùng cười:

- Người khá lắm! Nói đi, hần bảo người làm gì?

- Bẩm, ông ấy không bảo nô tài làm gì cả? Ông ấy chỉ hỏi lão đại gia triệu tập diêm thương làm gì.

- Thực chứ?

- Thực a, thực a! Nô tài có tội rồi, sau này nô tài không bao giờ dám nữa!

- Trẫm tin lời người lần này, sau này còn thế nữa, cẩn thận cái đầu của người đấy! Tự vả vào mình hai mươi cái!

Thấy sự việc kết thúc, mọi người nhẹ nhõm trong lòng, Kỳ Ngọc bung lên một chén trà.

- Lão đại gia, lão đại gia uống một ngậm trà, cho nguôi giận. Cao đại ca đã nhận lỗi rồi, lão đại gia cho đại ca dậy đi.

- Tối nay để cho quỳ thế! Không sớm nữa, đi nghỉ đi!

Đêm dài dằng dặc rốt cục cũng qua đi với tiếng gà báo sáng, qua một đêm yên tĩnh, thành Tô Châu trở lại nhộn nhịp, chỉ có bầu trời vẫn mờ mờ, tai tái: vừng mặt trời trắng nhạt khó khăn lắm mới len qua kẽ hở đám mây, gió thu rào rào rất mát, lá vàng lá đỏ bay lá tả, một đàn hồng nhận lướt qua bóng mây vội vã bay về nam, cùng nhau kêu oang oác, làm tăng thêm không khí lạnh lùng và tâm trạng nao núng của bầu trời thu vốn đã mịt mù ảm đạm. Gần đứng trưa, trước miếu thành hoàng phía thành tây, xe ngựa nườm nượp, mũ áo tơi tấp, nào kiệu thổ, kiệu Minh, kiệu ấm, xe ngựa, xe kiệu,... sắp hàng có đến một dặm dài. Các diêm thương về mặt mặt mệt mỏi qua một đêm đi đường vất vả, cố sao cho đến thật sớm: thiên tử triệu kiến, đó là việc tự Bàn

Cố khai thiên lập địa đến nay mới gặp một lần! Nhưng không biết là để làm gì, cho nên ai cũng thắc thỏm dò đoán, nghe ngóng, dồn cả ánh mắt về phía anh em họ Diêu đang đứng bên cạnh tuần phủ Ái Tất Đạt.

Anh em họ Diêu hôm qua rời khỏi phủ đệ Ái Tất Đạt, chuẩn bị hành lý để lên bắc về kinh đô, không ngờ lại nghe Ái Tất Đạt nhắn là hãy ở lại. Hai anh em không rõ lý do gì, vội trở lại đi gặp Ái đại nhân, nhưng Ái Tất Đạt đóng cửa, không tiếp khách. Bây giờ thấy ánh mắt của mọi người hướng về mình, trong bụng càng ngờ, cười hỏi Ái Tất Đạt:

- Ái đại nhân, chẳng hay hôm nay hoàng thượng triệu kiến mọi người để làm gì? Chẳng phải vẫn là chuyện trang viên hay sao?

- Việc vườn tược xong rồi. Diêu huynh đừng nghĩ nhiều.

- Thế lại là...

- Hoàng thượng chỉ lệnh cho bản quan truyền chỉ, còn để làm gì bản quan sao biết được? - Miệng nói thế, chứ trong bụng Ái Tất Đạt mừng thầm. Lại nghiêm nghị nói - Diêu huynh cần gì phải sốt ruột thế, thời gian sắp đến rồi, vì gì, một chốc nữa khắc biết.

- Thế được! Thế được!

Diêu Kinh miệng nói, trong lòng thầm nghĩ, chỉ cần không phải chuyện trang viên là được, ta còn có gì phải lo nữa, nghĩ thế, ông cảm thấy vui vui nổi lòng. Vừa lúc đó, nghe tiếng vó ngựa lộp cộp đi tới, ai nấy ngược mắt nhìn, đó là đoàn người của Càn Long. Tất cả vội vã quỳ xuống, lúc nhúc đầy sân.

- Lão đại gia, hội trường bố trí trước hành lang thập bát địa ngục.

Nhìn đám diêm thương thương ngay tác oai tác phúc, bây

giờ thì áo quần lúc nhúc, mặt mày sợ sệt nhìn nhau, Kỳ Ngọc không nên được cười thắm.

Cần Long hội ý một tí, rồi đi đầu vào miếu, phía sau là quan viên, diêm thương, vừa đi vừa chạy, cố theo cho kịp. Vừa đi vào miếu, một cảnh tượng khác hẳn: âm u lạnh lẽo đến ghê người! Hai bên con đường lát đá là từng bách um tùm, gió thu xào xạc khiến người ta nghĩ đó là những âm hồn được gọi về, từng ngôi bia mộ, linh tích, bia công đức, san sát la liệt, đứng chen nhau, màu trắng xám xám như khuôn mặt người chết. Lạnh lẽo buồn thảm đến rợn da gà.

- Hôm nay không phải nơi triều đường, đều ngồi vào hết cả đi. Lần này trăm ăn mặc thường dân đi kinh lý, nhiều điều bất tiện, tạm có chén rượu nhạt, các người đừng câu nệ, uống tự nhiên đi! Uống tự nhiên đi! - Vừa nói, Cần Long vừa nâng chén rượu mớm một tí.

Cảnh tượng như thế đủ làm cho người ta chán ngán, làm sao mà uống được rượu nữa? Mọi người anh nhìn tôi, tôi nhìn anh, chẳng biết xử sự thế nào cho phải, còn Cần Long thì cười nhạt hai tiếng, nói tiếp:

- Uống rượu cho vui, xuýt nữa trăm quên việc này, Ngọc Nhi, hát bài lấy không khí nào!

*"Sương mai trên hẹ bao giờ mất?
Sương tan sáng mai hẹ càng tươi,
Người chết bao giờ thì trở lại...
Trong đám có gai kia, đất nhà ai
Ma quỷ chung sống, ai hiền ngu?
Quỷ cù giục già sao dữ vậy
Mệnh người đâu chậm được phút giây..."*

Tiếng ca buồn bã như từng giọt nước suối rĩ rả, thấm buột vào tận tâm can. Những diêm thương vốn liếng vạn

quan, thể lực như thần, lúc này nghe tiếng ca, muốn khóc mà không có nước mắt, muốn cười cũng không cười được nao!

- Tuyệt thay tình này, tuyệt thay cảnh này, tuyệt thay lời ca! - Càn Long hai mắt long lanh, thần nhiên nói - Ái Tất Đạt, nghe hát, ngươi cảm thấy thế nào.

- Thần cảm thấy rất buồn. Thần được ơn sâu của thánh thượng, thế mà không thể chia xe nỗi lo của thánh thượng, thực lấy làm xấu hổ muôn phần.

- Còn các ngươi? - Càn Long đưa mắt nhìn một lượt khắp đám diêm thương.

- Tiểu dân cũng thương cảm muôn phần.

Nghe tiếng trả lời, Càn Long lặng im cười mấy tiếng, rồi đánh mặt nói tiếp:

- Các ngươi quả thực là bề tôi tốt của trẫm, là dân tốt của trẫm, có các ngươi, giang sơn của trẫm há không bền vững như thành đồng vách sắt, vinh truyền vạn thế được hay sao?

Nghe câu nói kháy ấy, mọi người đều cúi đầu.

- Đất Tô Hàng, từng được gọi là "thiên đường", nhưng những vùng trẫm đã đi qua, có kẻ bỏ ruộng đất chạy đói, có kẻ bán vợ đợ con chạy đói, có kẻ ăn rễ cây ngọn cỏ chạy đói. Trẫm không biết tại sao lại thế, các ngươi, ai có thể nói cho trẫm rõ được không?

Câu hỏi khiến cho mọi người trợn mắt há mồm, không khí như bị dồn nén, ai cũng thấy khó thở. Đến Ái Tất Đạt cũng cảm thấy như lồng ngực bị ép xuống, nơm nớp xoay mình một cái, không biết bây giờ mình nên ngồi hay nên quỳ.

- Nhan Hy Thâm, người là bố chính sứ trăm phái tới đây, người hãy nói xem vì sao!

Bốn bề im phăng phắc như chết, chỉ nghe tiếng rào rào của gió thu thổi qua cây lá. Hồi lâu không thấy tiếng trả lời. Ái Tất Đạt ruột gan như thắt lại, liếc nhìn trộm ra bốn phía, mới phát hiện ra bố chính sứ Nhan Hy Thâm chưa đến, ông giật mình: chỉ vì chuyện tiền gạo có tin vui mà bỏ lại coi thường việc này, Nhan Hy Thâm ơi là Nhan Hy Thâm, ông, ông...

- Ái Tất Đạt, chần tai người làm không tốt, chẳng lẽ truyền chỉ của ta cũng không truyền được sao? Hừ!

Cần Long lúc này có vẻ như vô cùng tức giận, hai mắt nhăm thẳng vào Ái Tất Đạt, không nhúc nhích.

- Xin hoàng thượng bớt giận! - Nhìn cặp mắt sâu thẳm của Cần Long, Ái Tất Đạt vội vã rời chỗ ngồi, hai chân nhũn ra, quỳ xuống, khấu đầu lia lịa như gà mổ thóc

- Xin hoàng thượng bớt giận, tôi qua thần tiếp được ý chỉ, sai người truyền đi ngay, còn vì sao ông ấy không tới, thần quả thực không rõ, quả thực không hay biết gì hết, mong hoàng thượng minh xét.

- Thật chứ?

- Gan thần to bằng trời cũng không dám dối hoàng thượng ạ. Nếu hoàng thượng không tin, xin hoàng thượng...

Ái Tất Đạt lúc này mặt mày xám ngoét, vẻ vui mừng lúc nãy đã tan biến đâu hết. Đám diêm thương chưa từng thấy cảnh tượng như hôm nay, ai nấy mặt biến sắc, tay chân run rẩy.

- Câm mồm! Cần Long mặt đánh như thép, rời chỗ ngồi, đồng dục nói - tên nô tài to gan kia, dám làm trái ý chỉ của trăm! Bay đâu!

- Có nô tài! - An Thái thấy tình hình căng thẳng, vội vàng chạy tới, quỳ xuống đáp.

- Hãy đi áp giải tên nô tài kia về đây gấp trăm.

- Dạ.

Vừa đáp, An Thái vừa quay mình chạy ra cửa. Vừa lúc này, từ ngoài cổng có tiếng vọng vào:

- Xin hoàng thượng bớt giận, xin hoàng thượng bớt giận.

Mọi người ngơ ngác, quay mặt nhìn ra, thấy một bà già khoảng trên dưới sáu chục tuổi, tóc đã hoa râm, mặc áo bông vải thô, tay chống gậy run run đi vào.

- Người là ai vậy? - Càn Long hỏi, vẫn với giọng điệu lạnh lùng, nhưng không giận dữ.

- Mệnh phụ là Nha Vương thi, mẹ Nhan Hy Thâm, bố chính sứ Giang Tô, khấu kiến hoàng thượng - Vừa nói, Nha lão phu nhân vừa quỳ xuống.

Mẹ đến thay con, thế này là thế nào? Mọi người thắc mắc trong lòng. Còn Càn Long thì hỏi:

- Có việc gì phải gấp trăm?

- Bẩm hoàng thượng, con của mệnh phụ sáng qua đã đi Bảo Ứng chấn tai, nghe nói hoàng thượng triệu kiến, phái người đi gọi ngay trong đêm, không hiểu vì sao chưa về, sợ bị hoàng thượng quả mắng... cho nên...

- Cái gì? Chấn tai ư? - Càn Long nghe xong, sắc mặt lại đánh như thép - Dối vua đáng tội gì, người có biết không?

- Mệnh phụ biết ạ! Mệnh phụ có gan to bằng trời cũng không dám dối hoàng thượng!

- Không dám ư? Người dám rồi đây! Gạo tiền quan khó đã hết sạch, người tưởng trăm không biết hả? Ông ấy còn chân được tai nạn gì, tể được dân chúng nào? Hừ!

- Điều này... - Nhan lão phu nhân như có nỗi khổ tâm, vừa mở miệng định nói nhưng rồi lại thôi.

Thấy vậy, Càn Long nổi giận, quát:

- Trẫm thấy người tuổi già, không muốn bắt tội người, nói nhanh đi!

- Bẩm hoàng thượng, hôm qua con mệnh phụ mang... mang đồ tế nhuyễn trong nhà đi.

Tựa hồ như bỗng có tiếng sét giữa trời xanh, phút chốc, Càn Long đứng ngây người, trơ trơ như tượng gỗ, hầu như đầu óc không nghĩ gì, dăm dăm nhìn lên những đám mây mờ mịt trên trời cao. Hồi lâu mới nghe ông thở dài một tiếng, rồi nói một cách cảm động:

- Con hết lòng hiếu, thân hết lòng trung. Nhà có hiếu tử, giữ được nghiệp nhà; nước có trung thần, giang sơn bền vững! Lão phu hãy mau đứng dậy đi! Ngọc Nhi, mời ngồi!

Lập tức, Càn Long đưa mắt nhìn Ái Tất Đạt:

- Các người nếu được như thế, trẫm còn gì phải lo lắng nữa!

Câu nói làm cho Ái Tất Đạt đỏ mặt, vội khấu đầu nói:

- Thần hướng bồng lộc của triều đình, nhưng không chia xé được nỗi lo của hoàng thượng, thực hổ thẹn muôn vàn, xin hoàng thượng...

- Đứng dậy đi! Chuyện cũ trẫm không truy cứu người, sau này phải ghi nhớ lấy, nếu còn để sai sót, trẫm quyết không tha đâu - Càn Long xua tay, chặn lời Ái Tất Đạt - Viên ngọc này, đáng giá khoảng năm sáu vạn lạng bạc, người cầm lấy, đem mà chẩn tế cho nạn dân! Rõ ý trẫm chưa?

- Thần rõ rồi ạ, thần rõ rồi ạ! - Ái Tất Đạt nhìn viên ngọc lấp lánh, liếc nhìn Cao Vân đứng sau Càn Long đang mặt

mây ử rũ như con gà trống thua chơi, Tất Đạt biết ngay đã xảy ra chuyện gì, vội nói:

- Thần trong nhà cũng có tích lũy được chút ít, ngày mai xin sung vào quan khố để dùng chẩn tế nạn dân.

- Phải! Kẻ giàu vạn thạch cũng vậy, vương công thứ nhân cũng vậy, thực ra, rồi cũng một ngày xuôi tay nhắm mắt, ai tránh cho khỏi cái cầu "nãi hà" ấy - Càn Long đưa ánh mắt long lanh nhìn khắp đám diêm thương, nói một cách thấm thía, cảm động - Nghĩ lại lúc sống chăm chăm tích góp nào tiền nào của, nhưng rồi trăm năm chỉ là nháy mắt, có ai mang theo được nào? Thế chi bằng khi sống hãy làm công đức, bỏ của ra lấy phúc lấy thọ, trên giúp ích cho triều đình, dưới có lợi cho vạn dân, làm rạng rỡ công đức của tổ tiên, để phúc lành cho hậu thế, các người nói có phải không?

Rượu không có rượu ngon, tiệc không có tiệc ngọt, đám diêm thương bây giờ mới hiểu ý: ý của ông say không tại rượu. Nhìn bốn bề âm khí nặng nề, ai nấy trong lòng như thất lại, vội dón ánh mắt về phía anh em họ Diêu.

Anh em họ Diêu bây giờ như bố chồng cống con dâu qua sông - chịu nhọc mà không đòi trả công - vốn vì hứa theo Hoà Thân vương bỏ ra năm sáu chục vạn lạng bạc tu sửa trang viên, không ngờ, bị sung công hết thảy, trong lòng lại bị dày vò, không một phút yên ổn, bây giờ thấy đám người dón mắt về phía mình, biết là tránh không khỏi, đành cắn răng, cười nói:

- Hoàng thượng nói chí phải, cứu một mạng người hơn xây bảy bậc phủ đồ, anh em tại hạ xin quyền góp vào hai chục vạn lạng bạc trắng, để cứu dân quê nhà đang trong cơn nước lửa.

- Tôi xin quyền bỏ mười vạn!

- Tôi mười lăm vạn!

...

Tiếng xin quyền góp trong đám diêm thương nổi lên đó đây tới tấp. Càn Long thấy vậy, trong lòng rất mừng:

- Dương Thụy Liên, người ở lại đây, giúp Ái Tất Đạt và Nhan Hy Thâm chấn cứu nạn dân, xong việc về kinh nghe trăm điều phái.

- Dạ!

- Ái Tất Đạt, các diêm thương thông cảm ý dân, rất hiểu lòng trăm, phải khoản đãi họ tử tế, không được để xảy xuất việc gì.

- Thần tuân chỉ!

Màn đêm buông xuống, thành Tô Châu sau một ngày rộn rã, nay trở lại tĩnh mịch. Trong đêm vắng, bốn con tuấn mã, bay như gió đi vội về phía nam, tiếng lốc cốc của vó ngựa vắng lại trong đêm vắng, rồi mất dần...

X. QUÁ KHỨ MƠ MÀNG

Trời thu cao rộng, Càn Long hào hoa phóng khoáng dặt theo Ngọc Nhi xinh đẹp với quần áo thường dân, suốt dọc đường ông vừa ngắm cảnh đẹp Giang Nam, vừa xem xét công việc các quan lại ở xa triều đình... Không ngờ gặp lại cha mẹ đẻ của mình... Trước cha mẹ già dầu tóc bạc phơ như ngọn đèn tàn trước gió, ông giàn giữa nước mắt, cứ phân vân lao vào lòng cha mẹ, hay là ngồi trên giang sơn nhà Đại Thanh?

Vào tiết mạnh đông, ngày ngắn, trời lại âm u, tuy mới giờ thân, nhưng đã mờ mờ tối, trong tiếng gào rú của gió bắc, tuyết mỗi lúc một lớn, đã phủ một lớp dày đông cứng trên mặt đất. Trong gió tuyết đầy trời, bốn hình bóng trắng trắng cứ từ từ di động, trong tuyết, tiếng vó ngựa vang lên lóc cóc đơn điệu, hoà với tiếng gào rú của gió bắc, như đang xé rách màn trời mờ mịt mênh mông, chốc chốc lại vang lên.

- Thời tiết quỷ quái này, rơi, rơi, rơi mãi không ngớt. Đại gia, không sớm sửa ngựa, đường thì trơn, phía trước hình như có một cái miếu, Đại gia xem, nên nghỉ chân một lúc

không? - An Thái đi trước, quay mặt lại, miệng thở phì phì hơi nước trắng xoá.

Cao Vân xoa mặt, vừa nhúc nhích một nửa thân mình đã tê cứng, nói:

- Đại gia, trời tối đường trơn, phía trước chưa chắc đã có quán xá, nô tài nghĩ ta nên nghỉ lại đây một đêm - Cao Vân nói và liếc mắt sang Kỳ Ngọc mặc áo khoác Chiêu Quân da cừu đang ngồi bên cạnh, rồi nói tiếp - Vả chăng bé này nhỏ tuổi, chịu không được đâu. Đại gia xem, nó run lấy bầy rồi!

Cần Long mặc áo kệp cộc tay bọc lụa, ngoài là áo choàng da báo, tuyết cũng bám đầy, trắng xoá rồi, cặp mắt yên tĩnh của ông đen thẳm, càng nhìn không thấy đáy. Nghe Cao Vân nói, ông quay lại nhìn Kỳ Ngọc sau lưng mình, định nói thì Kỳ Ngọc đã cất tiếng trước:

- Cao đại ca, mình chịu không nổi thì nói mình, chứ sao đưa Kỳ Ngọc ra làm bia đỡ đạn? Nói cho đại ca biết, rét hơn thế nữa Ngọc Nhi cũng chịu được cơ mà. Phải rồi, Cao đại ca, chân đại ca tê rồi chứ gì? - Vừa nói, Ngọc Nhi vừa run run vì rét.

Câu nói vừa như tỏ vẻ quan tâm, vừa như khiêu khích, Cao Vân không hài lòng, nhưng không biết nên nói thế nào. An Thái thấy hai người đấu khẩu với nhau, vội chen vào:

- Cô bé, bảo không rét, không rét tại sao run lấy bầy? Vừa nói, vừa nhíu mày đưa mắt ra hiệu cho Kỳ Ngọc.

- Được rồi! - Cần Long thần nhiên ngừng nhìn bầu trời hoàng hôn, thở dài một hơi, nói tiếp - Các người chịu được, nhưng trâm có khi không chịu được nữa rồi! An Thái, người đi dò la xem sao, lên tiếng gọi trước đi.

- Dạ! - Nhìn Cần Long trong lòng đang đầy nỗi niềm tâm sự, An Thái vội đáp lời đi ngay.

Càn Long xuống ngựa, co đuôi, vận động hai cái chân, xoa hai bàn tay lạnh cóng, thần nhiên nói:

- Ngọc Nhi, sau này chú ý nhá, không được trêu chọc người ta! Nếu người còn sai phạm, trẫm cũng không tha thứ đâu!

- Ngọc Nhi hiểu rồi ạ. Vừa rồi Ngọc Nhi nói thực, chứ không... - Chưa nói hết câu đã chảy nước mắt, hình như cô thấy tủi thân.

- Được rồi. Thi trẫm nói oan cho Ngọc Nhi vậy.-Nhìn Kỳ Ngọc, Càn Long bất giác mỉm cười - Cao Vân, nghe chưa?

- Nghe rồi ạ, nghe rồi ạ! Nô tài đâu có để tâm chuyện này. Đại gia cứ yên tâm. Vả chăng, nô tài cũng không có cái gan ấy mà - Miệng nói thế chứ trong lòng Cao Vân đang nghĩ đâu đâu.

Chính lúc này, An Thái đi ngược gió trở lại:

- Đại gia, ngoài mấy đồng tro tàn, chẳng có một bóng người nào cả.

- Tốt, thế lại tránh được nhiều phiền phức. Đi nào!

Đây là cái miếu bị bỏ hoang đã lâu, biển treo trên cửa đã nghiêng lệch xộc xệch, cứ đập lách ca lách cách trong gió bắc, nhìn kỹ còn thấy mờ mờ ba chữ "Sơn thần miếu". Cái sân trống trải phủ đầy hơn một thước tuyết, miếu dựa vào núi, nhà giải vũ hai bên chính điện bày ra hai dãy chái ngay ngắn.

Đi vào chính điện, bỗng nghe một tiếng "vù", mọi người giật mình, nhìn lên mới biết là một đàn chim tránh tuyết. Trong lúc bất ngờ, Cao Vân thì sợ ngồi thụp xuống đất, còn An Thái và Kỳ Ngọc nhanh tay nhanh mắt, mỗi người đã tóm được một con, xem ra là hai con gà rừng, trong lòng rất mừng, cười răng rắc:

- May mắn quá, vừa mới vào điện đã có sơn hào án rồi.

- Ủ! - Càn Long thần nhiên ừ một tiếng, bước lên bậc, rú tuyết trên chân, báo:

- Cao Vân, dọn dẹp trong miếu đi; An Thái, người đi tìm cái nấu, đốt lửa lên! - Nói xong, ông cởi áo khoác đưa cho Kỳ Ngọc, cúi mình lạy mấy cái về phía khám thờ đã đen kịt vì khói, miệng lẩm nhẩm khấn gì đó.

Ngọn lửa nhảy nhót, nổ lép tép, con gà rừng đang đun trên bếp thỉnh thoảng phả ra mùi thơm ngào ngạt khiến người ta thêm rỏ dãi. Càn Long ngón ngang tâm sự, buồn buồn đưa mắt nhìn ra đêm đen dày đặc, lắng nghe tiếng tuyết đổ rào rào lên mặt đất, gió bắc gào rú kéo theo những đợt tuyết, lạnh rét đến mặt mày tê tái, cấu vào da cũng không thấy đau nữa: ngày mai, ngày mai sẽ...

- Đại gia, thịt gà chín rồi, Đại gia... - Cao Vân vội về lo lắng, bước lên nói.

- Thịt! Thịt! Thịt! Ngoài ăn ra người không biết gì nữa ư?

Câu nói làm cho không khí trong miếu trở nên nặng nề, hầu như ai cũng nín thở. Trong điện im vắng, không một tiếng người, nghe rất rõ tiếng tuyết rơi rào rào ngoài kia. Cao Vân đứng ngây như trời trồng, giống hệt những pho tượng trong miếu.

- Đại gia, nô tài biết đại gia không vui, vốn không muốn khuấy động sự yên tĩnh của đại gia, nhưng... nhưng gió to tuyết lớn, nô tài lo là đại gia không chịu được. Đại gia ngồi cạnh bếp lửa, chúng nô tài ra ngoài, đại gia xem được không? - Hoàng thượng mà có chuyện gì, ai chịu tội cho được? An Thái nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng đánh bạo bước lên nói. Hồi lâu mới nghe Càn Long thở dài, nói:

- Được, theo ý các người - Vừa nói, Càn Long vừa bước tới bên đồng lửa. Ba người thấy vậy, vội đi ra ngoài điện.

- Trời lạnh, ở lại đây cả! - Càn Long thay đổi ý nghĩ, Ngọc Nhi, giá buốt quá, kể chuyện vui đi!

- Đại gia, Ngọc Nhi ngoài biết hát tiểu khúc, những cái khác...

Không chờ Ngọc Nhi nói hết, An Thái đã chen vào:

- Đại gia bảo cô kể, cô cứ kể đi! - Vừa nói, vừa đưa mắt ra hiệu cho Kỳ Ngọc.

- Thế được, Ngọc Nhi kể vậy - Kể không hay, đại gia đừng cười!

- Cô này... - Càn Long nhìn Ngọc Nhi, không nhìn được cười - cười, cười, người sợ trâm cười, thế là thế nào? Kể nhanh đi, kể hay có thưởng.

- Trước kia, có một nhà địa chủ, luôn luôn ức hiếp dân lành Ngư Nhục - Kỳ Ngọc bèn lên nói - Một lần hần mua về một con ngựa, không ngờ con ngựa rất trái tính, vì thế hần phải tìm một người biết dạy chó dạy ngựa huấn luyện con ngựa này cho hần. Một hôm tên địa chủ muốn đi chơi núi, hần hỏi người dạy ngựa đã cưới được chưa, người kia gật đầu, dắt ngựa ra cho chủ cưỡi, và hô to: "Dừng lại", thế là con ngựa đưa tên địa chủ lên núi.

- Sao lại hô "dừng lại!" - Cao Vân vỗ đầu, ban khoăn hỏi.

- Cứ nghe tôi kể đã - Kỳ Ngọc xua tay, nói tiếp - Tên địa chủ thấy ngựa rất thuần, lấy làm phấn khởi. Suốt đường du sơn ngoạn thủy, không ngờ đi đến trước một vách đá cao, tên địa chủ hét "dừng lại", không ngờ, ngựa cứ đâm thẳng vào vách đá. Kết quả cả người và ngựa ngã nhào mà chết. Nguyên do là người dạy ngựa thương ngay dùng khâu

lệnh trái ngược, bảo "chạy" thì ngựa dừng, hô "dừng lại" thì ngựa chạy.

- Hết chuyện rồi ư? - An Thái vội hỏi.

Thấy chẳng ai cười, Kỳ Ngọc dẫu môi nói:

- Hết rồi. Làm sao chẳng ai cười cả? Tôi kể không hay chứ gì?

- Trăm có bảo là không hay đâu - Nhìn vẻ ngây ngô hồn nhiên của Kỳ Ngọc, Càn Long cố ý lấy lại cân bằng - Thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo, câu chuyện rất hay, chỉ có điều là hơi khô khan. Vả chẳng vẻ mặt bí xì của cô, làm sao người ta cười được? - Càn Long vừa nói, rồi bật cười "ha ha...".

Vừa lúc đó, có tiếng bước chân lạo sạo từ ngoài sân vang lên, ai nấy giật mình, ngất tiếng cười, nghiêng tai nghe ngóng, nghe tiếng hô từ ngoài vào:

- Đại ca, hình như trong điện có người.

- Đúng rồi! Mẹ chúng nó, mấy ngày không trở lại là có người cả gan chiếm ổ của ông, đi, ngó xem!

Khi mọi người ngừng đầu nhìn ra thì thấy một toán người đi vào, mặt mày lem luốc, đầu tóc bù xù, kẻ cầm dao người vác gậy, đi đầu là một tên bộ mặt bí ối, da màu hoàng đàn, lông mày chổi xể, mũi nhọn tai vượn, mặc chiếc áo dài da cáo đen dài lê thê trùm kín cả bàn chân.

- Tại hạ chúng tôi đi đường lỡ buổi, ngủ đây một đêm, sáng mai lại đi - An Thái bước lên, chấp tay nói - xin các vị rộng lòng cho nhờ.

- Chà chà! Người không nghe ngóng xem Hồ đại lão gia là ai, lại muốn nghỉ ở đây ư? Các ông đây rất mừng, hãy dõ tiền bạc lại đồ rồi cút ngay đi! Nếu không, các người sẽ thấy lưỡi dao trắng thành dao đỏ đấy! - Nói đến đó, Hồ

Thành sáng mắt lên, cười nhăn nhở - Con chim non này để lại đây, tối nay các ông vui một đêm.

- Đồ con lợn, không soi gương xem mặt mình ra sao! Không cho người biết tay người sẽ không biết Mã vương gia có ba con mắt! - Vừa nói, An Thái vừa rút ngọn roi trong lưng ra.

- Chết đến sau gáy rồi còn ra oai ư? Hôm nay phải cho các người biết Hồ đại gia ghê gớm như thế nào! Anh em, xông vào!

Trong phút chốc, trong đại điện ánh dao bóng gậy vung lên tứ phía, đánh nhau túi bụi. Lúc này, bỗng lại có tiếng bước chân từ ngoài sân đi vào, nghe ra có đến vài ba chục người, Càn Long giật mình.

- Quân gian xảo, dám tới đây làm loạn, bắt hết cho ta! Tiếng hô vừa dứt thì thấy một quan viên bước vào, mình mặc áo tiên hạc, ngoài khoác áo bào da điêu tằm, sau chiếc mũ san hô đang lắc lư chiếc lông công màu xanh biếc. Càn Long thấy tình thế diễn ra, tạm yên lòng.

- Dương Đình Chương!

- Đả...-Tiếng "đả" chưa nói hết thì Dương Đình Chương đã ngăn người đứng trơ như phỗng, bỗng bình tĩnh lại, nhận ra, vội quỳ xuống đất, khấu đầu nói - Thần là tuần phủ Triết Giang Dương Đình Chương khấu kiến hoàng thượng, hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!

- Nào, đem bọn chó đẻ giết người cướp của này trói lại, vứt hết ra ngoài cho ta.

- Dạ!

Nhìn bọn cướp nằm ỉu xiu la liệt trên đất, Càn Long bật cười, nói:

- Người tới đúng lúc, đứng dậy nói chuyện đi!

- Thần không dám - Chẳng biết vì lạnh hay vì sợ, mặt Dương Đình Chương vừa xanh, vừa trắng, toàn thân run lên, ông nói:

- Thần không biết thánh giá ở đây, thật quá mạo phạm, xin hoàng thượng...

- Kẻ không biết, không có tội. Đứng dậy đi! - Càn Long cười, rồi như bỗng nghĩ ra điều gì, nói - Dương Đình Chương, sao ngươi biết trẫm ở đây? Hẳn là An Thái đã tiết lộ cho ngươi chứ gì?

- Thần không biết hoàng thượng ở đây. Ái Tất Đạt cũng không nói tới việc này. Thần đi qua đây, nghe tiếng bên trong biết là có chuyện không hay, cho nên... ..

Càn Long nghe xong, chau mày nói:

- Thế ư? Trời lạnh thế này, ngươi không ở lại trong nha môn, lại đi ra ngoài làm gì?

- Bẩm hoàng thượng, mùa đông này trời rét, không ngờ thủy triều vẫn như cũ, mỗi ngày hai con nước. Thần sợ dè không vững, cho nên đi tuần tra xem sao.

- Dè biển là bảo đảm số một cho vùng này, không thể lơ là được đâu! Hãy nói tình hình ra sao nào?

Dương Đình Chương suy nghĩ một lúc mới nói:

- Có mấy chỗ đã bị nước xói lở? Nhưng thần đã sai người dùng đá hộc, đóng cọc bịt kín cả rồi, có lẽ không đáng ngại lắm.

- Vùng hai huyện Hải Ninh, Nhân Hoà là nơi sông Tiền Đường chảy ra biển, toàn nhờ dè biển mà giữ gìn tính mạng, ruộng đồng của dân, không được mấy may lơ là trễ nải đấy! - Nói đến đây, Càn Long bỗng nhìn Dương Đình Chương bằng ánh mắt thăm thẳm - Còn nhớ mười lăm năm trước đây trẫm tuần thú phía nam, Thư Hách Đức, thượng thư

bộ hộ từng dâng sớ tâu việc đề điều hai bên bờ nam bắc sông Tiền Đường không có gì trở ngại, trong ngoài đề ruộng dâu, đay san sát thế là cái gì? Hừ!

Nhìn cặp mắt lừ lừ của Càn Long, Dương Đình Chương hai chân run rẩy, lại quỳ xuống tâu:

- Bẩm hoàng thượng, thần hoàn toàn không dám giấu diếm, hiện nay tình hình lại không như thế ạ. Thư đại nhân tâu lên như vậy e có lẽ là vì...

- Nói nhanh - Càn Long giục.

- Thần...

- Sao?

- Tàu hoàng thượng, khi trời nắng, trên đê còn tạm đi lại được, nếu qua vụ mưa xuân rồi, phía sau đường lầy lội, đất rất dính, đi lại rất khó. Thần nghĩ là Thư đại nhân chỉ sợ... chỉ sợ thánh giá có sơ sẩy, vì thế... - Dương Đình Chương đáp lại một cách cẩn thận, ý tứ.

Dương Đình Chương chưa nói hết, Càn Long đã nổi giận, quát:

- To gan nhè, lại dám làm như vậy! Trẫm là người, trăm họ cũng là người, há lại vì một mình trẫm mà bỏ mặc dân chúng sống chết trong vòng nước lửa? Không có trăm họ thì trẫm cần cái giăng sơn này làm gì? Hừ? Người nói đi!

- Xin hoàng thượng bớt giận, hoàng thượng bớt giận. Đây chỉ là thần lượng đoán thôi, có lẽ Thư đại nhân... - Dương Đình Chương phủ phục dưới đất, khấu đầu lia lịa.

- Cảm mồm!

Trong điện không tiếng người, gió cuốn theo tuyết phả vào khắp nơi, lòng người nào nề, thân mình run lập cập, tiếng tuyết rơi lạo xạo phía ngoài kia nghe rõ mồn một. Càn

Long đứng lảng trước cửa sổ, tựa hồ như chẳng nghĩ gì cả, đắm đắm nhìn bầu trời đầy gió tuyết, hồi lâu mới than thở:

- Trăm biết việc này không tại người, đừng dậy đi!

- Thần ăn bổng lộc của triều đình mà không chia xẻ được gánh lo của hoàng thượng, thực xấu hổ muôn phần, xin quý nghe hoàng thượng răn bảo. - Dương Đình Chương vừa sợ kinh hồn khiếp vía, đầu đã dám đứng lên mà nói? Nghe Càn Long nói vậy, vội vàng đáp lại.

Càn Long liếc nhìn Dương Đình Chương, ánh mắt như mong chờ, lại như thất vọng, lăm lăm nói:

- Vừa rồi người tâu có mấy chỗ bị nước thủy triều xói lở, còn những chỗ khác? Những chỗ khác có vững chắc không?

- Điều này... - Dương Đình Chương do dự một chút - thần không dám giấu hoàng thượng, còn mấy chỗ khác cũng có thể lúc nào đó bị xói lở. Nhưng thần đã sắp xếp cho dân bên bờ xử lý ổn thoả rồi ạ.

- Thế nào? Đều có thể bị xói lở? - Càn Long nghe nói lại chột dạ, hỏi.

- Đó là kế lâu dài ư? Hôm nay thủy triều lên, lùi mấy dặm, ngày mai thủy triều dâng, lại lùi mấy dặm, lùi đến khi nào thì thôi? Còn Bạch Chung Sơn? Tổng đốc hà đạo Giang Nam này làm gì?

- Bẩm hoàng thượng, năm ngoài các vùng Dự, Hoán, Giang, Triết đều bị thủy tai, Bạch đại nhân tổng lý Giang Nam hà đạo thực khó xử lý. Ngoài ra, việc tu sửa đê biển, chúng thần mỗi người một ý kiến, không nhất trí được - Chẳng hiểu vì cang thẳng hay vì mỗi mệ, Dương Đình Chương vừa nói, vừa ngồi xuống.

- Nói rõ nghe xem nào!

- Đắp đê biển có hai cách: đê cùi hoặc đê đá. Cụ thể nên

dùng cách nào, chúng thần mỗi người giữ ý kiến riêng. Vì quan hệ lớn, không dám tự tiện làm ầu, xin hoàng thượng tha thứ.

- Thế nào là đê củi? Thế nào là đê đá?

- Đê củi là bó củi thành từng bó rải phía dưới, một lớp củi một lớp đất, trên cùng đắp đất dày mỗi trượng đê tốn khoảng hơn một vạn cân củi, cỏ; đê đá là dùng đá học ghép sát vào nhau, xen kẽ nhau, giữa mỗi lớp còn có cọc sắt đứng giữ, cách này phòng tai nạn hoa rất tốt, nhọc một lần mà được mãi mãi.

- Việc đơn giản thế chẳng lẽ các ngươi không hiểu? - Càn Long trầm ngâm một lúc rồi nói - Phòng tai chống họa, quý ở chỗ nhọc một lần mà dùng được mãi mãi! Đã biết đê đá lợi hơn sao còn bàn cãi nữa?

- Bẩm hoàng thượng, thần cũng chủ trương làm đê đá - Dương Đình Chương lo lắng nhìn Càn Long, cẩn thận đáp lại - nhưng Bạch đại nhân kiên quyết dùng đê củi, cho rằng làm đê đá nhọc dân và tốn của, căn bản không thể thực hiện được.

- Đồ khốn nạn! - Càn Long giận dữ mắng, rồi quay sang hỏi - Phía trước là Hải Ninh chứ?

Dương Đình Chương nghe hỏi lại giật mình, vội tâu:

- Dạ.

- Thế được! Ngươi hãy truyền chỉ cho Bạch Chung Sơn, lệnh cho ông ta... ồ, không, lệnh cho ông ta ngày kia đến Hải Ninh gặp trẫm!

- Thần tuân chỉ - Dương Đình Chương đáp - Nhưng xin hoàng thượng cho biết, ở nhà môn, hay là...

- Trẫm lần này mặc thường phục đi ra, cốt không làm kinh động dân chúng, làm sao triệu kiến ở nhà môn được?

- Nói đến đây, Càn Long cảm thấy lúng túng - còn như ở chỗ nào ư?...

Cao Vân thấy thế, vội bước lên cúi lạy nói:

- Đại gia, thái phó của thái tử đại học sĩ Trần Thế Quán đại nhân chẳng phải là người Hải Ninh đó sao? Sao đại gia không...

- Phải rồi! - Càn Long nghe xong, như người tỉnh chiêm bao, cười nói - May có người nhắc, nếu không trăm không nghĩ ra được chỗ thích hợp này! Dương Đình Chương, truyền cho Bạch Chung Sơn đến phủ Trần Thế Quán tiếp giá, người cũng cùng đến. Nhớ đây, đừng có làm ầm lên, nếu để lộ tin tức, trăm không tha thứ đâu.

- Thần tuân chỉ! Hoàng thượng, nơi này thật không an toàn, nếu xảy xuất chuyện gì, tội thần nặng lắm, tha thiết xin hoàng thượng di giá...

- Không cần thiết!

- Vậy thì thần để mấy tên nô tài này lại! - Dương Đình Chương tỏ vẻ lúng túng, khó xử.

- Mang đi hết, đây một mình An Thái đủ rồi! Giải cả bọn chó má kia đi đi, thẩm vấn kỹ càng, nếu là bọn phi cướp giết, chờ sau mùa thu xử trăm. Bọn gian tà như thế không trừ khử không thoả lòng dân.

Dương Đình Chương biết nói nhiều cũng vô ích, lại thêm nhùng nhằng, vội khấn đầu lạy tạ:

- Thần tuân chỉ - Nói xong đi ngay, khuất dần trong gió tuyết đêm đông.

- Không sớm nữa đâu, nghỉ đi thôi! - Nhìn Dương Đình Chương đi xa, Càn Long sa nét mặt, hồi lâu mới nói - An Thái, chú ý cẩn thận vào nhá!

- Nô tài rõ, xin đại gia yên tâm! - An Thái ưỡn ngực ngừng đầu, như mũi tên trên cung sắp sửa lao đi, hạ giọng nói.

Lúc này trời tối như mực, từng hạt tuyết ràn rạt phá xuống, làm cho những cây tùng cây bách bên điện rung lên, tất cả đều trở lại cảnh tượng lúc ban đầu.

Gió buồn, tuyết lạnh, thành Hải Ninh cổ xưa lặng lẽ những con người bận rộn suốt một ngày nay đã ngủ yên. Phủ đệ của thái phó của thái tử, đại học sĩ Trần Thế Quán nằm ở trấn Diêm Quan phía bắc thành Hải Ninh. Tuy đã giờ tý rồi, nhưng trong hậu viện của phủ Trần vẫn còn đồ đèn. Trong căn phòng ấm áp, dưới ngọn đèn lung lay, Trần Thế Quán đang chăm chú đọc cuốn "Trị hà yếu lược", khi thì ông lắc đầu, khi thì ông gật đầu, khi thì mỉm cười, khi thì chau mày nhíu mắt, không hề để tâm đến ngoại cảnh quanh ông. Trần phu nhân ngồi cạnh lò, liếc nhìn chồng, định nói gì rồi lại thôi, rồi hai mắt lại nhìn trân trân, một cách vô vọng, vài bài thơ đang treo trên tường - bài thơ ngự chế, tự tay Càn Long đề bút tặng Trần Thế Quán khi ông cáo quan về hưu năm Càn Long thứ hai mươi hai:

Giúp nước phò vua mấy chục năm

Chuyên cần sớm tối việc kinh luân

Nội nhà gác lại lo giếng lớn

Lộc nước ban cho đáng bội phần

Quê cũ điển viên dầu đã đắng

Vấn lòng canh cánh nghĩa quân thân

Cáo quan người ấy bao là tiếc

Được mấy xưa nay bậc lão thần.

Lặng lẽ chăm chú nhìn tờ tuyên chỉ nét mực còn như

tươi rói rói, Trần phu nhân vô tình rơi nước mắt. Hồi lâu bà mới lâm bẫm:

- "Lão thành quy cáo năng vô tích... Lão thành quy cáo năng vô tích!".

- Bà lâm bẫm cái gì thế? - Trần Thế Quán như có bị xáo động, nhưng mắt vẫn không rời trang sách.

- Lão gia - Trần phu nhân lại nhìn chồng, than thở - Ăn xong cơm tôi lão gia đọc sách ngay. Tuổi tác nó không buông tha con người đâu, lão gia không thể nghỉ một chút được sao?

- Bà biết gì! Ăn lộc vua phải hết lòng với việc vua chứ! Tôi tuy cáo quan về hưu, nhưng bổng lộc đang hưởng đây là của triều đình, làm sao không chia sẻ nỗi lo lắng của hoàng thượng được? Huống hồ gì việc này quan hệ đến hàng ngàn hàng vạn tính mệnh con người quê hương ta.

- Hoàng thượng... hoàng thượng, ông thỉnh thoảng còn được gặp, còn tôi? - Chưa nói, bà đã là chữa nước mắt.

- Bà hôm nay làm sao vậy? - Trần Thế Quán dụi con mắt cay sè, ngồi thẳng người lên, nhìn vợ, lại nhìn bài thơ trên tường, tựa như hiểu ra nguồn cơn, vội bước lên kéo tay vợ an ủi.

- Được rồi! Không sớm nữa đâu, đi nghỉ đi!

- Tôi ngủ không được! - Trần phu nhân ngã vào lòng chồng, thút thít nói - tôi cứ nôn nao trong lòng, rất muốn gặp... gặp con người ấy, tôi qua tôi thấy chiêm bao là...

- Đừng nói nữa - Trần Thế Quán âu yếm vuốt lên mái tóc vợ, mặt thần thờ đầy vẻ bất đắc dĩ - Nghĩ ngợi làm gì? Hơn bốn mươi năm trước đây đã gặp một lần rồi sao? Vả chăng, bà nhớ có ích gì, có phải là tự nhiên chuốc nỗi mua sầu vào mình không? Được rồi...

- Ông đương nhiên là không nhớ rồi, một năm ông còn được gặp mấy lần, còn tôi...? - Trần phu nhân đẩy chồng ra, nói có vẻ giận dữ - Từ khi sinh ra đến nay, tôi chỉ được gặp có một lần ấy, mà lúc đó còn nằm trong nôi. Đó là giọt máu của tôi, tôi không nhớ sao được? Ông nói... ông nói đi!

Trần Thế Quán loạng choạng lùi lại mấy bước, lấy được thăng bằng, đứng lại, vẻ mặt rất buồn rầu, nghẹn ngào nói.

- Bà nghĩ rằng thực tôi không nhớ hay sao? Tôi có thể gặp gỡ, nhưng bà có biết tôi gặp trong tâm trạng thế nào không? Tôi khổ... tôi khổ lắm! Vì sao tôi kiên quyết rời khỏi kinh đô, phải thực vì già rồi không làm việc được nữa không? Không phải! Bà hiểu không? Tôi sợ... sợ lại gặp lại, tâm trạng đó bà không biết đâu.

- Lão gia, tôi biết, tôi biết ông đau khổ! Tôi chỉ vì buồn bực trong lòng mà...

- Đừng nói nữa, tôi hiểu rồi. Chỉ mong sao nó tốt lành chúng ta có đau khổ hơn nữa cũng chịu được! Ý trời đã thế, sức người không làm gì nổi đâu! - Vừa nói, Trần Thế Quán vừa bước đến trước cửa sổ, đẩy toang cửa ra, nhìn ra màn đêm mênh mông, mặc cho gió thổi tuyết bay, ông đứng lặng người, bất động.

- Lão gia, trời lạnh, đóng cửa lại đi! - Trần phu nhân vội bước lại nói.

- Trời lạnh ư? Không, lòng lạnh cơ! - Trần Thế Quán ngừng nhìn trời thờ dài, rồi lại nói - Từ rày về sau không được nhắc tới chuyện này nữa nhé, chẳng may lộ ra, nhà họ Trần không lợi, nó cũng càng bất lợi, chưa chừng lại sẽ...

- Lão gia đừng nói nữa! Tôi hiểu rồi, tôi hiểu rồi, tôi chẳng bao giờ... chẳng bao giờ nhắc đến chuyện này nữa đâu -

Trần phu nhân thấy trái tim thất lại, bất giác nhìn ra ngoài, trả lời chồng.

- Có đau khổ cố nuốt vào. Mấy hôm nay bận việc, không rời ra được, chờ mấy hôm nữa tôi đưa bà đi loanh quanh cho khuây khoả, lâu lắm rồi không thấy tuyết lớn như thế này - Nhìn khuôn mặt đầm đìa nước mắt của vợ, Trần Thế Quán không nên nổi, lại bước tới kéo tay bà, ôn tồn an ủi.

- Không cần. Tôi khoẻ rồi. Lão gia, không sớm nữa đâu, ông cũng đi nghỉ đi.

- Bà đi nằm trước đi. Gần đây mấy chỗ trên đê bị nước thủy triều xói lở, tuy Dương Đình Chương đại nhân đã sắp đặt tu sửa, nhưng không thể tính toán kế lâu dài, tôi chuẩn bị dâng một bản chiế. Bà đi nằm trước đi.

- Thôi vậy. Lão gia, ông cũng đi nghỉ sớm một chút, sức khoẻ là quan trọng.

- Biết rồi!

Nhìn thân hình gầy yếu của vợ, Trần Thế Quán thấy xót xa trong lòng, không thể nào định thần lại được. Nhìn bầu trời tối om om, nghe tiếng gió bắc gào rú, tâm trí ông lại nôn nao nhớ lại cái đêm khủng khiếp ấy, cách đây đã hơn bốn mươi năm trời...

Hôm sau, gió nhỏ dần, tuyết bay lả tả trên bầu trời như bông nát. Tuy rồi miếu sơn thần rất sớm, nhưng lúc đến Hải Ninh cũng đã là giờ Ngọ rồi. Vì trời tuyết lớn, trên đường phố hầu như không có người qua lại, rất nhiều cửa tiệm đã đóng cửa nghỉ.

- Đại gia, đến phủ đệ Trần đại nhân rồi. Nô tài báo nhé?

Càn Long ngừng nhìn bầu trời đầy gió tây bắc, rầu rầu nhìn hai chữ "Trần phủ" trên cửa, không nói gì, chỉ gật đầu.

"Két" một tiếng, cánh cửa đen kịt mở ra, một người dáng vẻ là người hầu, tay cầm cái chổi đi ra. An Thái nhìn thấy vội bước lên:

- Lão đệ, phiên lão bẩm với Trần đại nhân một tiếng, có bạn đến chơi.

Con mắt đăm đăm dưới cặp lông mày nằm ngang của người hầu kia nhìn bốn người một hồi lâu mới đáp:

- Xin lỗi các vị, lão gia chúng tôi mấy hôm nay không khoẻ, xin không tiếp khách, mời các vị tạm lui - Nói xong, lại quay sang quét tuyết.

Đồ chó đẻ, hoàng thượng đến đây mà dám thế? An Thái tức giận, vung nắm tay quát:

- Người có đi không?

- To gan, tại sao lại xử sự như vậy? - Càn Long ngăn An Thái lại, quát mắt nhìn thẳng vào người hầu kia, nói:

- Đi, nói với lão gia các người, nói là người ở kinh đô tới.

Càn Long vẻ mặt đau khổ, nhưng càng uy nghiêm, lạnh lùng, người hầu kia bị thần sắc Càn Long uy hiếp, thấy sợ, lại nghe nói ở kinh đô tới, vội vâng lời rảo bước đi vào ngay. Một lúc, thấy Trần Thế Quán chạy ra. Vừa gặp nhau, ông ngậy người ra như tượng gỗ, đứng không nhúc nhích.

- Thế nào? Mấy tháng rồi không gặp nhau, chắc là không nhận ra Giả Minh này nữa? - Càn Long thấy tình thế lúng túng, vội mở miệng trước.

- Đây... - Trần Thế Quán bỗng hiểu ra là điều gì rồi, vội chấp tay nói - Đây chẳng phải là Giả Minh còn ai nữa. ông xem, tôi đầu óc lú lẫn đi rồi. Nhanh, nào, vào nhà - Vừa nói, vừa quay mình dẫn khách đi.

Vào đại sảnh, đuổi hết a hoàn và người hầu ra, Trần Thế Quán vội phủ phục, khấu đầu nói:

- Thần là thái phó của thái tử, đại học sĩ Quán khấu kiến hoàng thượng, hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

Ngắm nhìn kỹ lưỡng, Càn Long không thể không cảm thấy xót xa trong lòng: mái tóc bạc phơ, tinh thần xem ra còn minh mẫn, chỉ có điều là gầy đến da bọc xương, tấm áo dài vải thô màu xanh đã giặt cho bạc thếp, nhìn vẻ bần hàn như một ông đồ xóm nhỏ. Ông vội nói:

- Đứng dậy mau, nói chuyện!

- Thần không dám. Không biết hoàng thượng giá đáo, không đi đón xa được, xin hoàng thượng tha tội... - Trần Thế Quán chưa nói xong đã nghe tiếng từ ngoài sân vọng vào.

- Lão gia, trời rét buốt thế này, có ai đến đây?

Lời chưa dứt thì thấy Trần phu nhân chống gậy đi tới, nhìn cánh tượng, bà đứng lặng người, nhìn kỹ Càn Long, hình như có quen biết! Phút chốc bà vỡ lẽ, vội quỳ xuống nói:

- Tiệm phu Trần Lý thị, không biết thánh giá tới đây, mạo phạm quá, xin hoàng thượng tha tội.

- Đứng dậy mau, đứng dậy mau! Ngọc Nhi, mời họ ngồi!

- Thấy tình hình như vậy, Càn Long chủ động hỏi han:

- Phu nhân có khỏe không?

- Ta ơn hoàng thượng, tiệm phụ tốt cả... tất cả đều tốt - Phu nhân vừa nói, vừa nhìn chăm chăm Càn Long từ đầu đến chân, không chịu rời ra.

- Thế thì tốt, thế thì tốt! Thế Quán, con ông? Vừa rồi nghe người hầu nói ông không khỏe, không hiểu thế nào?

- Bẩm hoàng thượng, thần xưa nay vẫn khoẻ, chỉ vì bấy nay thủy triều lên cao, thần rất lo, vì thế đóng cửa không tiếp khách, để suy nghĩ tìm cách chống thủy triều cho tốt.

- Việc này trẫm đã biết. Hôm qua trẫm đã hạ chỉ triệu Bạch Chung Sơn và Dương Đình Chương ngày mai tới đây bàn việc này, ông đừng quá lo lắng, "lão thần thời hoàng tổ còn được mấy người?", trẫm có nhiều việc muốn dựa vào các vị - Càn Long mỉm cười - Khi người rời kinh, trẫm tặng năm ngàn lạng bạc, làm sao vẫn túng thiếu thế? Chắc là lại đem chi tiêu cho việc công rồi phải không?

- Ăn lộc của vua, hết lòng với việc vua. Thần đâu dám quên? Huống gì gia thế thần chịu ơn triều đình, đáng lẽ phải... - Nói đến đây, Trần Thế Quán thấy không tiện, vội dừng lại, bỗng nhiên, cúi đầu xuống.

Càn Long thấy thế, vội nói:

- Phải không? Nói rõ trẫm nghe nào!

- Việc này... - Trần Thế Quán toát mồ hôi lấm tấm trên trán, dùng dằng một chút, rồi từ từ nói - Bẩm hoàng thượng, ông nội thần là Lân, dưới triều Thái Tông, khi bình định Giang Nam, đã đi theo Thái Tông, được hưởng nhiều hoàng ân, chức vị đến cực phẩm; cha thần là Sần, năm Khang Hy thứ hai tám thi đậu, từng làm tuần phủ Quý Châu, Hồ Quảng, thượng thư bộ lễ, rất được thánh tổ, thế tông hoàng đế yêu mến; thần tuy đức mỏng tài hèn...

Càn Long ngắt lời, cười, nói:

- Người đức mỏng tài hèn, thế mà trẫm trọng dụng, như thế chả hoá ra là nói trẫm không sáng suốt dùng người hay sao?

Câu nói khiến Trần Thế Quán sợ run người, vội quỳ lạy:

- Thần... Thần hoàn toàn không có ý ấy, xin hoàng thượng tha thứ cho thần lời nói lỗ măng.

- Người... - Càn Long không nhìn cười được, chỉ vào Trần Thế Quán.

- Đứng lên mau! Làm sao mấy tháng rồi không gặp, mà sao người vẫn như bọn nô tài kia? Suốt dọc đường đều gặp những chuyện chướng tai gai mắt, cho nên đùa người một câu cho vui thôi, thoải mái một chút.

- Chẳng hay hoàng thượng đi về nam có việc gì vậy?

- Năm ngoái lụt lội liên tiếp, trăm không sao yên tâm được, cho nên đi quan sát xem sao, kéo bọn nô tài hoặc che giấu không tâu báo, hoặc nói sai sự thực.

- Hoàng thượng quan tâm vạn dân, thực là phúc cho dân.

- Được rồi, được rồi! Đừng như bọn nô tài vô tích sự kia nữa, chuyên nói những lời ngọt tai để đánh lừa trăm - Càn Long cười, xoa tay, nói - Thế Quán, trong phủ có chỗ nào yên tĩnh, trăm hơi mệt rồi.

- Có ạ, có ạ! - Trần Thế Quán nửa lo nửa mừng - thần xin đưa hoàng thượng đi.

- Ngọc Nhi, người nói chuyện với lão phu nhân, đừng để phu nhân nổi giận đấy nhé, biết không?

- Ngọc Nhi hiểu rồi ạ.

Ra khỏi đại sảnh, rẽ về phía tây, đi một chốc đến trước một dãy nhà, trên biển đề mấy chữ như rồng bay phượng múa: "Ngung viên".

- Thế Quán, chưa bao giờ thấy người viết chữ đẹp như thế - Càn Long xem xong, cười nói.

- Đây... - Trần Thế Quán xoa tay, lúng túng nói - Đây chỉ là một lúc thần thấy có hứng, viết quây quá, hoàng

thượng dừng cười. Ngoài này lạnh, hoàng thượng vào phòng nhanh đi, nhờ may long thể có làm sao, tội thần lớn lắm!

Trong phòng sáng sủa, yên tĩnh, chính giữa là một bức chữ "phúc", nét chữ khoẻ khoắn, sắc sảo, lộ rõ cốt cách người viết, đó là đế Khang Hy ngự bút thân đề, hai hoả lò đồng xanh, chẳng biết nhóm từ lúc nào, ngọn lửa nhảy nhót rần rật. Vào phòng, có cảm giác như tắm trong gió xuân ấm áp. Càn Long nhìn một lượt, gật gật đầu hài lòng.

- Hoàng thượng nghỉ, thần xin đi sửa soạn ngự thiện - Nói xong, Trần Thế Quán quỳ xuống lạy tạ.

- Không cần, người nán lại đã, trẫm muốn nghe ý kiến của người về việc tu bổ đê biển - Nói đến đây, Càn Long gọi - Cao Vân, An Thái!

- Có nô tài! - Cao Vân và An Thái nghe gọi liền bước nhanh vào phòng.

- Cao Vân, người ra phía sau cảnh giới; An Thái, người đứng ở phía trước! Trẫm cần bàn bạc chuyện đê điều với Trần Thế Quán, chưa có lệnh của trẫm, bất kỳ người nào cũng không được vào vườn quá năm trượng, kẻ nào vi phạm, khép tội mưu giết vua, xử trảm không cần luận tội.

- Dạ!

Nhìn cặp mắt thăm thẳm của Càn Long, Trần Thế Quán thấy thắc thỏm trong lòng.

- Hoàng thượng, thế này...

- Người ngồi, trẫm có việc hỏi người! - Thấy Cao Vân, An Thái đi ra rồi, Càn Long không còn tươi cười như ban nãy nữa, cặp mắt đen lay láy nhìn thẳng vào Trần Thế Quán, hồi lâu mới nói:

- Ở đây chỉ có hai chúng ta, trẫm và người, hãy nói thực

nhá, lần này trăm đóng vai thường dân ra đi, mục đích là có việc phải hỏi người, người không được giấu trăm.

Nghe thế, Trần Thế Quán thấy ớn lạnh khắp người, trái tim như cứng đờng lại, mặt trắng bệch ra, trông dễ sợ, một hồi lâu mới lấy lại được bình tĩnh, run run nói:

- Chẳng hay hoàng thượng hỏi việc gì? Nếu thần biết, tuyệt nhiên không dám dối hoàng thượng.

- Thế thì tốt. Trăm hỏi người, khi trăm ra đời, người đang ở đâu?

Một câu hỏi khiến Trần Thế Quán trợn mắt há mồm, chần chừ một tí rồi xoa hai tay, hạ giọng nói:

- Lúc ấy thần ở kinh đô.

- Nói cụ thể hơn!

- Lúc ấy thần ở trong phủ. Phủ đệ tại... bên cạnh cung Ung Hoà hiện nay.

- Nói thế thì ở bên cạnh phủ đệ tiên hoàng! - Càn Long giật mình, lạnh lùng thốt ra câu ấy.

- Chính vậy, phủ đệ của thần chính là tiên hoàng ban cho trước khi ngài lên ngôi.

Càn Long liếc Trần Thế Quán, lại hỏi tiếp:

- Cái đêm trăm ra đời, người có sang bên phủ đệ tiên hoàng? Có việc gì vậy?

- Thần có sang. Lúc đó thần nghe tin hoàng thượng ra đời, đến để chúc mừng.

- Nói thực đấy chứ?

- Gan thần to như cái đầu cũng không dám dối hoàng thượng!

Càn Long đứng dậy, bước vài bước, đột nhiên dừng lại, ánh mắt dữ dần hăm dọa:

- Khi sang phủ, người bế một đứa bé!

Như sét đánh, Trần Thế Quán bàng hoàng, toàn thân run rẩy, lầm rầm nói:

- Thần lúc đó không hề bế... bế trẻ con.

- Trẫm đã nói rồi, ở đây chỉ có hai người, trẫm và người, có gì nói thẳng, trẫm không bắt tội người, người còn bắt trẫm nói với người lần nữa chăng? - Cặp mắt Càn Long phát ra tia sáng xanh, bắn thẳng vào Trần Thế Quán.

- Bẩm hoàng thượng, lúc bấy giờ thần có,... có bế đứa bé.

- Thế vì sao người giấu trẫm? Hử!

- Việc này rất dễ gây ra hiểu nhầm, cho nên thần chưa dám nói thẳng. Thần tuyệt nhiên không có ý dối hoàng thượng, xin hoàng thượng thấu cho lòng thần.

- Đứa bé trai hay gái?

- Cái này... cái này... - Trần Thế Quán do dự một lúc, không biết nên trả lời thế nào.

- Tại sao không nói? Nói nhanh đi!

Trần Thế Quán chau mày, cắn răng, cuối cùng thốt ra hai tiếng:

- Con gái.

- Đứa bé ấy bây giờ ở đâu rồi?

Một loạt câu hỏi nhăm thẳng vào Trần Thế Quán, Trần Thế Quán mồ hôi đầm đìa, dẫu thế nào, ông cũng không nghĩ được rằng, lần này Càn Long vì phục xuất kích là vì việc này! Bây giờ đành quả quyết nói.

- Bẩm hoàng thượng, đứa bé đã mất khi còn ở trong nôi

- Nói xong, hai hàng nước mắt rơi trên khuôn mặt gầy xanh.

Càn Long giật mình, tựa hồ có một tia sáng kỳ diệu xuyên qua đầu óc ông, rồi đâm mình vào tư lự. Hồi lâu mới nói:

- Sao lại chết?

- Đêm đó thần uống rượu quá nhiều, sau khi về nhà ngủ thiếp đi - Trần Thế Quán lại run rẩy toàn thân - vợ thần cũng vì mệt mỏi, ngủ sớm. Ngày hôm sau thức dậy thì thấy đứa bé đã... đã chết lâu rồi, có lẽ là bị phong hàn.

Càn Long chẳng nói gì, đứng dậy đi đến trước cửa sổ, nhìn ra thế giới tuyết như giát ngọc ngoài kia, hồi lâu mới nói:

- Trẫm biết, bây giờ ngươi đang rất đau khổ, nhưng việc này quan hệ trọng đại, trẫm không thể không hỏi cho rõ ràng - Càn Long hơi ngáp ngừng một chút, rồi nói tiếp - Nói thực với ngươi nhé, gần đây trong cung có người nói là hồi ấy, khi ngươi vào phủ tiên hoàng, bế đứa... con trai, nhưng khi ra phủ, biến thành con gái! Ngươi giải thích thế nào về việc ấy?

Như trong một tích tặc, Trần Thế Quán bị rút hết máu, mặt ông xám như tro và tối om lại, khiếp sợ đến tròng mắt há mồm, đôi môi mấp máy hồi lâu mà không nói ra lời được! Hôm ấy, rời phủ Ung Thân vương về nhà, ông dặn dò vợ rằng, việc này trên không được nói với trời đất mẹ cha, dưới không được nói với con cháu đời sau, vùi sâu chôn chặt trong lòng rồi mang theo vào quan tài xuống đất - đằng đằng hơn bốn chục năm trời, mỗi lần nghĩ tới là một lần kinh sợ, là một lần đau buồn! Đã nhiều năm bình yên vô sự, vốn đã cho nó vào di vãng, ai ngờ hôm nay chính hoàng đế Càn Long đích thân tra hỏi! Chẳng lẽ vết thương lòng đã thành sẹo bấy nhiêu năm, nay lại bị cứa xé? Lẽ nào...? Ông liếc nhìn Càn Long, như bị điện giật, toàn thân run bắn bật... "xup" một tiếng, ông quỵ xuống...

- Đứng dậy, đừng sợ - Càn Long trầm trầm nói - dẫu thế nào, trẫm cũng không bắt tội ngươi. Việc này quan hệ đến

vận mệnh của trẫm, trẫm không thể mắt nhắm mắt mở, không thể không hỏi cho rõ ràng. Lẽ đó, người nên biết.

Trần Thế Quán hoang mang bò dậy, hồi lâu mới bình tĩnh trở lại, run run nói:

- Thần hiểu... Thần hiểu. Đêm ấy quả là thần bế đứa bé gái, là đứa bé vợ thần sinh hôm đó!

- Đã đi chúc mừng, tại sao lại bế con đi? - Càn Long đi mấy bước, ánh mắt long lanh, lại hỏi.

- Thần lúc đó cũng biết việc ấy rất là thất lễ, nhưng là ý chỉ của tiên hoàng, thần cũng không dám trái.

- Quả thực như thế? - Càn Long nhìn Trần Thế Quán hỏi.

- Thần nói câu nào cũng thực ạ, tuyệt nhiên không dám dối hoàng thượng - Bây giờ Trần Thế Quán thở phào một hơi, vội nói - Hoàng thượng anh minh, há lại nhẹ tin vào lời đồn đại ấy? Chỉ mong hoàng thượng lấy việc nước làm trọng, xin đừng lo nghĩ.

- Đã thế, trẫm yên tâm thôi! - Càn Long cười mỉm, nét mặt có vẻ mơ màng, nói.

- Việc hôm nay, chỉ trẫm biết, người biết, nhất thiết không nói với người ngoài, biết chứ?

- Hoàng thượng yên tâm, thần lấy tính mạng toàn gia để bảo đảm, rằng quyết không nhắc tới việc hôm nay nữa.

- Được rồi, cũng không đến mức nghiêm trọng như thế!
- Nhìn bầu trời mờ mịt màu xám, hồi lâu, Càn Long thở phào, cười mỉm nói:

- Gió bắc, tuyết bay, đẹp biết bao! Ngày mai người và phu nhân đưa trẫm đi dạo một lúc.

- Thần tạ ơn hoàng thượng - Trần Thế Quán cũng mặt

mây tươi cười, chỉ có điều chẳng biết cười vì hài lòng hay cười một cách miễn cưỡng - Hoàng thượng, bữa tối ngài xem...

- Qua loa thôi, không cần bày vẽ quá. Một mình buồn tẻ quá, chốc nữa, người và phu nhân đều sang, cùng trầm dùng bữa.

- Hoàng thượng nghỉ ngơi, thần đi sửa soạn.

Vừa nói, vừa thấy lồng ngực Trần Thế Quán phập phồng, ông thở sâu một hơi không khí lạnh như trong lành, rồi cất bước đi vào trong đám tuyết bay bay.

Cơm tối xong, lại chuyện trò rôm rả, bất giác đã đến giờ dậu, mọi người vội chúc, chào cáo lui. Phút chốc, trong căn phòng thanh thang chỉ còn lại một mình Càn Long, ông ngồi trầm mặc, muốn đi ngủ, nhưng trong lòng không tĩnh lặng, cảnh tượng đáng sợ cứ chìm xuống rồi lại nổi lên...

- Thật thật giả giả, giả giả thật thật, thật tức là giả, giả cũng là thật. ...-Càn Long mặc cá áo nằm một lúc, chỉ cảm thấy nôn nao khó chịu, lẩm bẩm nói một mình rồi ngồi dậy, đẩy cửa bước ra, thấy trời tuyết đã lặng, bên trời một mảnh trăng non, hắt xuống những tia sáng lạnh lẽo, tuyết trên nóc nhà, nơi góc tường, như ma một lớp thủy ngân, lặng lẽ phát sáng, chỉ có cái lạnh buốt thấm người. Ánh sáng yếu ớt trùm lên toàn thân ông, ông đứng lặng hồi lâu. Bỗng từ xa vang lên ba tiếng pháo trầm buồn, báo đã đến giờ tỵ.

Một đêm trầm tư lặng lẽ. Sáng sớm hôm sau, gió tuyết đã ngớt, ông mặt trời tròn vằng đã lâu hình như không chịu nổi cảnh tịch mịch, vừa tỉnh mơ đã lộ ra rồi, ánh sáng tuy yếu ớt, nhưng vẫn cho người ta một cảm giác ấm áp. Dùng xong bữa sáng. Càn Long ngồi trên ghế, ung dung xĩa răng, uống trà, chờ Bạch Chung Sơn, Dương Đình Chương tới.

- Hoàng thượng, Bạch Chung Sơn, Dương Đình Chương ở ngoài xin bài kiến - Trần Thế Quán nhẹ chân bước tới, hạ giọng nói.

Càn Long ngược mắt nhìn chiếc đồng hồ chuông ở góc tường, hài lòng gật gật đầu. Tức thì, hai người bước vào phòng, vẫy tay áo, khấu đầu hô:

- Thần, Giang Nam hà đạo tổng đốc Bạch Chung Sơn khấu kiến hoàng thượng.

- Thần, Triết Giang tuần phủ Dương Đình Chương khấu kiến hoàng thượng.

- Đều ngồi cả để nói chuyện - Càn Long bên khoé mắt có vài tia máu nhỏ, cười nói - Chung Sơn, biết trăm triệu người để làm gì không?

Bạch Chung Sơn đã ngoài bốn mươi tuổi, thân hình cao lêu đêu, gầy guộc, tướng chừng một trận gió là thổi ngã ông ta, trên khuôn mặt trắng trẻo, hai con mắt như hai hạt đậu đen khảm vào trên đó, phụng chỉ vôi vĩa, chưa kịp mặc quan phục, trên đầu đội mũ võ dựa bằng lụa có khảm ngọc, chiếc áo dài màu thanh thiên trên mình được giặt rất sạch, là rất phẳng, nom rất sạch sẽ, chỉnh tề. Nghe Càn Long hỏi, vội đáp:

- Thần đã biết ạ! Thần tổng lý Giang Nam hà đạo, nhưng chưa làm trọn chức trách, thực hổ thẹn vô cùng, xin hoàng thượng...

- Được rồi, cái đó cũng không thể hoàn toàn trách cứ ở người. Ai bảo hiện nay bề tôi có khả năng trị thủy ít quá! Sau này lưu ý hơn nhá, phát hiện nhân tài, lập tức tâu cho bẩm biết - Càn Long xua tay ngắt lời Bạch Chung Sơn - Hôm trước trăm gặp Đình Chương, hỏi tình hình đề biến,

người cũng nói xem tình hình ra sao nào? - Nhớ đây, đừng đưa những lời ngọt tai an ủi trăm đây!

- Bẩm hoàng thượng, tình hình thực không thể lạc quan - Bạch Chung Sơn dâng hắc rồi nói tiếp - con đề biến được tu tạo thời tiên hoàng có hơn trăm dặm, nay ngoài năm trăm trượng do đại học sĩ Chu Thúc tu bổ, được coi là vững chắc ra, còn nữa thì nhiều nơi sụp lở, nước vào là đá lòi ra, rất đáng lo ngại.

- Công trình đề biến là cái bảo đảm cho đời sống dân bảy quận Hàng, Gia, Tô, Hồ, Tùng, Thường, Trấn. Không ngờ tình hình lại đến thế! - Càn Long thở dài, hồi lâu mới nói tiếp - Nghe Đình Chương nói thì vấn đề tu sửa đề như thế nào, ý kiến các người chưa nhất trí, vậy là vì sao?

- Bẩm hoàng thượng, tu tạo đề biến có mấy cách: đề đất, đề củi, đề đá, nước thủy triều sông Tiên đường rất mạnh, đề đất căn bản không ngự được; đề đá tuy rất vững chắc, nhưng hiện nay chưa thể làm được, cho nên thần cho rằng phải dùng đề củi. Nhưng Dương đại nhân cho rằng cách ấy không thích hợp, cho nên...

- Chống thủy tai cốt ở thả nhọc một lần để yên ổn lâu dài, đề đá kiên cố, vì sao người bảo cách đó nhọc dân tốn của, không thể làm được? - Càn Long nhìn Bạch Chung Sơn, tỏ ý không hiểu, hỏi Chung Sơn.

- Bẩm hoàng thượng, đề đá tuy kiên cố, nhưng đã làm phải tiêu nhiều tiền của, hai nửa điều kiện chưa cho phép. Thủy triều sông Tiên Đường rất mạnh, mà hai bên bờ đều đất cát nổi, rất xốp, rất khó xây đá, đóng cọc xuống, lúc đầu rất chắc, cuối cùng lại lung lay, xây đá quả rất khó. Vì thế thần cho rằng làm đề củi là thích hợp.

- Tiêu nhiều tiền của cũng không tiếc, cốt sao phòng tai

nạn được cho dân, khó nhọc một lần, được yên mãi mãi - Càn Long đứng lên bước mấy bước, nói - Chỉ có tình hình mà người vừa nói đó là cần suy nghĩ.

- Bẩm hoàng thượng - Dương Đình Chương cũng mặc thường phục, áo lụa dài lót bông màu xanh da trời, chân đi giày vải. Lúc này cũng có ý kiến, sốt ruột muốn nói - Bạch đại nhân nói không sai, thần cũng đã đưa người làm thử. Nhưng chỉ cần dịch vào trong khoảng mấy chục trượng thì có thể thi công.

Càn Long im lặng nghĩ một lúc, đưa mắt nhìn Trần Thế Quán.

- Thế Quán, người đóng cửa không tiếp khách, khổ công suy nghĩ, có nghĩ ra cách gì không? Nói trầm nghe nào!

- Bẩm hoàng thượng, như cách Dương đại nhân nói, thần cho rằng không thể được. Dịch vào trong mấy chục trượng, tuy có thể thi công, nhưng bên sông Tiền Đường, dân cư đông ruộng rất nhiều, nếu dời công trường vào, ắt phải phá mất rất nhiều ruộng đất, thôn trang, như thế chẳng khác nào vì dân mà hoá ra hại dân trước, như thế chẳng khác nào róc xương nuôi thịt! - Trần Thế Quán ngồi ngay ngắn đáp - Theo ý thần, như cách Bạch đại nhân nói là có thể thực hiện. Trước là làm đê cũi để làm mốc, chờ sau khi nhiều lần thủy triều dâng lên, cát nín chặt, lại thay vào bằng đê đá, đó mới là thượng sách. như thế, đã không phải phá bỏ ruộng đồng thôn xóm, lại không phải nhọc sức vào công việc khó khăn mà kém hiệu quả. Chẳng hay ý của hoàng thượng thế nào?

- Rốt cục gừng vẫn rất cay - Càn Long suy nghĩ hồi lâu, ngừng lên nhìn Thế Quán, có vẻ khen ngợi - Chung Sơn, Đình Chương, các người xem, cách đó có thể được không?

- Thần không có ý kiến khác - Bạch Chung Sơn, Dương Đình Chương hầu như đồng thanh đáp.

- Thế thì tốt, cứ thế mà làm: hàng năm tu sửa cho vững chân đê, có thể dùng nhiều sọt tre bọc ngoài hoặc có thể dùng hộp gỗ chống cử lại. Chờ khi đủ điều kiện, lại xây đê đá. Hai người trở về lập tức bắt tay làm ngay, không được trễ nải!

- Thần tuân chỉ!

- Gia... gia...!-Lúc này Cao Vân hối hả chạy vào. Càn Long thấy thế, giận quát:

- Nô tài cả gan! Có hiểu phép tắc không?

- Nô tài biết tội... nô tài biết tội, nhưng Quan... Âm Bảo đại nhân... ở ngoài kia đang cầu kiến! - Cao Vân quỳ xuống, thở không ra hơi, nói đứt đoạn.

Càn Long nghe nói, giật mình, sắc mặt xanh rồi trắng, nhưng lập tức, ông lấy lại được bình tĩnh, từ từ nói:

- Việc gì mà gấp trăm?

- Nô tài không rõ ạ!

- Đi, cho ông ấy vào.

Một chốc, một quan viên đi từ ngoài vào, mặc áo bào cửu mãng ngũ trảo, ngoài khoác áo cấm kê, đầu đội mũ san hô chạm hoa, đồng dạng bước vào, vẫy ống tay áo, quỳ xuống, cao giọng tâu:

- Thần, bộ quân thống lĩnh nha môn viên ngoại lang Quan Âm Bảo khấu kiến hoàng thượng, hoàng thượng vạn tuế, vạn vạn tuế!

Càn Long liếc nhìn Quan Âm Bảo, mặt đanh như thép, lạnh lùng hỏi:

- Làm sao người biết trăm ở đây?

Quan Âm Bảo thân hình ngũ đoản, mắt hổ cổ én, hai mắt sáng long lanh, trên gò má đen sạm, một vết sẹo dài của nhát kiếm, như đang phát ra những tia sáng đỏ thẫm, toàn thân toát ra vẻ dũng mãnh. Nghe Càn Long vừa hỏi, ông sững người, rồi lùi một bước, tâu:

- Thần đến phủ đệ Dương đại nhân, nghe nói hoàng thượng ở đây.

Càn Long lườm mắt sang Dương Đình Chương, nâng chén trà Long Tỉnh trên bàn, nhấp một tí, lại hỏi:

- Nói đi! Việc gì mà gấp trăm gấp thế?

- Tâu hoàng thượng, ngựa phi báo biên cương phía nam, hoà trác(*) Bồ Lạp Ni Đôn và Hoắc Tập Chiếm ở vùng dân tộc Hồi khởi binh làm loạn! - Quan Âm Bảo trả lời một cách cẩn thận.

Như một tiếng sét ngang trời, người trong phòng đều xanh mặt, ngây người ra như phỗng đá. Càn Long giật mình, mặt trắng bệch ra như mặt giấy, môi mấp máy, chẳng thốt ra được một lời, bàng hoàng như chiêm bao! Chỉ nghe tiếng ào ào phía ngoài, như có tiếng vỗ cánh trên cành cây, tiếp đến là tiếng kêu buồn thảm của chim cú, nghe mà nổi da gà! Hồi lâu, mới nghe Càn Long nói, dường như ông không tin vào tai mình:

- Vừa rồi, người nói gì vậy?

- Hoà trác Bồ Lạp Ni Đôn và Hoắc Tập Chiếm ở tộc Hồi khởi binh làm loạn! - Quan Âm Bảo cố ý nói to hơn một chút.

(*) "Hoà trác" là tên gọi tầng lớp trên trong đạo Is-lam. Bồ Lạp Ni Đôn và Hoắc Tập Chiếm là hai anh em được gọi là "hoà trác mộc" lớn và "hoà trác mộc" bé ("hoà trác" có nghĩa là "hoà trác của chúng tôi").

- Đồ chó má, không để trăm nghĩ yên chút nao! Bây giờ Càn Long định thần lại, hai mắt long sông sọc, nói - Con A Mẫn Đạo đâu? Trong tay ông ta có mấy ngàn binh mã, thế ăn rồi làm gì?

- Bẩm hoàng thượng, phó đô thống A Mẫn Đạo tin lời lừa gạt của bọn phản loạn, đã.. đã bị Hoắc Tập Chiếm giết hại.

- Đồ đốn! - Càn Long tức tối, quát một câu, chén trà trong tay "choang" một tiếng, vỡ tung trên đất. Cặp mắt sâu thẳm long lên, nhìn vào Quan Âm Bảo - Trẫm đã nhiều lần răn bảo các người, bọn chó má kia xảo trá, gian hiểm, làm sao còn nhẹ dạ tin chúng! Chả lẽ lời răn bảo của trẫm không đáng tin hay sao?

- Thần không dám... thần không dám - Quan Âm Bảo toàn thân run lên, khấu đầu lia lịa như gà mổ thóc.

Căn phòng thanh thang im phăng phắc, đến nghe cả tiếng cái kim rơi xuống đất. Hồi lâu, thấy Trần Thế Quán khấu đầu, từ từ nói:

- Xin hoàng thượng bớt giận, long thể là trọng. Thần cho rằng hùng binh của thiên triều, lo gì bọn giặc cón con ấy? Hơn nữa, cứ tình hình trước mắt mà nói, bọn man phản nghịch chưa có động tĩnh gì ghê gớm.

- Nói thế là thế nào? - Càn Long nghiêng răng hỏi, hai mắt trừng trừng nhìn Trần Thế Quán.

- Bẩm hoàng thượng, lúc này đúng vào lúc tiết đông, tuyết lớn phủ cả mặt đường, hành quân rất khó khăn, đó là một; hai nữa, năm ngoài triều ta bình định A Mục Nhĩ Tát Nạp, lòng dân quy thuận, nay bọn man phản nghịch, trái ý trời, dấy binh làm loạn, mất lòng dân! Chỉ cần hoàng thượng phái tướng giỏi, điều quân tốt, thì bình định bọn này chỉ

ổn định tình hình nơi biên cương, ông hạ chiếu cho họ trở về phía nam núi Thiên Sơn thống lĩnh dân Hồi ở đó.

Lúc A Mục Nhi Tát Nạp gây loạn, Bố Nạp Ni Đôn và Hoắc Tập Chiêm thừa cơ dẫn hàng mấy ngàn dân Hồi trốn trọt, cày cấy ở Y Lê chạy về Diệp Nhi Khương và Ca Thập Cát Nhi. Càn Long cho đó là do hai anh em trốn tránh gươm đao, vì thế hạ lệnh ra sức chiêu dụ. Năm Càn Long thứ 21 (tức năm 1756) định biên hữu phó tướng quân Triệu Huệ đã nghe được tin tức, biết tin Bố Nạp Li Đôn và Hoắc Tập Chiêm có dấu hiệu phản loạn, bèn lập tức tâu về triều đình, phái phó đô thống A Mẫn Đạo đem một trăm quân Sách Luân và ba ngàn quân Ách Lỗ Đặc đến phủ dụ.

Bố Nạp Ni Đôn vốn tính hèn nhát, nghe tin có quân triều đình đến phủ dụ, cảm thấy bất ổn rồi, vội triều tập bộ hạ ngỏ ý muốn quy thuận, và khuyên em rằng:

- Nhà ta ba đời bị Chuẩn di trói buộc, nay được ơn triều đình phóng thích, trở lại thống trị bộ tộc ta, ơn trời biển ấy quên sao được. Huống gì, nay đại binh triều đình đến chiêu dụ, theo ý anh, chỉ bằng quy thuận là hơn.

- Anh nói sai rồi! Bộc tộc Hồi ta từ lâu bị khốn khổ vì Chuẩn di, khốn khổ còn bày ra trước mắt đó, nay nếu quy thuận triều đình, khác nào ra khỏi được hang hùm lại chui vào ổ sói? - Hoắc Tập Chiêm vì đã từng giúp A Mục Nhi Tát Nạp dấy binh làm loạn, nay trong lòng vẫn còn ăm ức, cho nên nghe Bố Nạp Ni Đôn nói, liền quay trở lại khuyên anh - Huống hồ, nếu nghe theo chỉ dụ của triều đình, tất là một trong hai anh em ta bị gọi về kinh để làm con tin, như thế khác gì bị giam cầm? Chỉ bằng chiếm lấy một vùng!

- Quân thiên triều hàng trăm vạn, nếu chống lại, khác nào lấy trứng chọi với đá?

- Triều đình mới bình định xong Chuẩn Cát Nhĩ, quân lực còn yếu, căn bản không đủ sức tiến quân về nam! Dẫu có đưa quân tới, đất ta hiểm trở xa xôi, linh triều đình cũng sẽ mệt mỏi, lương thảo vận chuyển khó khăn, họ làm gì được ta? Hơn nữa, Chuẩn Cát Nhĩ nay đã bị diệt, xa gần đều không có lảng giềng mạnh, ta thu thập quân của các thành cũng đủ chống lại quân triều đình! Nếu bỏ lỡ cơ hội tốt này, hai anh em ta sẽ vĩnh viễn bị người ta khống chế.

Bố Nạp Ni Đôn bị Hoắc Tập Chiếm mê hoặc, bỗng nảy ý muốn xưng hùng xưng bá, bèn bỏ ý định quy thuận. Khi A Mãn Đạo đưa quân Sách Luân^(*) và Ách Lô Đặc^(**) đến Khố Xa, Hoắc Tập Chiếm đóng kín cổng thành và giả vờ tuyên bố:

- Chúng tôi đóng cổng thành là vì sợ đại nhân đưa quân Ách Lô Đặc đến quấy nhiễu, nếu đại nhân cho rút quân Ách Lô Đặc về, chúng tôi xin mở cổng thành quy thuận thiên triều!

A Mãn Đạo tin là thật, lập tức hạ lệnh cho ba ngàn quân Ách Lô Đặc rút lui, chỉ đưa một trăm lính Sách Luân vào thành. Hoắc Tập Chiếm thừa cơ bắt giữ A Mãn Đạo và quân sĩ mang theo, không bao lâu thì giết A Mãn Đạo, tự xưng là "Ba Đồ Nhĩ Hãn", công khai giương ngọn cờ chống triều Thanh.

Khói lửa báo động đột nhiên nổi lên ở biên cương phía nam, làm cho hoàng đế Càn Long gan ruột rối bời bời, vội

(*) Tộc người Ngạc Ôn Khắc phân bố trên lưu vực sông Nộn Giang và ở Hô Luân Bối Nhĩ Minh Sách Luân kỳ, các văn kiện đời Thanh gọi là "Sách Luân".

(**) Ách Lô Đặc: các bộ tộc Mông Cổ miền tây Trung Quốc đời Thanh gọi chung là "Ách Lô Đặc" hay "Vệ Lạp Đặc", "Ngạc Lô Đặc".

và rời phủ Trần Thế Quán ở Hải Ninh, phi mã trở về kinh đô.

Hôm nay, đoàn người đã đến Từ Châu. Từ Châu ở về Tô Bắc, xưa nay vẫn là vùng đất quan trọng mà các nhà cầm quân ắt phải giành giết lấy. Năm ngoái lụt lội hai sông Hoàng Hoài, Từ Châu vì ở xa nên không bị nạn, nhưng không ngờ lại gặp phải nạn hạn hán trăm năm nay chưa từng xảy ra. Mặt trời rừng rực như quả cầu lửa rực cháy giữa không trung, đốt cho đất đai nứt nẻ, sông hồ khô cạn, mấy tháng trời không có lấy một hạt mưa, chiết tấu xin triều đình xuất lương thực cứu nạn tới tấp bay về kinh thành như bướm bướm, nhưng cháo ít ăn mùa đông, thêm vào đó, chiến sự mới kết thúc, triều đình lấy đâu ra một khoản gạo tiền lớn khổng lồ như vậy? Không ngờ hôm nay qua Từ Châu lại thấy một cảnh tượng khác thường, xuống ngựa đi men theo đường phố, thấy đèn màu sáng trưng liên tiếp hàng mấy chục dặm, đâu đâu cũng hoa, tranh rực rỡ, lều trại căng suốt ngõ lối, đèn bán hàng la liệt khắp nơi, trên đường phố lớn cực kỳ náo nhiệt, người lại qua nườm nượp, nào là phường hát thập phiên, nào là trò chơi du hí, nào là nam lục nữ hồng đóng đủ các vai, diễn đủ các tích, nào là mại võ, nào là hàng quà vật,... làm cho Từ Châu trở thành một phố hoa đèn rộn rã, thực là sánh ngang được với Tô Hàng vốn được mệnh danh là "nhân gian thiên đường"! Cảnh tượng phồn vinh ấy làm cho hoàng đế Càn Long vui lòng, nhưng rồi, ngay tức khắc, ông chau mày nhú mắt.

- Nào, các vị, nhanh, mời vào đây! Bản tiệm đây là tiệm lâu đời trăm năm nay, kể gần người xa không ai không nghe, không ai không biết, bảo đảm các vị ăn thoải mái uống thoả thích.

Mọi người đưa mắt nhìn, thì ra một người hầu bàn trên

hai mươi tuổi, mặt mày trắng trẻo, trên khuôn mặt chữ điền là đôi mắt đen long lanh, bằng hai hạt đậu, Càn Long mỉm cười gật đầu, nói:

- Năm gian phòng gác trên, sáng mai là đi, chuẩn bị nhanh lên!

- Các vị cứ yên tâm, phòng đã dọn dẹp sẵn rồi. Nào, mời vào trong đi!

Bước vào, thấy trong ba gian mặt phố, bên mấy chục chiếc bàn bát tiên đã ngồi đầy những khách. Mấy người theo người hầu bàn, quanh co đi lên gác trên, gọi thức ăn, lại gọi bốn suất cơm khác nhau. Nâng rượu ngắm cảnh, nghe tiếng chiêng trống, tiếng đàn sáo âm ì ngoài phố vọng vào, nhìn điệu múa đèn sư tử lung linh mê người, thật là khoái!

- Nào, bưng lên đi!

Nghe tiếng gọi, người hầu bàn bưng lên một khay năm bát mì thái mỏng đang bốc hơi ngùn ngụt, nhẹ nhàng đặt lên bàn. Càn Long nhìn bát mì, quả là thái rất khéo, mỗi sợi như lá liễu, mỏng như cánh ve, trắng muốt, khuấy lên, đây bát những nhát thịt bò mỡ băm vàng thơm, khiến người ta thèm rỏ rãi.

- Này, món mì này chúng tôi có gọi đâu! Làm sao đây? Hay là ông chủ muốn đãi khách chăng? - Quan Âm Bảo mặt lạnh như tiền, dưới ánh đèn, vết sẹo dài trên gò má nâu xám vẫn bóng lên tia sáng đỏ bầm, nhìn thấy khiến người ta sợ hãi.

Tên hầu bàn bông giật mình, nhưng lập tức cúi mình xin lỗi, cười nói:

- Nghe ông chủ nói, tiểu tiệm tuy lâu đời đến hàng trăm năm nay, nổi tiếng trong ngoài, nhưng cũng không thể hề thấy có khách là bưng bát mì thượng hạng ra đâu. Tiểu

nhân nghe nói quý vị từ xa tới, nghĩ là đói lắm rồi, cho nên tự ý bung lên đây thôi. Xin các vị nếm thử, cảm thấy ăn được, thưởng cho mấy đồng; nếu quả thực không ngon, thì... thì bỏ qua ạ.

- Không cần, bê cất đi! - Quan Âm Bảo dường như không thích khế khà.

- Khoan nào! - Càn Long nhìn vẻ mặt khó xử của người hầu bàn, mỉm cười nói:

- Đã có lòng tốt bung ra, nếm thử một tí cũng chẳng hề gì. - Vừa nói, Càn Long vừa cầm đũa từ từ cho những sợi mì vào miệng, chua chua cay cay, từ từ vào bụng, trong lòng cảm thấy khoan khoái, lại cười nói:

- Ủ, rất tuyệt! Nào, ăn món này! - Vừa nói vừa tiện tay ném ra mười lạng văn ngân.

Tên hầu bàn nhận lấy, thực là bạc kinh đô, tỷ lệ có tới chín bảy tám^(*), vội cúi mình cảm ơn, cười nói:

- Tiểu nhân rất hân hạnh, tạ ơn các vị, đây là bạc...

- Thừa ra thưởng cho người! - Càn Long xua tay, nói - Tiểu Nhị, người tự ý bung mì lên, không sợ chúng tôi không dùng ư? Nếu thế người ăn hết được à?

- Tiểu nhân đâu có dám làm ầu. Tiểu nhân thấy các vị vui vẻ, tốt bụng, mới dám làm thế chứ. - Tên hầu bàn trả lời, mặt đỏ bừng lên.

- May cho lâu cá của người! - Càn Long nhấp một tí rượu, chuyển sang chuyện khác - Tiểu Nhị, ở đây ngày Tết cũng còn một thời gian nữa mới tới, làm sao Từ Châu này vui vẻ nhộn nhịp thế?

(*) Tỷ lệ bạc nguyên chất.

Tên hầu bàn nheo mắt, nháy nháy, cười nói:

- Tri phủ Tôn đại nhân hạ lệnh toàn thành cùng vui ba ngày! Các vị không biết. Từ khi nha môn tri phủ ra cáo thị, người ta nhảy cẫng lên như chim sổ lồng vượn sổ cũi, vui chơi thoả thích mới chịu!

- Có phải năm ngoái Từ Châu đây bị hạn hán lớn, đồng khô cỏ cháy, không thu lấy được một hạt thóc, phải không? Còn bụng dạ đâu mà vui chơi nữa? Mà cùng vui mừng cái gì? - Càn Long đặt đũa xuống, nét mặt không vui.

- Ngài nói đúng sự thực vậy, nhưng hiện nay khá hơn nhiều rồi. Lúc đầu thì bố chính sứ Nhan đại nhân trích ra hai chục vạn lạng bạc trắng, rồi Tôn đại nhân nghĩ cách lo toan được một ít nữa, hiện nay ở thành Từ Châu nhà nào cũng có gạo ăn, có áo mặc cả, sao không vui mừng? Nghe nói rồi quan phủ còn phát lúa giống cho dân nữa cơ! - Tên hầu chẳng kể Càn Long vui buồn thế nào, cứ nói thao thao bất tuyệt.

Nhan Hy Thân này làm việc chóng vánh như gió bay sấm chạy! Nghe xong, Càn Long cười, gạt đầu, nói:

- Tiểu Nhi, Tôn đại nhân của các người làm quan ra sao?

- Còn phải nói! Tôn đại nhân của chúng tôi một lòng vì dân, thực là ông quan phụ mẫu, già trẻ lớn bé trong thành Từ Châu này không ai không khen ông. - Nói đến đây tên hầu bàn bỗng tắt ngấm vẻ vui tươi trên mặt, ngấm nghĩa Càn Long với ánh mắt hồ nghi.

- Thế nào? Có lẽ ta giống như một tên cướp chăng? - Càn Long nhìn tên hầu bàn, cười ha hả, nói - Ta với Tôn đại nhân của các người là đồng hương, vốn định đến thăm ông ấy, nào ngờ, ông ấy việc công bận rộn, cho nên chẳng đến quấy rầy.

Nghe xong, tên hầu bàn cúi xin lỗi, cười nói:

- Tiểu nhân đâu dám nghĩ như vậy. Có điều là thấy ngài phong độ khác thường, nghĩ là đại lão gia từ kinh đô tới. Tiểu nhân thô lỗ quá, xin ngài đừng để bụng - Nói đến đây, tên hầu bàn bỗng như nhớ tới điều gì, đưa tay vỗ mạnh vào trán, lại nói - Ài à, trí nhớ của tiểu nhân! Các vị nếu sáng mai đi sớm, sao không nhân lúc này đi Vân Long Sơn chơi một chuyến, cho nó tiêu cơm! Ở đó vui đáo để, hiểm nơi có, riêng sân khấu diễn trò đã dựng đến sáu cái.

- Thực ư? Thế thì tốt, đi xem xem! - Vừa nói, Càn Long đã đứng dậy đi ra. Quan Âm Bảo, An Thái và cả hai người nữa thấy thế, cũng vội rào bước theo ra.

Một đoàn cưỡi ngựa xem hoa, phút chốc đã đến Vân Long Sơn. Vân Long Sơn vốn là một thắng cảnh nổi tiếng của Từ Châu, bây giờ càng đẹp hơn, thực là trên gấm thêm hoa. Trên núi, dưới núi, hàng trăm chiếc đèn biển, bắc to bằng quả trứng gà, ngọn lửa cháy rần rật, chiếu sáng khắp trời, y như ban ngày. Các đội múa cà kheo, có đội đóng bát tiên, có đội đóng quan âm, Đường Tăng, Tôn Ngộ Không, Chu Bát Giới, Sa hoà thượng, cũng có nơi diễn những tích như Tây Sương Ký, Mẫu đơn đình. Sáu sân khấu lớn, đông ba, tây ba, thi nhau diễn, chiêng trống, thanh la, rầm rầm như mưa rơi trên ngói. Dưới sân khấu thì nào là bán hạt dưa, bánh kẹo, trà, rượu và thức nhắm, hàng ăn vặt, bày la liệt, cần gì có nấy. Rồi nào là bốc quẻ đoán vận, xem chữ đoán số, những nghệ nhân kể chuyện thì rướn cổ, cất cao giọng, vừa nói vừa làm bộ điệu...

- Đại gia, vui quá! Đại gia đã từng xem bao giờ chưa? Ở đây còn có cửa hàng bán hàng tây, chiếc đồng hồ tự kêu to thế kia để ở trên tủ cá! - Kỳ Ngọc đâu đã từng thấy cảnh

tượng nhộn nhịp như thế này, cô nhảy nhót cười nói, hỏi Càn Long.

Ở phủ Trấn Thế Quán tại Hải Ninh, Càn Long đã định để Kỳ Ngọc ở lại đó, nhưng một là Kỳ Ngọc không ưng thuận, hai là Càn Long thấy Kỳ Ngọc ngây thơ hồn nhiên như thế, trong lòng không nỡ, bèn dứt khoát để cho cô đi theo. Bây giờ thấy Kỳ Ngọc như trẻ con, Càn Long bật cười, nói.

- Đúng vậy, chưa từng thấy cảnh tượng đông vui nhộn nhịp như thế này. Chưa chấm dứt được trận mạc mà cảnh thái bình tịnh thế đã như thế; chỉ cần không có binh hoả, nhất định còn phồn vinh hơn nữa! Các người nói đúng không?

- Đại gia nói rất phải, tương lai chắc chắn càng rộn rã hơn! - Nhưng các vị bảo, người chen chúc đi lại, chẳng may thánh giá có chuyện gì thì tính sao? An Thái nghĩ thế, vội vàng cúi mình nói - Đại gia, ở đây chen chúc quá, đại gia xem nên...

- Không đâu, không đâu! Đại gia, Ngọc Nhi xem chưa chán, nán lại một lúc nữa - Kỳ Ngọc đang vui mừng chơi, xem, nghe nói trở về, vội vã kỳ kèo.

- Đại gia! - Quan Ân Bảo bây giờ mới giật mình tỉnh lại, không chờ Càn Long nói, ông đã cúi mình tâu - thì giờ không sớm nữa, sáng mai còn phải đi đường, theo ý nô tài, hãy trở về nghỉ thôi - Đang nói thì chiếc đồng hồ tự kêu trong hiệu bán hàng tây đã gõ "bong bong" chín tiếng.

Càn Long ngừng đầu nhìn trời, rồi nhìn Kỳ Ngọc, cười nói:

- Được rồi, về nghỉ thôi. Ngọc Nhi, sáng sớm mai còn phải đi đường, không thể muộn quá, về thôi!

- Dạ! - Kỳ Ngọc dẩu cặp môi nhỏ ra, đáp lại.

Khi đoàn người quay về tiệm, trong tiệm vẫn đèn đuốc sáng trưng, người uống trà, uống rượu, ăn dưa, tán gẫu, rất ồn ào. Mọi người theo hầu bàn ra sân sau lên phòng, phòng vẫn sáng sủa, yên tĩnh, lửa trong chậu sưởi đang nhảy nhót, sưởi ấm cả gian phòng. Càn Long gật gật đầu, tiếp chén trà từ tay Cao Vân đưa mời, dùng nắp chén cẩn thận gạt tí bã trà, nói:

- Ngọc Nhi, làm sao vẫn phụ mặt ra thế? Có phải cảm thấy khó chịu, không được tự do, muốn bỏ đi không?

Kỳ Ngọc vốn trong lòng rất không vui, nghe Càn Long nói thế, vội quỳ xuống đáp:

- Đại gia, Ngọc Nhi không hề nghĩ như vậy. Ngọc Nhi biết vừa rồi Ngọc Nhi sai, xin đại gia tha thứ, từ nay về sau Ngọc Nhi không thế nữa.

- Đứng dậy đi! Càn Long bật cười ha hả, nói - Sau này không được tham chơi quá, phải biết là có rất nhiều việc phải làm đấy. Được rồi, cười đi...

Tiếng "cười" vừa dứt thì bỗng "bịch" một tiếng, cửa phòng mở toang ra, mọi người giật nảy mình, Quan Âm Bảo, An Thái vội rút vũ khí ra, người bên trái, người bên phải, bảo vệ Càn Long. Người vừa xông cửa vào, ước độ ngoài ba chục tuổi, đầu đội mũ gai xanh, mình mặc áo dài bông lấm lét đất bùn, sắc mặt như gừng sống, màu vàng hơi tím tím. Bây giờ mọi người mới hoàn hồn. Người kia có lẽ thấy Quan Âm Bảo và An Thái như hai hung thần mà sợ len lét, quỳ ngang xuống đất, không dám đứng dậy.

Thành Từ Châu phồn vinh thế này, ai ai cũng có cơm no áo ấm, từ đâu xông tới như một tên ăn mày thế này, hẳn là phải có điều gì ẩn giấu đằng sau chứ? Nghi thế, Càn Long

lai chau mày, hai mắt nhìn chăm chú vào người kia, lạnh lùng hỏi:

- Người là ai? Vì sao dám tự tiện xông vào phòng ta? Hừ!

- Tiểu dân người Ha ấp, tên Trương Khâm khấu đầu bái kiến hoàng thượng - Bây giờ Trương Khâm mới tỉnh lại, vội khấu đầu nói.

Giọng nói tuy không chối tai, nhưng khiến mọi người giật mình! An Thái vội nói:

- To gan nhỉ, dám xông vào phòng của lão gia chúng ta! Nếu không thấy người có vẻ đói khổ thế, ta cho một roi chết ngay! Mau cút ngay!

- Tiểu dân Trương Khâm quấy rầy thánh giá, tội đáng vạn lần chết - Bây giờ Trương Khâm đã trấn tĩnh lại - Nhưng tiểu dân có việc quan trọng phải bái kiến hoàng thượng, việc này là việc lớn, quan hệ đến sống chết của mấy chục vạn dân toàn huyện.

- Nói, việc gì? - Càn Long chỉ chỉ ra phía ngoài. An Thái vội đi ra khỏi phòng.

- Tiểu dân phải tố cáo!

Nghe xong, Càn Long bất giác sững sờ, rồi hỏi tiếp:

- Tố cáo ai?

- Tiểu dân tố cáo huyện lệnh Tôn Mặc bản huyện ạ!

- Dám điều ngoa hả? - Càn Long tỏ vẻ tức giận, cặp mắt lấp láy - Người dám gọi tên Tôn Mặc ra sao?

Không đợi Trương Khâm nói, Quan Âm Bảo đã cúi mình thưa:

- Đại gia, bớt giận, điều dân này còn biết đại gia là ai, khó lòng... theo ý nô tài, nên chãng di giá về phủ nha, để phòng bất trắc.

- Được! - Càn Long suy nghĩ một lúc, nói - Cao Vân người đi tỉnh tiền đi! Quan Âm Bảo giải điều dân này, về phủ nha!

- Dạ.

Nha phủ Từ Châu nằm trên bờ sông Vận Hà phía bắc thành cách nha một đường tên bay là bến tàu, thường ngày trong thành là nơi náo nhiệt nhất, tối nay người qua lại lại càng đông, nườm nượp như nước chảy. Trong hai phòng xếp bên cạnh phủ nha, ba bốn nha dịch đang ngồi quây quần uống trà, tán gẫu.

- Ái à, xin chào, dám hỏi quý tính, tôn danh ạ, tối đây có việc gì ạ? - Một nha dịch thấy đoàn người của Càn Long đi thẳng vào, vội chạy ra chào hỏi.

- Lão gia có nhà không? - An Thái thần nhiên hỏi.

- Có, có! - Tên nha dịch kia thấy đám người dáng vẻ không phải tầm thường, vội trả lời - Lão gia chúng tôi đang ở thư phòng sân sau. Quý vị chờ một tí, tiểu nhân xin vào báo ạ!

- Không cần! - Càn Long mặt như đóng băng, lạnh lùng nói, dáng vẻ nghiêm nghị, đằng hoàng, vừa nói xong là cất bước đi vào phía trong. Tên nha dịch kia thấy sợ hãi trước thái độ của Càn Long, càng chẳng hiểu ra sao, lúng ta lúng túng, rồi đứng ngây người nhìn đoàn người của Càn Long đi vào.

Tri phủ Ngô Lược vừa đi quan sát khắp thành trở về, đang ngồi trên ghế xích đu nhắm mắt nghỉ ngơi, bỗng nghe tiếng bước chân lạo xạo từ ngoài đi vào, trong lòng cảm thấy hơi bức mình, mở mắt gọi to:

- Ai đi ngoài kia đấy?

- Trầm mà! Làm sao? Không được ư? - Cùng với tiếng nói là tiếng lộp cộp của bước chân Càn Long bước vào.

Một tiếng "trầm" vừa lọt vào tai, Ngô Lược thấy kinh hồn bạt vía, bàng hoàng một lúc mới trấn tĩnh lại được, vội lẫn người ra, bò dậy, quỳ xuống, khấu đầu nói.

- Thần, Từ Châu tri phủ Ngô Lược không biết thánh giá tới đây, rất vô lễ, xin hoàng thượng tha thứ.

- Phủ Từ Châu của ngươi thật vui vẻ nhỉ! - Càn Long mặt đanh lại, trầm trầm nói. Khẩu khí của ông lạnh như băng, rất khó nói là khen ngợi hay châm chọc, làm cho Ngô Lược cứng lưỡi, quỳ trên đất, không nói được câu gì.

Càn Long liếc nhìn Ngô Lược, rồi ngấm nghĩa khắp phòng, bỗng ông lặng người: trên mái nhà, đến trần che bụi cũng không có, mái lá đã cũ nát, chính giữa một chiếc bàn bát tiên, mấy chiếc ghế dài, một chiếc ghế xích đu, sát góc tường là giá sách. Trên bàn có bút, mực, nghiên và một bộ ấm trà, chỉ có mấy thỏi mực Huy Châu để ngay ngắn trên bàn sách là vật quý trọng nhất trong phòng. Mọi người thấy Tôn Mặc sống cần kiệm như thế đều sinh lòng kính nể.

- Đứng dậy trả lời đi! - Càn Long nói vẻ xúc động - ngươi ở Từ Châu bao nhiêu năm rồi?

- Năm ngoái thần mới được điều tới đây ạ!

- Một năm mà trị lý Từ Châu được như thế này quả là không dễ đâu! Xem ra làm chức tri phủ cũng thiệt thòi cho ngươi đấy! - Càn Long mỉm cười gật gật đầu.

Ngô Lược không hiểu ý Càn Long nói gì, trong lòng cứ thắc thỏm lo sợ, nghe Càn Long khen, vội vàng cẩn thận đáp lại.

- Làm kẻ bề tôi, phải hết lòng phụng sự triều đình. Hoàng thượng nói thế, vi thần, không dám nhận ạ.

Nói chưa dứt lời thì Quan Âm Bảo đã hăm hăm giải tên Trương Khâm tới. Ngô Lược trông thấy, giật mình, nhưng đã nghe Càn Long cất tiếng hỏi:

- Nói đi, người có việc gì phải tố cáo huyện lệnh Tôn Mặc?

- Bẩm hoàng thượng, Hạ ấp năm ngoái bị lụt lội to, trăm họ thiếu cơm thiếu áo, khổ hết chỗ nói. Hoàng thượng nhiều lần hạ chỉ cho các tỉnh tâu báo tình hình thủy tai, nhưng huyện lệnh Tôn đại nhân chỉ lo vinh hoa phú quý cho bản thân, che giấu tình hình lũ lụt. Nay giữa lúc mùa đông rét mướt, cả huyện hàng vạn người không đủ cơm ăn áo mặc, hàng ngày người chết rét đầu phố cuối chợ có đến mấy chục. Khẩn thiết xin hoàng thượng cứu mấy vạn dân trong huyện ra khỏi cảnh nước lửa! - vừa nói, nước mắt vừa giàn giụa chảy quanh.

Càn Long nhấp một tí trà, mắt nhìn thẳng vào Trương Khâm, nói:

- Còn tuần phủ Đỗ Lạc Bình A? Ông ta xử lý thế nào?

- Tiểu dân chúng con đã đến nha môn tuần phủ, nhưng lính canh cửa cấm ngặt, chúng con không cách gì vào phủ được.

- Hoàng thượng, - Quan Âm Bảo bước lên nói - Thần còn nhớ Đỗ đại nhân đã tâu lên Hà Nam tai nạn không trăm trọng, còn thu hoạch được sáu bảy phần. Có lẽ lời của điều dân này là nói quàng.

- Đúng không? - Càn Long nhìn Trương Khâm, hỏi.

- Tiểu dân xin lấy tính mạng mười người già trẻ lớn bé trong nhà làm bảo đảm, điều tiểu dân nói đều là sự thực, quyết không dám nói dối hoàng thượng!

Trong phòng im phăng phắc, con ruồi bay qua cũng nghe tiếng, Càn Long ngồi trên ghế, hai mắt nhìn ra trời đêm tối

mặt ở bên ngoài. Một hồi lâu, nghe Càn Long, với một giọng dứt khoát, nói:

- An Thái, không quản sáu trăm dặm đường, gấp rút triệu ngay tuần phủ Hà Nam Đồ Lạc Bình A tới gấp trăm! Quan Âm Bảo, người lập tức đến Hạ Ấp điều tra tình hình, tiện thể gọi cả Tôn Mặc tới đây cho trầm!

- Dạ!

- Quan Âm Bảo, người có gì muốn nói chẳng? - Nhìn Quan Âm Bảo có ý do dự, Càn Long có vẻ bức bối hỏi:

- Bẩm hoàng thượng, theo ý thần, việc tây bắc cần kíp, hoàng thượng có thể để việc này thư thư lại sau, chờ... Chờ sau khi về kinh hãy giải quyết - Quan Âm Bảo do dự một chút rồi quả quyết nói.

Càn Long cầm nắp chén gạt tí bã trà, trầm trầm nói:

- Việc tây bắc cần kíp, việc này không cần kíp sao? Dụng binh ở tây bắc dựa vào cái gì? Tiền! gạo! Tiền, gạo lấy đâu ra? Từ trên trời rơi xuống chẳng? - Đang nói, Càn Long khịt mũi, bỗng ho lên hai tiếng, rồi dấm tay xuống bàn "rầm" một tiếng, mặt đỏ bừng, nổi giận nói - Việc lớn thế này, có thể chậm được sao? Huống gì mấy vạn sinh linh Hạ Ấp đang trong cảnh nước lửa, những điều này chả lẽ người không hiểu sao?

- Xin hoàng thượng bớt giận, hoàng thượng bớt giận... thần xin đi ngay tức khắc... thần xin đi ngay tức khắc - Quan Âm Bảo vừa nói vừa cất bước đi nhanh ra khỏi phòng.

Thấy Quan Âm Bảo, An Thái đi cả rồi, Càn Long như xả hết hơi giận, thở dài, rồi đứng dậy, định đặc bước ra khỏi phòng.

Bấy giờ đã là nửa đêm, nha môn tri phủ lặng như tờ, sau lớp mây đen, thấp thoáng một vành trăng nhàn nhạt,

thăng hoặc, một đàn chim bay "vù", đem lại một chút sinh khí cho đêm đen tĩnh mịch.

Cao Vân, Kỳ Ngọc đứng cạnh bên cửa, thấy Càn Long bước ra, trời rất rét mà chỉ mặc một áo dài da cừu bọc lụa xanh, bên ngoài khoác áo ngắn lông cừu mặt lụa màu thanh thiên. Cả hai vội cúi mình nói.

- Đại gia, đêm nay trời rất rét, gió buốt lắm, mái hiên đều đóng băng, không có nước giọt, nô tài mặc thêm cho đại gia chiếc áo khoác, được không ạ?

- Không cần - Càn Long trả lời ngắn gọn một tiếng, rút đồng hồ quả quít ra xem, ngừng đầu nhìn vầng trăng u ám khuất sau mây mù đầy trời, ông định vươn vai một cái, cánh tay vừa dang ra, lại buông xuống, vừa đi, vừa nói:

- Trẫm dạo mấy bước, Ngô Lược cùng đi là được rồi, các người ở yên đây nhá!

- Dạ!

Cao Vân, Kỳ Ngọc vội đáp một tiếng rồi lui lại. Càn Long không quay đầu lại, thung thủng bước đi, hồi lâu, lơ đãng nhìn bầu trời, nói:

- Ngô Lược, trẫm còn nhớ, người đậu tiến sĩ năm Càn Long thứ 14, phải không?

- Bẩm hoàng thượng, chính thần là tiến sĩ năm thứ 14 - Vì là lần đầu tiên được kiến long nhan, Ngô Lược rất hồi hộp, lo lắng, hai bàn tay xiết chặt vào nhau, ướt đầm mồ hôi - Hồi ấy hoàng thượng lấy câu "ơn huệ nhỏ chưa rộng khắp, dân chưa theo" trong sách Tả Truyện làm đề cho thần trả lời ạ.

- Ô, trẫm nhớ ra rồi. Đáp rất tốt, làm việc càng tốt! Giao cho trị lý phủ Từ Châu một năm mà cảnh tượng đã như thế này, trẫm đã không đánh giá sai nhà người!

- Thần phải hết lòng hết sức để báo đáp thánh ân! - Càn Long vừa đi vừa nói:

- Ngô Lược, người có ý kiến thế nào về việc này? Nói trầm nghe nào!

Ngô Lược nghĩ một lúc rồi đáp:

- Hoàng thượng xử lý rất đúng. Lẽ thường từ xưa, được lòng dân thì được thiên hạ, mất lòng dân thì mất thiên hạ. Chiến sự khẩn cấp, chỉ cần có tướng tài, lĩnh mệnh, mưu kế tốt, nếu chưa được, có thể làm lại; còn mất lòng dân, nếu muốn cứu vãn, khó bằng đường lên trời. Nhưng thần cho rằng, hoàng thượng chưa cần tức giận vội, Đồ đại nhân há dám làm trái thánh chỉ, che giấu tình hình lũ lụt?

- Việc này trăm đã có chủ ý. Trăm hỏi người là việc Trương Khâm tố cáo nên xem xét thế nào?

- Việc này... - Ngô Lược do dự, không biết nên trả lời thế nào cho phải.

- Nói đi, nói sai trăm cũng không bắt tội người! - Càn Long ngừng đầu nhìn bầu trời tối om, từng từng nói.

- Bẩm hoàng thượng - Ngô Lược trấn tĩnh lại, nói - Quan lại gần dân không ai bằng châu, huyện. Quan lại châu huyện công việc rất bề bộn, xét xử kiện tụng, thu thuế thu lương, ban bố chính lệnh, khuyến nông chấn bản, không việc gì không đến tay. Tìm hiểu dân tình, nắm vững lòng dân, càng phải có họ. Nếu Trương Khâm nói là có thật, thần cho rằng nên nghiêm trị Tôn Mặc, chỉ có thế mới được lòng dân. Nhưng cách làm như Trương Khâm, thần thực không dám hoàn toàn đồng tình.

- Nói tiếp đi!

- Quan lại châu huyện nếu không tròn chức trách, lơ là công việc, đã có giám ngự sử đốc thúc. Tiểu dân Trương

Khâm chặn thánh giá râu trình sự thực là có thể tha thứ, nhưng cách làm đó nhất thiết không thể khuyến khích! Triều ta có hàng ngàn châu huyện, nếu dân đều làm như Trương Khâm, quan lại châu huyện ắt sẽ rụt chân nhẹ tay, không làm được việc, cứ như thế thì...

- Phải, quan lại châu huyện là cha mẹ của dân, đâu có chuyện làm con dân đi tố cáo cha mẹ mình? - Càn Long gật đầu nói - Ví như ông rất yêu cháu, nhưng không thể cậy thế ông mà chống lại cha.

Ngô Lược nhìn Càn Long, nói:

- Hoàng thượng, theo ý thần, việc này còn có chỗ khả nghi

- Thế nào? - Càn Long tỏ ý không hiểu, hỏi.

- Hoàng thượng, tiểu dân tố cáo, thấy người như chúng thần thì sắc mặt phải tỏ ra sợ hãi chứ. Nhưng thần thấy Trương Khâm gặp hoàng thượng mà mặt vẫn bình thản, nói năng lưu loát, thần ngờ là bị người xúi giục.

- Ngô Lược - Càn Long trầm tư một lúc, mặt đanh như sắt, nói - Người đi thẩm vấn Trương Khâm, nếu quả có người xúi giục, lập tức đưa đến gặp trẫm.

- Thần tuân chỉ! Hoàng thượng, thần đã sai người sửa soạn xong phòng nghỉ, xin mời...

- Không cần! Đêm nay trẫm nghỉ một đêm tại thư phòng của người - Truyền lệnh đi!

- Dạ!

Ngô Lược tỏ vẻ ngần ngại, khó xử, nhưng làm sao được? Liền vâng lời quay gót rảo bước.

Nửa đêm thăng đường, đó là điều chưa từng có kể từ khi thành lập phủ nha Từ Châu đến nay. Các nha dịch, tạo lệ

vừa rúc vào chăn đi ngủ, bỗng nghe tiếng trống, vội trở dậy mặc áo quần chạy tới phủ đường, đã thấy tri phủ Ngô Lược khăn áo chỉnh tề ngồi giữa công đường từ bao giờ rồi.

- Hổ uy!

Sau tiếng hô rầm trời thì nghe tiếng tri phủ vang vang rung cả mái nhà:

- Người dưới thêm đó là ai?

- Tiểu dân người Hạ Ấp là Trương Khâm ạ! - Trương Khâm quỳ trước thêm, nhìn trái ngó phải, trong lòng nghi nghi hoặc hoặc.

- Bản phủ phụng chỉ thẩm vấn án này, người phải tường trình đúng sự thật, không được gian dối! Biết chưa?

- Tiểu dân biết ạ, tiểu dân quyết không dám dối đại nhân!

- Bản phủ hỏi người, người bị ai xúi giục chặn thánh giá để tố cáo? - Ngô Lược lên mặt làm nghiêm, hai mắt chọc thẳng vào Trương Khâm, ngồi như tượng đá.

- Bẩm đại nhân, tiểu dân không bị ai xúi giục cả.

- To gan! - Ngô Lược vỗ bàn, rung chuyển cả gian nhà, quát to - Bản phủ nghi người đáng thương, không muốn dùng hình phạt, người vẫn không chiêu khai sự thực!

- Tiểu nhân không bị ai xúi giục, đại nhân bảo tiểu dân nói gì ạ? Tiểu dân không thể giấu diếm, nói càn để dối đại nhân - Trương Khâm mặt lấm lì, nói.

- Lưỡi mày dẻo thực! - Ngô Lược cười cục cục, nói - Hừ! Bản phủ hỏi người, người là người dân thường, làm sao biết được thánh nhan?

- Tiểu dân đã từng trông thấy ạ!

- Thực không?

- Lần trước thánh giá nam tuần, tiểu dân được tận mắt

thấy long nhan hoàng thượng a - Trương Khâm khấu đầu nói.

- Gặp thánh giá ở đâu?

- Ở Hạ Ấp.

- Hạ Ấp? - Hai con mắt Ngô Lực lim dim, nhú mày nhìn thẳng vào Trương Khâm đang nổi da gà toàn thân - Thánh giá nam tuần, theo Vận Hà đi xuống, làm sao lại qua Hạ Ấp? Hừ!

- Đây là... - Trương Khâm há mồm cứng lưỡi.

Không chờ Trương Khâm nói hết, Ngô Lực lên uy, nghiêm giọng nói:

- Thánh giá đến đây, ngay bản phủ đây cũng không biết, người làm sao mà biết được! Nói nhanh!

- ... - Trương Khâm cứng miệng, trán toát mồ hôi lạnh.

- Bản phủ thấy người đáng thương, không muốn đánh đập tra khảo, không ngờ người lại điêu ngoa thế - Bay đâu?

- Có!-Bốn viên nha dịch đồng thanh đáp, rầm rập bước lên.

- Cầm gậy chờ sẵn!

Trương Khâm gầy như que củi, gió khê thổi là đổ, làm sao chịu nổi cực hình, chỉ phút chốc đã ngã lăn ra đất, bất tỉnh nhân sự, tấm áo bào rách rưới trên mình đã loang lổ vết máu. Ngô Lực thấy thế, khê dấu mỗi ra hiệu, hai viên nha dịch xách một thùng nước lạnh dội vào.

- Trương Khâm, người khai hay không nào?

- Bẩm đại nhân, tiểu nhân không bị ai xúi giục - Trương Khâm co rúm thân mình, nói.

Ngô Lực liếc nhìn Trương Khâm, cười khẩy hai tiếng, nói:

- Được! Đến lúc bản phủ phải xem xem cái miệng người cứng hay là đòn của bản phủ cứng! Nào!...

- Khoan đã, tiểu nhân xin khai... tiểu nhân khai hết - Nghe nói lại dùng đòn, Trương Khâm run lấy bầy, nói.

- Nói! - Ngô Lược cười, gật đầu - Ai đã xúi người chặn thánh giá tố cáo?

- Ấy... Ấy là môn sinh Đoàn Xương Tự người huyện tiểu dân, bảo tiểu dân tố cáo ạ. Nhưng những điều tiểu dân nói về tai nạn lũ lụt hoàn toàn đúng sự thực, tuyệt nhiên không một chút giả dối ạ, xin đại nhân minh xét.

- Tình hình tai nạn thật hay giả, ngày mai sẽ rõ - Ngô Lược liếc nhìn Trương Khâm, lạnh lùng nói - Hiện nay bản phủ hỏi người ai đã xúi giục người chặn thánh giá tố cáo?

- Tiểu dân hiểu... Tiểu dân hiểu ạ!

- Bản phủ hiện là thay mặt hoàng thượng thăm vấn người, đối vua là tội gì người biết rồi chứ?

Trương Khâm nghe vậy, như một cú điện giật, ngáp ngọng nói không thành tiếng:

- Tiểu dân... bi... biết ạ, đối vua đáng... đáng tội chém chín họ ạ!

- Biết rồi thì tốt! Nói, còn ai nữa? - Ngô Lược hai mắt như lửa cháy - Đoàn Xương Tự là một môn sinh nhỏ bé, sao biết được thánh giá ở đây? Lại làm sao biết được thánh nhan?

- Cái này... - Trương Khâm chân chừ một lúc.

- Nói nhanh, nếu ngày mai Đoàn Xương Tự nói không khớp với người, người sẽ...

- Tiểu dân xin nói, tiểu dân xin nói! - Lúc này Trương

Khâm sợ hãi, mặt tái ngoét, nghĩ tới chín họ bị chém, bèn vội nói - Còn có bố chính sứ Bành Gia Bính đại nhân ạ.

- Nói đúng sự thực chứ?

- Tiểu dân không dám dối đại nhân! Lộ phí cho tiểu nhân tới đây do hai người ấy cấp ạ. Xin đại nhân tha thứ cho tiểu dân, tiểu dân còn có mẹ già tám mươi tuổi, dưới còn có...

- Đưa đi! Đối đãi bình thường! - Ngô Lược khoát tay, ngắt lời Trương Khâm, lớn tiếng gọi:

- Bay đâu?

- Có ạ! - Hai viên nha dịch vội vàng bước lên.

- Mau truyền bố chính sứ Bành Gia Bính và môn sinh Đoàn Xương Tự tới Từ Châu bái kiến hoàng thượng!

- Dạ!

- Thoái đường! - Nói xong, Ngô Lược vui vẻ, bước lộp cộp về phía thư phòng.

Hoa nở hai đoá, mỗi đoá một cành - Lại nói An Thái phụng chỉ tuyên triệu tuần phủ Hà Nam Đỗ Lặc Bính A, suốt đường ngựa phi không nghỉ, khi đến thành Khai Phong đã là canh năm, thành Khai Phong cổ xưa yên ắng lạ thường. An Thái đến nha môn tuần phủ nằm phía trong Tiểu Đông quan, bước lên bậc đá xuống ngựa trước bức tường bình phong trước cổng, cảm thấy ngạc nhiên, thấy một dãy tám chiếc đèn lồng đỏ trước cửa nha môn tuần phủ, mười sáu chậu lửa hoa, lửa phóng ra ánh sáng đủ màu sắc, tiếng sinh phách đàn hát, tiếng cười nói vui vẻ, thỉnh thoảng vượt tường vang ra ngoài.

- Đại nhân vạn phúc an khang! Dám hỏi từ nha môn nào tới chúc mừng ạ? - Một viên trưởng quan giữ cửa vội bước tới, đến trước mặt An Thái, cúi chào, cười hỏi.

An Thái ngạo nghễ ngừng đầu, ánh đuốc chiếu lên khuôn mặt lạnh lùng, nhìn An Thái sừng sững như một pho tượng đá. Hồi lâu mới nghe từng từng nói.

- Ngươi tiên nhị phẩm đại dao thị vệ An Thái có việc cần phải gặp lão gia của ngươi!

- Giấy tờ nào?

- Ô, giấy tờ? - An Thái cười mỉa mai, nhìn viên quan gác cửa trẻ măng, chỉ biết bảo sao làm vậy, liền nói - Bản thị vệ chưa hề biết cái đồ chơi ấy!

Viên canh cửa này có lẽ mới vào nha môn tuần phủ, chưa hiểu sự đời, nghe nói quan từ kinh đô tới, biết là chẳng bộp nặn được bao nhiêu, vênh mặt nghe xong, gật gật đầu nói:

- Đã thế, xin đại nhân hôm khác hãy tới. Hôm nay lão gia chúng tôi mừng đại thọ năm mươi, bây giờ đang yến khách. Dặn rằng không gặp bất kỳ ai.

- "Bộp"! Tên gác cổng vừa nói xong, má phải đã nhận một cú tát. An Thái đành mặt, giận dữ quát:

- Cả gan! Hai con mắt để làm gì? Dụ chỉ của hoàng đế tới mà nó cả gan không tiếp?

- Đại nhân bớt giận, tiểu nhân có mắt mà không thấy Thái Sơn, mong đại nhân tha thứ - Viên gác cổng thành linh ăn một cái bạt tai, đứng lạng người tại chỗ. Hồi lâu mới trấn tĩnh, vội khấu đầu nói.

- Xin đại nhân chờ cho một tí, tiểu nhân đi bẩm báo với Đổng trung thừa.

- Không cần! - An Thái mặt lạnh như băng, lạnh lùng nói - Ta tự đi vào là được! - Nói xong cất bước đi vào trong. Viên quan canh cửa còn muốn nói gì, nhưng thấy An Thái mặt lạnh như tiền, ngập ngừng một chút rồi rút vào trong.

An Thái bước đi lộp cộp, lấp lánh ánh thép vang lên tiếng va chạm lạnh lạnh của kim loại trên con đường lát đá, đi vòng quanh hồ tròn, thấy toàn lầu gác cao thấp, cửa hoa thăm thẳm, hành lang quanh co, suốt khắp đều rèm châu song ngọc, uốn lượn đủ kiểu, mấy chục a hoàn tô hồng chuốt lục, bưng mâm bưng khay, qua qua lại lại như thoi đưa, yếu điệu thướt tha, đều là non tơ đẹp đẽ. Chẳng biết thế nào mà An Thái nhếch mép mỉm cười.

Trên một khoảng trống trước sảnh Tây Hoa của nha môn tuần phủ, mấy chục môn khách, một loạt thầy trợ lý, tất cả đều châu tuần quanh Đồ Lặc Bình A đang ngồi chính giữa tiệc. Giữa chiếc bàn hoa vừa rộng vừa dài đặt một nồi lẩu vịt và chả thập cẩm, đang sôi sùng sục, bốc hơi nghi ngút, mùi thơm toả ra tứ phía, bốn bên bày bốn nồi đất hầm thức ăn: cá chép chưng, thịt bằm, hươu, bào nướng, yến sào gà phay chưng rượu, vịt nhồi, chân giò lợn, quanh mép bàn bày các món tai dê nấu kiểu tây, giò lợn kho, chân gà rừng, cùng là các thứ bánh điểm tâm, các loại hoa quả như táo hồng, áp lê vàng, nho xanh... thật là lung linh ngập mắt, mùi vị rõ thềm - Hai chái hai bên đàn sáo du dương, xướng ca trầm bổng, mười sáu con hát một loạt váy lĩnh xanh, tay áo dài, gót sen yếu điệu, theo nhạc múa ca.

Khi An Thái đứng lẫn vào trong đám người nhà để xem, thấy Đồ Lặc Bình A ngồi nghiêng trên chiếc ghế thái sư đặt chính giữa, đuôi sam dài đen, óng mượt, vắt ra sau ghế, trên khuôn mặt trắng như ngọc, cặp mắt tam giác, không lớn lắm, đang lấp láy, môi dưới hơi vầu lên, góc mép nhếch nhẹ, lộ rõ tâm địa kín đáo, khắc bạc. Mặc chiếc áo dài lông nậm trên châu bọc nỉ màu xanh, ngoài khoác áo dũng si bằng đoạn đen cúc mã não, ngồi ghech chân hai tay gõ nhịp theo tiếng nhạc. An Thái chau mày, thấy Đồ Lặc Bình A

trước mắt, ông không hiểu thường ngày ngồi làm việc ở công đường thái độ ông ra làm sao! Đang suy nghĩ thì thấy một người, hình như là quan gia, rảo bước tới ghé vào tai Đồ Lạc Bình A thì thầm mấy câu.

- Cái gì? - Nghe xong, Đồ Lạc Bình A ngồi thẳng dậy, chùi cái mép bóng nhẫy những mỡ của thức ăn, cười răng rắc nói - Lại có một chim non ư, nói nhanh, mặt mũi ra sao?

- Thưa lão gia, nó quá thật là báu vật của nhân gian! - Tên có dáng vẻ quan gia kia cười xu nịnh, cúi mình nói - Ngài xem, hiện nay đã cần...

- Chưa cần - Chuyến này ta cũng đang bận, tối mai người dẫn tới đây - Vừa nói, Đồ Lạc Bình A vừa cười cùng cục.

An Thái không tài nào hiểu được rằng đường đường một đại quan phong cương của triều đình mà lại vô liêm sỉ đến cùng cực như vậy, bất giác nổi giận, bước thẳng vào giữa bữa tiệc, thét lên như sấm:

- Ngự tiền nhị phẩm đại đao thị vệ An Thái đến tuyên dụ! Ai không có việc mau mau tránh ra, tuân phủ Hà Nam Đồ Lạc Bình A quỳ tiếp dụ!

Một đoàn con hát bất thành linh nghe tiếng thét, tất cả đều giật mình run sợ, bàng hoàng một lúc rồi vội vã lui ra. Đồ Lạc Bình A cũng như bị một cú sét đánh ngang đầu, vội đứng dậy thì đã thấy An Thái đứng sừng sững trước mắt như bức tượng đồng, sắc mặt lạnh như đóng băng, Bình A vội chấp tay cười nói:

- Khâm sai đại nhân tới đây, bản quan không may mắn được biết, thật là có tội, có tội. Xin đại nhân chờ cho một tí, bản quan xin đi thay áo - Bày hương án!

An Thái khề gật đầu, cũng sửa lại áo quần, bước tới

hương án, đứng quay mặt về hướng nam, đã thấy Đồ Lạc Bình A mặc triều phục chạy tới, phủ phục xuống đất nói:

- Thần, tuần phủ Hà Nam Đồ Lạc Bình A cung chúc thánh thượng vạn an! - Dưới ánh sáng của đèn nến trong sảnh, lúc này loáng thoáng thấy trán Đồ Lạc Bình A lấm tấm mồ hôi!

"Thánh thượng vạn an!" Nhìn thần sắc Đồ Lạc Bình A, An Thái bất giác mỉm cười, nhưng lập tức nghiêm nét mặt, đồng dạng tuyên bố:

- Thánh chỉ truyền, tuần phủ Hà Nam Đồ Lạc Bình A tức tốc đến Từ Châu kiến giá, khâm thủ!

- Thần linh chi?

Sao hoàng thượng đến Từ Châu nhỉ? Sao bảo mình lập tức kiến giá nhỉ? Nghe tuyên chỉ xong, trái tim Đồ Lạc Bình A cứ nhảy thon thót trong lồng ngực như con thỏ, ngừng đầu nhìn An Thái, vội đứng dậy nói:

- Bọn đây tờ khốn kiếp, đáng tội chết, An đại nhân tới mà không báo cho ta một tiếng, mong đại nhân rộng lòng tha thứ.

- Việc vặt, để tâm làm gì? Đồ đại nhân cũng quá khách khí! - An Thái đằng hắng một cái, miệng như cười mà không cười - Trung thừa hãy nhanh lên đường thì hơn, hoàng thượng mấy hôm nay không được vui.

- Vâng, vâng! Đi ngay tức khắc, đi ngay tức khắc! - Đồ Lạc Bình A vâng dạ liền thoắt, nhưng chân thì chưa hề nhúc nhích, - An đại nhân, chẳng hay vì sao thánh giá lại ở Từ Châu, làm sao bản quan chẳng nghe chút tin tức nào cả.

- Thánh giá lần này mặc thường phục tuần du, tất nhiên Đồ đại nhân không biết được - An Thái hai mắt nhìn trời, miệng nói tung tăng.

Nhìn vẻ hững hờ của An Thái, Đồ Lạc Bình A trong lòng rất căm, nghiến răng chặc lưỡi, nhưng ngoài mặt vẫn tươi cười vồn vã.

- An đại nhân đường trường vất vả, bản quan trong lòng rất áy náy, chút quà mọn này tỏ lòng kính trọng, mong đại nhân đừng cười - Đồ Lạc Bình A vừa nói, vừa rút trong mình ra một tờ ngân phiếu đưa cho An Thái.

An Thái liếc nhìn: đích thực là một tờ ngân phiếu tín dụng lưu hành ở Bắc Kinh, một vạn lạng bạc trắng! Nhìn Đồ Lạc Bình A từ đầu đến chân, ánh mắt như rực lửa rồi cặp mắt trở nên như sâu thẳm, cười khà khà, nói:

- Như thế là trung thừa có ý gì vậy? Có lẽ là nhìn tại hạ đây làm thị vệ có lâu ngày ra chăng?

- Đầu có, đầu có! - Đồ Lạc Bình A lau mép đang nhờn dầu mỡ, lúng túng nói - An đại nhân nói gì thế, bản quan đâu có nghĩ như vậy?

- Đồ đại nhân, không phải tại hạ không biết ý tốt của đại nhân! - An Thái nghiêm nghị nói - Phép tắc của vạn tuế đại nhân quên rồi sao? Nếu vạn tuế biết ra, tôi và đại nhân đều ăn phải quả đắng!

Đồ Lạc Bình A dường như bỗng nhiên tỉnh ngộ, lấy tay vỗ vỗ vào vùng trán bóng loáng, nói:

- Ôi, may mà An đại nhân nhắc nhở. Đã thế, sau này khi An đại nhân có việc cần đến bản quan, cứ nói thẳng, bản quan nhất định hết sức giúp đỡ - Vừa nói, Đồ Lạc Bình A vừa chuyển đầu để câu chuyện - An đại nhân, chẳng hay lần này hoàng thượng triệu kiến có việc gì ạ?

- Đồ đại nhân, tại hạ chỉ phụng chỉ tuyên triệu, thực chẳng biết là có việc gì, mong Đồ đại nhân rộng lượng tha thứ - An Thái nhìn Đồ Lạc Bình A, tựa như cười mà không

cười - Nhưng, từ khi trung thừa phụng mệnh đóng tại Khai Phong, công việc bề bộn, một lòng lo việc cứu dân, công tích to lớn, tại hạ nghĩ là hoàng thượng tuyên triệu đại nhân, quyết không phải là điều dữ.

Nghe An Thái nói, Đồ Lặc Bình A đỏ mặt, nói:

- An đại nhân nói thế, bản quan xấu hổ vô cùng. Hôm nay bản quan vừa đúng ngũ tuần, vốn định quây quả xoàng xoàng cho qua, nhưng...

- Đồ đại nhân yên tâm - An Thái cười mỉm - điều gì đáng nói, điều gì không đáng nói, tại hạ có cân nhắc.

- Phải, phải, được thế, bản quan xin cảm ơn trước, sau này mong An đại nhân trước mặt hoàng thượng nói cho mấy câu giúp bản quan - Đồ Lặc Bình A cười xun xoe nói.

- Đồ đại nhân nếu không có việc gì nữa xin xuất phát ngay cho!

- Vâng ạ!

Đồ Lặc Bình A thấy không thể moi ra manh mối gì, trong lòng nghĩ là phúc hay là họa, nếu là họa thì không tránh thoát đâu, liền sai soạn sửa ngựa, đi như bay thẳng đến Từ Châu.

Hạ Ấp ở vào giáp giới hai vùng Dự, Tô, tuy là một huyện nhỏ chưa quá năm vạn dân, nhưng vì giao thông thuận lợi, cũng nổi tiếng phồn hoa đô hội, khác những nơi khác. Vào tháng 9 đầu đông đã coi như là cuối năm, hàng năm vào lúc này, con gái về thăm nhà đều trở lại nhà cha mẹ chồng, đón hỉ thần, nặn bánh 'chè', làm cơm Tết, tiếng dao thót rộn rã cả phố, nhưng mùa đông năm nay, thành Hạ Ấp lại một cảnh tượng trái ngược: tiêu điều, vắng vẻ!

Bây giờ đã là giờ thìn, cửa hàng san sát kể nhau vẫn

đóng cửa im ỉm, trên đường phố người qua lại thưa thớt. Trong quán rượu "Hoan hỉ tửu gia" phía đông Thành, chủ hiệu Lý Thông và hai người giúp việc vẫn ngồi trong cửa, bên chiếc lò sưởi, buồn bã nói chuyện phiếm:

- Ông chủ ơi, ông nghe nói chưa? - Một người giúp việc đưa tay day day cái tai đỏ ửng, tay kia mân mê chén trà, miệng nói - Hôm qua quán của Vương gia đóng cửa rồi.

- Biết - Lý Thông mặt buồn xiu, hai tiếng nói vừa rồi len qua kẽ răng thoát ra - ngày mai ông cũng nghỉ thôi.

- Cái gì? Ông chủ, ông... - Người giúp việc kia há hốc mồm, tựa hồ không dám tin ở tai mình nữa, ngạc nhiên hỏi.

- Ta cũng phải đóng cửa thôi, mấy tháng nay thu không đủ bù chi, cũng chẳng còn cách gì nữa - Lý Thông thở dài nói - Chờ tình hình tốt lên được chút nào rồi hẵng hay!

- Ông chủ, tôi... - Người giúp việc chưa nói hết thì nghe tiếng chân lép cộp, một người đàn ông ngoại tứ tuần bước vào, thân hình ngũ đoản, thân hùm hãm én, trên khuôn mặt xám nâu, một vết sẹo dài lấp lánh màu đỏ bầm, ngoài chiếc áo kép lụa màu thanh thiên khoác chiếc áo không ống tay, rõ ra một con người tháo vát nhanh nhẹn, không có lời thôi rề rã. Đó chính là bộ quân thống lĩnh nha môn viên ngoại lang Quan Âm Bảo!

Lý Thông thấy Quan Âm Bảo bước vào, vội cười khà khà đứng dậy, cúi chào nói.

- Ái à! Quý vị, vào, vào, vào... mời ngồi... mời ngồi, chẳng hay ngài dùng thứ gì?

- Chọn thứ ngon đưa lên! - Quan Âm Bảo nhìn bốn phía, mặt tỉnh bơ, nói. Chốc lát, Lý Thông tự bưng thức ăn lên. Nhìn kỹ thì thấy: một bát miến thịt, một chai rượu vàng,

hai đĩa thức nhắm: lạc rang ngũ vị, hành xào đậu phụ, còn có mấy chiếc bánh vùng nữa. Quan Âm Bảo nhu mày nói:

- Ông chủ, đây là món tốt nhất đấy ư?

- Đại gia thứ lỗi, quả thực không có món gì hơn - Lý Thông cười đưa đón nói - Nhưng hiện còn có một ít rượu cũ "xa điểm", chỉ có điều là... hơi đắt... ngài xem...

- Lấy hai cân! Chút bảo bối của người, lấy hết rồi vẫn còn ngân ấy - rõ ràng là thấy túi ta đang có tiền để moi phải không? - Quan Âm Bảo cười, ném ra một thỏi bạc.

Lý Thông cầm lấy xem, bạc rỗng chín tám phân, bạc Đài Châu Chính Tông, liền cười hí mắt hí mũi, cúi mình nói.

- Đại gia đại phúc đại quý, chi li làm gì với bọn khố rách áo ôm này? Năm nay mùa màng thất bát, cũng chẳng có gì quý để biếu kính đại gia. Mau lên, mang thêm cho đại gia bát miếng nhá, bỏ nhiều thịt vào!

Quan Âm Bảo gõ gõ miệng bình, rót rượu ra, cười bảo:

- Ông chủ, ngồi vào, uống với tôi mấy chén!

- Đại gia quá yêu mến - Lý Thông chớp nhìn vết sẹo trên mặt Quan Âm Bảo, trong lòng thấy rờn rợn, vội nói - Tiểu nhân không có phúc lớn như vậy, xin tha cho tiểu nhân - Quan Âm Bảo lắc đầu lia lịa như trống bỏi, một tay kéo Lý Thông ngồi xuống, hỏi.

- Trước kia có qua đây, buôn bán rất khá cơ mà, làm sao bây giờ lạnh lẽo thế này? Mười cửa tiệm có đến tám chín cửa đóng tiệm, có mở ra cũng không có khách.

- Vốn làm ăn rất tốt - Lý Thông nói, bất giác thở dài - Nhưng gặp thiên tai, mùa màng chẳng có gì, nhà nào cũng đói cơm rách áo, làm gì có tiền mà lên phố?

- Thực thế ư? Chẳng phải là Hà Nam lũ lụt không nặng lắm, còn thu hoạch được sáu bảy phần cơ mà?

- Cái gì?-Hai con mắt Lý Thông tròn tròn như mắt trâu

- Lũ lụt không nặng ư? Thu hoạch sáu bảy phần ư? Ngài thật giỏi nói đùa, nếu có thu hoạch được một phần thì đã khá lắm rồi!

Quan Âm Bảo trầm ngâm một lúc, lại nói:

- Thế còn huyện thái gia, hoàng thượng chẳng đã giáng chỉ chấn tai cứu dân rồi đó sao?

- Điều này tiểu nhân không rõ - Lý Thông do dự một lúc, nói chỉ... chỉ biết xe lớn trong nha môn mỗi ngày một chuyến chở tử thi ra Loạn Phần Cương ở ngoài thành.

- Thực ư?

- Lại còn không thực! Nếu ngài tới đây sớm một giờ thì đã nhìn thấy. Trong thành Hạ Ấp này, nay mà nói đi nơi đông vui, cũng có!

- Ở đâu? - Quan Âm Bảo vội hỏi.

Lý Thông lắc đầu, từ kẽ răng thoát ra bốn tiếng "chợ người thành bắc".

Hai tiếng "chợ người" lọt tai, Quan Âm Bảo ngạc nhiên, miệng ngừng nhai, tay cầm đĩa dừng lại trên không, bất động. Hồi lâu mới định thần lại, lừa vội mấy miếng miến, rồi vội vã đi ra khỏi tiệm, đi thẳng đến chợ người thành bắc.

Đến chợ, ngược mắt nhìn, thấy dọc hai bên đường phố, ngổn ngang những ổ ngủ được dựng lên bằng cây ngô. Vô số nạn dân mặt mày vàng vọt, gầy trơ xương, áo quần rách rưới, có người đang bắt rận dưới nắng, có người bắc ba cọc đầu rau nấu rau đại rể cây... Nhìn cảnh tượng ấy, Quan Âm Bảo chau mày, bước chân nặng chình chịch như mang

chi. Một lái buôn người nhìn Quan Âm Bảo là ông chủ, kéo một đứa bé gái mười ba mười bốn tuổi đến trước mặt, vừa nói, vừa khua tay.

- Lão gia, thoát nhìn biết ngay ngài có lòng dạ Bồ tát tích đức hành thiện! Mua một a hoàn về mà sai bảo chứ? Ngài xem con bé này, đừng thấy nó vàng vọt, đó là vì đói! Ngài xem tóc nó, đen nhánh không lẫn một sợi nào khác. Đây, ngài xem răng nó này - Vừa nói, tên lái buôn vừa mạnh tay banh miệng con bé ra - trắng đều, cắn vàng dát ngọc! Ngài mua về, nuôi nó mười tháng một năm, bảo đảm sẽ đẹp như đoá hoa - Hai mươi lạng, thế nào? Không xong? Thôi thì núi không chuyển thì sông chuyển, sông không chuyển thì đường đi chuyển, người đời ở đâu rồi chẳng gặp nhau? Thôi được, tôi cũng cắn răng chịu lỗ, vẫn phải cho nó vào nhà tử tế! Mười lạng nhé! Mười lạng, thế nào? Không bớt được nữa đâu!

Nhìn thăm cảnh này của nhân gian, Quan Âm Bảo lòng như dao cắt. Cúi đầu nhìn con bé, trên khuôn mặt vàng vọt gầy gò, đôi mắt to lay láy, dấu đôi môi nhỏ tím ngoét vì lạnh, bị người buôn kia bẹo đau đến khóc được mà không dám khóc, Quan Âm Bảo cúi đầu lẳng lặng, đang định nói thì nghe tiếng ồn ào đầu kia, thỉnh thoảng vang lại tiếng gào khóc xé ruột xé gan, thê thảm đến lạnh cả người.

- Anh giết đi! Đường đường một người đàn ông mà không nuôi nổi vợ con! Chỉ định bán con bán cái... a... a... Con bé của tôi bán về đâu, còn có mạng sống của nó chứ?...

Quan Âm Bảo nghe tiếng, liền vút ra mười lạng bạc, kéo con bé đi nhanh về phía có tiếng ồn ào. Thấy một người đàn ông khoảng hơn ba chục tuổi một tay bồng đứa con gái mười một mười hai tuổi, tay kia ra sức xé người đàn bà đang ôm chặt lấy chân anh ta.

- Tôi xin anh, tôi xin anh! Anh để bé Tiểu Hồng lại cho tôi, đưa nó đi đâu nó sẽ khổ một đời! - Người đàn bà hai tay níu chặt lấy chân chồng, kêu nài thảm thiết.

Người đàn ông kia xoay mình, đánh một tát vào mặt vợ, giẫm chân quất:

- Đồ kẻ cắp! Cô cút đi! Chồng là chủ của vợ, tôi nói sao cô làm vậy, không được chống trả.

- Không, không được bán con, không được bán con! - Người đàn bà lay chân chồng, ghen ngào nói - Tôi xin anh, anh nghe tôi một lần này thôi, sau này, việc gì tôi cũng chiều ý anh... đều chiều ý anh!

Nhìn thảm cảnh sinh ly tử biệt, Quan Âm Bảo thấy như mình từ trên cao vọt vọt trượt chân tụt xuống vực sâu, chìm chìm dưới đáy vực. Không nén được nữa, ông nói:

- Buông con bé ra! - Lời nói lạnh lùng, chắc chắn như đinh đóng cột.

Người vợ liếc mắt nhìn sang Quan Âm Bảo, vội bỏ con chạy sang quỳ gục xuống khấu đầu lia lịa, khóc lóc nói.

- Ngài làm phúc làm đức, buông tha con bé ra cho... bạc nợ của ngài trong nửa năm nhất định tôi trả đủ. Con bé tôi mới có mười tuổi, còn bé lắm, chưa hầu hạ được đâu... Ngài làm ơn... ngài làm ơn! Tôi,... tôi khấu đầu van xin ngài.

Quan Âm Bảo thấy thế, vội đỡ người đàn bà đứng dậy, nước mắt rưng rưng.

- Chị khấu đầu sai rồi, chủ mua ở đây kia! - Quan Âm Bảo quay đầu nhìn một thằng cha núc ních những thịt đứng sau lưng mình, mặt nhỏ tròn, béo trắng; mắt mũi ngay ngắn, chỉ có trên gò má bên phải một nốt ruồi to như đồng tiền, mọc một chùm lông như bờm lợn, khiến người ta càng nhìn

càng khó chịu! Bên cạnh còn có ba bốn tên có dáng vẻ bọn đường chợ mắt lườm mày liếc đang nhăm nhăm dựa.

- Tôn nhị gia, ngài xem nhà tôi kia, cô ta không chịu... con bé cũng còn nhỏ dại quá, chẳng biết gì, nó không hầu hạ được - Người đàn ông thấy bọn họ đi tới, vội cúi gập mình, cười ngọt lạt nói - Chỉ bằng tôi làm công cho ngài hai năm, trừ vào số nợ năm lạng bạc ấy, ngài xem được không?

Tôn nhị gia kia nghe lợi ra, liếc nhìn Quan Âm Bảo một liếc, lặng một tí rồi cười khó hiểu nói:

- Chỗ tôi thì muốn anh làm gì? Nói thực, con bé tí tẹo này về chỗ tôi, bây giờ cũng chẳng sai bảo được gì - Người nhà anh đã cố giữ lại, tôi còn có cách khác, không biết anh có...

- Nhị gia, ngài nói đi, nói đi! - Người đàn ông cảm thấy một tia hy vọng, vội giục.

- Ha ha ha! - Tôn nhị gia mân mê chòm râu bờm lợn kia, cười ha hả, nói - Người nhà anh xem ra mặt mũi cũng khá đấy! Đã thương xót con gái, hôm nay nhị gia mở lòng từ bi, không làm khó dễ cho anh, chỉ cần người nhà anh đến hầu hạ một tháng là được - mấy tên côn đồ kia cười sằng sặc, nhao nhao chồm vào:

- Ê, Tường Tử, còn do dự gì nữa? đem vợ đổi lấy con gái đi!

- Tường Tử, giao cho Nhị gia đi, sau một tháng bảo đảm trả lại con người cá lặn chim sa kia về cho người dạy dỗ!

- Chị hai ơi, khóc cái gì, cười lên thôi. Đi với Nhị gia bác đảm chị ăn ngon mặc đẹp, vinh hoa phú quý hưởng không hết chứ lại!

- Còn gì nữa! - Tôn Nhị gia cười răng rắc, lại nói với Tường Tử - Tường Tử, hãy đưa người nhà của người gán nợ

đi! Đừng lo, Nhị gia ta xưa nay luôn giữ tín nghĩa nói một tháng là đúng một tháng, quyết không quá nửa giờ! Ta sẽ đối xử tốt với cô ấy, còn anh đến khi có thiệt thòi gì, ta sẽ trả thêm cho mười lạng nữa, thế nào?

- Nhị gia, việc này không... không được, xin ngài nói tay khoan khoan cho ít hôm nữa, tôi sẽ liều sống liều chết, trong ba tháng nhất định sẽ trả cho ngài, được không ạ? - Tường Tử mặt đỏ gay, tuy trong lòng tức lộn ruột, nhưng bên ngoài vẫn phải êm ả, dịu ngọt.

Tôn Nhị gia lim dim mắt nhìn người đàn bà, cười nói:

- Đã thế, tôi cứ dắt con bé này về đã, anh cứ nghỉ đi đã, nghỉ được rồi thì đến đổi người - Nào, dắt con bé đi! - Hắn liếc nhìn Quan Âm Bảo, khịt khịt mũi. Mấy tên côn đồ quát một tiếng, hua tay múa chân bước lên, mặt hầm hầm như ác quỷ, kéo cô bé đi. Người đàn bà kia không còn sức lực đuổi theo nữa, ngừng lên trời gào khóc:

- Ông trời ơi! Ông trời mở lòng từ bi, cứu con gái tôi với... Trời ơi... - Tiếng khóc khiến người sắt đá mấy cũng phải mũi lòng rơi nước mắt.

- Đừng gào nữa! Trời chính là Tôn Nhị gia, Tôn Nhị gia là ông trời! - Tôn Nhị gia nhay nháy mắt nhìn người đàn bà, cười nhạt hai tiếng, nói - Muốn lấy lại con gái thì đổi, nghỉ lại đi, nghỉ thông rồi thì đến, Nhị gia rải sẵn giường chiếu chờ cô - Vừa nói, vừa quay mình định đi.

- Buông người ta ra!

Cuối cùng, Quan Âm Bảo không tài nào nén nhịn được nữa, lớn tiếng quát.

- Nó thiếu người năm lạng, phải không? Ta trả cho, để con bé lại! - Mấy tên côn đồ nghe tiếng, quay đầu lại, thấy Quan Âm Bảo trừng cặp mắt sáng đen thăm thẳm, nhìn

chăm chăm, khiến người ta rồn gáy, vết sẹo dài trên mặt, dưới ánh sáng mặt trời, đỏ tía lên, khiến nhìn mà phát sợ. Tôn Nhị gia quay đầu lại, trừng trừng nhìn Quan Âm Bảo một lúc mới nói:

- Đồ thối, dám gây sự với Nhị gia ư? Nói cho người biết, hần nợ ta là nợ người, chứ không phải nợ tiền. Người, đã là người của ta rồi, muốn giữ lại, chẳng có phép đâu!

- Cứ coi là của người đi, ta cũng cứ mua lại! - Quan Âm Bảo mặt đanh như thép, từng từng nói.

- Ô, chơi trò ấy với Nhị gia - Tôn Nhị gia nhun nhún vai, rồi cười khẩy hai tiếng, nói - Được, hôm nay Nhị gia giúp người thành công, hai trăm lạng bạc ròng, không được thiếu một ly, đưa đây!

Mặt Quan Âm Bảo từ màu sắt xám chuyển sang màu đỏ tía, nghiêng chặt hai hàm răng nhỏ đều, chân bước lộp cộp đi đến trước mặt Tôn Nhị gia, hăm hăm quát:

- Đồ đáng chết, Hạ Ấp là đất có vương pháp, không ngờ lại có loại ác bá như người, cướp mua con gái đàn bà làm kỹ nữ, làm nhục đàn bà trước mặt thiên hạ, người sống đủ rồi chứ?

- Vương pháp? Ở thành Hạ Ấp này, lời nói của Nhị gia đây là vương pháp! - Tôn Nhị gia lúng túng một lúc, cười đều cằng nói - Rốt cục người có mua không? Nhị gia hôm nay còn có việc, không có thì giờ có cửa với người ở đây.

- Năm lạng! - Quan Âm Bảo nhìn với ánh mắt thách thức, mặt như đóng băng, nói.

- Năm lạng? Người nói không sợ rang lạnh ư? Quân bay, đi! - Vừa nói, Tôn Nhị gia vừa quay mình định đi.

- Đứng lại! - Quan Âm Bảo dần bước lên, chặn Tôn Nhị

gia lại - Hôm nay bán, không phải do người, không bán, e cũng không phải do người!

Tôn Nhị gia trợn mắt nhìn người tự xưng chặn đường hấn ta, "hùng", cười khẩy một tiếng, nói.

- Xem ra, người là người từ đâu đến, Nhị gia này vốn không muốn gây khó dễ cho người, không ngờ được nể mặt càng làm già. Nói người biết, trong thành Hạ Ấp, chưa có việc gì ta làm mà không xong đâu nhá! Tội bay, bắt tên này đưa đi luôn!

- Tuân lệnh!

Mấy tên côn đồ đồng thanh đáp, quay lại xông vào Quan Âm Bảo. Quan Âm Bảo thấy thế, cười nhạt hai tiếng, hai tên côn đồ đã nhảy vào, một đường song chưởng "thôi song kiến nguyệt" hai tên kia vừa chống đỡ, liền thấy như vô vào chỗ trống không, vội vàng giữ thế thủ, lại bị Quan Âm Bảo cho một tống, hai tên "ái a" một tiếng ngã ngửa ra, văng ra xa có đến một trượng. Tiếp đến hai nắm tay Quan Âm Bảo vun vút, khi thì ngón "hắc hổ đào tâm" (hổ đen moi ruột), khi thì chiêu "cách sơn đả ngư" (vượt núi đánh trâu), khi thì đòn "hải đế lao nguyệt" (vót trăng đáy biển), tới tấp đánh cho mấy tên côn đồ sừng mảy tím mặt, kêu khóc om sòm, tất cả đều quỳ xuống khấu đầu lia lịa như giã tỏi xin tha thứ.

- Ngài tha cho tiểu nhân, tiểu nhân có mắt mà không thấy Thái Sơn... tiểu nhân mắt chó xem thường... ngài, xin đừng chấp bôn ăn mây chúng con, làm bẩn tay chân ngài...

Tôn Nhị gia thấy tình thế bất lợi, đang định tìm lối tháo lui thì đã bị Quan Âm Bảo nắm riết cánh tay kéo tới, hấn vắn gan bương, rướn mắt chửi:

- Tên vô lại từ đâu tới, có mau buông ông ra không! Nếu

không, e là trời thì dễ, cỡi trời thì khó đấy, cái gáo dừa trên cổ người cũng không chắc chắn đâu!

- Đồ chó má, lại còn cứng cổ, mặc cho mày là ai, hôm nay ông xử chuyện này! - Quan Âm Bảo quát mắng dùng dùng, trở tay nện cho Tôn Nhị gia một tát toá đom đóm.

Tôn Nhị gia tuy mất hoa mặt rất, mồm vẫn chửi rủa:

- Được, được, đánh khá đấy! Tao đi xem... tên chó đẻ này, Nhị gia này chấp mười tám đời mày...

Quan Âm Bảo thấy hấn phun ra những lời bần thiêu, không nén nổi nữa, tức lộn ruột, đầu để cho nó cứ phun ra như thế mãi? Bèn đánh tới tấp, "bốp!" "bốp!" "bốp!", miệng Tôn Nhị gia sùi bọt máu, lồm nhồm loàm nhoàm, chẳng biết nó chửi gì nữa. Phút chốc, hấn ngã ra bất tỉnh.

- Ai gây ra chuyện đấu đá đây? Mau tránh ra ta đi nào!

Lúc này, nghe tiếng quát tháo từ phía sau. Quan Âm Bảo ngánh đầu nhìn, thấy một người trạc trên dưới bốn mươi, mặt vuông mắt nhỏ, da mặt trắng trẻo. Một đuôi xam to và dài, chải chuốt rất mượt. Đầu đội mũ tử kim lấp lánh, đang ngồi trên ngựa đi tới. Quan Âm Bảo thẩm đoán, có lẽ là Tôn Mặc chăng?

- Bản quan huyện lệnh Hạ Ấp, Tôn Mặc - Quan Âm Bảo đang dò đoán, trên lưng ngựa Tôn Mặc đã tự xưng danh - Chẳng hay các hạ vì sao gây chuyện ở đây? - Tôn Mặc ngấm nghĩa Quan Âm Bảo từ đầu đến chân, có lẽ vì khí thế của Quan Âm Bảo làm ông ta nể sợ, nên hỏi một cách tử tế.

- Bộ quân thống lĩnh nha môn viên ngoại lang Quan Âm Bảo phụng chỉ đi quan sát dân tình, trừng trị kẻ ác, cứu giúp người yếu, không thể coi là "gây chuyện" được - Quan Âm Bảo nghiêng nhìn Tôn Bảo, phủi áo, tưng tưng nói.

- Hạ quan Tôn Mặc tham kiến đại nhân - Tôn Mặc nghe

Quan Âm Bảo tự xưng, trong lòng sinh sợ, vội khom mình xuống ngựa, cúi chào, cười nói -không biết đại nhân ở đây, không đi đón được, mong đại nhân mở lượng hải hà.

Quan Âm Bảo hai mắt long lanh nhìn Tôn Mặc, hồi lâu, nhếch mép cười cười nói:

- Tên nô tài này ép mua con gái dân lành, bản quan nhìn chương mắt, chưa bấm báo được với Tôn đại nhân đã nhúng tay vào, chắc Tôn đại nhân không để bụng chứ!

- Đại nhân nói gì thế, bọn người tàn ác này, ai cũng có thể trừng trị được...-Tôn Mặc vừa nói, vừa liếc nhìn Tôn Nhị gia trên đất, bỗng ngăn người ra như phỗng.

- Tôn đại nhân, thế là thế nào ạ?

- Đây... đây... - Tôn Mặc đỏ mặt, do dự một chút rồi cười khan hai tiếng - Chẳng giấu đại quan, tên nô tài này là... là Tôn Càn, em của hạ quan.

Nghe Tôn Mặc nói, Quan Âm Bảo thấy ngán ngẩm, hai mắt nhú lại, nhìn chăm chăm vào Tôn Mặc, cười nhạt nói.

- Thế à? Thảo nào to gan thế! Thật là không đánh nhau không nhận ra nhau!

- Đại nhân mở lượng hải hà, do hàng ngày hạ quan lo là việc dạy bảo, mong đại nhân bỏ qua cho... bỏ qua cho. - Đang nói, trán Tôn Mặc đã toát mồ hôi lạnh.

- Bản quan lần này phụng thánh chỉ quan sát dân tình, tiện thể tuyên chỉ ngài tới kiến giá! Bỏ qua hay không bỏ qua, chờ gặp hoàng thượng rồi sẽ biết. Ngài xem tên này, nếu còn lăm mồm, chờ tí nữa theo bản quan lên gặp hoàng thượng!

- Đại nhân... - Tôn Mặc nghe vậy, như điện giật, run lên bần bật.

- Im đi! Nói gì gặp hoàng thượng hãy nói cũng chưa muộn
- Quan Âm Bảo mặt lạnh như băng, xua tay ngăn Tôn Mặc, rồi quay sang nói với người đàn ông kia - Người đường đường một đấng mày râu mà chẳng bằng một mụ đàn bà! Bán con gái vào nơi bán thú ấy là cái phận sự làm cha của người đấy ư? Hừ!

- Đại nhân, đại nhân nói là... tiểu nhân cũng quá cùng cực, chẳng còn cách nào... - Người đàn ông nước mắt nước mũi giàn giụa, khấu đầu, lắp bắp nói - Đại ân đại đức của đại nhân, cả nhà tôi làm trâu làm ngựa cũng không đền đáp được... Kỳ thực, bán con gái, tôi cũng đau lòng nát ruột, đại nhân tha thứ cho, sau này tôi không...

- Ừ! - Quan Âm Bảo nghe anh ta nói lắp bắp, lộn xộn, quay sang hỏi người đàn bà - Đã biết lão kia không phải là người tốt, sao còn vay tiền hắn ta?

Người đàn bà cúi đầu, kéo tà áo che kín mảnh áo vừa mới bị xé rách, đỏ mặt nói.

- Bẩm lão gia, các cửa hiệu cho vay tiền toàn thành đều bị nha môn đóng cửa hết, thực chẳng còn cách gì nữa, mới đi vay của... của tên Tôn...

- Gặp nạn lụt, huyện lệnh Tôn Mặc đã tìm cách chặn nạn cứu dân rồi chứ?

- Cái này.... - Người đàn bà liếc trộm nhìn Tôn Mặc, không biết nên nói như thế nào.

- Đừng sợ, mạnh dạn nói đi, có hoàng thượng bênh vực các người.

- Không có ạ! - Người đàn bà lắc đầu, đánh bạo nói - Tôn đại nhân chưa hề mở kho chẩn tế cho dân, trái lại trường giáp trường lý suốt ngày khua chiêng giông trống thổi thúc dân nạp thuế, lòng người đều tan nát. Ái à...

- Hai mươi lạng bạc này cô cầm lấy, mua ít thóc gạo chia

cho một số nạn dân. Yên tâm, hoàng thượng sẽ lập tức có cách cứu các người - Quan Âm Bảo ngừng nhìn trời, nước mắt chảy quanh, tay run run trao hai gói bạc.

- Tạ ơn trời biển của lão gia! Tạ ơn trời biển của lão gia! Người lớn, trẻ con đầy phố ngừng nhìn Quan Âm Bảo như ngưỡng vọng một vị thần, lẩm bẩm cầu nguyện - Lão gia tích thiện làm đức, trời ắt sẽ báo ứng cho ngài sống lâu trăm tuổi, đời đời công hầu.

Quan Âm Bảo muốn khóc, nhưng khóc không được, ông cảm thấy đến lúc phải đi rồi.

- Tôn Mặc, theo bản quan đi gặp hoàng thượng.

- Da! - Tôn Mặc cúi gầm mặt như con gà trống bại trận.

Tiếng vó ngựa "lộp cộp" xa dần, chỉ còn lại tiếng reo vui vang lên:

- Ôn thánh thượng trời biển, ơn thánh thượng như trời biển!

- Lão gia khỏe!

- Chúng ta có đường sống rồi!

...

Suốt đường ngựa phi không nghỉ, về đến Từ Châu đã là giờ thân, chỉ thấy những quán rượu trong bóng chiều tà, trước lầu, ca nữ đi lại thướt tha, thấp thoáng đã sáng lên những ngọn đèn "khí tử phong", suốt hai bên đường phố, chỉ những lúc có ánh chớp từ sau đám mây đen kịt, loằng ngoằng vệt sáng như con rắn thần bò lượn trên không, mặt đất mới được chiếu lên một màu trắng nhợt nhạt, đem lại cho người ta một cảm giác bất an và sợ sệt.

Ánh chớp cứ thế không ngừng, đó là cảnh tượng ít thấy. Tôn Mặc ngừng nhìn trời, chau mày, trong lòng thắc thỏm, nặng trĩu, thấy Quan Âm Bảo đã đi vào phủ nha, vội định

thần lại, đi gấp mấy bước cho kịp. Quanh co đi qua ngoại nha đến trước thư phòng ở phía sau, thấy tuần phủ Đồ Lạc Bình A, bố chính sứ Bành Gia Bính, môn sinh Đoàn Xương Tự, cùng là An Thái, Ngô Lược, Trương Khâm đã chờ ở đó. Thấy thế, Quan Âm Bảo vội vào phòng phục chỉ. Một hồi lâu, thấy Cao Vân đồng dục bước ra, lớn tiếng hô:

- Hoàng thượng giá lâm!

Mọi người sửa lại áo mũ ngay ngắn, cả đám quỳ xuống khấu đầu hô lớn:

- Hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

Cần Long mặc áo da báo lót lụa màu hoa hồng tím, ngang lưng thắt dây lưng đàn lương mã vĩ ngoạ long, đồng dục bước tới, mặt lạnh như tiền, nhìn thẳng vào đám người, khiến họ rờn da gà.

- Hoàng thượng, xin ngài ngồi - Kỳ Ngọc một tay kéo ghế, một tay bưng trà, khe khẽ nói.

Cần Long ngồi vào ghế thái sư, cầm chén trà nhấp một tí, đưa mắt nhìn trước hết vào Đồ Lạc Bình A, lửa giận rần rật ùn lên. Hồi lâu, thấy mặt ông trắng xanh ra, nghiêng răng, cười khẩy một tiếng, quát:

- Đồ Lạc Bình A!

- Có thần - Đồ Lạc Bình A run bắn bật, đáp.

- Không làm trái lương tâm, không sợ quỷ gỗ cửa! Người run cái gì? - Hai mắt Cần Long long sòng sọc - người còn nhớ ba chữ làm bí quyết để xét công tích của quan lại mà danh thần Phương Vọng Khê đã tiến ngôn tiền triều không?

Phương Bao, Phương Vọng Khê, lãnh tụ nổi tiếng của văn đàn Đồng Thành phái, là một cự nho, trước tác cao bằng người, cuối đời Khang Hy với tư cách một văn nhân áo vải vào làm "tể tướng áo xanh" ở thượng thư phòng, tham tán

cơ khu yếu vụ, những năm dưới triều Ung Chính, lại vào thượng thư phòng, tham dự những công việc trọng đại của quân quốc cơ khu; đến Khang Hy, Ung Chính cũng đều gọi ông là "tiên sinh" chứ không gọi tên, nhân vật như thế, ai mà không nghe tiếng, ai mà không biết.

- Thần còn nhớ ạ - Đồ Lặc Bình A rụt rè đáp - là ba chữ "công" "trung" và "năng" ạ

- Ô! - Càn Long có vẻ thờ ơ, tựa hồ như nghe, lại tựa hồ như không để ý tới, hàm răng trắng đều nghiêng chặt, nhìn đăm đăm vào màn đêm đen kịt, không hiểu vì sao, tay ông run run - Người còn nhớ được ba chữ ấy là khó lắm. Trẫm thấy người gầy đi nhiều so với trước kia, chắc là vì ba chữ ấy chứ gì?

Đồ Lặc Bình A nhấm nháp để nắm bắt lời nói của Càn Long, nó tựa như hư mà thực, nó tựa như thực nhưng lại không tài nào nắm bắt được, nhạt như nước vừa mức dưới xuôi lên. Nghĩ hồi lâu, mới đáp:

- Thần đâu dám nhận lời khen của hoàng thượng? Thần được hưởng hoàng ân, được giao trọng nhiệm, phải luôn luôn tận tâm với chính sự, chia sẻ nỗi lo của hoàng thượng.

- Khá lắm, người nói khá! Người đã từng tâu lên lũ lụt ở Hà Nam không nặng, ruộng đồng còn thu hoạch được sáu bảy phần, có đúng sự thực không? - Càn Long cười nhạt mấy tiếng, trừng trừng nhìn Đồ Lặc Bình A, gắt hỏi:

- Thần không dám dối hoàng thượng.

- Đồ thôi! - Càn Long nghiêm mặt, hai mắt phát ra tia sáng màu sắt - Mùa màng đã thu hoạch được sáu bảy phần, làm sao còn có dân nghèo xa giá trăm dặm tố cáo? Làm sao còn có dân nén đau đem con đi bán? Làm sao ở huyện Hạ Ấp hàng ngày còn có đến mấy chục người chết đói chết rét? Mở to đôi mắt chó má của người mà xem, con bé này mới

mười một tuổi, mới mười một tuổi! - Ông càng nói càng kích động, tay cầm cái chén, bóp chặt đến tay run lên, sắc mặt ông trắng dã ra. Ông vừa ngất lời, ai nấy đều cảm thấy một sức ép làm buốt lạnh tận xương tận tủy, ai ai cũng thấy tim mình như thất lại, một hồi lâu, tất cả im phăng phắc, cái kim rơi xuống đất cũng nghe thấy được.

Đỗ Lạc Bình A cảm thấy ớn lạnh khắp thịt da, toàn thân run lên như điện giật, mấp máy môi, nhưng chẳng nói được gì.

- Nói! - Càn Long bực bội quát lên, âm thanh không cao không vang, nhưng nghe nặng trịch trịch.

Khó khăn lắm Đỗ Lạc Bình A mới trấn tĩnh được một chút, run run đáp:

- Nô tài gan to tày trời cũng không dám dối... hoàng thượng. Các quan phủ, châu, huyện đều nói thế, cho nên nô tài mới...

- Họ nói thế nào người tâu lên thế ấy hả? - Càn Long nghiến răng mắng - Người sinh ra cái đầu để làm gì? Trẫm bảo đáng giết người, có gì phải bàn? - Nói xong hằm hằm nhìn, khiến cho Đỗ Lạc Bình A cứng miệng.

Đỗ Lạc Bình A bây giờ đã hồn kinh phách tán, toàn thân tê dại, làm sao rặn ra tiếng mà nói được? Những người trước sân, không kể đứng, ngồi hay quỳ, đều trơ như tượng gỗ, mặt trắng dã như thây chết. Đang ngây người ra cả thì nghe Càn Long hét một tiếng như búa bổ sắt:

- Tôn Mặc!

- Có... thân - Tôn Mặc cảm thấy giật giật mấy cái trên má, tim đập thình thịch, đầu căng ra, bốn chữ to tướng "bịt miệng dối vua" lóc qua trong đầu như một tia chớp, lòng dạ rối bời bời.

- Đồ Lặc Bình A nói đúng sự thực chứ? - Càn Long về mặt vô cùng khó chịu, ánh mắt dữ dần, nghiêng răng hỏi.

Tôn Mặc hoảng hốt, mồ hôi toát ra, nói không thành tiếng.

- Th... ực ạ!

- Tốt lắm ! - Càn Long mặt đánh lại như thép, đằng hắng một tiếng, nói - Vì sao ngươi lại làm thế? Nếu cứ tâu sự thực, bộ hộ sẽ trích quốc khố chẩn tai, ngươi được chấm dứt chữ mất gì?

- Xin hoàng thượng soi xét - Tôn Mặc tim đập thình thịch, run run nói - Thần làm thế không có bụng dạ gì khác ạ, chỉ là... thần muốn... muốn dựa vào sức của thần mà chẩn tế dân, chia xẻ... nỗi lo của hoàng thượng.

- Thực ư? Khó có thể ngươi nghĩ đến trăm được! - Càn Long cười mũi mấy tiếng, bỗng quả quyết nói, trăm nói là, ngươi chỉ nghĩ đến công danh của ngươi thôi!

- Điều này...

- Điều này thế nào? Trăm nói sai hay sao? - Mắt Càn Long quắc lên, ánh mắt như mũi dao chọc thẳng vào Tôn Mặc, không đung dấy - Vì công danh của mình mà để mấy vạn sinh linh kêu than trong nước lửa, ngươi to gan thật!

- Thần biết tội, xin hoàng thượng trừng phạt - Tôn Mặc thấy trên lưng ướt đầm, lạnh buốt, mồ hôi thấm đầy áo.

- Ngươi tưởng trăm sẽ tha cho ngươi chăng? - Càn Long đánh mặt nói - Ngô Lược!

- Có thần!

- Tức khắc truyền chỉ cho bộ lại, tuần phủ Hà Nam Đỗ Lặc Bình A trở nải chính sự, tước mũ hoa linh, cách chức, phát vãng đi Ô Lý Nha Tô Đài lập công chuộc tội! Huyện lệnh Hạ Ấp Tôn Mặc tham công danh, vì phú quý riêng

mình để cho trăm dân chìm trong cảnh nước lửa, tước quan chức cho về làm dân thường, mãi không được làm quan!

- Hoàng thượng, như thế có vẻ... - Ngô Lược do dự một lúc, đánh bạo nói.

- Chủ lo thần nhục, chủ nhục thần chết, đó là cương thường, là cái nghĩa trời đất. Bọn người coi thường nỗi khổ của dân, coi mạng người như cỏ rác ấy, không chủ phạm pháp, mà phạm cả tình phạm cả lý, phạm pháp có thể tha thứ, phạm tình phạm lý, khó thoát khỏi sự trừng phạt của trời! - Càn Long nhấp một tí trà, mặt vẫn lạnh như tiền, nói - Không cần phải nói nhiều, mau truyền ý chỉ của trăm đi!

- Thần tuân chỉ - Ngô Lược buộc phải nuốt nước bọt, đáp lại, vội ra đi.

Càn Long nhìn Đồ Lạc Bình A, như cười mà không cười, nói:

- Đốc phủ là tấm gương của một tỉnh, lên ngựa quản quân, xuống ngựa quản dân, ấy là bậc nhân quân muốn hoàn thành sự nghiệp chung mà phân một phần công việc cho đốc phủ. Thân làm mệnh quan của triều đình, phong cương đại lại, đáng phải chia sẻ nỗi lo của nhà vua, luôn luôn nghĩ rằng quan phải lo cuộc sống cho dân, không có ý mưu đồ danh vọng riêng tư. Người ngồi trong nha thự, nghe quan dưới nói bữa, để cho dân đói không có ăn, rét không có áo, coi trăm là người bất nghĩa! Trăm xử trí như thế, người có muốn nói gì nữa không?

- Nô tài được hoàng thượng giao cho trọng trách, thế mà phụ ơn, hoàng thượng xử trí nô tài như thế, thực là thánh minh, nô tài không có gì... phải nói - Ván đã đóng thuyền, tuy trong lòng âm ức nhưng còn nói được gì nữa? Đồ Lạc Bình A mặt mày nhăn nhó, ủ rũ.

- Không nói gì nữa thì thôi vậy!-Càn Long lạnh nhạt nói - Hai người lui ra đi!

Đỗ Lạc Bình A và Tôn Mặc "dạ", khấu đầu ba cái, đứng dậy, hồn xiêu phách tán, lảo đảo lui ra, đụng vào nhau, ngã loạng choạng. Xung quanh thấy hai người nhếch nhác thâm hại, vừa thương, vừa buồn cười, cũng không dám lại đỡ dậy, hai người lại lếch thếch đi ra.

Trong đêm, thành Từ Châu đèn rực sáng khắp nơi, tiếng sấm thỉnh thoảng vẫn ì ầm trên không, nhưng không hề làm giảm nổi vui mừng của con người. Đỗ Lạc Bình A mặt nhợt nhạt, loạng choạng ra khỏi nha môn tri phủ, trong lòng cảm thấy nặng trĩu, nổi ầm ục cứ như căng phồng ra, nuốt không vào, khạc không ra, như một cục bóng nút chặt nơi cổ họng, cũng chẳng muốn trở về dịch quán nữa, cùng với Tôn Mặc, để mặc cho bước chân thần thờ, lảo đảo trôi theo dòng người chen chúc xô đẩy dưới muôn ngọn đèn chập chờn... Hồi lâu mới định thần lại, ghé vào một quán rượu, ngồi phịch xuống bên cửa sổ, uể oải gọi to:

- Chết hết cả rồi sao? Đưa rượu ra!

Vừa dứt tiếng, hầu bàn vội vã chạy ra, thấy nét mặt của Đỗ Lạc Bình A không bình thường, đâu dám sơ suất? Vội cúi chào, cười, nói:

- Có chỗ sơ suất, mong ngài tha thứ. Tiệm đây có đủ "trọng nguyên hồng", "tam hà", "ngọc đường xuân", "xa điểm", "tô hợp hương", chẳng hay ngài... dùng loại nào? - Nói chưa dứt lời thì Đỗ Lạc Bình A đã ném "cạch" một thỏi bạc lên bàn, cau có nói.

- Mẹ kiếp, có "đại thiêu hàng" không?

- Có! có!

- Năm cân!

Một chốc, rượu, thức nhắm được bung lên: một vò "đại thiêu hàng", bốn đĩa thức nhắm rất tinh tuốt, còn có mấy chiếc bánh vùng nướng. Tôn Mặc ngẩn ngừ một chút rồi đứng dậy bung chén rượu, gượng gạo nói:

- Chìm nổi gặp ghềnh, đường hoạn lộ, mai vàng cúc trắng, bọn thi nhân. Nào, uống đi, chia sẻ cùng đại nhân.

- Còn 'đại', "đại" cái quái gì? - Đồ Lặc Bình A không thèm nhìn Tôn Mặc, buồn bã nhìn ra đường phố nhộn nhịp, hồi lâu mới thở "phì" một tiếng, nói - Nếu không có cái mặt người, làm gì đến nổi như hôm nay?

- Việc này... Xin đại nhân bớt giận, tiểu nhân làm thế cũng vì nghĩ tới công danh của đại nhân mà, nhưng rồi..., á! à! Ngàn lần không phải, vạn lần không phải, chỉ xin đại nhân tha thứ cho - Tôn Mặc tuy trong lòng vô cùng tức tối, vô cùng tủi nhục, nhưng, hổ đầu chết vẫn còn uy, trước mắt vẫn đành nuốt hận, mặt mày đau khổ, nói.

- Bây giờ thì sao? - Đồ Lặc Bình A đằng hắng một tiếng, lạnh lùng nói.

- Đại nhân hãy nghĩ thoáng một tí, đi Ô Lý Nhã Tô Đài, thời gian chắc cũng không dài đâu. Một người học vấn chính kiến như đại nhân, hoàng thượng làm sao bỏ rơi đi được? - Tôn Mặc tìm cách an ủi.

- Người biết cái gì! Cái đất quỷ quái ấy đâu phải để cho người ở được? Mùa hạ nóng như trong cái lồng hấp, mùa đông lạnh như trong đông băng, đèn đỏ, e cái mạng này cũng đi tong thôi! Nào, nào, nào! Uống, uống, uống, uống đi cho quên hết đi!

Đồ Lặc Bình A chén này rồi chén khác, chốc lát đã ừng ực nóc đầy bụng. Rượu trào lên càng nghĩ, nghĩ càng thấy vô vị, lại uống, miệng cứ lải nhải, cũng chẳng biết là nói

hay là chữ, làm cho Tôn Mặc đỡ dần ngối bên cạnh chẳng biết làm thế nào, mấy tên hầu bàn cũng tránh ra xa. Trong lúc chưa biết ra làm sao, thì nghe một tiếng "rầm", Đồ Lạc Bình A vỗ bàn hét:

-Mới hôm qua ta là quan cao đứng trên muôn người, hôm nay là thằng tù phát văng ra biên ải, mộng, chiêm bao, thực là một giấc chiêm bao! Nói xong lớn tiếng cười ha hả, nước mắt cứ thế lã lã trào ra.

- Đại nhân, việc đã thế rồi, phải nghĩ thoáng một tí. Rượu rất có hại cho sức khỏe, hãy uống bớt đi một tí - Tôn Mặc thấy ông ta uống nhiều rồi, mắt lơ đãng, môi trễ ra, trong lòng đầy ảm ức, sợ lại xảy xuất ra chuyện lôi thôi, vội đứng lên, bước tới khuyên can.

- Nâng chén tiêu sầu, sầu càng sầu! Ta phải thế nào đây, đường đường một đại viên nhị phẩm, đại lại phong cương, thế mà nay lại đặt trong tay một thằng tiểu dân, ta không chịu... ta không cam...! - Đồ Lạc Bình A hai tay nắm chặt lấy Tôn Mặc, vừa đẩy vừa lay, cười đau khổ.

Một câu nghe kinh người! Tôn Mặc nghe xong, như vừa giật mình tỉnh mộng, cảm thấy quá uất ức: Tôn Mặc này chịu khổ mấy chục năm mới bước lên được con đường như ngày nay, chả lẽ bị hất ra một cách nhẹ nhàng thế sao? Nghĩ thế, lòng mắt ông ta long lên, đảo đi đảo lại, nói:

- Việc này, nghĩ lại, quá thật uất ức quá! Công danh lợi lộc chỉ trong phút chốc tan thành mây khói, nhưng đó là công sức góp nhặt từng giọt từng giọt hơn hai mươi răm trời của tiểu nhân! - Nói đến đây, Tôn Mặc thay đổi ngữ khí - Nhưng việc này, tiểu nhân xem ra không đơn giản.

- Nói thế... là thế nào? - Đồ Lạc Bình A lim dim cặp mắt say, ngập ngừng nói.

- Tiểu nhân nghĩ là tên Trương Khâm kia có kẻ xúi giục mới dám làm như vậy.

Cái gì? Nghe Tôn Mặc nói, Đồ Lặc Bình A đã tỉnh rượu rồi, nhìn Tôn Mặc từ đầu đến chân, có vẻ nghi ngờ hỏi:

- Ông bảo Trương Khâm bị người khác xúi giục phải không?

- Chính thế! - Tôn Mặc vắt đuôi sam ra sau ghế, ngồi ngay ngắn, nâng chén rượu uống, lau mồm, cười gian xảo nói:

- Đại nhân thử nghĩ xem, Trương Khâm chẳng qua là một dân cỏ, làm sao nhận biết thánh nhan? Làm sao biết thánh giá tới đây? Nếu không có người xúi giục, nó làm sao tố cáo được?

- Ủ, có lý! - Đồ Lặc Bình A trầm ngâm một lúc, nói:

- Theo ý ông, ai xúi giục nó?

- Môn sinh Đoàn Xương Tự! Đại nhân nghĩ xem, nó là tên môn sinh bé nhỏ, làm sao may mắn biết được thánh nhan? Ngoài ra, bố chánh sứ Bành Gia Bính e cũng đáng nghi, ông ta với Đoàn Xương Tự có quan hệ thầy trò mà lại!

- Cái đó... cái đó e không thể. Ta với hai người ấy cũng chỉ mới gặp nhau vài lần, cũng chưa có gì làm họ mất lòng, có lẽ, chưa đến mức vô cớ gây hoạ cho bản quan - Đồ Lặc Bình A ngạc nhiên nhìn Tôn Mặc.

- Bụng người khuất da, đại nhân có quá trung hậu đấy. Đại nhân nghĩ thế, nhưng người ta không nhất định nghĩ thế. Chớ cẩn trọng cẩn mới nguy, đại nhân nói sao? - Đồ Lặc Bình A nhay nháy mắt một cách nham hiểm, nói có ý châm ngòi quạ lửa.

Nghe Tôn Mặc nói vậy, Đồ Lặc Bình A giận run người, vịn vào thành ghế đứng dậy, cười nhạt mấy tiếng, nghiêng răng nói:

- Người đã bắt nạt, đừng trách ta bất nghĩa! Ta có kếm còi mấy đi nữa cũng không đến lượt các người giẫm đạp! Trời có xoay, đất có chuyển, rồi cục rồi cũng có một ngày Đồ Lặc Bình A này nhất định lại đứng dậy! - Vừa nói, chén rượu trong tay đã "choang" một tiếng vỡ tan trên đất.

- Xin đại nhân bớt giận - Tôn Mặc đứng dậy bước lên, diu Đồ Lặc Bình A ngồi xuống, làm ra vẻ rộng lượng, nói - Giận đám tiểu nhân ấy làm gì, không đáng!

- Cái gì? Không đáng ư? May mà người nói ra, người ta đề đầu mình xuống mà đá lên, vẫn không thấy tức ư? Đáng tiếc là hiện nay ta... Hừ, đi xem nào, cười đi, cười sau cùng cười mới khoái! - Hai mắt Đồ Lặc Bình A phát tia nhìn âm u, hằn học.

- Tiểu nhân sao không tức trong lòng được, chỉ vì phân thấp thế hèn, chẳng biết làm sao - Tôn Mặc thấy Đồ Lặc Bình A đã vào tròng, trong lòng cũng nổi lửa giận, nhưng không thể hiện lên nét mặt - Nhưng đối với đại nhân lại khác, đại nhân nếu muốn..., thì như giết con kiến dưới chân thôi

- Nói mau!

Tôn Mặc cố làm ra vẻ trầm tư, hồi lâu mới bước lên, cúi đầu, hạ giọng nói:

- Đại nhân còn nhớ Từ Tảo chết như thế nào chứ?

- Ủ!-Đồ Lặc Bình A dờ dẩn gật đầu.

- Tiểu nhân đã từng đến nhà Đoàn Xương Tự, trong thư phòng hắn ta, tiểu nhân thấy một tiết của sách "Lộ Hà kỷ văn", ngoài ra còn có một tờ nguy hịch Ngô nghịch tam quế, trên đó có dày những điểm khuyên tròn, đầy những lời khen ngợi. Đại nhân chỉ nói vài lời, chúng nó còn đầu tỉnh mạng nữa!

Đồ Lặc Bình A nghe thấy, ngạc nhiên, rung mình như

điện giật, cất giữ sách cấm, bàn luận chính sự, dứt khoát không phải là chuyện đùa con trẻ, làm không khéo thì đầu lia khỏi cổ, thậm chí còn liên lụy đến anh em bầu bạn! Đồ Lặc Bình A suy đi tính lại, hồi lâu mới nói:

- Việc này dường như không thoả đáng lắm. Hai ông Bành, Đoàn không thù oán gì lớn với ta, làm thế hình như quá tàn nhẫn.

- Đại nhân thực lòng dạ đàn bà, người ta chà đạp mình như thế, ngài còn phải nghĩ cho họ làm gì? Không cay độc không phải trượng phu, đại nhân nhất thiết chớ chần chừ, bỏ qua cơ hội làm sao có lại được! - Thấy Đồ Lặc Bình A vẫn cứ thế, nhắc quân cờ mà chưa chịu hạ. Tôn Mặc lại nói - Vả chẳng, giấy không bọc được lửa, việc đó sớm muộn gì rồi cũng bị lộ, chẳng may hoàng thượng biết được, đại nhân e cũng khó mà không bị liên lụy! Nếu ngài đợi chịu tội, sao không ra tay trước, đại nhân nghĩ xem sao?

- Cái này... - Đồ Lặc Bình A đứng dậy, sốt ruột đi đi lại lại trong phòng, vẫn không quyết định được.

- Đại nhân do dự làm gì? - Tôn Mặc trong đầu đang đầy giấc mơ phục chức, hưởng lại vinh hoa phú quý như trước, nhìn vẻ chần chừ của Đồ Lặc Bình A, Tôn Mặc giục - Đó là cách lấy gậy ông đập lưng ông đấy!

- Được, thì theo người vậy. Chờ sau khi về nhà hãy tính.

- Đại nhân, nhằm lúc sắt nóng mà đập mới có hiệu quả! Lỡ nay người khác ra tay trước thì ngài và tiểu nhân uống gió tây bắc thôi.

Đồ Lặc Bình A hai mắt nhìn trừng trừng vào Tôn Mặc, như muốn nhìn xuyên trái tim hắn, hồi lâu mới quyết ý nói một câu:

- Được, đi gặp hoàng thượng ngay! - Nói xong, bỏ mặc Tôn Mặc, quay mình, vội đi đến đến nha môn tri phủ.

Sau cơn mưa bão, trong ngoài thư phòng phía sau nha môn phủ Từ Châu lặng im phăng phắc. Chân Càn Long nặng trĩu trĩu như mang chì, trở về trong phòng, mệt mỏi ngồi vào ghế thái sư, hai mắt đờ đẫn nhìn ngọn lửa rùng rục trong chậu, không động đậy, tựa hồ như đang đắm mình suy nghĩ điều gì, lại tựa hồ như chẳng nghĩ gì cả? Ngoài phòng, thỉnh thoảng vẫn có sấm chớp, nhưng nghe mà không thấy, nhìn cũng như không.

- Hoàng thượng! - Ngô Lược nhẹ nhàng bước vào, hạ giọng gọi.

- Ô! - Càn Long có vẻ thần thờ, tựa như nghe tiếng nhưng không để ý, chầm chầm nhìn ngọn lửa, hồi lâu mới mới lẩm bẩm một mình - Tự cổ có thể thay đổi người, chứ không thể thay đổi phép tắc, mà thay đổi người, đâu có thể được nhiều. Đốc phủ là tấm gương của một tỉnh, hiền tài thì cả tỉnh được hưởng phúc, ác bạc thì dân cả tỉnh bị thiệt hại! Lần này trăm vi phục nam tuần, trước thì có Ái Tất Đạt cậy quyền ý thế, lơ là chính sự, nay lại có Đồ Lạc Bình A coi thường nỗi thống khổ của dân, đối với dân như cỏ rác, tình hình các tỉnh khác chưa biết, nếu... Đau lòng!... Đau lòng!

- Hoàng thượng, thời gian không sớm nữa, xin hãy nghỉ ngơi sớm một tí.

- Trẫm làm sao ngủ được! - Càn Long ngừng đầu, mặt buồn bã, chau mày than thở - Vừa rồi trăm xử trí Đồ Lạc Bình A và Tôn Mặc có nặng quá không?

- Việc này... - Ngô Lược nhìn Càn Long, trong lòng đang đắn đo có nên nói hay không.

- Nghĩ thế nào nói thế ấy, trẫm không bắt tội người là được.

- Hoàng thượng, xin tha cho sự mạo muội của thần, thần cho là xử trí đối với Đồ đại nhân tuần phủ e nặng quá -

Ngô Lược trầm ngâm một lúc rồi ngừng đầu nói - Đồ đại nhân từ khi nhậm chức đến nay, làm việc chăm chỉ, một lòng một dạ với triều đình, quan lại quốc gia mà được như thế, quả không nhiều. Nay nhờ có sai sót, bị xử nặng thế, chỉ làm chấn động quan trường, ai cũng thấy mình có thể có nguy cơ, như thế sợ rằng...

- Điều người nói, trầm đã rõ. Theo ý người, chỉ kết tội Đồ Lạc Bình A "vong ân triều đình, không tròn chức trách", thế là được chứ gì? - Càn Long quay mình sang cầm chén trà nhấp một tí, thần sắc ổn định trở lại.

- Dạ - Ngô Lược thấy Càn Long trở lại nghiêm túc, trình trọng, không dám dừng trả lời, ông quỳ xuống khấu đầu.

- Trầm cho rằng không thể được! - Càn Long bỗng cười một tiếng, nhìn ra bầu trời đêm tối mịt, nói - Đồ Lạc Bình A, con người này trầm biết có một ít tài năng, nhưng hoàn toàn không ngờ ông ta lại làm bữa như vậy! Người cho rằng đó đích thực là do Tôn Mặc giấu diếm, không tâu báo phải không? Cho hấn cái gan to bằng trời hấn cũng không dám giấu đầu! Trầm không truy cứu, thế là giữ thể diện cho ông ta rồi đấy! - Đang nói, ông hắt hơi, ho vài ba tiếng, lại nghiêng răng tiếp tục nói - Bọn người khốn nạn ấy, sao có thể xử nhẹ được! Xử nhẹ ông ta, các đốc phủ khác sẽ coi thường ý chỉ của trầm, trầm sẽ làm thế nào?

Lần đầu tiên Ngô Lược thấy long nhan cả giận như thế, bỗng ông rung mình, nhưng rồi lập tức trấn tĩnh lại, khấu đầu từ từ nói:

- Đức vạn tuế lấy đức trị dân, tuy ở ngôi cửa trùng nhưng lòng ở nơi trăm họ, thực là phúc đức của triều đình, phúc lớn của muôn dân, thần thực kính phục muôn lạy! Nhưng việc ấy thần vẫn cảm thấy chưa thoả đáng, một là, Đồ đại nhân từ khi vào làm chủ Khai Phong đến nay, chính tích

rất tốt, lòng dân cũng ngưỡng vọng, nay có chỗ sơ suất mà bị trừng phạt nặng, e làm suy tổn hoàng ân to lớn; hai là, hiện nay việc tây bắc đang khẩn trương, nếu phải cất quân thảo phạt, thì lương hưởng là việc hệ trọng bậc nhất, Hà Nam là vùng yếu địa đất trung nguyên, vận chuyển lương thực từ Giang Nam lên ắt phải qua đó, có thể gọi là hậu phương lớn của vùng tây bắc, Đồ đại nhân làm tuần phủ ở đó lâu ngày, quen thuộc mọi việc, nay nếu giao cho người khác, e rằng mới lạ không quen, sẽ ảnh hưởng đến chiến sự. Ý muốn chinh đồn việc lại trị của hoàng thượng thần rất biết, nhưng việc này không thể xem nhẹ, phải lựa nhò hăm lâu, đến lúc đầu lộn phải chín nục. Chẳng hay hoàng thượng nghĩ thế nào?

Càn Long lặng lẽ gật đầu, đứng dậy bước vài bước, khề ho, rồi nói.

- Người nói rất phải. Chỉ có điều là bây giờ dân ở Hạ Ấp đang sôi sùng sục, nếu trừng phạt nhẹ, nói với dân thế nào? Không thể để mất lòng dân.

- Hoàng thượng nghĩ rất phải. Từ ngàn xưa, được lòng dân là được thiên hạ, mất lòng dân là mất thiên hạ, đối với dân Hạ Ấp, không nhất thiết phải nói gì với họ - Ngô Lược trầm ngâm một lúc, nói tiếp - danh tướng đời Đường là Trương Cửu Linh đã từng nói "huyện có quan tốt, vạn nhà khoẻ vai, châu có quan tốt, ngàn dặm cỏi đai". Nếu muốn mùa màng tươi tốt, dân chúng an cư lạc nghiệp, phải có quan lại thực lòng làm việc vì dân mới được. Nay huyện lệnh Hạ Ấp Tôn Mặc đã giấu diếm tình hình lũ lụt, lại dung túng cho em ruột tác oai tác quái, bọn gian tà xảo trá, tham danh vụ lợi ấy, hoàng thượng có thể trừng trị nghiêm khắc để tạ lòng dân.

Ngô Lược nói, đã mở ra một lối đi mới, nói có tình có lý.

Nghe xong, Càn Long thấy sáng khoái, lòng dạ như sáng ra, mỉm cười nói:

- Được, cứ theo ý người.

- Thánh thượng anh minh - Ngô Lược vui vẻ - Chưa có ý chỉ, Bành đại nhân vẫn đang đợi ở ngoài, hoàng thượng, có phải...

- Gọi vào!

Bố chính sứ Bành Gia Bính đã quỳ từ lâu, gối tê chân mỏi, mắt hoa tai ù, nghe được triệu kiến, vội run run đứng dậy, loạng choạng bước vào phòng khấu đầu lạy chào hoàng thượng.

Càn Long liếc nhìn Bành Gia Bính, thấy tuổi khoảng trên dưới sáu mươi, mặt vuông da trắng, cặp lông mày chữ nhất ngay ngắn như dùng bút vẽ nên, chỉ mấy nếp nhăn cuối mày gợi cho người ta cảm giác già nua. Đầu đội mũ quả dưa đoạn đen có kết ngũ nhung đỏ, chiếc áo dài màu thanh thiên đã cũ nhưng sạch sẽ thơm mát, là phẳng phiu.

- Bành Gia Bính! - Càn Long ngắm nhìn từ đầu đến chân, thản nhiên hỏi - Có biết trăm gọi người tới có việc gì không?

Bành Gia Bính vốn là bố chính sứ Giang Tô, năm ngoái vì ốm xin nghỉ hưu về quê, nhưng muốn học theo Đào Uyên Minh, sống cuộc sống đào nguyên ngoài thế tục, cho hết cuộc đời này, nào ngờ, những điều mắt thấy tai nghe làm cho mất sợ, lòng đau, lại động lòng "tục" trở lại với đời. Bây giờ nghe Càn Long hỏi, vội trấn tĩnh đáp ngay:

- Thần biết ạ.

- Huyện lệnh Tôn Mặc bỏ ngơ nỗi khổ của dân, coi dân như cỏ rác, thực là tàn ác. Người suy nghĩ vì dân, vì trăm, tình thần đó đáng khen - Vừa nói, Càn Long vừa thay đổi ngữ khí - Nhưng người không nên xúi giục tiểu dân chặn

già tố cáo.- Nói xong, Càn Long nhìn chăm chăm vào Bành Gia Bình

- Bẩm hoàng thượng, thần là có quan chức tại bản đại, để tránh hiềm khích lấy tiếng với dân làng, cho nên...

- Ô - Càn Long đánh tiếng, lại nói tiếp - Có những việc nên tránh tất phải tránh, có những việc không nên tránh thì đừng tránh! Những việc đại sự quan hệ đến dân sinh xã tắc, người tránh làm gì? Làm quan mấy chục năm, chẳng lẽ không hiểu điều đó sao? Vả chăng, người muốn tránh hiềm khích, lấy tiếng khen nơi dân làng, đâu phải là nghĩ cho trẫm. Với đất nước rộng lớn thế này, nếu việc này trở thành một phong khí trong dân, thử hỏi, trẫm ngồi yên ngôi vị được chăng?

Bành Gia Bình mặt đỏ tai tía, nuốt ực một cái, phủ phục sát đất nói.

- Thần biết tội ạ!

- Biết tội thì tốt - Càn Long mỉm cười - Sau này có gì nói thẳng, nhất thiết không được làm thế!

- Dạ!

- Đứng dậy trả lời! - Càn Long vừa nói, vừa quay sang nói với Ngô Lược - Tên Trương Khâm kia, người đem cho hai chục lạng bạc rỗng, cho Trương Khâm về nhà chăm chỉ ruộng nương; cô bé Quan Âm Bảo mua về, rất đáng thương, giữ lại làm a hoàn. Ngoài ra... - Nói đến đây bỗng Càn Long dừng lại, mọi người quay mặt nhìn theo: Cao Vân từ ngoài đi vào.

- Ai cho người đi vào? Có hiểu phép tắc không?

- Hoàng thượng bớt giận - Cao Vân vội quỳ xuống nói - Nô tài không dám quên phép tắc - Nhưng Đồ Lặc Bình A, Đồ đại nhân đang cầu kiến, nói có việc gấp, tâu báo trực tiếp.

- Việc gì? - Càn Long ngạc nhiên hỏi.

- Nô tài không rõ a!

- Ra! Cho ông ấy vào!

Lúc này, chiếc đồng hồ bên góc phòng rè rè đánh mười tiếng, đã là giờ hơi rồi. Mọi người đang dò đoán việc gì, thấy Đồ Lạc Bình A đã cùng với Tôn Mặc đi vào, đều định thần, đồng tai nghe.

- Người có việc gì cần gấp trăm? Càn Long liếc xéo Đồ Lạc Bình A, lạnh nhạt hỏi.

- Bẩm hoàng thượng - Có lẽ vì sợ, trán Đồ Lạc Bình A lấm tấm đầy mồ hôi - Nhà môn sinh Đoàn Xương Tự ở Hạ Ấp chứa chấp sách cấm và một tờ nguy hịch Ngô Tam Quế^(*), trên đó chỉ chít những dấu khuyên dấu chấm, nhiều lời tán thưởng, vì việc hệ trọng, thần xin bẩm báo.

- Ủa? - Càn Long tựa hồ như không tin vào tai mình, ông đứng dậy, mặt sa sầm, nói - Trẫm chưa nghe rõ, người nói lại nào!

Mọi người đều dồn ánh mắt về phía Đồ Lạc Bình A. Bành Gia Bình và Đoàn Xương Tự cũng giật mình, mặt trắng nhợt ra, nghe Đồ Lạc Bình A ngừng một lúc rồi lại nói:

- Môn sinh Đoàn Xương Tự ở Hạ Ấp tàng trữ sách cấm và một tờ hịch của bọn nguy Ngô Tam Quế.

- Ủa?! Làm sao biết được nhà họ tàng trữ sách cấm? Hay là vì họ tố cáo các người, các người đem lòng hận thù...

- Hoàng thượng minh xét... hoàng thượng minh xét, thần

* Ngô Tam Quế: Nhân vật cuối đời Minh đầu đời Thanh -Xuất thân gia đình nghề võ, cuối đời Minh làm tổng binh Liêu Đông, được phong binh tây bá, đóng quân ở Sơn Hải quan. Năm Khang Hy thứ 12 (1673) đang làm trấn thủ Vân Nam, ông cất quân dấy loạn, tự xưng là Chu Vương. Năm Khang Hy thứ 17 xưng đế ở Hành Châu (thuộc tỉnh Hồ Nam ngày nay), lấy quốc hiệu là Đại Chu, niên hiệu là Chiêu Vũ.

nói đều là sự thực - Đồ Lặc Binh A khấu đầu liên tiếp, giọng run run - Thần phụ ơn hoàng thượng, đáng chịu hình phạt, thần đầu dám oán giận...

- Hoàng thượng, Đồ đại nhân nói đúng sự thực. Đó là một lần trước đây thần tới nhà Đoàn Xương Tự tận mắt nhìn thấy! - Tôn Mặc thấy tình hình như vậy, cũng vội cúi đầu tâu.

- Thực ư? Đã biết việc ấy sao không sớm tâu lên trẫm?

- Thần... thần nghĩ là... - Tôn Mặc há mồm, cứng lưỡi, không biết nên đáp như thế nào, trán tuôn đẫm mồ hôi.

- Nghĩ gì? Trẫm lại không biết tông lòng dạ người rồi sao? - Hai má Càn Long giật giật, ông bụng chén trà, nhấp một tí, cười gằn nói - Không ngờ một huyện Hạ Ấp tí tẹo mà lại là nơi rỗng núp hổ ngòi! Đoàn Xương Tự, ngừng đầu nhìn trẫm!

Đoàn Xương Tự khoảng trên dưới ba mươi tuổi, hai má hơi lõm, mũi hơi khoằm, da dẻ trắng trẻo, hồng tươi, mắt đen mà sáng, long lanh sắc sảo, rõ ràng là một trang công tử đẹp đẽ dàng hoàng. Vì là lần đầu được gặp long nhan, trong lòng lúng túng, hai tay nắm chặt với nhau, toát mồ hôi. Nghe Tôn Mặc nói, thấy gai lạnh cả thân mình, lòng thắc thỏm, mặt nhợt nhạt, đáng sợ, run run ngừng đầu lên, thấy Càn Long cười gằn, mắt sáng đen như mắt mèo, như muốn nhìn xuyên thủng trái tim Tôn Mặc, Tôn Mặc vội khấu đầu liên tiếp, chẳng nói được câu nào.

- Người còn nói gì không? - Càn Long vẫn nhìn vào Đoàn Xương Tự, ngữ khí lạnh như đóng băng.

- Bẩm hoàng thượng - Đoàn Xương Tự nói không thành tiếng, run rẩy như chiếc lá trên cành trước gió thu - Vì thần không có... không có gì nói.

- Ngụy hịch lấy ở đâu?
- Hối ấy, ông nội để lại.
- Còn sách?
- Sách là... sách là...

- Là thần cho ạ - Vừa dứt lời, mọi người mặt biến sắc, quay sang nhìn, chính là bố chính Bành Gia Bình nói.

Hồi đầu triều Thanh, ngục văn tự liên tiếp xảy ra, trên thực tế, là phản ứng phòng ngừa của giai cấp thống trị đối với sự phản kháng của nhân dân. Hồi đó, tuy chưa có đấu tranh vũ trang với quy mô lớn, nhưng những cuộc khởi nghĩa nhỏ xảy ra khắp nơi, triều đình ngày càng cảm thấy bị uy hiếp bởi sức chống đối từ bên dưới, vì thế tăng cường thống trị tư tưởng để đề phòng bất trắc, ra sức cảnh giác, mong làm cho xã hội yên ổn. Càn Long từ khi lên ngôi đến nay, gió lặng sóng yên, không ngờ, trước thì có Từ Trung Tào phỉ báng triều đình, nay lại nổi lên Bành Gia Bình, một hoàng đế đang hy vọng làm một nhà vua trị bình làm sao không giật mình trước những sự kiện như thế?

- Thần tàng trữ sách cấm, tội đáng chết... nhưng xin... Bành Gia Bình lặng một lúc, mặt trắng già ra.

- Đã biết là sách cấm, sao còn tàng trữ? - Không chờ Gia Bình nói hết, Càn Long đã quát lên - Trong mắt ngươi còn có trẫm nữa không?

- Thần biết tội, nhưng quyết không dám coi thường thánh thượng. Thần chỉ vì cuốn sách ấy bàn luận thấu đạt, văn từ đẹp đẽ, vì thế giành để xem mà thôi.

- Còn đưa cho ai xem không?

- Ngoài đệ tử của thần là Đoàn Xương Tự ra, không dám đưa cho ai khác.

Tứ phía lặng im như chết, chiếc kim rơi xuống đất cũng nghe thấy. Càn Long nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ, trong lòng như lửa rừng rực từng cơn, hồi lâu, ông thở dài, nói:

- Người là đại lại của triều đình, biết pháp mà phạm pháp, trăm nếu không trừng trị thì làm sao còn quốc pháp, làm sao còn thiên lý! Có công thì thưởng, có tội thì phạt, đó gọi là thưởng phạt công minh. Người là quan mấy chục năm, có công nhiều với triều đình, trăm không truy cứu nữa. Các người cả hai, về nhà đốt sách ngay, sau đó ta sẽ phán xét. Lui ra!

- Thần tạ ơn, linh chỉ - Bành Gia Bình đáp xong, cùng với Đoàn Xương Tự loạng choạng bước ra khỏi phòng. Mọi người đang định mở miệng cầu xin, nhưng miệng như cứng lại, không thể nào nói được, đang lúc lúng túng thì nghe Càn Long gọi:

- Ngô Lược!

- Có thần!

- Phái người đi thu hồi tiền chỉ, truyền chỉ khác của trăm. Trăm trước đã giáng chỉ trị tội Đồ Lạc Bình A về tội che giấu tai nạn lụt lội. Nay qua xử lý vụ hịch phản nghịch, việc trừ tà loạn là công to, việc che giấu tai nạn là việc nhỏ, lại có kẻ ương bướng xúi giục người không tổ huyện lệnh, từ đó quy tội cho những quan lại chặn dất dân, đó là khuyến khích thói điều ngoa. Đồ Lạc Bình A không phải cách chức, vẫn lưu nhiệm chức vụ tuần phủ Hà Nam. Đồ Lạc Bình A nếu vì trước đây đã bị quở trách, trị tội, để bụng những thành kiến, không quan tâm đến nạn dân, thế là tự mình làm hại mình, sẽ không thoát khỏi con mắt trăm đầu - Càn Long hai mắt rực lửa - Còn Tôn Mặc này hử... - Vừa nói vừa nhìn Tôn Mặc.

- Yên tâm, trăm quyết không để ngươi thiệt! - Càn Long liếc nhìn Tôn Mặc, cười nhạt mấy tiếng rồi nói - Huyện lệnh Hạ Ấp Tôn Mặc, trước là che giấu tai nạn của dân, sau lại dâng lời tố cáo, loại người tham công vụ lợi, gian xảo hiểm độc ấy, để lại một ngày là có hại cho dân một ngày, giao cho tuần phủ Đồ Lạc Bình A giải về Hạ Ấp, chém bêu đầu thị chúng, để thoả lòng dân! Những gì chưa thoả đáng, sẽ phân xét sau.

Tôn Mặc vốn tưởng sẽ được phục chức, không ngờ, mất cả chì lẫn chài, đến cái mạng còn còn cũng không giữ nổi. Mặt hân trắng bệch ra, hai chân nhũn rã rời, khẩu đầu lia lia như giã tỏi, kêu ca.

- Hoàng thượng tha mạng, xin hoàng thượng tha mạng..

- Lôi nó đi!

- Dạ! - An Thái đáp một tiếng, bước lên kéo Tôn Mặc ra như kéo con lợn chết.

- Đồ đại nhân, ... ngài không thể thấy người chết mà không cứu... - Tiếng gào khóc thảm thiết khiến mọi người nghe mà ớn lạnh - Càn Long nhấp một tí trà, nói tiếp

- Đồ Lạc Bình A!

- Có thần! - Đồ Lạc Bình A lau mồ hôi trán, run run đáp lại.

- Hôm nay tha tội cho ngươi, không phải là ngươi không có tội! Trẫm làm vua ở Phiên Đế mấy chục năm, nhiều lần đi xa kinh đô quan sát dân tình, không phải là loại hôn quân không phân biệt được ngô gạo, không hiểu biết dân tình kia đâu, không có việc gì qua mắt trẫm được đâu. Nếu ngươi vẫn không chịu hiểu lẽ lớn, không nghĩ tới ơn vua, không giữ cương thường, thì nhớ lấy, ngươi không thoát khỏi con mắt trẫm đâu, không thoát khỏi phép nước đâu!

- Dạ!

- Tặng người hai chữ, hãy nhớ lấy cho trầm!

Mọi người đều cúi đầu xuống, trong thư phòng lặng im, nghe rõ tiếng xào xạc của gió ngoài trời.

- "Thiên Lương!" Càn Long nghiêng hàm răng trắng đều, cười, từ kẽ răng rít ra hai chữ - "Thiên" là thiên lý, "lương" là lương tri. Không trái nhân tình là thuận thiên lý, thuận theo đạo tức là có lương tri. Tuân theo hai chữ này, vinh hoa phú quý cũng do người, tử ấm thê phong cũng do người - vì người đã "công" lại "trung" và "minh", vinh hoa phú quý đáng hưởng là trời cho người, trầm cũng vui lòng cho người. Người không đếm xỉa đến hai chữ này, ngôi tù chịu chém cũng do người, tịch thu gia sản đầy đi xa cũng do người - Đó là tội do người tự chuốc lấy, trầm cũng vui lòng cho người!

- Thần cung linh thánh huấn - Đồ Lặc Bình A run lấy bầy, cúi đầu đáp lại.

- Các người lui! Trầm muốn ngồi một mình!

- Dạ! - Mọi người đáp rồi rón rén lui ra. Đồng hồ trong góc phòng điểm mười hai tiếng, đã là giờ tỵ rồi. Càn Long ngồi yên trước bàn, hai mắt nhìn ra bầu trời lác đác mấy ngôi sao lạnh lẽo, lâu lâu mới nhúc nhích tí chút, như một pho tượng.

XI. HOÀ TRÁC DẤY CÀN QUA

Triệu Huệ phụng chỉ dập tắt ngọn lửa chiến Hoà Trác, đồng thời, tuân theo ý chỉ, bắt nê Hương phi, người con gái tỏa mùi hương ngan ngát bốn bề. Vương gia Hoàng Trú ngưỡng mặt nhìn trời, hét lên "Hoàng quyền không đến phần ta, chơi với mấy cô gái, kiếm thêm ít lang tặc, liệu có được không? Càn Long cười nhạt, giơ tay lên...

Tiết trời đã vào xuân, nhưng Bắc Kinh vẫn đắm chìm trong không khí nặng nề của mùa đông. Vòm trời ảm đạm, mây đen ùn ùn từng đám như báo hiệu sắp có mưa tuyết lớn, tất cả hầu như mất hết sinh khí, chỉ có những chiếc lá còn sót lại trên cành cây gơ xương đang run rẩy, lao xào trong gió rét thấu xương, như đang muốn than thở điều gì với con người, nhưng chỉ có thể run lẩy bẩy, không thể nào kham nổi cái rét mướt kinh người này nữa. Mặc dầu thế, thành Bắc Kinh vào những ngày giáp Tết vẫn nhộn nhịp lạ thường, trong Tây Trục môn chợ búa ồn ào, phố xá ken nhau, hàng hoá bày la liệt, trên những sạp hàng bày trên mặt đất, nào là nghiên đời Tống, sứ đời Minh, bát vàng đũa ngọc, bình phong bát bảo chạm vàng, bên cạnh những hàng từ nước ngoài nhập vào như đèn pha lê tử đàn, đồng

hồ chuông, hộp thuốc lá bột^{*}, tranh chữ nổi tiếng v.v..., thực là lung linh ngập mắt, chẳng thiếu thứ gì.

- Gia ơi, kinh đô vui quá nhĩ!-Kỳ Ngọc nháy nhót, ngo bèn phải nhìn bên trái, cười nói nhí nhánh.

- Ủ, xem cho thoả thích đi.-Cần Long mỉm cười, nói - chứ về nhà thì phải phép tắc đấy, không được muốn làm gì thì làm đâu nhé, biết chưa?

- Gia yên chí, Ngọc Nhi biết rồi ạ!

Hai người đang trò chuyện, bỗng nghe có tiếng ồn ào, tiếng hò hét từ một đám người phía trước, Kỳ Ngọc thấy lạ, vội chạy lên chen vào xem, thì ra hai người, một nam một nữ trong đám giang hồ đang làm trò mĩ võ. Giữa sân thấy cắm hai cây cột, một sợi dây thừng buộc từ cây cột này dòng sang cây cột kia, dây căng rất thẳng. Người đàn ông trạc tuổi bốn mươi đang đi qua sân. Anh ta rẽ vòng người bước vào, cầm lên hai viên gạch, nắm đầu ngón tay nắm chặt, lấy sức bóp, "pằng" một tiếng, hai viên gạch trên hai tay nát vụn ra.

"Lần đầu tiên đến kinh thành, tìm người thân mà chưa gặp, đất khách quê người, toàn mong nhờ ở sự chiếu cố của quý vị già trẻ gái trai, người có tiền ta mua vui bằng tiền, kẻ không có tiền ta góp bằng người vậy" Người đàn ông vừa nói vừa chỉ vào cô bé đứng bên cạnh - Đây là bé Lạp Mai, từ bé đã theo tại hạ học được mấy miếng "tam cước miêu", không dám lăm lờ trước quý vị chân nhân quân tử, có gì không phải, mong quý khách rộng lượng bỏ qua! Mai Nhi, hiến quý vị mấy đường!"

* Thuốc lá bột: thứ thuốc lá loại tốt được nghiền thành bột mịn, trộn với một số hương liệu khác khi dùng không đốt cháy, ngửi trực tiếp vào mũi.

- Gia, ở đây người phức tạp lắm, hay là...-An Thái chau mày, bước lên khê rí tai.

- Không ngại gì, cứ xem một lúc!-Cần Long thấy Lạp Mai lông mày lá liễu, mắt hình trăng non, đồng tử đen lay láy phát ra tia sáng ngời ngời, mình khoác chiếc áo da cừu nhỏ nhắn, hai bím tóc đỉnh hoa màu tím buông thông, bên hông giắt thanh đoản kiếm hai thước, quả thực đẹp như hoa đào hoa lý, gọn gàng ngay ngắn, cuốn hút người xem. Hai tay mân mê bím tóc, cổ đứng bên cạnh mỉm cười, không chút e thẹn. Nghe bố nói xong, cô liền bước ra đi một chiêu, gót sen nhỏ nhắn, gọn ghê lưng ong, nhanh thoăn thoắt nhẹ nhàng như làn gió thoảng qua ngọn liễu, tiến thoái mau lẹ dễ dàng như thuyền trôi theo nước, người am tường võ thuật nhìn qua biết ngay chiêu thức của cô quả thực lão luyện phi phàm.

Một lúc, thấy Lạp Mai vứt chiếc áo khoác ngoài ra, nhẹ nhàng bay lên, một chân đứng lên sợi thừng, hai tay thất cái lại trang phục rồi rút thanh đoản kiếm bên mình ra. Bây giờ thấy rõ khuôn mặt thanh tú trong trẻo của cô như nước hồ thu, miệng mím chặt, từ từ múa chiêu "thái cực" trên sợi dây căng thẳng, lúc thì thoang thoang nhẹ nhàng như chuồn chuồn dờn nước, lúc thì vun vút ào ào như thác đổ núi băng, quả thực như con chim hồng chim nhạn nhào lộn trên không. Người xem ngừng mắt dõi trông, ai nấy đều tròng mắt há mồm, ngây người ra như phồng đất, mãi cho đến khi cô xoay người tít lên trên không rồi nhẹ nhàng bay xuống đất, bấy giờ ai nấy mới vực tỉnh ra, hét lên:

- Tuyệt, tuyệt vời!

- Quả là con người phi phàm!-Cần Long xem xong cũng vỗ tay đôm đốp, lớn tiếng ngợi khen.

- Tuyệt vời, thường ngày nô tài cũng đã từng xem biết

bao nhiêu trò diễn rồi, hôm nay quả tình mới thực sự thấy sáng mắt ra, thực đáng gọi là bậc hào kiệt trong đám nữ nhi.

- Tránh ra! Tránh ra! Lúc này, phía ngoài vòng người xem bỗng ồn ào lên, một đám lâu la đang vây lấy một người dáng như là quân gia, tên này vừa chen, vừa dùng gậy chọc vào đám người xem trò, mặt hầm hầm sát khí đi vào.

Tên có dáng dấp là quân gia đó nhìn Lạp Mai, cười to hỏi:

- Ái à, mại vớ! Đó là con gái của anh đấy à?

Bố Lạp Mai thấy tình thế như vậy, vội bước lên vái chào:

- Bẩm gia, đó là Lạp Mai, con gái của tiểu nhân đấy ạ!

- Tốt!-Tên kia cười hi hi nói - Ta là Phúc Lộc, quân gia của vương phủ đây. Bé gái nhà người tay chân dẻo lăm, mặt mũi như đoá hoa vậy, ta xem ra để nó về vương phủ được đấy!

- Ngài quá khen ạ, Bé gái của tiểu nhân đâu có hưởng được phúc phận ấy? Hay là xin ngài...

- Chúng ông đẩy con gái người xuống vực hay sao? Ở với vương gia ăn sung mặc sướng, vinh hoa phú quý hưởng không hết chứ, kẻ khác thèm mà chẳng được! Phúc Lộc giúi mắt, lại nhìn bố Lạp Mai, cười nhạt nói: - Đi, đưa con bé đi đi!

Vừa nói xong hai tên lâu la đã vén tay áo lên.

Mọi người nghe thấy, đều bàn tán âm ỉ, bố Lạp Mai bước vội lên, vái lạy Phúc Lộc, cười làm lành:

- Cha con tiểu nhân đi tìm người thân nhưng chưa gặp, thiếu tiền ăn đường, tạm thời mãi vớ kiếm ít đồng khi túng thiếu. Dám mong quý ngài nương nhẹ tay.

- Nương nhẹ tay?-Phúc Lộc cười ha hả, xua tay nói - Làm gì phải nói khó nghe thế, con gái người theo vương gia, người chẳng phải trở thành hoàng thân quốc thích rồi sao?

- Tiểu nhân thực không dám nghĩ tới điều quá phúc phận của mình như vậy...

Người kia nói chưa hết lời, Phúc Lộc chẳng thèm nghe tiếp, xua tay nói

- Không thì giờ đâu nghe lão kia lảm nhảm. Đi!

Ở chốn kinh đô này mà dám cả gan dở những trò như thế! Lửa giận trong Càn Long ùn ùn bốc lên, đang định bảo An Thái và Quan Âm Bảo hành động thì nghe thấy tiếng thét:

- Khoan đã!

Nhìn về phía có tiếng thét, thấy từ sau đám người, một chàng trẻ tuổi đi tới, mặt vuông chữ điền, da ngăm ngăm, dưới cặp lông mày đen là cặp mắt sáng quắc. Càn Long quay sang nhìn thì ra đó là ngự tiền thị vệ Tam Cách.

Phúc Lộc thấy Tam Cách bên lưng đeo bảo kiếm, đầu đội mũ trâm anh, biết là người này bất lợi cho mình rồi, nhưng hấn cũng không chịu nhún, vênh mặt hỏi:

- Người làm gì vậy? Người can dự vào việc của ông đây được ư?

- Tại hạ họ Dệp, tên là Bất Bình, chuyên can thiệp vào những chuyện bất bình trong thiên hạ.-Tam Cách hai tay chống nạnh, cũng vênh mặt lên đáp lại: - Đường đường ở chốn kinh đô, ngay dưới chân thiên tử, há lại có thể để cho bọn nhãi nhép các người làm can làm bậy chăng?

- Nhãi nhép? Nay, chống tai lên mà nghe cho rõ, ông đây là Phúc Lộc nhà, quán gia của phủ Quả vương gia nhà! Biết điều một chút thì cút mau đi, chúng ông không đâu lời với

người đầu nhá!-Phúc Lộc vỗ ngực, chia cái búa hộ mệnh ra...

Tam Cách mỉm cười, tung hứng nói:

- Quả là vương gia thì sao nào? Ông ấy cũng là bề tôi của hoàng thượng thôi! Phép tắc của triều đình, ông ấy có thể không tuân được sao?

Thường ngày, Phúc Lộc dựa vào quyền thế của Quả thân vương để làm cần, ức hiếp người khác đã thành thói quen. Hôm nay ra dạo phố, hắn thấy Lạp Mai xinh xắn thông minh, có ý tiện thể cướp về cho Quả thân vương để tặng công. Không ngờ vấp phải cái gai Tam Cách này, trong lòng căm lắm, cười nhạt nói:

- Người người nhỏ gan to, dám vô lễ với vương gia! Hôm nay ông đây nếu không bận việc cần, nhất định phải cho người biết tay để người mở mắt ra! Thôi, đi! Nói xong, hắn quay mình định bỏ đi.

- Đi, đương nhiên đi được, Tam Cách sải bước lên chặn đường, khinh khỉnh nói - nhưng có điều là, người phải để em bé lại.

Thằng cha này được đăng chân lên đăng đầu! Phúc Lộc nổi khùng, xông vào đánh Tam Cách. Tam Cách võ nghệ đâu có kém cỏi gì, lại để cho hắn đánh hay sao? Thấy thế không tránh kịp, Tam Cách thuận tay, giăng chặt lấy tay Phúc Lộc, giật mạnh một phát, Phúc Lộc loạng choạng nằm bò ra đất. Người xem xung quanh lại được dịp hò reo tán thưởng. Mấy tên lâu la hốt hoảng, vội bước lên đỡ Phúc Lộc dậy, vừa rút dao ra tiến về phía Tam Cách. Người xem thấy chuyện võ to, nháo nhác chạy tán loạn ra tứ phía. Tam Cách thấy tình trạng lồi thối, quay sang phía cha con Lạp Mai gọi to:

- Sao không đi nhanh đi!

- Đi hả? Chúng mày mơ đấy chứ! Quân bay! Quân bay, trời lại cho ta, giải về vương phủ.-Phúc Lộc mặt mày lem lốc, đứng lên, trương gân cổ, nghiêng răng nói.

Bố Lạp Mai lần đầu tới kinh đô, lạ cảnh lạ người, vốn không muốn ra tay, nhưng lúc này thấy không còn đường thoát, hét lớn.

- Đồ chó má, sao ức hiếp người quá đáng, xem này!-Vừa nói, vừa giật nhổ cây gậy dài hơn sáu thước, múa tít vù vù, xông lên.

Bọn lâu la ăn không ngồi rồi, chịu sao nổi đòn của hai người kia? Dao múa gậy vung tứ phía, chốc lát, năm sáu tên lâu la đã lão đảo ngã nghiêng, nằm rên hừ trên đất. Bây giờ tìm Phúc Lộc, hẳn đã chuồn từ lâu rồi.

- Thưa ngài, hôm nay nếu không có ngài, e cha con tại hạ không thoát khỏi tên độc ác kia, đa tạ ngài, xin lạy ngài một lạy.-Bố Lạp Mai vút gậy, bước lên, cúi mình vái tạ, miệng gọi - Mai Nhi, sao không biết lạy tạ ơn ngài đi.

Lạp Mai liền cúi mình, sắp lạy thì Tam Cách đã bước tới, đưa hai tay đỡ dậy, lúc này Tam Cách nhìn kỹ, bỗng sững người hồi lâu rồi mới kêu thất thanh:

- Cô... cô là Lạp Mai đấy chứ? Tôi... tôi là Tam Cách đây mà.

Nghe cái tên này, Lạp Mai vẫn còn ngờ ngợ, lúc nhìn kỹ mới nhận ra anh Tam Cách thân thiết hồi bé cùng sống với nhau, bấy giờ mới kêu lên.

- Anh Tam Cách, em tìm được anh rồi.-Nói xong nước mắt đã nổi nhau lăn trên má.

- Đừng... đừng khóc.-Tam Cách thấy bé Lạp Mai khóc, có phần bối rối, rút khăn tay ra đưa cho bé. Vừa rồi chỉ chú

ý đánh đăm với bọn ấy, không nhận ra em! Chẳng hay, đây là...

- Ôi, anh Tam Cách, đây là cha mẹ của em, bố La Thành của em đấy.-Lạp Mai vừa nói vừa quay sang phía La Thành
- Bố ơi, đây là anh Tam Cách con thường nói với bố đấy, hồi nhỏ chúng con là láng giềng của nhau.

- La lão bá, xin nhận của tại hạ một lạy!-Tam Cách vừa nói, vừa lạy, lại đứng dậy - Lần này lên kinh đô là để...

- Anh Tam Cách, bố mẹ mất cả rồi, em...-Nói chưa dứt lời, Lạp Mai đã thút thít, nước mắt giàn giụa chảy quanh.

- Được rồi, được rồi. Nhìn con bé này kia, chưa tìm được anh Tam Cách, cô cũng sụt sùi khóc lóc, gặp nhau rồi vẫn thút thít là làm sao?-La Thanh mỉm cười, nói - Chuyện nói ra dài lắm, anh Tam Cách ạ, tôi đưa người thương đến cho anh rồi đó. Sao? Cứ để chúng tôi đứng sông đây mãi sao?

Câu nói làm Tam Cách giật mình, anh đỏ mặt, vừa nói "Tôi ở ngõ Tây Tứ", vừa đi trước dẫn đường đi thẳng về phía đông.

- Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ*, khéo thật! Chỉ đáng chán là..., á à, đi, về cung!-Càn Long ngừng nhìn trời thờ dài một hơi, trong lòng hình như muôn mối cảm thương.

Dương Tâm điện ở phía tây Càn Thanh cung của khu hoàng cung, phía nam Tây Lục cung, mới xây dựng thời Vĩnh Lạc đời Minh, thời Khang Hy là thư trai của hoàng đế, thời Ung Chính tu sửa lại, nơi này trở thành tấm cung của hoàng đế và là nơi xử lý chính sự. Về đến Dương Tâm điện, sau khi dùng bữa tối xong, Càn Long đang súc miệng

* "Hữu duyên... năng tương ngộ", có nghĩa là "có duyên thì ở cách xa ngàn dặm cũng gặp được nhau".

bằng nước muối, bỗng nghe tiếng bước chân gấp gáp từ ngoài vào, quay mặt nhìn, thấy chính là Tam Cách.

- Nô tài xin hỏi thăm sức khỏe của hoàng thượng ạ.-Tam Cách mỗ hôi nhễ nhại, bước vào phòng, khấu đầu chào hoàng thượng.

- Đứng dậy đi, Dẹp Bất Bình! Trẫm đâu dám để người quỳ?-Càn Long mặt lạnh như tiền, cố làm ra vẻ lãnh đạm nặng nề.

- Hoàng thượng, nô tài... nô tài... Tam Cách như bị điện giật, run bắn bật, khấu đầu lia lịa như gà mổ thóc, lúng búng trong miệng - Nô tài tội đáng muôn lần chết, nô tài tội đáng muôn lần chết.

- Nói đi, vì sao tự rời cung đi xa?

- Nô tài có gan to tày trời cũng không dám làm thế ạ. Một lúc, Tam Cách mới định thần lại, - Sáng nay nhận được thư báo của tuần phủ Đồ đại nhân, nói là hoàng thượng sắp về kinh, hoàng thượng thái hậu sợ xảy chuyện gì, bảo nô tài xuất cung nghênh giá ạ.

- Đã đi đón trẫm, làm sao lại đón một cô gái?-Càn Long vẫn nói với vẻ mặt lạnh như băng.

- Nô tài không biết là hoàng thượng ở đó ạ, tội đáng muôn lần chết!-Bây giờ Tam Cách mới hoàn toàn tỉnh lại sau cơn hốt hoảng, vội nói - Cô bé là bạn thân của nô tài hồi nhỏ ạ, vì hai bên cha mẹ thân thiết nhau, nên hứa gả cho nô tài đấy ạ, năm ngoái quê nhà bị nạn, bố mẹ đều mất nên lên kinh tìm nô tài ạ. Nô tài đưa cô ấy về nhà, lập tức trở lại cung đấy ạ, quyết nô tài không dám vì việc riêng sao nhãng việc chung ạ, xin hoàng thượng soi xét ạ.

- Được rồi, đứng dậy đi, vừa rồi trẫm nhìn thấy hết, người làm đúng đấy.-Càn Long không nên được nữa, cười mấy

tiếng, nói - Trầm buồn lắm, nói đùa cho vui thôi, ái á, cái này thưởng cho người này, coi là quà trầm mừng lễ cưới của hai người nhé! - Vừa nói, Càn Long vừa mở bao lấy ra đôi hoa tai Hán bạch ngọc đưa cho Tam Cách.

- Nô tài tạ ơn hoàng thượng ban thưởng. - Tam Cách tay run run nhận đôi hoa tai, khấu đầu tạ ơn.

- Lão Phật gia biết trầm về chưa?

- Chưa biết ạ. Vừa rồi nô tài gặp Cao gia mới biết hoàng thượng đã về cung ạ.

- Được, trầm sẽ sang vấn an, người đi theo trầm. - Nói xong, Càn Long liền cất bước định đi ra.

- Hoàng thượng.... - Tam Cách ngấp ngừng một tí, rồi quỳ xuống nói.

Càn Long dừng chân, ngạc nhiên hỏi:

- Thế nào? Còn có việc gì nữa ư?

- Tâu hoàng thượng, tả đô ngự sử Ngô Bái đại nhân có việc cần muốn trực tiếp tâu hoàng thượng ạ.

- Trầm đâu có thì giờ mà gặp ông ấy. Càn Long nhíu mày nói - Bảo ông ấy mai tới.

- Hoàng thượng, Ngô đại nhân đã đến mấy lần rồi ạ. - Tam Cách liếc trộm sang Càn Long, dè dặt nói - Bây giờ đang ở ngoài điện hầu chỉ ạ.

- Truyền cho ông ấy vào! - Càn Long liếc nhìn lên đồng hồ chuông trong góc phòng, lại đi đến bên lò sưởi, bưng bát sữa, nhấp một ngụm.

Ngô Bái mặt mày xanh xao, vùng trán chi chít những nếp nhăn sâu đậm, tuy mới trên dưới năm mươi nhưng tóc đã hoa râm, tỏ ra lom khom già nua, đi vào phòng, thấy

Càn Long đang ngồi cạnh lò với cặp mắt nhìn thẳng chằm chằm vào mình, Ngô Bái vội quỳ xuống khấu đầu nói:

- Thần, tâu đô ngự sử Ngô Bái khấu kiến hoàng thượng. Hoàng thượng vạn tuế, vạn...

- Được rồi, được rồi.-Càn Long sốt ruột, xua tay, nói - Trẫm vừa mới về cung, người không thể để trẫm nghỉ ngơi một lúc ư?

- Tội thân đáng ngàn lần chết, chỉ việc trọng đại, thần không thể không tâu ngay lên hoàng thượng.

- Có việc thì dâng tấu chiết không được sao?-Càn Long nhấp một ngụm sữa, nói.

- Vì việc liên quan tới đại học sĩ Tường Phổ, cho nên thần phải diện trần hoàng thượng.

Nghe thế, Càn Long giật mình, đặt cốc sữa xuống, ngồi ngay ngắn lại, nghiêm nghị nói

- Dậy, ngồi xuống đây nói. Rốt cuộc là việc gì vậy?

- Tâu hoàng thượng, tuần phủ Sơn Đông là Tường Châu, hồi làm bố chánh sứ Sơn Tây, đã lấy mất của công khổ hơn hai vạn lạng, để phòng việc tiết lộ, ông ấy lệnh cho thuộc hạ trong toàn tỉnh phải bù đắp khoản hao hụt đó.

- Nói bậy! Đại học sĩ Tường Phổ làm quan thanh liêm, tể gia phép tắc, em ông ta Tường Châu lẽ nào lại làm chuyện phi pháp bẩn thỉu ấy!-Cặp mắt thăm thẳm của Càn Long phát sáng, giận dữ nói - Ngự sử có thể nghe nói mà tâu lại, nhưng không thể nói khời là ắt có lửa, tự ý nói quàng bôi nhọ đại thần của triều đình! Nói xong ông vỗ bàn, "rầm" một tiếng, chai lọ, khay chén trên bàn đều vọt lên, rơi xuống ngả nghiêng.

Ngự sử nghe nói mà tâu lại, các triều đều có quy định ấy. Cuối thời Khang Hy, các hoàng tử vì tranh giành đế vị,

đầu đá lẫn nhau chí chết, rất nhiều quan ngự sử cũng bị cuốn theo, khiến cho triều đình hỗn loạn, Khang Hy đại đế nổi giận, hạ chỉ huỷ bỏ đặc quyền của quan ngự sử nghe nói có thể tâu lại. Càn Long lên ngôi, lập chỉ noi gương thánh tổ Khang Hy, xây dựng một cảnh tượng thái bình thịnh thế để lưu danh sử sách, bèn tiếp thu đề nghị của Tôn Gia Kiểm, phục hồi phép tắc ấy, nhưng lệnh cho quan ngự sử phải cứ sự thực mà tâu, không được bịa tạc nói càn. Đại học sĩ Tưởng Phổ làm quan đã hơn hai mươi năm, thanh liêm, cẩn mẫn, việc nhà nghiêm ngặt phép tắc, tiếng vang khắp nơi, làm sao Càn Long chịu tin được lời Ngô Bái?

Trong ngoài Dưỡng Tâm điện im lìm như chết, chỉ có tiếng leng keng của mảnh kim loại "thiết mã" treo trước hiên. Ngô Bái vẻ mặt trầm tĩnh, lặng lẽ nhìn Càn Long, lại quỳ xuống khấn khoản nói:

- Xin hoàng thượng bớt giận, thần quyết không dám nói càn làm ô danh mệnh quan của triều đình, còn có thư từ của một số các quan viên Sơn Đông ở đây, xin hoàng thượng minh giám.-Nói xong, Ngô Bái rút trong ống tay áo ra một tập thư tín trình lên Càn Long.

- Đây... đây... Càn Long tay hơi run run, cầm lấy tập giấy xem, bỗng trợn mắt há mồm, bàng hoàng, nói không thành câu nữa.

- Hoàng thượng!-Ngô Bái lặng một lúc rồi nói tiếp - Từ khi hoàng thượng lên ngôi đến nay, lấy khoan dung độ lượng trị nước, không ngờ lại có loại quan viên triều đình nắm phép nước vi phạm phép nước, theo ý trăm, thói này quyết không thể để lan tràn ra được, nên tức tốc phái người điều tra án này, xử phạt thật nặng để răn đe ngăn ngừa.

- Hừ, truyền hạ chỉ, giải tuần phủ Sơn Đông Tưởng Châu về Sơn Tây, giao cho tuần phủ Sơn Tây Tháp Khắc Tế

ng nghiêm khắc điều tra vụ án này. Càn Long đưa hai mắt nhìn ra ngoài trời, đứng lặng hồi lâu rồi mới nói.

- Hoàng thượng, Ngô Bái nhieu mây nói - Thập Khắc Tế rất thân với Tưởng trung đường, để ông ấy thẩm vấn án này e không tiện.

- Không cần nhiều lời, trăm biết nên làm thế nào rồi, trăm còn phải đi thỉnh an thái hậu, người lui nghỉ đi!

- Dạ!

Chiếc đồng hồ chuông to tướng trong góc điện rè rè điểm sáu tiếng liền. Càn Long cảm thấy đôi chân như đúc bằng chì, nặng trĩu trĩu, nhấc từng bước một đi ra khỏi điện, ngừng đầu nhìn trời, thấy lác đác mấy ngôi sao lạnh lẽo trong màn đêm, vầng trăng bị đám mây đen ngòm che khuất quá nửa, hắt ánh sáng yếu ớt lên mặt đất, mờ nhạt, ẻo lả. Như để trút bớt nỗi bức dọc trong lòng, Càn Long thở dài một hơi, rồi lên kiệu mềm Minh Hoàng đi thẳng đến Từ Ninh cung.

Qua cổng lớn 5 cột lợp mái, quanh co theo hành lang phía đông, chẳng mấy chốc thì tới hậu điện Sùng Khánh, nơi nghỉ ngơi của hoàng thái hậu Nữ Hồ Lộc, thái giám canh cửa thấy Càn Long tới, định vào bẩm báo, nhưng Càn Long ngăn lại.

Vào phòng, thấy thái hậu đang nằm nghiêng trên lò sưởi, hoàng hậu Na Lạp thị và Thuần phi mỗi người một bên đang đấm lưng bóp chân cho bà. Con thứ sáu Vĩnh Dung và thứ tám Vĩnh Toàn đang ăn cơm nơi bàn. Càn Long bước lên một bước, cúi chào, cười nói:

- Hoàng nhi xin thỉnh an lão phật gia!

- Hoàng thượng?-Nữ Hồ Lộc thị giữ mắt, như mới tỉnh giấc chiêm bao - Đứng dậy... ư... dậy nhanh. Về cung từ

bao giờ thì? Tam Cách vừa rồi còn nói con chưa về cơ mà. Vừa nói, bà vừa định ngồi dậy.

- Mẫu thân cứ nằm a. Trong mình không được khoẻ phải không ạ? - Càn Long vội lại dịu dờ - Con vừa mới về cung, liền vội sang thỉnh an mẫu thân.

- Về đây là tốt rồi, về đây là tốt rồi. Ài a, cứ ôm với đau, ta cũng chẳng để tâm lắm. Lần trước ngự y bốc cho ô kê bạch phượng hoàn và xuyên bối định suyễn tán, uống rất hiệu nghiệm.

- Mẫu thân đã dùng tốt, thì ngày mai điều chế ngay một ít nữa mang tới dùng.

- Những việc này bọn họ tự biết mà làm, hoàng thượng không cần phải bận tâm, việc chính sự mới quan trọng. Nữ Hồ Lộc thị ho mấy tiếng, mặt hơi đỏ lên - Vĩnh Dung, Vĩnh Toàn, sao không hỏi thăm phụ hoàng các cháu đi!

- Nhi thần thỉnh an hoàng a ma ạ! - Hai đứa trẻ đã quỳ xuống, nghe bà bảo vậy, vội khấu đầu nói.

Vĩnh Dung, Vĩnh Toàn đều đã đến tuổi để chỏm, đều đẹp như phấn tô ngọc chuốt, rất đáng yêu, đầu đội mũ thâm xanh kết nhung đỏ, mặc áo bào màu ngọc, áo khoác màu tương viên cổn kim tiền. Nhìn thấy, Càn Long rất muốn bế lên mà hôn. Nhưng gia pháp triều Thanh quy định "phụ đạo thể tôn", phân biệt tôn ti giữa cha con rất nghiêm ngặt, cho nên, chu đáo là chỉ bồng cháu không bồng con. Vì vậy Càn Long nghiêm sắc mặt hỏi:

- Hiện nay ai dạy các con? Tứ thư học đến tiết mấy rồi?

- Bẩm phụ hoàng, nay thấy Trần dạy ạ, học đến tiết 2 sách Luận Ngữ rồi ạ.

- Thấy Trần là người học thức uyên bác, các con phải học tập thường xuyên, nghe lời thầy. Nghe chưa?

- Dạ....-Vinh Dung, Vinh Toàn nhìn phụ hoàng, miệng lẩm bẩm nói.

- Được rồi, hoàng thượng, chúng nó mới tan học, để cho chúng thư giãn một chút, hoàng thượng không thương nhưng tôi thương cơ mà.-Nữ Hồ Lộc thị cười, nói tiếp: - Hoàng thượng ạ, tôi qua ta chiêm bao thấy đang đưa đại hành* hoàng đế đi vân cảnh chùa, khi dâng hương hình như có người nói "người là người có phúc to, các thái hoàng thái hậu hiếu trang tổ tông trước kia cũng không bằng đâu. Đã nường cửa Phật, sao không bỏ ra ít nhiều tài hoá?". Nhìn lớp thiếp vàng trên mình Phật đã bong hết, tôi đang định nói, không ngờ, người ấy đã biến đâu mất rồi. Con bảo, đó có phải Phật tổ trách ta tin Phật nhưng lòng chưa thành kính không?-Vừa nói, vẻ mặt bà từ vui vẻ chuyển sang buồn rầu.

- Mẫu thân yên tâm, chiêm bao thế là lành đấy! Trong sách "Giải mộng thư" có nói: "Phàm những chiêm bao về triều đình, di sĩ, đều tốt đấy mà. Con xem ra mẫu thân nhất định sẽ sống trăm tuổi! Còn như việc thiếp vàng cho tượng Phật, con sẽ bảo họ làm" Càn Long vừa nói vừa quay sang cầm chén trà, thấy đứa con thứ năm Vinh Kỳ đang rụt rè đứng sau bình phong ngẩn đầu nhìn mình, Càn Long chau mày bảo - Ở trong ấy làm gì, ra đi!

- Nhi thần... nhi thần thỉnh an hoàng a ma. Vinh Kỳ tay mân mê tà áo, khép nép quỳ xuống khấu đầu nói - Nhi thần tội đáng vạn lần chết, mong phụ hoàng tha thứ.

- Việc gì? Nói đi!-Càn Long lạnh lùng nói một câu.

Vinh Kỳ môi run run mấp máy một lúc, nhưng chẳng nói

* Đại hành hoàng đế: vua mới băng hà chưa lâu gọi là "đại hành hoàng đế".

được gì, chỉ đưa ánh mắt về phía Nữu Hồ Lộc thị. Nữu Hồ Lộc thị cười lắc đầu, nói

- Ái à, Kỳ nhi vội vàng đi học, không ngờ đụng phải tên nô tài có mang, Kỳ Nhi bực mình, liền....

Càn Long nhìn Nữu Hồ Lộc thị, rồi lại nhìn đắm đắm vào Kỳ Nhi, nói

- Mày to gan nhỉ, quên hết phép tắc trong cung rồi hử?

- Nhi thần không... không dám, nhi thần vì nóng vội...

- Nóng vội? Nói láo! Ngày mai tự đi vào nội vụ phủ...

Nữu Hồ Lộc thị giật mình, không chờ Càn Long nói xong, bà vội chen lời:

- Kỳ nhi lỡ tay, ta cũng đã mắng cho một trận rồi, vừa rồi lại khóc một trận, biết mình làm sai. Theo ta, trách mắng vài câu là được rồi.

Càn Long trầm ngâm một lúc, bụng chén trà lên nhấp một tí, cười nói:

- Theo con nghĩ, bất luận là mẫu thân, hay là hoàng hậu, phi tần, đều thương con, đều muốn con mình trở thành bậc thiên tử hiển minh. Nhưng, nhưng có một điều...

- Điều gì? Con nói xem nào?-Nữu Hồ Lộc thị nhìn con trai tỏ ý không hiểu?

- Mẫu thân là người tin Phật, Phật nói, lòng từ bi, phải không?

- Ừ!

- Theo con nghĩ, nô tài, dẫu nó có sai đến mấy đi nữa, nó cũng là một sinh mạng. Tức giận đánh bữa làm người ta chết, nếu không nhắc nhở răn đe, dẫu Phật tử cũng không tha thứ đâu, mẹ nói phải không?-Càn Long vốn biết thế nào rồi mẹ cũng nói như thế, nên ông nói ra chủ ý của mình

luôn - nhân mạng rất quý, ngay trong nhà ta, mà không xử lý gì cả, bề tôi ở bên ngoài sẽ nghi ngờ như thế nào? Nói như thế nào? Đó mới là thực sự làm mất mặt mình. Cho nên, theo ý con, phải có sự trừng phạt mới hay.

- Ủ, nghe con nói thế cũng có lý - Càn Long trình bày khúc chiết, có tình có lý, bà vốn định khuyên con đừng trừng phạt cháu, nhưng nghe xong, bà cười, nói và hỏi tiếp - thế ý con nên phạt nó thế nào mới phải?

- Theo ý con, giao cho nội vụ phủ đánh hai chục trượng, giam trong cung ba tháng. Người đi trước vung đất, nút miệng người đi sau. Ý con nghĩ như thế. Mẫu thân nghĩ xem, nếu thấy xử phạt thế quá nặng, mẹ hạ ý chỉ tha đi cũng được.

- Được, theo ý con.-Nữ Hồ Lộc thị nhìn Thuần phi đang đứng bên cạnh, ngậy người ra nghe, liền nói - Kỳ nhi, a ma của con cũng có chỗ khó xử, biết chưa?

- Kỳ nhi biết ạ.-Vinh Kỳ cúi đầu, khe khẽ nói - A ma phạt con rất đúng ạ. Càn Long đang định nói gì nữa, nhưng thấy Cao Vân cầm tấm thẻ xanh tới, do dự một lúc rồi tiện tay lật tấm thẻ hoàng hậu Na La thị, cười nói - Ngày mai nghỉ ở bên Thuần phi, không cần phải đưa thẻ nữa. Đứng rồi, truyền chỉ, đại học sĩ, quân cơ đại thần, các thương thư vương gia, sáng sớm ngày mai đến Dưỡng Tâm điện bàn việc!

- Dạ!

- Được rồi, thời gian không sớm nữa, đi nghỉ cả đi thôi! Nhìn Cao Vân đi ra khỏi điện, Nữ Hồ Lộc thị cười cười, nói - Hoàng thượng mới về cung, người còn mệt, nghỉ ngơi một tí!

- Con biết à.-Càn Long đỏ mặt trả lời rồi cùng mọi người từ giả Từ Ninh cung.

Ra khỏi cung, trời đã tối hẳn. Trên bầu trời đen ngòm, mấy ngôi sao lạnh lẽo dọi sáng yếu ớt qua kẽ nhỏ của bức tường cao, gió bắc rào rào, cứ từng cơn từng cơn phả vào mặt, lạnh thấu xương, Càn Long bỗng rùng mình, ông cười nói:

- Hoàng hậu, hôm nay nhà nữ thuyết khách này không được quả nào nhỉ!

- Thiếp đâu dám làm thuyết khách, vả chăng thiếp cũng không biết hôm nay hoàng thượng về cung. Lão Phật gia không khoẻ, thiếp sang thăm, vừa gặp hoàng thượng - Na La thị nhìn Càn Long, nói - Nhưng, thiếp.... thần thiếp cảm thấy hoàng thượng phạt Kỳ nhi có nặng đấy, ngài là lớn nhất, còn sợ gì tiếng bàn luận sau lưng?

- Ái à, các người cứ cho trầm là lớn nhất, phải không? Nói cho nàng biết, sai rồi! Càn Long thở dài, nói:

- Ai? Còn ai lớn hơn hoàng thượng nữa?

- Một là trời, lẽ trời không thể trái, hai là Khổng Tử, lễ nghĩa đạo đức không thể phạm.

Hai người chẳng ai nói gì, sánh vai đi vào ngõ hẹp Vinh Hạng, chẳng biết từ căn phòng nào vẳng ra tiếng chuông đồng hồ, từng tiếng từng tiếng ngân nga, run rẩy, như những tiếng thở dài nối tiếp nhau không bao giờ ngắt.

Đến Trữ Tú cung, sắp xếp xong, chỗ ăn nghỉ cho Kỳ Ngọc, Càn Long ngồi trước lò, lặng lẽ hồi lâu, Na La thị bưng tới một bát chè sâm, ông vẫn không biết.

- Hoàng thượng.

- Ôi!-Càn Long bàng hoàng như vừa tỉnh giấc chiêm bao, cầm lấy bát trà, nhấp một tí nói

- Từ giờ để tâm đến việc trong cung nhiều hơn chút ít, năng năng sang bên lão Phật gia hơn.

- Đó là phận sự của thần thiếp, thế mà để nhọc lòng hoàng thượng, thần thiếp thực là...

- Được rồi, nhớ lấy là được - Càn Long cảm động thở dài, nói - Đều nghĩ là làm hoàng đế thanh thần, có ai biết chỗ khó khăn của hoàng đế?

- Hoàng thượng, ngài...

- Không cần phải nói, trẫm biết nàng định nói gì rồi! Càn Long ngăn câu nói của Na La thị, nói tiếp - Chu Nguyên Chương đã từng nói, từ ngàn xưa, người Hồ không có được vận hội trăm năm. Xem kỹ trong sử sách, quả thực tình hình như vậy. Việc trước đừng quên, làm gương cho việc sau, không thể không cảnh giác! Đức Thánh tổ thiên tư thông minh, thần vũ hơn người, ngài vẫn chăm chăm thận trọng, sáng tinh mơ đã thức dậy, đêm chong đèn đến khuya lo việc chính sự, tài trí của trẫm sao dám sánh với Thánh tổ? Không lo lắng sao được? Dầu thế mà vẫn...

- Thế nào ạ? Chẳng phải người người đang truyền tụng nay là buổi thái bình thịnh thế đó sao? Chẳng lẽ... Na La thị bỗng thấy lờ lợ, vội ngừng lại, cứ nhìn Càn Long như đang muốn bày tỏ nỗi niềm

- Lời đồn đại có khi làm người ta nhầm! Càn Long đặt bát xuống, vỗ nhẹ bàn tay thon nhỏ của hoàng hậu, thở dài, nói - Nếu lần này trẫm không vì phục đi khảo sát, làm sao hiểu được thực tình! Ngoài thì đốc phủ, huyện lệnh lơ là chức trách, coi thường nỗi khổ của dân, trăm họ thiếu ăn thiếu mặc, khổ cực không biết kêu vào đâu; trong thì, đến ngay em trai của trẫm cũng trái lời trẫm, làm những việc thương thiên hại lý! Bé Ngọc Nhi vừa rồi đấy là trẫm cứu

được đầy chữ, mới mấy tuổi đầu, bố mẹ đều mất, lưu lạc vào trong tay ác bá, làm nghề xướng ca sống qua ngày. Nàng bảo, trăm không lo sao được?

Na Lạp thị nhìn Càn Long ngổn nung tâm sự, vội lãng sang chuyện khác:

- Hoàng thượng, thần thiếp lại... Nói chưa hết câu, mặt nàng đã đỏ ửng lên, nàng cúi đầu...

- Lại thế nào? - Càn Long nhìn ngọn lửa sắp đang nhảy nhót, tung lững hỏi:

- Thần thiếp lại... lại có rồi. - Na Lạp thị hai má chín ửng, hai tay mân mê tà áo, thẹn thùng đáp lại.

Nhìn Na Lạp thị bỗng nhiên e thẹn, người thiếu phụ ba mươi mà thướt tha êm ả như cô dâu mới - Càn Long không nén nổi can hoả, lim dim mắt nhìn nàng một lúc rồi nâng khuôn mặt hoàng hậu lên hôn lấy hôn để. Mấy cung nữ đứng hầu ở ngoài màn, thấy vậy vội rón rén bỏ đi hết.

Càn Long nhẹ nhàng bế Na Lạp thị, đặt lên giường, mân mê bàn tay lạnh cóng của nàng, rồi xoa lên cái thai ấm nóng mềm mại, hỏi

- Có từ bao giờ? Biết lúc nào vậy? Na Lạp thị cảm thấy bàn tay Càn Long đang lướt sang vùng nhạy cảm nhất, bèn trở mình, khe khẽ đẩy bàn tay Càn Long ra, nũng nịu nói

-. Không quen!... Hai tháng nay không tới, cứ thềm ăn chưa, chẳng phải có rồi sao?

- Trai hay gái?

- Mới vài tháng, làm sao biết được?

Càn Long nghe nàng thỏ thẻ như oanh ca liễu hót, hương thơm phảng phất, thân mình mềm nhũn ngất ngây, Càn Long trở mình ôm chặt lấy nàng, hôn lên mặt, lên má, lên

mắt... Ông hôn cho Na La thị không kịp thở, nàng quay mặt, thở hắt hắt, nũng nịu nói

- Quan tâm đến long chủng trong bụng, hoàng thượng cũng phải giữ gìn sức khỏe, lão Phật gia...

- Trẫm hiểu, trước lúc sinh con, đây là lần cuối cùng... lần cuối cùng.-Càn Long vừa thở vừa nói, rồi luống cuống cởi bỏ áo lót Na La thị, dưới ánh sáng mờ mờ, cơ thể nõn nà của Na Lạp thị đẹp đến thế, mê người đến thế! Càn Long nhấp một ngụm nước...

- Trước kia trẫm chưa phát hiện ra, rằng nàng lại đẹp mê hồn đến thế

- Thực ư?

- Thực mà, lần đầu tiên trẫm thấy nàng... đẹp mê hồn đến thế, trẫm cảm thấy... yêu thương...

- Thiếp rất vui

- Sao lại nhắm mắt? Hãy mở cặp mắt đẹp ra... nhìn trẫm...-Vừa nói, Càn Long vừa áp chặt lấy...

Vì lo việc triều chính, hôm sau canh tư Càn Long đã trở dậy, ngẩng nhìn Na La thị đang ngủ say, chiếc gối thêu hoa dẹt phượng thắm đầy nước mắt, ông chau mày. Chần chừ một lúc rồi ông mặc áo quần rồi khỏi Trữ Tú cung.

Trời không còn tối mịt mù như trước nữa, vầng trăng trong như mới gội rửa, toả sáng nhẹ nhàng, mái ngói lưu ly như được tráng thuỷ ngân, phản chiếu ánh sáng mờ mờ. Ông ngừng nhìn bầu trời bí hiểm và biến đổi thất thường, lặng lẽ chẳng nói gì. Một hồi lâu, mới thở một hơi thật sâu, ý chừng như muốn hít lấy làn không khí lạnh trong trẻo để xua tan bao nỗi ưu tư đè nặng trong lòng.

- Vạn tuế gia, hãy còn sớm mà, Người hãy...-Cao Vân

đăng hăng, nhẹ chân bước tới, rón rén khoác chiếc áo hồ cừu lục cầm đoàn tú lên mình Càn Long, khe khẽ nói

- Không cần, về Dưỡng Tâm điện đi!

- Dạ!-Nhìn vẻ mặt trầm tư của Càn Long, Cao Vân dè dặt đáp - Xin vạn tuế gia chờ một tí, nô tì bảo bọn họ sửa soạn kiệu.-Vừa nói, Cao Vân vừa quay mình định đi.

- Không cần, đi bộ cũng hay.-Nói xong, Càn Long cất bước đi ngay. Thấy thế, Cao Vân vội cùng với An Thái, Tam Cách rào bước theo cho kịp.

Vòng quanh Thừa Càn cung, ra khỏi Nguyệt Hoa môn, dạo quanh trước ba điện lớn một lúc, tâm tình Càn Long như thư giãn chút ít. Lúc này ở quân cơ xứ chưa đến giờ làm việc, chỉ thấy ba mươi sáu tên thị vệ đứng thẳng người, ngay ngắn xếp thành hàng trước Càn Thanh môn, đao kiếm bên hông kêu lách cách trong gió ban mai. Vì thấy cửa phòng chương kinh của quân cơ xứ đang mở, Càn Long tò mò đi đến trước cửa sổ, chỉ thấy bên trong một lò than đỏ, trước cửa sổ, một người vẽ như thư lại đang chỉnh lý văn thư, đang dùng hồ dán từng cái thẻ nhỏ. Trên chiếc bàn nhỏ cạnh lò có một bình rượu, một đĩa lạc rang húng liu, một đĩa đậu phụ xào hành.

Quân cơ xứ mới bắt đầu thành lập từ năm Ung Chính thứ 7, hồi đó hoàng đế Ung Chính là Dận Chân mượn việc điều hành chiến cuộc tây bắc lập ra cơ quan này để tăng cường quyền lực của hoàng đế, lúc đầu chỉ xử lý các văn bản thư việc quân, chẳng bao lâu, quyền lực mở rộng, trở thành cơ cấu hạt nhân giúp hoàng đế xử lý công việc triều chính. Nhìn thấy cảnh tượng bên trong, Càn Long chau mày, sáu viên chương kinh tứ phẩm của quân cơ ngày đêm trực để nhận chỉ dụ cơ mà, làm sao đây chỉ có một viên thư lại? Nghĩ thế, ông cất bước đi vào.

- Trời sắp sáng rồi, người vẫn còn bận bịu nhỉ?-Càn Long đi đến bên cạnh viên thư lại, cười nói.

- Hả?-Người kia không ngờ đang sớm thế này mà có người vào, bèn giật mình, quay đầu lại nhìn Càn Long, nhưng không nhận ra, mở miệng nói:

- Đại nhân từ xa tới, chắc là về kinh thuật chức chẳng, ngài đến có sớm đấy. Mời ngài ngồi, tôi xong thẻ xin tiếp ngài. Ồ, phải rồi, đây có rượu hâm rồi, ngài ngồi uống một ngụm cho ấm người.

Càn Long thấy ông ta không nhận ra mình, bỗng nhiên bật cười, thấy trời còn sớm, ông cởi áo khoác treo lên tường, ngồi bên lò lửa hong tay cho ấm, tự rót một chén rượu uống. Bỗng thấy như một luồng nhiệt, chảy mãi xuống tận đan điền, lục phủ ngũ tạng đều thấy giãn ra, khoan khoái, buột miệng khen:

- Rượu ngon thật

- Đại thiêu hàng bình thường thôi, một lạng bạc mua được mấy bình to cơ, ngon cái gì?-Người kia vẫn không ngừng đầu, mãi miết chỉnh lý văn thư, cười nói - Phải rồi, còn có hai đĩa thức nhắm, đại nhân không chê quê mùa, xin cứ tự nhiên.

- Anh tên gì nhỉ? Mới đến phải không?-Càn Long thấy không có đĩa, bèn lấy tay nhón một hạt lạc rang cho vào miệng, thơm giòn, bỗng thấy thơm thềm, lại hớp một chén rượu rồi hỏi.

Người kia đã chỉnh lý xong văn thư, rửa tay, cười hồ hởi, bước lại gần, ngồi đối diện với Càn Long, nói:

- Tôi là Vương Sưởng, vốn làm nhân viên thuộc hạ của tuần phủ Sơn Đông Tương Châu. Sau vì ngay thẳng can gián, bị mất chức. Đến kinh đô, may được thượng thư Lưu

Thống Huân tiến cử, được làm viên thư lại.-Vừa nói, anh ta vừa cầm bình rót cho Càn Long một chén rượu, nói tiếp - Nào, nào, ngài uống đi, trời rét thế này, mấy vị đại nhân chương kinh đều chuẩn sớm rồi, ai chả muốn rúc vào chăn cho ấm?

- Còn anh? Anh vẫn ở lì lại đây đó sao?

- Ngài xem cái sạp hàng này, không có người quán được sao? Vả chăng, nay chiến sự vùng tây bắc lại dấy lên, nếu có việc gì, không có người theo dõi không được, ngài nói phải không? -Vừa nói, Vương Sưởng vừa chót một nhúm lạc rang cho vào miệng, nhai nhóp nhép, giục - Ngài uống, uống đi! Đáng tiếc là ở đây không chơi trò phạt rượu được.

- Nào, uống, uống!-Càn Long bắt chước anh chàng, chót một nhúm lạc rang ném vào miệng, lại nâng chén rượu lên, "khà" một tiếng uống hết, rồi nói - Ái à, tại sao anh lại Tưởng đại nhân đuổi việc?

- Ôi dào, nói ra dài lắm!-Vương Sưởng tự uống một chén, hà hơi rượu ra, nói - Tưởng đại nhân tới nhận chức chưa lâu, chẳng hiểu vì sao hạ lệnh cho thuộc quan phải quyền tiến bù vào chỗ hao hụt của công khố, nói là bù, nhưng bạc lại không vào kho. Tại hạ danh thấp phận hèn nhưng bị to gan dăng lời khuyến giáo, nào ngờ làm đại nhân nổi giận, thế là bị đuổi.

- Ô, thì ra thế.-Càn Long vô tình giật cánh tay, rượu trong chén sóc ra, vội làm ra vẻ vô can, nói - Tưởng trung đường Tưởng Phổ thanh liêm chính trực, nào ngờ em trai ông ta lại làm những việc như thế, nghĩ lại cũng đau lòng nhỉ?

- Bây giờ cũng chưa định luận, hãy còn sớm quá.-Vương Sưởng thấy rượu nguội, bèn đặt cả hũ lên lò than, cời lửa,

nói - Tối qua hoàng thượng về cung liền hạ chỉ thẩm xét việc này một cách nghiêm khắc, xem ra chẳng bao lâu nữa sẽ rõ ràng đen trắng.

- Không thấy ai độ lượng như anh, ông ta đối đãi với anh như vậy mà anh chẳng lấy làm điều.-Càn Long liếc nhìn Vương Suồng, mỉm cười nói - Ô, phải rồi, vừa rồi anh nói tây bắc xảy ra chiến sự, rốt cuộc tình hình ra sao?

- Từ trường dân Hồi là anh em Bố Na liệt Đôn và Hoắc Tập Chiếm không biết tự lượng sức mình, muốn chiếm lấy binh quyền tự lập. Trúng chọi với đá, không đáng lo! Nào, ăn đi.-Vừa nói, anh ta vừa nhón một miếng đậu phụ cho vào miệng.

Không đáng lo? Càn Long ngấm nghĩa kỹ càng từ đầu đến chân, Vương Suồng chẳng có gì đặc biệt, thâm thấp, hơi béo, bèn nói với ý tò mò:

- Tôi muốn nghe anh nói việc binh, chẳng hay có vui lòng chỉ giáo?

- Việc này nói ra đơn giản thôi, đại nhân đừng cười là được.-Vương Suồng bắt đầu nói - Sở dĩ anh em Bố Na Liệt Đôn dám làm loạn, một mặt là do dã tâm, nhưng dân Hồi ủng hộ họ là không thể coi thường. Theo ý tại hạ, việc cần kíp trước hết là kéo dân về mình, cô lập hai anh em họ ra, thế cái là tự khắc họ nhất định không dám làm loạn! Đó là một lẽ.

- Ô, còn lẽ thứ hai nữa?-Càn Long gật gật đầu.

- Không những có thứ hai, mà còn thứ ba nữa kia!-Vương Suồng tự rót tự uống, có vẻ đắc chí - Lẽ thứ hai ư? Ấy là nắm chắc thời cơ kịp thời tiến quân, trước mắt là mùa xuân rồi, lương thảo của bọn phản nghịch dùng trong mùa đông sắp hết rồi, nắm lấy cơ hội này cho tiến quân, nếu để một

thời gian nữa, lương thảo của bọn chúng dồi dào, tiến đánh sẽ gặp nhiều khó khăn!

Càn Long rất tán thưởng, vươn mình ra nói:

- Xin hỏi điều thứ ba?

- Ôi cái ông này, ngài cứ làm như là có việc thật! May mà ngài mặc bộ áo quần này, nếu không tôi lại ngỡ ngài là hoàng thượng mất thôi! Vương Sướng ngừng một tí rồi cười, nói tiếp - Điều thứ ba ấy à? Gọi là "đóng cửa đánh chó" Tiểu trù được bọn phản nghịch ấy chỉ là việc sớm muộn, nhưng không thể không đề phòng nó trốn thoát, nếu nó trốn thoát thì hậu họa khôn lường! Phía nam là cao nguyên, không đáng lo, chỉ cần đem quân chặn ngang đường sang Tứ Xuyên là được, mấu chốt là ở phía bắc cơ, La Sát Hồng Mao dòm ngó đất đai ta đã lâu rồi, nay nếu bọn phản nghịch liên minh được với chúng thì phiền phức vô cùng! Nên sai một tướng giỏi đem quân chốt kín những kẻ hờ dục theo biên giới. Như thế là chẳng có gì phải lo nữa!

Càn Long nghe mấy điều Vương Sướng nói, như người điếc nghe thấy sấm vang chớp giạt, nỗi lo lắng buồn phiền như vơi đi quá nửa. Không ngờ một người thâm thấp be bé, một viên thư lại, mà lại thành thạo việc quân đến thế.

- Tại hạ nói liệu, làm đại nhân cười cho - Vương Sướng thấy rượu trong bình không còn bao lâu nữa, đứng dậy cười, nói - Tôi lấy thêm ít rượu nữa, ta cùng uống cho vui.

Càn Long nhìn ra ngoài trời, cũng đứng dậy cười, nói:

- Anh nói rất hay, cần gì phải khiêm tốn thế. Tôi cũng có rượu, không dám uống nữa, hôm khác sẽ tiếp anh nhá! Vừa nói, Càn Long vừa khoác áo ngoài lên mình, đi ra cửa. Nhìn áo khoác có hình thêu long phượng, Vương Sướng trợn

mắt há mồm, cầm bình rượu đứng ngậy người như pho tượng gỗ.

- Hôm nay là nói việc binh đầu miệng, chưa chắc hôm nào đó đích thực mời anh cầm quân đấy. Ra đến cửa rồi Càn Long còn quay lại nhìn về ngơ ngác của Vương Sưởng, ông cười, nói.

Ra khỏi quân cơ xứ, một làn gió bắc phả vào mặt, Càn Long rung mình. Thở một hơi không khí lạnh, rượu đã tỉnh.

- Vạn tuế gia.-Cao Vân đứng ở ngoài, vốn nghĩ là Càn Long vào một lúc sẽ ra, tay chân lạnh đến tê cứng, trong lòng đang chờ thăm Vương Sưởng là "có mắt như mù", thấy Càn Long đi ra, liền cúi chào nghênh đón, nói - Vừa rồi, Sử trung đường Tưởng trung đường đều đã đến, thần nói là hoàng thượng đang ở đây có việc, bảo họ chờ ở Dưỡng Tâm điện, đã có đến hơn một khắc rồi.

- Biết rồi, làm nhảm gì mãi, lâu thế người sốt ruột chứ gì?-Càn Long liếc ngang Cao Vân, xốc lại áo khoác rồi rảo bước rất nhanh. Khi lên bậc thêm Dưỡng Tâm điện, thấy Sử Di Trực, Tưởng Phổ đang quỳ đợi dưới mái hiên, ông vội bước lên cười, nói:

- Đứng dậy đi, đi vào trong cho ấm!

Trong phòng ở Dưỡng Tâm điện lửa hương ấm áp, trong lồng sưởi kếp sù và chiếc đỉnh vàng mạ men to tướng lửa than đang đỏ rần rật, làm cho cả cung điện ấm áp lạ thường. Mọi người vừa bước chân vào, cảm thấy khí lạnh trên mình tiêu tan đâu hết; Thái giám Cao Vân đứng giữa chỉ dẫn bọn tiểu thái giám đang bận tịu tịu, thấy họ đi vào, vội khẩu đầu chào, Càn Long khẽ gật đầu, nói

- Mấy hôm gần đây có tàu chiết trình lên không?

- Bẩm vạn tuế gia, không có ạ. - Sử Di Trực dè dặt đáp...

- Lui cả đi!-Càn Long xua tay, lên bậc ngai, ngồi ngay vào tu mi toạ làm bằng vàng chạm long phượng, dưới tấm biển đề bốn chữ "trung chính nhân hoà". Ông bưng bát trà lên, dùng nắp bát gạt tí bột nháp một ngum, bắt đầu nói

- Cao Vân, đưa trà mời hai vị trung đường.

- Thần....-Sử Di Trực và Tưởng Phổ nghe vậy đang định quỳ xuống tạ ơn.

- Không cần nhiều lễ tiết, ngồi thế nói chuyện là được rồi. Cảnh Huyền, quân quan bát kỳ, lục doanh theo lệnh điều của của triều đình đã đến nơi chưa?-Càn Long chỉ vào chiếc đôn sứ chạm hoa bên cạnh, hỏi

- Bẩm hoàng thượng, hơn mười quân quan bát kỳ, lục doanh, phụng chỉ đã đến Thiểm Tây rồi ạ, chỉ có quân Tứ Xuyên vì đường sá khó khăn, nay vẫn còn... vẫn còn chưa tới ạ.-Sử Di Trực ngồi xuống, vươn thẳng lưng, từ từ trả lời.

- Đã thế, người thảo ngay chỉ dụ, lệnh cho quân quan bát kỳ, lục doanh ở Tứ Xuyên không cần phải đến Thiểm Tây nữa, sau khi tiếp chỉ cấp tốc về chỗ đồn trú cũ, để phòng anh em bọn phản nghịch Bố Na Liệt Đôn và Hoắc Tập Chiêm trốn chạy, không được để hỏng việc!-Càn Long đặt bát trà xuống, hai mắt long lanh.

- Dạ!-Vừa đáp xong, Sử Di Trực ho khục khặc một hơi dài, trên khuôn mặt xanh xao gầy gò bỗng hằn lên những tia đỏ li ti.

- Sao, không khoẻ ư?

- Bệnh cũ thôi ạ, không hề gì. Trước đây thái hậu có cho thái y xem bệnh cho thần, nay đã khá hơn nhiều rồi ạ.-Sử Di Trực một tay xoa ngực, nói.

- Không thể coi thường được, trăm không thể không có

lão thần các người được. Càn Long nhìn Sử Di Trực, xót xa nói - Trong "Bản thảo cương mục" Lý Thời Trân có nói: "Lộc đao tiên thú, thuần dương sống lâu, có thể thông thần, mạch, sinh tinh bổ tủy. Còn gọi là ban long". Có câu ca rằng "Vĩ Lư* không cạn biển xanh, linh đan cứu chuyển* chuyển thành viên vông; ban long tinh túy thú rừng, uống vào bổ tấu tận cung đan điền". Trẫm nhớ trong ngự sử uyển còn có mấy con, chờ chốc nữa sẽ sai người lấy một ít huyết hươu cho người.

Sử Di Trực hồi xảy ra sự kiện Từ Trung Tảo, ông đã "không tâu báo sự thực, hòng để che giấu", thêm vào đó, hồi trước đã hòa theo Ngạc Nhĩ Thái để dựa cây quyền uy, hành vi không đúng khuôn phép, bị bắt về quê nghỉ hưu với nguyên hàm đại học sĩ, mùa xuân năm nay, Càn Long thấy "hai năm nay, gia đình ông ta yên ổn, nền nếp, đã sửa đổi lỗi lầm xưa, triệu vào các làm việc với hàm đại học sĩ". Ngã rồi lại đỡ dậy, làm cho Sử Di Trực kinh hoàng, tâm thần hoang mang, hàng ngày giữ gìn rất cẩn thận, cứ lo nhỡ xảy ra sai trái gì chẳng, thế thì sẽ không trót được cuộc đời. Bây giờ thấy Càn Long đối xử như vậy, cảm động vô cùng, nước mắt chảy quanh, sụp lạy, nghẹn ngào nói

- Thần Di Trực tạ long ân hoàng thượng..., tạ long ân hoàng thượng

- Người thờ tiên hoàng rồi đến trẫm, siêng năng cẩn thận, có công tích, chút ơn ấy trẫm coi đáng gì đâu. - Càn Long cũng thấy mũi cay sè sè, thái dương giật giật mấy cái, nói

* Vĩ lư: trong truyền thuyết, "vĩ lư" là nơi nước biển đổ về, đổ muôn đời mà chẳng đầy. Linh đan cứu chuyển: thuốc tiên được luyện nhiều lần, theo truyền thuyết, uống vào sẽ sống lâu muôn tuổi.

- Hôm nay người không phải dự bàn triều chính đâu, hãy về nghỉ ngơi đi!

- Thần còn...-Sử Di Trực nói không thành tiếng.

- Trẫm biết người muốn nói gì rồi, về nhà nghỉ ngơi đi đã, thời gian hầu trẫm còn dài mà, đâu chỉ có lúc này.-Vừa nói, Càn Long vừa quay sang dặn Cao Vân - Cao Vân, người điu Sử trung đường về nghỉ, tiện thể lấy một ít huyết hươu đưa sang phủ trung đường.

- Đa!

Nhìn Sử Di Trực được Cao Vân điu, run lấy bầy đi ra khỏi Dưỡng Tâm điện, Càn Long lặng người một hồi lâu rồi quay sang nói:

- Tướng Phổ!

- Có thần ạ! Việc Tướng Châu lệnh cho thuộc hạ phải bù đắp chỗ thiếu hụt của công khố Tướng Phổ đã nghe biết rồi, tối qua lại nghe nói Càn Long về cung liền hạ chỉ nghiêm khắc thăm xét vụ án này, Tướng Phổ trong lòng thắc thỏm, ngồi trên đôn sứ hoa, ông đang suy nghĩ, bỗng nghe Càn Long gọi, ông vội định thần lại.

- Thế nào, thấy người có vẻ bối rối, chẳng phải là...-Càn Long lại nhấp một ngụm trà, mỉm cười.

Nhìn Càn Long mỉm cười, Tướng Phổ thấy trong lòng giật thon thót, nặng trĩu trĩu như có mấy chục hòn đá đeo vào, ông không hiểu nụ cười ấy có ý nghĩa gì, trán ông lấm lấm mồ hôi, quỳ xuống đáp.

- Tấu hoàng thượng, thần chịu ơn lớn của hoàng thượng, dầu trăm lần chết cũng không báo đáp được muôn một, không ngờ, dạy dỗ trong nhà sơ suất để đến nỗi chú em Tướng Châu phạm pháp, thần tội đáng muôn lần chết, cầu xin hoàng thượng...

- Được rồi, đứng dậy đi! Trẫm cho rằng cũng chả sao, Tướng Châu bất quan lại thuộc hạ bù đắp chỗ thiếu hụt công khố, trẫm đã lệnh cho Thập Vinh Tế tra xét, phải trái thẳng cong gì thì rồi sẽ rõ hết, ông ấy tuy là em của người, nhưng cũng đã là người lớn, chỉ cần người đừng liên can vào việc thì thôi, không cần phải lo lắng làm gì, trẫm há lại là một vị hôn quân chẳng biết phải trái đến mức ấy hay sao? - Càn Long cười mấy tiếng, nói tiếp - Cảnh Huyền tuổi tác đã cao, người nên chia sẻ nhiều hơn nỗi lo của trẫm, không nên băn khoăn vì những chuyện vặt ấy.

- Thần nhất định phải gắng sức làm việc, khỏi phụ lòng hoàng thượng. - Tướng Phổ đứng dậy đáp.

- Người phải thảo chỉ dụ về việc vừa rồi mà phát đi. - Càn Long đứng dậy đi vài bước - Anh em Bồ Na Liệt Đôn và Hoắc Tập Chiếm khởi binh dấy loạn, ý người nên xử lý thế nào cho thoả đáng?

Tướng Phổ lấy lại bình tĩnh, nói

- Ôn trời biển của hoàng thượng, đã không tính đến lỗi lầm cũ của hai người kia, vẫn để cho họ trở về làm chủ dân Hồi, không ngờ, hai người không nghĩ đến việc báo ân, lại sinh lòng phản loạn, theo ý thần, nhân khi chúng mới dấy loạn, cất quân tiêu trừ chúng, chỉ là...

Vừa lúc này Cao Vân đi vào, cúi mình tâu

- Vạn tuế gai, các vương đại nhân đều đã tới, đang hầu chỉ ở ngoài điện, hoàng thượng xem hay là...

- Truyền cho vào! - Càn Long thờ ơ nói, lại quay sang ngồi vào tu di toạ.

Một chốc, Quả thân vương Hoàng Chiêm, đại học sĩ kiêm quân cơ đại thần Lai bảo dẫn Lưu Thống Huân, Ung Do

Đôn vội vã đi vào, đúng lúc này, đồng hồ chuông góc điện điểm năm tiếng.

- Hoàng đế vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!-Mọi người quỳ xuống, hô vang.

- Đều đến đúng giờ, hãy đứng cả dậy trả lời!

- Dạ

Càn Long nhìn khắp một lượt, bỗng chau mày, lãnh đạm nói:

- Còn Phó Hằng đâu?

- Chúng thần không rõ ạ!-Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, chẳng biết ứng xử ra sao cho phải. Một hồi lâu, thượng thư bộ hình Lưu Thống Huân mới mạnh dạn đáp lại.

- Cao Vân, người đã truyền chỉ đến nô tài này chưa?

- Bẩm hoàng thượng, hôm qua nô tài quả.. quả đã truyền chỉ ạ. Cao Vân run lên, nhìn bộ mặt nặng trĩu của Càn Long, dè dặt đáp.

- Đồ đốn, ngày càng chẳng có phép tắc gì nữa! Vừa nói, ông vừa vỗ bàn.

Cả Dưỡng Tâm điện rộng thênh thang im lìm như chết, đến chiếc kim rơi xuống đất cũng nghe tiếng. Mọi người bị biến cố bất ngờ này làm cho khiếp đảm, đứng ngây người cả ra như phỗng đá, hai tay buông thõng, mặt mày xanh xám. Đang lúc chẳng ai rõ sự thể thế nào thì nghe tiếng bước chân gấp gáp từ ngoài đi vào, ai cũng liếc mắt ghé nhìn xem, thì chính là đại học sĩ Bảo Hoà điện, thái bảo thái tử, nhất đẳng trung dũng tướng quân, quân cơ xứ linh ba đại thần Phó Hằng.

- Thần... quân cơ xứ linh ban đại thần Phó... Hằng khấu kiến hoàng thượng. Hoàng thượng vạn tuế, vạn... tuế... vạn

vạn tuế. Phó Hằng mình mặc tứ đoàn long bố phục, ngoài khoác hoàng mã quái, đầu đội mũ song nhân hoa lĩnh bảo thạch, trên mũ sáu hạt ngọc sáng lung linh, vội vã bước vào, quỳ xuống, thở hổn hển, nói.

- Thời gian còn sớm, vội làm gì, xem kia, thở hổn hà hổn hển. Càn Long nhìn chăm chăm vào Phó Hằng, trong lòng, lửa giận cuộn cuộn từng cơn, cười khẩy, nói - Để mọi người xem, còn cho là trẫm không yêu mến bề tôi.

- Tướng công béo quá, cho nên thở hổn hển. Phó Hằng chưa kịp nói thì ai đó đã thì thầm chế giễu.

Tiếng thì thầm rất khẽ, nhưng Càn Long nghe thấy:

- Đâu chỉ có thân mình béo, tâm cũng béo!

Câu nói thốt ra, ai nấy đều kinh ngạc, trợn mắt há mồm! Phó Hằng, em trai Sát Phú thị hiếu hiền thuần hoàng hậu, chẳng có hàm lộc gì trong hàng khoa bảng, con đường đi lên bằng chân thị vệ, ngắn ngủi trong bảy tám năm đã trở thành "tuyên lực đại thần" số một trong triều đình, có thể nói đó là thuận gió đưa chiều vô ngựa nhanh chứ đâu đã từng giữ chức vụ gì quan trọng đâu. "Tâm béo", hai chữ này chẳng phải là có ý giễu cợt đó sao, mọi người đều dồn ánh mắt về phía Phó Hằng.

Phó Hằng mặt mũi trắng trẻo, trên khuôn mặt thanh tú khảm vào hai con ngươi đen lay láy như hai viên huyền ngọc, nhìn là toả sáng, phong thái phóng khoáng tự nhiên như cây ngọc trước gió, đích thực là Phan An tái thế. Nhưng giờ đây, mặt bệch ra, "tâm béo" hàm ý gì ông đâu đã từng nghe thấy. Bóng dáng Hoàng Thắng, Hoàng Tích, Hoàng Xương hiện lên trước mắt ông, phút chốc mà trán đã ướt đầm mồ hôi, khẩu đầu lia lịa như giã tỏi, nói:

- Hoàng thượng, thần hoàn toàn... hoàn toàn không dám

hai lòng, thần chí... chí là đến... quân cơ phòng một chốc, nên đến muộn. Xin hoàng thượng minh xét.

- Hừ, người không quên người làm việc gì chứ? - Càn Long cười khẩy mấy tiếng, bỗng nhiên hai mắt phóng ra ánh sáng sắc lạnh, hằm hằm nói - May mà người còn có gan nói với trẫm! Quân cơ xử làm công việc gì? Bày đặt ra cho đẹp sao? Chương kinh của quân cơ trực ban đều đi rảo hết, thế thì làm việc gì? Người nói đi.

- Vừa rồi nô tài qua đó xem xét rồi ạ, đều do nô tài quân không nghiêm, xin hoàng thượng phạt nặng! Phó Hằng há miệng mắc quai, giọng run rẩy như chiếc lá lay lắt trước gió bắc. Mọi người thấy thế, trong lòng cũng sợ hãi.

- Hoàng thượng! - Đại học sĩ kiêm quân cơ đại thần Lai Bảo dẫn đầu một lúc rồi mạnh dạn cúi mình tâu - Quân cơ xử không ra thể thống, thần cũng có lỗi ạ, xin hoàng thượng trừng phạt.

- Hoàng thượng... Mọi người thấy có kẻ dám ra đứng mũi chịu sào, vội nhất loạt lên tiếng.

- Thôi đi, thôi đi. Càn Long xua tay, lại hỏi tiếp - Người đã xử trí rồi chứ?

- Bẩm hoàng thượng, nhìn Càn Long vẻ mặt giãn ra chút ít, Phó Hằng định thần lại - sáu tên chương kinh quân cơ thần đã triệu hồi, chờ hoàng thượng xử trí. Tên thư lại Vương Sưởng tự tiện uống rượu làm vui, thần đã đuổi đi rồi ạ.

- Những người khác không uống rượu nhưng cũng không làm việc, chỉ một người chăm lo vương sự người lại đuổi đi mất, thế người càng ngày càng thông minh nhỉ! - Càn Long nhìn Phó Hằng chẳng chút cảm tình, nói - Uông Do Đôn!

- Có thần!

- Người thảo văn bản đi, sáu tên chương kinh quân cơ đều giáng xuống hai cấp, lưu dụng, phạt nửa năm lương; thư lại Vương Sưởng chăm chỉ công việc, nói năng biết lễ, bổ khuyết ngay vào quân cơ đại thần.

- Thần... tuân chỉ.-Uông Do Đôn do dự một tích tắc rồi lầu bầu đáp lại.

- Thế nào? Các người còn dị nghị phải không?

Chẳng ai dám nói. Nhưng không nói cũng là bày tỏ một thái độ, Càn Long hình như cũng cảm nhận được sức ép của im lặng này. Một viên thư lại nhỏ bé, qua một đêm trở thành đại thần của quân cơ xử nắm việc quân lính của triều đình, đề bạt phá cách như thế thực quá đáng đi chứ! Đại thần có mặt hôm nay không ai tán đồng, nhưng cũng không dám phản đối, đành nín lặng, đứng im thín thít. Một hồi lâu, Dưỡng Tâm điện im phăng phắc, chỉ nghe tiếng đồng hồ trong góc rề rề điểm thời gian.

- Không ai nói gì nữa chứ?-Càn Long không chịu được tình trạng im lìm nặng nề nữa, cất tiếng hỏi một câu.

- Thần xin nói ạ!

Càn Long định thần lại nhìn, thì ra thượng thư bộ hình Lưu Thống Huân. Ông ta ngừng đầu, thẳng thắn nói:

- Hoàng thượng, Vương Sưởng tuy là do thần tiến cử với Sử trung đường, nhưng thần vẫn cho rằng anh ta không nên được thăng tiến quá nhanh ạ.

- Vì sao?-Nghe xong, Càn Long nhìn Lưu Thống Huân với cặp mắt dò xét, tung từng hỏi lại.

Lai Bảo cũng hăng lên, bước ra nói

- Thần cho rằng hoàng thượng không nên mở đường thăng tiến cho quan viên quá nhanh.

- Cái gì? Quá nhanh ư?-Càn Long nghe xong, liền lên tiếng bác lại - Mọi người không ai mong tiến nhanh, chỉ cứ khệnh khạng lấy năm lấy tháng, lấy tư cách mà thăng quan một cách ngon lành yên ổn thì làm sao mà trị quốc thái bình được?

Lai Bảo chộp lấy chỗ hở trong câu nói của Càn Long, lập tức phản bác:

- Dưới triều thánh tổ, các đại thần Minh Châu, Cao Sĩ Kỳ đều do một câu nói hợp ý bề trên mà bỗng nhiên nhảy lên địa vị cao, làm loạn chính sự hại xã tắc, vết đổ bánh xe trước chưa xa, xin vạn tuế minh xét!

- Làm sao người cả quyết rằng Vương Sưởng cũng như hai người kia nào?-Càn Long đáp lại ngay, như cười mà không cười, càng nói càng nghiêm nghị - Nói đi rồi phải nhìn lại, người nói như vậy, thế người xếp mình vào loại nào?

Lai Bảo bị câu nói này chặn đứng lại, lý lịch của Lai Bảo đích thị là loại "tiến nhanh". Lưu Thống Huân thấy thế, biết Càn Long thích Vương Sưởng rồi, bèn thủng thẳng nói:

- Hoàng thượng đã có lòng mến mộ người tài, chúng thần hoàn toàn tán đồng, chỉ có điều, việc này mà không thoả đáng, việc tiến nhanh được mọi người đua nhau bắt chước, thì sau đó dần xếp thế nào, thực khó khăn lắm thay! Quả thực hoàng thượng muốn anh ta góp sức cho triều đình, thì có thể từng bước, từng bước, cất nhắc cho nhanh. Còn như Vương Sưởng nhiều năm làm thư lại, chưa được tập dượt nhiều, nay bỗng nhiên đặt việc quân chính quan trọng lên vai anh ta, anh ta gánh vác nổi hay không, thật khó nói.

- Lưu đại nhân nói rất phải, xin hoàng thượng thận trọng

ạ!-Lai Bảo, Ưông Do Đôn tỏ ý đồng tình với Lưu Thống Huân.

- Trẫm nghĩ rồi, Vương Sưởng sung làm chương kinh quân cơ dứt khoát giúp các người nên việc.-Càn Long trầm ngâm một lúc, gật đầu cười, nói - Phó Hằng, người cũng đứng đây trả lời đi chứ, về sau nhớ lấy nhé.

- Dạ!-Phó Hằng lúc này trút được gánh nặng, vội đứng dậy lui về một bên.

- Hoàng Chiêm, Hoàng Trú đâu? Hai anh em người thường ngày chơi thân với nhau, lại không biết Hoàng Trú đâu ư? Càn Long nâng bát sữa nhấp một ngụm, nhìn Quả thân vương Hoàng Chiêm từ đầu đến giờ vẫn lặng lẽ không hé nửa lời.

- Tâu hoàng thượng, anh năm không khoẻ, cho thần đệ...

- Không khoẻ ư? E là trong lòng sinh ma sinh quỷ rồi! Cao Vân, người đi truyền chỉ, gọi nô tài này lập tức vào cung gặp trẫm, không được sai lệnh!-Càn Long cười thầm - chiến sự tây bắc lại dậy lên, trẫm quyết định lập tức cất quân tiến thảo, các người bàn xem, có gì cần nói không?

- Hoàng thượng quyết định sáng suốt ạ, bọn phản nghịch nhiều lần bội ân hoàng thượng, lại có bụng làm loạn, đáng phải tiến quân tiêu trừ để răn đe - Lai Bảo ho khan vài tiếng, nói - Có điều là bây giờ trời chưa trở ấm, tiến quân rất khó khăn, việc vận chuyển lương thảo cũng gặp nhiều trắc trở, theo ý thần, có lẽ lùi lại ít tháng hãy tiến quân thì hơn.

- Thần cũng nghĩ cho rằng lùi ngày tiến quân lại một ít sẽ thích hợp hơn.-Tuông Phổ gật đầu, nói.

- Không được!-Nghe hai người nói, Càn Long không khỏi

cảm thấy thất vọng, đang định nói tiếp thì Thống Huân đã lên tiếng.

- Tàu hoàng thượng, theo ý thần, nhằm vào dịp này tiến quân tiêu trừ bọn phản nghịch.

- Ủ, hãy nói rõ ý người nào!-Càn Long hài lòng, gật đầu nói

- Sở dĩ thần nhận định như vậy, thứ nhất, vùng bọn nghịch loạn hiện nay đường sá đóng băng, cỏ cây, lương thực chưa mọc được, bọn ấy phải tụ tập ở cố định một chỗ, nếu kéo lùi mấy tháng nữa, cỏ cây đã nhiều, mùa màng đã có thu hoạch, lương thực đã có nhiều, nếu ta tiến quân, mặc dầu quân phản nghịch không địch nổi, nhưng chúng di chuyển khắp nơi, như thế rất mệt cho quân ta.-Lưu Thống Huân nói thao thao,-thứ hai, trời tuyết đất lạnh, ta tiến quân tuy khó khăn nhưng chính lại là thời cơ tốt nhất, bởi vì bọn giặc cho rằng chúng ta không thể tiến quân trong thời tiết thế này, nếu ta tiến quân kịp thời, sẽ giành được thế bất ngờ, đánh vào lúc giặc chưa chuẩn bị, nhất định thành công gấp bội.

- Lưu đại nhân nói thế sai rồi!-Quả thân vương Hoàng Chiêm như không cam lặng im, lắc đầu nói - Bọn giặc đã dấy binh làm loạn sao bảo được rằng chúng không chuẩn bị? Quân ta năm ngoái đã chinh chiến ở A Mục Nhi Tát Nạp, hết sức mệt mỏi. Đem đội quân mệt mỏi như thế đi đánh xa, thử hỏi, giành thắng lợi sao được?

- Im cái mồm người đi! Chờ chốc nữa rồi người có dịp nói!-Càn Long trừng mắt nhìn Hoàng Chiêm, lời lẽ nghiêm lạnh như băng đóng - Do Đôn, người nghĩ thế nào?

- Tàu bề hạ, thần tán đồng ý của Lưu đại nhân.-Uông Do Đôn lấy lại bình tĩnh, trả lời - Quân ta chinh phạt A

Mục Nhi Tát Nạp tuy rất mệt mỏi, nhưng đã nghỉ ngơi gần một năm rồi, làm sao còn nói là đội quân mệt mỏi được? Có điều là, trong hai anh em bọn chúng, Hoắc Tập Chiếm rất giỏi hoạt, chưa thể lường trước được; ngoài ra, còn một việc thần cho là không thể coi thường...

- Mau, nói mau đi!

- Năm ngoái tuy nói rằng đã dẹp yên A Mục Nhi Tát Nạp, nhưng phía bắc Thiên Sơn vẫn chưa ổn định, ý thần là, có lẽ nên phái một đại tướng phát binh từ bắc Thiên Sơn. Hai đường nam bắc cùng tiến quân, để phòng bọn tù trưởng dân Hồi câu kết với chúng.

-Ừ, rất đúng! Các người biết không, những ý đó Vương Sưởng đã nói với trẫm hết cả rồi.-Càn Long nhìn mọi người, cười ha hả - Phó Hằng, người cũng cầm quân, đã từng đánh trận, nói xem nào.

- Tâu hoàng thượng, hai đại nhân Lưu, Ưông nói rất đúng, đóng cửa đánh chó thì diệt trừ bọn phản nghịch chỉ còn là vấn đề thời gian!-Phó Hằng gật đầu liên tiếp - Chỉ có điều là bọn giặc giáo trá, hung hãn, thần cho rằng phải hết sức thận trọng việc sai phái tướng lĩnh.

- Ừ!-Càn Long gật đầu, trầm ngâm một lúc - Nhã Nhi Cáp Thiện và Triệu Huệ ở kinh đô không nhỉ?

- Nhã Nhi Cáp Thiện đang ở Tây An, Triệu Huệ về kinh thuật chức, chưa trở lại nhiệm sở.

- Truyền Triệu Huệ vào cung!

- Dạ!

- Lai Bảo, người thảo chỉ dụ.-Càn Long nhấp một ngụm sữa, quay sang nói với Lai Bảo - Anh em Bồ Nạp Liệt Đôn và Hoắc Tập Chiếm, khi Sách Lăng ở Cát Nhĩ Đan, bị bọn A Ba Cát Tư và Cáp Đan Ngạc Thái cầm tù, khi ta vừa

bình định được Y Lê, liền thả chúng ra, cho làm đầu mục dân Hồi, đang định gia ơn ban thưởng, trao cho đất đai, thì Đạo Thừa Ách Lô Đặc gây loạn, chúng dẫn dân Hồi chạy trốn vào Diệp Nhi Khương, Ca Thập Cát Nhi. Trẫm cho rằng anh em chúng có thể vì sợ Ách Lô Đặc quấy nhiễu, tạm trốn tránh để nghỉ ngơi, nên chưa đánh, Sách Lăng sai người đến chiêu dụ, không ngờ chúng cả gan giết hại sứ thần, tiếm xưng Ba Đồ Nhi Hãn, thực là đáng căm ghét. Nếu không bắt được thủ phạm, dân Hồi sẽ không được sống yên ổn, vì thế, đặc phái đại binh, đánh phạt bọn có tội. Các người, những người vô tội, trăm đầu nữ coi như bọn phản nghịch mà chém giết cả. Lần này cất quân, là để đánh tên Hoắc Tập Chiếm, các người, nếu bắt Hoắc Tập Chiếm dâng hiến, sẽ được ở bình yên như cũ, mãi mãi được hưởng đặc ân, nếu cứ mê muội không tỉnh ngộ, theo bọn phản loạn xúi giục, khi đại binh đến, sẽ không phân thiện ác, diệt trừ hết sạch, có hối không kịp. Các người hãy nghĩ kỹ điều lợi hại, chớ tự chuốc hoạ vào thân!

- Gửi theo lối đình ký hay gửi thẳng ạ?

- Gửi thẳng. Ngoài ra, truyền chỉ, uỷ nhiệm tham tán đại thần Nhã Nhi Cáp Thiện làm tỉnh nghịch tướng quân, chuyên quản việc chinh thảo Hoắc Tập Chiếm; đô đốc Cáp Ninh A làm tham tán đại thần, phó đô thống Thuận Đức Nạp, Ái Long A làm lĩnh đội đại thần, tiến quân ngay tức khắc, không được trễ trễ!

- Dạ

Bấy giờ đúng giờ mao, mặt trời đã tươi cười nhô lên từ chân trời phương đông, mây xám vẩy cá tản mát khắp bầu trời, khúc xạ ánh sáng từ mặt trời toả xuống thành muôn ngàn vẻ, mờ mờ ảo ảo, đổi thay liên tục. Càn Long dựa mình trên ghế tu di, lim dim mắt, mặc cho ánh nắng êm dịu khoả

tầm toàn thân, tâm tình ông hầu như thanh thản hơn nhiều. Hồi lâu, ông mở mắt, nói:

- Lý Nguyên Lượng.

- Có thần!-Thượng thư bộ hộ nghe gọi, vội bước lên cúi mình đáp.

- Miễn lương tiền thuế hai năm cho Hạ Ấp và Vinh Thành tỉnh Hà Nam, ngoài ra trích một trăm năm mươi vạn lạng bạc chẩn tế cho nạn dân, tình hình tai nạn các tỉnh khác, hãy viết tấu thiết trần thuật rõ ràng, đáng miễn thì miễn, đáng chẩn tế thì chẩn tế, đừng vì trăm mà tiếc ngàn ấy lương tiền.

- Thần tuân chỉ!

- Hoàng thượng!-Tuồng Phổ dẫn đo một lúc, cúi mình nói - Việc miễn thuế nên chăng tạm hoãn ít lâu, bây giờ cất quân, lương tiền cần rất nhiều.

- Không được. Cho dân tức là trời cho, vì thế bậc nhân quân cầu trời được lâu dài không gì bằng yêu dân. Được lòng dân, vì coi dân tốt mà đem lợi ích lại cho họ; thất dân tam, là vì coi dân không ra gì mà cướp bóc của họ, có thể không thận trọng được sao?-Càn Long từ từ đứng dậy, dạo bước trên nền gạch vàng bóng loáng, lúc thì đi vào giữa đám quần thần, lúc thì dạo quanh ngai, nói sang sảng - Thường ngày cứ ca tụng là thái bình thịnh thế, nhưng tình hình thực tế thì thế nào? Trăm họ đói khổ lắm... Như đất Tô Hàng, được gọi là "thiên đường", nhưng trầm khảo sát thực tế thì các châu huyện bị nạn lũ lụt, đâu chỉ có mười nhà thì chín nhà trống không! Nạn dân nhan nhản khắp nơi, màn trời chiếu đất, có lúc thấy chết rết chết đơi phơi ra nơi đồng hoang ruộng vắng. Ngoài chợ búa, trẻ con bị đưa ra bán như bò lợn, cha mẹ gào khóc thấu tận trời xanh, dân

đôi khổ tham thương là vậy, trăm sao có thể không kịp thời giáng ân trạch? Nếu không thế, trăm sẽ đích thực trở thành cô gia quả nhân!

- Lòng yêu dân rất mực của hoàng thượng, thần vô cùng cảm động.-Tướng Phổ với tư cách một đại học sĩ cai quản bộ hộ, tình hình bộ hộ như thế nào ông ta há lại không biết? Nhìn thượng thư Lý Nguyên Lương chẳng nói gì, cứ trơ mặt ra nhìn, Tướng Phổ bất đắc dĩ nói - Chỉ vì năm ngoái dụng binh, chấn tể nạn dân, tiêu hết rất nhiều tiền của, tiền trong kho hiện còn không nhiều nữa, nếu lại dùng cứu tế, thần e rằng tiền dùng cho việc quân sẽ...

- Trong kho còn bao nhiêu nữa?-Cần Long nghe Tướng Phổ nói, cũng ngạc nhiên. Tướng Phổ không cần suy nghĩ gì, thuận miệng đáp ngay

- Trong kho hiện còn hai ngàn bảy trăm tám mươi lăm vạn lạng!

Vừa nghe xong, Cần Long rung người, nện chân rảo bước quanh quần trong, hồi lâu chẳng hé răng.

- Tàu hoàng thượng, tiền dùng cho chiến sự không thể thiếu một phân một li.-Lưu Thống Huân trầm ngâm một lúc, cúi mình nói - Việc cứu tế cũng không thể tri hoãn, theo ý thần, trước hãy trích tiền chấn tể cho Hạ Ấp, Vĩnh Thành, còn những tỉnh khác, tình hình không giống nhau, nghiêm lệnh cho đốc phủ các tỉnh khảo xét tường tận rồi tâu tấu cụ thể, sau đó theo thực tình mà bàn cách xử lý.

- Được, theo cách người nói, xem ra, nếu ngân quỹ thực không đủ dùng, hãy giảm bớt chi tiêu trông cung, rồi mới trích khoản từ trong kho!-Cần Long nghiêng chặt hàm răng trắng đều, nói - Hiện nay đốc phủ các nơi tham công danh, cái thói có thương nỗi khổ của dân đã thành phổ biến, vô

cùng đáng căm ghét. Ông Do Đôn, người phải xem xét cẩn thận vào, không được để xảy xuất bất kỳ sai sót nhỏ nào!

- Thần tuân chỉ.-Thượng thư bộ lại nghe xong, toát mồ hôi lạnh.

- Trẫm bảo, người thảo chỉ dụ, chờ một chốc rồi phát đi!

- Dạ!

Mấy người vênh tai lên nghe, Càn Long từ từ nói.

- Trẫm sinh trưởng nơi thâm cung, được hoàng khảo yêu chiều, chỉ biết vui vẻ tình nhà, sách vở nơi thư trai. Còn những thứ ăn mặc, các thứ nhật dụng, đều do ơn hoàng khảo ban cho, chẳng thiếu thứ gì, chẳng cần phải hỏi từ đâu mà có cuộc sống vàng son gấm vóc. Đó là cái ơn trời biển của hoàng khảo, nói sao cho cùng. Còn như nỗi khó khăn của bậc quân vương, cũng chỉ thân lý kỳ địa, sau đó mới biết lời dạy của thánh nhân thực như thiên kinh địa nghĩa. Nay trẫm kế thừa nghiệp lớn, thân làm chủ muôn dân, cứ nghĩ mình ăn ngon mặc đẹp, đều là lấy từ mồ hôi nước mắt trong thiên hạ, mọi vật dụng trong cung, đều lấy từ sự giành giụa của muôn dân, sao nỡ lòng phung phí xa hoa để làm hại sức dân, làm hao của dân! Sao nỡ gấm vóc ấm áp mà nghe muôn dân kêu rét không áo mặc, ăn sơn hào hải vị mà nghe muôn dân kêu đói không có ăn!

Càn Long bước tới trước bàn, bưng bát sữa nhấp một ngụm, lại nói tiếp:

- Trẫm đêm ngày canh cánh, luôn luôn nghĩ rằng gốc vững thì nước yên, lấy thực tâm của hoàng khảo làm tâm mình, lấy thực chính của hoàng khảo làm đường lối trị nước của mình. Phàm những thức ăn ngon quý, không hề tăng thêm, những vật dụng, y phục thường ngày, không hề phí phạm, cung thất uyển hựu không hề thay đổi sửa sang tu

tạo, may nhờ bề tôi trong ngoài, cùng hiếu long trăm, ra sức hoàn thành chí trăm. Các thứ nhất dụng của dân sinh là do ở chỗ làm ra cho nhiều, lợi lạc của dân sinh là ở đất đai màu mỡ, nơi nào cũng nhằm vào lợi ích thực tế, mọi việc đều phải tính toán về lâu về dài, đừng vì phù phiếm lấy tiếng khen mà để ân trách không đến người dân thấp hèn, đừng vì lợi nhỏ mà quên lợi ích toàn cục, đừng ham thích cái vô ích để hại cái hữu ích, đừng coi nhẹ dân sinh mà chỉ chăm chăm lo cho mình. Nếu quả thực tạo cho người ta cái hằng sản thì cái hằng tâm sẽ khởi phát, cứ theo thánh huấn của hoàng khảo ta, thì cái gọi là bình trị của thời Tam Đại ắt sẽ tái hiện, đạo Nghiêu Thuấn ắt có thể thi hành, thế mới may ra làm tròn đạo hiếu được muôn một. Trẫm chỉ coi trọng cái hiệu quả, đâu có nghe những lời trống rỗng. Bề tôi trong triều ngoài nội phải luôn luôn nghĩ điều "lại trị dân sinh", đừng chỉ lo cho lợi ích riêng mình, khoanh tay ngồi nhìn trăm họ, như thế, may ra các người giúp ích được cho muôn dân của trẫm.

Một thời trường thiên đại luận của Càn Long làm cho quần thần toát mồ hôi vì hổ thẹn. Hầu như Càn Long cảm thấy hơi mệt, lại ngồi xuống ngai tu đi, hồi lâu mới nói:

- Thống Huân, Hoàng Chiêm ở lại, còn nữa lui nghỉ?

- Dạ!

Mọi người nhất tề đáp, quỳ xuống khấu đầu chào từ biệt, rồi lặng lẽ rời khỏi Dương Tâm điện.

- Hoàng thượng, chẳng hay... Thấy mọi người ra hết rồi, Lưu Thống Huân bước lên cúi mình nói.

- Ngồi xuống mà trả lời! Càn Long tiện tay chỉ vào đôn sứ, nói - Hôm qua tả đô ngự sử Ngô Bái nói việc Tướng

Châu bắt thuộc hạ phải bù đắp chỗ hao hụt của công khố, người biết không?

- Thần có nghe nói ạ.

- Việc này người thấy thế nào?

- Việc này... Lưu Thống Huân tỏ vẻ khó nói, chần chừ, không biết nên mở miệng thế nào.

Cần Long hai mắt nhìn thẳng vào Thống Huân, nói:

- Không đề cái gì, nghĩ thế nào cứ nói thế ấy, trẫm có chủ ý của trẫm.

- Tâu hoàng thượng, cứ theo Vương Sưởng mà nói thì quả thực có việc ấy, song thực hư thế nào, còn khó nói ạ. Nói đến đây, Thống Huân nhìn Cần Long, rồi nói tiếp - Thần cho rằng nên cử một khâm sai chuyên thẩm sát án này mới thoả đáng.

- Trẫm đã truyền chỉ cho tuần phủ Tháp Vĩnh Ninh thẩm sát việc này, thế nào, người thấy không ổn ư?

- Tâu hoàng thượng, trung thừa Tháp Vĩnh Ninh với Tướng trung đường chơi với nhau rất thân, Tướng trung đường làm quan thanh liêm xa gần đều biết, nhưng thần cho rằng tránh được hiềm khích là hay.

- Ủ, người nói cũng có lý. Cần Long cười, gật đầu - Trẫm nghĩ tới điểm này, cho nên giữ người lại.

- Hoàng thượng chẳng lẽ phái thần...

- Chính thế, thế nào, không muốn đi ư? Cần Long cười, hỏi.

- Không phải thế ạ, có điều là thần không nghĩ tới mà thôi. Lưu Thống Huân định thần lại, nghiêm túc nói - Thần nhất định phải xử trí công minh, không phụ hoàng thượng đã uỷ thác.

- Thấm xét kỹ càng vào, không được để sơ sót chút nào đấy! Đốc phủ là đại quan viên của triều đình, lại không công tâm chăm lo báo quốc, vì lợi ích riêng mình mà không đếm xỉa đến phép tắc của triều đình, bất chấp cả nhân nghĩa đạo đức, thực là tội lỗi to lớn! Trẫm muốn giết gà răn khỉ, rõ chưa? - Bỗng nhiên ánh mắt Càn Long sáng lạnh, nhìn cho người ta thấy ớn lạnh trong lòng.

- Thần rõ rồi ạ!

- Tà giáo và bọn phi Sơn Tây tuy đã bị tiêu diệt, nhưng cũng chưa yên tĩnh hẳn, trẫm sai Tam Cách và.... con bé gọi là Lạp Mai ấy cùng đi với người. Sáng sớm mai khởi hành, làm cho nhanh lên tí, thời gian không cho phép kéo dài nữa!

- Thần tạ ơn, linh chi.

Lưu Thống Huân khấu đầu chào rồi lui ra, Dương Tâm điện thênh thang chỉ còn lại Càn Long và Quả thân vương Hoàng Chiêm...

Phủ đệ của Hoà Thân vương Hoàng Trú ở phố lớn trong cửa An Định Môn. Là toà phủ đệ to lớn nhất, rộng rãi nhất trong các vương phủ ở kinh đô. Bắt đầu xây dựng từ năm Khang Hy thứ 12, làm hơn mười năm mới xong. Bảy mươi năm lại đây, theo với chủ nhân của nó kẻ lên, người đổ, vương phủ đã mấy lần tu sửa, mấy lần tan hoang, đến nay tuy có cũ kỹ chút ít, nhưng quy cách kết cấu vẫn giữ được dáng vẻ thời kỳ phồn vinh nhất của nó.

Cao Vân đánh ngựa ra khỏi cung, phi vội đến vương phủ, đến trước cổng, bỗng ngạc nhiên.

- Chuyện gì thế này? Tối qua còn vui vẻ náo nức rầm trời rây đất, hôm nay làm sao lại treo đèn lồng trắng? Mới qua một đêm, lẽ nào...

- Ô, Cao công công, làm sao ngài có thì giờ rồi mà tới đây? - Một đường quan gác cổng thấy Cao Vân, vội bước nhanh tới, chào và cười làm thân.

- Ta phụng chỉ vời Hoà thân vương vào cung, người hãy vào báo mau lên. - Cao Vân nói với vẻ mặt hồ nghi.

Viên đường quan canh cửa nhìn Cao Vân, cười nói:

- Không cần phải vào báo, Cao công công theo tại hạ đi vào là được, xin mời!

Cao Vân theo viên đường quan, đi trên con đường thăm thăm vào cung, cuối cùng đến nội điện.

Trong nội điện toàn là tang phục. Nằm trên linh sàng là Hoà thân vương hai mắt nhắm chặt. Đèn sáp sáng lung linh, cờ phướn phát phơ, trước giường là lư đỉnh mâm cỗ, bày đủ các thứ đồ cúng tế, một đoàn cơ thiếp con cái, thái giám Tô Lạp áo trắng quần trắng, quỳ quanh phía trước, khóc lóc thút thít, rất có hàng có lớp.

Trước tình cảnh ấy, Cao Vân ngạc nhiên trợn mắt há mồm, đang chẳng hiểu ra làm sao thì viên quan canh cửa dẫn đường đằng hắng, đồng dục truyền:

- Thái giám Cao Vân, tổng quản Dưỡng Tâm điện tới viếng. Tấu nhạc!

Nhạc buồn bỗng nổi lên, trầm bổng khoan nhặt vang lừng. Nghe tiếng khóc, tiếng nhạc tang, Cao Vân không thể không tin, vội đốt hương, bước lên phía trước, quỳ dưới chân Hoàng Trú gào khóc:

- Vương gia, sao ngài lại đi rồi, thế này nô tài biết làm thế nào bây giờ.

Viên quan gác cửa hô to:

- Hiếu tử khâu đầu tạ ơn!

Vinh Phân, con trai cả của Hoảng Trú, mình mặc tang phục, quý xuống khấu đầu tạ ơn:

- Xin Cao công công đừng quá buồn đau!

- Nô tài không thể không đau lòng! Tồi qua thấy vương gia còn vui khoẻ, đâu ngờ hôm nay người đã quy tiên, tạo hoá trêu ngươi... tạo hoá trêu ngươi!

Hoảng Trú trên giường bỗng "e hèm" một tiếng cười lên, làm cho Cao Vân hoảng sợ tái mặt, vội vã lùi lại mấy bước liền, miệng lẩm nhẩm.

- Vương gia, ngài... ngài chưa...

- Tên nô tài chó má, dùng chữ không đúng, nên nói là "hoảng thệ", hiểu chưa?-Nhìn vẻ sợ hãi của Cao Vân, Hoảng Trú không nên được nữa, cười ha hả, lập tức ngồi xếp bằng trên giường, nói.

- Thánh nhân đặt ra lễ xưa, phân đẳng cấp rõ ràng, thiên tử mất thì nói là "băng tở", chư hầu mất nói là "hoảng", sĩ đại phu nói là "tốt", thường dân nói là "một", tội nhân nói là "tệ", xưa nay bao nhiêu người vì chuyện này mà mất đầu, sao không cẩn thận được, nếu không muốn mất mạng.

Cao Vân nhìn chăm chăm vào Hoảng Trú, hồi lâu chẳng nói được gì.

Hoảng Trú cười ha hả, nhảy ra khỏi giường, nói:

- Nào, Cao công công, rất thú vị, người cũng nằm lên đi, để bọn họ tấu nhạc, ném cái mùi vị này một tí.-Vừa nói, Hoảng Trú bước lên kéo Cao Vân lại

- Đứng, đứng! Vương gia, nô tài không dám xúc phạm ngài, ngài tha cho... nô tài đi!

Cao Vân sợ hãi run lấy lấy, trán thấm mồ hôi lạnh, loạng

choàng thụt lùi ra tận cửa, suýt nữa vấp phải bậc cửa ngã ra.

- Kia, sao ngươi lại thế, ta là người đây, không phải là ma đâu! Diêm Vương nói tuổi thọ ta chưa hết, không nhận ta! -Hoàng Trú bước mạnh lên, ôm lấy Cao Vân cười ha hả
- Ngươi sờ mà xem, tay người chết thì đâu có ấm nóng?

Bọn cơ thiếp, con cái, thái giám tồ lạp quỳ la liệt, lúc này cũng không nín được nữa, cười ầm ĩ cả lên.

Bây giờ Cao Vân mới hiểu rõ sự tình, thở phào một hơi, rút khăn lau mồ hôi, rồi định thần lại: vừa rồi làm chết cũng giống y như thật, bây giờ sống lại, cũng rất xôm trò!

- Còn ngăn người ra làm gì nữa? Này, thưởng cho người đây, -Hoàng Trú vừa nói, vừa đưa tay với lấy quả quyết trên đồ cúng ném ra, ông ta cũng vớ một quả táo bổ ra nhai nhóp nhép - Không biết đây thôi, chứ người cũng có chút tình cảm đối với ta đấy chứ!

Tình cảm cái con....! Cao Vân dạ dạ vâng vâng, trong lòng vẫn chưa hết sợ hãi, cười, nói.

- Vương gia tính tình rộng rãi, nô tài biết rõ. Chỉ có điều trò chơi vừa rồi thì nô tài không thể tưởng tượng nổi.

- Đòi người chắt được trăm năm, chẳng qua rồi cũng vậy cả thôi! Tập được chút xem sao, cũng vui mà. -Hoàng Trú thần nhiên cười nói - Nói đi, có việc gì vậy?

Vừa bị hú dọa cho hết hồn hết vía, Cao Vân quên bồng công việc của mình, bây giờ nghe Hoàng Trú hỏi mới sực nhớ lại, vội cúi mình nói:

- Hôm qua truyền chỉ cho vương gia hôm nay triều kiến, vương gia không tới, hoàng thượng sai nô tài tới truyền chỉ lần nữa.

- Anh bốn thông minh trí tuệ, có việc gì mà phải dùng

đến kẻ ngu dân như ta đây?-Hoàng Trú chớp chớp nhìn Cao Vân, hỏi.

Cao Vân lần trước lỡ miệng tiết lộ một lần với Ái Tất Đạt, đã bị phạt quỳ một đêm, bây giờ nhìn Hoàng Trú đang dò hỏi mình, xoa tay cười làm lạnh:

- Vương gia thông minh đa tài, ai mà chẳng biết, ai mà chẳng hiểu. Vương gia, hoàng thượng đang chờ nô tài hồi chỉ, xin vương gia nhanh chóng vào cung ạ.-Nói xong, cất bước định lui.

- Nhà ngươi này, ta đây là hang hùm hang sói, là nước sôi lửa bỏng sao? Ngươi vội gì thế?-Hoàng Trú chẳng thèm phân bua, bước lên nứu lấy Cao Vân, ấn Cao Vân ngồi xuống ghế - Hôm trước thái hậu lão Phật gia thưởng ta hai vò rượu ngon Tam Hà. Uống vài chén rồi hãy đi! Vinh Phân, còn trơ ra đây làm gì nữa, mang rượu ra đây!

- Dạ... dạ!-Vinh Phân vâng lời đi ngay.

- Cái này... cái này...-Cao Vân như có con thỏ đang nhảy nhào nhào trong lòng, nhìn Hoà thân vương, con người thường ngày ngang tàng ngổ ngáo, cười nói.

- Vương gia nói gì thế? Nô tài là hạng người gì mà dám ngồi đây uống rượu? Xin đừng làm tội kẻ thân phận hèn mọn nữa.

- Thôi đi nào!-Hoàng Trú một tay cầm vò, một tay cầm chén, cười ha hả, nói - Bảo ngươi uống là ngươi uống, nếu không ta sẽ rót vào miệng đấy.

- Vương gia, xin ngài đừng... đừng..., nô tài xin uống ạ: Cao Vân thấy tình thế không cưỡng được, đành phải uống một chén to. Rượu rất nặng, rượu vừa vào, Cao Vân đã đỏ bừng mặt.

- Xem ngươi kia!-Hoàng Trú tự uống một chén, nhìn Cao

Vân cười, nói - Nói đi, Cao công công, hoàng thượng triệu bản vương vào có việc gì thế?

- Cái ngày... cái này quả thực nô tài không biết.-Cao Vân lắp bắp nói - Hoàng thượng chỉ dặn nô tài truyền chỉ. Nhưng..... Nhưng nô tài thấy mặt vẻ mặt của hoàng thượng không vui lắm, có lẽ.... có lẽ là gần đây vương gia có gì sơ suất chăng.

- Mẹ nó, người còn chơi trò úm với ta phải không? -Hoàng Trú nghe thấy, giật mình, nhưng mặt vẫn tỉnh bơ - Nói nhanh lên, việc gì?

- Nô tài... nô tài quả không biết ạ, vương gia, ngài... ngài...

- Đ... mẹ, suốt ngày người quần quanh bên hoàng thượng, có thể nói không biết được ư? -Hoàng Trú không cười cợt nữa, mặt hầm hầm, nói - Người, nô tài, đừng có rượu mời không uống lại uống rượu phạt nhá.

- Vương gia, không phải nô tài không nể vương gia, hoàng thượng, ngài cũng biết, chẳng may hoàng thượng biết được, cái đầu nô tài còn được đặt trên cổ nữa sao?

- Cái đầu dưới của người đã cắt rồi, còn sợ gì cắt cái đầu trên đi nữa? -Vinh Phán bây giờ cũng chen vào - Vương gia hỏi người mấy câu, người giả vờ ngớ ngẩn, hoàng thượng giết được người, cũng đừng quên rằng vương gia cũng có thể giết người đấy nhá!

- Cảm ơn! Sao lại nói năng với Cao gia như vậy? -Hoàng Trú mắng con, rồi quay sang nói với Cao Vân:

- Người nói đi, đây không có người ngoài, không lộ ra đâu. Yên tâm, vương gia đây không để người chết đâu. Vinh Phán, bảo chuẩn bị cho Cao gia món quà mọn, suốt ngày được chút lương bổng ấy chả ăn thua gì.

Cao Vân chịu không nổi sức ép của hai cha con, đành cười nói:

- Nói ra cũng chẳng có việc gì lớn. Lần này hoàng thượng vì phục xuất kinh, phát hiện ra vương gia... vương gia mua thừa vườn ấy, vì thế muốn hỏi cho rõ.

- Cái gì?-Hoàng Trú nghe xong, hốt hoảng, ông bảo anh em họ Diêu mua vườn xây cất nhà cửa, vốn rất kín nhem, không giờ Càn Long lại biết được. Bỗng nhiên mặt ông trắng ra. - Làm sao hoàng thượng biết việc này được? Không thể, không thể!

- Vương gia,-Cao Vân nói toạc ra - Người trong trang trại ấy nói ra với hoàng thượng chứ ai.

- Hai cái tên chết tiệt ấy ư?

- Hoàng thượng.... hoàng thượng bảo hai người ấy giúp Ái đại nhân chẩn tế nạn dân...-Nghĩ tới anh em nhà họ Diêu kia trộm gà không xong đành bốc nắm gạo, trên mặt Cao Vân thoáng một mím cười.

Như điện giật, Hoàng Trú đứng ngây ra như trời trồng, không há mồm ra được, im lìm như chết. Cao Vân như thấy tức thở, bước lên cúi mình nói:

- Vương gia, việc đã thế, nghĩ xem đối phó thế nào cho qua, đừng nghĩ gì xa xôi chẳng có ích gì. Không sớm sửa nữa, xin vương gia theo nô tài vào cung ngay đi, chậm trễ nữa, nô tài chẳng biết ăn nói thế nào.

- Ô, phải, phải!-Hoàng Trú bây giờ mới từ từ định thần lại - Bay đâu, chuẩn bị kiệu!

Sương mù ban mai đã tan hết, ánh nắng toả sáng hơn nhiều, người ta cảm thấy ấm áp hẳn lên. Cửa hàng, quán rượu đều đã mở cửa, trên hè phố, nào là trò chơi, đàn sáo trống nhạc, xem chữ đoán vận.... ồn ào náo nức như nổi cháo

loãng sỏi sùng sục. Hoàng Trú ngồi trong chiếc kiệu nỉ xanh che kín, trầm ngâm suy nghĩ, mọi thứ náo nhiệt ở ngoài ông không màng để tâm tới.

- Vương gia!-Tiếng gọi làm cho Hoàng Trú tỉnh chiêm bao, khom mình nhìn ra ngoài, ngược mắt trông lên, đã đến ngoài Long Tông môn, Qua Nhật Hoa môn, đi quanh co một lúc, Hoàng Trú thấy hai chân nặng trình trịch như đeo đá. Phút chốc đã đến Dưỡng Tâm điện.

Trong Dưỡng Tâm điện, chính giữa phòng, tấm biển trên cao đề bốn chữ "trung chính nhân hoà", bốn chữ to tướng ấy toả ra ánh sáng vàng chói, chiếu dọi mọi góc phòng trong điện. Càn Long ngồi trên ngai tu di, vẻ mặt nặng nề, nhìn chăm chăm vào Quả thân vương Hoàng Chiêm đang quỳ dưới bệ.

- Hoàng Trú, ngươi vào đi!

Hoàng Trú đang hoang mang, đã nghe từ phía trong Càn Long lên tiếng, vội run lấy bảy bước vào, đầu cúi gằm, quỳ xuống, hô to:

- Thần đệ Hoàng Trú khấu kiến hoàng thượng, hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!

- Vạn tuế? Vạn vạn tuế?-Càn Long nhú mày nhìn Hoàng Trú, lửa giận trong lòng cuộn cuộn lên - Có được người anh em tốt như ngươi, trăm vạn tuế được chăng?

- Thần đệ....-Hoàng Trú bò rạp giữa nền nhà trong lòng như đeo nặng mấy khối đá lớn, thắc thỏm, hoang mang.

- Thế nào? Ngươi thấy cái ngai báu này cũng hấp dẫn đấy chứ, cũng muốn ngồi lên thử nếm xem chứ?-Càn Long cười gần vài tiếng, hai mắt long lên sòng sọc, lạnh lùng nói - Nào, trăm để ngươi ngồi, này!-Nói xong, ông đứng dậy, bước ra khỏi ngai tu di.

- Thần đệ không dám, thần đệ không dám...-Hoàng Trú khấu đầu lia lia, giọng nói run run.

- Không dám ư? Có gì người không dám!-Ngũ khí Càn Long đánh rần, lạnh lùng - Đến ý chỉ của trẫm người còn chống lại cơ mà, còn nói không dám?

Hoàng Trú liếc trộm nhìn bước chân giân dữ, thân hình cao lớn của Càn Long, chẳng biết ông ta định làm gì. Dương Tâm điện im lìm như một vũng nước đọng, không khí trong phòng quánh lại, khiến người ta thấy nặng nề, khó thở vô cùng. Chiếc đồng hồ trong góc lại rè rè điểm, thời gian cứ trôi qua... trôi qua...

Hoàng Trú cảm thấy ánh mắt sắc lạnh kia như hai ngọn lửa liếm qua mặt mình, trên gò má nóng bừng đã lấm tẩm mồ hôi. Nhưng mồ hôi chưa thoát ra đã biến thành những giọt nước băng lạnh. Cuối cùng, ông ngừng đầu, trong lòng sồn sột, nhìn Càn Long, đánh liều phá tan sự im lặng nặng nề này.

- Thần đệ gan to tày trời cũng không dám kháng chỉ, thần đệ, hôm qua uống quá nhiều rượu, cho nên... cho nên đến không đúng giờ. Xin hoàng thượng...

- Uống rượu, uống rượu, dẫn cho người uống đến chết đi! Hai người là con cháu của họ Ái Tân Giác La, người thì dung túng cho bọn tay chân làm càn, người thì suốt ngày rượu chè hưởng lạc, các người xem xứng đáng với phụ hoàng, với thái tổ thái tông được sao?-Càn Long càng nói càng hăng, mặt đỏ bừng lên, rảo bước quanh quần trong phòng - Người nói đi, thừa vườn Trang Các trang là thế nào đấy?

- Đó là anh em họ Diêu làm, thần đệ cũng không biết ư- Hoàng Trú lầu bầu nói.

- Người định chối sạch đấy! Vái thừa che mắt thánh,

không có người xúi giục, hai đứa chúng nó dám ư? Tại sao chúng không xây cho trăm một vườn?

- Thần đệ..... thần đệ...

- Người thế nào? Vườn thì trăm đã phong rồi, hoa lộc trong trang trại dùng để chẩn tế nạn dân rồi! Người còn nói gì nữa?

- Thần đệ không nói gì ạ, hoàng đệ xử trí rất đúng ạ. Thần đệ một lần đại đột, xin hoàng thượng tha thứ cho lần này ạ! - Vừa nói, Hoàng Trú vừa khóc thút thít, rồi khóc oà lên.

- Hoàng thượng, - vừa lúc này Cao Vân đi vào, cúi mình nói - Phó trung đường, Triệu quân môn đang ở ngoài hầu chỉ kiến giá.

- Truyền cho vào. - Càn Long vẫn nhìn chăm chú vào Hoàng Trú - Hai người hãy nghỉ lại đi, xem có phải trăm trách nhầm các người không! Sau này cứ làm việc bình thường, nếu còn sinh sự với trăm, đừng trách trăm không nghĩ tới tình ruột thịt! Lui ra!

- Dạ! - Hoàng Trú, Hoàng Chiêm đáp tạ rồi vội vã rời khỏi Dương Tâm điện, húc đụng phải Phó Hằng và Triệu Huệ đang đi vào, bốn người loạng choạng, Càn Long không nhìn được, cười mấy tiếng.

Triệu Huệ mặc cửu mãng ngũ trái bàn, ngoài khoác tiên hạc bổ phục, trên khuôn mặt vuông vẫn ngăm ngăm đen là cặp mắt long lanh như mắt hổ, cặp mày ngài đen rậm, hơi xé, có dáng vẻ hùng dũng của võ biên. Đã ngót năm mươi tuổi, đuôi sam chải mịn cẩn thận, buông thông ra phía sau hầu như gần tới đất, ông tay áo mã đề trắng bóng tung lên, một thân hình cao to khoẻ khoắn như ngọn tháp. Vẫy tay áo bước lên, quỳ xuống, cất cao giọng, tâu:

- Thần, định biên tướng quân Triệu Huệ khấu kiến hoàng thượng.

- Đứng dậy, dậy ngồi đây nói chuyện.-Càn Long đưa tay làm động tác tượng trưng đỡ dậy rồi lại ngồi lên ngai tu di.

- Phó Hằng nói với người rồi chứ?

- Thần đã được biết ạ.

- Tướng tài tiên triều rất đông, Ba Hải giỏi đánh giáp lá cà, lại có thể đánh lâu dài, Triệu Lương Đống giỏi đánh tập kích, truy đuổi; Đồ Hải giỏi đánh công kiên; Phi Dương Cổ giỏi đánh trận địa chiến; Chu Bồi Công túc trí đa mưu viên lự, có thể nói toàn tài.-Càn Long kể lể như đếm đồ gia bảo trong nhà, bỗng thở dài, nói - Đáng tiếc là triều ta chỉ có vài ba người có khả năng thống lĩnh quân đội chiến đấu. Phó Hằng, trải qua chiến đấu, có thể coi là thành thạo việc hành quân dàn trận, đáng tiếc là không thể để ông ta xa triều đình. Còn có mấy người là người và A Quế, lần này cầm quân, phải rất thận trọng, làm sao hoàn toàn thắng lợi trở về, phát huy thanh thế triều ta.

- Hoàng thượng yên tâm, thần nhất định không phụ lòng hoàng thượng! Triệu Huệ nói oang oang, giòn vang như tiếng chuông - Có điều là bây giờ băng tuyết đầy trời, thảo nguyên phủ đầy tuyết, việc cung cấp lương thảo...

- Người yên tâm, tiên đế đã nhiều lần nói rằng, đánh nhau ở tây bắc là đánh bằng lương bằng tiền, chả lẽ trăm quân được sao? Lương thảo giao cho đốc phủ hai tỉnh Thiểm Cam lo liệu, ngựa không nhất thiết ăn cỏ thảo nguyên mới béo, ngoài Cam Thiểm còn có Sơn Tây, phải vận chuyển lương thảo đến kịp thời, nếu chậm trễ cứ xử trị theo quân pháp!-Càn Long tràn đầy tin tưởng, hai mắt sáng ngời, nói - Triệu Huệ, trong tay ngươi thực có bao nhiêu quân? Trẫm có phần không tin con số bộ binh tâu với trẫm, hiện nay

đơn vị nào là con số khổng trăm cũng chưa biết được. Nhưng quyết tâm động binh của trăm đã định, việc chiến trận tuy trăm không hiểu biết nhiều, nhưng điều biết được phải chắc chắn.

- Tàu hoàng thượng, -Triệu Huệ hơi cúi mình, sang sảng nói - Binh mã do nô tài thống lĩnh thực có một vạn hai ngàn bảy trăm năm mươi người, phù hợp với con số bộ binh tàu lên. Nô tài tuyệt nhiên không dám khai khống, xin hoàng thượng minh xét.

- Trăm tin người. -Càn Long gật gật đầu, nói - Bố Na Liệt Đôn, Hoắc Tập Chiếm, xưng là chúng có mười vạn thiết kỵ, tuy là nói khoác ít nhiều, nhưng chúng có mấy chục vạn dân Hồi hòa theo, đám người này cưỡi ngựa giỏi, rất dũng mãnh, cho nên các ngươi nhất thiết không được khinh địch.

- Dạ, nô tài xin nghiêm chỉnh tuân hành thánh huấn.

- Dặn đi dặn lại ngài lần nữa, chỉ có một câu, đó là phải giành thắng lợi. -Càn Long ngồi quá lâu, xoay mình đổi thế - Trăm đã lệnh cho Nhã Nhi Cáp Thiện tiến quân đúng hẹn, chặn chốt biên cương. Người trước hết hãy trừ bỏ toàn quân của A Mục Nhi Tát Nạp ở phía bắc Thiên Sơn, để tránh hai tên này câu kết được với A Mục Nhi, sau đó dẫn quân đánh thọc sườn, cùng với Nhã Nhi Cáp Thiện, hai đường giáp công, đừng để chúng chạy thoát.

- Nô tài hiểu. Nhưng... -Triệu Huệ do dự một thoáng, không biết nên nói ra hay không.

- Nhưng cái gì? Cứ nói đi!

- Tàu hoàng thượng, nô tài cho rằng... cho rằng giao cho Nhã Nhi Cáp Thiện làm chủ soái có chỗ thoả đáng. Người này xuất thân là một văn nhân, căn bản không hiểu binh pháp, nếu xảy ra sơ suất, e rằng...

Nhã Nhì Cáp Thiện vốn xuất thân là một văn nhân, làm phiên dịch, được giữ chức trung thư nội các, rồi thăng làm thông chánh sứ, sau đó từng làm tri phủ các phủ Long An, Tùng Giang, Tô Châu; rồi tuần phủ Giang Tô, Triết Giang, rồi thị lang bộ hộ, bộ binh; rồi biện sự đại thần, tham tán đại thần, v.v... Tuy bụng đầy chữ nghĩa, nhưng việc bài binh bố trận thì hiểu biết quá ít, năm ngoài bình định A Mục Nhì Tát Nạp, ông ta làm biện sự đại thần Ba Lí Khôn, để lấy công xin thưởng, ông đã giết hoà thạc Hãn Sa Khắc Đô Nhì Mạn Tê khi tên này đã quy thuận triều đình, cùng với hơn bốn ngàn thuộc hạ, coi họ là những người phản loạn. Lúc bấy giờ Triệu Huệ đã mật báo với Càn Long, nhưng không ngờ Nhã Nhì Cáp Thiện đã chủ động tâu báo trước, được Càn Long tin, chẳng những không bị cách chức, mà lại được thăng làm tham tán đại thần kiêm thượng thư bộ binh.

- Thế nào, còn nhớ việc ấy ư?-Càn Long cười cười?

- Thần nói toàn sự thực, không dám vì lợi ích riêng làm hỏng việc công, lấy việc công báo oán riêng, xin hoàng thượng minh xét.

- Được rồi, dùng người không nghi kỵ, nghi kỵ thì không dùng. Hành quân chinh chiến không phải là trò đùa, đâu có thể dùng một tí là thay tướng đổi soái? Làm nao núng lòng quân sĩ không phải là chuyện nhỏ. Vả chăng, để cho bọn phản loạn biết, đâu có phải chuyện đùa, sẽ chứng tỏ rõ ràng triều đình tìm không ra một chủ tướng, thế còn mặt mũi nào nữa? Người nói phải không?

- Việc này....

- Hoàng thượng nói rất phải.-Phó Hằng nhìn Triệu Huệ nói - Nếu chẳng may có sơ suất cũng... theo ý của thần, chi bằng gửi công văn cho Nhã Nhì Cáp Thiện, sau khi đại quân

đến, không được hành động tiên công tùy tiện, chờ cho Triệu Huệ tiêu diệt xong bắc lộ, sẽ bàn bạc với Triệu Huệ việc tiến công vào trung tâm của giặc, nếu có gì khó quyết định, cấp tốc tâu về triều.

- Được, cách ấy vậy. Ngoài ra, phải tâng quân cho Triệu Huệ.-Cần Long rời khỏi ngai, cắp tay sau lưng, đi đi lại lại rất lâu rồi mới nói - Người phát công văn đi, binh mã đồn trú ở Thanh Hải hết thảy quy về Triệu Huệ điều khiển.

- Dạ. Phó Hằng cúi mình đáp lại.

- Còn có...-Cần Long cúi đầu suy nghĩ, rề rà nói - Ba vạn binh mã đồn trú ở Du Lâm, chuyển sang đóng ở vùng Trương, Đôn Hoàng, giáo giới giữa Cam Túc và Thanh Hải, sẵn sàng cho Triệu Huệ sử dụng. Như thế, binh lực của Triệu Huệ thực có gần mười vạn, suýt soát đủ dùng.

Cần Long nói, Phó Hằng cúi mình đáp, rồi nói:

- Binh mã các tỉnh xưa nay đều do bộ binh khám hợp. Khi quốc gia dụng binh, các tướng ở ngoài nên được toàn quyền thống lĩnh, nên chẳng giáng chỉ cho bộ binh tam thời đình chỉ việc điều binh động mã ở Thanh Hải, để tránh quân lệnh không thống nhất, tự níu lấy tay nhau?

- Ừ. Cần Long gật đầu - Làm theo ý người nói, cứ thế.

- Dạ!

Chờ cho Phó Hằng lui ra, Cần Long quay sang cười, nói:

- Xử lý như thế coi là thoả đáng rồi chứ? có gì khó khăn nữa không, nói ra trầm nghe.

- Nô tài không còn gì khó khăn nữa. Hoàng thượng yên tâm, nô tài xin lập công nơi miền tây dăng hoàng thượng! Triệu Huệ ngừng đầu nghe xong, đứng dậy sang sảng đáp lại.

- Chỉ có long tốt không thôi không được đâu. Càn Long xưa tay nói - Năm Khang Hy thứ năm mươi bảy dụng binh ở miền tây, chúng ta đại bại, sáu vạn con em Sơn Đông không một ai sống sót trở về. Chuyện trước răn người sau, nhất thiết không được lơ là sơ hở, kiêu căng khinh địch.

- Dạ.

Triệu Huệ quý xuống, dập đầu khấu lạy ba cái, đáp lời sang sảng, rồi quay mình bước ra khỏi Dưỡng Tâm điện.

Gió nhẹ thoảng đưa, khói mù lãng đăng. Càn Long đứng trên đàn giai hít thở một hơi dài, rồi thở ra, cảm thấy sảng khoái nhẹ nhõm, kết thúc bao nhiêu chuyện lao tâm khổ tứ. Tâm hồn ông đang phiêu diêu theo làn gió nhẹ tận bên chân núi Thiên San phủ đầy tuyết trắng.

Lại nói Hoà thân vương Hoằng Trú, Quả thân vương Hoằng Chiêm bị Càn Long trách mắng cho một trận rồi rời khỏi Dưỡng Tâm điện đầu óc choáng váng thân thể rã rời, bước chân cứ như có đá đeo ngàn cân, ủ rũ đi vào ngõ phố. Bọn truyền tin trong đám thái giám là nhanh nhất, nghe nói hai vương gia bị hoàng thượng trách mắng thậm tệ, đều muốn ghé xem xem sao. Đứa có việc hay không có việc đều ra dạo phố. Thấy hai vị vương gia mặt vàng như đất, không còn cái vẻ dương dương tự đắc thường ngày nữa, các cung nữ lấy khăn tay bịt miệng khúc khích cười ngật nghêu, bọn thái giám thì nghển cổ chỉ chỉ trỏ trỏ, thì thầm với nhau. Trước cảnh tượng đó, Hoằng Trú tức lộn ruột, xắn ống tay áo định tiến lên, nhưng Hoằng Chiêm sợ lại xảy xuất chuyện gì thì không đẹp nổi, vội đưa tay ra ngăn lại. Ra khỏi Tây Hoa môn mới thở phào nổi uất ức bấy nay nén chặt trong lồng ngực.

- Đ... mẹ nó, ông cũng chỉ bị mắng mấy câu, chưa đến nỗi bị tước mất áo mũ vương gia, bọn chó má này dám hỗn

xước thố, đ... me, tức điên người lên được!-Hoàng Trú nghiêng chặt hàm răng trắng nhỏ, hậm hực chửi rủa.

Hoàng Chiêm thấy Phúc Lộc dẫn mười mấy gia nhân đứng chờ ở phía bắc con sư tử đá, liền cười an ủi:

- Hổ ra đồng bằng bị chó coi khinh, đời là thế. Anh Năm, đi, hai ta cưỡi ngựa dạo một vòng giải sầu. Vừa nói, vừa đưa hai ngón tay ngoắt vẫy Phúc Lộc tới, Phúc Lộc vội đưa hai con ngựa sang.

Hai người cưỡi ngựa, lang thang ra khỏi phía bắc thành, dạo một vòng quanh miếu Ngọc Hoàng, rồi lại sang phía tây thành, men theo bờ hào quanh co đi về phía nam, trời còn sớm, liễu trên bờ vẫn còn đọng tuyết, mặt sông vẫn chưa tan hết băng, cảnh tượng buồn tẻ. Hoàng Trú cảm thấy vô vị, định đánh ngựa trở về phủ, Hoàng Chiêm khẳng khẳng ngăn lại:

- Anh Năm vội về phủ làm gì, một mình ngậm buồn có ích chi? Lần trước đệ đến Nhân Hoà lâu, ở đó có một tốp con gái miền nam, xinh xắn nhanh nhẩu ra phết, hát điệu khúc rất tuyệt, chi bằng đến đó một lúc?-Không chờ Hoàng Trú trả lời, quay ngựa đi vào trong thành. Hoàng Trú nghĩ một lúc rồi đánh ngựa đuổi theo.

Lâu ngày không đến Nhân Hoà lâu, mặt lâu đã thay đổi. Cửa hàng không tiếp khách thông thường nữa, phía trước đã xây thêm một lớp tường màu, ngói lưu ly, tựa như chuỗi ngọc, cửa lớn khép kín, bên cạnh cũng chẳng có một bóng người, chỉ văng vẳng nghe tiếng sênh phách đàn sáo trên lầu, hình như đang có người cười nói, say sưa, đàn hát trên đó. Hoàng Chiêm đứng lặng một lúc, thấy phía đông có một cửa nách nhỏ, khe đẩy một cái, cửa khép hờ, liền cùng với Hoàng Trú dắt ngựa tới. Vừa buộc xong ngựa, bên kia đã có người gọi:

- Không có mất à? Đây là chỗ nào? Là chỗ các người muốn vào ra lúc nào cũng được chăng? Cút đi, cút đi!

- Đ... mẹ đồ b... ! Hoàng Chiêm nhìn thoáng biết ngay là tên đồ b.... Trâu Quế của Nhân Hoà lâu, vừa sải bước sang, vừa chửi - Chọc vào ông hủ, Nhân Hoà lâu của các người cũng nát đấy!

- Ô, thì ra là Lục gia.-Trâu Quế lập tức thay đổi thái độ, tươi cười nói - Nô tài có mất như mù, xin vương gia đừng trách, ngài khoan dung độ lượng...-Vừa nói, hắn vừa vả vào miệng mình, run run chạy tới cúi chào - Mấy hôm nay ngài không tới, nô tài đang nhắc thì ngài đã tới...

- Đây là Ngũ gia. Sau này nhớ mở to mắt ra nhá, nếu không mày biết tay đấy nhá.

- Ngũ gia đại xá.-Trâu Quế lại cúi lạy Hoàng Trú - Sau này nô tài xin ghi nhớ, xin mời hai vị vào mau, mời vào! Miệng lẩm bẩm, hắn dẫn hai người đi vào trong.

Từ từ đi vào, thấy nhà cửa khu này sửa sang đẹp đẽ ngay ngắn. Theo hành lang mà đi, một không khí ấm áp thơm tho như tắm trong gió xuân, cửa sổ chạm rồng trở phượng, rèm ngọc lung linh, dưới lầu chằng màn the màu đỏ, sau bình phong thủy tinh lung linh là cầu thang đi lên, mùi thơm ngào ngạt, ấm áp dịu dàng, nổi bật tức trong lòng Hoàng Trú phút chốc tiêu tan đâu hết.

- Anh Năm, tuyệt đấy chứ!-Hoàng Chiêm vừa nói, vừa cời đôi giày vải đế bằng đoạn xanh ra, leo lên lò, - Nào, lên nằm cho khỏe!

- Quả là tuyệt thật, cá ngày chết đi ở trong phủ mà không biết có chỗ u nhã thế này. Chú khá hơn anh nhiều.-Hoàng Trú cười cười, rồi cũng bước lên lò.

- Doạ sau mới tuyệt diệu cơ. Nào, lại đây!

Vừa nói xong thì nghe tiếng ngọc lanh canh, tiếp đến là hai cô gái đi vào, đi đầu là cô gái mặc áo phơn phớt màu hồng, váy dài thướt tha cặp mắt long lanh tinh tú, thân hình nõn nường, yếu điệu thướt tha; theo sau là một cô bé hơi thấp hơn, mặc áo chèn màu xanh bích ngọc, thắt dây lưng hoa buông dài tận đầu gối, dưới chiếc váy lụa Ngò màu nguyệt bạch hé ra mũi giày lụa tím, trên khuôn mặt tròn bầu bĩnh còn mang nét trẻ con. Tiếng đàn tì bà vang lên, cô bé thắm thắp kia hát:

- Người thấu gom hết nỗi buồn nhân thế, ta kết nỗi ưu sầu thiêu thành tở. Đùng quẩn quanh, nơi quán xá, hỏi ai người thương nhớ nhau không? Ôi tiêu sơ, ôi lạnh vắng, sống biệt ly, đành gặt lệ nhìn nhau. Ôi biệt ly, mặc thời vận, tuyệt vô âm tín tí mù tăm hơi! Lúc này, chim khách kêu trước cửa, mỗi mắt trông chờ, chập chờn mấy giấc chiêm bao. Nắng mưa gió tuyết chàng xông pha, ưu sầu ba thu đằng đằng, làm sao gửi tới chàng chàng ơi!

- Thế nào? Anh Năm, tuyệt chứ? -Hoàng Chiêm duỗi chân, với lấy một quả táo to cắn nhai nhóp nhép, cười, nói - "Bát nguyệt đình:" bình thường thôi, nhưng cô ả hát lên, thực là...

- Được rồi, được rồi! Phiền nào u sầu, phiền nào ưu sầu, có ích gì? Còn biết hát điệu gì nữa, chọn đoạn hay hay hát đi.-Hoàng Trú xua tay, nói.

Tiếng nhạc lại vang lên, cô gái lại hát.

- Người là hoa khô lãng uyển, kẻ là ngọc thụ quỳnh dao. Nếu không duyên nợ, có sao kiếp này gặp gỡ? Nếu bảo có duyên, sao hẹn nguyên thành hư ảo? Bên thì than thở buồn thương, bên thì bản khoán mộng tưởng. Kẻ là trăng trong đáy nước, người là hoa chiếu trong gương. Mắt còn bao nhiêu

lệ ngọc? Làm sao chảy cho qua thu sang đông, làm sao chảy từ xuân qua hạ!

- Câu thương quá, xem ra hôm nay buồn vô kể.-Hoàng Trú thở dài, nói - Dạ sâu trăm mối ngổn ngang, khiến người hồn xiêu phách tán. Đây là điều gì nhỉ, tôi chưa từng nghe bao giờ.

Hoàng Chiêm tỏ vẻ đắc ý, cố làm ra vẻ bí mật:

- Đây là lần trước đệ dạy cho đấy. Lời trong "Hong Lâu Mộng" của Tào Tuyết Cần mà. Đúng rồi, đây là Tào Tuyết Cần, cháu của Tào Dân làm chức tào Giang Ninh thời thánh tổ, thời Ung chính gia đạo tan nát, rất thê thảm.

- Ôi chao, thế sự chẳng qua là một nháy mắt, một làn khói, một bông hoa đêm!-Hoàng Trú thở dài nói - Hôm nay anh em ta uống rượu tiêu khiển ở đây, đã biết ngày mai sẽ thế nào đâu?

- Anh Bốn cũng có quá đáng đấy, anh em trong nhà cả mà làm khó dễ với nhau đến thế! Thực chẳng nghĩ tới tình anh em ruột thịt nữa.-Hoàng Chiêm mím môi, nói với giọng đầy uất ức.

- Không được nói thế, đến tai người ta, tôi và chú có quá đáng ăn đấy.

- Sợ cái gì? Đầu rơi thì cái sọ to bằng cái bát chứ gì? Và chẳng cũng chẳng dám đâu, "lời đồn" cũng có sức nặng chứ?-Hoàng Chiêm không tán đồng, đáp lại - Thôi, chẳng nói nữa. Nào anh Năm thích, các người hát nữa đi.

- Kẻ làm quan, gia nghiệp điêu linh; kẻ giàu sang, bạc vàng tiêu tán; kẻ làm ơn, thái thân tìm đường sống; kẻ vô tình, báo ứng rõ ràng; kẻ mất mạng, lại hoàn trả mạng; người thiếu nước mắt, nước mắt đã khô; oan oan tương báo đâu có nhẹ, tụ tán hợp ly định tại trời...

Hai người đang cao hứng, bỗng nghe tiếng ồn ào bên ngoài

- Sao đây? Để cho họ hồng hồng tía tía chứ không cho anh em chúng tôi vui vẻ chút nữa ư? Họ có tiền, anh em chúng tôi cũng không thiếu một xu, này, cầm lấy! Đồ quý quái, thấy tiền thì sáng mắt ra.

- Xin hai vị, hai vị trên lầu... không phải là người bình thường, xin hai vị hôm khác lại chơi, tiểu nhân van xin hai vị...

- Trâu Quế, để cho hai tên chó chết ấy vào!-Nghe tiếng nói, Hoàng Trú không đợi Hoàng Chiêm mở miệng, liền cười gằn, cao giọng nói - Chúng ông xem nó có dám không nào!

- Được thôi, mẹ nó...-Rèm vén lên, hai người đi vào, thì ra anh em nhà họ Diêu, thấy Hoàng Trú, Hoàng Chiêm đang ngồi trên lò như hai vị hùng thần, đang nói nửa chừng hần dừng lại, vội bước lên cúi chào - Tiểu nhân có mắt như mù, tiểu nhân không phải là người, xin hai vị tha thứ...

- Hai chục tất tai!-Hoàng Trú mặt sa sầm, giọng trầm đục nhưng rất rõ ràng, lạnh buốt như từ địa ngục vang lên, nghe mà rớn gáy.

Hai anh em Diêu Kinh, Diêu Vi vào kinh từ sáng sớm, đến phủ Hoà thân vương, nghe nói không ở nhà, bèn trở ra dạo một vòng, không ngờ lại gặp Hoàng Trú ở đây. Nhìn vẻ mặt hăm hăm của họ, hai người lặng lẽ vả vào mặt nhau.

- Anh Năm, anh biết hai người này ư?-Hoàng Chiêm ngạc nhiên nhìn Hoàng Trú, hỏi

- Đốt thành than ta vẫn nhận ra!-Hoàng Trú hai mắt long sòng sọc, lửa giận rần rật trong lòng, nhìn hai người vả nhau xong, lạnh lùng nói:

- Xem ra các người quản lý vườn Trại tốt đấy chứ?

- Vương gia, vườn... vườn...-Diêu Kinh xoa xoa mặt, nói không thành tiếng.

- Nói đi!

Diêu Kinh run lên, tim nhảy thon thót, trán đầm mồ hôi, luống cuống không biết nên trả lời thế nào.

Hắn liếc trộm sang Hoàng Trú đang ngồi lù lù trên giường, thấy Hoàng Trú mặt nặng như chì, hai mắt chăm chăm nhìn vào mình. Xem chừng, không nói ra không xong, đành ấp a ấp úng - Tân vương gia, cái vườn ấy... vườn ấy bị... bị sung công rồi ạ.

- Được, rất tốt, anh em các người quả là khá đấy. Vừa nói, Hoàng Trú vừa vớ quả táo trên bàn hần học ném sang - Lúc đầu ta đã dặn dò thế nào hở? Làm sao để cho hoàng thượng biết? Nói đi.

- Anh em tiểu nhân vô cùng cẩn thận, chỉ... chỉ vì hôm ấy người quản gia trong phủ tới, tiểu nhân không có nhà, kết quả là để con hầu Kỳ Ngọc tiết lộ ra cho hoàng thượng biết.

- Còn có... còn có thằng cha văn nhân Dương Thụy Liên chó chết nữa, nghĩ tới mấy chục vạn lạng bạc, trong lòng Diêu Vĩ thấy xót xa lắm, nhân cơ hội này hắn chó miệng vào - Chính hắn, hắn kiến nghị hoàng thượng.... thu hồi cái vườn ấy.

- Anh năm, thôi đi, cần gì phải khó dễ với hai vị này?

Hoàng Chiêm quay đầu cười nói - Anh bốn hạ chỉ một cái, họ có một trăm cái đầu cũng không địch lại được.

Hoàng Trú nhìn anh em họ Diêu, thở dài nói:

- Ta xót lắm, ta bức tức lắm! Để dựng cái vườn này, ta bỏ ra đó một nửa gia sản, nay đổ vỡ, một câu nói mà đem nó sung công, hỏi có chịu được không?

- Nghe anh năm nói thế, đệ đây trong lòng cũng khó chịu lắm. - Hoàng Chiêm cũng thở dài, tỏ vẻ đồng tình - Nỗi bức tức này không thể không xảy ra, anh Năm bảo thế nào?

- Làm gì được? Anh ấy là hoàng thượng! Hoàng thượng! Đệ quên rồi sao?

- Anh ấy đã không nghĩ đến tình cốt nhục, chúng ta...

- Câm mồm! - Hoàng Trú với ánh mắt sợ hãi, sờ sờ nhìn Hoàng Chiêm, như hai người chẳng quen biết gì nhau - Hoàng Xương, Hoàng Tích đều đổ vỡ cả, đệ quên rồi sao?

- Ái à, anh Năm định đi đâu, đệ đâu dám nghĩ như vậy? Ý đệ là ta không dám đắc tội với bề trên, nhưng chẳng lẽ bọn nô tài ta cũng không đối phó được ư? Đường đường là anh em của Ái Tân Giác La, con cháu của trời, để cho chúng làm nhục thế, phải chăng anh em mình quá khiếp nhược.

- Thôi đi, đổ giận vào những đồ thói ấy, chỉ hạ thấp chúng mình thôi!

- Anh Năm nói thế sai quá. - Hoàng Chiêm lắc đầu - Hôm nay là tên nhãi nhép, nhưng ngày mai? Khó nói rằng ngày mai nó lại không phải là quan viên trong triều! Rồi nói thăng quan phát tài, ai dám nói rằng không ai dùng anh em ta làm bậc thang? Cho nên, chúng ta không thể mềm!

- Ủ, đệ nói cũng có lý - Hoàng Trú trầm ngâm một lúc, gật đầu nói - Có điều là việc này phải cẩn thận, quyết không được để hoàng thượng nghe biết. Vừa nói, vừa quay sang phía Diên Kinh - Dương Thụy Liên nào?

- Sau khi tiểu nhân vào kinh thấy hán đến Lương phủ ở Chính Dương môn. - Diên Kinh trong lòng thấy mừng mà không nói ra được, vội đáp lại.

- Được, biết chỗ hán trú ngụ là được. Còn con bé Kỳ Ngọc?

- Ở Lý Các trang nó được hoàng thượng mang đi, hiện nay tiểu nhân không biết...

- Đúng rồi. - Hoàng Chiêm sáng mắt lên, nói - Hôm qua đệ hỏi Cao Vân, hoàng thượng khi về kinh có mang một con bé, chắc chắn là con bé ấy rồi!

- Được, việc này tìm tên nô tài kia là xong. Nào, tiếp tục. Hoàng Trú cười khà khà mấy tiếng, nói - Hai người, hát tiếp đi, hát xong ông sẽ thưởng hậu.

Tiếng tì bà vang lên, tiếng hát từ từ, du dương, réo rắt:

- Muốn biết vận mệnh, hỏi người đi trước, già mà phú quý, là chuyện rủi may. Biết hết cả rồi, đi vào cửa không; si mê hời, uống gieo tính mệnh, như con chim đói mồi, rúc tận rừng sâu, rơi vào bãi đất sạch tinh, mệnh mỏng mờ mịt...

Việc chẩn tai ở Tô Châu đã xong, từ biệt Ái Tất Đạt, Nhan Hy Thâm, Dương Thuy Liên đánh đường về kinh, trên đường ngấm non ngấm nước, trong lòng cảm thấy một niềm vui khó nói nên lời. Chẳng may khi ở trong phủ Khai Phong, mấy lạng bạc tiền lộ phí bị bọn cấp lấy hết sạch, quanh quẩn khó khăn lắm mới đến được kinh thành, bấy giờ đã là giáp tết.

Sáng sớm tinh mơ, Dương Thuy Liên mình đẩy gió bụi, khi đến được cửa nhà Lương Thi Chính, thượng thư bộ công ở phía đông miếu phụ tử tại An Định Môn Quan, Thuy Liên ướt như chuột lột. Ông dừng lại trước cổng sơn đỏ, nhìn quanh quẩn một lúc, thấy bên cạnh cổng có tấm biển gỗ, trên biển đề "thượng thư bộ công nội vụ Lương, huý Thi Chính", thoáng nghĩ một tí, rồi bước lên gõ cửa.

- Ngài làm gì vậy? Một người gác cổng mặc áo dài bông

màu xanh đã cũ đi ra, ngấm nhìn Thụy Liên từ đầu đến chân, tung từng nói:

- Giờ này còn gõ cửa xin ăn ư? Đi mau đi! Đi mau đi!

Bây giờ Dương Thụy Liên mới cúi xuống tự nhìn mình, chiếc áo bông màu trúc nguyệt bạch lồ lộ chỗ như bị súng bắn chim bắn vào, từng nhúm bông tòi ra như mụn mủ cừu thối, tự cười trong bụng, nói:

- Ông vào thưa với Lương lão gia một lời, tôi là Dương Thụy Liên vừa từ Tô Châu tới...

Người gác cổng ngơ ngác một tí rồi gật đầu nói

- Được, ngài chờ đây nhé.-Rồi khép cửa đi vào.

Dương Thụy Liên hít thở một hơi dài rồi ngồi lên tảng đá trước cửa, buộc thắt lại áo quần lếch thếch. Ai ngờ chờ độ khoảng ăn xong bữa cơm, trong cửa chẳng thấy động tĩnh gì. Thụy Liên vừa đói, vừa mệt. Trong bụng cồn cào, bèn đứng dậy đi đến trước cửa, kéo giạt khuy sắt kêu ầm ầm, làm cho những người bên phố đổi diện đều trở mắt nhìn, chẳng hiểu có chuyện gì.

- Kéo giạt cái gì? Anh điên hay sao ?

Cánh cửa khép chặt bỗng "pằng" một tiếng mở tung ra, vẫn người canh cổng lúc này, miệng còn nhai cơm, nhìn Dương Thụy Liên, hằm hằm nói:

- Vừa nói với anh rồi chứ gì, bảo là hãy chờ một lúc. Các ông chủ đang dùng điểm tâm mà lại!

-Ê! Tên kia không có mắt, ta vừa nói, ta là Dương Thụy Liên mà!-Dương Thụy Liên không chờ người kia nói xong, đáp thẳng vào mặt - Ta từ ngàn dặm đến tìm người nhà, người theo phép tắc nào vậy?

- Người nhà ? Là ông ư? Ha! Ha!

- Đồ đốn!

Theo tiếng mắng cùng đi ra là một quan viên ngoài năm mươi tuổi, đầu đội mũ vô dươu khảm ngọc màu đen da hổ ly, mình mặc áo dài màu thanh thiên, trong mặc áo lót màu trúc lót vải trắng tinh, mặt mày trắng trẻo, râu chữ bát, lông mày đen như vẽ, chậm rãi đi ra, nói:

- Lương Nghĩa, ta xem ra mày càng ngày càng hỏng, sao lại đối đãi với người như thế? Đi, đi lấy mười lạng bạc cho vị này...

- Cậu!-Không chờ Lương Thi Chính nói xong, Dương Thuy Liên đã bước lên, cúi lạy nói - Cháu tới đây ạ.

- Cháu là... cháu là Thuy Liên!-Lương Thi Chính sững sờ một tí, nhìn Thuy Liên từ đầu đến chân, cười khà khà, nói - Ôi, nhìn cháu kia, làm sao vất vả thế? Nhanh, vào nhanh lên!.

Dương Thuy Liên theo Lương Thi Chính vào thư phòng, nói:

- Cậu! Cậu mợ có khỏe không? Cháu nghĩ là...

- Ô!-Lương Thi Chính đang sai người lấy nước cho Thuy Liên rửa ráy, thay áo quần. Nghe hỏi, ông ngần ngừ một tí, rồi nói thẳng - Thuy Liên ạ, mợ cháu bị bệnh lao nặng, xuân năm trước bỏ cậu đi rồi. Vợ chồng Vân Thiên năm ngoái cũng đi rồi, để lại một đứa con không ai chăm sóc. Vì thế, cậu phải tọc huyền, người biết yên phận, lại biết tri gia nội trợ, thành cũng như chính thất... Cháu nói tình hình của cháu nào. Bặt tin những mấy chục năm... xuýt nữa thì cậu không nhận ra cháu nữa đấy!

Đời người như giấc chiêm bao, mười năm xa cách, người cảnh đều đã đổi thay! Nghe xong, Dương Thuy Liên như có phát súng nổ trong đầu, sắc mặt rầu rầu, há mồm "a... a" mãi chẳng nói được gì, bây giờ mới định thần, vắn tắt thuật

lại tình cảnh của mình trong mấy năm nay, nhưng giấu kín chuyện lần này phụng chỉ lên kinh.

Lương Thi Chính chẳng nói gì, cúi đầu thờ dài, đứng dậy bước vài bước, hồi lâu lại than thở:

- Sự đời gian nan, cũng chẳng có cách gì, á à, không nói những chuyện đau lòng này nữa. Cháu đi tắm rửa đi, rồi dùng cơm. Cậu hiện nay không như ngoại quan*, việc rất nhiều, không thể lo cho cháu được nhiều. Cháu yên tâm ở đây, mẹ hai của cháu rất tốt bụng, nhất định không có gì làm cháu phật lòng đâu. Có cần dùng gì, chỉ cần báo bọn Lương Nghĩa một tiếng là có. Cháu cũng giúp cậu quản bọn nô tài này với.-Nói xong, ông rút đồng hồ xem, đứng dậy nói - Hôm qua hoàng thượng truyền chỉ tu sửa lại chùa Thanh Phan, cậu đi xem sao. Cháu nghỉ nhé, cậu đi đây. Nói xong ông đi ngay.

Dùng điểm tâm xong, Dương Thụy Liên tắm rửa, cảm thấy khoan khoái nhẹ nhõm trong người, đứng dưới mái hiên nhìn ra, mặt trời đã gần đứng ngọ, ánh sáng chan hoà ấm áp, bèn ngã người trên chiếc ghế trúc, nhắm mắt nghỉ ngơi.

- Chú ơi, chú ơi...-Có tiếng gọi của trẻ con, Dương Thụy Liên vẫn chưa tỉnh dậy, một vật gì giòn ngọt nhét vào miệng ông, trừng mắt nhìn thì thấy đứa bé khoảng bảy tám tuổi, trên mái đầu xanh mượt búi một cái "triều thiên quyết", khuôn mặt ngây thơ chất phác, đang cầm một cây kem cho vào miệng Thụy Liên.

- Cháu tên gì?-Dương Thụy Liên ngồi thẳng dậy, một tay kéo đứa bé vào lòng, cười, hỏi - Làm sao cháu biết chú?

- Cháu là Linh San, bà nói cho cháu biết đấy.-Lương Linh San chủ cặp môi nhỏ chúm chím nói - Chú ơi, ngoài kia vui

* Ngoại quan: Quan ở ngoài kinh đô

lắm, chú đưa cháu đi chơi đi, được không? Cây kem này cháu cho chú đấy, cháu chẳng ăn một tí nào hết!

Vương Thuy Liên đoán biết đây là con gái Lương Văn Thiên, nghĩ tới hai người hồi nhỏ cùng sống với nhau, cùng ăn, cùng chơi, cùng học, trong lòng thấy xót xa quá. Thuy Liên bế bé lên hôn, cười âu yếm nói

- Được, nhưng phải đợi đến mai nhé. Chú mới tới, còn mệt, và chẳng chú còn chưa vào hỏi thăm bà cháu được. Cháu nói phải không?

- Được!-Linh San nghiêm nghị nói như một người lớn - Quân tử nhất ngôn đấy nhá. Sáng sớm mai cháu tới gọi chú, chú không được lừa người ta đâu. Bà nói rồi, trẻ con mà lừa dối là trẻ con hư, chẳng ai yêu.

- Cháu...-Dương Thuy Liên bật cười - Được, quân tử nhất ngôn, sáng mai nhất định chú đưa cháu đi! Vừa nói vừa cười thoả thích.

Tại Vân Hoà lâu, một cuộc ăn nhậu linh đình, thật là thoả thích. Khi chia tay Hoàng Chiêm về phủ trời đã gần tối, có lẽ vì gió rét, bị cảm lạnh, về đến phủ, Hoàng Trú cảm thấy trong mình khó chịu, ăn được gì uống được gì đều nôn mửa ra hết, trần trọc mãi trên lò sưởi, vừa thêm thiếp thì đã nghe tiếng gà gáy xa xa, biết là trời còn sớm, lại gối cao lên, nằm thêm thiếp một chốc nữa, chiếc đồng hồ chuông bằng vàng treo trước tượng Quan Âm trong góc phòng đã kêu sè sè, điểm những tiếng rất vang, lò đun trà phía ngoài bình phong cũng đã đỏ lửa, nước sôi reo xèo xèo, bỗng thấy không buồn ngủ nữa.

Hoàng Trú thở dài, hai mắt đã mở trừng trừng, đang định ngồi dậy thì thấy phúc tấn Na Lạp thị đã khoác áo ngồi bên cạnh, ông nói

- Đang sớm thế này dậy làm gì?

- Gia ngủ không yên, thiếp làm sao ngủ được?-Na Lạp thị đang xuống giường, nghe tiếng, quay lại nhìn và nói - Thiếp đi đây, gia cứ nằm nghỉ. Tuy tuổi đã ngoài ba mươi, nhưng dưới ánh nến, Na Lạp thị vẫn tỏ ra nõn nà, hấp dẫn. Hoàng Trú nhìn, trong người bỗng thấy ngứa ngáy.

Một chốc, Na Lạp thị cầm ấm trà đi vào, rót một chén bưng tới, cười nói

- Gia súc miệng đi. Nhìn gia tối qua tội quá, không uống được thì uống in ít thôi, ai dám ép mình? Nôn mửa hết sạch, miệng nói lảm nhảm, người ta nhìn thấy họ cười cho.

- Nói cái gì vậy?-Hoàng Trú giật mình, vội hỏi

- Ai nghe rõ gia nói cái gì, khi thì cười, khi thì giận dữ! Na Lạp thị nghiêng người ngồi xuống, nói - Mau súc miệng đi, yên lặng ngủ lại một giấc!

- Dậy rồi, ngủ lại làm sao được?-Hoàng Trú súc miệng, vừa nói vừa đưa tay kéo Na Lạp thị ngồi xuống bên cạnh, một tay nữa đã luồn vào áo lót Na Lạp, vuốt ve làn da mượt mà ấm nóng, rồi bàn tay run run chuyển về phía dưới:

- Làm sao, đã nhanh thế...

- Không sớm sửa nữa đâu, bọn hầu gái mà nhìn thấy thì xấu hổ lắm.-Na Lạp thị vầu môi, mặt đỏ bừng, giận dỗi nói - Đã thế, sao tối hôm trước làm sao nửa chừng rồi không thích nữa sao?

Hoàng Trú nhìn vẻ mặt nũng nịu thẹn thùng của Na Lạp, lửa dục càng bốc lên, kéo Na Lạp thị vào chân, miệng nói:

- Ai bảo không thích? Ta cho nàng biết này ... Vừa nói, vừa luống cuống trút bỏ áo quần, ôm riết lấy Na Lạp. Na Lạp thì đã bị hấn ta vuốt ve cho mềm nhũn như bún, liền cho thuyền cập bến một phen, rên rĩ hốn hển, thở như trâu cày trưa...

- Phụ vương ... phụ vương...

Hoàng Trú giúi cặp mắt sưng mọng, trở dây mặc xiêm áo, ho một tiếng lấy uy rồi đi ra khỏi phòng, nhìn về phía đông thì mặt trời đã lên cao, Hoàng Trú vừa bước xuống thêm, vừa nghiêm lạnh nói với thể tử Vinh Phân đang cúi mình vái lạy:

- Gọi, gọi, gọi, mày gọi cái gì. Không thể để ta sống yên hay sao?

- Phụ vương, là ... là anh em họ Diêu muốn gặp phụ vương ạ, -Vinh Phân nói, khép nép như chuột thấy mèo.

- Sao không mau mau gọi vào đi!-Hoàng Trú ngáp một ngáp dài, đang định vươn vai, thấy anh em Diêu Kinh, Diêu Vĩ đi vào, bèn nói - Hai anh em người không ở đấy xem động tĩnh thế nào, chạy về đây làm gì?

- Bẩm vương gia, -Diêu Kinh bước lên, cúi mình lạy, nói - Dương Thụy Liên vừa rồi dắt một đứa bé, đi thẳng về phía Tiên Môn ạ!

- Nhìn rõ không?

- Rõ ràng ạ! Ngũ ấy có đốt thành tro tiểu nhân đây cũng nhận ra mà!-Diêu Vĩ không chịu kém, cũng tiến lên nói.

- Được, rốt cục hấn ta cũng đã lộ ra.-Hoàng Trú dặn dò - Vinh Phân, mày mau sang bên chú sáu, nói ta đợi ở Tiên Môn nhá, mau lên!

- Dạ!-Vinh Phân đáp một tiếng, vội vã chạy đi.

- Hai đưa đi chuẩn bị kiệu! Ta nhất định phải xem xem hẳn là cái thứ gì mà dám chống lại ta!

- Dạ!

Một lúc sau, bốn người khiêng kiệu lớn đi ra khỏi phủ Hoà thân vương, đi thẳng về phía Tiên Môn.

Sắp đến tết rồi, thành Bắc Kinh cổ xưa náo nức lạ thường, ở bến Triều Dương, Tây Trục môn, phố Lưu Ly, đâu đâu cũng ngựa xe như nước, náo động ồn ào. Tiên Môn nằm ở vị trí trung tâm của kinh thành lại càng náo nhiệt, từ sáng sớm tinh mơ, các cửa hàng thịt, hàng bột, hàng ngọc ngà mỹ phẩm, hàng tơ lụa vải vóc, hàng giấy, hàng thuốc, khách sạn đều đã mở cửa, trên những phố lớn, ken nhau những hàng viết chữ, vẽ tranh, làm trò chơi, bán hàng ăn vật... trai trai gái gái, tía tía hồng hồng, cuộn cuộn chen chúc, tất cả ồn ào náo động như một nồi nước sôi.

Sáng tinh mơ, Dương Thuy Liên đã dắt Linh San ra khỏi phủ Lương đến Tiên Môn, anh ta trợn mắt há mồm ngạc nhiên, cảnh tượng náo nức ở đây thực lần đầu tiên trong đời anh ta nhìn thấy, tuy nói Tô Châu là "thiên đường" nhưng không thể nào sánh nổi nơi đây! Nhìn xuôi ngó ngược, hoa cả mắt, loạn cả tai, không thể nào nhìn xem cho hết. Linh San suốt năm suốt tháng ở lý trong phủ, lúc này được dịp chơi thoả thích, chui qua luồn lại giữa đám người đông như kiến, hết sức thú vị.

- Tránh ra! Tránh ra nào!

Dang thuận chân bước trên phố, bỗng nghe phía trước có tiếng cãi vã, mấy tên lâu la mặt như hung thần hăm hăm chạy tới, Dương Thuy Liên thấy thế, định kéo Linh San tránh đi nơi khác, nhưng chẳng thấy bé đâu cả. Thuy Liên hoảng hốt.

- Con cái nhà ai đây? Hừ!-Đang lúc bồi rồi, nghe tiếng quát nạt phía trước, Dương Thuy Liên rướn mắt nhìn, thì ra Linh San đang bị một tên lâu la nắm chặt cánh tay, Thuy Liên bước vội tới, cúi mình cười làm lành

- Quả tình, xin lỗi ạ, sợ ý một tí con bé chạy lung tung, đụng phải ngài, xin ngài đại xá.

- Đại xá? Nói sao dễ nghe thế!-Tên lâu la kia bị xúi giục, đang cố ý gây chuyện, đâu có chịu dừng. Hắn cười khẩy vài tiếng, nói - Mà cũng không giương đôi mắt chó của mày ra mà xem, người mày đụng vào là ai!

Dương Thuy Liên đầy lòng tự thi, cao ngạo, nghe tên lâu la nói vậy, lửa giận bốc lên:

- Sao người có thể nói vậy? Trẻ con nó biết gì, tại hạ đây cũng xin lỗi rồi, người còn muốn gì nữa? Đừng quên đây là dưới chân thiên tử nhà.

- Trẻ con không biết gì, còn mày? Mày tuổi tác thế kia, chả lẽ cũng chẳng biết phép tắc gì cả?

Dương Thuy Liên nhìn về phía có tiếng ồn ào sau lưng, mới thấy hai chiếc kiệu vàng đã dừng ở đó từ lúc nào rồi, hai người đang cúi mình chui ra khỏi kiệu, tuy không biết là ai, nhưng nhìn dây lưng vàng của họ, biết là thuộc loại người cao quý.

- Thấy vương gia đây mà không quỳ xuống ư?-Hoàng Trú nhìn Thuy Liên từ đầu đến chân, cười nham hiểm, hỏi.

Dương Thuy Liên ngơ ngác, vội quỳ xuống nói

- Tiểu dân Dương Thuy Liên khấu kiến vương gia!

- Ô, người là Dương Thuy Liên hử?-Hoàng Trú cố làm ra vẻ không nhận biết - Ngửng đầu lên cho vương gia nhìn một tí. Nghe nói người trở hết bản lĩnh ở phía nam phải không,

người anh hùng như thế vương gia đây đang muốn kết bạn một phen đây!

- Anh hùng cái đ... gì! Anh Năm nhìn bộ dạng nó xem, con rùa rụt cổ sờ sờ ra đây!-Hoàng Chiêm nhìn Thụy Liên, chửi rủa.

- Vương gia!-Dương Thụy Liên tức nghẹn, mặt tái mét, định thần lại nghiêm nghị nói - Tại hạ mặt mũi xấu xí, nhưng đó là do cha mẹ ban cho, xin vương gia ...

- Được, được, bộ dạng ấy còn sợ người ta nói ư? Ta hỏi người, tại sao gặp vương gia mà không chịu quỳ? Trong mắt người còn có ta không. Ta đâu có gì nữa cũng vẫn là vương gia cơ mà, là con rồng cháu phượng cơ mà!-Hoàng Trú xua tay ngắt lời Dương Thụy Liên, cướp lấy mà nói.

- Bẩm vương gia,-Dương Thụy Liên chấp tay nói, giọng anh ta đã khàn khàn - Tại hạ không biết vương gia tới đây nên đã thất lễ. Việc con bé đại đột, tại hạ cũng đã xin lỗi, xin vương gia minh xét.

- Chà chà chà!-Hoàng Chiêm cười đều cẳng, nhìn xung quanh nói - Theo như người nói, thì bọn ta đây có lỗi chứ gì? Ta đang có ý xin lỗi đây, người có nhận được không? Con chó đẻ nào dạy người ăn nói như vậy đó?

Người trên phố càng nhìn càng tò mò, vây vòng chen chúc nhau chí choé, người thì rỉ tai thì thầm với nhau, người thì lảng lẽ đứng nhìn mê mẩn, người thì khích kháy mai mỉa, kẻ thì bịt miệng cười thầm, đủ mọi thái độ, nhưng không ai dám đứng ra nói một lời, chỉ biết vây lấy xem. Dương Thụy Liên nuốt nước bọt nói.

- Tại hạ quả tình không biết vương gia tới đây...

- Không biết hử?-Hoàng Trú lúc này cảm thấy khoan khoái lạ thường, đắc ý đồng dục bước, "hừng" một tiếng, cười

nhật nói - Ta xem ra người không chịu mở mắt, chỉ nhìn trời không nhìn đất! Hoàng người ta cho người cái cọng rơm, người lại dùng nó như chiếc gậy thần!

Dương Thụy Liên tức lộn ruột, đầu óc nóng bừng, thẳng người lên, đánh liều quả quyết nói

- Vương gia nói gì, tại hạ không rõ, "người ta" là ai? Xin vương gia chỉ rõ!

Hoàng Chiêm bị anh ta chệt cho cứng lưỡi, bỗng gào lên âm ỉ

- Đồ chó má, lại dám táo tợn đến thế! Nào, nhổ vào mặt nó cho ông!-Mấy tên lâu la xắn tay áo bước lên, há miệng nhổ vào Thụy Liên. Thương thay, Thụy Liên đường trường vất vả mới tới kinh đô, chưa gặp được Càn Long thì đã bị một phen nhục nhã, tức giận điên người mà chẳng biết làm sao.

- Ngừng tay, nhanh, ngừng tay!

Hoàng Trú, Hoàng Chiêm ngạc nhiên quay lại nhìn, thì ra Cao Vân. Hoàng Trú nhìn Cao Vân, nói:

- Người không ở trong cung, chạy ra ngoài làm gì?

- Bẩm nương gia, thượng thư bộ lại Uông đại nhân tới qua bỗng bị ốm, vạn tuế bảo nô tài đưa thuốc cho đại nhân. Cao Vân cúi chào, cười nói.

- Tên chó má này gặp hai anh em ta mà dám không quỳ lạy,-Hoàng Chiêm cười gằn nói - Thế nào? Không nên trừng phạt ư?

- Cái này ... cái này ...-Cao Vân nhìn vòng người đen kịt vây quanh chân chừ một lúc, nói - Nô tài không có ý ấy. Có điều Dương Thụy Liên là thân thích của Lương đại nhân...

- Thế nào? Chính vì thế mà hắn có thể ngang nhiên?

- Không phải, không phải ý ấy, là là vì...-Cao Vân vừa nói vừa phủ phục, cúi đầu nói mấy câu.

- Hôm nay nể tình Cao Vân, tha cho thứ người, sau này nhớ mở mắt ra, nếu không đừng hòng nhé! Hoằng Trú nói xong, quay mình định lên kiệu.

- Anh Năm...-Hoàng Chiêm liếc Cao Vân nói:

- Cao Vân, vương gia cùng người bàn việc này tí!-Không chờ Cao Vân đáp lại, vừa nói, Hoàng Chiêm vừa lên kiệu đi.

Về đến trong phủ, chẳng cơm nước gì, một hồi thờ thần trong phòng, rồi quay sang cửa sổ, đăm đăm nhìn bầu trời xanh thẳm, trong lòng Dương Thuy Liên vừa căm giận, vừa đau buồn, suy nghĩ lan man, bỗng một ý nghĩ nảy ra trong đầu: cứ như sự nhục nhã hôm nay thì làm sao còn có thể sống thừa trên đời này nữa? Chi bằng kết thúc đi cho xong, một lần xong hết mọi việc. Ông nhìn căn phòng, trầm ngâm một lúc rồi rút thắt lưng ra buộc lên xà nhà, bụng chiếc ghế lại.

- Cháu định làm gì đấy?

Cửa mở, Lương Thi Chính dắt cả Linh San đi vào, thấy thế, thét lên:

- Thế mà cháu định đi à? Rồi người ta cười cho! Cậu ăn nói làm sao với bố mẹ cháu khi cháu chết mất rồi!

- Cậu ơi, cháu ...

- Tính nết của cháu phải sửa đổi đi đấy, lớn thế kia rồi mà vẫn thế!-Giọng Lương Thi Chính dần dần trở lại Linh thường - Vừa rồi, nghe Linh San kể lại, cậu đoán là Linh San đụng phải Hoằng Trú và Hoàng Chiêm, chẳng gì ghê gớm lắm, mà họ làm đến thế, chắc là cháu đắc tội với họ rồi?

- Cháu ... cháu ...-Dương Thụy Liên nghe nói đến Hoàng Trú, bỗng nghĩ tới việc hai anh em họ Diêu, trong lòng thấy ớn lạnh. Do dự một lúc, anh kể hết sự việc ở Tô Châu cho Lương Thi Chính nghe.

- Đã thế, cháu phải nói sớm với cậu chứ! Nếu thế đâu đến nỗi thế này? Hai anh em họ tuy hàng ngày phóng túng bữa bãi, muốn làm gì thì làm, nhưng còn có hoàng thượng nữa chứ!

- Cháu cứ nghĩ ... cứ nghĩ ...-Dương Thụy Liên ấp a ắp úng.

- Cứ nghĩ là để cho cậu được cái mừng đột ngột phải không? Cháu vẫn cứ y như hồi bé.-Lương Thi Chính tức giận nói - Đi , đi ăn cơm với Linh San đi, việc này cậu sẽ lo cho cháu. Tuy là ruột thịt của hoàng thượng, nhưng hoàng thượng thánh minh, nhất định sẽ không để mặc cho họ làm như thế.

Hoa nở hai bông, mỗi bông một vẻ. Cao Vân ngờ ngờ hoặc hoặc trong lòng, theo Hoàng Trú, Hoàng Chiêm rời khỏi Tiên Môn, đến phủ Hoà thân vương, từ Nguyệt Động Môn và Tây Hoa Viên, đi qua một dải hành lang trồng dây hoa bao quanh, đến thư phòng phía sau, bọn a hoàn nhìn thấy, vội pha trà bưng lên.

- Anh Năm, hôm nay thế nào? -Hoàng Chiêm nhấp trà, cười ha hả.

- Há lòng, há lòng!-Hoàng Trú ngồi nghiêng trên ghế, vồ đùi cười nói - Nhưng chưa hết, nếu không có tên nô tài này, thì mới đã!

- Vương gia, nô tài ... nô tài một lòng với vương gia, chứ có gì đâu ạ!-Cao Vân cúi lạy, cười làm lành, nói - Vạn tuế

gia hôm nay còn phải đi Bắc Hải, nô tài đi muộn là bất cung, vương gia có việc mà...

- Được rồi!-Hoàng thượng bây giờ mới nghỉ trưa, người vội vã cái gì? E hai anh em ta không cứu mang được người chăng?

- Không phải, không phải, nô tài....

Hoàng Trú đứng dậy đi hai vòng, bỗng nhiên quay lại nhìn Cao Vân, hỏi:

- Được, ta cũng không ràng buộc người, lần này hoàng thượng về kinh nghe nói có mang theo một con bé, chẳng biết bây giờ nó ở đâu?

- Bé Kỳ Ngọc, hoàng thượng cho ở với hoàng hậu nương nương ạ!

- Thế này ...-Nghe nói cho theo ở với hoàng hậu, Hoàng Trú cảm thấy khó xử.

- Ha ha, ha ha!-Hoàng Chiêm bỗng cười phá lên - Anh Năm cảm thấy khó khăn chứ gì? Có Cao công công đây, chẳng có gì đáng lo.

- Vương gia, chẳng hay....-Cao Vân bần khoản định hỏi.

Hoàng Chiêm không cười nữa, xoa tay bảo tả hữu lui ra, mặt rầu rầu nói:

- Ta đường đường là vương gia nhà Đại Thanh, lại bị một con bé đùa bỡn, thực là đ... mẹ, nhục quá! Cao Vân, người đem con bé ấy khứ đi, cho các vương gia đây hả giận, thế nào?

- Em Sáu, như thế ...-Hoàng Trú nghe xong, toát mồ hôi hột - Như thế không ổn, chẳng may...

- Anh Năm sao lại sợ hãi thế, mấy chục vạn lạng bạc làm tiền thưởng, người bằng lòng không? Yên tâm, việc này anh

em ta bảo đảm không để tiết lộ ra ngoài máy may!-Hoàng Chiêm đang háng một tiếng, nhìn Cao Vân mặt đang trắng bợt ra, nói - Sao giấu người ra thế? Nói đi, bằng lòng không?

Cao Vân mặt nhợt nhạt, hai bên thái dương cứ giật giật liên tiếp, lúng túng nói:

- Vương gia, không phải nô tài ... không giúp vương gia, nhưng ... nhưng vì việc này..., làm không khéo, mạng chó của nô tài sẽ ...

- Cái mạng chó của người hoàng thượng dùng được, còn ta thì không dùng được chăng? Nhân Hoà lâu la là của ai? Vườn nhà Lục Lý phần ở ngoại ô là của ai? Người cho rằng ta không biết chứ gì?

Hoàng Chiêm không nhanh không chậm, cứ từng từng kể ra, từng câu từng câu mùi mẫn, không chút đao to búa lớn, nhưng trong đó đều ngầm có xương có ngạnh, kim giấu trong bông, Cao Vân nghe thấy, hai chân nhũn ra, quỳ thụp xuống. Cao Vân hoàn toàn không nghĩ tới Hoàng Chiêm lại biết những chuyện ấy, nếu để Càn Long biết nữa, thì ... trong lúc tâm thần bất định, nghe Hoàng Chiêm lại hỏi

- Thế nào? Bằng lòng không?

- Lục gia, nô tài ... nô tài ...-Cao Vân bối rối - Trong cung đông miệng lắm, nô tài quả thật có chỗ khó xử... Hay là ngài...

Hoàng Chiêm nhíu mắt, nhìn chăm chăm vào Cao Vân, đến nỗi Cao Vân nổi da gà toàn thân, hấn nói:

- Cán y cục Tân Giả khổ! Ở đó hẻo lánh! Nhớ phải cho thật kín nhem đấy!

- Thế này ...-Cao Vân bỗng cảm thấy tay chân tê dại, toàn thân lạnh buốt, như bị ai giáng một đòn đầu vỡ toang

ra. Nhưng trong lòng vẫn thấy không thể chấp nhận được, áp a áp ung, lúng túng nhìn Hoàng Chiêm, muốn nói.

- Cầm cái miệng thối của người đi, người khác có lẽ khó xử, còn đối với người thì dễ như trở bàn tay, giả truyền một ý chỉ hoàng thượng là xong chứ khó gì? Hoàng Chiêm đắm đắm nhìn Cao Vân với ánh mắt áp đảo - Nếu người muốn bảo toàn cái mạng người, ắt phải trừ khử con bé ấy!

- Nô tài hết sức ... làm - Cao Vân ủ rũ như quả bóng xì hơi, cúi đầu cụp tai nói.

- Không phải là "hết sức" mà là "nhất định làm bằng được" ! Ta phải nhìn thấy con bé ấy ..., cút đi!-Hoàng Chiêm như ít nhiều bị xúc động, mặt đỏ bừng, nhếch mép cười nham hiểm.

- Chú Sáu, chú ... chú làm sao ...Hoàng Trú hai mắt mơ màng nhìn Hoàng Chiêm, như không nhìn thấy, miệng lẩm nhẩm - Cho nó bài học là được rồi, hà tất phải giết nó? Chú quên chuyện anh Ba rồi sao? Ông ấy là hoàng thượng, làm không khéo lại...

Con thứ ba của Ung Chính là Hoàng Thời, vì tranh giành hoàng vị, hùa theo chú tám là Dân Tự, chú chín Dân Đường, chú mười là Dân Nghĩa, chú mười bốn Dân Để, tháng tám năm Ung Chính thứ 5 bị khép tội "tuổi nhỏ phóng túng, làm việc không nghiêm cẩn" mà tước tòng tịch rồi chết đây, làm sao Hoàng Chiêm không biết chuyện này? Hắn cười gần mấy tiếng, hậm hực nói.

- Anh năm yên tâm, từ trước tới nay đệ không hề nghĩ tới hành động như vậy! Ông ấy là hoàng thượng, chúng ta nên trọn lễ vua tôi, giữ tình cốt nhục! Nhưng ông ta cũng quá... quá đáng, việc trong triều không hề cho ta mó tay

vào. Anh tu tạo cái vườn, có gì mà không được? Ông ấy làm khó dễ thế, hỏi còn tình nghĩa anh em nữa không?

- Làm anh mà ngu đần, sao gánh nổi đại sự trong triều? Hãy nghỉ cho thoáng một chút!-Hoàng Trú thở dài nói.

- Anh năm quá khiếm tốn, tài cán của anh có kém gì ông ấy, ông ấy ngồi trên cao nắm hết mọi việc nhỏ to. thế anh lại không thể làm chút việc còn con con hay sao? Nghĩ thoáng, thế anh đã nghĩ thoáng chưa? Làm sao hàng ngày anh vẫn phóng túng, thất thường?-Hoàng Chiêm càng nói càng hăng, cứ thấy nổi ấm ức càng tức nghẹn ngang cổ, hần bước mấy bước, đẩy cánh cửa sổ, hít thở một hơi dài - chú mười bảy đi rồi, con cháu tông thất còn được bao nhiêu? Sao ông ấy lại không coi mình là ruột thịt nhỉ?

- Ái chà, chuyện đời nào đời nao, nhắc lại làm gì? Nước Trường Giang từ trên trời xuống, cuộn cuộn đổ ra biển không trở về! Thôi đi, cứ thế cho qua đi!-Hoàng Trú nâng chén trà, nhấp một ngụm, mím miêng, nhả bã trà, thở dài nói

- Không, đệ ấm ức lắm, đệ không cam lòng!-Hoàng Chiêm hai mắt long sòng sọc - Ngai ông ấy yên ổn rồi, ta chẳng còn cách gì. Nhưng đệ, phải quấy cho ông ấy ăn không ngon ngủ không yên, phải cho ông ấy sống khổ sở một tí chứ..., điều đó đệ làm được, nhất định làm được!

- Chú Sáu, chú ...-Hoàng Trú nhìn người em hàng ngày sông với nhau, định nói gì, nhưng rồi lại thôi.

Về đến trong cung, Cao Vân như người mất hồn, tâm thần hốt hoảng. Vì để sau này có chỗ an thân, ông giàu Càn Long tu tạo cái vườn, mở cái khách sạn, việc làm rất kín đáo, ai ngờ bị Quá thân vương Hoàng Chiêm biết, chàng may mà lộ ra, thì Cao Vân chỉ còn một đường chết thôi. Suốt mấy ngày liền, hễ rồi là đến Trữ Tú cung, nhưng chẳng

thấy bóng dáng Kỳ Ngọc đâu, ông ta cứ hốt hoảng như kiến bò trên chảo nóng.

Hôm nay vừa lúc đứng ngơ, nhằm lúc Càn Long nghỉ trưa, Cao Vân lại đến ngoài Trữ Tú cung. Tục ngữ nói kẻ có lòng thì trời chẳng phụ, không ngờ hôm nay gặp được cô bé.

- Ngọc Nhi, Ngọc Nhi...-Nhìn Kỳ Ngọc nhảy nhót đi tới, bất giác Cao Vân mừng rỡ, gọi to lên.

- Cao công công,-Kỳ Ngọc nhìn ông, cười vui đi đến trước mặt, nói - Có việc gì vậy?

- Ở trong cung có thích không?-Cao Vân xoa đầu cô bé, cười bí hiểm, hỏi.

- Không thích, ở ngoài chơi thích hơn.-Ở trong cung tù đi lại, nói chuyện, ăn uống, ngủ ngáy đều có phép tắc, đến người lớn cũng thấy khó chịu, huống gì đứa trẻ ngây thơ hiếu động? Kỳ Ngọc nghe hỏi, nhón môi ra, lúng búng nói.

- Tết đến nơi rồi, bên ngoài vui lắm. Đi, ta đưa bé đi xem nào!

- Thế...

- Chủ đang nghỉ trưa mà, chẳng việc gì đâu.-Cao Vân vỗ vỗ sau đầu đứa bé, nói - Cháu còn bé bỏng thế này, chịu đủ rồi đấy, các chú đây trong lòng cũng thấy khó chịu cơ mà. Đi, có việc gì ta chịu cho là được.

- Cháu ... cháu vẫn sợ, vạn tuế gia mà biết, cháu ...

- Vạn tuế gia yêu cháu nhất, cháu không biết điều đó sao? Ta đi dạo một vòng rồi trở về, chẳng có việc gì đâu, chú lại đi lừa cháu hay sao? Cháu không đi, ta đi một mình vậy.-Cao Vân vừa nói, vừa quay mình cất bước định đi.

- Thế ... thế thì đi vậy, nhưng không thể đi lâu đâu nhé,

nếu không cháu bị mắng đấy. Rốt cục, Kỳ Ngọc không nhận được, đồng ý đi.

- Không đâu, không đâu! Đi nhanh lên!

Cán y cục Tân Giả Khố ở góc tây bắc Sương Xuân Viên. Là nơi chuyên quản giáo thái giám, cung nữ phạm tội. Theo Cao Vân ra khỏi kiệu, Kỳ Ngọc ngăn người, đang định hỏi thì thấy từ trong đi ra khoảng ba chục người, gầy và cao, đầu dài như quả bầu eo, dưới cái cổ khẳng khiu trồi lên cái yết hầu to tướng, mặc toàn áo dài màu xanh chàm, lưng thắt dây lụa xanh lam

- Ô, Cao công công, sao có giờ rồi mà đến đây? - Một người hơn hờ chào và hỏi - Tiểu thư đây là ... chắc là đem món hời đến cho tại hạ đây chăng?

- Văn Thành, - Cao Vân cười nói - Ở đây người ăn gì mà ngọt ngào thế?

- Công công nói kìa, ở đây tiểu nhân có gì ngon ngọt ư? Trà táo hoa hoàng cần, thịt thú rừng, nhà tôi mang từ quê lên cho. Công công vào phòng đi, mời vào. - Văn Thành vừa nói vừa dẫn hai người vào Nghị Sử đường.

- Tốt, táo hoa hoàng cần, người thì thơm, nếm thì đậm đà, tốt! Nếu có nhiều, gói cho tôi một gói mang về biếu hoàng thượng. - Cao Vân ngồi xuống, nhấp trà, nói.

- Có, có, ề hê! - Văn Thành đáp lại, đặc giọng Thiểm Tây, nheo mắt nhìn Cao Vân, dò đoán Cao Vân đến có việc gì. Cao Vân không khách khí, ăn thức nhắm, hồi lâu, ho khan một tiếng, nói:

- Có con bé Kỳ Ngọc, ở bên cạnh thái hậu nương nương, hôm qua đến Dương Tâm điện, thô lỗ vô lễ, vạn tuế gia hạ chỉ lập tức xử tử!

- Cao gia, cháu từ khi vào cung đến nay chưa hề gặp

vạn tuế gia cơ mà - Kỳ Ngọc nghe thấy, như sét đánh ngang mình, run lên bần bật, vội nói - Gia ... sao gia lại...

- Ta thế nào? Ta vu vạ cho mày hay sao? Ở với nương nương mấy hôm rồi mày chẳng biết trời cao đất thấp gì nữa! Cao Vân mặt mày buồn lạnh, nói - Văn Thành, người đi xử đi! Ta chờ người để phục chỉ.

Kỳ Ngọc mặt trắng dã ra, bé không tài nào tưởng tượng nổi Cao Vân lại làm như vậy, luôn mồm kêu chối:

- Cháu không thế, cháu không thế! Gia vu vạ cháu, gia vu vạ cháu, vừa rồi gia nói là đưa cháu đi chơi cơ mà! Cháu phải gặp vạn tuế gia, cháu phải gặp vạn tuế gia!

- Đồ chó chết, còn dám cứng cổ! Văn Thành, còn không đi nhanh lên, chờ gì nữa!

Tân Giả Khố là nơi quản giáo thái giám, cung nữ, đầu phải là bãi hành hình tử tù! Nếu con bé này phải xử tử, tội gì mà mang đi xa thế, trong cung không xử được hay sao? Văn Thành đắn đo một lúc, bước lên cười lạnh:

- Cao công công, tiểu nhân không được quyền xử tử thái giám, cung nữ phạm tội ạ, nếu là ý chỉ của hoàng thượng, tiểu nhân không dám kháng chỉ, chẳng hay vạn tuế gia có...

- Đồ tồi!-Cao Vân trương gân cổ chửi một tiếng - Chả lẽ ta lại dám giả mạo thánh chỉ sao? Hoàng thượng khẫu dụ, không có chiếu chỉ cho người xem!

- Việc này... việc này tiểu nhân...

- Người không biết kháng chỉ là tội gì hay sao?-Cao Vân hầm hầm nhìn Văn Thành, lạnh lùng nói - Người không sờ vào đầu người xem, được mấy cái như thế?

- Việc này . . Văn Thành đưa mắt liếc hai vòng, ý chừng đã quyết định - Tiểu nhân đâu dám kháng chỉ. Công công

chờ một tí, tiểu nhân làm ngay, làm ngay bây giờ. -Vừa nói, vừa gọi hai người kéo Kỳ Ngọc đi.

- Cháu phải gặp vạn tuế gia... vạn tuế gia, ngài cứu Ngọc Nhi với ... cứu Ngọc Nhi với.... Ngọc Nhi oan lắm...

Tiếng kêu gào thê thảm, nghe mà lạnh buốt tâm can, đến Cao Vân tay đang bưng chén trà cũng run lên. Độ khoảng nhấp xong chén trà, Văn Thành đã tươi cười chạy về báo:

- Cao gia, việc ổn rồi đấy.

- Nhanh thế ư? Nhìn vẻ mặt tươi cười của Văn Thành, Cao Vân ngạc nhiên - người xử trí thế nào?

- Tiểu đệ đổ cho nó một chén "thất bộ đảo", loại thuốc này mạnh lắm, uống xong, đi chưa đầy bảy bước là ôi thôi, toi ngay!

- Đi, sang xem xem!

Ra khỏi Nghị Sự đường, qua hành lang, quanh co đến căn nhà xếp góc đông nam, thấy Kỳ Ngọc nhắm nghiền hai mắt, mặt trắng nhợt, nằm ngửa trên đất như cục bùn nhão, cặp môi cắn nghiền rơm rớm mấy tia máu, dưới ánh sáng mặt trời, nhìn rất tươi tắn! Cao Vân đến gần, cúi xuống, đưa tay sờ lên mũi, lại cầm xem mạch, trong lòng ông nặng trĩu như đá treo ngàn cân.

- Chôn nhanh đi! Việc này quan hệ đến thể diện vương gia, đừng để tiết lộ ra ngoài, biết chứ?

- Tiểu nhân hiểu ạ, ngài cứ yên tâm!

Lưu Thống Huân phụng chỉ thăm xét án thăm huyệt ngân khố của Trương Châu, khi về kinh đã là mười lăm tháng giêng. Trong ngoài thành Bắc Kinh náo nức cảnh xuân, từ tiền môn của Đông Trực Môn đến Tây Tiệp Môn, liên tiếp hơn hai mươi dặm phố phường, đèn, hoa rực rỡ, những chiếc đèn lồng, có cái như chuỗi ngọc, có cái như quả dưa, nào là

đèn lý, đèn kéo quân, đèn sa kếp, đèn rọ, đèn pha lê, đua nhau khoe màu phô sắc, đấu nhau tranh khéo tranh tài. Các cửa hàng, phố xá đều trang trí mới mẻ, khắp nơi nơi đốt pháo, diễn trò chơi. Lưu Thống Huân lúc đầu còn ngồi trong kiệu, nhưng người mỗi lúc một đông, chen lấn làm cho kiệu lắc la lắc lư, đành phải xuống đi bộ. Đến được nha môn bộ hình ở ngô Thợ Thùng thì đã là giờ ngọ giờ mùi rồi.

Vừa đưa bọn Tưởng Châu vào nhà giam xong, đang chờ dùng bữa thì thấy chương bạ thái giám Cao Vân đi vào, Lưu Thống Huân đùa:

- Cao công công, sao lại chạy đến chỗ tôi? Hay là muốn nếm chút mùi vị lao tù ở đây chăng?

- Lưu đại nhân nói gì vậy, chúng ta có muốn hưởng cái mùi vị ngọt ngào này, nói thực lòng, đến chỗ ngài đây, chân tôi đã mềm nhũn ra.-Cao Vân rút khăn lau mồ hôi trán, nói.

- Cao công công, ngài tới đây làm gì, chắc là hoàng thượng chờ sốt ruột quá?

- Đúng vậy. Mấy hôm nay, Sử trung đường, Tưởng trung đường, Ưông đại nhân, người này tiếp người kia ngã ồm, nhất là Tưởng trung đường, mấy hôm nay tóc bạc đi nhiều lắm, người như già thêm ra, nhìn đáng thương lắm. Vạn tuế gia mấy hôm nay, cứ sai tôi một ngày hai lần tới, muốn kết thúc án này sớm đi.

- Được, công công chờ một lúc, tôi sẽ vào cung.-Vừa nói, Lưu Thống Huân vừa quay vào phòng, mặc áo, đội mũ, ăn một tí bánh trái rồi theo Cao Vân đi ra khỏi nha môn bộ hình.

Đến đại nội, vào thẳng Dương Tâm điện gặp Càn Long. Thấy các thái giám vòng ngoài ai nấy nín thở nép mình

đứng rất nghiêm túc, hình như xảy ra việc gì quan trọng. Ông dừng lại trước hiên, lấy lại bình tĩnh, nghe ngóng động tĩnh phía trong, đằng hắng nhẹ một tiếng, nói:

- Thần là thượng thư bộ hình Lưu Thống Huân cung kiến hoàng thượng!

- Vào đi. Càn Long từ trong điện đáp vọng ra.

Lưu Thống Huân vào trong điện, cảm thấy ngay không khí khác xa thường ngày. Càn Long không mặc hoàng bào, chỉ mặc chiếc áo dài lụa Hồ Châu, lưng thắt dây lưng ngoa long đới màu vàng chanh, ngồi xếp bằng trên giường lò, sắc mặt nắng nẻ, hai mắt sòng sọc phát ra tia sáng căm giận. Phía dưới Dương Tâm điện tổng quản thái giám Cao Vân quỳ thẳng người, lặng lẽ không nói gì, trên trán ướt đầm mồ hôi. Phó Hằng, đại học sĩ Bảo Hoà điện, thủ lịch quân cơ đại thần, và Lai Bảo, đại học sĩ, ngồi bên cạnh, cũng chẳng nói gì. Thấy Lưu Thống Huân quỳ xuống hành lễ, Càn Long bảo

- Không phải rề rà nữa, người ngồi lên ghế kia.

- Ta ơn hoàng thượng.-Lưu Thống Huân nhìn Phó Hằng, lại nhìn Lao Bảo, trong lòng thắc thỏm không yên, nghiêng người ngồi xuống, nói:

- Tàu hoàng thượng, Tướng ...

- Chờ một chốc rồi hãy nói !-Càn Long hai mắt dán vào Cao Vân, - Cao Vân, người nói đi! Ngọc Nhi đi đâu rồi?

- Bẩm vạn tuế gia, mấy hôm nay nô tài luôn luôn ở cạnh vạn tuế gia, thực không biết Kỳ Ngọc ở đâu ạ.-Cao Vân mặt vàng như nghệ, mồ hôi như mưa, lấy hết sức giữ bình tĩnh, nói.

- Thực không biết hay không dám nói? Hử!

- Nô tài quá thực không biết ạ, quả thực không biết ạ.

Cao Vân dập đầu công côc - Mấy hôm trước đây nô tài con nhìn thấy nó...-Cao Vân bỗng cảm thấy lỗ miệng, vội ngừng lại.

- Thấy nó thế nào?

- Nô tài ... nô tài thấy nó chơi ... trong Ngự Hoa viên.

- Nếu nói là không biết, trừ phi đã chết rồi! -Càn Long hai mắt long sòng sọc - Người vừa nói suốt ngày ở cạnh trẫm, tức là nói người không nhìn thấy nó chứ gì! Bây giờ lại nói cách đây mấy hôm còn thấy nó chơi ở Ngự Hoa viên là thế nào? Người dám lừa dối trẫm hử!

- Nô tài không dám... Nô tài không dám, vừa rồi nô tài hoảng sợ mà lỡ lời, quên... quên đi ạ!

- Quên? Tức là lỗ miệng nói ra chứ gì!-Càn Long vỗ bàn, ầm, chền, bút nghiên, chặn giấy... các thứ trên bàn nhảy vọt lên, cả bọn Phó Hằng ngồi bên cạnh cũng giật nảy mình!

- Nô tài quả thực không biết... xin vạn tuế gia minh ... minh xét!-Cao Vân tay chân run rẩy, miệng ấp a ấp úng lẩm bầm

- Thực không biết? Tốt, rất tốt!-Càn Long hằm hằm cười gần mấy tiếng, nghiêng răng nói - Thế trẫm nói cho người biết, nó chết rồi, chết ở cán y cục Tân Giả Khố! Nhưng mà...

- Thán Dân Bí cung kiến vạn tuế!

- Vào đi!

Tiếng nói vừa dứt, tổng quản nội vụ phủ, Thành thân vương Dân Bí, con thứ 24 của Ung Chính đi vào, theo sau là Kỳ Ngọc đã "chết" và Văn Thành! Cao Vân thấy vậy, toàn thân run lên, miệng liên tiếp kêu thất thanh

- Ma, ... ma

- Nó không phải là ma, nó là người- Càn Long giận dữ nhìn Cao Vân, mặt lạnh như băng.

Vốn là, hôm ấy Cao Vân đưa Kỳ Ngọc đi khám y cục ở Tân Giả Khố, giả vờ truyền thánh chỉ, Văn Thành sinh nghi, nhưng chẳng biết đích xác là thế nào, nghĩ một lúc rồi cho Kỳ Ngọc uống "quy khứ lai hê tán", thuốc này uống vào, tạm thời ngừng thở, nhưng không nguy đến tính mạng, trong bụng nghĩ là qua một thời gian, nếu trong cung không có động tĩnh gì, lúc đó sẽ xử tử. Nhưng chưa mấy chốc, trong cung đã điều tra chuyện này.

Hai người xuất hiện, Cao Vân bỗng kinh hồn bạt vía. Hồi lâu mới định thần lại được, vội bò rạp xuống trước Càn Long, khấu đầu lia lịa:

- Vạn tuế gia tha mạng... vạn tuế gia tha mạng, nô tài không bao giờ dám ... không bao giờ dám!

- Không dám nữa ư? Người dám rồi đây! Giả mạo thánh chỉ, người ngày càng to gan nhĩ! Nào ...

Càn Long chưa nói xong, Cao Vân vội cung khai:

- Vạn tuế gia minh xét, nô tài chẳng có ... chẳng có cách nào khác, ấy là .. là Ngủ gia và Lục gia bảo nô tài ... làm như thế.

Bỗng trong phòng im phăng phắc, con ruồi bay qua cũng nghe thấy, Càn Long xò đôi giày vải đế dày, bước đến trước cửa sổ, ánh nắng ấm áp chiếu lên khuôn mặt trắng trẻo của ông, hồi lâu chẳng nói gì. Chẳng biết là im lặng bao lâu nữa, bỗng nghe ông nói:

- Họ bảo người chết người cũng chết ư? An Thái, đem chém đi!

- Hoàng thượng tha mạng ... xin hoàng thượng tha mạng, nô tài hầu hạ hoàng thượng hết lòng hết dạ, hoàng thượng...

Cao Vân vỗ lên ôm lấy chân Càn Long, gào khóc thảm thiết cầu xin tha chết.

- Muộn rồi, quá muộn rồi! Kéo đi! -Nhìn An Thái kéo đi như kéo con lợn chết rồi, Càn Long thở dài, nói - Trẫm lên ngôi đến nay, lấy khoan dung trị nước, không ngờ, đến nôi tãi của trẫm cũng dám hành động như vậy, thực đáng căm!

- Hoàng thượng, thần Dân Bí quản nội vụ phủ, để xảy ra những chuyện thế này cũng khó lòng tránh khỏi tội lỗi, do dự một lúc, bước lên nói.

- Không cần phải nói, việc này cũng không hoàn toàn trách tội ở người! Người lui đi, tiện thể đi nhìn xem vườn tược một tí, buổi tối chờ để sơ hở xảy xuất việc gì, thái hậu đạo này không khoẻ đâu!

- Dạ!

- Thống Huân,-Càn Long quay sang bưng cốc sữa nhấp một ngụm, nói - Người nói xem, vụ án thế nào rồi?

Lưu Thống Huân định thần lại, nghiêm nghị nói;

- Việc thâm hụt tiền nong của Tướng Châu thần đã điều tra rõ, quả có sự thực, bản thân ông ta cũng thừa nhận, không chối, chỉ có điều là ...

- Là gì? Nói, không cần phải kiêng dè gì!

- Có điều là vụ án liên quan rất lớn.-Lưu Thống Huân cắn môi dưới một cái, nói - Dương Văn Long ở đạo Ký Ninh, tri phủ Thái Nguyên đã bảy lần ra lệnh cho quan viên châu huyện phải bù đắp vào số tiền thiếu hụt theo con số trên giao cho, lại còn lấy tiền hoa hồng trong đó nữa; án sát sứ Thi Mục Tế Đồ, tuần phủ cũ Minh Đức nhiều lần nhận hối lộ của Tướng Châu, còn ra sức bao che cho Tướng Châu. Xử trí như thế nào, thần không dám tự ý quyết định, xin hoàng thượng xét.

- Tốt, tốt lắm! Triều trước có Nặc Mẫn, nay lại xảy ra Tương Châu! - Càn Long nét mặt hăm hăm. Trong không khí yên lặng, giọng ông ta không nhanh, không chậm, chỉ hơi khàn khàn - Trẫm từ khi lên ngôi đến nay không tham đàn sáo chuông trống, không thích ăn ngon mặc đẹp, không đắm say thanh sắc, một lòng thành đối đáp lại thiên hạ. Những mong bề tôi trong triều ngoài dã hiểu được lòng trẫm, dốc lòng chăm lo chính sự để hoàn thành chí trẫm! Không ngờ lại cho rằng trẫm thi hành nhân chính là vì trẫm nhu nhược, có thể lừa dối, thế là sau lưng trẫm, họ tham ô, phạm pháp, lừa trên ép dưới. Đáng ghét! Đáng căm! Nay trẫm nói cho các người biết, trẫm quyết chí dựng một triều Đại Thanh cực thịnh, noi gương thánh tổ làm minh chủ một đời, kẻ nào thuận theo chí đồ của trẫm, trẫm không để các người thiệt thòi, kẻ nào ngược lại ý chí đồ của trẫm thì ba thước băng sẽ nhấn chìm họ! - Ông càng nói càng kích động, mặt đỏ bừng lên.

Ông nói vang vang, rần rờ, từng tiếng như chuông kêu, ai nấy nghe thấy lòng dạ nôn nao, đâu còn dám ngồi nữa? Vội đứng dậy quỳ rạp xuống đất, khấu đầu nói:

- Chúng thần có kẻ phụ thánh ân, thực là xấu hổ, xin hoàng thượng...

- Đứng dậy cả đi, trẫm không nói các người. - Lúc này Càn Long bình tĩnh lại - Phó Hằng, người nói xem, việc này nên xử trí thế nào?

Phó Hằng vừa đứng dậy, nghe Càn Long hỏi, vội cúi mình đáp:

- Tương Châu đời đời hưởng hoàng ân, không nghĩ đường báo đáp, trái lại tham ô tiền kho, thực đáng ghét; tuần phủ Minh Đức; án sát sứ...

- Được rồi, được rồi, nói những điều vô thường vô phạt ấy làm gì! Nói nên xử trí như thế nào cơ!

- Cứ như lời Lưu đại nhân, có thể biết ở tỉnh đó đã thành thói quen; xem của công như của riêng mình để tùy ý sử dụng, vì thế phải nghiêm trị, để răn đe kẻ khác. Nhưng... - Phó Hằng vừa nói, vừa liếc trộm Càn Long một liếc rồi mới nói tiếp - Thân cho rằng việc này không thể bắt người nhiều quá, lúc này chiến sự đang xảy ra ở Tây bắc, Sơn Tây là nơi quan trọng cung cấp lương thảo cho chiến trường, nhiều việc còn phải dựa vào tỉnh này xử lý, ngoài ra, nếu bắt bớ nhiều quan viên tỉnh này, quan viên các tỉnh khác sẽ hoảng sợ, ảnh hưởng không tốt đến đại cục.

- Sao lại làm quan viên các tỉnh khác hoảng sợ, nếu họ ngay ngắn thì còn sợ gì? - Càn Long thoáng vẻ không hài lòng, chất vấn lại - Lai Bảo, Thống Huân, các người nói thế nào?

- Vạn tuế nói rất phải. Nhưng.... Phó đại nhân vừa nói rất thiết thực, không thể không xem xét thận trọng. - Lai Bảo cúi mình nói.

Thấy Càn Long nhìn vào mình, Lưu Thống Huân vội lên tiếng:

- Thân cho rằng hai vị trung đường nói có lý. Đại quân vừa mới điều động, nếu hậu phương không yên ổn thì.... Theo ý của thân, họ giận thì giận, không thể không trừng trị. Quan càng to trị càng nghiêm, còn châu huyện thì không nhất thiết phải làm khó dễ cho họ.

- Ừ, theo ý các người vậy. - Càn Long trầm ngâm một lúc, gật gật đầu, nói - Phó Hằng!

- Có thần!

- Người tiếp chi

- Dạ

Càn Long lại nâng chén nhấp một miếng, nói một cách khẳng định:

- Từ khi lên ngôi đến nay, trăm tin nhiệm đại thần, thể tuất quan lại, tăng bổng lộc, cấp lương liêm rất hậu, ân đức dồi dào. Như thế là để cho bề tôi và trăm họ cảm kích mà gắng sức, giữ gìn liêm khiết, thực lòng chăm lo chức trách, khỏi sa vào tham lam hư hỏng mà phạm pháp. Không ngờ lại có Tưởng Châu, nguyên bố chính Sơn Tây, tham ô công quỹ, tuần phủ Minh Đức ăn của đút lót để bao che, thế là họ đã không cảm cái ân đức của trăm, lại không biết sợ phép nước, nếu kỷ cương phép tắc hoàng khảo ta đã bao khổ để xoay chuyển càn khôn mới dựng nên, vì thế mà lòng lẻo hư nát, nghĩ thế, trăm thấy ớn lạnh trong lòng. Nếu có phần khoan dung, nhưng không hợp ý chính đốn lại trị của hoàng khảo, trăm ắt cũng không làm. Nay đem nguyên bố chính sứ Sơn Tây Tưởng Châu, Dương Văn Long ở Ký Ninh đạo tức khắc xử trăm, án sát sứ Thi Mục Đồ tước mũ hoa lĩnh, áp giải về kinh nghiêm xử.

- Hoàng thượng, Lai Bảo do dự một chút, rồi nói - Theo ý thần, có nên đổi hai chữ "xử trăm" thành "tử tận" không ạ? Thứ nhất, đang lúc mùa xuân, xử trăm rất không tốt lành; thứ hai, Tưởng đại nhân...

- Được, như thế vậy. Thống Huân, Thiểm Tây là đất quan trọng về quân sự, không thể một ngày thiếu vắng người làm chủ, người về xử lý việc này đi, đi ngay Thiểm Tây, không cần vào cung phục chỉ nữa. - Càn Long gật gật đầu - Thời gian không sớm nữa, các người cùng dùng bữa với trăm!

- Thần tạ ơn, xin lĩnh chỉ!

Tường Châu và Dương Văn Long bị giải tới kinh thành, giam trong nhà lao bộ hình. Họ rời Sơn Tây, trong lòng cảm thấy yên ổn hơn nhiều, bởi vì tuần phủ Tháp Khắc Ninh mặt sắt đen sì, bọn quan viên ai dám liều gan đi chăm sóc họ để phạt lòng Tháp Khắc Ninh? Ở Sơn Tây, mỗi ngày ba bữa, cháo bột kiều mạch, bánh bột ngô mỗi bữa một chiếc, lại không cho người nhà hay bầu bạn đưa cơm, cứ thế thì chịu không nổi. Còn ở đây thì khá lắm, quy định xưa nay của bộ hình, ăn uống của quan phạm tội nhưng chưa quyết định hình phạt thì mỗi tháng hai mươi lạng bạc, lại có thể ăn bột mì trắng, cũng không thể không có cá thịt, so với ở Thái Nguyên thực một trời một vực. Tường Châu lại là em Tường Phổ, đại học sĩ, quân cơ đại thần, vì thế, vừa tới Bắc Kinh liền có những tên quan xu viêm phụ thể đến thăm hỏi, như thể vừa trúng trạng nguyên bằng nhẵn, thật nhộn nhịp. Nghĩ rằng mùa xuân, hạ không thi hành án tử hình, kéo dài đến sau mùa thu, chưa chừng giữa đó lại xảy ra tình hình mới, ví như gặp đại xá chẳng hạn, một đạo ân chỉ thì vạn sự lật ngược hết!

Tường Châu vui thắm trong bụng, tiễn khách ra về, bỏ ra hai mươi lạng bạc, mười lạng biếu ngục tốt, mười lạng biếu bữa uống cho đỡ lạnh. Bưng chén rượu lên nhấp một ngụm, Tường Châu nhìn Dương Văn Long đang nhăn nhó đau khổ, liền cười nói:

- Kia, xem ông kia, nào, nào, nào, uống đi! Nghĩ chuyện chán ngấy ấy làm gì?

- Đại nhân, Dương Văn Long cười đau khổ, nói - Còn lòng dạ đâu mà uống rượu nữa? Cũng chẳng biết hoàng thượng xử trí như thế nào?

- Dầu có xử trí thế nào đi nữa không thể chém đầu lúc này cơ mà, đến sau mùa thu, còn dài lắm, chưa chừng lại

xảy ra tình hình khác, đến lúc một đạo ân chi của hoàng thượng, thì việc quái gì cũng chẳng là gì nữa!-Tuồng Châu cười ha hả.

- Đại nhân, ngài bảo có thể như vậy chăng?

- Sao lại không thể, tiền triều Ô Tư Đạo đại náo trường thi, thánh tổ đại nộ, hạ chỉ xử tử, lão Phật gia Hiếu Trang qua đời, đại xá thiên hạ, lại chẳng giống như người vô tội rồi sao? Lẽ còn con ấy mà ông không nghĩ ra ư?

Đâu có cơ hội trời cho ấy? Dương Văn Long vẫn thắc thỏm không yên:

- Đại nhân, có thể như thế chăng? Cơ hội khó có lắm!

- Nói vớ vẩn, phía tây đang đánh nhau, thắng trận một cái lại không có hy vọng hay sao? Vả chăng...

Hai người đang nói chuyện, thì nghe tiếng người hỏi từ bên ngoài:

- Tuồng Châu giam ở phòng nào?

Tuồng Châu và Dương Văn Long quay ra nhìn, là Tuồng Phổ! Tuồng Châu giật mình, định đứng dậy, nhưng chân nhão ra rồi, cứ đờ đẫn nhìn. Dương Văn Long thấy vậy, vội đứng lên đón tiếp:

- Trung đường đại nhân, tiểu nhân kính chào ngài.-Vừa nói vừa quỳ xuống chào.

- Ngài chào, tôi không dám!-Tuồng Phổ loạng choạng bước lên, ngồi xuống, nhìn Tuồng Châu, sau một trận ho sặc sụa, mặt đỏ lên, nói:

- Chú làm đẹp lắm!

- Anh cả, em ...-Tuồng Châu nhìn kỹ, bây giờ mới nhận ra người anh lâu ngày không gặp đã già cộm đi rất nhiều,

đuôi sam xanh mượt ngày trước đã bạc thừa, trên mặt chẳng chít những nếp nhăn.

- Thường ngày tôi đã răn bảo chú như thế nào? Sao chú lại làm thế, chú xứng đáng với tổ tông, xứng đáng với phụ thân nơi suối vàng chẳng? - Đang nói, Tường Phổ vỗ bàn một tiếng đánh "rầm!"

- Anh cả, em sai rồi, em không dám nữa. - Tường Châu sụt sùi nước mắt nước mũi - Xin anh cả...

- Đừng nói nữa! Làm những việc thối um thế, vấy hết cả mặt mũi ta. Ta còn mặt mũi nào mà gặp hoàng thượng nữa. Bây giờ Tường Phổ cũng không cầm nổi nước mắt - Việc này hoàng thượng sẽ phán xử công minh, nhất định... nhất định không oan uổng cho chú đâu.

- Trung đường, - Dương Văn Long sốt ruột, bước lên hỏi - Chẳng hay ... chẳng hay rốt cục triều đình định thế nào?

- Việc này cứ theo lệ, đương nhiên là có phép tắc. Tường Phổ buồn bã nói. Đó là một câu nói thừa, chẳng đâu vào đâu. Nhưng dầu ông không chịu nói, Dương Văn Long cũng sốt ruột sốt gan. Vừa lúc này Lưu Thống Huân đi vào, Dương Văn Long vội bước tới, cười cầu thân:

- Lưu đại nhân tới mà không biết, tại hạ thất lễ!

Lưu Thống Huân không thêm để ý tới Dương Văn Long, chỉ tới trước Tường Phổ, cúi mình nói:

- Trung đường đại nhân, đến giờ rồi ạ!

- Biết rồi ạ! Tường Phổ gật đầu nói, run run đứng dậy, lau nước mắt, nói - Tình nghĩa của Lưu đại nhân, đến chết tôi cũng không thể nào quên được. Đứa em ngu dốt làm việc xấu xa như vậy, tôi thực không còn mặt mũi nào gặp hoàng thượng được, bản tấu xin thoái hưu này, phiền đại nhân

trình giúp lên hoàng thượng.-Vừa nói, vừa run run rút tờ giấy trong mình đưa ra.

- Trung đường, ngài ... thế này...-Lưu Thống Huân chẳng biết nói gì cho tiện.

- Lưu đại nhân chẳng phải nói nhiều, ý tôi đã quyết, ơn trời biển của hoàng thượng, chỉ có kiếp sau tôi mới báo đáp được.-Tướng Phổ vừa nói, nước mắt lại chảy tràn - Chú, chú.... cứ đi đi!-Nói xong, loạng choạng bước ra ngoài.

Tướng Châu và Dương Văn Long bây giờ mới biết việc chẳng lành, sợ tía mặt, đỡ đỡ, ngáy người ra như tượng gỗ. Lưu Thống Huân thấy nha dịch đã đến đủ phía ngoài, còn hai người này thì đều bải hoải rã rời, bèn gọi:

- Nào, lại đỡ hai đại nhân dậy tiếp chỉ.-Hai người run lấy bầy quý xuống, Lưu Thống Huân mở tờ chiếu ra đọc:

"Phụng thiên thừa vận, hoàng đế chiếu rằng, trăm từ khi lên ngôi đến nay, tín nhiệm đại thần, thể tuất trăm quan, đã từng tăng bổng lộc, tăng khoản dưỡng liêm, ơn rộng ban... Khâm thủ!"

- Thần ... tạ ... tạ ơn, linh... linh chỉ - Hai người nói nửa mê nửa tỉnh, tiếng nói như tiếng chiếc lá run rẩy trước gió thu.

Lưu Thống Huân sai người vực họ dậy, thở dài nói

- Mình làm mình chịu! Nào!

- Có ạ!

- Giải Tướng Châu về phòng chái tây, hãy hầu hạ ông ta về chầu trời!

- Dạ!

Bọn nha dịch đồng thanh đáp lại, bước lên cùng Tướng Châu đưa đi.

- Dương Văn Long !-Lưu Thống Huân nhìn Dương Văn Long đã hồn xiêu phách lạc, thấy Văn Long chẳng có phản ứng gì, bèn bước tới gọi - Dương Văn Long! Cổ họng Dương Văn Long hơi động đây, chẳng biết lẩm nhẩm gì trong miệng.

Lưu Thống Huân cười nhạt vài tiếng, nói:

- Sao lại thế này? Khi ông nhìn những thỏi bạc trắng như tuyết sao không nghĩ tới những lúc như bây giờ? Nào, bay, bùng tới!-Vừa dứt lời, một tên nha dịch bùng khay đi đến trước mặt Văn Long.

Một chai rượu độc! Thấy vậy, Dương Văn Long như vừa tỉnh cơn ác mộng, gào lên một tiếng ghê rợn, rồi bước thụt lùi, y như gặp phải Diêm vương, mồm hét lên.

- Thảm ... thảm quá ... Không ngờ đến nông nỗi này ... Không, không ! Ta phải gặp hoàng thượng, ta oan quá, ta oan quá, do Tướng Châu ... do ông ta.

- Ông ấy đương nhiên không thoát khỏi lưới pháp luật - Lưu Thống Huân cười khinh bỉ, nói - Ông hãy mau quyết đi thi hơn. Nên biết rằng giấy giữa còn đau hơn là chết!

- Không ! Không ! Ta không !

- Ông không ư? Thế ông lệnh bắt thuộc quan bù đắp vào chỗ hao hụt của công quỹ, khiến cho họ khuynh gia bại sản, vợ con ly tán, nếu họ đáp "không" thì ông làm thế nào? Ông mượn tiếng Tướng Châu để nuốt trôi công quỹ, sao ông không chối "không" lúc đó đi?-Lưu Thống Huân nghiêm nét mặt, lạnh lùng hạ lệnh - Nào, Dương đại nhân không chịu, các người hãy giúp ông ta một tay!

- Dạ!

Bốn tên phu dịch của bộ hình lập tức bước tới, hai tên giữ chặt Dương Văn Long, một tên nhét chai rượu độc vào

tay Văn Long rồi kẹp chặt cánh tay ấy lại, một tên bịt mũi Văn Long, ép đổ hết chai rượu vào cho Văn Long.

Lưu Thông Huân thấy Văn Long tắt thở, thở dài một tiếng rồi đi ra khỏi đại lao của bộ hình.

Mặt trời đã lặn về tây, chẳng biết tự lúc nào, màn đêm đang toả khắp bầu trời. Một vầng trăng khuyết phía lưng trời, hào phóng hắt xuống những tia sáng trong trẻo, chiếu cho Tử Cấm Thành sáng như ban ngày. Trong Dưỡng Tâm điện, lặng lẽ im lìm, chỉ có chiếc đồng hồ chuông to tướng trong góc phòng vẫn không chút trễ nải, điểm kinh coong mấy tiếng. Trên chiếc ngai tu di trang nghiêm, Càn Long đang chăm chú đọc bản tấu chiết, Phó Hằng ngồi trên chiếc ghế bên cạnh, chẳng nói gì, chỉ lặng lẽ nhìn Càn Long.

- Xuân Hoà - Càn Long dang hai cánh tay ra vươn vai, ngáp dài một cái, nói - Triệu Huệ chưa có chiết tấu trình về hử?

- Tầu hoàng thượng, Triệu quân môn vừa mới rời kinh hơn nửa tháng, nay đang trên đường đi, chưa có tấu trình về ạ. Phó Hằng hơi cúi mình đáp.

- Ô, trăm hơi sốt ruột vậy, chẳng biết thế nào, mấy hôm nay mắt phải trăm cứ máy luôn, có lẽ chẳng có việc gì chứ!

- Hoàng thượng yên tâm ạ, Triệu quân môn, Nhã quân môn, với mấy chục vạn binh mã, đánh dẹp một nhóm người Hồi phản nghịch, thắng lợi chỉ trong ngày một ngày hai thôi ạ.

- Dương nhiên trăm nghĩ là họ sẽ mã đáo thành công, thắng lợi trở về, nhưng vẫn cứ... Càn Long bật cười, nói - Thôi, không nói nữa, sớm muộn gì rồi cũng có tấu chiết trình về. Ngày mai, người thay mặt ta đến chỗ Cảnh Thông xem sao, bảo ông ta yên tâm dưỡng bệnh. Phải rồi, tiện thể

đến chỗ Tường Phổ, bảo ông ta nghỉ thông thoáng một chút, trăm vẫn tin nhiệm ông ấy.

Phó Hằng đứng dậy, rút từ ống tay áo ra một bản tấu trình lên hoàng thượng, nói

- Bẩm hoàng thượng, Tường trung đường xin nghỉ hưu về quê, đây... đây là bản tấu của trung đường.

- Trung, hiếu, liêm, nghĩa, chữ trung đứng trên hết, chả lẽ vì một chuyện nhỏ nhặt này mà xin hưu ư? Người nói với ông ấy, chiết tấu trăm đã xem, không ưng chuẩn. Cứ để cho ông ấy nghỉ ngơi một thời gian, mấy hôm nay không nhất thiết phải vào cung.-Cần Long lim dim mắt, từng từng nói - Chỗ khuyết chức phó đô thống tương hồng kỳ, trăm nghĩ ra rồi để An Thái sung vào đó.

- Dạ!

- Coong... coong.... coong... Đồng hồ chuông trong góc tường điểm mười tiếng, đã là giờ mậu rồi. Cần Long nhấp một ngụm trà, đang định nói, thì Cao Văn Tông từ ngoài đi vào. Cao Văn Tông bước lên chào, nói:

- Vạn tuế gia, rằm năm nay thực đặc biệt, nô tài vừa đi qua vườn, thực không thể đòi hỏi gì hơn được nữa. Ông trời cũng khéo chiều người, trời trong không một gợn mây, trăng tròn vành vạnh, to như cái bánh trung thu, cứ từ từ lên cao, càng nhìn càng thích.

- Ủ! Cần Long mỉm cười, nói - Thế lão Phật gia đã đến đó chưa?

- Nô tài qua đó rồi, lão Phật gia chốc nữa sẽ đi ạ. Cao Văn Tông vừa nói vừa bước lên định thu xếp những chiết tấu trên bàn. - Cần Long xua tay nói - Chiết tấu, văn thư trên bàn trăm tự thu xếp. Người phụng chỉ hãy thu xếp, không phụng chỉ thì không được đụng đến một tờ giấy nào trên bàn!

- Dạ! - Cao Vân Tông vội lùi lại mấy bước.

- Người biết vì sao ta đối họ những nô tài như người thành Tấn, Triệu, Vương, Cao, không?

- Nô tài không biết ạ.

Càn Long nhìn Cao Vân Tông, lưng lưng nói:

- Thời Tần Thủy Hoàng Doanh Chính, nịnh thần Triệu Cao làm điều xấu, bức tử công tử Phù Tô, lập con thứ hai là Hồ Hợi làm vua, tác oai tác quái một đời. Nhưng lưới trời lồng lộng, thưa nhưng không bỏ sót, rốt cục bị Tử Anh giết. Trẫm làm thế để các người luôn luôn nhớ kết cục của họ! Vừa nói, Càn Long vừa đứng dậy, rời khỏi ngai - Từ Hán Đường đến Minh, biết bao nhiêu hoàng đế sai lầm, bị những nô tài như các người làm hại. Thánh tổ trời sinh long đức sáng láng, bọn thái giám không dám bừa bãi, Thế Tông ngày càng nghiêm ngặt, bọn tiểu nhân cũng không dám đụng chạm tới. Trẫm khoan dung trị nước, nhưng không phải khoan dung với bất cứ người nào! Hãy làm việc khá vào, nếu không kết cục của Triệu Cao sẽ là kết cục của người!

- Dạ, dạ, dạ! - Cao Vân Tông vội vàng vâng dạ - Thái giám, kể cả nô tài trong đó đều là bọn tiểu nhân! Nô tài nhất định ghi lòng tạc dạ lời răn dạy của vạn tuế, quyết không dám tùy tiện!

- Ghi nhớ thì tốt! - Càn Long mỉm cười, quay mặt sang nói - Xuân Hoà, cùng đi với trẫm!

- Bẩm hoàng thượng, đó là yến tiệc gia đình, thần...

- Người cũng không phải người ngoài. Đi nào, đến chậm, lão Phật gia không vui.

- Thần tạ ơn, linh chí.

Trời mới vào xuân, vạn vật mới bắt đầu sống lại, nhưng

lúc này trong ngự hoa viên đã hồng lục tốt tươi, thực như bông lai tiên cảnh. Vì thường chẳng, trong vườn không nên treo đèn, tổng quản nội vụ phủ Dân Bí nảy ra một ý độc đáo. Dưới mái ngói lưu ly màu vàng, men theo tường, cứ ba thước treo một chiếc đèn xinh xắn, nào đèn bạch ngọc kính chũm, nào là đèn long hổ phong vân, đèn quan âm thí thủy, nào là đèn ngọc nữ hạ phàm, đèn Na Tra náo hải, cái thì bay trên không, cái thì dập dờn dưới nước, cái thì tung tăng trên đường, bảy sắc cầu vồng lấp lánh, vừa lộng lẫy vừa sinh động.

Hai anh em Hoàng Trú, Hoàng Chiêm đã đến trước cổng vườn nam chiêu nữ mục đã sắp sẵn hàng thứ, phía tây, do hoàng hậu Na La thị dẫn đầu, lần lượt là các phi tần Thuần hoàng quý phi Tô thị, lệnh hoàng quý phi Ngụy Giai thị, Thuần phi Uông thị, đều mặc áo kỳ bào bằng đoạn xanh, tóc búi kiểu "bả tử đầu", chân đi giày "hoa bàn đế", tất cả đang chấp tay đứng đợi. Phía đông do hoàng tam tử Vinh Chương dẫn đầu, lần lượt tiếp theo là hoàng tử Vinh Thành, con thứ năm Vinh Kỳ, con thứ sáu Vinh Dung, con thứ tám Vinh Toàn, con thứ mười một Vinh Tinh, con thứ mười hai Vinh Cơ, lớn thì đã trên dưới hai mươi tuổi, nhỏ nhất thì còn để trái đào, tất cả đều nghiêm trang, im lặng chờ hoàng thái hậu Nữ Hồ Lộc thị và Càn Long tới.

- Anh năm, cảnh tượng lộng lẫy thật!-Hoàng Chiêm nhìn bên đông rồi lại ghé xem bên tây, cười toác miệng, nói.

- Tất nhiên rồi;-Hoàng Trú mỉm cười, nói - Có chú hai tư của chúng ta lo liệu, kém gì ai?

Thành thân vương Dân Bí đang bận rộn, thấy hai người đi tới, nói:

- Hai cháu cũng chẳng đến sớm giúp chú một tay, sao bây giờ mới tới?

- Chú trẻ mà lại có tài, việc con con này gì mà lo chẳng xong? Hai cháu đến đây chẳng giúp chú được gì, lại quấy nhiễu thêm chú, chú nói có đúng không? - Hoàng Trú đang háng rồi lại cười nói.

Dận Bí tuy là con thứ 24 của Ung Chính, nhưng tuổi tác còn kém Hoàng Trú năm tuổi. Xem dáng Hoàng Trú, ý chừng không coi Dận Bí là hàng chú, trong lòng Dận Bí nổi giận, nhưng rồi lập tức nén lại được, bình tĩnh nói.

- Mồm mép hai cháu, xem ra ngày càng cứng cáp ra nhỉ!

- Chú quá khen. - Hoàng Chiêm cười ngặt nghẽo, lay một lay, nói - Chẳng qua nói thực lòng đấy chú ạ, hai cháu phục chú thực sự, nếu tay người khác, làm sao bài trí được đẹp thế này? Chắc là chú cũng nhọc công suy nghĩ thiết kế đấy chú! Hoàng thượng đến, bảo đảm là hoàn toàn hài lòng, chưa biết chừng lại có phần thưởng cho chú nữa đấy.

- Cháu... - Dận Bí hơi đỏ mặt, há miệng định nói, nhưng chẳng biết nên nói gì.

Bây giờ, từ phía ngoài vang tiếng hô đồng dục.

- Thái hậu lão Phật gia, hoàng thượng, giá lâm!

Nghe tiếng hô, mọi người vội vã chạy trở lại vị trí của mình trong hàng ngũ.

Tiếng hô vừa dứt, mười mấy thái giám hộ vệ quanh hoàng thái hậu Nữu Hỗ Lộc thị và Càn Long, rầm rập đi vào. Ai nấy vội quỳ xuống, khấu đầu hô vang:

- Cung chúc lão Phật gia, hoàng thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!

- Đứng dậy cả đi! - Diu hoàng thái hậu ngồi xuống, Càn Long tươi cười, vẫy vẫy tay, nói - Hôm nay là yến hội gia đình, không nhất thiết quá gò bó lễ tiết. - Nói xong liền thay áo, ông đội chiếc mũ sa đài quan nhung lông ngỗng trời,

ngoài áo bào lụa màu tương, ông khoác chiếc áo vàng da diêu, lưng thắt dây đàn hương mã vĩ ngoa long, chân đi giày lụa đen thiên tăng đế, đỉnh đạc đi tới Bát Nguyệt đài trước ngự đình, thấp hương vái lạy, ngừng lên nhìn vùng trăng trên bầu trời lồng lộng, miệng lẩm bẩm nhắm khấn nguyện:

- Thần tổng quản sơn hà là Ái Tân Giác La Hoàng Lịch, tẩm gọi trai giới, tâu lên thượng thiện, thần Hoàng Lịch từ khi lên ngôi đến nay, chăm lo trị nước, đêm ngày chuyên cần, không tham ăn ngon mặc đẹp, không mê nữ sắc sáo đàn, một lòng thành kính để đáp lại thiên hạ, chỉ mong cho nhà Đại Thanh giang sơn vững bền mãi mãi, tổ nghiệp nói đời muôn đời. Xin trời xanh minh xét phù hộ, giúp cho quân của thần toàn thắng trở về, dẹp xong phản nghịch, để thiên hạ thái bình, muôn dân an cư lạc nghiệp.

Khấn xong, Càn Long từ từ bước xuống, về chỗ ngồi, cười nói:

- Bát Nguyệt xong rồi, các người tùy ý mà thưởng trăng đi!

Yến tiệc đã bày sẵn lâu rồi, tất cả có hai mươi bàn, xem kê nhau bên cạnh hòn non bộ, mâm nào cũng đầy ắp sơn hào hải vị. Mâm thái hậu và Càn Long bày dưới nguyệt đàn, chính giữa là cỗ lớn thỏ sơn phúc hải, hai nồi lẩu, một súc thịt chó, một súc thịt dê, dưới nồi lẩu than đỏ rừng rực, hơi phụt qua kê vung toả ra tứ phía. Bốn bên bày những vịt ướp hành tiêu, chân chim nấu với đùi dê, thịt gà phay, thịt chó nướng, gân hươu ninh như kho với vịt; quanh bàn là những đĩa men bày các món điểm tâm, nào trúc tiết tiêu mạn thủ, loa sư bao tử, bánh trung thu nhân ngọt hoa quế, táo, vải, đào, dưa Ha-mi... trăm thứ ngon, nhìn thấy ai cũng thèm thuồng. Càn Long nhìn mâm cỗ, lại nhìn ra bốn phía, cười nói:

- Chú hai tư, chú lo chu tất thế này thực vất vả cho chú, trăm thấy rất khoan khoái trong lòng. Người và Phó Hằng cùng tới đây, tiếp chuyện trăm và thái hậu.

- Dạ

Dận Bí và Phó Hằng trong lòng rất mừng, đáp lời chuyển chỗ ngồi ngay. Thấy thế, Hoàng Trú, Hoàng Chiêm thấy khó chịu.

- Mẫu thân, người hài lòng chứ? Phải rồi, chùa Thanh Phan con đã cho tu sửa rồi, chẳng hay mẫu thân có gì dạy bảo nữa không?

- Được rồi, hài lòng cả, hài lòng cả, hài lòng cả!-Nữ Hồ Lộc thị vốn tính thích đông vui, thấy cảnh tượng này, bà tươi cười nói:

- Hoàng thượng hiếu thuận thế này, ta còn gì không hài lòng nữa?

- Đó là những việc con phải làm.-Nói xong, ông nâng đũa, mọi người mới bắt đầu vào tiệc, chẳng nghe tiếng cười nói nào cả. Càn Long biết là vì sự có mặt của mình, liền cười nói:

- Không nói gì ư, cứ tự nhiên! Thế này nhá, cứ bốn chữ thành một câu, chữ số đứng đầu, các người nói đi nói hay trăm sẽ có thưởng.

- Nhất trụ kinh thiên (Một cột chống trời) - Hoàng tử thứ ba Vĩnh Chương đứng dậy cúi mình nói. Dận Bí thấy không có ai tiếp, liền nói

- Song phượng triều dương (Chim phượng ban mai).

- Vương gia sai rồi, hoàng thượng bảo phải là chữ số đứng đầu cơ mà - Phó Hằng cười, nói - Nhị long hí châu (Hai rồng đùa đùa ngọc).

- Tam dương khai thái (tiết tam dương rộng mở). Hoàng tử thứ 11 Vinh Tinh mới 6 tuổi, thấy mọi người nói, cũng đứng dậy nói chen vào. Càn Long hài lòng gật gật đầu, cười:

- Khá lắm, khá lắm!-Vừa nói, ông vừa rút trong thắt lưng ra đôi Hán bạch ngọc thưởng cho Vinh Tinh.

- Nhi thân tạ ơn phụ hoàng ! Vinh Tinh bước tới nhận, nghiêm nghị quỳ xuống tạ ơn rồi chạy lại, lao vào lòng hoàng hậu Na La thị. Vinh Tinh là con đẻ của Gia quý phi Kim thị, năm Càn Long thứ 20, Gia phi qua đời, hoàng hậu Na La thị nuôi nấng.

Hoàng Chiêm cười ác ý, đứng dậy tiếp:

- Tứ phân ngũ liệt (năm chia bảy xẻ).-Vừa nói xong, ai nấy đều giật mình kinh ngạc, chưa biết tình thế sẽ ra sao thì đã nghe tiếng nói tiếp.

- Ngũ mã phân thi (năm ngựa phanh thây).-Đưa mắt nhìn thì ra Hoàng Trú, người đang ngồi ở bàn thứ tư.

Bỗng chốc, trong ngự hoa viên im phăng phắc, ai nấy đều đưa mắt liếc nhìn hai anh em nói hai câu vừa rồi, rồi lại chuyển ánh mắt về phía Càn Long, thấy Càn Long vẻ mặt sa sầm, hai mắt long lên, nhìn chăm chập vào Hoàng Trú, và Hoàng Chiêm, người trong tiệc đều ngồi yên bất động, như tượng trên chùa.

- Tốt, tốt quá!-Càn Long cười khan mấy tiếng, hạ giọng nói - Khó khăn lắm hai anh em mới nghĩ ra được những lời hay ho như thế, trẫm không thưởng các người chút gì chẳng hoá ra...

- Được rồi, được rồi!-Thái hậu Nữu Hỗ Lộc thị thấy vậy liền tìm cách dàn hoà - Hoàng thượng cũng không thể giận hai anh em họ, người không thấy họ uống nhiều thế kia? Thôi, tiếp tục, ta nói: tứ hỷ lâm môn (bốn điều vui đến nhà)

"Từ hi lâm môn", có cái gì đáng hi đâu? Trong lòng ai cũng nghi thế, nhưng miệng vẫn đưa nhau nói tiếp:

- Ngũ cốc phong đăng (năm giống lúa tốt tươi)

...

- Thập toàn thập mỹ.

Qua một đoạn sóng gió như vậy, ai còn dám nói năng gì nữa? Càn Long nét mặt nặng nề, lặng lẽ nhấp trà, trong lòng thì sôi sột, không yên. Còn Hoằng Chiêm, Hoằng Trú mừng vui không nói nên lời, vừa rì rầm nói chuyện với nhau, vừa uống rượu nhắm thức ăn. Thái hậu Nữu Hồ Lộc thì nhìn Càn Long, rồi lại nhìn anh em Hoằng Trú, cứ sợ lại xảy ra chuyện không hay, bà lặng im một lúc, rồi nói:

- Hoàng thượng, không sớm nữa, ta cũng thấy hơi mệt rồi, hay là....

- Giải tán đi!-Càn Long lưng lửng nói.

Mọi người đứng dậy, quỳ chào. Hoằng Trú, Hoằng Chiêm ý chừng chưa chịu dừng, hai anh em hí hửng gật gật đầu, đứng dậy bước lên, vừa cúi mình vừa nói:

- Thần Hoằng Trú, Hoằng Chiêm lạy chào thái hậu, hoàng....

Chưa nói xong thì chân loạng choạng vấp ngã bên bàn, đĩa chén bánh trái hoa quả trên bàn rơi loảng xoảng xuống đất.

- Hoàng thượng,-Phó Hằng mặt trắng nhợt ra, vội quỳ xuống nói - Hai vị vương gia uống nhiều quá, xin hoàng thượng...

- Đúng vậy, đúng vậy!-Dận Bỉ thấy thế cũng vội quỳ xuống.

- Uống nhiều ư? Không ! Lúc này họ còn tỉnh hơn ta

nhiều!-Cần Long giận tái mặt, thái dương giật giật liên hồi, đằng hắng một tiếng, nói - Họ cố ý làm cho trầm khó chịu!

Nữ Hồ Lộc thị vốn ngồi yên như khúc gỗ, bây giờ nghe Cần Long nói thế, tim bà như thót lên cổ, trán vã mồ hôi lấm tấm, bà sợ tấn bị kích cốt nhục tương tàn như hồi Ung Chính tái diễn, bà sợ lại xuất hiện một "A Kỳ Na", một "Tái Ân Hắc", thấy Cần Long đang nhìn Hoàng Trú, Hoàng Chiêm không chớp mắt, bà vội nói.

- Hoàng thượng, hãy giữ gìn sức khỏe, đừng tức giận những chuyện vặt vãnh. Ta xem ra quả thực anh em chúng nó uống nhiều quá, mai chúng nó tỉnh rượu, gọi vào cung, hoàng thượng xem được không?

- Mẫu thân!-Thường ngày Cần Long rất mực kính nể mẹ, nhưng giờ đây, trái tim ông như hoá thành sắt đá - Mẹ đừng nói nữa. Con biết phải xử trí hai người em ruột thịt, em thân thiết này như thế nào rồi!

- Hoàng thượng, hoàng thượng hãy cẩn thận.-Nữ Hồ Lộc thị thở dài, nói - Việc này... việc này nếu lọt ra ngoài sẽ tổn hại đến danh dự thiên gia ta, đối với hoàng thượng...

- Thể diện của thiên gia ta, thánh danh của con, đều bị hai chúng nó làm mất sạch rồi! Mẹ có biết họ làm những gì chống lại con không? Một người lập trang viên riêng, chiếm mấy trăm dặm đất; một thì phóng túng làm bậy. Con đã cảnh cáo họ rồi. Cần Long càng nói càng hăng - Không ngờ hai tên súc sinh này này không chịu hối cải, lại càng thậm tệ hơn! Giữa thanh thiên bạch nhật họ làm nhục kẻ sĩ, thậm chí, vì những ân oán này mà sai nô tài giết hại cung nữ! Vừa nói, Cần Long vừa nhìn chăm chú vào Hoàng Trú, Hoàng Chiêm, - Các người nói đi, trăm có nói oan cho các người không?

- Bẩm hoàng thượng, Hoàng Trú mặt trắng bệch ra như

tờ giấy, mình run lấy bấy, nói - Thần đệ biết lỗi lầm a, xin hoàng thượng....

- Cảm môm ! Bây giờ biết sai rồi, thế từ đầu đến giờ làm gì vậy? -Càn Long quay sang nhìn Hoàng Chiêm, - Người nói đi!

- Ấy là thần đệ và anh năm làm!-Câu nói của Hoàng Chiêm như thùng nước lạnh dội lên đầu giữa mùa đông rét mướt, Hoàng Chiêm cup đầu xuống, chỉ có cái cổ cứng cáp vẫn nổi gân xanh rướn ra.

- Khá lắm, có dũng khí đấy !-Càn Long đằng hắng, nói - Nói nào, vì sao lại làm như vậy? Trẫm đã từng để các người thiệt thòi chăng?

- Hoàng thượng đãi anh em chúng thần không tồi, nhưng hoàng thượng không hề giao cho thần đệ làm gì cả. Thần đệ có kém gì.... chú hai tư, chú ấy làm được, chả lẽ chúng thần đệ không làm được? Con cháu hoàng thất đông thế, sao chỉ có một mình thần đệ...

- Cảm môm!-Càn Long bỗng nhiên to tiếng, quát mắng - các người luôn mồm gọi chú hai tư, nhưng các người đâu có chịu giữ phép tắc của kẻ làm con làm cháu? Muốn làm việc ư? Không khó! Nhưng thường ngày, các người kiêu ngạo, chẳng coi ai ra gì, mình thì bất học vô thuật, trẫm giao việc cho người, người gánh vác nổi không? Trẫm....

- Hoàng thượng đã không giao việc cho thần đệ, sao biết được thần đệ gánh vác nổi hay không? Hoàng Chiêm vẫn cứng cổ tranh cãi.

- Giao việc cho người ư? Trẫm không dám đem giang sơn xã tắc mà tổ tiên đã dựng nên bằng muôn vàn gian khổ ra làm trò đùa!-Càn Long thét một tiếng - Bay đâu!

- Có nô tài !

Cao Vân mặt mày vàng vọt, tim đập thình thình, vội bước lên một bước, hô.

- Vạn tuế....

- Truyền ý chỉ của trẫm: Quả thân vương Hoàng Chiêm, tự ý làm càn, không chịu sửa chữa, lập tức cách tước vương, giáng xuống làm bồi lặc, cắt lương bổng vĩnh viễn! Hoà thân vương Hoàng Trú, phạt ba năm lương bổng! - Càn Long nghiêng răng nói.

- Dạ !

- Phó Hằng

- Có thần! - Phó Hằng vội bước lên, quỳ xuống đáp.

- Bồ Dương Thuy Liên làm bố chính sứ Hồ Nam. - Càn Long ngừng đầu nhìn vùng trắng sáng vàng vạc, nói - Trẫm trong mình khó ở, ngày mai không ngự triều. Việc lớn nhỏ các người xem đó mà lo liệu. - Nói xong, ông thở dài, rời khỏi ngự hoa viên.

XII. HIỀN TÀI ĐÔNG ĐÚC

Tin thắng lợi buổi đầu của Triệu Huệ báo về kinh thành, Y Tú vẫn dịu dàng xinh xắn, các vị lân khoa Kỷ Kiếu Lam, Lưu Dung, xưng thần trước bề rồng hoàng hậu mừng có thêm hoàng tử. Trong chiêm bao, Càn Long cười thành tiếng, "Triều ta bền vững rồi!"

Sau sự việc Hoảng Trú, Hoảng Chiêm, chỉ ngần ngừ chừng hơn một tháng, mà bao nhiêu sự kiện phiền lòng xảy ra trong triều, tiếp đến là tổng quản nội vụ phủ Thành thân vương Dân Bí qua đời, đại học sĩ Sử Di Trực ngã bệnh, tiếp đến là đại học sĩ Vu Mẫn Trung nghỉ chịu tang mẹ, bây giờ lại chuyện thượng thư bộ lại, người mà Càn Long vô cùng tín nhiệm, Ưông Do Đôn châu giời. Sự việc xảy ra liên tiếp, làm cho Càn Long lòng dạ bời bời.

- Phó Hằng! - Càn Long ngồi trên giường lò trong Đông Noon các, hai mắt đăm đăm nhìn ra ngoài cửa sổ, từ từ nói - tính ra ngày để tang đình ưu của Thúc Tử đã hết, chẳng biết đã về kinh chưa?

- Bẩm hoàng thượng, hôm qua Vu Mẫn Trung đã trở lại

kinh rồi, sáng nay đã đưa thẻ bài tới, thần...-Phó Hằng ngần ngừ một chút rồi nói - Thần tự quyết định để ông ấy về phủ chờ thánh chỉ.

- Bậy nào!-Càn Long quay phắt mình lại, hai mắt long lên, nhìn Phó Hằng - Ai cho người quyền ấy? Người cũng to gan đấy!

Phó Hằng bàng hoàng giây lát, vội nói

- Thần... thần...

- Người thế nào?

- Bẩm hoàng thượng, Lai Bảo thấy vậy, vội bước lên thưa - Ngự sử Chu Kê dâng thư đàn hặc Vu Mẫn Trung không biết giữ đạo hiếu, hai lần tang cha mẹ, cho nhập làm một, tưng tưng về kinh. Vì vậy chúng thần bàn bạc hãy trình việc này lên hoàng thượng đã, rồi hãy tính sau.

Vu Mẫn Trung tự là Thúc Tử, người Kim Đan tỉnh Giang Tô. Đầu đầu khoa thi năm Càn Long thứ 2, trở thành đình giáp trạng nguyên, được trao chức hàn lâm viện tu soạn, do tài hoa hơn người, rất được Càn Long sủng tín, chỉ trong mấy năm ngắn ngủi thăng chức liên tiếp, lần lượt chủ trì học chính Sơn Đông, Triết Giang, chủ trì hương thí Sơn Tây, Sơn Đông, vào trực thường thư phòng làm thị giảng. Năm Càn Long thứ 18, mới 30 tuổi, đã làm đến nội các học sĩ, thị lang bộ binh, thành một quan chức hàng tòng nhị phẩm.

Nhưng nào ngờ, quan trường đặc chí, nhẹ bước thanh vân, thì trong nhà lại liên tiếp xảy ra việc rủi ro. Trước hết, vào năm Càn Long thứ 21, thân sinh Vu Mẫn Trung qua đời, chẳng bao lâu lại cha thừa tự Vu Phương Kế bị bệnh mất, tiếp liền đó là thân mẫu của ông qua đời. Theo phép để tang của quan lại đời Thanh, phân tang cha mẹ phải

chịu tang ba năm, mới là hiếu kính. Nhưng thường thường rồi chức ba năm thì bỏ mất khả năng có cơ hội thăng tiến.

Vu Mẫn Trung liền tiếp chịu tang, đối với người ý thức công danh mạnh mẽ như ông, rõ ràng là một đòn nặng nề. Cho nên khi cha thừa tự Vu Phương Kế mất, ông về chịu tang, rồi giấu quách tang mẹ cách đó không bao lâu. Nhưng trên đời, tai vách mạch rừng, cái tin xấu xa ấy làm sao che nổi tai mắt người đời? Một truyền mười, mười truyền trăm, tự nhiên đài giám môn quan, người chuyên soi xét những sai sót của quan lại, nghe được.

Cần Long nghe xong, lặng một lúc, nói

- Vu Mẫn Trung tài cán, nhanh nhẹn, ít người theo kịp. Tự ngàn xưa, trung hiếu khó lòng đôi đường toàn vẹn, chỉ cần ông ta trung với triều đình, trung với trăm, còn việc này không cần thiết phải xé to ra.

- Tâu hoàng thượng, thần thấy như thế không ổn. Phò Hạng nhìn Cần Long, mạnh dạn nói - Vu Mẫn Trung giấu tang mẹ, có thể thấy được nhân cách nhân phẩm của ông ta. Lòng yêu mến kẻ hiền tài của hoàng thượng thần rất biết, nhưng như thế e làm tổn hại thánh danh của hoàng thượng.

- Tâu hoàng thượng, thần cũng cho rằng việc này phải xử nghiêm.-Lai Bảo cũng bước lên nói.

- Dẫu sao, trăm cần những người có tài học phò tá trăm. Việc này trăm quả trách mấy câu là được, các người không cần phải nói nữa.-Cần Long thở dài, nói - Thuy hiệu của Sư Minh các người đã bàn xong chưa?

Lai Bảo bước lên thưa:

- Chúng thần cho rằng hai chữ "Văn Đao" là tương đối ổn, chẳng hay hoàng thượng định đặt chữ gì?

- "Văn..... Doan...." Càn Long lẩm nhẩm trong miệng - Ủ, được. Sư Minh thơ, văn, thư pháp đều rất giỏi, đúng với thụy hiệu ấy!

- Tâu hoàng thượng, Uông Do Đông khi tại chức, hết lòng với công việc, làm quan thanh liêm cương trực, con là Thừa Bái, Thừa Chú đều có tài học hơn người, chẳng hay có nên...

- Phó Hằng suy nghĩ, rồi nói.

- Trẫm nhớ con cả của Sư Minh là Thừa gì đó đã được tập ấm quan chức, phải không?

- Dạ, nhưng Uông Thừa Hằng mất đã nhiều năm rồi ạ.

- Thế thì thưởng cho họ mỗi người một cái cử nhân vậy, trẫm cũng không biết tài học của họ thế nào, thưởng cao hơn nữa e không thoả đáng. - Càn Long trầm ngâm một lúc, bỗng gọi - Cao Vân!

- Có nô tài ! - Cao Vân Tòng vừa đáp, vừa chạy từ ngoài vào.

- Chuẩn bị kiệu. - Vừa nói, Càn Long vừa quay sang Phó Hằng, Lai Bảo - Các người theo ta ra ngoài một lúc.

- Hoàng thượng, chẳng hay... - Cao Vân Tòng nghe nói ra ngoài, vội hỏi.

- Ô, trẫm đến chỗ Sư Minh một lúc, có lẽ còn phải đến phủ Vu Mẫn Trung nữa. Người bảo Tam Cách mang theo vài ba người là được rồi. Không được làm ồn ỹ lên. Máy hôm nay trẫm buồn lắm, đi một lúc cho khuây.

- Dạ.

Đến phủ Uông Do Đôn còn được, chứ đến phủ Vu Mẫn Trung thì còn ra cái gì? Phó Hằng nhìn Càn Long, không nhìn được, mở miệng nói:

- Hoàng thượng, việc Vu Mẫn Trung giấu tang mẹ đang được bàn tán xôn xao, hoàng thượng đến đó e rằng...

- Không cần phải nói, trăm mặc thường phục đi giải khuây một lúc không được sao? Cần Long dứt khoát xua tay - Mà này, Lưu Thống Huân không ở nhà, cái án Hồng Nhậm Huy xử trí thế nào, các người không tìm được cách thoả đáng, không lo liệu xử lý cho xong sao được?

- Dạ! - Phó Hằng lúng búng đáp, không dám nói gì nữa.

Sự kiện Hồng Nhậm Huy nói ra thì dài. Năm 1640, nước Anh bắt đầu cuộc cách mạng tư sản. Giữa thế kỷ 17 lại bắt đầu cách mạng công nghiệp, khiến cho nước Anh trở thành nước có thực lực kinh tế mạnh nhất thế giới lúc bấy giờ. Kinh tế ngày càng phát triển, buộc phải có nguồn nguyên liệu lớn và thị trường tiêu thụ, vì thế giai cấp tư sản Anh nhòm ngó ra ngoài mấy hòn đảo nước Anh, "thúc đẩy giai cấp tư sản bốn tấu khắp nơi trên trái đất". Nước Hoa Hạ mệnh mông đương nhiên là một mục tiêu chính của họ.

Buổi đầu triều Thanh, Trịnh Thành Công ôm giữ Đài Loan tự trị, để thu hồi Đài Loan, tránh sự đi lại của cư dân lục địa với Đài Loan, triều Thanh thi hành chính sách đóng cửa biển. Sau khi thu phục được Đài Loan, năm Khang Hy thứ 23, chính phủ nhà Thanh bỏ chính sách đóng cửa biển, "đặt bốn cửa khẩu ở Vân Sơn, Ninh Ba, Chương Châu, Áo Môn. Năm Càn Long thứ 22, để tăng cường phòng bị mặt biển, Càn Long chỉ định Quảng Châu là cửa biển duy nhất thông thương với nội địa, chỉ thị cho tổng đốc Lương Quảng là Hồ Thị Nghiêu hiểu cho thương nhân ngoại quốc biết rằng, từ đó về sau, cửa khẩu đi lại được quy định tại Quảng Đông, không được đến các tỉnh khác.

Việc mậu dịch của Anh đối với Trung Hoa do công ty Đông Ấn Độ đặt tại Ấn Độ lũng đoạn, họ mua chè và tơ lụa tại Quảng Châu, bán vào Trung Quốc các hàng sợi bông. Do chính sách hạn chế của triều Thanh, trong mậu dịch Trung

Anh, Anh ở vào địa vị nhập siêu, bất lợi cho Anh. Hàng năm họ đưa vào Trung Quốc khoảng 3.500.000 đồng hàng hóa, mà công ty Đông Ấn Độ hàng năm mua của Trung Quốc khoảng 7.000.000 đồng hàng hoá. Để thay đổi tình hình bất lợi đó, thương nhân Anh có ý đồ mở rộng điểm giao thương để bù đắp khoản thiếu hụt mậu dịch kếch sù đó.

Vụ thương nhân người Anh Hồng Nhậm Huy thực tế là xảy ra do sự hạn chế mậu dịch nói trên. Trước đó thương nhân người Anh có ý đồ không nhìn nhận việc triều Thanh hạn chế mậu dịch tại một cửa khẩu Quảng Châu, họ ép buộc tiến hành mậu dịch đến tận Triết Giang. Năm Càn Long 24, tuần phủ Triết Giang là Trang Hữu Cung tâu báo về triều đình "có thương thuyền của Anh Cát Lợi đòi đến buôn bán ở Ninh Ba", quân Thanh tại đó đã canh phòng nghiêm ngặt, lệnh cho thuyền buôn của Anh trở lại Quảng Châu. Thương nhân người Anh là Ca-ra-xon và phiên dịch viên Hồng Nhiệm Huy khẳng khẳng đòi đi tới Ninh Ba, bị tổng binh Định Hải là La Anh Hốt chặn lại, lập tờ trình giao cho "thủ bị Trần Triệu Long, người của cơ quan bắt giữ thuyền", sau đó chuyển giao cho triều đình.

Hồng Nhậm Huy vu cáo giám đốc hải quan Quảng Đông Lý Vĩnh Tiên lấy danh nghĩa quan phương mua hàng của thương thuyền Anh, "trong đó lợi dụng tự buôn bán, không trả tiền một xu nào" Qua tổng số Lương Quảng Lý Thị Nghiêu điều tra, bản thân Lý Vĩnh Tiên không có chuyện ấy, nhưng người nhà Vĩnh Tiên "khi thuyền nước ngoài vào cửa khẩu, mua bán hàng hoá, đã không trả đúng giá" lại là một sự thực.

Càn Long hạ lệnh cho tướng quân Phúc Châu là Tân Trụ và tổng đốc Lương Quảng là Lý Thị Nghiêu điều tra vụ án

này. Bọn Tân Trụ đầu tiên phát hiện ra lời lẽ trong đơn tố cáo không phải là ngoại quốc viết, tra hỏi Hồng Nhậm Huy, khai đó là Lâm Hoài, người Phúc Kiến, nhà trọ lâu ngày của Ca-ra-xen, viết. Nhưng trong điều tra, triều đình lại phát hiện ra sinh viên Uông Thánh Nghi và con là Uông Lan Tú ở huyện Vụ Nguyên tỉnh Giang Tây có quan hệ mật thiết với Hồng Nhậm Huy, nhưng chưa kịp bắt thì hai cha con họ Uông biết tin đã bỏ trốn. Sau đó triều đình bắt được Uông Thánh Nghi nhưng Thánh Nghi không nhận là y viết. Tân Trụ lại tra xét tỉ mỉ Hồng Nhậm Huy, cuối cùng, Nhậm Huy khai ra là Lưu Á Biển người Tứ Xuyên viết, vụ án đến đó hoàn toàn rõ ràng, Lưu Á Biển sau khi bị bắt cũng khai nhận cả.

Bụng dạ Tư Mã Chiêu, người đi đường đều biết cả. Hồng Nhậm Huy hòng dựa vào sự kiện này mở ra cửa khâu mới, mở rộng mậu dịch với Trung Hoa. Nhưng ý đồ ấy làm sao lọt qua mắt Càn Long? Theo ý Càn Long, Lý Vinh Tiến, cha con họ Uông và cả Lưu Á Biển đều bị nghiêm trị, nhưng Hồng Nhậm Huy cũng không thể xử nhẹ, đáng giết để răn đe bọn ngoại di! Nhưng Phó Hằng, Lai Bảo đều cho rằng như thế không ổn, làm không khéo sẽ dấy lên sự tranh chấp với bên ngoài, khó lòng thu xếp. Tha ra, không cam lòng; giết đi, lại sợ sinh rắc rối; một thời gian không sao quyết được. Nhưng thư kháng nghị của thương nhân Anh thì liên tiếp bay tới như tuyết mùa đông.

Trên con đường cái quan men theo bờ sông hào, chiếc kiệu gỗ nhún lên oằn xuống kêu cọt ca cọt két. Chẳng liết đi đã bao lâu, chiếc kiệu dừng lại, từ từ hạ xuống mặt đất.

- Vạn tuế gia... - Cao Văn Tông nhón bước bước lên, rón rén thưa.

- Ủa?

- Đến phủ Vu đại nhân rồi ạ.

- Ủ

Càn Long từ từ mở mắt ra, hơi mơ màng nhìn ra ngoài, vươn vai, bước xuống kiệu, ngược nhìn lên, cánh cổng lớn sơn đen đỉnh sắt khép hờ, trước cổng lặng lẽ, im lìm, mấy gốc liễu cao to men theo tường, cành liễu buông rũ tận mặt đất.

- Các vị chờ một tí, tiểu nhân xin vào bẩm báo.-Một tên canh cổng nhìn mấy người đi theo Càn Long đều có phong độ khác người, nói một câu rồi vội vàng chạy vào trong.

- Không cần!-Càn Long lặng lẽ cười, nói dứt khoát - Lão gia của người có nhà không?

- Bẩm, đang ở thư phòng phía sau ạ.-Tên gác cổng quay lại cúi mình đáp.

Đi qua sân trước, qua cổng vòm bán nguyệt vào Tây Hoa viên, đi qua một dãy hành lang đan dày những dây nguyệt quý hoa, phía sau mở ra một khoảng trống xanh rờn. Một con đường nhỏ lát bằng thảm cỏ xanh non, ngay ngắn, dẫm chân lên êm ả dễ chịu. Bốn bề vắng vẻ, chỉ nghe tiếng chim hót, Càn Long hít thở một hơi dài, khen:

- Thật là nơi u nhã!

Lại đi một đoạn nữa, một ngôi nhà rộng thoáng đập vào mắt, bốn phía tường leo đầy những cây hoa khiến ngư, bà sơn hổ, hà thủ ô. Dưới hiên con khướu đang hót chí choé:

- Lão gia, có khách ! Lão gia, có khách!

Vu Mẫn Trung vào cung sớm, không ngờ không gặp được Càn Long, đã không vui, lại nghe nói ngự sử Chu Kê đàn hặc mình, trong lòng nặng trĩu, thối thối không yên, về phủ, chẳng cơm nước gì, một mình ngồi buồn trong thư

phong, nghĩ xa nghĩ gần, bất giác thiu thiu ngủ, bỗng nghe tiếng gọi ở ngoài, mắt chưa mở, miệng đã nói vọi ra:

- Tại hạ hôm nay không khoẻ, xin không tiếp khách.

- Chim kêu vui vẻ, người nói chối tai! Từ phía ngoài vang lên tiếng cười, tiếp đến là tiếng rèm khua loạt xoạt, Càn Long đã đi vào, mỉm cười nhìn Vu Mẫn Trung đang sững sờ.

- Phù sinh khó được nửa ngày nhàn, thế mà trể lại đến quấy rầy người đây.

Tiếp theo là thấy Phó Hằng, Lai Bảo và Cao Vân cùng theo hầu, đứng buông tay sau lưng Càn Long - Vu Mẫn Trung đang buồn, nằm trên ghế xích đu, quên khuấy không đứng dậy chào.

Càn Long mặc thường phục, tự vén áo ngồi, mỉm cười nói:

- Thế nào, trể đến mà cũng không hoan nghênh sao? Đến chén trà cũng không nở pha tiếp sao?

- Thần... Vu Mẫn Trung khấu kiến hoàng thượng. - Bây giờ Vu Mẫn Trung mới định thần lại, trở mình phủ phục trên đất, liên tiếp khấu đầu nói - Thần không biết hoàng thượng tới, tội thất lễ xin hoàng thượng trừng trị ạ...

- Được rồi, không cần dài dòng nữa. Càn Long nhú mắt nhìn bốn phía, nói - Người vừa làm gì về đấy? Bây giờ là mấy giờ, chẳng lẽ đã nghỉ sao?

- Thần đi đường dài, hơi mệt, cầm sách xem, bất giác... Vu Mẫn Trung cao gầy, mặt mũi trắng trẻo, môi hơi dày, răng cứ như cắn lấy môi dưới, lại cứ như đang nghĩ ngợi điều gì. Nghe Càn Long hỏi, xoa tay, ngập ngừng trả lời. Rồi vội sai người nhà - Nhanh lên, nhanh lên, pha trà nhé!

Càn Long mỉm cười gật gật đầu, bỗng nhiên hỏi:

- Vừa rồi người nói đọc sách, người đọc sách gì? Cho trầm xem xem nào.

- Dạ, "Luận ngữ."-Vu Mẫn Trung đáp, dâng sách lên cho Càn Long.

Càn Long tiện tay cầm lấy, nói:

-Ồ, khá lắm. Ta còn nhớ trong "Tống thư" ghi chuyện Thiệu Phổ* từng nói với Thái tông "thần bằng nửa bộ Luận ngữ mà giúp bệ hạ bình định thiên hạ", các người, những bề tôi giúp bệ hạ trị thiên hạ bằng nửa bộ "Luận ngữ" nên luôn luôn đọc cuốn sách này. Bỗng nhiên Càn Long chuyển sang chuyện khác, hỏi - Người đã đọc "Mạnh Tử" chưa? Muốn lập được công danh, tham gia thi cử, có thể không đọc "Mạnh Tử" được sao?

Chẳng phải suy nghĩ gì, Vu Mẫn Trung đáp ngay.

- Thần thường đọc sách này.

- Con thì tận đạo hiếu, thần thì tận đạo trung. Nhà có con biết khuyên gián nhà không bại hoại, nước có trung thần nước không thể mất.-Càn Long nhìn chăm chăm Vu Mẫn Trung, cố ý nói rất nghiêm túc - Nhưng người sao lại dám giấu tang mẹ? Thế có thể nói là người con giữ trọng đạo hiếu sao?

Vu Mẫn Trung bối rối, cúi đầu nghe, thấy cả thân mình phát nóng, rồi lại phát lạnh, từng cơn liên tục, như đang ngồi trên đồng gai, cũng không phải ngồi, cũng không phải đứng, nhấp nha nhấp nhồm, trán thì lấm tấm mồ hôi.

* Triệu Phổ, nhân vật đời Tống, sinh năm 922, mất năm 992. Đã từng giúp Triệu Khuông Dận dựng nên triều Tống. Năm 964 làm tể tướng. Thời Tống Thái Tông cũng hai lần làm tể tướng. Hồi nhỏ ông làm chức quan nhỏ, ít học, tương truyền ông từng nói "bằng nửa bộ Luận ngữ" mà bình trị được thiên hạ".

- Thần....-Vu Mẫn Trung quỳ thụp xuống định nói gì đó, nhưng không nói ra được.

- Người thế nào? Chả lẽ đẩy bụng chứ nghĩa mà không hiểu cái lẽ đó sao? Chả lẽ việc này trăm cũng phải báo ban người mới được sao?-Càn Long nói từng từng - Công danh lợi lộc quan trọng hay đạo hiếu quan trọng?

- Thần biết lỗi, xin hoàng thượng xử trí.-Vu Mẫn Trung liếc nhìn trộm Càn Long, nổi bối rối trong lòng vội đi một nửa.

- Lắm miệng có thể làm chảy cả vàng! Mồm miệng người đời có thể giết người đấy, biết không?-Càn Long vừa nói, vừa cầm lấy bút giấy. Vu Mẫn Trung vội bưng nghiên tới, Cao Vân trải giấy ra phẳng phiu. Càn Long cầm bút nhúng vào nghiên, thấm đậm mực, vẽ ngọn bút trên miệng nghiên, tập trung tinh thần, viết bốn chữ "Tư Hiếu Trai". Dạng chữ của ông thực khác thường, tất cả khí lực sung mãn, ngọn bút vung lên như mây bay gió chuyển, nét bút rộng bay phượng múa, hào hoa sang trọng, Phó Hằng kêu lên "tuyệt", người xung quanh đều tấm tắc khen vào. Chỉ có Vu Mẫn Trung trong lòng vừa mừng vừa xấu hổ. Bản thân Càn Long cũng thấy đặc ý, rút con triện mang theo trong mình đóng lên mặt giấy. Mọi người thấy chữ trên con dấu lại là Trường Xuân Cư sĩ.

Bốn chữ này dạng chữ triện, rất hài hoà với bốn chữ chính văn dạng chữ khải ngay ngắn đậm đà. Đóng triện xong, Càn Long chỉ vào tờ giấy nói:

- Cái này tặng người.

- Thần tạ ơn hoàng thượng.-Vu Mẫn Trung mặt hơi ửng đỏ, khấu đầu tạ ơn - Thần kính cẩn tuân lời dạy của hoàng thượng.

- Lai Bảo, người về thảo chí dụ, nói là ta triệu ông vào kinh - Càn Long mỉm cười nói - Vu Mẫn Trung, người cũng đứng dậy, ta đang có việc cần bàn với các người đây.

Bấy giờ, một thằng nhỏ bưng khay tới, trên khay là mấy chén trà bằng ngọc bích xinh xắn. Vu Mẫn Trung đỡ lấy bưng tới trước mặt Càn Long. Càn Long nâng chén trà nhấp một ngụm, thấy rất thơm ngon, khác hẳn trà thường ngày ông vẫn dùng, ông khen:

- Các người cũng nhấp tí, trà ngon lắm, thơm tho trong trẻo, y hương lan trong hang vắng. Thúc Tử, trà gì đó? Không phải là trà "nữ nhi bích loa xuân" ư?

- Tâu hoàng thượng, đó là trà "thiết quan âm" ạ, thần mang từ nhà tới ạ.-Vu Mẫn Trung mặt mày vui tươi, nói - Hoàng thượng mà thấy dùng được, thần xin sai bọn nhỏ mang dâng hoàng thượng một ít.

-Ừ, được. Trà là quân tử trong thức uống, rượu là tiểu nhân trong thức uống. Trẫm tính thích trà, không thích rượu, vì để làm bậc quân vương nên chỉ có thể gần quân tử, xa tiểu nhân.-Càn Long mỉm cười nói - Thúc Tử, cái án Hồng Nhậm Huy người có nghe không?

- Bẩm hoàng thượng, thần có nghe việc ấy ạ.-Nghe nói thế, Vu Mẫn Trung trở lại về mặt nghiêm túc, đáp.

- Ý trẫm là xử trảm Hồng Nhậm Huy để răn đe bọn thương nhân tây dương, đừng có tự ý xâm nhập vào hải khẩu của ta mà buôn bán nữa. Nhưng bọn Xuân Hoà lại cho rằng xử trí như thế không thoả đáng. Người thấy nên thế nào thì hơn?-Càn Long nhấp ngụm trà, hỏi.

- Hoàng thượng, Vu Mẫn Trung do dự một lúc, nói; thần.... thần cho rằng xử trí như thế không.... không ổn.

- Trẫm là khách, người là chủ, áp ứng cái gì?-Càn Long

đương như không để ý, lơ đãng cười, hỏi - Người nói nào, rốt cục thế nào lại không ổn?

Vu Mẫn Trung định thần lại, thẳng người lên nói:

- Tâu hoàng thượng, Hồng Nhậm Huy câu kết với gian dân trong nội địa, ý đồ là để mở rộng vùng buôn bán của họ, tội có lòng mà khoan thứ được, nhưng nói về quốc pháp triều ta, thì cũng chưa đến tội chết. Nếu xử trảm nó, một là để bọn man di cười, hai là đẩy lên nổi bất mãn trong thương nhân nước ngoài, e khó xử lý hậu quả.

- Bất mãn? Bất mãn thì thế nào? Thiên triều vĩ đại chúng ta há lại sợ bọn man di chúng nó sao? Chiến binh đến thì đánh, trảm không tin là không đánh được chúng nó!-Càn Long có phần không vui.

- Thần.... thần không nói ý ấy.-Vu Mẫn Trung tự biết lỡ lời, vội bước lên cúi mình nói - Nước Đại Thanh ta hùng mạnh, sao lại sợ nước man di nhỏ bé ấy. Thần nghĩ là bọn man di này vốn tính xảo trá. Thường nói, sủng trước mặt để tránh, mũi tên ngầm khó phòng, ta không thể không đề phòng ít nhiều. Bây giờ nhìn lại, triều ta đang dụng binh tây bắc, chinh thảo bọn phản nghịch, cũng không đáng phải phân tâm vì việc nhỏ này.

- Còn ý của người? Chẳng lẽ cứ để nhùng nhằng thế ư? Nếu nước khác cũng bắt chước như thế, thì biên giới vùng biển yên ổn được sao?

- Ý của thần là, -Vu Mẫn Trung nói một cách dè dặt, - Không ngại giam tên Hồng Nhậm Huy mấy năm rồi thả. Một là để cảnh cáo bọn di thương, không được tự ý mở rộng buôn bán sang các vùng khác; hai nữa, tránh được nhiều phiền phức. Chẳng hay hoàng thượng cho thế nào?

Càn Long đứng dậy đi mấy bước, trầm ngâm suy nghĩ, nói

- Xuân Hoà, người truyền ý chỉ của trẫm: thương nhân người Anh Hồng Nhậm Huy móc nối với gian dân nội địa, hòng phạm luật, thông thương với cửa khẩu khác, tội khó dung tha, theo phép nước, tuy chưa đến tội chết, nhưng cũng đáng đày đi xa. Nhưng vì người di, không tiện đày biệt xứ, tạm khoan hồng, giam tại Áo Môn ba năm. Mãn hạn trả về bản quốc, không được ở lại gây chuyện. Giám đốc hải quan Lý Vinh Tiêu không tuân thủ chức quyền, thả cho người thân làm càn mưu lợi riêng, việc đã rõ ràng, cách hoa linh trên mũ, tịch biên gia sản. Lưu Á Biển câu kết với di thương, việc làm xấu xa, tiếp được chỉ, lập tức xử chém, để bọn côn đồ nội địa biết sợ, mà bọn di thương thì biết uy đức của triều đình.

- Ngoài ra,-Càn Long nhấp một ngụm trà, nói tiếp - Nói với Lý Thị Nghiêu, từ nay về sau, bọn di thương sau khi mua bán xong, phải về nước đúng hạn, không được ở lại nghỉ đông; thương quan không được làm việc buôn bán riêng; không được cho nội địa vay tiền buôn bán; không được thuê mướn người nội địa làm công.

- Dạ!

- Hoàng thượng. Vu Mẫn Trung thấy Càn Long nói xong, bước lên cúi mình nói - Cũng không sớm nữa, hay là hoàng thượng lưu lại nơi thần đây....

Càn Long xua tay, nói:

- Không cần, trẫm còn tới phủ Sư Minh nữa, rồi về dùng bữa. Ngày mai người rời việc của bộ binh, sang bên quân cơ xử lý việc.

Càn Long nói chưa dứt lời, từ ngoài, đã nghe tiếng bước

chân vội vã, quay sang nhìn, thì ra quân cơ chương kinh Vương Sưởng.

- Thân... thân Vương Sưởng khấu... khấu kiến hoàng thượng.-Vương Sưởng vào, quỳ xuống đất, thở hổn hển nói.

Thấy thân sắc của Vương Sưởng, Càn Long giật mình, nhưng về mặt vẫn giữ bình tĩnh, hỏi:

- Người là quân cơ chương kinh, việc gì tự bỏ sang đây?

- Bẩm hoàng thượng.-Vạt áo trước của Vương Sưởng thấm đầy mồ hôi, trên trán cũng vã ra như mưa, dường như không thở ra hơi nữa.

- Hai quân môn Nhã, Triệu.... gấp rút từ tám trăm... tám trăm dặm...

- Nói nhanh, nội dung thế nào?-Càn Long nghe thấy giục già.

Vương Sưởng thở lấy hơi rồi nói

- Quân môn Nhã Nhĩ Cáp Thiện tâu về quân ta đã lấy được khố xa...

- Tốt, tốt lắm.-Càn Long nghe xong, đứng dậy phấn khởi bước mấy bước, nói - Lập tức truyền ý chỉ của trẫm....

- Hoàng thượng! Vương Sưởng nhìn Càn Long, lật bật nói - Nhưng, nhưng trong thành bọn phản nghịch người Hồi chạy trốn hết, thực ra quân ta chỉ lấy được thành trống, chỉ có.... chỉ có ba ngàn người già lão ốm yếu ra đầu hàng. Quân môn Nhã Nhĩ Cáp Thiện tâu hặc do để đốc Mã Đức Thắng khinh địch, để lỡ thời cơ, mong hoàng thượng....

- Được rồi, được rồi! -Nghe xong, vẻ rạng rỡ vui mừng trên mặt Càn Long tan biến đi đâu hết, ông lạnh lùng nói - Còn Triệu Huệ? Triệu Huệ nói thế nào?

- Quân môn Triệu Huệ tấu hặc Nhã Nhĩ Cáp Thiện tham công, mạo hiểm tiến quân, suốt ngày chỉ biết uống rượu, để

cho bọn phản nghịch Bồ Na Liệt Đôn và Hoắc Tập-Chiếm chạy trốn mất. - Vương Suồng dừng lại một tí, thở lấy hơi, nói tiếp - Đề đốc Mã Đức Thắng nhờ Triệu quân môn chuyển trình tấu chiết, nội dung đại để phù hợp như Triệu quân môn nói.

- Đồ tôi, vô năng! Cần Long nghiêng răng, hồi lâu mới văng ra mấy tiếng - Khởi kiệu về cung!

- Dạ!

Chiến tranh ở Khố Xa tình hình cụ thể thế nào? Lại nói Nhị Nhã Cáp Thiện sau khi tiếp chỉ, lập tức thống lĩnh binh mã các bộ lên đường, trước hết thì đến Cáp Lạt Sa Nhĩ, tiếp đó kết bè qua sông Hải Đô, ngày mồng một mồng hai tiếp tục tiến về phía tây. Khố Xa là con đường quan trọng vào cương giới dân Hồi. Để tranh công với Triệu Huệ, sau khi đến Khố Xa, Nhị Nhã Cáp Thiện liền dẫn tám chín ngàn quân Thanh bao vây thành Khố Xa. Người canh giữ Khố Xa là tâm phúc của Hoắc Tập Chiếm: A Bồ Đô Khắc Lặc Mộc A Kỳ Mộc Bá Khắc. A Bồ Đô dẫn một ngàn tinh kỵ binh cùng với dân Hồi trong thành chống giữ.

Khi bắt đầu, phố đô thống Thuận Đức Nột sai tán trật đại thần là Bá Khắc Thác cầm văn bản chữ Hồi vào thành khuyến dụ dân Hồi đầu hàng, không ngờ có hai kỵ binh đột ngột phi tới, bắt giữ Bá Khắc Thác, thợ thủ bị Mã Anh Đức và viên thư lại đi theo cũng bị bắt. Thế là Nhị Nhã Cáp Thiện hạ lệnh đánh thành, ngờ đâu, thành Khố Xa rất kiên cố, tướng giữ thành A Bồ Đô lại rất am tường binh pháp, quân Thanh vây đánh bốn phía, súng đá trên thành bắn xuống như mưa, quân Thanh chẳng một ai vào lọt, quan tổng binh Diêm Tương Su lại bị đạn đá bắn trúng mắt trái. Ngày hôm sau, quân Thanh dùng ván thê, tiếp tục tấn công

mãnh liệt, quân Hồi từ trong thành dùng súng chim bắn ra, bối lặc Ngạc Mãn hoà trác lại bị thương trên má phải.

Thành Khố Xa dựa vào núi, địa hình hiểm trở, tường thành xây trát kiên cố, đại pháo quân Thanh không thể bắn đổ, trái lại pháo bị nứt hỏng. Nhã Nhĩ Cáp Thiện quyết định dùng kế dụ địch ra ngoài thành, ông dùng ba trăm người Hồi Ha Mi, thay áo quần, cờ xí, từ A Khắc Tô tiến ra đường cái, giương lên là đến cứu viện, lại sai quân Ca Luân phi báo phía trước; rồi sai quân Mãn Châu, Sách Luân mai phục ở chỗ hiểm yếu, sai quân Mãn Châu, quân Sách Luân của lục kỳ dương cờ đến nghênh chiến, chờ cho quân Hồi trong thành ra đuổi sẽ chặn đánh. Kế thì rất hay, không ngờ không che nổi mắt A Bố Đô. Quân Hồi trong thành chỉ đánh trống thổi tù và, bộ binh thì đứng trên thành hò hét, kỵ binh thì đứng hết trước cửa tây, lại bắn súng ra, nhưng không chịu ra khỏi thành. Nhã Nhĩ Cáp Thiện dùng rổ thừa múc nước, uống công, chẳng được gì, lại hạ lệnh tấn công, vẫn không có hiệu quả.

Đại tiểu hoà trác biết thành Khố Xa bị vây hãm, tụ tập ba ngàn binh mã các thành đến chi viện, quân Thanh chặn đánh tại phía nam, giết hơn hai ngàn viện quân của địch. Hoắc Tập Chiếm sau khi bị thương chạy trốn vào thành Khố Xa.

Bấy giờ, tán trật đại thần, phụng mệnh tùy quân năng chiến, vốn bá khắc * Khố Xa là Ngạc Đồi dâng lời lên Nhã Nhĩ Cáp Thiện rằng, con thú đến cùng nó vẫn chống trả, bọn phản nghịch nhất thiết không bỏ tay chịu chết đâu, Hoắc Tập Chiếm nhất định sẽ nhằm lúc quân ta sơ hở để trốn chạy. Nếu để nó chạy về sào huyệt, chặn chính quân

* "Bá Khắc" là tên gọi các quan chức dân tộc Duy Ngô Nhĩ vùng Tân Cương, quan trưởng gọi là A Kỳ Mộc Bá Khắc, quan phó gọi là Y Thập Hân Bá Khắc. Các cấp đều có trường quan phó quan Bá Khắc.

đội trở lại đánh ta thì gay go lắm. Ông còn chỉ rõ, nếu bọn đó trốn chạy, chỉ có hai đường, một là theo chỗ nông của sông Ngạc Căn Hà ở phía tây thành để chạy, hai là theo đường núi phía bắc thông sang Gô Bi, trở về A Khắc Tô. Vì thế Ngạc Đối kiên nghị trên mỗi con đường mai phục một ngàn lính, chờ khi Hoắc Tập Chiếm bỏ chạy, hai bên giáp công là có thể bắt sống nó. Nhưng Nhã Nhi Cáp Thiện kháng cự phụ, không đếm xỉa đến kiến nghị của Ngạc Đối, đã không đặt quân canh phòng, cũng không sai quân tuần tiễu, ngày ngày cứ đánh cờ uống rượu chơi vui. Vào một buổi tối, một tên lính Sách Luân* chặn ngựa dưới thành, bỗng nghe trong thành tiếng ngựa hí ầm vang, như là đang tập kết quân đội, lập tức chạy về đại doanh bấm báo với Nhã Nhi Cáp Thiện. Không ngờ Cáp Thiện vừa uống rượu vừa cười ha hả, mĩa mai tên lính chẳng hiểu biết gì. Kết quả, đêm ấy, anh em Bố Na Liệt Đôn và Hoắc Tập Chiếm dẫn bốn trăm kỵ binh theo cửa tây chạy trốn, vượt qua sông Ngạc Căn Hà. Trong khi anh em hoà trác bỏ chạy có người báo cáo với bả thủ tây môn lĩnh đội đại thần, phó đô thống Thuận Đức Nột. Thuận Đức Nột lấy cớ đêm tối không sai quân tiến đánh, mãi đến lúc trời sáng, mới sai một trăm lính đuổi theo, anh em hoà trác đã xa chạy cao bay mất rồi. Do chủ thành A Khắc Tô là Pha Lạp Đặc không tiếp nhận, bên Ô Thập cũng không cho vào. Cuối cùng anh em hoà trác đành phải chia nhau, hoà trác anh Bố Na Liệt Đôn đến Cáp Thập Cát Nhĩ, hoà trác em Tập Chiếm đến Diệp Nhi Khương.

Trong lúc anh em hoà trác bỏ chạy, định biên tướng quân Triệu Huệ đã đánh dẹp xong A Mục Nhi Tát Nạp ở bắc Thiên Sơn, đang kéo quân xuống phía nam. Nhã Nhi Cáp

* Sách Luân: Tên gọi dân tộc thiểu số Ngạc Ôn Khắc đời Thanh.

Thiện vây Khố Xa, thành vững khó đánh, nghe tin Triệu Huệ xuống nam, sợ mình mất công toi, trong lòng rất băn khoăn, nóng vội.

Vào đúng lúc ấy, đề đốc Mã Đức Thắng hiển kế đào hầm ngầm. Nhã Nhi Cáp Thiện rất mừng, lập tức tuyển chọn trong quân lực kỳ của mình những người đào hào giỏi, giao cho Mã Thắng chỉ huy, đào hào ngầm cách thành một dặm về phía bắc, định là đào tới chân thành sẽ chất thuốc nổ phóng hoả, để đánh bật tường thành.

Nhã Nhi Cáp Thiện vì sốt ruột muốn cho chóng xong, ra kỳ hạn cho quân lính phải hoàn thành. Mã Đức Thắng liền hạ lệnh đốt đèn làm đêm, không ngờ, quân địch trong thành thấy ánh đèn, bí mật bị lộ. A Bố Đô Khắc Lặc Mộc A Kỳ Mộc lệnh quân đào một con mương cắt ngang, chảy đầy củi khô, chờ khi quân Thanh đào đến gần, phóng hoả đốt cháy, mấy trăm quân lính đào hào đều chết cháy. A Bố Đô nhân lúc quân lính hỗn loạn, chọc vòng vây bỏ chạy, để lại trong thành hơn ba ngàn ông bà lão và người ốm yếu.

Nhã Nhi Cáp Thiện vây thành mấy tháng mới đánh hạ được, không ngờ là toà thành trống không, chẳng thu được gì đã đành, lại phải nuôi sống hơn ba ngàn dân Hồi già nua ốm yếu ra hàng, trong lòng thấy bối rối, vội dâng tấu về triều, đổ trách nhiệm lên đề đốc Mã Đức Thắng. Mã Đức Thắng đâu có chịu ôm cái của nợ ấy? Nhân lúc Triệu Huệ dẫn quân đến Khố Xa, vội trình bày hết đầu đuôi tỷ mỉ. Việc lớn thế, Triệu Huệ đâu dám giấu diếm. Lập tức phái người bí mật điều tra, dâng chiết tâu triều đình.

Dương Tâm diện, tên là "Dương Tâm", nhưng trong ngôi điện lớn mà tổ tiên để lại cho Càn Long, ông không tài nào được yên tĩnh mà dưỡng tâm cả. Cứ mỗi khi ông bước vào

dại diện ngoài thì hùng vĩ trong thì nghiêm trang này, ngồi lên chiếc ngai chạm rồng, lập tức, trước mắt ông, trên bàn kia, từng chồng tấu chiếc đủ các kiểu chất cao như núi, trong lòng lại rôi bồi bồi những suy tư, những nỗi niềm cắt không đứt, gờ càng rồi, cứ muốn có một vị hoàng thượng tốt, nhưng ai biết được những nỗi khổ trong đó? Từ ngày lên ngôi đến nay, ông chưa từng nghĩ đến chuyện tu tâm dưỡng tính trong ngôi điện lồng lộng này.

Mặt trời gác núi phía tây, ánh sáng huy hoàng trước hoàng hôn dát lên Tử Cấm Thành một màu tia hoa hồng, từng đám rặng chiều rực rỡ đủ màu kéo dài từ tây sang đông, mờ nhạt dần... bốn bề vắng vẻ, trong Dưỡng Tâm điện, Càn Long sốt ruột bước mấy bước, Phó Hằng, Lai Bảo buông tay đứng hai bên, chẳng hé miệng. Hồi lâu mới nghe Càn Long lầm rầm nói:

Quân ta vây lâu thành Khố Xa

Kế lừa cứu viện, rồi tơ vò

Chỉ tại tướng quân quá khinh địch

Đầu sỏ giặc Hồi đã trốn xa!

Hổ trưởng kế mưu bí rì rì

Hầm ngầm, kế mật lộ thiên cơ

Thành không, lấy được thành gánh nặng

Giặc đã rút đi tự bao giờ

Chiếc tấu tiên phương cấp phi báo

Ta đọc kỹ càng, chẳng sai ngoa

Lời đã không sai, việc đáng giận

Đánh giặc, ngàn xưa, khó cơ mà!

- Hoàng thượng! Lai Bảo do dự một lúc, bước lên cúi mình nói an ủi - Khố Xa là con đường quan trọng đi vào dân Hối ở Tân Cương, nay quân ta đánh lấy được, thực là rất mừng a.

Phó Hằng cũng bước lên nói:

- Lai trung đường nói rất phải. Bẩm hoàng thượng, quân ta chiếm được Khố Xa, không những mở cánh cửa lớn đi vào sào huyệt giặc, mà còn tiêu diệt mấy ngàn quân địch, đủ làm cho tinh thần bọn giặc nao núng, tin chắc là sẽ bắt được hai tên đầu sỏ...

- Đừng nói nữa! Cứ như các người nói thì trăm chẳng những không được trách phạt mà lại phải biểu dương bọn nô tài chó chết ấy sao?-Càn Long mặt hầm hầm, xua tay, nói - Với một binh lực lớn như vậy bao vây cái thành bé cỡ con ấy mà đầu sỏ giặc ra vào như chơi, trăm không hiểu là bọn họ làm cái gì? Mấy tháng nay, ngồi trong quân doanh, nhọc lính tốn lương thảo, để chờ cho bọn giặc trốn hết sạch, rồi chiếm lấy cái thành trống không báo về triều đình. Thân làm đại soái mà không gương mẫu trước ba quân, đến nỗi tất cả đều chậm trễ, sai nhỡ, rồi đổ trách nhiệm cho người khác. Tài cao trí lớn mà ngồi trong trường, dùng binh phù tâu báo về triều công việc của mình, làm như thế thì cần gì phải có tướng quân? Nay tuy lấy được Khố Xa, nhưng trong thành còn lại chỉ là những người già yếu bệnh tật, còn phải nuôi dưỡng họ nữa, như thế được thành có ích gì? Các người nói đi, có ích gì nào? Ông càng nói càng hăng, hai bàn tay run run vì phát tức nắm chặt lấy nhau, mặt ông cũng trắng bệch ra.

Trong đại điện lại im lìm, đồng hồ chuông trong góc thủng thảng điểm mấy tiếng. Càn Long ngừng nhìn ra ngoài cửa sổ, không ai biết trên mặt ông bây giờ biểu ý gì, chỉ thoáng

thấy hai bên thái dương ông cứ giật giật liên hồi. Cùng chẳng biết im lặng bao lâu rồi, bỗng nghe ông lạnh lùng gọi:

- Phó Hằng!

- Có thần !-Phó Hằng trán lấm tấm mồ hôi, vội bước lên, cúi mình đáp.

- Thảo chi dụ!-Cần Long nói với ngữ khí khẳng định như đóng đinh - Gửi gấp ngay cho đình biên tướng quân Triệu Huệ: biên sự đại thần Nhã Nhi Cáp Thiện đã để cho đầu sỏ giặc loạn chạy khỏi Khố Xa, sau lại dùng quân của lục kỳ đào hào ngấm, bị giặc phát hiện, đến nỗi binh lính bị thiêu chết, lại để binh lính có kẻ lấy cắp vật tư bỏ trốn, chẳng biết vị tướng thống soái toàn quân như vậy thực thi trách nhiệm ra sao, lại còn tố cáo, đổ trách nhiệm sang người khác, y như tình hình chẳng có chút gì liên quan tới mình cả, thực là về tình, về lý, đều không thể hiểu nổi. Hoắc Tập Chiếm thua chạy vào Khố Xa, mấy hôm sau lại đang đêm chạy ra, bọn giặc đã dâm đầu vào lưới, thế mà để cho nó ra vào tự nhiên, không một hành động để phòng hay truy đuổi gì cả, Thuận Đức Nạp đóng quân trên đường trọng yếu, vốn không thể chối tội, nhưng vị tướng quân kia lúc bấy giờ ở đâu? Cho quân mình đào hào ngấm, vốn muốn giữ bí mật để giành thắng lợi, thế làm sao lại để giặc phát hiện ra, đào ngang một con mương chặn lại, mà quân mình chẳng ai biết tí gì, thậm chí, binh lính còn theo cửa hẻm trốn ra ngoài, chẳng kiêng sợ e dè gì cả, dù thấy việc điều hành trong quân đội rất lỏng lẻo, hoàn toàn vô kỷ luật, đã không phải là một ngày hai ngày nữa rồi. Nhã Nhi Cáp Thiện ngồi nhìn giặc chạy trốn, cứ đóng riết quân dưới thành, có khác gì ôm gốc cây đợi thỏ, tấu báo trình về, lời nói trước sau mâu thuẫn, chỉ muốn quanh co đổ lỗi cho Mã Đức Thắng mà chẳng có chứng cứ buộc tội nào cả, thực đã

không nghĩ mình là tướng đứng đầu, là tướng chỉ huy các tướng, vậy ai hỏi tội mình? Như thế mà không đưa ra pháp luật, hỏi còn gì là phép nước? Nhã Nhi Cáp Thiện, Cáp Ninh A, Thuận Đức Nột, đều bị cách chức, bắt giải về kinh, giao cho bộ hình xét xử.

- Dạ!

Càn Long từ từ bước tới ngai tu di, bụng bát sấm hóp một ngụm, thần sắc như có thư giãn chút ít. Quân cơ chương kinh Vương Sưởng nháy mắt với Phó Hằng, Lai Bảo, chần chờ một lúc, nói:

- Tâu hoàng thượng, thần nghĩ rằng công việc khẩn cấp, nên chọn ngay tướng giỏi thay Nhĩ Nhã Cáp Thiện thống lĩnh quân đội tiêu trừ bọn phản loạn.

- Không cần! Chẳng cần phải suy nghĩ, Càn Long đáp lại ngay tức khắc - Triệu Huệ thông hiểu binh pháp, ông ta tổng quản là được rồi.

- Tâu hoàng thượng, Triệu quân môn sành binh pháp, nhưng tính tình nóng nảy, cái đó là binh pháp tối kỵ, ý thần là để bảo đảm trăm phần trăm cần chọn một tướng giỏi mới ổn - Vương Sưởng vẫn kiên trì đề xuất.

Càn Long nghĩ một lúc rồi nói:

- Dùng người thì không nghi ngờ, nghi ngờ thì không dùng. Nếu lại phái thêm người, e rồi níu kéo chân nhau, thêm có hại cho công việc. Xuân Hoà người nghĩ sao?

- Hoàng thượng nói rất phải. Phó Hằng dò đoán một lúc, nói - Nhưng thần cho rằng không thể không xem xét ý kiến của Vương đại nhân. Theo ý thần, việc phái tướng giỏi có thể làm. Để đề phòng níu kéo chân nhau, không ngại giao toàn quyền hành quân cho Triệu quân môn, như thế bảo đảm tránh được sơ suất, chẳng hay ý hoàng thượng thế nào?

Càn Long hơi gật đầu, nói

- Các người bảo phải ai thay vào chỗ tên nô tài kia cho thoả đáng?

Việc này..., mọi người đều không biết nói sao cho phải, tiến cử người thì dễ, nhưng chẳng may xảy ra sai sót thì người tiến cử đâu có yên? Đang lúc chưa biết nên xử lý ra sao thì Càn Long nói:

- Lai Bảo, người nói đi!

- Thần.... - Lai Bảo giật mình, lặng nghĩ hồi lâu, mới dè dặt nói - Thần cho rằng Nạp Mục Trát Nhĩ, A Lí Cồn, Thư Hách Đức, mấy người này có thể chọn.

- Xuân Hoà, còn người?

- Tâu hoàng thượng, - Phó Hằng gật gật đầu, bước lên cúi mình nói - Nạp Mục Trát Nhĩ hồi dẹp bọn phản loạn A Mục Nhĩ đã bắt được quân nương Thanh Cồn Trát Bố; A Lí Cồn sau khi làm tướng đã trải qua nhiều chinh chiến; Thư Hách Đức cũng rất am hiểu việc bài binh bố trận, thần cho rằng những người này đều có thể giao phó trách nhiệm.

- Ủ, thế được, cử Nạp Mục Trát Nhĩ làm tể tướng, thư Hách Đức làm hiệp biện quân vụ. Lo liệu việc binh định dân Hồi do định biên tướng quân Triệu Huệ đảm nhiệm. - Càn Long nét mặt nghiêm nghị, giọng nói nặng nề - Một quân hai tướng, trăm thực không thể yên tâm. Trăm muốn phải một khâm sai đại thần đi đôn đốc quân vụ, ý các người thế nào?

Mọi người nghe nói đều giật mình, chẳng ai dám nói gì. Càn Long đưa mắt nhìn một lượt, dừng lại ở Lai Bảo. Lai Bảo im lặng hồi lâu, dè dặt nói:

- Ý của hoàng thượng, vì thần rất hiểu, muốn cho sớm thắng lợi hơn. Nhưng việc dụng binh không giống như làm

chính sự, một sơ suất nhỏ là có thể không cứu vãn nổi. Hoàng thượng đã uỷ thác cho Triệu Huệ tướng môn tổng quản việc binh định dân Hồi, thần... thần cho rằng không cần thiết phải phái viên đốc quân nữa, nếu thế, e có khi lại có tác dụng ngược lại.

Cần Long chau mày, chẳng nói gì, một hồi lâu, nhìn quân cơ chương kinh Vương Sưởng hỏi:

- Còn người, ý thế nào, nói trẫm nghe.

Vương Sưởng một bước lên trời, lần đầu tiên được tham gia bàn bạc việc quân quốc trọng đại thế này, nghỉ một lúc rồi trả lời:

- Bẩm hoàng thượng, vi thần cho rằng lời tâu của Lai trung đường rất phải. Năm Khang Hy thứ 56 triều ta thua trận, quân lục doanh kỳ Sơn Đông có 6 vạn mà không một ai sống sót trở về, vết bánh xe đổ phía trước khiến ta sợ, hiện nay quốc khố còn chưa đầy đặn, lại có vô số nạn dân cần được chấn tể, cuộc chiến này chỉ được thắng, không được bại, triều đình chịu không nổi nhiều gánh vác nặng nề. Hoàng thượng nghỉ hết mọi đường là rất phải, nhưng một việc mà lại hai ý đồ là điều tối kỵ đối với việc quân. Còn việc phái người giám quân đốc chiến, vi thần cho rằng nhất thiết không nên. Triều Minh trước đây, sự biến ở Thổ Mộc Bảo*, thất bại ở Tùng Sơn* đều do triều đình dùng người mà đa nghi, thường phái giám quân giằng kéo chân tướng soái, đoái mong hoàng thượng soi xét.

* Thổ Mộc Bảo: Nhắc sự kiện quân Minh bị quân Ngao Thích của Dã Tiêu đuổi kịp tại Thổ Mộc Bảo, đánh cho quân Minh chết và bị thương hơn quá nửa, Minh Anh Tông bị bắt, hoạn quan Vương Chấn, người nhiều lần gây sự biến trên đường hành quân, bị chết.

* Tùng Sơn: Một trong những cứ điểm quan trọng của quân Minh đánh với quân Thanh. Năm 1642, thì bị quân Thanh chiếm được.

- Thi Lang tiến quân vào Đài Loan, - Càn Long nghĩ một thoáng, nói - Hồi đó, thánh tổ chẳng đã phái Lý Quang Địa giám quân đó sao?

Phó Hằng đã đọc hết những binh thư, rất biết những chuyện này, nghe nói, liền bước lên tàu.

- Bẩm hoàng thượng, thánh tổ sai Thi Lang tiến quân vào Đài Loan, tuy có phái Lý Quang Địa giám quân, nhưng việc đó chỉ có danh không có thực. Lý Quang Địa chỉ ở hậu phương lo liệu lương thảo cung ứng cho quân đội.

- Được rồi, đã thế không phái khâm sai đại thần làm giám quân nữa. Ài à! Trẫm chỉ hận không thể như thánh tổ, ngự giá thân chinh! - Càn Long thở dài, nói.

- Xin hoàng thượng đừng quá lo nghĩ, giữ gìn long thể là quan trọng. - Lai Bảo bước lên an ủi - Ta cất quân đánh dẹp Chuẩn Cát Nhĩ, nghĩa là bọn đầu sỏ còn bị bắt làm con tin chứ, làm sao mà chống nổi quân triều đình? Hoàng thượng yên tâm, việc dẹp trừ phản loạn chỉ trong ngày một ngày hai là yên ổn thôi ạ!

- Nhật toàn những lời êm tai an ủi trẫm - Càn Long mỉm cười, nói - Được rồi, cái bụng cũng đã là cái thành trống không rồi, các người nghỉ đi!

- Dạ - Mọi người vừa đáp, vừa quỳ xuống khấu đầu chào, rồi lặng lẽ ra khỏi Dưỡng Tâm điện.

Ánh chiếu tà còn sót lại một ít tia nắng chiếu vào trong Dưỡng Tâm điện. Càn Long rời khỏi ngai tu di, vươn vai duỗi tay duỗi chân, nhìn lên chiếc đồng hồ chuông bằng vàng treo trên tường, đã gần giờ Dậu rồi, bỗng nhớ tới còn phải sang thăm thái hậu, bèn tự mặc chiếc áo dài thanh thiên, đang định mở miệng gọi thì Càn Văn Tông đã đi vào:

- Không ở trong điện mà chờ, chạy đi đâu. - Càn Long nói với giọng mệt mỏi.

Cao Vân Tông thấy Càn Long có vẻ mệt mỏi, có phần không vui, vội cúi chào và nói:

- Bẩm hoàng thượng, vừa rồi lão Phật gia cho gọi nô tài, hỏi xem hoàng thượng làm gì. Nô tài sang đó bẩm báo, nói hoàng thượng đang gặp các đại thần.

- Đi, theo trẫm sang hỏi thăm lão Phật gia.

- Bẩm hoàng thượng, - Cao Vân Tông vội nói - Lão Phật gia bảo nô tài bẩm lại rằng, hôm nay lão Phật gia cùng với các phúc tấn đi dâng hương ở chùa Thanh Phạn, cả hai đều mệt. Bảo hoàng thượng hôm nay không cần phải sang thăm. Xin hoàng thượng nằm nghỉ một lúc, nô tài bảo ngự thiện phòng dâng bữa.

- Nhanh nhanh lên nhé.

- Dạ! - Cao Vân Tông vừa trả lời vừa vút quay đi.

Một lát sau, một cung nữ bưng chiếc khay bạc đi tới. Càn Long đang nằm nghiêng trên giường lò, liếc mắt nhìn thì thấy một bát cháo hạt sen, một đĩa nhỏ hành hoa xào thơm phức, một đĩa thanh hương tam ti, ngoài ra, còn có một đĩa lạc rang ngũ vị, dưa muối mặn, tương đậu, bốn chiếc bánh mận thẩu nhỏ làm bằng bột mì. Càn Long nhìn bằng ánh mắt vui mừng, ngồi dậy cười, nói:

- Ai bày ra những thứ này đây?

- Bẩm hoàng thượng, - Cao Vân Tông cúi mình nói - Đây là chủ ý của Ngũ a ca đây ạ. Ngũ a ca bảo hoàng thượng từ sáng đến tối không được nghỉ ngơi, chưa chắc ăn đã ngon miệng, vì thế sai ngự thiện phòng làm cho hoàng thượng những món ăn thường ngày của gia đình, chắc chắn hoàng thượng sẽ thấy ngon.

- Tốt, tốt! -Càn Long cầm dưa gắp dưa cái muối, miệng nhấm nháp, cười nói - Ngày mai bảo nội vụ phủ thả nô ra nhá! Thấy Tam Cách đi vào, Càn Long nói tiếp - Sao không đứng ngoài kia, có việc gì vậy?

- Nô tài ... nô tài ... Tam Cách áp ứng.

- Nói đi!

- Bẩm hoàng thượng. Tam Cách ngược nhìn Càn Long, rụt rè nói - Nô tài ... nô tài muốn...

- Làm cái gì vậy? -Càn Long mỉm cười, nói - Nhìn cái dáng người, còn ra dáng một tên thị vệ nữa ư?

- Hoàng thượng, nô tài muốn muốn rời hoàng thượng.

- Vì sao? - Chẳng lẽ trẫm để thiệt thòi cho người chăng? Càn Long chau mày, bực mình nói.

Tam Cách nghe vậy, vội tiếp:

- Không phải ạ, không phải ạ! Ơn của hoàng thượng đối với nô tài như núi cao. Nô tài muốn .. là muốn xin hoàng thượng cho phép đi theo Triệu quân môn, nơi chiến trường may ra báo đáp được ơn trời biển của hoàng thượng.

Nghe xong, trong mắt Càn Long bỗng loé lên một tia sáng, ông nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Các người nên đi rèn luyện một chút, suốt ngày ở trong cung rồi chả biết trời cao đất dày gì hết.

- Hoàng thượng... người ân chuẩn cho nô tài đi ... rồi! - Tam Cách vui sướng, xúc động, nói không thành lời.

- Trẫm chuẩn!

-Nô tài tạ ơn hoàng thượng, tạ ơn hoàng thượng. Tam Cách vừa nói vừa quỳ xuống khấu đầu.

- Người đem theo mấy người nữa trong đám thị vệ, cho họ có dịp trải qua chiến trận. -Càn Long xua tay, nói - Nhưng

trẫm nói trước, các người đi, thứ nhất không phải là khâm sai đại thần, thứ hai, không phải là giám quân, phải nghe theo lệnh của Triệu Huệ, không được ý thể là thị vệ của trẫm mà làm trái quân lệnh, kiêu căng làm bậy. Ở ngoài ấy, nếu không tuân lệnh, xảy xuất việc gì, trẫm không thể cứu được cái mạng nhỏ bé của các người đâu, hiểu chưa?

- Nô tài hiểu rồi ạ. Tam Cách vội đáp - Hoàng thượng yên tâm, nô tài quyết giữ thể diện cho chủ ạ.

- Đứng dậy đi! -Càn Long gật gật đầu, nói - Trẫm tin người. Cao Văn!

- Có nô tài! Cao Văn Tông đáp, bước lên.

- Lấy giấy bút ra đây! -Càn Long bảo. Rồi cầm lấy bút, vung lên như rồng bay phượng múa - Tam Cách, mang cái này giao cho Triệu Huệ, không được quên nhé!

- Nô tài tuân chỉ! Tam Cách trình trọng đáp lại.

- Sáng ngày mai rời kinh! -Càn Long lau mép nhòm những mờ, thần nhiên nói - Đi đường mạnh khỏe!

- Dạ!

Sáng sớm hôm sau, Tam Cách dẫn mấy thị vệ nữa rời kinh. Suốt dọc đường ngựa phi như bay, qua Trúc Lệ, Hà Nam, qua Thiểm Tây, Cam Túc, hôm nay coi như đã vào địa giới Tân Cương. Lúc này ở trung nguyên đã đào hồng liễu biếc, sông hồ nước trong xanh, ánh nắng xuân rạo rực lòng người, là lúc thời tiết đẹp nhất trong năm. Nhưng vùng tây bắc bao la mịt mù vẫn đang trong cảnh rét muốt của mùa đông, gió sa mạc mang theo cát bụi phá vào mặt, nghe ran rất cả da thịt. Những con em quý trụ bất kỳ người Mãn Châu tuy thường ngày đã rèn luyện thành xương đồng da sắt, nhưng thử hỏi chịu đựng được bao lâu cái vất vả khổ cực này?

- Tiết trời quý quá này, mẹ nó, thực chán quá! - Một thì vệ giặt ngựa đi bộ, miệng chửi rửa tục tằn.

- Tiết trời đã tồi, cơm nước càng tồi hơn! - Đạc Thông Ngạch giụi giụi mắt, nói tiếp vào - Mẹ nó, nhìn trong miệng ta này, còn gọi là cơm hủ, thực là thứ chó ăn!

- Đại ca, thứ chó ăn sao đại ca còn ăn? - Nột Mục Kim tiếp lời trêu chọc.

- Đồ thối, người dám coi thường ta ư? Xem này, ta đánh cho mày xem! - Đạc Thông Ngạch cười mắng, vừa dạng chân bước như định xông vào.

- Xếp ơi, cứu mạng với! - Nột Mục Kim cười rồi lén nấp vào sau lưng Tam Cách.

- Được rồi, phía trước là nơi nào nhí, chúng ta dừng lại đó nghỉ chân một lúc. - Tam Cách một tay cầm cương ngựa, một tay che trán nhìn ra xa tít tắp, chỉ thấy thấp thoáng mấy ngọn khói xa xa qua vô số gò cát ngổn ngang nối tiếp nhau.

- Luân Đài! - Chẳng biết ai đáp lại thế.

Tam Cách nghĩ hồi lâu, nói

- Luân Đài cách Khố Xa không bao lâu nữa, chúng ta nghỉ ở đó một lúc, giờ mùi thì đến được đại doanh Triệu tướng quân.

- Tốt, tốt, tốt! - Mọi người đã nán chịu không được nữa, miệng thì biểu thị đồng tình, chân thì bước vội.

Dịch thừa Luân Đài là Trương Vân tiếp được công văn, đã dẫn mười mấy tên tiểu dịch chờ sẵn, nhìn đoàn người đến gần, vội tiến lên cúi chào, nói

- Dịch thừa Luân Đài là Trương Vân xin chào các vị ạ!

- Chào, chào cái gì?-Không chờ Tam Cách nói xong, Đặc Thông Ngạch đã hét:

- Đi làm cơm nhanh lên!

Tam Cách nhìn Đặc Thông Ngạch, rồi quay sang bảo:

- Làm một ít cơm, cho ngựa ăn no, nghỉ một lúc chúng tôi lại đi.

- Dạ, dạ, dạ!-Trương Vân đáp, vội bảo mười mấy tên tiểu dịch kiểm thịt làm cơm. Chẳng mấy chốc, cơm đã bung ra, ngoài gà vịt cá thịt còn có các thứ rau xanh thanh cần, cừu hoàng, ca la thầu. Cả đoàn người dọc đường đã chai mồm với thịt cừu luộc nước muối, yến mạch, thanh khoa, bây giờ thực như đại hạn lâu ngày gặp mưa rào, ngốn ngấu ăn như mây bay gió cuốn, trong nháy mắt đã dọn sạch hai mâm cơm, Đặc Thông Ngạch ăn cho toát mồ hôi ra, thấy Tam Cách như có điều gì khó nghĩ, chỉ ăn mấy miếng rồi ngồi khoanh bằng trên giường lò, Đặc Thông Ngạch cười bảo:

- Xếp ơi, ngon thế sao xếp không ăn? Hay là lại đang nhớ...

- Được rồi, được rồi, người đừng trêu ta nữa. Tam Cách biết Thông Ngạch muốn nói tới Lạp Mai, vội phân bua - Lúc này ta chẳng còn sức đâu mà nhớ tới cô ấy, ta đang nghĩ... nghĩ...

- Nghĩ cái gì? Việc đó có gì mà xấu hổ?-Nột Mục Kim lau miệng đang nhìn những mỡ, cười nói - Nói thực nhé, tôi nếu là xếp, tôi quyết không rời kinh, ở nhà ôm ấp vợ mới cưới thú biết mấy. Anh em nói có phải không?

- Phải, phải, phải.-Mọi người rồ lên tán đồng, Tam Cách giờ tay lên dẹp:

- Được rồi, đừng đùa nữa nào. Tôi đang nghĩ Triệu quân môn rất nghiêm ngặt, anh em ta...

Đặc Thông Ngạch không chờ Tam Cách nói xong, đã cướp lời.

- Thế nào?- Ông ấy quán lĩnh nghiêm ngặt thì đã làm gì được chúng ta nào? Chúng ta là người của hoàng thượng phải tới, đều được ban áo khoác vàng, không sợ ông ta!

Theo phép tắc của triều Thanh, quan viên được ban áo khoác vàng là ngang hàng với quan viên ở bất cứ phẩm cấp nào. Tam Cách nhìn mọi người, như chẳng để tâm gì cả, chỉ sợ xảy xuất việc chẳng hay, vội nói.

- Anh em đều lớn tuổi hơn tôi, tôi không nên nói nhiều. Nhưng hoàng thượng đã bảo tôi dẫn đầu, có điều gì tôi không thể không nói ra. Triệu quân môn quân quân nghiêm ngặt, cương quyết, vô tư, chúng ta đến đó phải giữ mình. Nơi xa triều đình, nếu không tuân lệnh để xảy xuất việc gì, mất mạng là việc nhỏ, quan trọng hơn là ăn nói thế nào với hoàng thượng. Anh em nghĩ sao?

- Được, được, được! Thực ngán lắm.-Đặc Thông Ngạch tỏ vẻ khó chịu, đáp lại, rồi lại quay sang ăn tiếp.

Đoàn người rời khỏi dịch chiến, ruổi ngựa như bay, đến tiếp quan đình ngoài thành Khố Xa thì vừa đúng giờ mùi. Vốn không nghĩ tới Triệu Huệ đích thân ra đón thì cũng phải tham tướng hay tì tướng, không ngờ, chẳng thấy bóng dáng một ai. Đặc Thông Ngạch là huyền tôn của Trục nghĩa công Phí Anh Đông, Nột Mục Kim là con cháu Sở Hồn đa la bối lạc nhi, ai nấy đều có sau lưng mình một lý lịch thần thế, thường ngày ở trong cung họ oai vệ lắm, đâu có vắng vẻ lạnh lẽo như bây giờ đây? Đặc Thông Ngạch đỏ bừng mặt, xấn tay áo, bằng giọng kinh thành chính cống, chửi rất tục:

- Mẹ nó cái con b...! Chúng tôi là người của hoàng thượng phái tới, nó...

- Câm mồm!-Tam Cách nghiêm mặt, nói - Chẳng đã nói với các người rồi sao, giữ mình một chút ! Triệu quân môn việc quân bận rộn, chúng ta tự tìm đến thì việc gì nào?-Vừa nói, vừa đi ra khỏi tiếp quan đình, đi thẳng vào thành.

Thành Khố Xa phía bắc dựa vào núi Hắc Anh, phía nam giáp với sông Mộc Trát Đê, vốn là trọng trấn nơi biên cương phía nam, dân cư cũng rất đông đúc. Nhưng vì chiến loạn dày xéo, dân trong thành kẻ thì chạy trốn, kẻ thì dời đi, bây giờ thực chỉ là một thành binh lính mà thôi. Men theo phố, cứ cách quãng lại có lính đứng bông gươm vác giáo như những bức tượng đồng, không hề nhúc nhích. Trước cửa doanh trại không khí càng uy nghiêm, một cây cờ cao, cột sắt thẳng đứng, đang phấp phới trước cổng, trên lá cờ lớn bằng đoạn màu xanh thêu mấy chữ lớn nét đậm màu vàng:

Khâm mệnh định biên tướng quân Triệu

Lá cờ phấp phất trong gió tây. Hai bên con đường rộng rãi đi vào đại doanh một trăm tên lính mặc áo giáp, đứng thẳng như cột thép, tên nào cũng lưng hùm vai hổ, cường tráng dũng mãnh. Từ lâu đã nổi tiếng Triệu quân môn điều binh khiển tướng rất nghiêm, xem ra quả thực như vậy, Tam Cách đang suy nghĩ thì quan chạy hiệu đã đi tới, vòng tay chào, hỏi

- Chẳng hay quý vị là ai? Tôi đây...

- Người... người ...-Đặc Thông Ngạch thấy thái độ của quan chạy hiệu, gân xanh trên mặt nổi lên, mở miệng chửi. Tam Cách thấy thế vội nói:

- Xin phiền bẩm báo với Triệu quân môn, ngự tiền thị vệ Tam Cách phụng chỉ tới đây.

- Xin chờ một tí! Viên quan chạy hiệu trả lời rồi vụt quay chạy vào, vó ngựa sáng bóng giẫm lên đá lát kêu lạo xao.

- Các anh em, xin hãy nhìn vào mặt tôi, nhất thiết đừng có vội vã... Tam Cách quay lại hạ giọng nói. Lời chưa dứt thì nghe thấy ba tiếng pháo vang như sấm dậy, cửa chính của đại doanh bỗng mở ra. Định biên tướng quân Triệu Huệ đầu đội mũ san hô, mình mặc áo bào cửu mãng ngũ trảo, ngoài khoác áo màu vàng tươi, lưng mang bảo kiếm, đi giữa một đám tướng lĩnh tùy tùng, chân đông dặc bước nhanh ra. Phía ngoài nha môn, một toán quan quân nhìn thấy, ổng tay áo lễ phục vung lên thành tiếng vang cả núi rừng, cả đám quỳ xuống chào, cả một vùng rộng lớn ngoài viên môn im phăng phắc, nghe thấy tiếng thở của từng người.

Triệu Huệ đi thẳng tới trước mặt Tam Cách, vung ổng tay áo, quỳ xuống, dâng hắng lấy giọng nói:

- Thần, định biên tướng quân Triệu Huệ cung kính hỏi thăm sức khỏe long thể!

- Thánh thể an khang! Tam Cách nghiêm nghị đáp lại một câu. Rồi bước lên, hạ giọng nói - Hoàng thượng có mặt chỉ, xin Triệu quân môn vào trong nói chuyện, được không?

- Vâng, xin mời! Triệu Huệ vừa trả lời, vừa dẫn mọi người vào doanh trại, gọi viên quan chạy hiệu vừa rồi, bảo - Diên Nghĩa, mấy vị đại nhân đi đường mệt nhọc, người hãy dẫn họ vào nghỉ ở Đông quan lang, sửa soạn tiệc rượu nhé, không được chậm trễ!

- Dạ!

Thư phòng của Triệu Huệ ở phía tây doanh trại. Hai người đi vào, trong đó đã bày sẵn hương án, Tam Cách đứng quay mặt về phía nam, nghiêm nghị nói:

- Định biên tướng quân Triệu Huệ tiếp chỉ.-Vừa nói, vừa rút trong tay áo ra tấm thiệp.

- Thần, định biên tướng quân Triệu Huệ tiếp chỉ.-Triệu Huệ quỳ xuống đáp lại, hai tay nhận lấy, mở ra xem, thấy trên giấy viết:

"Tấu chiết gửi về triều đã xem hết, nay lệnh cho người tổng quản việc tiêu trừ phản loạn, phải toàn thắng trở về. Đã là tiết trọng xuân, nếu chậm nữa bọn phản nghịch có lương thảo rồi dào, e sẽ có nhiều khó khăn, sau khi tiếp chỉ, lập tức tiến quân, không được để lỡ. Ngoài ra, Hương phi đức vọng rất cao trong dân Hối, người phải bắt sống cho được, giao cho Tam Cách giải về kinh, nếu không thành, hỏi tội tại người!"

Triệu Huệ mỉm cười, rồi chau mày nghĩ. Hồi lâu, như tỉnh chiêm bao, đứng dậy cười nói.

- Bản soái không biết khâm sai đại nhân tới đây, có gì sơ suất, xin mong...

- Quân môn không thể như thế ... không thể như thế. Tam Cách nghe nói, vội giải thích - Tại hạ không phải là khâm sai đại thần, cũng không phải tới để giám quân. Tại hạ xin hoàng thượng ra làm dưới trướng của quân môn, mong đem sức xông pha nơi chiến trận để báo đáp ơn sâu của triều đình.

- Hay lắm, hay lắm, ngày mai bản soái sẽ phân việc cho các người. Bản soái đang lo dưới trướng....

Triệu Huệ đang nói thì thấy Diên Nghĩa vội vã chạy vào, liền ngắt lời. Diên Nghĩa nhìn Tam Cách, chẳng nói gì. Tam Cách thấy chột dạ: chả lẽ bọn này không yên phận?

- Tam Cách đại nhân không phải là người ngoài.-Triệu Huệ cười, nói - Có việc gì thì nói đi. .

Diễn Nghĩa quỳ một gối xuống, đáp

- Bẩm quân môn, thị vệ của đông quan lang uống rượu say, đánh cả tân binh dưới trướng quân môn.

- Đồ đốn! Người làm gì? - Triệu Huệ bỗng sa sầm nét mặt, quát mắng - Người cứ thế nhìn chúng tôi gây sự?

Diễn Nghĩa run run, rồi đáp

- Tì chức phận nhỏ, không có sức đẹp nổi, cầu xin quân môn trách phạt!

Triệu Huệ hậm hực nhìn Diễn Nghĩa, rồi quay mình đi ra khỏi phòng. Tam Cách thấy thế, vội rảo bước chạy theo. Đến đông quan lang thì thấy cảnh tượng ngổn ngang. Hai chiếc bàn tiệc ngã chổng gong lên trời, khay đĩa bát chén đổ vỡ tan tác. Một bên là thị vệ của Đặc Thông Ngạch, Nột Mục Kim đang nắm tay đang chân, một bên là tân binh dưới trướng của Triệu Huệ đang dao kiếm lăm lăm trong tay, y như hai đội quân đối địch nhau đang dàn trận quyết chiến, áo quần đều nhem nhuốc dầu mỡ, thức ăn.

- Buông dao kiếm xuống. - Triệu Huệ mặt đánh như thép, quát một tiếng - Còn biết phép tắc nữa không? Có tài thì hãy tỏ rõ nơi chiến trường, lên mặt ra uy ở đây làm gì?

Nhóm tân binh thấy Triệu Huệ đi tới, trong lòng thắc thỏm lo sợ. Nghe vậy buông hết cả đao kiếm, quỳ rạp cả xuống đất, một tân binh phía trước nói:

- Bẩm quan môn, bọn họ nói năng lỗ mắng, anh em khuyên giải, chẳng những họ không nghe, còn xấn tay đánh người, vì vậy anh em phải....

- Câm mồm! Bây giờ mới nghĩ đến bẩm báo? Muộn rồi! - Triệu Huệ nóng mặt, hai bên thái dương giật giật, nghiêm lạnh nói - Quân bay, kéo đi đánh năm chục quân trượng!

Vừa dứt lời, một nhóm tân binh tới kéo ngay mấy tên này đi.

Tam Cách đang định nói, Triệu Huệ xua tay ngăn lại:

- Quân có phép quân, người không cần nhiều lời. Vừa nói, Triệu Huệ vừa quay sang phía Đắc Thông Ngạch, nghiêm khắc nói - Nghĩ các người vừa tới dưới trướng bản soái, chưa biết phép tắc của bản soái, hôm nay tạm bỏ qua cho, nếu còn dám gây chuyện nữa, đừng trách bản soái vô tình! Vừa nói, vừa cất bước định trở về thư phòng.

- Vô tình? Vô tình thì có làm sao nào? - Đắc Thông Ngạch nhìn theo bóng của Triệu Huệ, mặt càng càng, nói với Nột Mục Kim.

Nột Mục Kim phủi dầu mỡ, thức ăn bám trên áo khoác, hạ giọng nói

- Có gì ghê gớm đâu, nghĩ là các bố...

- Lại không câm miệng đi! Tam Cách mặt trắng bệch, mắng lại.

- Được, khá lắm! Chưa thấy ai như các người đâu, hôm nay bản soái để xem đã, xem thử các người cứng hay quân pháp của bản soái cứng! Triệu Huệ bỗng quay phắt lại, nhìn chằm chặp không chớp mắt vào hai người một hồi lâu, cười nhạt mấy tiếng, tiếng nói lạnh cứng như băng - Truyền lệnh, thăng trưởng. Nói xong, quay mình bước đi.

- Thăng trưởng rồi!

- Thăng trưởng rồi!

Cứ thế lệnh truyền từ gần đến xa.

Phút chốc, tiếng tù và vang động đất trời, trướng trung quân vốn là nha môn của A Bố Đơ Khắc Lặc, chính giữa là đông hồ sơ to tướng, bày những giá bút, nghiên mực, chân giấy, hộp mực dấu bằng ngọc để rộng đến một thước, phía

trên lớp vải vàng chanh, nắp hộp được dây kín - đó là chỗ đặt con dấu "định biên tướng quân quan phòng". Những thứ đó cũng bình thường. Thanh bảo kiểm nạm vàng khảm ngọc, chạm rồng trở phượng do nhà vua ban tặng, đặt bày trang trọng sau chiếc ghế chéo da hổ, nhìn mới nổi bật làm sao, khiến người ta cảm thấy không khí oai hùng lắm liệt nơi chiến trận.

Các tướng nhìn nhau, đang lúc chưa biết làm gì, bỗng nghe ba tiếng pháo nổ rầm trời, định biên tướng quân Triệu Huệ tay giữ đốc kiếm, định đặc bước tới, dưới cặp lông mày đen rậm, từ lòng mắt sâu thẳm, phát ra ánh nhìn áp đảo đối phương. Các quan tướng rồ lên một tiếng rồi rầm rập quỳ một chân xuống hô to.

- Ti chúc kính chào nguyên soái. - Tiếng móng sắt vó ngựa gõ lên đường lộc cộc kêu vang.

- Đứng dậy! - Triệu Huệ ngồi ngay vào ghế da hổ, nhìn một vòng khắp lượt xung quanh, giờ cao cánh tay phải vẫy chào đáp lại, nói giọng như đánh như thép - Hôm nay triệu các người tới đây, thông báo hai việc. Hoàng thượng đặc dụ, tiến quân ngay tức khắc tiêu trừ bọn phản loạn. Giờ thìn ngày mai bàn việc tại trung quân, không được chậm trễ!

- Ti chúc đã rõ! - Các quan tướng nhất tề đáp lại.

Triệu Huệ gật đầu, nói tiếp

- Việc thứ hai, là phải giữ nghiêm quân kỷ! - Vừa nói, Triệu Huệ vừa vỗ bàn, đứng dậy, thái dương giật giật, ông gọi giật:

- Cao Thiên Hỉ

- Có mặt tướng

- Người dẫn các đại nhân phạm quân kỷ bên đông quan lang tới nghe phán xử.

Cao Thiên Hỉ cúi rạp mình sát đất nhận lệnh:

- Tuân lệnh nguyên soái!

Triệu Huệ đưa tay rút cây lệnh tiễn có hình đầu hổ từ trên giá trao cho Cao Thiên Hỉ. Cao Thiên Hỉ hai tay đỡ lấy, ôm vào lòng, rào bước ngay ra khỏi quân trướng.

Một lúc sau, bọn Đặc Thông Ngạch, Nột Mục Kim bị mười tên lính sát khí đằng đằng gông giải tới. Thấy khí thế của quân doanh hổ trướng, bọn này mất hết vẻ hung hăng khi mới tới, ai nấy mặt trắng bệch ra, trong lòng nặng trĩu, thắc thỏm lo âu, nhưng vẫn giữ dáng vẻ của thị vệ triều đình.

- Bọn to gan kia, gặp bản soái sao không quỳ xuống! - Triệu Huệ đưa mắt đảo qua một lượt, lạnh lùng quát mấy tiếng.

Đặc Thông Ngạch giẫy giụa cánh tay, nói:

- Thế nào? Quỳ xuống ư? Quân môn không thấy chúng tôi đều mang áo khoác vàng đó sao?

- Đang thấy đây! Nhưng mà... - Triệu Huệ cười khẩy, nói - Bản soái không lột được áo khoác vàng của các vị hay sao? Vừa nói, vừa vẩy tay ra hiệu, mấy lính quân hiệu xông tới, nhanh gọn lột ngay áo khoác vàng của mấy thị vệ, thuận thế hích một đá vào lặc lè chúng, bọn chúng phải quỳ xuống đất.

- Ông ... ông dám lột áo khoác vàng hoàng thượng ban cho chúng tôi ư? - Đặc Thông Ngạch mới đầu ngạc nhiên vì bất ngờ, nhưng rồi cũng định thần lại được, lớn tiếng nói - Chúng tôi tuân đặc dụ của hoàng thượng, ngàn dặm xa xôi tới đây vì việc nước, ông lại dám làm như vậy sao?

- Hừ! Áo khoác vàng? Ông không nghĩ xem, áo khoác vàng ấy từ đâu mà có? Không phải là do tài ba chiến trận của các ông đem lại, mà là do tổ tiên có công nghiệp để lại cho! Biết không? - Triệu Huệ chọc thẳng tia nhìn vào Đặc Thông Ngạch, nói - Ông hỏi họ xem những ai không có áo khoác vàng? Cao Thiên Hỉ, cởi áo ra!

Cao Thiên Hi đáp lại một tiếng "soạt", tà áo đã phanh ra, một thân hình trần trụi đứng sừng sững. Trên bộ ngực đen bóng nham nhở những vết sẹo, sẹo của đao kiếm, của tên đạn, của lửa cháy... hơn vài chục vết dưới ánh nắng mặt trời, những vết sẹo sáng lên, như đang nói lên cuộc đời từng trải khác thường của chủ nhân chúng. Bọn Đặc Thông Ngạch nhìn thấy, bỗng rùng mình.

- Thấy chưa? Áo khoác vàng là do những thứ ấy đem lại! Các vị không tuân lệnh bản soái, người đã lột áo cho các vị xem đấy, hừ! - Triệu Huệ mặt đánh lại như sắt, nói - Hoàng thượng phái các vị tới là để các vị lập công nơi chiến trường, giết giặc báo ơn nước, không phải là phái các vị tới để điều vô dương oai, ngồi mà chỉ tay năm ngón! Các vị biết tội chưa.

- Ông tâu rõ về cho hoàng thượng, rồi làm gì thì làm, chẳng sao cả? Đặc Thông Ngạch thấy các quan đứng xung quanh đang cười khinh bỉ, làm sao lại chịu lép được? Vẫn vênh mặt nói.

- Ta là đại tướng quân thống giữ quân lệnh, xử lý mấy tên chó đũa các người, cần gì phải làm phiền đến hoàng thượng? Ngoài nơi biên thủy không tuân quân lệnh, điều này còn phải dạy cho người nữa ư? - Triệu Huệ hai mắt long lên, nói với các quan tướng - Đánh chửi nhau ở đông quan lang, lại cậy quyền ý thế, làm ầm ĩ nơi quân trướng, đáng tội gì nào?

- Chém! - Các quan tướng hô lên đáp lại.

- Được, theo quân pháp mà xử lý! - Triệu Huệ quát to - Nào, mang rượu tới, ta tiễn các người! - Một thoáng sau, hai tên lính đã khiêng rượu tới, trước bản chủ soái, rót ra rồi nhét vào tay mấy thị vệ quỳ trên đất, mặt đang trắng dã ra.

Tam Cách thấy vậy, trong lòng hốt hoảng, vội bước lên, cúi mình nói:

- Quân môn, xin nể mặt hoàng thượng, xin ngài tha cho họ lần này.

- Phép quân vô tư, không cần nhiều lời. - Triệu Huệ tung tăng nói - Thượng không công minh, phạt không cho nặng, đó là điều tối kỵ trong việc binh. Nếu ta xử nhẹ cho họ, các quan tướng đây không phục, ta làm sao mà điều binh khiến tướng được? Sắp đánh to rồi, nếu để lời đại sự, ta còn mặt mũi nào gặp lại hoàng thượng nữa? Vừa nói xong, ông hạ lệnh

- Kéo đi chém!

Lính quân hiệu dạ ran như sấm dậy, xông lên trời bọn Đặc Thông Ngạch y như điều hâu vồ con gà con, quay mình dạng chân kéo bọn này đi. Đặc Thông Ngạch bây giờ lấy bấy như con gà trống thua chọi, giãy giữa quỳ thụp xuống khấu đầu lia lịa, giọng run run nói:

- Chúng tôi mới chân ướt chân ráo tới đây, chưa hiểu phép tắc trong quân đội, xúc phạm quân môn, nay... nay chúng tôi biết tội rồi. Xin quân môn tha mạng, chúng tôi nhất định... nhất định tay đao tay súng liều chết nơi chiến trường báo đáp quân môn.

- Quân môn, - Tam Cách vội quỳ thụp xuống đất, nói - Bọn họ vi phạm quân kỷ, tội đáng chém đầu. Xin quan môn nghĩ cho, đang lúc quốc gia cần người, nghĩ cho hoàng thượng một lòng nhân đức, tha chết cho họ. Cho họ đãi tội lập công, lấy công chuộc tội. Tam Cách xin lấy cái đầu của mình để bảo đảm!

- Nguyên soái, nghĩ tới họ ngu dại, tha cho họ một lần. Nếu tái phạm, nhất định chém đầu không tha. - Phó đô thống Ái Long A bước lên, quỳ một chân, cầu xin.

- Nguyên soái! - Các quan tướng nhìn thấy thế, cũng đều quỳ xuống.

- Đã thế, thả họ ra. - Triệu Môn nhìn khắp một lượt, bỗng

bật cười, rồi nét mặt lại lập tức như danh như thép, lạnh lùng nhìn bọn Đắc Thông Ngạch nói - Hoàng thượng phái các người tới đây là để các người xông pha chiến trận lập công danh, báo đáp triều đình, không phải phái các người đến để chịu chết! Hôm nay, ta nghĩ đến thân phận các người, tạm tha chết, nếu còn dám cậy thế kiêu căng, coi thường quân kỷ, nhất định sẽ chém đầu không tha. Nghe rõ chưa?

- Dạ! - Bọn thị vệ trước đây kiêu căng ngạo mạn, bây giờ đang quỳ trên đất, khấu đầu, đáp - Tạ ơn tha mạng của quân môn, tạ ơn các anh em đã cứu mạng!

- Tội chết thì tha, nhưng tội sống không tha! - Triệu Huệ ngừng đầu lên nói - Phạt mỗi người hai chục quân trượng để làm gương cho kẻ khác!

Hai tên quân hiệu "Dạ!" một tiếng, bước lên ấn bọn chúng nằm ra, vun vút đánh đòn.

- Ừ! Còn được, không kêu rên, còn cái dáng của thị vệ! Triệu Huệ gật đầu nói - Từ nay về sau, các người sắp hàng dưới trướng, chờ lệnh sai phái!

- Dạ! - Bọn thị vệ đáp lại.

Ngày hôm sau, mặt trời trong trẻo đã thập thò nhô lên từ phía chân trời, ai cũng nghĩ, nhất định là một ngày đẹp trời. Nhưng đến giờ thìn thì bỗng nhiên mây đen kéo lên ùn ùn, bầu trời tối om, tiếp theo là gió bắc ào ào, phút chốc bốn phía đất trời mịt mù tăm tối. Triệu Huệ bước ra khỏi thư phòng, ngừng đầu nhìn trời, nhíu mày nhăn trán. Trầm tư một lúc, ông bỗng vội chạy vào quân trướng.

Trung quân trướng, bốn lò than to cháy rừng rực, rất nhiều tướng tá đứng nghiêm không nhúc nhích, ngoài tiếng lửa reo xèo xèo, trung quân trướng không nghe thấy một

tiếng động nào khác. Thấy Triệu Huệ vào, mọi người vội ồng tay áo, vội quỳ xuống chào.

- Không cần! - Triệu Huệ xua tay, ôm vùng trán cạo nhẵn bóng, ngồi xuống, cặp mắt thăm thẳm phát ra tia sáng ưu tư, nhìn mọi người khắp một lượt, nói - Quân ta đến Khố Xa đã hơn một tháng, nhưng chưa lập được chút công tích gì, thực phụ lòng tin cậy của hoàng thượng. Bản soái quyết định hôm nay tiến quân, chinh phạt bọn phản loạn!

Dứt lời, các tướng nhìn nhau. Thấy Triệu Huệ hình bóng cao lớn thâm trầm, chẳng ai dám mở miệng. Phó đô thống Ái Long A không nén được nữa, nói:

- Xin nguyên soái nghĩ kỹ, tại Khố Xa quân ta chỉ có năm ngàn, nên chẳng chờ đại quân tới rồi hãy nghĩ kế?

- Đại quân hiện giờ tới đâu rồi? Có tin báo không? - Triệu Huệ cần mồi suy nghĩ một lúc, hỏi.

- Giờ mao nhận được tin. - Diên Nghĩa bước lên, cúi mình nói - Đại quân ta hiện đã đến Yên Kỳ, còn cách Khố Xa hơn một ngàn dặm.

- Làm sao lại chậm thế?

- Bẩm nguyên soái, tuyết lớn chặn đường, hành quân rất khó khăn, mỗi ngày quân ta chỉ đi được năm mươi dặm.

- Truyền lệnh hành quân gấp, trong hai mươi ngày phải đến Khố Xa! - Triệu Huệ trên mặt thoảng không vui - Nột Mộc Trát Nhi đại nhân có tin tức gì không?

- Quân môn Nột Mộc Trát Nhi chưa có tin tới ạ.

Trong trường im phăng phắc, tường chừng như cái kim rơi xuống đất cũng nghe thấy tiếng động. Triệu Huệ nhìn đăm đăm vào ngọn lửa đang nhảy nhót trên lò, hồi lâu chẳng nói gì. Đắc Thông Ngạch nhìn mọi người rồi nói to:

- Nguyên soái, xin đừng lo sợ, đánh đi!

- Đánh, ai không muốn đánh? - Ái Long A nhìn Đắc Thông Ngạch với ánh mắt coi thường, nói - Kẻ địch có hàng chục vạn, chúng ta chỉ có mấy ngàn binh mã, đánh thế nào ? Thế chẳng phải đem trứng chọi với đá sao?

- Ái đại nhân nói sai rồi! - Tổng binh Cao Thiên Hỉ nói - Kẻ địch tuy nói hàng chục vạn, nhưng thực tế binh lực cũng chỉ bốn năm vạn mà thôi. Trận trước kẻ địch đã hao quân tổn tướng, tinh thần sa sút, quân ta đang hăng, hãy đánh thẳng vào thì thắng.

Tiền phong thống lĩnh thị vệ Ngạc Thực gật gật đầu nói tiếp:

- Cao tổng binh nói chí phải, bọn giặc vừa bị thua trận, nhuệ khí sa sút, vả chăng, dân Hồi không phải đều ủng hộ chúng, nên chớp lấy thời cơ này, đánh một trận, quét sạch bọn phản nghịch! Mặt tướng xin thống lĩnh một ngàn binh mã đi tiên phong, xin nguyên soái phát lệnh.

- Nguyên soái, nhất thiết không thể...

- Đánh được chứ!

Hơn một trăm tướng tá, chia thành hai phái, cãi nhau như nổi cháo sôi sùng sục.

- Im lặng! - Triệu Huệ vỗ bàn đứng dậy, nhíu mắt nhìn khắp một lượt, nghiêm nét mặt nói.

- Đây là trường trung quân, không phải là phủ đệ riêng tư của các người! Quan lương thảo đâu?

- Có ti chức. - Quan lương thảo có khuôn mặt tròn béo, tấm thân chắc nịch, nghe gọi đến mình, chớp chớp cặp mắt đen láy, bước lên cúi mình đáp.

- Còn bao nhiêu lương thảo nữa?

- Bấm nguyên soái, - quan lương thảo định thần lại, nói - đang còn năm ngàn thạch lương, một vạn gánh cỏ.

- Được! - Nghe xong, Triệu Huệ gật đầu, nói một cách

quả quyết - Bản soái đã quyết định hôm nay tiến quân, dùng bản cái nhiều. Các tướng hãy nghe lệnh!

- Có a!

- Phó đô thống Ai Long A nghe lệnh!

- Có mặt tướng. - Ai Long A vốn định nói gì đó, nhưng nhìn ánh mắt quả quyết của Triệu Huệ, đành thôi, bước lên chấp tay đáp lại.

- Lệnh người dẫn một ngàn binh mã, ở lại giữ Khố Xa, tuần tra các đài trạm, tiếp ứng quân môn Nội Mục Trát Nhĩ!

- Dạ!

- Cao Thiên Hỉ, Ngạc Thực, Minh Thụy, Tam Cách, Đặc Thông Ngạch nghe lệnh!

- Có mặt tướng!

- Minh Thụy dẫn năm trăm quân đi tiền đội, gặp núi thì mở đường, gặp sông thì bắc cầu; Cao Thiên Hỉ dẫn điều chỉnh doanh làm hậu đội; Ngạc Thực, Tam Cách, Đặc Thông Ngạch theo bản soái giữ ở trung quân.

- Mặt tướng tuân lệnh!

- Trở về nhanh chóng nổi lửa làm cơm, giờ Ngọ các tướng dẫn binh mã tập trung tại điểm tướng đài.

- Dạ! - Các tướng đồng thanh đáp lại như sấm ran, lục tục kéo nhau trở về doanh của mình.

Gió lạnh hun hút. Trên quảng trường phía tây thành, bốn ngàn quân si mặc áo giáp, binh khí nài thắt gọn gàng, dàn thành ba khối vuông đông, tây, nam, yên lặng chờ chủ soái Triệu Huệ tới. Mặc dầu gió bắc mang theo cát bụi phả vào mặt, rát như gai châm, nhưng mấy ngàn binh sĩ như đồng như sắt, đứng nghiêm bất động.

Đúng giờ Ngọ, cùng với tiếng chiêng trống rền vang, ba phát pháo rầm rầm vút lên mây xanh. Định biên tướng quân Triệu Huệ, có các tướng vây quanh hộ tống, uy nghi đi tới.

Quảng trường mênh mông bỗng im phăng phắc. Triệu Huệ khoác áo bào cửu mãng ngũ trảo, ngoài khoác áo chiến bào màu vàng, ánh mắt sắc lạnh, từ từ bước lên đài điểm quân, nhìn hàng ngàn tướng sĩ đứng yên như tượng đồng trong gió rét, Triệu Huệ gật đầu, đồng thanh hạ lệnh:

- Dâng bảo kiếm!

Lại ba phát đại pháo xé trời vang lên, tám vị tướng khiêng giá kiếm, đặt vào chính giữa điểm tướng đài, đốt hương nến trên bàn thờ. Triệu Huệ đứng đặc bước tới, quay mặt về phía bắc, quỳ xuống lạy ba lạy, khấu đầu chín cái, rồi đứng dậy gọi to:

- Ngạc Thực!

- Có mặt tướng! - Ngạc Thực bước lên, cúi mình đáp.

- Truyền quân lệnh của bản soái ! - Vừa nói, Triệu Huệ vừa rút trong ống tay áo ra một bản quân lệnh.

- Dạ! - Ngạc Thực đáp, bước lên nhận lệnh, quay lại cao giọng đọc - Lâm trận, kẻ nào sợ hãi, kẻ nào để nhỡ quân cơ: chém!

- Dạ!

- Không tuân theo hiệu lệnh, thấy nguy không cứu: chém!

- Dạ!

-

-

Ngạc Thực đọc xong quân lệnh, quay mình đứng nghiêm một bên Triệu Huệ bước lên, cao giọng nói:

- Hồi các tướng sĩ! Bọn phản nghịch Bồ Na Liệt Đôn, Hoắc Tập Chiếm, không nghĩ việc báo ân triều đình, cất quân làm loạn, phá hoại sự nhất thống của Hoa hạ, quấy rối đời sống yên ổn của trăm họ, việc đó mà tha thứ được thì có gì không tha thứ nữa! Cuộc chiến tiêu trừ phản nghịch, hoàng thượng canh cánh đêm ngày, muôn dân ngóng trông chờ đợi. Nay linh mạnh lương đủ, trời cao phù

hộ, toàn thắng trở về! Đây là dịp bậc trượng phu lập thân, lập công với đời, mong các tướng sĩ, theo bản soái, quét sạch bọn phản nghịch! Nếu không diệt được giặc, thề như mũi tên này! Vừa nói, vừa rút trong túi đựng tên ra một mũi tên khảm vàng, đuôi tên lông chim xanh, "rắc" một tiếng, mũi tên gãy thành hai đoạn.

Hơn bốn ngàn binh sĩ mũ trụ áo giáp trên sân, đều là những tinh binh hãn tốt do một tay Triệu Huệ huấn luyện nên cả, nghe Triệu Huệ nói vậy, đồng thanh hô vang.

- Không diệt xong giặc, quyết không về triều!

Nhìn đám quân sĩ đội ngũ chỉnh tề, tinh thần hăng hái, nghe tiếng hô đáp vang trời động đất, trong lòng Triệu Huệ tràn đầy hứng khởi, tràn đầy niềm tin. Ông từ từ đưa cánh tay lên, đáp lại ba quân. Dưới đài, lập tức im phăng phắc. Triệu Huệ hét to:

- Ba quân xuất phát!

Lập tức tiếng pháo xé trời, chiêng trống âm vang, Triệu Huệ bước nhanh xuống khỏi điểm tướng đài, nhảy phát lên ngựa, dẫn bốn ngàn tinh binh thiết kỵ của ông, trong gió bắc phân phát, rầm rập tiến về sào huyệt của Hoắc Tập Chiêm, vùng Diệp Nhi Khương.

HẾT TẬP II

Mục lục

	Trang
VII. Thịt da ai cũng là người	86
VIII. Giang sơn bền vững	204
IX. Nhìn rõ chân tơ kẽ tóc	402
X. Quá khứ mờ màng	462
XI. Hòa Trác đầy can qua	558
XII. Hiền tài đông đúc	671

CÀN LONG ĐẠI ĐẾ

TẬP II

Tiểu thuyết lịch sử của

DIỆP HÁCH NA LẬP - ĐỒ HỒNG

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN PHAN HÁCH

Biên tập :

NGUYỄN THỊ ANH THU

Vẽ Bìa :

TRẦN ĐẠI THẮNG

Sửa bản in :

NGỌC ANH

In 800 cuốn, khổ 13x19cm. Tại Xí nghiệp in Bắc Thái. Chế bản điện tử tại VP4 - Công ty Sao Mai - 328 Bà Triệu - HN. Giấy đăng ký kế hoạch xuất bản số: 87/698/CXB. In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2001.

CÀN LONG ĐẠI ĐỀ



SÁCH PHÁT HÀNH TẠI
TẦNG 2 - SỐ 5 PHỐ DINH LỄ
HÀ NỘI

Điện thoại: 8.261652

GIÁ: 79.000Đ